

TÀI LIỆU CHUYÊN SÂU

MÔN: NGỮ VĂN

ÔN THI VÀO 10

MỤC LỤC

CHUYÊN ĐỀ 1: ĐỌC HIỂU

Dạng câu hỏi	Trang	Dạng câu hỏi	Trang
Dạng câu hỏi phân biệt các thể loại văn học, thể thơ	3	Dạng câu hỏi xác định biện pháp tu từ và nêu tác dụng	14
Dạng câu hỏi xác định câu chủ đề của văn bản	8	Dạng câu hỏi xác định nội dung của từ/cụm từ khóa	22
Dạng câu hỏi xác định nội dung chính của văn bản	8	Dạng câu hỏi đưa ra cách hiểu/ suy nghĩ của bản thân	23
Dạng câu hỏi đặt nhan đề	9	Dạng câu hỏi giải thích ý kiến tác giả	24
Dạng câu hỏi xác định ngôi kể	10	Dạng câu hỏi rút ra bài học / thông điệp cho bản thân	26
Dạng câu hỏi xác định từ ngữ/hình ảnh biểu đạt nội dung trong văn bản	11	Dạng câu hỏi đồng tình/ không đồng tình với 1 ý kiến/ quan điểm.	27
Dạng câu hỏi xác định phương thức lập luận	12	Dạng câu hỏi nhận xét về tình cảm của tác giả	28
BẢNG HỆ THỐNG KIẾN THỨC 6-9 CẦN GHI NHỚ			29

CHUYÊN ĐỀ 2: DẠNG BÀI VĂN

NLVH		NLXH	
Phương pháp phân tích tác phẩm thơ	34	Phương pháp làm dạng đề: Nghị luận về 1 hiện tượng xã hội	83
Phương pháp phân tích tác phẩm truyện	57	Phương pháp làm dạng đề: Nghị luận về 1 tư tưởng đạo lý	97

CHUYÊN ĐỀ 3: DẠNG ĐOẠN VĂN

NLVH		NLXH	
Phương pháp phân tích tác phẩm thơ	107	Phương pháp làm dạng đề: Nghị luận về 1 tư tưởng đạo lý	124
Phương pháp phân tích tác phẩm truyện	116	Phương pháp làm dạng đề: Nghị luận về 1 hiện tượng xã hội	128

CHUYÊN ĐỀ 4: ĐỀ LUYỆN**PHẦN 1: Dạng bài văn NLXH, đoạn văn NLVH**

Đề	Trang	Đề	Trang
1	131	9	177
2	137	10	183
3	142	11	188
4	148	12	194
5	153	13	200
6	159	14	206
7	164	15	211
8	171		

PHẦN 2: Dạng đoạn văn NLXH, bài văn NLVH

Đề	Trang	Đề	Trang
1	218	9	268
2	225	10	275
3	231	11	281
4	239	12	288
5	244	13	294
6	251	14	301
7	256	15	307
8	263		

CHUYÊN ĐỀ I: PHƯƠNG PHÁP CHINH PHỤC PHẦN ĐỌC HIỂU ĐỀ THI

Mẹo, phương pháp nhanh cho học sinh ôn thi vào 10

I. Dạng câu hỏi phân biệt các thể loại văn học

-Tác phẩm văn học bao gồm: tự sự, trữ tình, kịch.

- + Các thể loại trữ tình: ca dao, thơ cách luật, thơ tự do, thơ trào phúng...
- + Các thể loại tự sự: truyện, ngắn, tiểu thuyết, truyện vừa, bút kí, phóng sự...
- + Các thể loại kịch: Bi kịch, hài kịch.

Mẹo: khi làm dạng này các em không nên đọc văn bản trước, mà đọc câu hỏi ở đề bài trước để tránh trường hợp phải đọc lại rất tốn thời gian

CÔNG THỨC:

Bước 1: Quan sát kĩ đặc điểm văn bản dung lượng, hình thức(văn xuôi hay thơ), ngôn ngữ, ngôi kể, nhân vật....

Bước 2: Đối chiếu với kiến thức lý thuyết thể loại mình đã học

Bước 3: Thể loại của văn bản là:....

(nếu là thơ, thì đếm số chữ trong câu xuyên suốt văn bản đề bài cho là xác định được.

VD1: 7 chữ 1 dòng xuyên suốt văn bản ⇒ thơ 7 chữ

VD2: dòng 3 chữ, dòng 7 chữ, dòng 1 chữ... ⇒ thơ tự do)

Mẹo: đề thi họ ít khi hỏi những kiến thức cao siêu lắm, đặc biệt là năm đầu thi chương trình mới ví dụ: bút kí, tùy bút, thơ trung đại, phóng sự, tiểu thuyết, tản văn... Chủ yếu thi truyện, thơ hiện đại ⇒ vì vậy nếu yếu quá, đọc không hiểu văn bản các em ghi bừa: truyện ngắn (nếu là 1 đoạn văn xuôi) hoặc thơ thì tỉ lệ trúng cao hơn (đây là phương pháp lụi bừa nên các em không nên lạm dụng nhé)

Bảng hệ thống kiến thức thể loại (bắt buộc nhớ)

Phân loại	Thể loại	Đặc điểm	Ví dụ
Truyện trung đại	Truyện kì	Các tác phẩm thơ trong văn học trung đại, thường có cách xưng hô đặc biệt: Nàng/ chàng/ thiếp... Sử dụng nhiều ngôn ngữ trung đại, cách ví von sử dụng nhiều điển cố, điển tích	Bài: <i>Chuyện người con gái Nam Xương</i> (Nguyễn Dữ) <i>Chàng quỳ xuống đất vâng lời dạy. Nàng rót chén rượu đầy tiễn chồng mà rằng: Chàng đi chuyến này, thiếp chẳng dám mong đeo được ấn phong hầu, mặc áo gấm trở về quê cũ, chỉ xin ngày về mang theo được hai chữ bình yên, thế là đủ rồi. Chỉ e việc quân khó liệu, thế giặc khôn lường. Giặc cuồng còn lẩn lút, quân triều còn gian lao, rồi thế chẻ tre chưa có, mà mùa dưa chín quá kì, khiến cho</i>

			tiện thiếp bán khoán, mẹ hiền lo lắng. Nhìn trắng soi thành cũ, lại sửa soạn áo rét, gửi người ải xa, trông liễu rủ bãi hoang, cũng sợ không có cánh hồng bay bổng.
Truyện hiện đại	Truyện lịch sử	Là tác phẩm kể lại về các nhân vật lịch sử trong quá khứ, được các nhà văn viết lại mang bóng dáng của người anh hùng khi xưa, hay liên quan tới các trận chiến, guom, đao, nhân vật sử dụng ngôn ngữ Trung đại: tôi/ vua/ thần/lính...	Bài: Lá cờ thuê sáu chữ vàng (Nguyễn Huy Tưởng) <i>Lính ập đến giữ lấy Hoài Văn. Thực ra, vì nể chàng là một vương hầu, nên họ đã để cho chàng đứng đấy từ sáng. Nay thấy Hoài Văn làm quá, viên tướng nói: Quân pháp vô thân, Hầu không có phận sự ở đây, nên trở ra cho anh em làm việc. Nhược bằng khinh thường phép nước, anh em tất phải chiếu theo thượng lệnh.</i>
	Truyện ngắn (hay thi)	Là một tác phẩm văn chương có cốt truyện ngắn gọn, tập trung vào một sự kiện hay một đoạn thời gian ngắn trong cuộc sống của các nhân vật. Truyện ngắn thường có ít nhân vật và gắn kết nhanh chóng, với một cái kết súc tích. ⇒Mẹo: có nhân vật, có 1 chuỗi các sự việc và dẫn đến 1 kết thúc	Bài: Gió lạnh đầu mùa (Thạch Lam) <i>Thế mà qua một đêm mưa rào, trời bỗng đổi ra gió bắc, rồi cái lạnh ở đâu đến làm cho người ta tưởng đang ở giữa mùa đông rét mướt. Sơn tung chăn tỉnh dậy, nhưng không bước xuống giường ngay như mọi khi, còn ngồi thu tay vào trong bọc, bên cạnh đĩa em bé vẫn nắm tay ngủ kỹ. Chị Sơn và mẹ Sơn đã trở dậy, đang ngồi quạt hỏa lò để pha nước chè uống. Sơn nhìn thấy mọi người đã mặc áo rét cả rồi.</i>
	Tiểu thuyết	Là một loại tác phẩm văn chương dài, thường bao gồm nhiều nhân vật và có cốt truyện phức tạp và có thể kéo dài qua nhiều chương. Mẹo: thường ở phần trích nguồn họ sẽ hay để “trích trong chương/phần...” ⇒ta xác định được ngay là tiểu thuyết	Bài: Hoàng tử bé (antoine de saint-expéry) <i>Hồi lên sáu, có lần tôi đã nhìn thấy một bức tranh tuyệt đẹp trong một cuốn sách nói về Rừng hoang nhan đề "Những chuyện có thật". Nó vẽ một con trăn đang nuốt một con thú. Đây là bản sao của bức tranh đó. Người ta nói trong sách: "Con trăn nuốt chừng cả con mồi mà không nhai. Sau đó nó không thể nhúc nhích được nữa và nó nằm ngủ sáu tháng liền trong khi chờ tiêu hoá."</i>
	Truyện	Là thể loại truyện hư cấu,	Bài: Hai vạn dặm dưới đáy biển (Jules

	khoa học viễn tưởng	<p>tưởng tượng của người viết dựa trên tri thức khoa học. Với nền tảng là những lí thuyết khoa học nên có những giả tưởng trong truyện khoa học viễn tưởng có thể thành sự thật: Con vật khổng lồ, cỗ máy hiện đại...</p> <p>Mẹo: là loại văn xuôi tả những điều vô lý, ảo tưởng</p>	<p>Verne, 1870),</p> <p><i>Nó lao vào các khối thịt đỏ mà chém thành hai khúc đầy máu đỏ lòm. Đuôi cá đập vào vỏ tàu rất mạnh nhưng chẳng hề gì. Diệt xong con này, tàu lại xông đến con khác, lúc chạy tới, lúc chạy lui, lúc ngoan ngoãn tuân theo bàn tay hoa tiêu lặn xuống sâu để vượt theo kẻ địch, lúc lại nổi lên mặt biển, khi tấn công chính diện, khi thì đánh ngang sườn. Mũi tàu bám vằm lữ cá một cách đáng sợ. Trên mặt biển nổi lên tiếng ầm ầm như sấm, tiếng rít, tiếng rống của loài cá khi giãy chết! Đuôi cá quẫy mạnh làm mặt biển trước đó phẳng lặng giờ sủi bọt lên như chảo nước sôi.</i></p>
	Bút kí	<p>Là thể loại văn chương ghi lại những suy nghĩ, trải nghiệm cá nhân, và quan sát của tác giả về cuộc sống hàng ngày. Bút kí thường không có cốt truyện rõ ràng, tập trung vào việc miêu tả và phân tích cảm xúc, ý kiến và quan điểm cá nhân.</p>	<p>Bài: Ai đã đặt tên cho dòng sông (Hoàng Phủ Ngọc Tường)</p>
	Tuỳ bút	<p>Là một thể loại văn chương tự do, tác giả có thể viết về bất kỳ chủ đề nào mà họ muốn, không bị ràng buộc bởi hình thức hay cấu trúc nghiêm ngặt.</p>	<p>Bài: Người lái đò sông Đà (Nguyễn Tuân), “Chuyện cơm hến”(Hoàng Phủ Ngọc Tường).</p>
	Tản văn	<p>Là lối viết chú trọng ghi lại những gì người viết đã trải qua, nghe thấy, nhìn thấy, cảm thấy để thể hiện được tình cảm, ý nghĩ mang màu sắc cá nhân, là thể loại phi hư cấu (không có yếu tố hư cấu) trong khi truyện ngắn</p>	<p>Bài: Bản tin về hoa anh đào (Nguyễn Vĩnh Nguyên)</p>

		cho phép người viết được hư cấu ngay cả khi câu chuyện dựa trên một số yếu tố có thật.	
Kịch	Hài kịch	Hài Kịch là xung đột trong lời nói và hành động, gây ra tiếng cười cho người khác. Mẹo: các nhân vật đối thoại với nhau, đọc xong ta thấy vui	Bài: Trưởng giả học làm sang, Lão hà tiện
	Bi kịch	Nhân vật có xung đột gay gắt giữa những khát vọng cao đẹp của con người với tình thế bi đát của thực tại dẫn tới sự thảm bại hay cái chết của nhân vật. Mẹo: Các nhân vật đối loại với nhau, đọc xong ta thấy buồn	Bài: Romeo và Giu liet, Loxit
Thơ trung đại	Thất ngôn tứ tuyệt đường luật	Số câu trong bài: 4 câu Số chữ trên 1 câu: 7 chữ	Chim mới về rừng tìm chốn ngủ Chòm mây trôi nhẹ giữa tầng không Cô em xóm núi xay ngô tối Xay hết lò than đã rực hồng (Chiều tối – HCM)
	Thất ngôn bát cú đường luật	Số câu trong bài: 8 câu Số chữ trên 1 câu: 7 chữ	Bước tới đèo Ngang bóng xế tà Cỏ cây chen lá, đá chen hoa Lom khom dưới núi, tiều vài chú Lác đác bên sông, chợ mấy nhà Nhớ nước đau lòng con quốc quốc Thương nhà mỏi miệng cái gia gia Dừng chân đứng lại, trời non nước Một mảnh tình riêng, ta với ta. (Qua đèo ngang – Bà Huyện Thanh Quan)
Thơ dân tộc	Lục bát (hay thi)	Câu trên: 6 chữ Câu dưới: 8 chữ ⇒Liên hoàn, lặp đi lặp lại đến hết bài	Rằm xuân lồng lộng trăng soi Sông xuân nước lẫn màu trời thêm xuân Giữa dòng bàn bạc việc quân Khuya về bát ngát trăng ngân đầy thuyền (Rằm tháng Giêng – Hồ Chí Minh)

	Song thất lục bát	Song thất tức là hai câu 7 chữ rồi đến cặp lục – bát cứ như vậy đến hết bài.	<i>Ngồi đầu cầu nước trong như lọc, Đường bên cầu cỏ mọc còn non. Đưa chàng lòng dặc dặc buồn, Bộ khôn bằng ngựa thủy khôn bằng thuyền Nước trong chảy lòng phiền chẳng rửa Cỏ xanh thơm dạ nhớ khó quên Nhủ rồi tay lại trao liền Bước đi một bước lại vin áo chàng.</i> (Trích Chinh phụ ngâm – Đoàn Thị Điểm)
Thơ hiện đại (hay thi)	4 chữ	4 chữ 1 dòng đến hết	<i>Mắt cô sười ảm Tâm hồn trong em Khuôn mặt ngậy thơ Loà nhoà mắt ướt</i> (không tên)
	5 chữ	5 chữ 1 dòng đến hết	<i>Dữ dội và dịu êm Ồn ào và lặng lẽ Sông không hiểu nổi mình Sóng tìm ra tận bể</i> (Sóng – Xuân Quỳnh)
	6 chữ	6 chữ 1 dòng đến hết	<i>Quê hương là chùm khế ngọt Cho con trèo hái mỗi ngày Quê hương là đường đi học con về rợp bướm vàng bay</i> (Quê hương – Đỗ Trung Quân)
	7 chữ	7 chữ 1 dòng đến hết	<i>Con ngoan nghĩa nặng vui lòng bố Cháu giỏi tình thâm thỏa dạ bà Cuộc sống tuy còn nhiều trắc trở Tin rằng trái ngọt vẫn phần ta.</i> (Gia đình hạnh phúc- Hoàng Nguyên)
	Tự do	Không quy định số chữ trong 1 câu	<i>Đi thôi em, đi để cảm nhận, đi để mà yêu Đi ngắm mùa trăng liêu xiêu Nhớ thời mười tám Đi thôi em, đường xa lắm, đời đâu xa lắm Một cái quay lưng đã bạc mái đầu..</i> (Không tên – Huỳnh Minh Nhật)

II. Dạng câu hỏi xác định câu chủ đề của văn bản

- Muốn xác định được câu chủ đề của đoạn chúng ta cần xác định xem đoạn văn đó trình bày theo cách nào. Nếu là đoạn văn trình bày theo cách **diễn dịch thì câu chủ đề thường ở đầu đoạn**. Nếu là đoạn văn trình bày theo cách **quy nạp thì câu chủ đề nằm ở cuối đoạn**.
- Còn đoạn văn trình bày theo cách **T-P-H, song hành hay móc xích thì câu chủ đề là câu có tính chất khái quát nhất**, khái quát toàn đoạn. Câu đó có thể nằm ở bất kỳ vị trí nào trong đoạn văn.

CÔNG THỨC:

Bước 1: Xác định hình thức đoạn văn: diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp

Mẹo: căn cứ vào vị trí câu chủ đề (ở: đầu đoạn→diễn dịch, cuối đoạn→quy nạp, Đầu-cuối→tổng phân hợp)

Bước 2: Câu chủ đề của đoạn trích là:...(chép đủ/nguyên văn cả câu)

Ví dụ: Con lớn hơn rồi hạnh phúc theo đó cũng lớn hơn, đủ đầy hơn nhưng nhiều khó khăn hơn. Hạnh phúc không phải là khi con cố gắng để trở nên mạnh mẽ, kiên cường để tiến về phía trước. Mà là khi con ngã đau có người nâng con dậy, đỡ lấy bờ vai nhỏ nhắn của con, thăm thì với con: “Gắng lên nào!” rồi cùng con tiến về phía trước, Là mỗi lần thất bại, mọi thứ xung quanh con sụp đổ, khi tất cả những nỗ lực của con trở về vạch xuất phát. Có người có thể ôm con để con khóc một trận thật to, nức nở, như trút hết những tủi thân ảm ức mà còn phải chịu đựng rồi vỗ về con: Rồi mọi chuyện sẽ ổn thôi! Là mỗi lần đổ vỡ, cãi nhau rồi chia tay... Người ta bỏ con lại với những giọt nước mắt ghen cứng cả tim. Có người dạy con cách yêu thì cũng có người làm con đau nhưng nếu con không biết đau con sẽ không biết được hạnh phúc thực sự là như thế nào?...

(Nguồn: <https://www.cuasotinhyeu.vn>)

⇒ **Câu chủ đề của đoạn trích là:** Con lớn hơn rồi hạnh phúc theo đó cũng lớn hơn, đủ đầy hơn nhưng nhiều khó khăn hơn.

III. **Dạng câu hỏi xác định nội dung chính của văn bản**

- Muốn xác định được nội dung của văn bản học sinh cần căn cứ vào tiêu đề của văn bản. Căn cứ vào những hình ảnh đặc sắc, câu văn câu thơ được nhắc đến nhiều lần. Đây có thể là những từ khóa chứa đựng nội dung chính của văn bản
- Đối với văn bản là một đoạn, hoặc một vài đoạn, việc cần làm là học sinh cần phải xác định được đoạn văn trình bày theo cách nào: diễn dịch, quy nạp, móc xích hay song hành...Xác định được kiểu trình bày đoạn văn học sinh sẽ xác định được câu chủ đề nằm ở vị trí nào.
- Thường **câu chủ đề sẽ là câu nắm giữ nội dung chính của cả đoạn**. Xác định bố cục của đoạn cũng là căn cứ để chúng ta tìm ra các nội dung chính của đoạn văn bản đó (*chú ý đôi khi không phải cứ câu chủ đề là mang nội dung chính mà còn phải căn cứ vào các từ ngữ, hình ảnh, nhan đề, chi tiết được lặp đi lặp lại nhiều lần, ý nghĩa bao hàm toàn bộ nội dung của văn bản nữa nhé*).

CÔNG THỨC:

Bước 1: Đọc nhan đề + đọc văn bản để tóm tắt thành một câu khái quát nội dung bề mặt (căn cứ vào nhan đề/cụm từ khóa, hình ảnh được lặp lại, câu chủ đề...)

Bước 2: Qua đó tác giả bộc lộ/gửi gắm thông điệp....(nội dung ngầm)

Ví dụ: Con lớn hơn rồi hạnh phúc theo đó cũng lớn hơn, đủ đầy hơn nhưng nhiều khó khăn hơn. Hạnh phúc không phải là khi con cố gắng để trở nên mạnh mẽ, kiên cường để tiến về phía trước. Mà là khi con ngã đau có người nâng con dậy, đỡ lấy bờ vai nhỏ nhắn của con, thăm thì với con: “Gắng lên nào!” rồi cùng con tiến về phía trước; Là mỗi lần thất bại, mọi thứ xung quanh con sụp đổ, khi tất cả những nỗ lực của con trở về vạc xuất phát... Người ta bỏ con lại với những giọt nước mắt nghẹn cứng cả tim. Có người dạy con cách yêu thì cũng có người làm con đau nhưng nếu con không biết đau con sẽ không biết được hạnh phúc thực sự là như thế nào?

⇒ **Nội dung chính của văn bản là:** Lời tâm tình dạy bảo của người cha dành cho người con về những cung bậc khác nhau của hạnh phúc với những biểu hiện đa dạng và giá trị của hạnh phúc gắn với thời điểm khi con đã lớn khôn. **Qua đó tác giả muốn gửi gắm thông điệp** phải biết tự tin, cố gắng vững bước trên đôi chân của mình trong chặng đường đi tìm hạnh phúc.

IV. **Dạng câu hỏi đặt nhan đề**

- Văn bản thường là một chỉnh thể thống nhất về nội dung, hài hòa về hình thức. Khi hiểu rõ được văn bản, học sinh dễ dàng tìm được nhan đề cũng như nội dung chính của văn bản
- Đặt nhan đề cho văn bản chẳng khác nào người cha khai sinh ra đứa con tinh thần của mình. Đặt nhan đề sao cho **đúng**, cho **hay** không phải là dễ. Vì **nhan đề phải khái quát được cao nội dung tư tưởng** của văn bản, **phải cô đọng được cái thần**, cái hồn của văn bản.
- Học sinh chỉ có thể đặt tên được nhan đề cho văn bản khi hiểu được nó. Vì thế học sinh đọc văn bản để hiểu được ý nghĩa của văn bản sau đó mới xác định nhan đề. Nhan đề của văn bản **thường nằm ở những từ ngữ, những câu lặp đi, lặp lại nhiều lần** trong văn bản

CÔNG THỨC:

Bước 1: Phải xác định được từ khoá/ nội dung của văn bản.

Yêu cầu: + Dạng: từ/ cụm từ/ câu (ngắn gọn)

+ Có tính khái quát, thể hiện nội dung của văn bản.

Bước 2: Nhan đề của văn bản là:....(tên nhan đề)

Ví dụ: Con lớn hơn rồi hạnh phúc theo đó cũng lớn hơn, đủ đầy hơn nhưng nhiều khó khăn hơn. Hạnh phúc không phải là khi con cố gắng để trở nên mạnh mẽ, kiên cường để tiến về phía trước. Mà là khi con ngã đau có người nâng con dậy, đỡ lấy bờ vai nhỏ nhắn của con, thăm thì với con: “Gắng lên nào!” rồi cùng con tiến về phía trước, Là mỗi lần thất bại, mọi thứ xung quanh con sụp đổ, khi tất cả những nỗ lực của con trở về vạc xuất phát. Có người có thể ôm con để con khóc một trận thật to, nức nở, như trút hết những tủi thân ảm ức mà còn phải chịu đựng rồi vỗ về con: Rồi mọi chuyện sẽ ổn thôi! Là mỗi lần đổ vỡ, cãi nhau rồi chia tay... Người ta bỏ con lại với những giọt nước mắt nghẹn cứng cả tim. Có người dạy con cách yêu thì cũng có người làm con đau nhưng nếu con không biết đau con sẽ không biết được hạnh phúc thực sự là như thế nào?...

(Nguồn: <https://www.cuasotinhyeu.vn>)

⇒ *Từ khoá: Hạnh phúc, đối tượng: người con. Nội dung: Lời nhắn nhủ của cha với con về hạnh phúc trong cuộc sống.*

⇒ **Nhan đề của văn bản là:** Hạnh phúc/ Giá trị của hạnh phúc/ Hạnh phúc của con...

V. Dạng câu hỏi xác định ngôi kể

Điểm	Ngôi	Ngôi thứ nhất	Ngôi thứ 3
	Người kể	Người kể tham gia vào nội dung cốt truyện, là 1 nhân vật trong truyện	Người kể đứng ngoài, không tham gia vào nội dung cốt truyện (còn gọi là người kể giấu mình/người kể truyện toàn trí)
	Dấu hiệu	Xung: tôi,ta, tớ, tao, mình...	Gọi nhân vật bằng tên của nó: bọn nó, chúng nó, cô ấy, người ta...
	Tác dụng	Làm cho người đọc <u>nắm bắt tâm trạng nhân</u> vật sâu sắc, sinh động, chân thật và <u>gần gũi</u> hơn.	Biết rõ mọi việc trong thế giới truyện, lời kể mang tính <u>khách quan</u> .

- Dạng xác định ngôi kể là 1 dạng câu hỏi dễ nhưng học sinh thường bị nhầm lẫn do không được luyện nhiều và không nắm vững kiến thức lý thuyết.

- Trong quá trình học tập, giảng dạy thầy cô và các em học sinh nên chú ý học thật thuộc+luyện nhiều do đề vào 10 cũng hay hỏi.

CÔNG THỨC:

Bước 1: Xác định người kể là ai?

Bước 2: Xác định dấu hiệu: người kể xưng/gọi tên các nhân vật là gì? + Gạch dưới các tên gọi ấy.

Bước 3: Ngôi kể được dùng trong văn bản là:...

Ví dụ 1: *Vua và đình thần chịu thằng bé là thông minh lỗi lạc, nhưng vua vẫn còn muốn thử cho đến cùng. Qua hôm sau, khi hai cha con đang ăn cơm ở nhà công quán, bỗng có sứ nhà vua mang tới một con chim sẻ và lệnh chỉ bắt họ phải dọn thành ba cỗ thức ăn. Em bé bảo cha lấy cho mình một cái kim may rồi đưa cho sứ giả, bảo:*

– Ông cầm lấy cái này về tâu đức vua xin rèn cho tôi thành một con dao để xẻ thịt chim.

Vua nghe nói, từ đó mới phục hấn.

Bước 1: Xác định người kể là ai?

⇒ chưa xác định được

Bước 2: Xác định dấu hiệu: người kể xưng/gọi tên các nhân vật là gì? + Gạch dưới các tên gọi ấy.

– Gọi tên nhân vật bằng chính tên của họ (vua, thằng bé, hai cha con, sứ giả, chim sẻ...)

⇒ người kể không phải là một nhân vật trong truyện.

Bước 3: Ngôi kể được dùng trong văn bản là: ngôi 3.

Ví dụ 2: Bởi tôi ăn uống điều độ và làm việc có chừng mực nên tôi chóng lớn lắm. Chẳng bao lâu tôi đã trở thành một chàng đẽ thanh niên cường tráng. Đôi càng tôi mẫm bóng. Những cái vuốt ở chân, ở khoeo cứ cứng dần và nhọn hoắt. Thỉnh thoảng, muốn thử sự lợi hại của những chiếc vuốt, tôi co cẳng lên, đập phanh phách vào các ngọn cỏ. Những ngọn cỏ gãy rạp, y như có nhát dao vừa lia qua. Đôi cánh tôi, trước kia ngắn hủn hoãn bây giờ thành cái áo dài kín xuống tận chấm đuôi. Mỗi khi tôi vũ lên, đã nghe tiếng phành phạch giòn giã.

Bước 1: Xác định người kể là ai?

⇒ Dế Mèn.

Bước 2: Xác định dấu hiệu: người kể xưng/gọi tên các nhân vật là gì? + Gạch dưới các tên gọi ấy.

⇒ Tôi.

Bước 3: Ngôi kể được dùng trong văn bản là: thứ nhất.

VI. Dạng câu hỏi xác định từ ngữ/hình ảnh biểu đạt nội dung trong văn bản

- Phần này trong đề thi thường hỏi anh, chị hãy chỉ ra một từ ngữ, một hình ảnh, một câu văn nào đó có sẵn trong văn bản.
- Vì thế học sinh đọc kĩ đề, khi lý giải phải bám sát vào văn bản để trả lời.

CÔNG THỨC:

Bước 1: Xác định rõ yêu cầu, nội dung của câu hỏi.

Bước 2: Tìm, gạch chân từ ngữ/ hình ảnh/ chi tiết. (đáp án nằm trong văn bản)

Bước 3: Các từ ngữ thể hiện.....trong văn bản là:....(chỉ ra chính xác từ ngữ, hình ảnh, chi tiết-liệt kê ra cho bằng hết.)

Ví dụ:

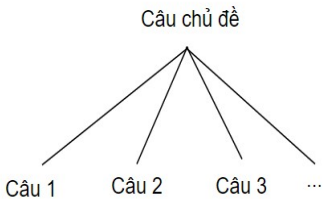
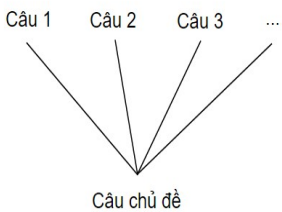
Mẹ ta không có yếm đào
Nón mê thay nón quai thao đội đầu
Rối ren tay bí tay bầu
Váy nhuộm bùn, áo nhuộm nâu bốn mùa
Cái cò...sung chất...đào chua
Câu ca mẹ hát gió đưa về trời
Ta đi trọn kiếp con người
Cũng không đi hết mấy lời mẹ ru

Hãy chỉ ra những chi tiết thể hiện hình ảnh người mẹ trong đoạn thơ trên ?

⇒ **Các từ ngữ thể hiện** hình ảnh người mẹ giản dị được khắc họa qua những chi tiết **trong văn bản là:** không có yếm đào, nón mê, tay bí tay bầu, váy nhuộm bùn, áo nhuộm nâu, câu ca mẹ hát, lời mẹ ru.

VII. Dạng câu hỏi xác định phương thức lập luận

Tiêu chí	Nội dung	Ví dụ
Diễn dịch	-Đoạn văn có câu chủ đề được	Tình mẫu tử là tình cảm thiêng liêng, cao

	<p>đặt ở đầu đoạn, những câu tiếp triển khai các nội dung cụ thể để làm rõ chủ đề của đoạn văn.</p> <p>-Mô hình:</p> 	<p>quý (1). Suốt chín tháng mười ngày, mẹ mang nặng đẻ đau, để rồi đến khi đưa con cất tiếng khóc chào đời cũng là lúc lòng mẹ thấy hạnh phúc nhất (2). Mỗi khi ta ốm đau, mẹ đã thức suốt đêm âu yếm chăm sóc ta, lặng lẽ quan tâm mà chưa bao giờ mẹ kể(3). Mẹ sẵn sàng nén nước mắt vào trong, chịu bao đắng cay của cuộc đời để nuôi ta khôn lớn, thành người (4). Khi ta vấp ngã trước con đường đời, mẹ vỗ về động viên, an ủi chúng ta (5).</p> <p>=>Câu chủ đề là câu số 1. Các câu 2,3,4,5 lần lượt đưa ra các ý để làm sáng tỏ câu chủ đề (chứng minh câu chủ đề là đúng)</p> <p>Câu chủ đề: “Tình mẫu tử là tình cảm thiêng liêng, cao quý” vì :</p> <ul style="list-style-type: none"> +Mẹ mang nặng, đẻ đau sinh ra ta + Mẹ luôn chăm sóc, quan tâm ta + Mẹ hi sinh nuôi lớn ta thành người +Luôn là người động viên, an ủi ta
Quy nạp	<p>- Đoạn văn triển khai nội dung cụ thể trước, từ đó mới khái quát nội dung chung, được thể hiện bằng câu chủ đề ở cuối đoạn văn.</p> <p>-Mô hình:</p> 	<p>Những đứa con từ khi sinh ra đến khi trưởng thành, phần lớn thời gian là gần gũi và thường là chịu ảnh hưởng từ người mẹ hơn từ cha (1). Chúng được mẹ cho bú sữa, bế ẵm, dỗ dành, tắm giặt, ru ngủ, cho ăn uống, chăm sóc rất nhiều khi ốm đau...(2). Với việc nhận thức thông qua quá trình bé tự quan sát, học hỏi tự nhiên hàng ngày và ảnh hưởng đặc biệt các đức của người mẹ, đã hình thành dần dần bản tính của đứa con theo kiểu “mưa dầm, thấm lâu” (3). Ngoài ra, những đứa trẻ thường là thích bắt chước người khác thông qua những hành động của người gần gũi nhất chủ yếu là người mẹ (4). Chính người phụ nữ là người chăm sóc và giáo dục con cái chủ yếu trong gia đình(5).</p> <p>=>Câu chủ đề là câu số 5, các câu 1,2,3,4 đi trước nhằm liệt kê ý để câu chủ đề khái quát lại nội dung</p>
Song song (Song	<p>- Đoạn văn không có câu chủ đề, các câu trong đoạn có nội dung khác nhau, nhưng cùng hướng</p>	<p>- Văn chương là đời sống ghi trên giấy (1). Và dù thông minh bậc nào, cũng phải có sống mới hiểu được đời, mới hiểu được</p>

hành)	<p>tới một chủ đề.</p> <p>- Mô hình:</p> <p><u>Câu (1)</u> ---- <u>Câu(2)</u> ---- <u>Câu (3)</u>.....</p>	<p>văn(2). Không lịch lãm nhiều thì làm sao tưởng tượng được những cảnh tả trong sách mà thấy nó hay?(3). Không đau khổ nhiều thì làm sao thấu rõ được những tình tiết kể trong truyện mà thấy nó khéo? (4)</p> <p>=> Các câu ngang hàng nhau, mỗi câu triển khai một ý. Không có câu chủ đề</p>
Phối hợp (Tổng-phân - hợp)	<p>-Đoạn văn mở đầu bằng câu chủ đề, tiếp đó là những câu triển khai các nội dung cụ thể. Câu cuối của đoạn cũng là một câu chủ đề, khái quát lại nội dung của các câu triển khai. (Câu chủ đề cuối thông thường mang tính mở rộng của câu chủ đề đầu).</p> <p>-Mô hình:</p> <div style="text-align: center;"> <p>Câu chủ đề</p> <p>Câu 1 Câu 2 Câu 3 Câu....</p> <p>Câu chủ đề</p> </div>	<p>“Lòng biết ơn là cơ sở của đạo làm người(1). Hiện nay trên khắp đất nước ta đang dấy lên phong trào đền ơn đáp nghĩa đối với thương binh, liệt sĩ, những bà mẹ anh hùng, những gia đình có công với cách mạng(2). Đảng và Nhà nước cùng toàn dân thực sự quan tâm, chăm sóc các đối tượng chính sách(3). Thương binh được học nghề, được trợ vốn làm ăn; các gia đình liệt sĩ, các bà mẹ Việt Nam anh hùng được tặng nhà tình nghĩa, được các cơ quan đoàn thể phụng dưỡng, săn sóc tận tình....(4).Không thể nào kể hết những biểu hiện sinh động, phong phú của đạo lí uống nước nhớ nguồn của dân tộc ta(5). Đạo lí này là nền tảng vững vàng để xây dựng một xã hội thực sự tốt đẹp(6).”</p> <p>➔ Câu chủ đề là câu số 1 và câu số 7</p>

Mẹo: đề thi không bao giờ hỏi dạng: song hành, móc xích

Bước 1: Tìm câu chủ đề, xem câu chủ đề đặt ở đâu (ở đầu đoạn→diễn dịch, cuối đoạn→quy nạp, đầu+cuối đoạn→ tổng phân hợp)

Bước 2: Phương thức lập luận trong văn bản là:...

⇒ Theo cô thấy giờ yêu cầu các tỉnh cũng ít ra dạng này đối với chương trình mới

VIII. Dạng câu hỏi xác định biện pháp tu từ và nêu tác dụng (nhắc lại 3 lần: phải thật chuyên nghiệp dạng này, học thật kĩ, đề thi nào cũng có)

Biện pháp TT	Khái niệm	Tác dụng
1. So sánh	<p>So sánh là đối chiếu sự vật, sự việc này với sự vật sự việc khác có nét tương đồng để làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.</p> <p>Ví dụ:</p> <p>Công cha như núi Thái Sơn</p>	<p>-So sánh tạo ra những hình ảnh cụ thể sinh động.</p> <p>-So sánh còn giúp cho câu văn hàm súc gợi trí tưởng tượng của ta bay bổng. Vì thế trong thơ thể hiện nhiều phép so sánh bất ngờ.</p>

	A Con đi trăm núi ngàn khe	B $\Rightarrow$ So sánh: “Công cha” với núi Thái sơn	
CÔNG THỨC: A LÀ/TỰA NHƯ/NHƯ/KHÁC/HƠN/KÉM....B			

Biện pháp TT	Khái niệm	Tác dụng
2. Nhân hóa	<p>Nhân hóa là cách gọi hoặc tả con vật, cây cối, đồ vật, hiện tượng thiên nhiên bằng những từ ngữ vốn được dùng để gọi hoặc tả con người; làm cho thế giới loài vật, cây cối đồ vật... trở nên gần gũi với con người, biểu thị được những suy nghĩ tình cảm của con người.</p> <p>Ví dụ 1:</p> <p style="text-align: center;"><i>Sông được lúc dềnh dàng</i> A B <i>Chim bắt đầu vội vã</i> A B</p> <p>⇒ Ở đây sự vật là “Sông” và “Chim” mang đặc điểm về trạng thái, suy nghĩ của con người “Dềnh dàng, vội vã”</p> <p>Ví dụ 2:</p> <p style="text-align: center;"><i>Đã ngủ chưa hả trầu?</i> <i>Tao hái vài lá nhé</i> <i>Cho bà và cho mẹ</i> <i>Đừng lụi đi trầu ơi!</i></p> <p>➔ Ở đây sự vật là “trầu” mang hành động “ngủ” và được gọi như con người “Nhé, trầu ơi”</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Làm cho câu văn, bài văn thêm cụ thể, sinh động gợi cảm. - Làm cho thế giới đồ vật, cây cối, con vật được gần gũi với con người hơn.
CÔNG THỨC: CT: A (chỉ vật) B (chỉ người)		

Biện pháp TT	Khái niệm	Tác dụng
3. Ẩn dụ	Ẩn dụ là gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật, hiện tượng khác có nét tương đồng với nó nhằm tăng sức gợi hình,	- Ẩn dụ làm cho câu văn thêm giàu hình ảnh và mang tính hàm súc. Sức mạnh của ẩn dụ

	<p>gợi cảm cho sự diễn đạt.</p> <p>Ví dụ:</p> <p><i>Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng</i> <i>Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ</i> (Viếng lăng Bác – Viễn Phương)</p> <p>⇒”Mặt trời” trong câu thơ thứ nhất là mặt trời thực của tự nhiên. “Mặt trời” ở câu thứ 2 là chỉ Bác. Vậy hình ảnh “mặt trời” trong câu thơ thứ 2 ẩn dụ, lấy đặc điểm của mặt trời tự nhiên là sáng, bất diệt, đem lại sự sống cho muôn loài để chỉ sự vĩnh hằng, bất diệt trong trái tim con người Việt Nam, đem lại tự do cho dân tộc của Bác.</p> <p>⇒Ẩn dụ: so sánh hai sự vật khác xa nhau (mặt trời – Bác), không liên quan đến nhau nhưng giống nhau ở một đặc điểm nào đó (Đem lại sự sống, vinh hằng...)</p>	<p>chính là mặt biểu cảm. Cùng một đối tượng nhưng ta có nhiều cách thức diễn đạt khác nhau.</p>
<p>CÔNG THỨC: A như B (so sánh ngầm; A có đặc điểm như B)</p>		

Biện pháp TT	Khái niệm	Tác dụng
4. Hoán dụ	<p>Hoán dụ là gọi tên sự vật, hiện tượng, khái niệm này bằng tên của một sự vật, hiện tượng khác có quan hệ gần gũi với nó nhằm làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.</p> <p>Ví dụ:</p> <p><i>Đầu xanh có tội tình gì</i> <i>Má hồng đến quá nửa thì chưa thôi.</i> (Trích <i>Truyện Kiều</i> – Nguyễn Du)</p> <p>⇒ “Đầu xanh”: Ý chỉ người còn trẻ. Đầu là bộ phận của con người, người trẻ tóc “Xanh” (Xanh đen), “Má hồng”: Ý chỉ người thiếu nữ, vì người thiếu nữ thường trang điểm, đánh ám hồng.</p> <p>⇒Vậy “đầu xanh”, “má hồng” hoán dụ lấy đặc điểm của sự vật để chỉ nó.</p> <p>⇒ Hoán dụ: sự vật được chỉ phải liên quan, phải gắn liền phải là đặc điểm nào đó đặc trưng của đối tượng (người trẻ, người thiếu</p>	<p>Diễn tả sinh động nội dung thông báo và gợi những liên tưởng ý vị, sâu sắc.</p>

nữ -bị ản đi) được hoán đổi, được thay bằng cách gọi khác (Má hồng, đầu xanh - được gọi thay cái bị ản).	
CÔNG THỨC: A= B khi A và B liên quan, gắn bó với nhau	

Mẹo: phân biệt ản dụ và hoán dụ đơn giản:	
	Đặt từ như vào giữa A và B
	Xét nghĩa câu: B như A
⇒ Nếu có nghĩa: ản dụ	
⇒ Nếu vô nghĩa: hoán dụ	
Ví dụ 1:	
	Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ
⇒ “Mặt trời” ở đây ý chỉ Bác Hồ	
⇒ Bác Hồ như mặt trời⇒ có nghĩa⇒ ản dụ	
Ví dụ 2:	
	Bác nhớ Miền Nam nỗi nhớ nhà Miền Nam mong Bác nỗi mong cha
⇒ Từ “Miền Nam” ở đây ý chỉ “Người Miền Nam”	
⇒ Người miền Nam như miền Nam⇒ Vô nghĩa⇒ Hoán dụ	

Biện pháp TT	Khái niệm	Tác dụng
5.Điệp	Khi nói hoặc viết, người ta có thể dùng biện pháp lặp lại từ ngữ (hoặc cả một câu) để làm nổi bật ý, gây cảm xúc mạnh. Cách lặp lại như vậy gọi là phép điệp ngữ; từ ngữ được lặp lại gọi là điệp ngữ.	- Nhấn mạnh, tô đậm ấn tượng, tăng hiệu quả diễn đạt: nhấn mạnh, tạo ấn tượng, gọi liên tưởng, cảm xúc, biểu cảm. - Tạo tính nhạc, nhịp điệu cho câu/ đoạn văn bản.
CÔNG THỨC: AB,AC,AD,.....AAA.....		

1) **Điệp phụ âm đầu**

- Ví dụ:

Nỗi niềm chi rứa Huế ơi!

Mà mưa xối xả trắng trời Thừa Thiên.

⇒ Điệp phụ âm đầu trong các tiếng: “Nỗi- niềm”, “Mà-mưa”, “Xối- xả”

2) Điệp vần

- Ví dụ:

Em không nghe mùa thu
 Dưới trăng mờ thỏn thức
 Em không nghe rạo rục
 Hình ảnh kẻ chinh phu
 Trong lòng người cô phụ.

⇒ Điệp vần: “Thu-Phu-Phụ”, “Rục-thức”

3) Điệp thanh

- Ví dụ:

Tài cao phận thấp chí khí uất → Thanh T
 Giang hồ mê chơi quên quê hương. → Thanh B

⇒ Điệp thanh: Câu 1 toàn thanh T, câu 2: Toàn thanh B

4) Điệp ngữ cách quãng

- Ví dụ:

Buồn trông cửa bể chiều hôm
 Thuyền ai thấp thoáng cánh buồm xa xa?
 Buồn trông ngọn nước mới sa
 Hoa trôi man mác biết là về đâu?

⇒ Điệp cách quãng(Cách 1 câu): Từ “Buồn trông”

5) Điệp ngữ nối tiếp

- Ví dụ:

Trông trời, trông đất, trông mây
 Trông mưa, trông gió, trông ngày, trông đêm

⇒ Điệp nối tiếp các từ “Trông” trong cùng câu

6) Điệp ngữ chuyển tiếp (điệp ngữ vòng tròn)

- Ví dụ:

Cùng trông lại mà cùng chẳng thấy
 Thấy xanh xanh những mấy ngàn dâu
 Ngàn dâu xanh ngắt một màu
 Lòng chàng ý thiếp ai sầu hơn ai?

⇒ Điệp vòng: từ “thấy” cuối câu 1, chuyển sang đầu câu 2. Từ “Ngàn dâu” cuối câu 2 chuyển sang đầu câu 3.

7) Điệp cấu trúc

- Ví dụ:

Ngày xuân mơ nở trắng rừng
 Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang
 Ve kêu rừng phách đổ vàng
 Nhớ cô em gái hái măng một mình

⇒ Điệp cấu trúc: Từ “nhớ” lặp đi lặp lại

Biện pháp TT	Khái niệm	Tác dụng
-----------------	-----------	----------

<p>6. Đối lập</p>	<p>Sử dụng từ ngữ, hình ảnh, vế câu song song, cân đối trong lời nói nhằm nhấn mạnh về ý, sinh động...</p> <p>Ví dụ:</p> <p style="text-align: center;"><i>Trèo lên cây bưởi hái hoa</i> <i>Bước xuống vườn cà hái nụ tầm xuân</i> $\Rightarrow$ Trèo lên > < Bước xuống $\Rightarrow$ Đối lập</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi sự phong phú về ý nghĩa (tương đồng và tương phản). - Tạo ra sự hài hoà về thanh. - Nhấn mạnh ý, gọi hình ảnh sinh động, tạo nhịp điệu cho lời nói...
CÔNG THỨC: A > < B		

Biện pháp TT	Khái niệm	Tác dụng
<p>7. Liệt kê</p>	<p>- Là sắp xếp nối tiếp hàng loạt từ hay cụm từ cùng loại để diễn tả đầy đủ, sâu sắc hơn những khía cạnh khác nhau của thực tế hay tư tưởng, tình cảm.</p> <p>$\Rightarrow$ Ví dụ:</p> <p style="text-align: center;"><i>Tin vui chiến thắng trăm miền</i> <i>Hòa Bình, Tây Bắc, Điện Biên vui về</i> <i>Vui từ Đồng Tháp, An Khê</i> <i>Vui lên Việt Bắc, đèo De, núi Hồng.</i> (Trích <i>Việt Bắc</i> – Tố Hữu)</p> <p>$\Rightarrow$ Liệt kê: Hoà Bình, Tây Bắc, Điện Biên, Đồng Tháp, An Khê...</p>	<p>Diễn tả cụ thể hơn, toàn diện hơn những khía cạnh khác nhau của thực tế cuộc sống hay của tư tưởng, tình cảm.</p>
CÔNG THỨC: A, A₁, A₂, A₃,		

Biện pháp TT	Khái niệm	Tác dụng
<p>8. Nói quá</p>	<p>Nói quá là biện pháp tu từ phóng đại mức độ, quy mô, tính chất của sự vật, hiện tượng được miêu tả để nhấn mạnh, gây ấn tượng, tăng sức biểu cảm.</p> <p>Ví dụ: <i>Bài toán này khó quá, nghĩ nát óc mấy tiếng đồng hồ rồi mà vẫn chưa tìm ra cách giải.</i></p> <p>$\Rightarrow$ Nói quá: “Nghĩ nát óc” $\Rightarrow$ Quá sự thật lên</p>	<p>Tô đậm phóng đại về đối tượng một cách lớn hơn nhằm tăng sức gợi hình gợi cảm</p>
CÔNG THỨC: A > mức độ thực		

Biện pháp TT	Khái niệm	Tác dụng
9.Nói giảm nói tránh	Nói giảm nói tránh là một biện pháp tu từ dùng cách diễn đạt tế nhị, uyển chuyển, nhằm tránh gây cảm giác quá đau buồn, ghê sợ, nặng nề; tránh thô tục, thiếu lịch sự. Ví dụ: <i>Bác nằm trong giấc ngủ bình yên</i> <i>Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền</i> ⇒Nói giảm nói tránh: “Giấc ngủ bình yên” ý chỉ Bác đã qua đời.	Tạo tính lịch sự hoặc làm giảm nhẹ đi ý thương đau, mát mắt nhằm thể hiện sự trân trọng.
CÔNG THỨC: A < mức độ thực		

Biện pháp TT	Khái niệm	Tác dụng
10.Đảo ngữ	Đảo ngữ là biện pháp tu từ thay đổi trật tự cấu tạo ngữ pháp thông thường của câu, nhằm nhấn mạnh ý, nhấn mạnh đặc điểm của đối tượng và làm câu thơ, câu văn thêm sinh động, gợi cảm, hài hòa về âm thanh... mà không làm thay đổi nội dung thông báo của câu. Ví dụ: <i>Lom khom dưới núi tiêu vài chú</i> <i>Lác đác bên sông chợ mấy nhà.</i> ⇒ Đảo ngữ: Chủ ngữ “tiêu vài chú”, ”Chợ mấy nhà” đẩy ra sau để VN: “lom khom” và “lác đác” lên trước	Nhấn mạnh gây ấn tượng về nội dung biểu đạt.
CÔNG THỨC: VN - CN		

Biện pháp TT	Khái niệm	Tác dụng
11.Chơi chữ	Chơi chữ là lợi dụng đặc sắc về âm, về nghĩa của từ ngữ để tạo sắc thái dí dỏm, hài hước... làm câu văn hấp dẫn và thú vị. Ví dụ:	- Tạo sắc thái dí dỏm, hài hước; làm câu văn hấp dẫn và thú vị. - Thể hiện thái độ tình cảm

	<p><i>Chàng cóc ơi! Chàng cóc ơi!</i> <i>Thiếp bén duyên chàng có thể thôi</i> <i>Nòng nọc đứt đuôi từ đây nhé</i> <i>Nghìn vàng khôn chuộc dấu bôi vôi.</i> ⇒Chơi chữ: Cóc, bén (nhái bén), nòng nọc, chuộc (Chấu chuộc) ⇒ Học nhà cóc</p>	của người viết.
--	---	-----------------

Khi làm dạng này các em phải thật sự chú ý, đọc thật kĩ để xem đề hỏi về biện pháp tu từ nào, nếu đề không yêu cầu chỉ ra tác dụng thì trong khi làm chúng ta vẫn phải chỉ ra. Các em phải làm tuần tự theo các bước ở dưới thì mới được điểm tối đa, không bị sót ý.

CÔNG THỨC:

Bước 1: Gọi tên biện pháp tu từ sử dụng trong văn bản.

Bước 2: (Dẫn chứng) Chỉ ra cụ thể tác giả đã sử dụng biện pháp đó như thế nào? Ví dụ nhân hóa ở đâu? Ẩn dụ qua từ nào, cho cái gì?

Bước 3: Nêu tác dụng(về nội dung và nghệ thuật) của biện pháp tu từ + tình cảm của tác giả.

Ví dụ:

Ngày ngày **mặt trời** đi qua trên lăng
 Thấy một **mặt trời** trong lăng rất đỏ.

Bước 1: Biện pháp ẩn dụ.

Bước 2: Thể hiện ở chi tiết "mặt trời trong lăng rất đỏ"

Bước 3: : Ý nghĩa: (NT)tạo ấn tượng, làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt; (ND) ca ngợi sự lớn lao, vĩ đại của Bác Hồ, bất tử hóa hình ảnh Bác trong lòng dân tộc thể hiện niềm Tôn kính thiêng liêng và lòng biết ơn vô hạn của tác giả đối với Bác

Phương pháp mẹo độc ác tham lam

Vì nó áp dụng được tất cả các biện pháp (cho học sinh yếu, tb)

Bước 1: Biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản trên là:....(Ở chỗ “.....”)

Bước 2: BPTT này làm cho lời thơ/văn/ lời diễn đạt trở nên sinh động, gợi hình gợi cảm, hấp dẫn, ấn tượng, thú vị, dễ hiểu,có hồn, cụ thể, tăng nhạc tính- tạo âm hưởng nhịp nhàng, nhấn mạnh vào...(nd);đồng thời thể hiện...của tác giả.

Ví dụ: (1) “Hoà bình giống như bầu không khí xung quanh chúng ta. Chúng ta sống với nó mỗi ngày, nghĩ về nó mỗi ngày nhưng đôi khi lại không nghĩ đến việc mình có trách nhiệm phải bảo vệ nền hoà bình. Chúng ta phải đứng lên đấu tranh cho tình yêu và hòa bình. (2)“Việc không sống cùng bố mẹ đã dạy tôi tầm quan trọng của tình yêu. Ngày hôm nay tôi đứng ở đây để sát cánh với những ai cảm thấy mình bị bỏ rơi và cả những ai lan toả sự đau đớn cho người khác. Hãy để tình yêu và sự cảm thông trỗi dậy trong bạn để chiến tranh và bạo lực không còn xảy ra nữa.”

Ghi tên và nêu 1 biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn trích trên?

Hướng dẫn

-Bước 1: Chỉ ra: Biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn trích trên là: so sánh (ở chỗ “Hòa bình giống như bầu không khí xung quanh chúng ta”)

-Bước 2: Hiệu quả: BPTT này làm cho lời diễn đạt trở nên sinh động, gợi hình gợi cảm, hấp dẫn, ấn tượng, thú vị, dễ hiểu, có hồn, cụ thể, nhấn mạnh vào **tâm quan trọng của hòa bình** đồng thời thể hiện tình yêu hòa bình của tác giả.

Phương pháp làm phần biện pháp tu từ có 2 phép trở lên

Phương pháp	Chiến thuật
Bước 1: - Chỉ tên + dẫn chứng + Tác dụng biện pháp tu từ thứ nhất . - Chỉ tên + dẫn chứng + tác dụng biện pháp tu từ thứ 2 . - Chỉ tên + dẫn chứng + tác dụng của biện pháp tu từ thứ 3 Bước 2: Nêu tác dụng chung của các biện pháp tu từ đã dùng ở trên.	Bước 1: - Tác giả + đã khéo léo/ tài tình sử dụng + tên biện pháp + để đem đến những hình ảnh độc đáo về + đối tượng phân tích thứ nhất. - Bằng việc sử dụng + tên biện pháp + từ ngữ thể hiện + tác giả + đã đem đến cho bạn đọc những hình dung mới mẻ/sâu sắc + đối tượng phân tích - Biện pháp + từ ngữ thể hiện + đã khắc họa về hình ảnh + đối tượng phân tích.... Bước 2: Các bptt này làm cho lời thơ/văn/ lời diễn đạt trở nên sinh động, gợi hình gợi cảm, hấp dẫn, ấn tượng, thú vị, dễ hiểu, có hồn, cụ thể, tăng nhạc tính- tạo âm hưởng nhịp nhàng – dùng cho phép điệp và liệt kê, nhấn mạnh vào... (nd); đồng thời thể hiện... của tác giả.

Ví dụ:

Nỗi nhớ đầu anh nhớ về em

Nỗi nhớ trong tim em nhớ về với mẹ

Nỗi nhớ chẳng bao giờ như thế

Bạn có nhớ trường, nhớ lớp, nhớ tên tôi?

NHỚ NHÉ!

Chỉ ra và nêu tác dụng của các biện pháp tu từ trong khổ thơ trên?

Bước 1: Về nghệ thuật : Nó được dùng để làm gì? Hình thức nghệ

- Tác giả đã khéo léo sử dụng biện pháp điệp từ “nỗi nhớ” để đem đến những hình ảnh độc đáo về nỗi nhớ thương tha thiết, ngập tràn trong tâm trạng của nhân vật trữ tình.

- Bằng việc sử dụng biện pháp câu hỏi tu từ “Bạn có nhớ trường, nhớ lớp, nhớ tên tôi?” tác giả đã đem đến cho bạn đọc những hình ảnh độc đáo về những nỗi suy tư, băn khoăn, trăn trở.

Về nội dung: nó giúp diễn tả hay gợi ra cái gì? Thường dùng

Bước 2: Các bptt này làm cho lời thơ trở nên sinh động, gợi hình gợi cảm, hấp dẫn, ấn tượng, thú vị, dễ hiểu, có hồn, cụ thể, tăng nhạc tính- tạo âm hưởng nhịp nhàng, nhấn mạnh/ khẳng định/ làm nổi bật.

Về tác giả: nó thể hiện điều gì về nhân vật trữ tình? Nó thể hiện một tâm hồn nhạy cảm, một tâm hồn yêu đời, yêu cuộc sống.

thời thể hiện sự trân trọng trân quý những tình cảm những kỉ niệm đẹp tuổi hoa niên cấp sách tới trường của tác giả.

Thần chú:

BPTT này làm cho lời thơ/văn/ lời diễn đạt trở nên sinh động, gợi hình gợi cảm, hấp dẫn, ấn tượng, thú vị, dễ hiểu, có hồn, cụ thể, tăng nhạc tính- tạo âm hưởng nhịp nhàng, nhấn mạnh vào...(nd); đồng thời thể hiện...của tác giả.

IX. Dạng câu hỏi xác định nội dung của từ/cụm từ khóa

Dạng này có câu hỏi là: Theo tác giả/theo anh chị “A” là gì?

- Phần này không có ở trong đề vì vậy các em phải suy nghĩ trả lời theo cách hiểu của mình.
- Thế nhưng không phải trả lời bừa theo ý của mình là được mà phải căn cứ vào dữ liệu, nội dung của văn bản nữa thì mới chuẩn xác nhất
- Nên trả lời nhiều cách hiểu của bạn để có nhiều cơ hội trúng với đáp án

Mẹo: Theo anh chị “A” là gì = ý hiểu của mình + ý trong văn bản

CÔNG THỨC:

Bước 1: Thận bình tĩnh, đọc kỹ và hiểu nội dung của văn bản (Trong đoạn trích thường có một số từ đã gợi ý)

Bước 2: Căn cứ vào hình ảnh, nội dung, từ khóa, nhan đề, nguồn trích để xác định rõ + gạch chân vào những ý cần thiết trong đề bài

Bước 3: Theo em “A” là....

Ví dụ:

(1) Chúng ta thường đầu tư rất nhiều thời gian và tiền bạc để có được ngoại hình đẹp, nhà cửa khang trang, xe cao cấp, quần áo giày dép đắt tiền. Nhưng còn nên tăng cho hạnh phúc thực sự của chúng ta, điều không thể nhìn thấy bằng mắt thường “*những mối quan hệ tốt*”, chúng ta đã đầu tư được bao nhiêu rồi?

(2) Cho dù gặp khó khăn trong cuộc sống, chỉ cần bạn biết rằng bên cạnh mình có người hiểu được giá trị con người bạn và ủng hộ bạn bằng sự quan tâm chân thành thì bạn có thể nhận được hạnh phúc và dùng khi to lớn để sống tiếp.

(Trích: Bước chậm lại giữa thế gian vội vã, Hae Min, Nxb Hội nhà văn, 2017, tr.60)

Theo anh (chị), thế nào là những mối quan hệ tốt?

⇒ **Từ khoá: Mỗi quan hệ tốt, nội dung:** “bên cạnh mình có người *hiểu được giá trị con người bạn và ủng hộ bạn bằng sự quan tâm chân thành thì bạn có thể nhận được hạnh phúc* và dùng khi to lớn để sống tiếp”+ Lập luận của bản thân.

⇒ Theo em, những mối quan hệ tốt phải có sự hòa hợp, đồng cảm, lắng nghe, thấu hiểu và chia sẻ về quan điểm, tình cảm hay cảm xúc từ hai phía. Hai bên luôn tôn trọng và sẵn sàng góp ý, giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn; không mưu cầu tư lợi cho bản thân hoặc toan tính những điều ác, điều xấu có thể gây ảnh hưởng cho mình hoặc người khác. Mối quan hệ tốt luôn được bắt đầu từ sự chân thành, tin tưởng...

X. **Dạng câu hỏi đưa ra cách hiểu/ suy nghĩ của bản thân**

<p>Dạng này ở đề câu hỏi sẽ là: Anh, chị suy nghĩ thế nào về.../Anh chị hiểu thế nào về...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Câu trả lời không nằm trong ngữ liệu mà nằm sẵn trong đầu của bạn. - Hãy thật bình tĩnh để lục tìm câu trả lời đó - Nên trả lời nhiều cách hiểu của bạn để có nhiều cơ hội trúng với đáp án
<p>CÔNG THỨC:</p> <p>Bước 1: Theo em,....có ý nghĩa như:....</p> <p>Bước 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Giải thích từ khóa (Dùng các từ đồng nghĩa) -Giải thích về câu (Giải thích nghĩa từng vế) -Cả câu muốn khuyên/nhấn nhủ/khẳng định / phê phán... <p>Bước 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Điều này là đúng/ sai ? (tùy đề) -Giúp em hiểu được điều gì ?

Ví dụ:

Đừng đợi đến những chiều thứ bảy, những ngày cuối tuần, ngày nghỉ, ngày sinh nhật hay một ngày đặc biệt nào mới thấy đó là ngày hạnh phúc của bạn. Tại sao không phải lúc này? Hạnh phúc là một con đường đi, một hành trình. Hãy trân trọng từng khoảnh khắc quý giá trên chuyến hành trình ấy. Hãy dành thời gian quan tâm đến người khác và luôn nhớ rằng, thời gian không chờ đợi một ai!

Anh (chị) suy nghĩ gì về ý kiến: Hạnh phúc là một con đường đi, một hành trình?

- Giải thích từ khoá: Hạnh phúc: Niềm vui, sự lạc quan. “Con đường đi”, “hành trình”: cách chúng ta trình phục cuộc sống, là tương lai phía trước. (màu đỏ)

- Thông điệp: Cần có những trải nghiệm, cần phải khám phá và vượt qua khó khăn.(màu xanh)

⇒ Câu trả lời: Theo em ý kiến cho rằng: Hạnh phúc là một con đường đi, một hành trình vừa có ý nghĩa khẳng định mỗi chúng ta muốn có được niềm vui, lạc quan trên hành trình chinh phục tương lai như một lời nhắc nhở, vừa là một thông điệp giúp chúng ta định hình, nhận thức đúng đắn về cuộc sống. Hạnh phúc chính là những trải nghiệm của cuộc đời trần thế, không

phải tự nhiên mà có, muốn có hạnh phúc, ta phải trải qua hành trình kiếm tìm, vượt qua khó khăn, chông gai và thử thách.

XI. Dạng câu hỏi giải thích ý kiến tác giả

Dạng 1: Dạng này có câu hỏi là: Theo tác giả thì A được hiểu là gì?

- Phần này có ở trong đề, các em chỉ cần đọc kĩ tìm đúng từ khoá là sẽ tìm được câu trả lời.
- Cần phải **căn cứ vào dữ liệu, nội dung của văn bản** mới chuẩn xác nhất
- Nên tìm đúng từ khoá trong câu hỏi tương ứng với câu văn được đưa ở ngữ liệu, **tuyệt đối không đưa lời văn của cá nhân vào**

CÔNG THỨC:

Bước 1: Thật bình tĩnh, đọc kỹ và tìm ngữ liệu trong đề để trả lời – gạch chân ngữ liệu để xác định rõ hơn

Bước 2: Chép nguyên văn ngữ liệu của đề ra (Vì đáp án có sẵn trong đề bài)

Bước 3: Theo tác giả “A” là....

Ví dụ:

Tự trọng nghĩa là biết coi trọng mình, nhưng không phải theo nghĩa vị kỷ (chỉ biết đến danh lợi của bản thân mình) mà là coi trọng phẩm giá/đạo đức của mình. Một người có tự trọng hay không cũng thường được thể hiện qua câu trả lời hay qua hành xử của anh ta cho những câu trả lời như: “Điều gì khiến tôi sợ hãi/ xấu hổ?” “Điều gì khiến tôi tự hào /hạnh phúc?”...

(Trích: *Đúng việc - Giản Tư Trung*, NXB Tri thức, 2016, tr.27)

Theo tác giả, tự trọng là gì?

⇒ Theo tác giả, tự trọng là biết coi trọng mình, nhưng không phải theo nghĩa vị kỷ (chỉ biết đến danh lợi của bản thân mình) mà là coi trọng phẩm giá/đạo đức của mình.

Dạng 2: Dạng này có câu hỏi là: Tại sao tác giả lại nói...?

- Đây là dạng câu hỏi khó nhất trong đề đọc hiểu
- Bạn hãy xem kĩ lại văn bản rồi lý giải: nếu câu có nhiều vế thì lý giải từng vế, nếu câu có một vế thì chọn những từ khóa để lý giải rồi rút ra ý nghĩa cả câu nói.
- Nên quan tâm câu này suy nghĩ thật chuẩn rồi mới viết vì câu này thường có điểm cao hơn các câu khác (thường chiếm một điểm)
- Cũng nên trả lời nhiều ý để có cơ hội trúng với đáp án nhiều hơn. (nếu chưa hiểu rõ mấy)

CÔNG THỨC:

Kết hợp quan niệm của tác giả trong văn bản và hiểu biết của bản thân (ngoài văn bản), có thể dùng 1 phần lời diễn đạt tự do của bản thân, có lý giải vì sao ?

Trả lời:

Bước 1: Theo em tác giả cho rằng “....”

Bước 2:

+ Giải thích được từ khoá: Vì.... (tìm ý trong văn bản trước)

+ Tư duy, liên tưởng: Vì....(tìm ý trong đầu mình sau)

Bước 3: Tổng kết: Vì....(lật ngược lại vấn đề - nếu không như thế thì sao) (nếu cần)

Ví dụ:**THỜI GIAN LÀ VÀNG**

Ngạn ngữ có câu: Thời gian là vàng. Nhưng vàng thì mua được mà thời gian không mua được. Thế mới biết vàng có giá mà thời gian là vô giá. Thật vậy, thời gian là sự sống. Bạn vào bệnh viện mà xem, người bệnh nặng, nếu kịp thời chạy chữa thì sống, để chậm là chết. Thời gian là thắng lợi. Bạn hỏi các anh bộ đội mà xem, trong chiến đấu, biết nắm thời cơ, đánh địch đúng lúc là thắng lợi, để mất thời cơ là thất bại...

Theo anh (chị), tại sao tác giả cho rằng: Thời gian là vàng. Nhưng vàng thì mua được mà thời gian không mua được?

⇒ Giải thích từ khoá: Vàng: kim loại có giá trị, quý giá, là thứ hữu hình. Thời gian là giây, phút, thời điểm trôi qua trong cuộc đời, là thứ vô hình.

⇒ Tư duy: Vàng có giá trị ai cũng muốn có nhưng có là mua được, còn thời gian trôi qua vô hình ta không nắm bắt được, có tiền không mua được.

⇒ Tổng kết: Vàng không quý bằng thời gian

⇒ **Câu trả lời:** Theo em, tác giả cho rằng: Thời gian là vàng. Nhưng vàng thì mua được mà thời gian không mua được vì thời gian quý như vàng. Hơn nữa, vàng là thứ vật chất hữu hình dù đẹp và rất có giá trị nhưng vẫn có thể mua bán, trao đổi. Còn thời gian là vô hình, không ai có thể mua bán trao đổi, đã trôi qua là không thể quay trở lại.

XII. Dạng câu hỏi rút ra bài học / thông điệp cho bản thân

Dạng này hay hỏi là: Rút ra bài học / một thông điệp ý nghĩa nhất với anh, chị.

- Để rút ra được bài học, ta cần hiểu rõ văn bản nói gì, tác giả muốn truyền đi điều gì
- Nên rút ra một (hoặc nhiều hơn) bài học/ thông điệp có tầm khái quát
- Nêu hành động để thực hiện thông điệp

CÔNG THỨC: câu trả lời gồm 4 ý:

- Thông điệp sâu sắc nhất mà em rút ra sau khi đọc văn bản là: chúng ta cần.....; nên.....; phải.....; đừng
- Ý nghĩa: Thông điệp này đã giúp em hiểu rằng.../nhận ra rằng....
- Hành động để thực hiện thông điệp
- Đánh giá: (Ngắn gọn)Thiết nghĩ thông điệp này không chỉ có ý nghĩa với riêng em mà còn hữu ích với tất cả mọi người.

Ví dụ:**THỜI GIAN LÀ VÀNG**

Ngạn ngữ có câu: Thời gian là vàng. Nhưng vàng thì mua được mà thời gian không mua được. Thế mới biết vàng có giá mà thời gian là vô giá. Thật vậy, thời gian là sự sống. Bạn vào bệnh viện mà xem, người bệnh nặng, nếu kịp thời chạy chữa thì sống, để chậm là chết. Thời gian là thắng lợi. Bạn hỏi các anh bộ đội mà xem, trong chiến đấu, biết nắm thời cơ, đánh địch đúng lúc là thắng lợi, để mất thời cơ là thất bại...)

Thông điệp nào trong văn bản có ý nghĩa nhất với anh (chị) ? Vì sao?

Hướng dẫn

- Xác định thông điệp: Thông điệp có ý nghĩa nhất mà em rút ra được sau khi đọc văn bản là: *Thời gian là vô giá.*

- Ý nghĩa thông điệp: Thông điệp này đã giúp em nhận ra *thời gian có giá trị lớn như thế nào, không thể mua bán hay trao đổi, đã trôi qua là mất đi mãi mãi.*

- Hành động để thực hiện: *Vậy nên phải biết trân trọng từng phút từng giây để sống, học tập, làm việc sao cho hiệu quả và ý nghĩa; không nên phung phí thời gian vào những việc làm vô ích.*

- Đánh giá: Thiết nghĩ thông điệp này không chỉ có ý nghĩa với riêng em mà còn hữu ích với tất cả mọi người.

⇒ Câu trả lời: Thông điệp có ý nghĩa nhất mà em rút ra được sau khi đọc văn bản là: *Thời gian là vô giá.* Thông điệp này đã giúp em nhận ra *thời gian có giá trị lớn như thế nào, không thể mua bán hay trao đổi, đã trôi qua là mất đi mãi mãi.* Vậy nên phải biết *trân trọng từng phút từng giây để sống, học tập, làm việc sao cho hiệu quả và ý nghĩa; không nên phung phí thời gian vào những việc làm vô ích.* Thiết nghĩ thông điệp này không chỉ có ý nghĩa với riêng em mà còn hữu ích với tất cả mọi người.

XIII. Câu hỏi đồng tình/ không đồng tình với 1 ý kiến/ quan điểm.

Dạng câu hỏi này ở đề thi sẽ hỏi: Anh chị có đồng tình với....? Tại sao?

CÔNG THỨC:

Bước 1: Em đồng tình/ ko đồng tình/vừa đồng tình vừa ko đồng tình.

Bước 2:

Vì.....(tìm trong đề chép ra)

Vì.....(tìm trong đầu – viết nhiều lên)

Vì(lật ngược lại vấn đề - nếu không như thế thì sao) (nếu cần)

Ví dụ: Đọc đoạn trích sau

Khi tới thăm những bản làng nghèo khổ lạc hậu khủng khiếp trên miền núi cao, tôi cứ nghĩ có phải do họ ít đi quá. Nếu giúp đỡ họ, nên chăng thay vì cho tiền cho gạo, chúng ta tổ chức cho họ những chuyến đi? Biết đâu sau những chuyến đi họ sẽ tự muốn thay đổi tập quán sinh sống?

Tóm lại, mọi chuyến đi đều đáng giá. Đi để con được choáng ngợp trước đại dương mênh mông...rung động trước một cánh đồng xanh mướt... hồi hộp nín thở trước những rặng núi

hùng vĩ... Đi để còn biết mùi mặn của mồ hôi, mùi gió ngai ngái trước cơn đông... đi để con biết kết nối với người lạ, thì những món chưa từng ăn. Đi để con biết cách leo núi, lội ruộng, luồn hang, đốt lửa, nấu cơm, sơ cứu vết thương... Đi để khi trở về con thấy yêu thêm cái nhà nhỏ của mình.

Tại sao người ta phải bỏ cả đồng tiền, khổ sở đầy ải để leo lên đỉnh Everest? Tại sao người ta phải luyện tập thể lực cả tháng trời rồi đáp máy bay tới Việt Nam, mò mẫm trèo đèo lội suối để tới hang Sơn Đoòng? Cảnh đẹp chỉ là một phần. Quan trọng là cái thú vị của quá trình chinh phục và khám phá. Sống là phải được nếm trải cảm giác sung sướng không thể diễn tả của khoảnh khắc “a ha, ta đã làm được!”. Nó đã lắm. Không ngôn từ nào làm được! Mùa Tết gần đây nhà mình sắm Tết chỉ khoảng vài trăm ngàn. Dọn tủ lạnh và thùng rác thật sạch để có thể đi 10 ngày về không bị bốc mùi. Lên đường! Những chuyến đi, luôn luôn tốt hơn! Nước chảy là nước trong, nước đọng là nước bẩn. Có câu nói rằng: “Nếu con người sinh ra chỉ để ở chết đi ở một chỗ, thì người ta đã không cần đôi chân làm gì”. Dù với ngàn năm văn hóa lúa nước, ông bà mình khá lười dịch chuyển thì cũng phải công nhận “đi một ngày đàng học một sàng khôn” mà.

(Trích Con nghĩ đi, mẹ không biết)

Suy nghĩ về giải pháp giúp những con người vùng cao thoát khỏi đói nghèo, lạc hậu, tác giả cho rằng: Nếu giúp đỡ họ, nên chẳng thay vì cho tiền cho gạo, chúng ta tổ chức cho họ những chuyến đi. Anh/Chị có đồng tình với giải pháp trên hay không? Vì sao?

Hướng dẫn

Bước 1: Tôi **đồng tình** với quan điểm trên.

Bước 2:

- Vì: biết đâu sau những chuyến đi họ sẽ tự muốn thay đổi tập quán sinh sống lạc hậu của họ.
- Vì những chuyến đi sẽ gặp đồng bào vùng cao bước ra thế giới rộng lớn ngoài kia mở mang tầm mắt, họ sẽ tiếp cận những cái mới, nhìn thấy những điều hiện đại, học hỏi được những điều tiên tiến, để khi quay trở về họ thay đổi tư duy cũ kĩ, áp dụng những điều tốt để xây dựng cuộc sống theo hướng tích cực.
- Vì: nếu không tổ chức cho họ những chuyến đi khám phá, chúng ta sẽ không thể cho họ hay cứu trợ giúp đỡ họ cả đời được. Gạo ăn vài bữa cũng hết, tiền tiêu vài hôm cũng không còn. Nên thay vì cho con cá thì cho họ cái cần câu. Họ đi nhiều, học hỏi nhiều, sẽ tự biết cách thay đổi cuộc sống, giàu có văn minh hơn.

Bước 3:

- Hành động: Cần tiếp xúc nhiều hơn, hiểu nhiều hơn những người ở vùng cao, nghèo khó để dần dần đồng cảm và giúp đỡ họ bằng cả tấm lòng, trái tim mình.

XIV. Dạng câu hỏi nhận xét về tình cảm của tác giả

CÔNG THỨC:

Tác giả thể hiện tình cảm.....dành cho ai?

Lưu ý: chọn được càng nhiều các từ sau đây càng tốt: *yêu thương, ca ngợi, tự hào, trân*

trọng, yêu mến, lo lắng, xót xa, căm phẫn, bàng khuâng, tức giận....

Thầy cô và các em học sinh yêu quý, đọc hiểu các câu hỏi muôn hình vạn trạng, không thể nào có đủ các phương pháp tuyệt đối được. Tuy nhiên cô Duyên đã tổng hợp những câu hỏi hay xuất hiện trong đề thi khoảng 95% sẽ vào. Vì vậy khi luyện thi các em phải nắm chắc yêu cầu của từng dạng nhé

BẢNG HỆ THỐNG KIẾN THỨC 6-9 CẦN GHI NHỚ

- *Kiến thức cơ bản về từ vựng*
- *Kiến thức cơ bản về ngữ pháp*

1. Bảng tóm tắt kiến thức cơ bản về từ vựng

Đơn vị bài học	Khái niệm	Ví dụ
Từ đơn	Là từ chỉ gồm một tiếng	Sông, núi, học, ăn
Từ phức	Là từ gồm hai hay nhiều tiếng	Quần áo, sông núi
Từ ghép	Là những từ phức được tạo ra bằng cách ghép các tiếng có quan hệ với nhau về nghĩa	Quần áo, mỗi một
Từ láy	Là những từ phức có quan hệ láy âm giữa các tiếng	mù mờ, lao xao
Thành ngữ	Là loại từ có cấu tạo cố định, biểu thị một ý nghĩa hoàn chỉnh (tương đương như một từ)	Trắng như trứng gà bóc, đen như củ sùng
Nghĩa của từ	Là nội dung (sự vật, tính chất, hoạt động, quan hệ...) mà từ biểu thị	
Từ nhiều nghĩa	Là từ mang những sắc thái ý nghĩa khác nhau do hiện tượng chuyển nghĩa	"lá phổi" của thành phố
Hiện tượng chuyển nghĩa của từ	Là hiện tượng đối nghĩa của từ tạo ra những từ nhiều nghĩa (nghĩa gốc --> nghĩa chuyển, nghĩa đen, nghĩa bóng)	

Từ đồng âm	Là những từ giống nhau về âm thanh nhưng nghĩa khác xa nhau, không liên quan gì tới nhau	Ruồi đậu mâm xôi mâm xôi đậu.
Từ đồng nghĩa	Là những từ có nghĩa giống nhau hoặc gần giống nhau	Quả - trái, mát – chết
Từ trái nghĩa	Là những từ có nghĩa trái ngược nhau	xấu - tốt, cao - thấp
Từ Hán Việt	Là những từ gốc Hán được phát âm theo cách của người Việt	Phi cơ, hoả xa
Từ tượng hình	Là từ gọi tả hình dáng, dáng vẻ, trạng thái của sự vật	lom khom, lả lướt
Từ tượng thanh	Là từ mô phỏng âm thanh của tự nhiên, con người	róc rách, ầm ầm

2. Bảng tóm tắt kiến thức cơ bản về ngữ pháp

<i>Đơn vị bài học</i>	<i>Khái niệm</i>	<i>Ví dụ</i>
Danh từ	Là những từ chỉ người, vật, khái niệm...	Bác sĩ, học trò, gà con
Động từ	Là những từ chỉ hành động, trạng thái của sự vật	Học tập, nghiên cứu...
Tính từ	Là những từ chỉ đặc điểm, tính chất của sự vật, hành động, trạng thái	Xấu, đẹp, vui, buồn
Số từ	Là những từ chỉ số lượng và thứ tự của sự vật	Một, hai, thứ nhất, thứ nhì...
Đại từ	Là những từ dùng để trỏ người, sự vật, hoạt động, tính chất được nói đến trong một ngữ cảnh nhất định của lời nói hoặc dùng để hỏi	Tôi, kia, thế, đó, ai, gì, nào, ấy...
Quan hệ từ	Là những từ dùng để biểu thị các ý nghĩa quan hệ như sở hữu, so sánh, nhân quả... giữa các bộ phận của câu hay giữa các câu với câu trong đoạn văn	Của, như, vì.. nên
Trợ từ	-Là những từ chuyên đi kèm với một từ ngữ trong câu để nhấn mạnh hoặc biểu thị thái độ đánh giá sự vật, sự việc được nói đến ở từ ngữ đó.	*Ví dụ: Cô cho những ba bài tập ⇒Thái độ nhấn mạnh “ba bài tập” là nhiều.

Tình thái từ	Là những từ được thêm vào câu để cấu tạo câu nghi vấn, câu cầu khiến, câu cảm và để biểu thị các sắc thái tình cảm của người nói	*Ví dụ: A! Ôi!
Thán từ	-Là những từ ngữ dùng để bộc lộ tình cảm, cảm xúc của người nói hoặc dùng để gọi đáp.	*Ví dụ: -Ôi, bức tranh đẹp quá! ⇒ “Ôi” là thán từ vì có thể tách ra thành câu đặc biệt, đứng ở đầu câu.
Thành phần chính của câu	Là những thành phần bắt buộc phải có mặt để câu có cấu tạo hoàn chỉnh và diễn đạt được ý trọn vẹn (C – V)	Mưa/ rơi . Gió /thổi. C V C V
Thành phần phụ của câu	Là những thành phần không bắt buộc có mặt trong câu (Khởi ngữ, thành phần biệt lập, trạng ngữ...)	
Thành phần biệt lập	Là thành phần không tham gia vào việc diễn đạt nghĩa sự việc của câu (tình thái, cảm thán, gọi đáp, phụ chú)	
	Thành phần tình thái: được dùng để thể hiện cách nhìn của người nói đối với sự việc được nói tới trong câu	Thường có những từ: hình như,có lẽ,có thể,có khả năng,chắc là, có vẻ như....
	Thành phần cảm thán: được dùng để bộc lộ tâm lý của người nói(vui,buồn,mừng,giận...)	Chao ôi, trời ơi....
	Thành phần gọi đáp: được dùng để tạo lập hoặc để duy trì quan hệ giao tiếp	Này, vâng,oi...
	Thành phần phụ chú: dùng để bổ sung một số chi tiết cho nội dung chính của câu (thường đặt giữa hai dấu gạch ngang với một dấu phẩy,đôi khi đứng sau dấu hai chấm)	Mình – Lớp trưởng lớp 9B, đạt giải nhất môn Sinh
Khởi ngữ	Là thành phần câu đứng trước CN để nêu lên đề tài được nói đến trong câu	Ông giáo ấy, rượu không uống
Câu đặc biệt	-Là loại câu không cấu thành theo mô hình C-V	*Ví dụ:Mưa. Gió. Lửa

Câu rút gọn	-Là câu mà khi nói hoặc viết có thể lược bỏ một số thành phần của câu nhằm thông tin nhanh, tránh lặp lại từ ngữ.	*Ví dụ: A: Cậu ăn cơm chưa? B: Rồi! ⇒Câu trả lời của B: rồi là câu rút gọn.
Câu ghép	Là những câu do hai hoặc nhiều cụm C-V không bao chứa nhau tạo thành. Mỗi cụm C-V này được gọi là một vế câu. + Nói bằng một quan hệ từ + Nói bằng một cặp quan hệ từ + Nói bằng phó từ, đại từ + Không dùng từ nối, dùng dấu phẩy, hai chấm...	*Ví dụ: Nếu các em chăm chỉ học, các em sẽ đạt kết quả cao
Mở rộng câu	Là khi nói hoặc viết có thể dùng cụm C – V làm thành phần câu →CN là một cụm C - V; Trạng ngữ là một cụm C – V...	*Ví dụ: Quyền sách hay⇒ Quyền sách mẹ mua rất hay
Chuyển đổi câu	Là chuyển đổi câu chủ động làm thành câu bị động (và ngược lại) ở mỗi đoạn văn đều nhằm liên kết các câu trong đoạn thành một mạch văn thống nhất.	*Ví dụ: Chuyển câu chủ động sang bị động: Gió thổi lá bay⇒ Lá bị gió thổi bay
Câu kể	- Không có đặc điểm hình thức của các kiểu câu nghi vấn, cảm thán.... - Kết thúc bằng dấu chấm đôi khi kết thúc bằng dấu chấm than, hoặc dấu chấm lửng.	*Ví dụ: -Đây là Hoa . -Bầu trời rất nhiều mây và sao.
Câu cảm	Là câu có những từ ngữ cảm thán dùng để bộc lộ trực tiếp cảm xúc của người nói (người viết); xuất hiện trong ngôn ngữ giao tiếp và ngôn ngữ văn chương.	*Ví dụ: Than ôi ! Thời oanh liệt nay còn đâu
Câu hỏi	-Là câu có những từ nghi vấn, những từ nối các vế có quan hệ lựa chọn. Chức năng chính là để hỏi, ngoài ra còn dùng để khẳng định, bác bỏ, đe dọa...	*Ví dụ: Sớm mai này bà nhóm bếp lên chưa ?

Câu cầu khiến	Là câu có những từ cầu khiến: Hãy, đừng, chớ, đi, thôi, nào... hay ngữ điệu cầu khiến; dùng để ra lệnh, yêu cầu, đề nghị, khuyên bảo...	*Ví dụ: Xin đừng hút thuốc !
Câu phủ định	-Là câu có những từ phủ định: Không, chưa, chẳng, chả, đâu có... dùng để thông báo, phản bác...	*Ví dụ: Con chưa làm bài tập.
Liên kết câu và liên kết đoạn văn	<ul style="list-style-type: none"> - Các câu (đoạn văn) trong một văn bản phải liên kết chặt chẽ với nhau về nội dung: tập trung làm rõ chủ đề, sắp xếp theo trình tự hợp lí. - Sử dụng các phương tiện liên kết (từ ngữ, câu) khi chuyển từ câu này (đoạn văn này) sang câu khác (đoạn văn khác) để nội dung, ý nghĩa của chúng liên kết chặt chẽ. 	*Ví dụ: Kế đó... Mặt khác... Ngoài ra... Nhưng.. Và....
Nghĩa tường minh và hàm ý	<ul style="list-style-type: none"> - Nghĩa tường minh là phần thông báo được diễn đạt trực tiếp bằng từ ngữ trong câu. - Hàm ý là phần thông báo tuy không diễn đạt trực tiếp bằng từ ngữ trong câu nhưng có thể suy ra từ những từ ngữ ấy. 	*Ví dụ: Trời ơi ! Chỉ còn có năm phút. ⇒Tường minh: Thông báo còn 5 phút nữa đề nói chuyện ⇒Hàm ẩn: Còn ít thời gian quá, đã muộn rồi!
Cách dẫn trực tiếp	Là nhắc lại nguyên văn lời nói hay ý nghĩ của một người hoặc nhân vật, đặt trong dấu ngoặc kép, sau dấu hai chấm...	Nó bảo: “Con không về”
Cách dẫn gián tiếp	Là nhắc lại lời nói hay ý nghĩ của một người hoặc nhân vật, có điều chỉnh hợp lí, thường đặt sau từ “rằng”, “là”...	Mơ ước của Bác là cho nhân dân no ấm, được học hành.

PHÂN TÍCH CÁC TÁC PHẨM THƠ HIỆN ĐẠI

(Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học)

I. Khái quát về dạng đề nghị luận văn học

STT	Các dạng hay thi	Ví dụ
1	Phân tích / Cảm nhận về một tác phẩm thơ ⇒ Dạng đề cơ bản nhất.	Phân tích bài “Tiếng đàn mưa” của Bích Khê
2	Phân tích khía cạnh của một vấn đề trong bài viết	Cảm nhận của em về hình ảnh người chiến sĩ trong thi phẩm “Đồng chí” của Chính Hữu

II. Yêu cầu của bài văn phân tích một tác phẩm văn học (bài thơ hiện đại)

- Xác định được thể thơ: thể loại thơ hiện đại khá đa dạng có thể là bốn chữ, bảy chữ, tự do....
- Giới thiệu khái quát về tác giả và bài thơ (nhan đề, đề tài, thể thơ,...); nêu ý kiến chung của người viết về bài thơ.
- Phân tích được nội dung cơ bản của bài thơ (đặc điểm của hình tượng thiên nhiên, con người; tâm trạng của nhà thơ), khái quát chủ đề bài thơ.
- Phân tích được một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật (một số yếu tố các biện pháp nghệ thuật hay được sử dụng như: So sánh, nhân hoá, ẩn dụ...), ngôn ngữ mang tiếng nói đời sống, ít tính hàn súc, trang nhã trong thơ Trung Đại.
- Khẳng định được vị trí, ý nghĩa của bài thơ.

II. Hướng dẫn quy trình viết

Bước 1: Phân tích đề
 Bước 2: Tìm ý và lập dàn ý
 Bước 3: Viết bài
 Bước 4: Đọc lại và soát lỗi

Các bước	Nội dung
Bước 1: Phân tích đề (2 phút)	Gạch chân vào đề: - Vấn đề nghị luận: đề bài yêu cầu làm rõ điều gì? (thường nằm sau chữ “về...”, “ <i>cảm nhận của em về...</i> ”, “ <i>phân tích về...</i> ”) - Phạm vi phân tích: những khổ thơ nào, đoạn trích nào, nhân vật nào... cần phân tích

Ví dụ 1: Phân tích bài thơ “Người tử sĩ” của Nguyễn Đình Thi sau đây:

Mũi sắt mờ trong sương phủ	Nắm súng chào anh lần cuối
Anh nằm yên như ngủ say	Chúng tôi lại đi mê mải
Máu thấm đầy manh áo cũ	Nặng lên nhuộm đỏ hàng cây
Nửa đường anh ngã xuống đây	Véo von những tiếng chim rừng.
Để anh trên sườn núi vắng	
Không biết có bao giờ trở lại	
Một ngày về tìm anh ở đâu	
Giữa rừng nghìn lối cỏ lau	

⇒ Vấn đề nghị luận: Nội dung và nghệ thuật của bài thơ

⇒ Phạm vi phân tích: Cả bài thơ

Ví dụ 2: Phân tích bức tranh thiên nhiên trong bài thơ “Hương lúa” của Trương Thị Anh:

Nòng nân hương lúa đồng quê
 Ngày mùa vát vả lúa về đầy sân
 Đồng xa cho đến ruộng gần
 Lúa vàng trái thắm hương nồng cốm quê
 Cò vui sải cánh bay về
 Tình quê hương lúa như mê hoặc lòng
 Bóng ai ngã lộng trên đồng
 Hiu hiu gió thổi tóc bông bênh bay
 Cánh đồng lộng gió chiều nay
 Lâng lâng bỗng thấy như say cảnh làng.

⇒ Vấn đề nghị luận: Bức tranh thiên nhiên trong bài thơ.

⇒ Phạm vi phân tích: 6 câu thơ đầu trong bài thơ “Hương lúa”

***Lưu ý:** Ở lớp 9 đối với học sinh ôn thi vào 10 chủ yếu các em sẽ đi phân tích cả bài thơ, chưa có những yêu cầu riêng về nội dung như ví dụ 2

Các bước	Nội dung							
Bước 2: Tìm ý và lập dàn ý (10 phút - Ghi nhanh ra nháp hoặc gạch vào đề)	Tìm ý (5 phút ghi nhanh ra nháp hoặc viết vào đề) <ul style="list-style-type: none">Cách xác định bố cục:<ul style="list-style-type: none">Cách 1: Chia bố cục theo cách cắt ngang từng phần của bài thơ (4 câu thành 1 phần hoặc 3 câu thành một phần dựa vào nội dung)Cách 2: Bỏ dọc phân tích theo hình ảnh thơ (Vẫn dựa vào nội dung, tuy nhiên không cần phân tích lần lượt thơ câu thơ từ trên xuống dưới)Cách xác định nội dung chính và một số biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong bài thơ:<ul style="list-style-type: none">Bước 1: chia tách bài thơ thành các phần và xác định nội dung chính của từng phần.Bước 2: tìm những nét đặc sắc về nội dung và hình thức nghệ thuật của bài thơ (và gạch chân (thông thường bài thơ hiện đại sử dụng rất nhiều biện pháp nghệ thuật: So sánh, ẩn dụ, điệp từ, nhân hoá... cần chú ý vào các biện pháp này)							
	Lập dàn ý (5 phút)							
	<table><tr><th>Phần</th><th>Nội dung</th></tr><tr><td>Mở bài</td><td>Giới thiệu tên TG,TP + VĐNL</td></tr><tr><td>Thân bài</td><td><ul style="list-style-type: none">- Luận điểm 1: Giới thiệu qua về hoàn cảnh sáng tác, ý nghĩa nhan đề của bài thơ (Nếu biết không thì thôi, bỏ qua, Không gộp vào mở bài)- Luận điểm 2,3,4...: Phân tích, làm sáng tỏ giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật- Luận điểm 5: Đánh giá (nd+nt)</td></tr><tr><td>Kết bài</td><td>Khẳng định lại vấn đề + cảm nhận bản thân</td></tr></table>	Phần	Nội dung	Mở bài	Giới thiệu tên TG,TP + VĐNL	Thân bài	<ul style="list-style-type: none">- Luận điểm 1: Giới thiệu qua về hoàn cảnh sáng tác, ý nghĩa nhan đề của bài thơ (Nếu biết không thì thôi, bỏ qua, Không gộp vào mở bài)- Luận điểm 2,3,4...: Phân tích, làm sáng tỏ giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật- Luận điểm 5: Đánh giá (nd+nt)	Kết bài
Phần	Nội dung							
Mở bài	Giới thiệu tên TG,TP + VĐNL							
Thân bài	<ul style="list-style-type: none">- Luận điểm 1: Giới thiệu qua về hoàn cảnh sáng tác, ý nghĩa nhan đề của bài thơ (Nếu biết không thì thôi, bỏ qua, Không gộp vào mở bài)- Luận điểm 2,3,4...: Phân tích, làm sáng tỏ giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật- Luận điểm 5: Đánh giá (nd+nt)							
Kết bài	Khẳng định lại vấn đề + cảm nhận bản thân							

Tìm ý:

- Cách xác định bố cục:**
 - Cách 1:** Chia bố cục theo cách cắt ngang từng phần của bài thơ (4 câu thành 1 phần hoặc 3 câu thành một phần dựa vào nội dung)

Ví dụ: Phân tích bài thơ “Chiếc bóng thu vàng” của Võ Anh Tài:

Thu về khi lá còn non	Cái nghèo quanh quẩn đâu đây
Gió hiu hiu lạnh làm con nhớ nhiều	Bữa kia còn thiếu bữa này đã sang
Dáng Mẹ gầy gò thân yêu	Đời như chiếc bóng thu vàng
Áo nâu trăm mảnh sớm chiều gian nan	Chợ khuya quang gánh nhịp nhàng Mẹ rao
Mẹ chưa được phút thanh nhàn	Vang xa từng tiếng ngọt ngào
Cơm thì khoai độn với ngàn đắng cay	Dứt câu nghe lệ dâng trào... ai hay.

⇒ Bố cục: 3 phần:

+ 4 Câu đầu: Mùa thu gợi nhớ mẹ

+4 Câu sau: Tái hiện sự vất vả của người mẹ

+4 câu cuối: Chiếm nghiệm, suy tư về lẽ đời

⇒ Nên đi theo phương pháp này để phân tích dễ nhất và không bị sót ý.

- **Cách 2: Bỏ đọc phân tích theo hình ảnh thơ (Vẫn dựa vào nội dung, tuy nhiên không cần phân tích lần lượt thơ câu thơ từ trên xuống dưới)**

Ví dụ: Nêu cảm nhận của em về bài thơ “Thơm mùi hoa sữa” của Đinh Khải

Em đừng tiếc những cánh hoa lộc vừng

Em nhìn kìa hoa sữa đã nở rồi

Đã rơi xuống, rắc hồng trên hè phố

Cho mùi hương dịu dàng bay khắp ngõ

Bởi em ơi, cuộc đời là thế

Mùi hoa sữa đã thoảng qua cửa sổ

Cái cũ qua đi, cho cái mới sinh sôi.

Như ru ta vào giấc ngủ đêm Đông.

⇒ **Bố cục:** 2 phần

- Hình ảnh về thiên nhiên trong bài thơ:

+ Em đừng tiếc những cánh hoa lộc vừng

+ Đã rơi xuống, rắc hồng trên hè phố

+ Em nhìn kìa hoa sữa đã nở rồi

+ Cho mùi hương dịu dàng bay khắp ngõ

- Thông điệp về cuộc sống được gửi gắm qua bài thơ:

+ Bởi em ơi, cuộc đời là thế

+ Cái cũ qua đi, cho cái mới sinh sôi.

+ Mùi hoa sữa đã thoảng qua cửa sổ

+ Như ru ta vào giấc ngủ đêm Đông.

⇒ Cách này khó, khi phân tích hay bị sót ý, cần thời gian nghiên cứu lâu, không phù hợp khi thi HSG trong khoảng thời gian nhanh.

- **Xác định nội dung chính và một số biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong bài thơ.**

- **Bước 1: Chia tách bài thơ thành các phần và xác định nội dung chính của từng phần.**

Ví dụ: Phân tích bài thơ “Về thăm vườn Bác” của Nguyễn Đức Mậu?

Về thăm nhà Bác, làng Sen

Chiếc giường tre quá đơn sơ

Có hàng râm bụt thấp lên lửa hồng

Võng gai ru mát những trưa nắng hè.

Có con bướm trắng lượn vòng

Có chùm ổi chín vàng ong sắc trời.

Làng Sen như mọi làng quê

Ngôi nhà lẫn với hàng tre bóng tròn.

Ngôi nhà thuở Bác thiếu thời

Kìa hàng hoa đỏ màu son,

Nghiêng nghiêng mái lợp bao đời nắng mưa

Kìa con bướm trắng chập chờn như mơ.

+Xác định nội dung ba phần

Bốn câu đầu: Hình ảnh làng Sen trong bước chân đầu tiên về thăm quê Bác của tác giả

Bốn câu sau: Hình ảnh căn nhà đơn sơ nơi Bác sống

Bốn câu cuối: Hình ảnh làng quê Việt Nam qua bức tranh làng Sen

- **Bước 2.1: Tìm những nét đặc sắc về nội dung và hình thức nghệ thuật của bài thơ (và gạch chân (thông thường bài thơ hiện đại sử dụng rất nhiều biện pháp nghệ thuật: So sánh, ẩn dụ, điệp từ, nhân hoá...cần chú ý vào các biện pháp này))**

Ví dụ: Hãy cảm nhận về các câu thơ sau trong bài “Về thăm nhà Bác” của Đức Mậu
⇒ Nghệ thuật:

Liệt kê “hàng râm bụi”, “bướm trắng”, “ôi”, “mái lá”, “giường tre”...

Điệp từ “có”, Ẩn dụ: “Hàng dâm bụi thấp lên lửa hồng”, “ôi chín vàng ong sắc trời”...

So sánh: “Làng Sen” với “mọi làng quê”, Điệp lại hình ảnh: “Cánh bướm trắng”, “hoa đỏ”...

- **Bước 2.2: Từ việc tìm được nghệ thuật ta bám sát vào đó phân tích diễn giải ra nội dung kết hợp với lời văn của bản thân thì sẽ có được 1 đoạn văn hoàn chỉnh không bị diễn xuôi. (Nguyên tắc trong văn học nghệ thuật luôn đi nhấn mạnh nội dung, làm cho nội dung sáng tỏ và hay hơn)**

Ví dụ: Hãy cảm nhận về các câu thơ sau trong bài “Về thăm nhà Bác” của Đức Mậu
⇒ Nghệ thuật:

- Liệt kê “hàng râm bụi”, “bướm trắng”, “ôi”, điệp từ “có”: Gọi lên nét đặc trưng của quê hương, giản dị, chân thực. Màu sắc tươi sáng, có hương thơm phảng vào trong gió.

- Ẩn dụ: Hàng dâm bụi thấp lên lửa hồng, ôi chín vàng ong sắc trời: Hình ảnh rực rỡ, đạt dào sức sống, làm tâm điểm của mọi ánh nhìn, bức tranh làng quê tươi sáng.

- Liệt kê: “mái lá”, “giường tre”: Hiện lên căn nhà đơn sơ, giản dị gắn với tuổi thơ của Bác.

- Nhân hoá: “Võng gai ru”: Tựa con người, có linh hồn, tình cảm giống như người mẹ ru con ngủ mỗi đêm.

- Ẩn dụ: “Nghiêng nghiêng mái lợp bao đời nắng mưa”: Sự mạnh mẽ, cứng cỏi của ngôi nhà cũng như con người trước khó khăn, gian khổ.

- So sánh: “Làng Sen” với “mọi làng quê”: kéo gần sự thiêng liêng, cao lớn với cái gần gũi thân thuộc.

- Điệp lại hình ảnh: Cánh bướm trắng, hoa đỏ: Dấu ấn khó phai trong lòng nhà thơ

Dàn ý:

Phần	Nội dung
Mở bài	Giới thiệu tên TG: Nguyễn Đức Mậu, TP: Về thăm Bác
Thân bài	<ul style="list-style-type: none"> - Luận điểm 1: Giới thiệu qua về hoàn cảnh sáng tác, ý nghĩa nhan đề của bài thơ (Nếu biết không thì thôi, bỏ qua, Không gộp vào mở bài) - Luận điểm 2,3,4...: Phân tích, làm sáng tỏ giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật - LĐ2: Hình ảnh làng Sen trong bước chân đầu tiên về thăm quê Bác của tác giả - Về thăm: như về nhà của chính mình, tạo sự gần gũi, thân quen. - Liệt kê “hàng râm bụi”, “bướm trắng”, “ôi”, điệp từ “có”: Gọi lên nét đặc trưng của quê hương, giản dị, chân thực. Màu sắc tươi sáng, có hương thơm phảng vào

	<p>trong gió.</p> <p>- Ẩn dụ: Hàng dâm bụt thắp lên lửa hồng, ôi chín vàng ong sắc trời: Hình ảnh rực rỡ, dạt dào sức sống, làm tâm điểm của mọi ánh nhìn</p> <p>⇒ Bức tranh thiên nhiên tươi đẹp, hài hòa</p> <p>LĐ 3: Hình ảnh căn nhà đơn sơ nơi Bác sống</p> <p>- Mái lợp: thô sơ, chống chọi qua bao bão giông, ghi dấu ấn tuổi thơ của Bác</p> <p>- Chiếc giường đơn sơ: giản dị như chính tính cách và con người Bác vậy</p> <p>- Vồng gai: gợi bóng dáng thân quen của mẹ, ấm áp tình yêu thương</p> <p>⇒ Biện pháp nhân hóa, ẩn dụ tạo nên tiếng thơ độc đáo, đặc biệt về căn nhà tuổi thơ của Bác</p> <p>LĐ4: Hình ảnh làng quê Việt Nam qua bức tranh làng Sen</p> <p>- So sánh: “Làng Sen” với “mọi làng quê”: kéo gần sự thiêng liêng, cao lớn với cái gần gũi thân thuộc.</p> <p>- Hình ảnh: lũy tre gợi nhớ, gợi thương về làng quê Việt, là sức sống mạnh mẽ bền bỉ của mỗi con người Việt Nam</p> <p>- Điệp lại hình ảnh: Cánh bướm trắng, hoa đỏ: Dấu ấn khó phai trong lòng nhà thơ</p> <p>⇒ Ấn tượng mạnh mẽ về quê hương của Bác trong trái tim nhà thơ</p> <p>- Luận điểm 5: Đánh giá (nd+nt)</p>
Kết bài	Khẳng định lại vấn đề + cảm nhận bản thân

Các bước	Nội dung
Bước 3: Viết bài (60- 70 phút)	<p>- Khi viết bài, cần bám sát dàn ý đã lập; sử dụng đa dạng các hình thức trích dẫn; kết hợp phân tích với nhận xét, đánh giá</p> <p>- Sử dụng từ ngữ chính xác, chọn lọc; diễn đạt sáng rõ, thể hiện được cảm xúc của người viết</p> <p>- Chú ý sự khác nhau về yêu cầu, mục đích của kiểu bài ghi lại cảm xúc sau khi đọc thơ và phân tích tác phẩm thơ</p>

Các bước	Nội dung
Bước 4: Đọc lại và soát lỗi	<p>- Chú ý đọc lại những câu mở bài, thân bài, kết kết xem đã viết đúng, rõ ràng chưa.</p> <p>- Soát lỗi chính tả.</p> <p>- Nếu có lỗi cần sửa thì gạch đi sửa lại thật sạch sẽ.</p>

CÁCH VIẾT TỪNG ĐOẠN TRONG BÀI VĂN PHÂN TÍCH

1. Cách viết mở bài

a. Yêu cầu:

- Giới thiệu, dẫn dắt vào vấn đề nghị luận, cần giới thiệu được tên tác giả, tác phẩm
- Đánh giá chung về cảm xúc, tình cảm đối với bài thơ.

b. Các cách viết mở bài

Cách 1: Vận dụng kiến thức về quy luật sáng tạo nghệ thuật	
<p>Âm nhạc là một phương tiện diệu kì xoa dịu mọi trái tim thương tổn, còn văn chương sẽ nâng đỡ chúng ta trên vạn dặm hành trình vượt qua những đau đớn, thốn thức. Thế nên, nếu nhà soạn nhạc thiên tài Bethoven dừng chân tại kiếp sống này và để lại cho đời khúc hào tấu sonanta “Ánh trăng” còn mãi với thời gian, nhà văn Banzac trước khi về với đất mẹ, đã kịp lưu lại cho đời tác phẩm kinh điển “Tấn trò đời”. Thì hôm nay giữa dòng chảy khắc nghiệt, đầy giông bão ẩn mình trong bầu trời tươi xanh vẫn sẽ còn lưu lại bản tình ca đẹp đẽ, nhẹ nhàng, du dương mang tên tác phẩm A của nhà thơ B đi xuyên qua trái tim người đọc, để lại ... (Nội dung)</p>	<p><i>Âm nhạc là một phương tiện diệu kì xoa dịu mọi trái tim thương tổn, còn văn chương sẽ nâng đỡ chúng ta trên vạn dặm hành trình vượt qua những đau đớn, thốn thức. Thế nên, nếu nhà soạn nhạc thiên tài Bethoven dừng chân tại kiếp sống này và để lại cho đời khúc hào tấu sonanta “Ánh trăng” còn mãi với thời gian, nhà văn Banzac trước khi về với đất mẹ, đã kịp lưu lại cho đời tác phẩm kinh điển “Tấn trò đời”. Thì hôm nay giữa dòng chảy khắc nghiệt, đầy giông bão ẩn mình trong bầu trời tươi xanh vẫn sẽ còn lưu lại bản tình ca đẹp đẽ, nhẹ nhàng, du dương mang tên “Hương lúa” của Trương thị Anh đi xuyên qua trái tim người đọc, để lại một lẽ sống cao cả của tâm hồn một bến đậu yên bình về quê hương tha thiết.</i></p>
Cách 2: Dẫn dắt mang tính liên tưởng	
<p>Có những bài thơ chỉ đi thoáng qua trí óc người đọc như một cơn gió, nhưng cũng có những thi phẩm đã neo lại vững chắc trong tâm hồn, trí tuệ người đọc, trụ mãi với thời gian, khiến trái tim ta thốn thức trong nỗi nhớ xanh thắm của thi nhân. Bài thơ A của nhà thơ B là một tác phẩm tràn đầy lưu luyến như thế, để rồi dù cho thời gian đã qua đi rất lâu thì đến tận bây giờ những dòng thơ ấy vẫn cứ ngân vang trong tâm hồn ta như một khúc nhạc êm đềm về người thầy, khiến mỗi người chẳng thể nào quên.</p>	<p><i>Có những bài thơ chỉ đi thoáng qua trí óc người đọc như một cơn gió, nhưng cũng có những thi phẩm đã neo lại vững chắc trong tâm hồn, trí tuệ người đọc, trụ mãi với thời gian, khiến trái tim ta thốn thức trong nỗi nhớ xanh thắm của thi nhân. “Nghe thầy đọc thơ” của Trần Đăng Khoa là một tác phẩm tràn đầy lưu luyến như thế, để rồi dù cho thời gian đã qua đi rất lâu thì đến tận bây giờ những dòng thơ ấy vẫn cứ ngân vang trong tâm hồn ta như một khúc nhạc êm đềm về người thầy, khiến mỗi người chẳng thể nào quên.</i></p>
Cách 3: Sơ cua	
<p>Âm nhạc là một phương tiện diệu kì xoa dịu</p>	<p><i>Âm nhạc là một phương tiện diệu kì xoa dịu</i></p>

<p>mọi trái tim thương tổn. Còn văn chương sẽ nâng đỡ chúng ta trên vạn dặm hành trình. Nhà soạn nhạc thiên tài Bethoven dừng chân tại kiếp sống này và để lại cho đời bản sonata “Ánh trăng” – bản giao hưởng định mệnh. Nhà văn Banzac trước khi về với đất mẹ, đã kịp lưu lại cho đời tác phẩm kinh điển “Tấn trò đời”. Họa sĩ trứ danh Leonardo da Vinci trước khi rời xa cuộc đời cũng đã kịp để lại nụ cười bí ẩn của nàng Mona Lisa. Giữa dòng chảy khác nghiệt của thời gian, mai này vẫn sẽ còn lưu lại của đi xuyên qua trái tim người đọc, để lại một lẽ sống cao cả của tâm hồn. Để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng người đọc là.....</p>	<p><i>mọi trái tim thương tổn. Còn văn chương sẽ nâng đỡ chúng ta trên vạn dặm hành trình. Nhà soạn nhạc thiên tài Bethoven dừng chân tại kiếp sống này và để lại cho đời bản sonata “Ánh trăng” – bản giao hưởng định mệnh. Nhà văn Banzac trước khi về với đất mẹ, đã kịp lưu lại cho đời tác phẩm kinh điển “Tấn trò đời”. Họa sĩ trứ danh Leonardo da Vinci trước khi rời xa cuộc đời cũng đã kịp để lại nụ cười bí ẩn của nàng Mona Lisa. Giữa dòng chảy khác nghiệt của thời gian, mai này vẫn sẽ còn lưu lại bài thơ “bản tình ca tuyệt đẹp” của Mai Duyên đi xuyên qua trái tim người đọc, để lại một lẽ sống cao cả của tâm hồn. Để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng người đọc là hình ảnh cô gái Việt Nam duyên dáng đậm đà mang một vẻ đẹp rất á đông, rất nữ tính</i></p>
<p>Nếu phải chọn cho mình một bản nhạc hay nhất có lẽ tôi sẽ chọn văn chương, vì chỉ khi đến với văn chương người nghệ sĩ mới được tự do để trái tim mình dẫn dắt, thể hiện cảm xúc qua nhiều cung bậc. Và các phẩm...của tác giả... đã để một nốt ngân đầy xao xuyến trong bản hoà tấu âm nhạc</p>	<p><i>Nếu phải chọn cho mình một bản nhạc hay nhất có lẽ tôi sẽ chọn văn chương, vì chỉ khi đến với văn chương người nghệ sĩ mới được tự do để trái tim mình dẫn dắt, thể hiện cảm xúc qua nhiều cung bậc. Và các phẩm “Đồng chí” của tác giả Chính Hữu đã để một nốt ngân đầy xao xuyến trong bản hoà tấu âm nhạc</i></p>

2. Cách viết thân bài

a.Yêu cầu:

-Thân bài phải có hệ thống luận điểm rõ ràng, đầy đủ 3 luận điểm chính:

+LĐ 1: Khái quát (1 đoạn văn)

+LĐ 2: Phân tích (Bám sát vào bố cục, mỗi nội dung được chia trong bố cục ta căn cứ là một luận cứ để phân tích)

+LĐ 3: Đánh giá (1 đoạn văn)

⇒ Thân bài gồm nhiều đoạn văn, mỗi đoạn làm rõ một nội dung nhất định (1 luận điểm hoặc 1 luận cứ, Luận điểm quan trọng nhất là luận điểm phân tích)

b.Cách viết:

Luận điểm 1: Khái quát

Dẫn lí luận (Ngôn từ*): Ngôn từ là tinh hoa quý giá nhất của một người làm thơ/viết văn.

Người làm thơ/ viết văn cũng như người làm vườn vậy, muốn vườn hoa ngôn ngữ của mình nở ra những bông hoa đẹp nhất thì phải bỏ nhiều tâm huyết, phải trải qua “những cơn địa chấn của tâm hồn” mới có thể tạo ra “những vang ngân” tựa như “những bước sóng” đến gõ cửa tâm hồn người đọc. Để tạo ra , cũng phải trải qua một quá trình lao động và sáng tạo nghệ thuật nghiêm túc như vậy.

Hoặc dẫn lí luận: “Khi tác phẩm kết thúc, ấy là lúc cuộc sống thực sự của nó mới bắt đầu”. Để làm ra được một tác phẩm cho đời, nhà văn phải như “con ong chăm chỉ một giọt mật cho đời từ vạn chuyển ong bay” (Chế Lan Viên). Gian khổ, khó nhọc, có khi cả những trở trở của cảm xúc người nghệ sĩ mới có thể làm ra một tác phẩm cho cuộc đời. Và, tôi tin - đưa con tinh thần của ... cũng được hình thành từ quá trình lao động và sáng tạo nghệ thuật nghiêm túc như vậy.

Sau đó khái quát về:

- + Tác giả, tác phẩm
- + Hoàn cảnh sáng tác
- + Nhan đề bài thơ để người đọc có cái nhìn về tổng thể, tạo tiền đề dẫn dắt sang luận điểm phân tích...

⇒ Úi dồi như thế ta đã được 1 đoạn văn khái quát quá hay quá đặc sắc mà không bị quá ngắn, tránh được trường hợp không biết viết cái gì ở phần này

Ví dụ: Phân tích bài thơ "Về thăm nhà Bác"

*Về thăm nhà Bác, làng Sen
Có hàng râm bụt thấp lên lửa hồng
Có con bướm trắng lượn vòng
Có chùm ổi chín vàng ong sắc trời.*

*Ngôi nhà thuở Bác thiếu thời
Nghiêng nghiêng mái lợp bao đời nắng mưa
Chiếc giường tre quá đơn sơ
Võng gai ru mát những trưa nắng hè.*

*Làng Sen như mọi làng quê
Ngôi nhà lẫn với hàng tre bóng tròn.
Kìa hàng hoa đỏ màu son,
Kìa con bướm trắng chập chờn như mơ.*

⇒ Khi tác phẩm kết thúc, ấy là lúc cuộc sống thực sự của nó mới bắt đầu”. Để làm ra được một tác phẩm cho đời, nhà văn phải như “con ong chăm chỉ một giọt mật cho đời từ vạn chuyển ong bay” (Chế Lan Viên). Gian khổ, khó nhọc, có khi cả những trở trở của cảm xúc người nghệ sĩ mới có thể làm ra một tác phẩm cho cuộc đời. Và, tôi tin bài thơ “Về thăm Bác” - đưa con tinh thần của Nguyễn Đức Mậu cũng được hình thành từ quá trình lao động và sáng tạo

nghệ thuật nghiêm túc như vậy. Với giọng thơ tâm tình, thủ thỉ, chan chứa biết bao tình cảm thi nhân đã cho ta cái nhìn đầu tiên về nơi Bác ở: ngôi nhà lá đơn sơ, cảnh vật hữu tình đã làm lên tâm hồn phong phú của người lãnh tụ vĩ đại.

Luận điểm 2,3,4...: Phân tích, làm sáng tỏ giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật

- Phân tích nội dung: chính, phân tích từng hình ảnh, từ ngữ, hành động, chi tiết trong bài thơ + **mở rộng** (liên hệ so sánh với các tác phẩm khác) nên phân tích từng câu, từng hình ảnh một theo thứ tự xuất hiện trong bài thơ để không bị sót ý.
 - Phân tích nghệ thuật: Xác định những đặc sắc nghệ thuật của dẫn chứng đã phân tích, nêu tác dụng của từng biện pháp nghệ thuật xuất hiện trong bài (nên đưa ra những dẫn chứng cụ thể cho những đặc sắc nghệ thuật đó), đánh giá về thể thơ, hình ảnh thơ, các dùng từ, nhịp điệu, các biện pháp tu từ, giọng điệu...
- ⇒ Bám sát cách lập dàn ý: Đi từ nghệ thuật ra nội dung, nghệ thuật nhằm nhấn mạnh nội dung.

Sau đó kết luận:

Dẫn dắt/tổng kết vấn đề (Hoa): Ai đó đã từng nói rằng: *Hoa phong lữ ở lại giữa cuộc đời nhờ hương thơm của nó cuộc đời nhờ hương thơm của nó; chim sơn tước ở lại giữa cuộc đời nhờ tiếng hót vút cao của nó giữa dàn đồng ca của núi rừng. Cũng như vậy, một tác phẩm muốn neo đậu thật lâu trong tâm trí người đọc thì phải mang trong nó một sứ mệnh riêng. Và sứ mệnh của..... là đánh thức*

Dẫn dắt/tổng kết vấn đề (Cá): *Trong truyền thuyết, nếu cá chép muốn hoá rồng thì phải rút đi toàn bộ lớp vảy cá và vảy cá trên người mình mới có thể thành kim long vút bay lên trời cao. Người Ai Cập tin rằng có một loài chim nọ cũng phải tự đốt cháy mình, trải qua cơn đau thiêu đốt của ngọn lửa mới có thể hoá thành phượng hoàng cao quý làm tổ trên cây ngô đồng trước hoàng thành uy nghi bằng những nhánh quế thơm. Tôi luôn tin, câu chữ của trong..... sẽ thành những điều sâu thẳm mà người đọc nào cũng khắc cốt ghi tâm.*

Dẫn dắt/tổng kết vấn đề(đá): *Hãy rằng chúng ta đều biết một tảng đá chắn ngang dòng sông có thể làm thay đổi dòng chảy của sông suối. Một cơn gió tương như vô hình lại có thể làm bật gốc cổ thụ trăm năm. Cũng như vậy, một tác phẩm văn học dù chỉ là những câu chữ trên một trang giấy mỏng manh cũng có thể làm thay đổi tâm hồn của người đọc (gieo vào lòng ta những tình cảm chưa có, và nuôi dưỡng những tình cảm đẹp mà ta sẵn có). Tin rằng..... của cũng thấp lên trong chúng ta.....*

Ví dụ: Ai đó đã từng nói rằng: *Hoa phong lữ ở lại giữa cuộc đời nhờ hương thơm của nó cuộc đời nhờ hương thơm của nó; chim sơn tước ở lại giữa cuộc đời nhờ tiếng hót vút cao của nó giữa dàn đồng ca của núi rừng. Cũng như vậy, một tác phẩm muốn neo đậu thật lâu trong tâm trí người đọc thì phải mang trong nó một sứ mệnh riêng. Và sứ mệnh của bài thơ “Về thăm Bác” là đánh thức vẻ đẹp bình dị, sáng trong xung quanh chúng ta mà chưa từng*

được đề ý như trong ngôi nhà của Bác và cuộc sống ngoài kia. Đồng thời còn là biểu hiện cho những phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam giản đơn, gần gũi, có sức sống mãnh liệt nhưng cũng vô cùng lãng mạn, hào hoa.

⇒ câu dẫn này chúng ta có thể dùng để dẫn dắt trước khi phân tích VĐNL hoặc để chốt tổng lại VĐNL sau khi phân tích xong (1 bài văn ta dùng tối đa 3 đoạn lý luận bình sẵn thì sẽ rất hay, bài văn được dài ra, được cộng 0,5đ sáng tạo, các em không nên lạm dụng để chứng tỏ khả năng của bản thân điều đó sẽ làm bài viết của các em bị ngợp). Các em linh hoạt lúc đề lý luận ở đầu đoạn, lúc cuối đoạn để không bị thành mô tip nha.

Ví dụ: Phân tích bài thơ “Về thăm nhà Bác” của Nguyễn Đức Mậu:

Đoạn văn tham khảo (Phân tích bốn câu đầu)

Ngôi nhà sàn trong nắng, giữa mưa, dù đạn bom qua bao mùa giông bão vẫn lặng lẽ đứng yên nhìn ngắm làng Sen đổi thay, dạt dào sức sống một cách thâm trầm, suy tư và cũng thật trong trẻo, nhẹ nhàng. Phải chăng, đó cũng chính là cái đẹp được nhà thơ cảm nhận để rồi khe khẽ bằng chiếc chìa khoa ngôn từ đặc biệt cất lên giữa trái tim mình ông xúc động rung rung vì lần đầu ghé thăm quê Bác:

*Về thăm nhà Bác, làng Sen
Có hàng râm bụt thấp lên lửa hồng
Có con bướm trắng lượn vòng
Có chùm ổi chín vàng ong sắc trời.*

Cái hay của thơ ca là khởi phát từ lòng người và phải chạm bằng được trái tim của vạn người, đó cũng chính là sức sống, chân lí bất diệt mà một tác phẩm văn học có thể sống mãi cùng thời gian, vĩnh hằng giữa cuộc đời. Với Nguyễn Đức Mậu cũng vậy, ông không mi lệ, gọt giũa câu chữ mà chỉ nhẹ nhàng trau chuốt bằng chính tình cảm chân thành nơi tâm hồn của mình dành cho Bác để rồi nhà thơ “*về thăm nhà Bác*” một cách giản dị, nghe thân thương làm sao? “*Về*” giống như hành trình trở lại, ấm áp với “*nhà Bác*” nơi tràn ngập yêu thương thân thiết, gần gũi, như gia đình của mình chứ chẳng phải “*đến thăm*” đầy xa lạ, rồi lại đi ngay, tình cảm ấy thật đẹp đẽ, thiêng liêng biết bao! Để rồi ta được theo chân tác giả trên hành trình thăm “*làng Sen*” ngát hương, đậm đà tình quê bằng hàng loạt hình ảnh đặc trưng mà cũng thật gần gũi, nhà thơ liệt kê cái phong cảnh hữu tình, nên thơ ấy một cách rất đặc biệt qua điệp từ “*có*”, như thể hiện sự phong phú, bạt ngàn, rực rỡ của thiên nhiên, đất trời nơi đây. Đó là cảnh “*hàng râm bụt*” đang đỏ rực, phô mình dưới nắng mặt trời, hãnh diện bởi vẻ kiêu sa lộng lẫy, ẩn dụ tựa những ánh “*lửa hồng*” thấp sáng cả tim ta với bao đẹp đẽ, vô ngần trong buổi ban mai tinh sương lộng lẫy. Phải chăng đó cũng chính là sức sống mạnh mẽ của những con người nơi làng Sen yêu dấu, dù trong phong ba, bão táp, dù vũ trụ xoay vần, chuyển dời thì họ vẫn như những đóa “*dâm bụt*” lặng phô sắc cho đời bằng sức sống hiên ngang, chẳng bao giờ lu mờ trước cái tối tăm, nghiệt ngã. Không chỉ vậy, điểm dừng của nhà thơ còn được đọng lại trong cảm quan tinh tế trước từng cánh “*bướm trắng*” rập rờn, quần quýt tựa đang nâng niu từng hạt phấn, làm thợ xây đời, say đắm bởi cái đẹp của hoa lá, như con người cảm mến trước khung cảnh thiên nhiên

nên thơ, hài hòa, thân thương. Khổ thơ mở ra, ta tưởng đã bước trên cõi mộng, hư ảo mà lại rất thực trong ngòi bút tả cảnh có hồn của thi nhân, để rồi đắm tô vào sắc trời hàng nhưng gam màu tươi sáng của lá xanh, trời cao, hoa đỏ, bướm trắng cùng chùm ổi “vàng ong” đẹp để còn tỏa hương thơm ngào ngạt thoang thoảng trong gió bay vào tận trái tim ta. (LIÊN HỆ MỞ RỘNG) Khoảnh khắc đọc tiếng thơ này, ta lặng mình vài giây mà tận hưởng hương vị ngọt ngào, tuyệt mỹ của nhân gian trong phong cảnh yên bình nơi làng nhỏ, để rồi thả hồn mình theo gió tưởng nhớ tới nét đẹp đã từng được cất lên trong thơ Tố Hữu:

*Có rào rào bứt đỏ hoa quế
Như cổng nhà xưa Bác trở về
Có bốn mùa rau tươi tốt lá
Như những ngày cháo bẹ măng tre...
(Thăm cõi Bác xưa)*

Chỉ khác là, nếu Tố Hữu lướt trên những trang thơ có sắc xanh mơn mơn của vườn rau, mời gọi bạn đọc trong cảnh cổng rực đỏ sắc hoa, mở cửa đón bao người trở về thăm nơi đây. Thì cái hay của Nguyễn Đức Mậu còn được tỏa ra khi nhà thơ không chỉ gợi hình, đem đến chất say nồng của gam màu sáng tươi mà còn là bản hòa phối của cả hương vị cùng cái long long, óng ả ẩn dụ trong hình dáng “chùm ổi” vàng như ong, đang được những người thơ chăm chỉ hút mật đầy mê say vây quanh mình để làm tâm điểm thu hút mọi ánh nhìn giữa “sắc trời trong xanh” khiến ai cũng phải đắm đuối. (ĐOẠN NÀO CÁC EM LIÊN HỆ MỞ RỘNG RỒI THÌ KHÔNG VIẾT LÝ LUẬN CHÓT LẠI NỮA NHÉ, Ở ĐÂY ĐOẠN NÀY CÔ LIÊN HỆ RỒI)

(Màu đỏ: dẫn dắt, màu xanh lá: biện pháp nghệ thuật, màu vàng: Nội dung được nhấn mạnh, màu đen: So sánh, liên hệ, màu tím: phân tích từ)

Luận điểm 5: đánh giá (ND + NT)
<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu: Đánh giá tổng quan về vấn đề nghị luận, phạm vi phân tích và mở rộng nêu ra là những cảm nhận, đánh giá cá nhân về tác giả, tác phẩm.(Không gộp với kết bài) - Trình từ viết: + Đánh giá cơ bản: <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung: Khẳng định nội dung chính mà đề bài yêu cầu làm rõ (vấn đề nghị luận). - Nghệ thuật: Khẳng định những đặc sắc nghệ thuật của dẫn chứng đã phân tích (nên đưa ra những dẫn chứng cụ thể cho những đặc sắc nghệ thuật đó). Đánh giá về thể thơ, hình ảnh thơ, nhịp điệu, các biện pháp tu từ, giọng điệu... + Đánh giá nâng cao: <ul style="list-style-type: none"> - Khẳng định về phong cách sáng tác/tâm lòng/tài năng của tác giả. - Cảm nhận cá nhân về vấn đề nghị luận (nếu có) - Nêu nhận định hoặc liên hệ mở rộng với các tác phẩm khác cùng đề tài hoặc cùng giai đoạn sáng tác (nếu có) - Rút ra bài học nhận thức và hành động (nếu vấn đề nghị luận có thể liên hệ tới cuộc sống ngày nay, những phẩm chất đáng quý, truyền thống dân tộc cần phát huy...)

Ví dụ: Phân tích bài thơ “Về thăm nhà Bác” của Nguyễn Đức Mậu

Yêu cầu	Ý chính	Viết hoàn chỉnh
Đánh giá cơ bản	<ul style="list-style-type: none"> - Nội dung: Miêu tả hình ảnh làng Sen quê Bác hiện lên gần gũi, giản dị, đơn sơ, qua đó nhà thơ bộc lộ tình yêu thương tha thiết, kính trọng đối với Bác Hồ-Người lãnh tụ vĩ đại của dân tộc. - Nghệ thuật: <ul style="list-style-type: none"> + Lời thơ trầm lắng, tha thiết + Liệt kê, Nhân hoá: Hình ảnh làng quê hiện lên qua nhiều chi tiết giống như con người vẫn sống ẩn hiện đâu đây, Ẩn dụ, So sánh, Điệp lại hình ảnh 	Chỉ với những câu thơ lục bát ngắn gọn nhưng tác giả gửi gắm biết bao tình cảm thân thương, tha thiết, biết ơn tới người lãnh tụ vĩ đại của dân tộc. Lời thơ trầm lắng, nhẹ nhàng, du dương như tiếng hát, cùng một trái tim tha thiết, tràn ngập yêu thương, đáng trân trọng trong các hình ảnh ngôn từ độc đáo kết hợp với biện pháp ẩn dụ, cùng điệp từ, nhân hoá như con người vẫn sống, hiện hữu cùng thiên nhiên tươi đẹp nơi đây tiếng thơ cũng vì thế mà thấm thía, xúc động, tràn ngập băn khoăn, khiến ta tỏ hoe đôi mắt trước tấm lòng quá nhân hậu, đẹp đẽ của nhà thơ. Để rồi, ta hiểu hơn trái tim yêu thương tha thiết của tác giả đối với Bác, từ đó bồi đắp những cảm hứng tốt đẹp cho mỗi con người về lòng biết ơn, yêu thương những người Bác và trân trọng miền quê mà tuổi thơ Người đã sống còn mãi trong tâm trí của mình hôm nay và mai sau.
Đánh giá nâng cao	<ul style="list-style-type: none"> - Tấm lòng yêu thương tha thiết của tác giả đối với Bác và căn nhà tuổi thơ mà Người từng sống. - Tình cảm của tác giả truyền cảm hứng tốt đẹp đến với mỗi chúng ta: biết ơn, yêu thương Bác và trân trọng miền quê mà tuổi thơ Bác đã sống. 	

KẾT BÀI**Yêu cầu:**

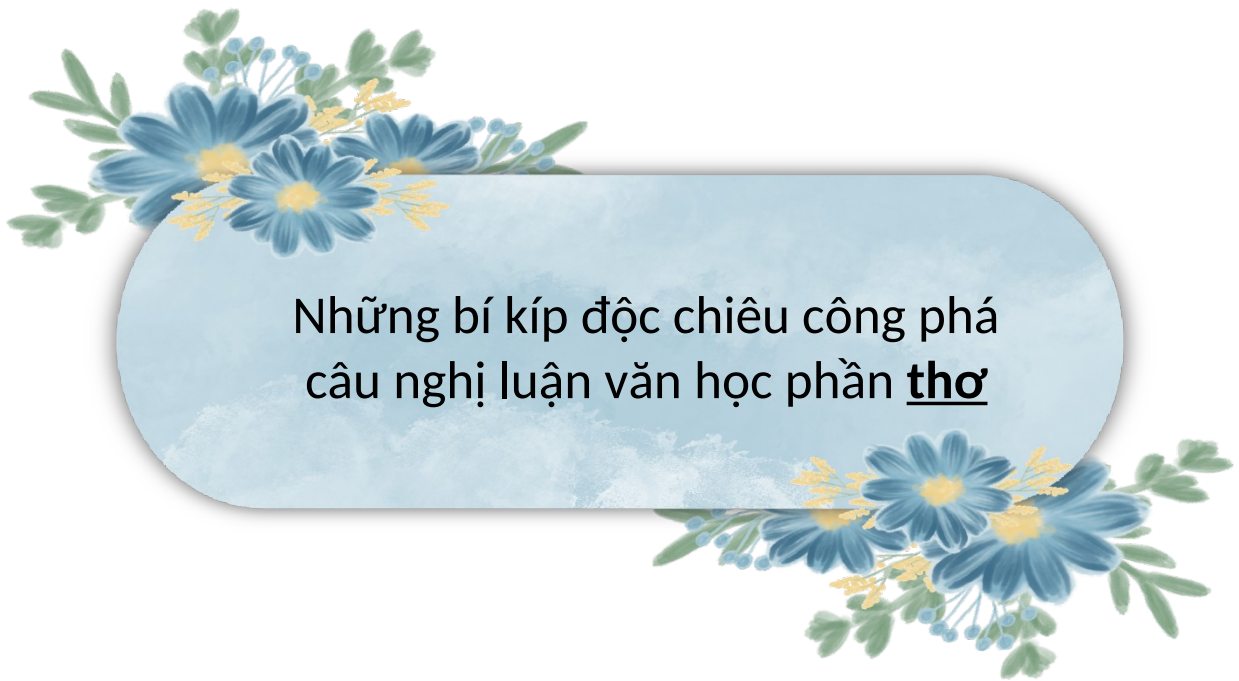
Kết bài = Tổng kết lại vấn đề nghị luận và phạm vi phân tích + Liên hệ, mở rộng Trong đó:

+Tổng kết lại vấn đề nghị luận và phạm vi phân tích là phần **BẮT BUỘC** phải nêu => Là phần cố định, phụ thuộc vào đề bài.

+Liên hệ mở rộng là phần không bắt buộc nhưng nên có để tạo sự cân xứng với mở bài => Là phần sáng tạo linh hoạt, tùy theo mở bài để có cách viết tương ứng.

Kết bài liên tưởng từ ý thơ của tác giả khác	
<p>Có nhà thơ đã từng viết:</p> <p>Sách cũ trăm lần xem chẳng chán Thuộc lòng ngâm nghĩ một mình hay Quả thật đúng như vậy, dù cho bụi thời gian đóng dày trên cỏ thơm thửa nào, thì ngâm mấy câu thơ ý vị đầy đủ hương sắc trần gian vẫn khiến lòng ta xao xuyến, đắm say. Thế nên, chắc chắn bài thơ A của tác giả B với sức sống, trầm tích để lại cho ta hôm nay vẫn còn mãi mãi sống cùng thời gian và năm tháng muôn đời...</p>	<p>Ví dụ: Viết bài văn cảm nhận về bài thơ “Người tử sĩ” của Nguyễn Đình Thi?</p> <p>Có nhà thơ đã từng viết:</p> <p>Sách cũ trăm lần xem chẳng chán Thuộc lòng ngâm nghĩ một mình hay Quả thật đúng như vậy, dù cho bụi thời gian đóng dày trên cỏ thơm thửa nào, thì ngâm mấy câu thơ ý vị đầy đủ hương sắc trần gian vẫn khiến lòng ta xao xuyến, đắm say. Thế nên, chắc chắn bài thơ “Người tử sĩ” của tác giả Nguyễn Đình Thi với sức sống, trầm tích để lại cho ta hôm nay vẫn sẽ còn mãi mãi sống cùng thời gian và năm tháng muôn đời...</p>
Vận dụng kiến thức lí luận văn học	
<p>Hemingway từng nói: “tất cả các tác phẩm nghệ thuật đều có sự bất tử của riêng nó”, bởi vì đó là sản phẩm bền vững của lao động và trí tuệ con người. Rồi mai này, các tranh tượng có thể tiêu tan, các đền đài có thể sụp đổ, chỉ có những tác phẩm văn học chân chính mới có khả năng vượt qua được quy luật băng hoại của thời gian để tồn tại vĩnh viễn. May thay, trong số các tác phẩm ấy, chúng ta có tác phẩm A đậm đà, ngan ngát của Tác giả B vẫn luôn bền bỉ “cắm một cây sào sáng tạo” vào mảnh đất màu mỡ của nghệ thuật để đem đến cho ta những thông điệp cao quý về lòng nhân ái, cùng những giá trị cao đẹp còn mãi với thời gian để ta hiểu rằng:</p> <p>Những trang sách suốt đời đi vẫn nhớ Như những đám mây ngũ sắc ngủ trên đầu</p>	<p>Ví dụ: Phân tích bài thơ “Hương lúa” của Trương Thị Anh.</p> <p>Hemingway từng nói: “tất cả các tác phẩm nghệ thuật đều có sự bất tử của riêng nó”, bởi vì đó là sản phẩm bền vững của lao động và trí tuệ con người. Rồi mai này, các tranh tượng có thể tiêu tan, các đền đài có thể sụp đổ, chỉ có những tác phẩm văn học chân chính mới có khả năng vượt qua được quy luật băng hoại của thời gian để tồn tại vĩnh viễn. May thay, trong số các tác phẩm ấy, chúng ta có “hương lúa” đậm đà, ngan ngát của Trương Thị Anh vẫn luôn bền bỉ “cắm một cây sào sáng tạo” vào mảnh đất màu mỡ của nghệ thuật để đem đến cho ta những thông điệp cao quý về lòng nhân ái, cùng những giá trị cao đẹp còn mãi với thời gian để ta hiểu rằng:</p> <p>Những trang sách suốt đời đi vẫn nhớ Như những đám mây ngũ sắc ngủ trên đầu</p>
Đối chiếu qua các môn nghệ thuật khác	
<p>Nếu họa sĩ dùng màu sắc rồi vẽ tranh,</p>	<p>Ví dụ: Phân tích bài thơ “Chiếc bóng thu</p>

<p>nhà điêu khắc cùng đường nét để khai họa, nhạc sĩ mang âm nhạc nói lên nỗi lòng của mình thì nhà văn lại gửi tâm tình ngòi bút mà tạo ra đứa con tinh thần bằng ngôn ngữ - chìa khóa vạn năng để thi nhân mở ra cánh cửa của muôn vàn cảm xúc. Và có lẽ, bài thơ A mà tác giả B đã viết, cũng chính là một tuyệt bích nhân gian với muôn vàn cảm xúc cao đẹp của nhà thơ đủ khiến lòng người rộn rã, đắm say và cứ thế mãi neo đậu nơi thế giới này trong trái tim vạn người!</p>	<p>vàng” của Võ Anh Tài.</p> <p><i>Nếu họa sĩ dùng màu sắc rồi vẽ tranh, nhà điêu khắc cùng đường nét để khai họa, nhạc sĩ mang âm nhạc nói lên nỗi lòng của mình thì nhà văn lại gửi tâm tình ngòi bút mà tạo ra đứa con tinh thần bằng ngôn ngữ - chìa khóa vạn năng để thi nhân mở ra cánh cửa của muôn vàn cảm xúc. Và có lẽ, bài thơ “Chiếc bóng thu vàng” mà Võ Anh Tài đã viết, cũng chính là một tuyệt bích nhân gian với muôn vàn cảm xúc cao đẹp của nhà thơ đủ khiến lòng người rộn rã, đắm say và cứ thế mãi neo đậu nơi thế giới này trong trái tim vạn người!</i></p>
<p style="text-align: center;">Khẳng định sức sống của thơ ca</p>	
<p>Mỗi áng thơ là một dòng thác chảy nhẹ nhàng, len lỏi vào từng ngách nhỏ trong tim ta ảm nồng những giá trị nhân văn cao đẹp của đời. Nếu đúng như thế, thì tác phẩm A của nhà thơ B sẽ mãi là một suối nguồn thiêng liêng, cao lớn được lưu lại mãi mãi trong lòng người đọc bao thế hệ và sống cùng dòng văn học Việt Nam muôn đời mà ta không thể nào quên trong hành trình cuộc đời chính mình hôm nay, mai sau...</p>	<p>Ví dụ: Phân tích bài thơ “Nghe thầy đọc thơ” của Trần Đăng Khoa.</p> <p><i>Mỗi áng thơ là một dòng thác chảy nhẹ nhàng, len lỏi vào từng ngách nhỏ trong tim ta ảm nồng những giá trị nhân văn cao đẹp của đời. Nếu đúng như thế, thì “nghe thầy đọc thơ” của Trần Đăng Khoa sẽ mãi là một suối nguồn thiêng liêng, cao lớn được lưu lại mãi mãi trong lòng người đọc bao thế hệ và sống cùng dòng văn học Việt Nam muôn đời mà ta không thể nào quên trong hành trình cuộc đời chính mình hôm nay, mai sau...</i></p>



MỘT SỐ CÁCH DẪN Ở THÂN BÀI TRƯỚC KHI PHÂN TÍCH DẪN CHỨNG

Công thức	Ví dụ
<p>Cách 1: Phải chăng trong cuộc đời này, ngôn từ là tinh hoa quý giá nhất của một người nghệ sĩ chân chính, bởi với họ sáng tác cũng như người thợ làm vườn vậy, muốn vườn hoa ngôn ngữ của mình nở ra những tuyệt phẩm, rực rỡ, đẹp đẽ nhất thì cần phải chăm chút từ những hạt mầm đầu tiên nhú chồi non xanh, phải trải qua “những cơn địa chấn của tâm hồn” mới có thể tạo ra “những vang ngân” tựa như “<i>bước sóng</i>” đến gõ cửa tâm hồn người đọc. Và có lẽ gửi lại cho bạn đọc hôm nay những dư âm say đắm về tác phẩm A năm nào, nhà thơ B cũng phải trải qua một quá trình lao động và sáng tạo nghệ thuật nghiêm túc như vậy. Để rồi, khi thả mình cùng... (nội dung hình ảnh phân tích) +Trích thơ => bắt đầu phân tích dẫn chứng</p>	<p><i>Phân tích bài thơ “Hương Lúa” của Trương Thị Anh</i></p> <p><i>Phải chăng trong cuộc đời này, ngôn từ là tinh hoa quý giá nhất của một người nghệ sĩ chân chính, bởi với họ sáng tác cũng như người thợ làm vườn vậy, muốn vườn hoa ngôn ngữ của mình nở ra những tuyệt phẩm, rực rỡ, đẹp đẽ nhất thì cần phải chăm chút từ những hạt mầm đầu tiên nhú chồi non xanh, phải trải qua “những cơn địa chấn của tâm hồn” mới có thể tạo ra “những vang ngân” tựa như “bước sóng” đến gõ cửa tâm hồn người đọc. Và có lẽ gửi lại cho bạn đọc hôm nay những dư âm say đắm về “hương lúa” năm nào, nhà thơ Trương Thị Anh cũng phải trải qua một quá trình lao động và sáng tạo nghệ thuật nghiêm túc như vậy. Để rồi, khi thả mình cùng cánh đồng quê bát ngát trong mùa gặt nhà thơ nao nao tận hưởng khoảnh khắc say đắm trong cảnh ngày mùa thật vui tươi, rộn rã:</i></p> <p style="text-align: center;"><i>Nồng nàn hương lúa đồng quê Ngày mùa vất vả lúa về đầy sân Đồng xa cho đến ruộng gần Lúa vàng trải thảm hương nồng cốm quê Cò vui sải cánh bay về Tình quê hương lúa như mê hoặc lòng.</i></p> <p>=> <i>Phân tích chi tiết....</i></p>

<p>Cách 2: Cuộc đời đã cho ta những dòng sông hiền hòa, uốn mình ru cả một khúc quê, thiên nhiên ban tặng cánh điều rập rờn trong gió, say mình bên nắng chiều, vạn vật hòa tấu ngọt ngào dâng lên nhân gian khung cảnh nên thơ, đắm đắm để rồi từ đó, lòng người say sưa tự mình xây lên những lâu đài ngôn từ bất tận về thi ca rực cháy với thời gian năm tháng. Chẳng vậy mà, lâu đài bằng tiếng thơ của tác giả A trong tác phẩm B đã cất lên (Nội dung khái quát của đoạn phân tích) bằng tiếng nhạc nhẹ nhàng (Trích thơ) => Bắt đầu phân tích dẫn chứng.</p>	<p>Phân tích bài thơ “Về thăm nhà Bác” của Nguyễn Đức Mậu?</p> <p><i>Cuộc đời đã cho ta những dòng sông hiền hòa, uốn mình ru cả một khúc quê, thiên nhiên ban tặng cánh điều rập rờn trong gió, say mình bên nắng chiều, vạn vật hòa tấu ngọt ngào dâng lên nhân gian khung cảnh nên thơ, đắm đắm để rồi từ đó, lòng người say sưa tự mình xây lên những lâu đài ngôn từ bất tận về thi ca rực cháy với thời gian năm tháng. Chẳng vậy mà, lâu đài bằng tiếng thơ của Nguyễn Đức Mậu đã lung linh bằng cảnh sắc thiên nhiên, nay lại góp nhặt niềm vui giản dị nơi căn nhà đơn sơ trải mưa, dầm nắng của Bác suốt tuổi ấu thơ bằng tiếng nhạc nhẹ nhàng:</i></p> <p style="text-align: center;"><i>Ngôi nhà thuở Bác thiếu thời Nghiêng nghiêng mái lợp bao đời nắng mưa Chiếc giường tre quá đơn sơ Võng gai ru mát những trưa nắng hè.</i></p> <p>=> Phân tích chi tiết</p>
<p>Cách 3: Nếu ai đó hỏi tôi trên cuộc đời này điều gì kì diệu và tuyệt vời nhất? Thứ nào khiến lòng ta trong trẻo, thanh sơ, êm đềm hơn? Chắc chắn tôi xin được chọn những vần thơ tiếng hát vẫn ngày ngày rót vào tim ta. Chẳng êm đềm, trong trẻo hay sao khi ngôn từ kì diệu ấy làm thức tỉnh tâm hồn non nớt của một đứa trẻ, rồi dâng cho đời cảm nhận thật tinh khôi độc đáo giống như tiếng thơ bay bổng của tác giả A, qua lời giải bày (Trích thơ)</p>	<p>Phân tích bài thơ “Nghe thầy đọc thơ” của Trần Đăng Khoa</p> <p><i>Nếu ai đó hỏi tôi trên cuộc đời này điều gì kì diệu và tuyệt vời nhất? Thứ nào khiến lòng ta trong trẻo, thanh sơ, êm đềm hơn? Chắc chắn tôi xin được chọn những vần thơ tiếng hát vẫn ngày ngày rót vào tim ta. Chẳng êm đềm, trong trẻo hay sao khi ngôn từ kì diệu ấy làm thức tỉnh tâm hồn non nớt của một đứa trẻ, rồi dâng cho đời cảm nhận thật tinh khôi độc đáo của Trần Đăng Khoa qua lời giải bày:</i></p> <p style="text-align: center;"><i>Em nghe thầy đọc bao ngày Tiếng thơ đỏ nắng, xanh cây quanh nhà Mái chèo nghiêng mặt sông xa Âng khuâng nghe vọng tiếng bà năm xưa Nghe trăng thở động tàu dừa Rào rào nghe chuyển cơn mưa giữa trời.</i></p>

PHƯƠNG PHÁP TẠO ĐIỂM NHẤN CHO BÀI VIẾT = CÔNG THỨC ĐIỆP KHÚC
(dưới đây là 1 số chủ đề hay gặp, các em có thể làm thêm nhiều chủ đề cho riêng mình)

Chủ đề	Mẫu đoạn văn	Ví dụ
Con người	Chỉ một bóng dáng, chỉ một nét thơ, một ảo ảnh nhỏ bé hiện lên mà hình ảnh....(con người cần phân tích) đã đủ để ta xao xuyến, bồn khoăn, lưu luyến đến hết đời này.	<i>Phân tích hai câu thơ sau trong bài “Hương lúa”:</i> <i>Bóng ai ngã lộng trên đồng</i> <i>Hiu hiu gió thổi tóc bông bênh bay</i> ⇒ Chỉ một ánh mắt, chỉ một nét thơ, một ảo ảnh nhỏ bé hiện lên mà hình ảnh mà người con gái hiện lên trong dáng vẻ “tóc bông bênh bay” đã đủ để ta xao xuyến, bồn khoăn, lưu luyến đến hết đời này.
Quê hương	Trong cuộc sống này có muôn nẻo đường để đi, có muôn nghìn vùng đất để đến, có muôn vạn hành trình mà ta muốn khám phá, thế nhưng chắc chắn với mỗi chúng ta chỉ tồn tại một nơi để về, tồn tại một góc nhỏ êm đềm, một chốn bình yên mãi mãi đó là quê hương.	<i>Phân tích câu thơ sau trong bài “Bức tranh quê”:</i> <i>Quê hương đẹp mãi trong tôi</i> ⇒ Trong cuộc sống này có muôn nẻo đường để đi, có muôn nghìn vùng đất để đến, có muôn vạn hành trình mà ta muốn khám phá, thế nhưng chắc chắn với mỗi chúng ta chỉ tồn tại một nơi để về, tồn tại một góc nhỏ êm đềm, một chốn bình yên mãi mãi đó là quê hương. Chẳng thế mà, thi sĩ phải thốt lên lời yêu thương, say đắm mảnh đất về nơi mình sinh ra, khoảng trời đã in dấu bao kỉ niệm tuổi thơ ngọt ngào qua lời khẳng định “đẹp mãi trong tôi”, sống trọn vẹn, nguyên sơ trong trái tim này cho tới khi không còn được nhìn ngắm bầu trời xanh thẳm kia nữa.
Thiên nhiên	Trên nền không gian im ắng, thời gian ngừng trôi, ánh mặt trời ngừng thở, chỉ còn đọng	<i>Phân tích câu thơ sau trong bài “Về thăm nhà Bác”:</i> <i>Có con bướm trắng lượn vòng</i>

	<p>lại đó bức tranh bắt tử về hình ảnh.... (Thiên nhiên được miêu tả)</p>	<p>Có chùm ổi chín vàng ong sắc trời. ⇒ Trên nền không gian im ắng, thời gian ngừng trôi, ánh mặt trời ngừng thở, chỉ còn đọng lại đó bức tranh bắt tử về hình ảnh từng cánh “bướm trắng” rập rờn, quán quýt tựa đang nâng niu từng hạt phấn, làm thợ xây đời, say đắm bởi cái đẹp của hoa lá, như con người cảm mến trước khung cảnh thiên nhiên nên thơ, hài hòa, thân thương. Khổ thơ mở ra, ta tưởng đã bước trên cõi mộng, hư ảo mà lại rất thực trong ngòi bút tả cảnh có hồn của thi nhân, để rồi điểm tô vào sắc trời hàng nhưng gam màu tươi sáng của lá xanh, trời cao, hoa đỏ, bướm trắng cùng chùm ổi “vàng ong” đẹp để còn tỏa hương thơm ngào ngạt thoang thoảng trong gió bay vào tận trái tim ta.</p>
Người lính	<p>Dù có hàng trăm lời thơ, hàng nghìn câu hát, hàng vạn tiếng hô vang sức sống bất diệt của những người lính trong trái tim ta thì cũng chẳng thể đủ đầy mà nói hết tình yêu, niềm khâm phục mà con người Việt Nam bao đời nay dành tặng cho họ.</p>	<p>Phân tích câu thơ sau trong bài “Hành quân giữa mùa xuân”: <i>Ba lô nặng, súng cầm tay,</i> ⇒ Dù có hàng trăm lời thơ, hàng nghìn câu hát, hàng vạn tiếng hô vang sức sống bất diệt của những người lính trong trái tim ta thì cũng chẳng thể đủ đầy mà nói hết tình yêu, niềm khâm phục mà con người Việt Nam bao đời nay dành tặng cho họ. Thế nên, nhắc về người lính, ta sẽ nhớ đến muôn vàn khoảnh khắc đẹp để gắn liền cùng hành trình vượt lên gian khổ trĩu nặng đôi vai với cả gia tài là “ba lô nặng” vài bộ quần áo, bạn dục, chăn màn, gói cùng thư nhà phương xa trong dáng đi cúi người phía trước.</p>
Người mẹ	<p>Có ai đo nỗi hi sinh, có ai đếm hết nhọc nhằn, có ai kể được gian khổ mà mỗi người mẹ trên thế gian này đã gồng gánh nuôi con khôn lớn thành người. Vậy nên, gửi lại thanh xuân, khép lại ước mơ, gói lại</p>	<p>Phân tích câu thơ sau trong bài “Chiếc bóng thu vàng”: <i>Dáng Mẹ gầy gò thân yêu</i> <i>Áo nâu trăm mảnh sớm chiều gian nan</i> → Có ai đo nỗi hi sinh, có ai đếm hết nhọc nhằn, có ai kể được gian khổ mà mỗi người mẹ trên thế gian này đã gồng gánh nuôi con</p>

niềm vui người mẹ nơi trang thơ hiện lên thật vĩ đại trong....(Hình ảnh, bóng dáng)...	khôn lớn thành người. Vậy nên, gửi lại thanh xuân, khép lại ước mơ, gói lại niềm vui người mẹ nơi trang thơ hiện lên thật vĩ đại trong dáng vẻ “gầy gò” nhưng thật tha thiết “thân yêu”.
--	--

PHƯƠNG PHÁP BÌNH LUẬN MỞ RỘNG DẪN CHỨNG KHI PHÂN TÍCH

- **Bình giảng:** là từ việc giảng và bình các chi tiết ngôn ngữ nghệ thuật, tư tưởng tình cảm chứa trong tác phẩm hay một phần của tác phẩm, làm rõ cái hay, cái đẹp của văn chương. (Hiểu một cách nôm na là ta chọn một từ, một hình ảnh hay nhất để khen).

Ví dụ: Phân tích bài thơ “Trong lời mẹ hát” của Trương Nam Hương, khi phân tích tới câu thơ:

*Thời gian chạy qua tóc mẹ
Một màu trắng đến nôn nao
Lưng mẹ cứ còng dần xuống
Cho con ngày một thêm cao.*

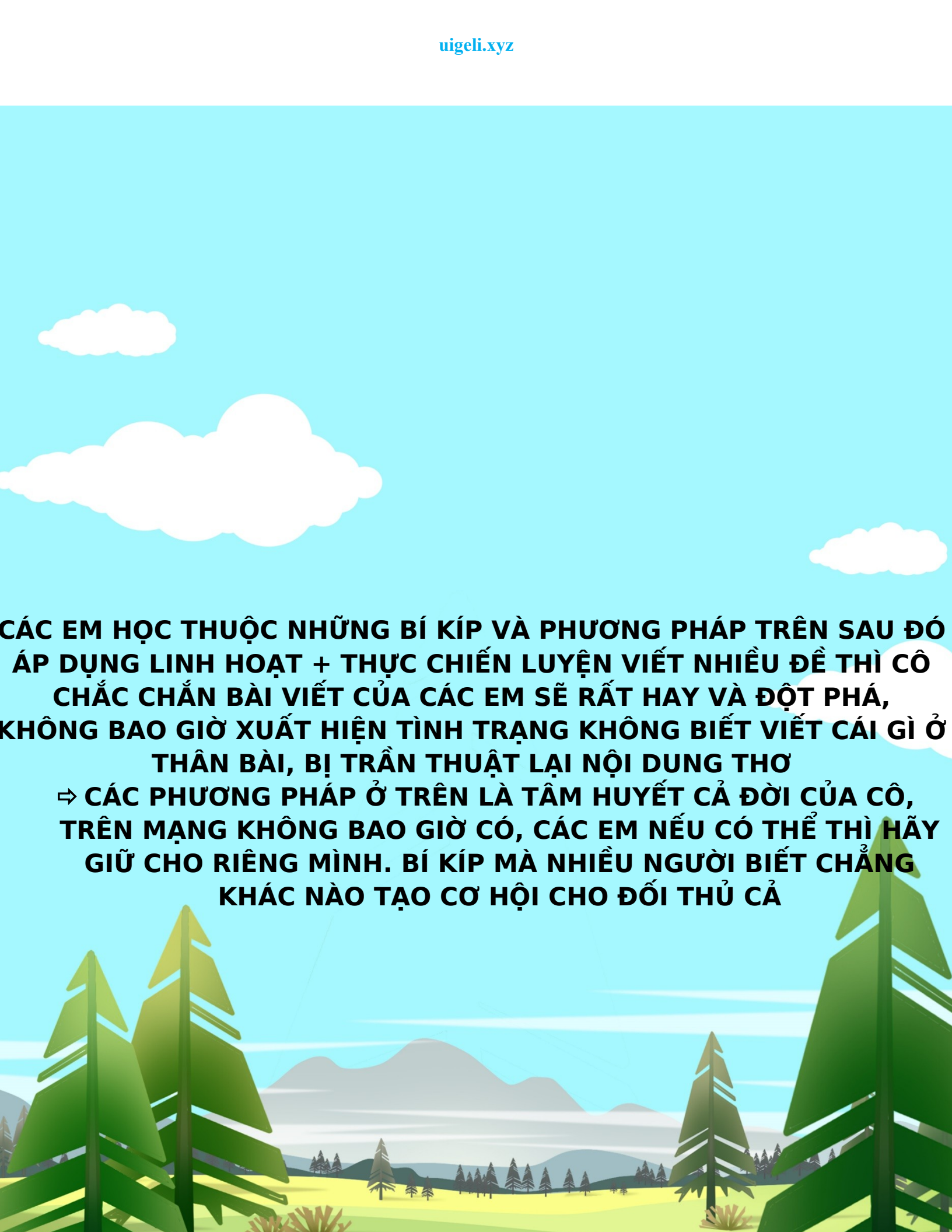
→ Trương Nam Hương đem lại cho thơ và mỗi chúng ta là cảm nhận rất rõ sự chuyển động trong từng nhịp sống hối hả qua nghệ thuật nhân hóa “*thời gian chạy*” từng giây, từng phút, rồi lặng lẽ, khác khoải hoán dụ tuổi già nơi “*tóc mẹ*” vậy mà chỉ mới đây thôi đã từ xanh thành “*một màu trắng*” hơi sương, đượm buồn. Từ “*Chạy*” vì thể hiện lên mới đẹp làm sao? Đủ phô cái dáng tất tả, đủ phô bao nét nhọc nhằn, đủ phô cả dòng thời gian nghiệt ngã cướp đi thanh xuân huy hoàng của người phụ nữ.

(Chữ màu đỏ: Bày tỏ quan điểm, phát hiện cái hay khác biệt trong câu thơ, khen cách dùng từ => Bình giảng)

- Một số đoạn vận dụng để đưa vào bình giảng hay:

Công thức	Ví dụ
+ So sánh: Như bông hoa khế nở long lanh trong trang thơ từ.... cất lên trong không gian của thi phẩm mới đẹp đẽ, thi vị làm sao? Chắc phải yêu thương lắm, xuýt xao thật nhiều, vẫn vương mãi không thôi nên nhà thơ mới vội vàng như muốn ôm trọn (Nội dung câu thơ, khổ thơ) ngây ngất mãi không nguôi.	Phân tích bài thơ “Hương lúa” của Trương Thị Anh, khi phân tích tới câu thơ: <i>Cánh đồng lộng gió chiều nay Lâng lâng bỗng thấy như say cảnh làng.</i> ⇒ Như bông hoa khế nở long lanh trong trang thơ từ “say” cất lên trong không gian của thi phẩm mới đẹp đẽ, thi vị làm sao? ! Chắc phải yêu thương lắm, xuýt xao thật nhiều, vẫn vương mãi không thôi nên nhà thơ mới vội vàng như muốn ôm trọn cả cảnh vật và con người nơi miền quê “lộng gió” trong

	<p>“chiều nay” trong hàng loạt các từ láy ẩn tượng, gợi cảm sâu sắc, để rồi khi hít hà dư vị ngọt ngào của “cảnh làng” ấy, chẳng phải men rượu nhà thơ cũng bỗng “say” ngây ngất mãi không nguôi. ⇒</p>
<p>+ Lí luận: Khi âm nhạc cất lên nốt nhạc khẽ trầm bổng, xao xuyến vương vào hồn ta, khi mặt trời ló rạng ta biết bình minh đã buông mình xuống nhân gian tươi đẹp, căng vậy mà khi chạm..... (Hình ảnh, từ ngữ) ta biết trái tim đã thổn thức, khắc khoải trước (nội dung) quá đổi nhẹ nhàng/ngọt ngào/ long lanh đến thế.</p>	<p>Phân tích bài “người sĩ tử” của Nguyễn Đình Thi (Ở bốn câu đầu, ta có thể bình giảng và khen từ “ngủ say”</p> <p>Mũ sắt mờ trong sương phủ Anh nằm yên như ngủ say Máu thấm đầy manh áo cũ Nửa đường anh ngã xuống đây.</p> <p>⇒ Khi âm nhạc cất lên nốt nhạc khẽ trầm bổng, xao xuyến vương vào hồn ta, khi mặt trời ló rạng ta biết bình minh đã buông mình xuống nhân gian tươi đẹp, chẳng vậy mà khi chạm một tiếng “ngủ say” ta biết trái tim đã thổn thức, khắc khoải trước hình ảnh người chiến sĩ vì mệt quá mà “ngủ” đấy thôi, chứ anh chẳng rời quên tổ quốc mà về với đất mẹ yên bình quá đổi nhẹ nhàng đến thế.</p>
<p>+ Tương phản: Lá lìa cành khiến cây xơ xác, bóng tối tràn về làm vạn vật im hơi, ấy vậy mà khi (Hình ảnh, từ ngữ) khẽ điểm mình duyên dáng trên trang thơ lại khiến ta bồi hồi, xúc động trước cái đẹp chẳng thể thay thế, rất đắt giá của nó trong chinh thể của kiệt tác mà nhà thơ A đã gửi trao cho mỗi bạn đọc đến vậy.(Bình giảng cái hay)</p>	<p>⇒ Lá lìa cành khiến cây xơ xác, bóng tối tràn về làm vạn vật im hơi, ấy vậy mà khi hình ảnh “Mái chèo nghiêngg mặt sông xa” khẽ điểm mình duyên dáng trên trang thơ lại khiến ta bồi hồi, xúc động trước cái đẹp chẳng thể thay thế, rất đắt giá của nó trong chinh thể của kiệt tác mà nhà thơ Trần Đăng Khoa đã gửi trao cho mỗi bạn đọc đến vậy.</p> <p>“Nghiêng” như dáng mẹ tảo tần trên dòng sông cuộc đời abo mưa nắng, nghiêng của nước song tuổi thơ mỗi chiều sóng vỗ, hay nghiêng cả kỉ niệm ngọt ngào vẫn rót vào trái tim thi nhân biết bao năm tháng qua cho tới tận bây giờ khôn lớn. Quả thật một từ “nghiêng” thôi mà đủ làm hồn ta chao nhẹ ngọt ngào theo từng tiếng thơ quá đổi yêu thương!</p> <p>(Màu đỏ: cách dẫn dắt, xanh : Khen cái hay của từ, hình ảnh)</p>



**CÁC EM HỌC THUỘC NHỮNG BÍ KÍP VÀ PHƯƠNG PHÁP TRÊN SAU ĐÓ
ÁP DỤNG LINH HOẠT + THỰC CHIẾN LUYỆN VIẾT NHIỀU ĐỀ THÌ CÔ
CHẮC CHẮN BÀI VIẾT CỦA CÁC EM SẼ RẤT HAY VÀ ĐỘT PHÁ,
KHÔNG BAO GIỜ XUẤT HIỆN TÌNH TRẠNG KHÔNG BIẾT VIẾT CÁI GÌ Ở
THÂN BÀI, BỊ TRẦN THUẬT LẠI NỘI DUNG THƠ
⇒ CÁC PHƯƠNG PHÁP Ở TRÊN LÀ TÂM HUYẾT CẢ ĐỜI CỦA CÔ,
TRÊN MẠNG KHÔNG BAO GIỜ CÓ, CÁC EM NẾU CÓ THỂ THÌ HÃY
GIỮ CHO RIÊNG MÌNH. BÍ KÍP MÀ NHIỀU NGƯỜI BIẾT CHẲNG
KHÁC NÀO TẠO CƠ HỘI CHO ĐỐI THỦ CẢ**

Dạng 2: PHÂN TÍCH CÁC TÁC PHẨM TRUYỆN HIỆN ĐẠI

I. Khái quát về dạng đề nghị luận văn học

Có 4 dạng đề nghị luận văn học thường gặp về truyện ngắn hiện đại xuyên suốt chương trình THCS, tuy nhiên đối với đề thi 9 lên 10 chủ yếu tập trung vào dạng đề cơ bản và có thể yêu cầu phân tích các văn bản đưa ra sẽ không nằm trong sách giáo khoa.

Dạng đề	Ví dụ
Dạng 1: Phân tích / Cảm nhận => Dạng đề cơ bản nhất.	VD1: <i>Phân tích truyện ngắn mà em đã được học trong chương trình Ngữ văn 9.</i> (Đây là dạng một số tỉnh thành khi thi cuối kì rất hay ra) VD2: <i>Phân tích truyện ngắn được cho dưới đây:</i> (Truyện được cho vào đề) (Đây là dạng đề khó và khả năng cao sẽ ra trong kì thi vào 10 theo chương trình mới)
Dạng 2: Chứng minh nhận định => Dạng đề hay gặp trong đề thi HSG	VD: Từ truyện ngắn “Lặng lẽ Sapa” của Nguyễn Thành Long nêu cảm nhận về truyện ngắn trên để làm sáng tỏ nhận định của Giáo sư, nhà giáo, nhà lí luận - phê bình văn học Lê Ngọc Trà đã từng chắc chắn: “ <i>Nghệ thuật bao giờ cũng là tiếng nói tình cảm của con người, là sự tự giải bày và gửi gắm tâm tư</i> ”.

II. Yêu cầu của bài văn phân tích một tác phẩm văn học (Truyện ngắn)

- Xác định được thể loại: thể loại truyện ngắn
- Giới thiệu khái quát về tác giả và tác phẩm (nhan đề, đề tài, thể loại,...); nêu ý kiến chung của người viết về tác phẩm.
- Phân tích được nội dung cơ bản của truyện ngắn (Cốt truyện, ngôi kể, tình huống, nhân vật, chi tiết...), khái quát chủ đề truyện ngắn.
- Phân tích được một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật (một số yếu tố các biện pháp nghệ thuật hay được sử dụng như: xây dựng nhân vật mang tính chất điển hình, nghệ thuật kể truyện...), ngôn ngữ mang tiếng nói đời sống, quen thuộc, gần gũi...
- Khẳng định được vị trí, ý nghĩa của truyện ngắn.

Lưu ý: Dạng 1 là dạng cơ bản nhất, là tiền đề để làm được tất cả các dạng còn lại, tuy nhiên vì dạng đề phân tích một truyện ngắn trong SGK thông thường các em đã được thầy cô định hướng kiến thức. Bởi vậy những phương pháp dưới đây sẽ tập trung giúp học sinh làm thành thạo dạng ngoài văn bản (dạng đề phân tích, cảm nhận), tạo nền tảng kiến thức để tiếp cận với các dạng còn lại trong đề thi 9 lên 10

II. Hướng dẫn quy trình viết

- Bước 1: Phân tích đề
 Bước 2: Tìm ý và lập dàn ý
 Bước 3: Viết bài
 Bước 4: Đọc lại và soát lỗi

Các bước	Nội dung
Bước 1: Phân tích đề (2 phút)	<p>Gạch chân vào đề:</p> <p>- Vấn đề nghị luận: đề bài yêu cầu làm rõ điều gì? (thường nằm sau chữ “về...”, “<i>cảm nhận của em về...</i>”, “<i>phân tích về...</i>”)</p> <p>- Phạm vi phân tích: những chi tiết nào, đoạn trích nào, nhân vật nào... cần phân tích</p> <p>Lưu ý: Ở lớp 9 đối với học sinh bình thường chủ yếu các em sẽ đi phân tích cả truyện ngắn, nhưng cũng không thể tránh khỏi phân tích dạng nhân vật.</p> <p>Mẹo: Khi phân tích dù là truyện hay nhân vật nên bám vào nhân vật chính, các sự việc, sự kiện, biến cố đối với nhân vật. Vì, tác phẩm tập trung khai thác nhân vật để chuyển tải thông điệp nào đó.</p>

Ví dụ 1: Phân tích truyện ngắn mà em đã học và yêu thích nhất trong chương trình THCS?

⇒ Vấn đề nghị luận: Truyện ngắn

⇒ Phạm vi phân tích: Toàn bộ tác phẩm

- Hình thức: Bài văn

Ví dụ 2: Phân tích nhân vật người con trong truyện “Bố mẹ li hôn rồi”?

⇒ Vấn đề nghị luận: Nhân vật người con

⇒ Phạm vi phân tích: Các sự việc, diễn biến xảy ra liên quan tới nhân vật người con.

- Hình thức: Bài văn

Các bước	Nội dung
Bước 2: Tìm ý và lập dàn ý (10 phút - Ghi nhanh ra nháp hoặc gạch vào đề)	<p>Tìm ý (5 phút ghi nhanh ra nháp hoặc viết vào đề)</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Xác định đề tài, chủ đề: <ul style="list-style-type: none"> ○ Đề tài: Nên dựa vào phạm vi đời sống hoặc đối tượng nhân vật. ○ Chủ đề: Xem nội dung chính mà văn bản chuyển tải: Cần dựa vào nhan đề, nội dung hướng đến và thông điệp rút ra để tìm. ● Xác định bố cục:

	<ul style="list-style-type: none"> ○ Tác phẩm đã học ta cần nhớ lại các kiến thức về văn bản. ○ Các tác phẩm ngoài sách giáo khoa nên ta cần đọc kỹ truyện ngắn được phân tích nhiều lần, nhớ cốt truyện để xác định bố cục, thông thường ta có các cách chia như sau: <ul style="list-style-type: none"> ○ Cách 1: Chia bố cục theo diễn biến câu truyện (Cốt truyện) ○ Cách 2: Bố cục phân tích theo chi tiết, hình ảnh trong tác phẩm ● Xác định nội dung chính và một số chi tiết độc đáo được sử dụng trong truyện ngắn <ul style="list-style-type: none"> ○ Chia tách truyện ngắn thành các phần và xác định nội dung chính của từng phần, căn cứ vào phần chia bố cục ở bước 2 để xác định nội dung chính ○ Tìm những ý nhỏ trong từng phần bố cục (có thể xác định không gian, thời gian, hoàn cảnh, hành động, lời nói, tâm trạng của nhân vật... ứng với từng nội dung vừa tìm)+Nhận xét. 								
	<p>Lập dàn ý (5 phút)</p> <table> <tr> <th>Phần</th><th>Nội dung</th></tr> <tr> <td>Mở bài</td><td>Giới thiệu tên TG, TP + VĐNL</td></tr> <tr> <td>Thân bài</td><td> <ul style="list-style-type: none"> - Luận điểm 1: Giới thiệu qua về hoàn cảnh sáng tác, ý nghĩa nhan đề của truyện, khái quát chủ đề, đề tài (Nếu biết không thì thôi, bỏ qua, Không gộp vào mở bài) - Luận điểm 2,3,4...: Phân tích, làm sáng tỏ giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật - Luận điểm 5: Đánh giá (nd+nt) </td></tr> <tr> <td>Kết bài</td><td>Khẳng định lại vấn đề + cảm nhận bản thân</td></tr> </table>	Phần	Nội dung	Mở bài	Giới thiệu tên TG, TP + VĐNL	Thân bài	<ul style="list-style-type: none"> - Luận điểm 1: Giới thiệu qua về hoàn cảnh sáng tác, ý nghĩa nhan đề của truyện, khái quát chủ đề, đề tài (Nếu biết không thì thôi, bỏ qua, Không gộp vào mở bài) - Luận điểm 2,3,4...: Phân tích, làm sáng tỏ giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật - Luận điểm 5: Đánh giá (nd+nt) 	Kết bài	Khẳng định lại vấn đề + cảm nhận bản thân
Phần	Nội dung								
Mở bài	Giới thiệu tên TG, TP + VĐNL								
Thân bài	<ul style="list-style-type: none"> - Luận điểm 1: Giới thiệu qua về hoàn cảnh sáng tác, ý nghĩa nhan đề của truyện, khái quát chủ đề, đề tài (Nếu biết không thì thôi, bỏ qua, Không gộp vào mở bài) - Luận điểm 2,3,4...: Phân tích, làm sáng tỏ giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật - Luận điểm 5: Đánh giá (nd+nt) 								
Kết bài	Khẳng định lại vấn đề + cảm nhận bản thân								

Ví dụ:

Bố và mẹ ly hôn rồi

Con ở với bố. Bố nói bố sẽ không tìm người về làm mẹ kế của con, vì bố lo con sẽ phải chịu tổn thương. Mẹ con cũng rời đi rồi. Trước khi đi, mẹ ôm chặt con khóc không ngừng, liên tục nói “Mẹ xin lỗi con”, mẹ còn nói “Con đợi mẹ nhé, đến khi nào mẹ đủ năng lực, mẹ sẽ quay lại dẫn con đi cùng”.

Một thời gian sau, bố con yêu rồi. Bố dẫn con đi gặp dì ấy, dì đối xử rất tốt với con, dì còn đảm bảo sẽ chăm sóc con, quan tâm con, không để con có chút cảm giác tủi thân nào. Rất nhanh, bố với dì kết hôn. Rất nhanh, bố và dì sinh một em bé. Bố bảo con nhường hết đồ chơi cho em bé nhé, rồi sau này bố mua cho con đồ chơi khác. Nhưng sau đó, bố lại quên mất, bố không mua cho con món đồ chơi nào nữa. Bố đã phải xếp hàng rất lâu để mua món bánh mà em bé thích ăn, còn món con thích bố nói “bố bận lắm, hôm nào rảnh bố mua cho con sau nhé!”. Em bé lớn rồi, một hôm em chạy đến nói với con, mẹ em dẫn em đi ăn kem ngon lắm, nhưng dặn em không được nói cho con biết. Đi công viên chơi, một bên bố nắm tay em, một

bên bố nắm tay dì, còn con đi ở phía sau. Sinh nhật em, bố xin nghỉ hẳn một ngày để dẫn em đi chơi, còn đi ăn rất nhiều món ăn ngon nữa, thêm cả một đồng đồ chơi mới. Con thì không có... Sắp nghỉ hè, bố bảo năm nay cả nhà mình đi du lịch nhé. Con cứ háo hức mãi, chỉ mong hè ới đến thật nhanh. Con muốn đi biển, muốn ăn hải sản, ngắm mặt trời lặn dưới đáy đại dương, con đã chuẩn bị rất nhiều quần áo thật đẹp để đi chơi mấy hôm liền. Nhưng cuối cùng, con vẫn không đi, vì bố nói con chuẩn bị thi lên cấp rồi, phải ở nhà ôn thi. Bố, dì và em đi du lịch rồi, một mình con ở nhà ăn mì tôm hoặc thức ăn dì chuẩn bị từ trước... Con và em cãi nhau, em chạy về phía dì, khóc trong vòng tay và sự an ủi của dì, bố đứng trước mặt con, bảo con xin lỗi em đi, nhưng do em làm rách cuốn sổ của con mà. Em khóc càng to hơn, bố mắng con càng lớn, giận dữ nói con phải ra xin lỗi em ngay, đột nhiên con nghĩ, phải chăng bố đã thành bố của người khác rồi, vậy bố của con đâu?

Bảy năm sau, cuối cùng mẹ cũng đã quay trở về thăm con. Con muốn đi cùng mẹ, rời khỏi đây, nhưng mẹ không đồng ý... Hóa ra, mẹ cũng đã kết hôn cùng một người khác, cũng đã sinh một em bé nữa, cũng trở thành mẹ của người khác mất rồi....

(THU LA)

Tìm ý (5 phút ghi nhanh ra nháp hoặc viết vào đề)

• Xác định đề tài, chủ đề:

- Đề tài: Nên dựa vào phạm vi đời sống hoặc đối tượng nhân vật.
- Chủ đề: Xem nội dung chính mà văn bản chuyển tải: Cần dựa vào nhan đề, nội dung hướng đến và thông điệp rút ra để tìm.

⇒ Đề tài: +Phạm vi đời sống: Đề tài về gia đình

+Nhân vật: Trẻ thơ

⇒ Chủ đề: Nỗi đau của đứa trẻ trong cuộc hôn nhân tan vỡ

• Xác định bố cục:

- Tác phẩm đã học ta cần nhớ lại các kiến thức về văn bản.
- Các tác phẩm ngoài sách giáo khoa nên ta cần đọc kỹ truyện ngắn được phân tích nhiều lần, nhớ cốt truyện để xác định bố cục, thông thường ta có các cách chia như sau:
- **Cách 1:** Chia bố cục theo **diễn biến** câu truyện (Cốt truyện)
- **Cách 2:** Bố cục phân tích theo **chi tiết, hình ảnh** trong tác phẩm

• **Cách 1:** Chia bố cục theo **diễn biến** câu truyện (Cốt truyện)

⇒ **Bố cục:** 3 phần:

- Mở đầu truyện: Từ đầu... “Con đợi mẹ nhé, đến khi nào mẹ đủ năng lực, mẹ sẽ quay lại dẫn con đi cùng”: Cuộc hôn nhân tan vỡ của bố mẹ
- Diễn biến truyện: Tiếp Bố của con đâu: Những năm tháng con sống cùng bố

- Kết thúc truyện: Còn lại: *Nỗi đau ngày mẹ trở lại*

⇒ *Nên đi theo phương pháp này để phân tích dễ nhất và không bị sót ý.*

- **Cách 2:** Bỏ đọc phân tích **theo chi tiết, hình ảnh** trong tác phẩm (đây là cách khó vì đa số các em chưa nhận diện được các chi tiết, hình ảnh độc đáo để bám vào phân tích)

⇒ *Bố cục: 3 phần: dựa trên 3 chi tiết, hình ảnh mang tính chất tiêu biểu, tạo nên giá trị và thông điệp sâu sắc của tác phẩm*

- *Hình ảnh người con gái.*
- *Hình ảnh người cha*

⇒ *Cách này khó, khi phân tích hay bị sót ý, cần thời gian nghiên cứu lâu, không phù hợp khi thi 9 vào 10 trong khoảng thời gian nhanh.*

- **Xác định nội dung chính và một số chi tiết độc đáo được sử dụng trong truyện ngắn**
 - Chia tách truyện ngắn thành các phần và xác định nội dung chính của từng phần, căn cứ vào phần chia bố cục ở bước 2 để xác định nội dung chính
 - Tìm những ý nhỏ trong từng phần bố cục (có thể xác định không gian, thời gian, hoàn cảnh, hành động, lời nói, tâm trạng của nhân vật... ứng với từng nội dung vừa tìm) + Nhận xét.

- Chia tách truyện ngắn thành các phần và xác định nội dung chính của từng phần, căn cứ vào phần chia bố cục ở bước 2 để xác định nội dung chính

⇒ *Bố cục: 3 phần*

- *Luận điểm 1: Mở đầu truyện: Từ đầu... “Con đợi mẹ nhé, đến khi nào mẹ đủ năng lực, mẹ sẽ quay lại dẫn con đi cùng”: Cuộc hôn nhân tan vỡ của bố mẹ*
- *Luận điểm 2: Diễn biến truyện: Tiếp Bố của con đâu: Những năm tháng con sống cùng bố*
- *Luận điểm 3: Kết thúc truyện: Còn lại: Nỗi đau ngày mẹ trở lại*

- Tìm những ý nhỏ trong từng phần bố cục (có thể xác định không gian, thời gian, hoàn cảnh, hành động, lời nói, tâm trạng của nhân vật... ứng với từng nội dung vừa tìm) + Nhận xét

Ví dụ : Phân tích truyện ngắn “bố mẹ li hôn rồi”, ta phân tích diễn biến câu truyện cần tìm các ý nhỏ (không gian, thời gian, hành động nhân vật...)

- Không gian: Trong căn nhà

- Thời gian: từ khi nhân vật tôi còn nhỏ tới 7 năm sau

- Sự việc:

+ *Bố mẹ li hôn, nhân vật tôi sống cùng bố*

+ *Bố lấy vợ khác, có thêm con, nhân vật tôi phải chịu cảnh chia tình yêu thương với em. Trở thành người thừa trong gia đình.*

+ *Ngày mẹ trở về sau 7 năm nhưng mẹ cũng có gia đình mới, không thể dẫn con đi cùng*

⇒ Nhận xét: Tình huống truyện hấp dẫn, gần gũi, khiến ta có nhiều trăn trở, day dứt. Chủ yếu đi khai thác tâm lí của nhân vật tôi để thấy được nỗi đau của đứa trẻ khi gia đình tan vỡ.

⇒ mỗi 1 luận điểm ta tìm thêm những chi tiết nhỏ như cô đã tìm như trên sau đó bình luận những chi tiết nhỏ ấy để phục vụ cho nội dung chính thì bài viết của các em sẽ vô cùng khoa học

Lập dàn ý (5 phút)

Phần	Nội dung
Mở bài	Giới thiệu tên TG, TP + VĐNL
Thân bài	<p>Luận điểm 1: khái quát: qua về hoàn cảnh sáng tác, ý nghĩa nhan đề của truyện, khái quát chủ đề, đề tài</p> <p>Luận điểm 2: cuộc hôn nhân tan vỡ của bố mẹ (hoàn cảnh)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không gian: nhỏ hẹp trong căn nhà gắn với kí ức của những ngày gi đình còn trọn vẹn - Thời gian: Nổi dài trong thời gian dài từ khi bố mẹ li hôn tới tận 7 năm sau - Tình huống: Bố mẹ li hôn đứa con sống với bố, bố cũng lấy vợ khác có gia đình mới, con bị chia sẻ tình cảm, trở thành người thừa trong căn nhà ấm áp của mình ngày xưa. <p>⇒ Tình huống truyện hấp dẫn, lôi cuốn người đọc và gợi nhiều trăn trở, suy tư.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh: Mẹ khóc trong chia li, ra đi: Cuộc chia li đầy xót xa, nghẹn ngào - Chi tiết: +con ở lại với bố: Bấu víu ho vọng cuối cùng của bên đỡ bình yên +Lời hứa của bố và mẹ: Khiến con nuôi hi vọng sẽ được yêu thương, che chở, dù bố mẹ không còn sống với nhau. <p>⇒ Tình huống truyện gần gũi hiện thực, khiến người đọc trăn trở và gợi nhiều suy tư, phỏng đoán.</p> <p>Luận điểm 3: Những năm tháng con sống cùng bố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bố có vợ mới: Hạnh phúc và tiếng cười tăng thêm trong căn nhà, nhưng lời hứa của bố đã không còn, tình yêu chia sẻ với con giờ đây vơi dần. - Bố có em bé: Mọi quan tâm dồn hết cho em, con bị ngoài lề. - Hình ảnh gia đình mới của bố bên nhau, đứa em cùng cha khác mẹ hạnh phúc: Nhân vật người con hiện ra đầy đáng thương, đau đớn, sụp đổ mọi người tin, tưởng như mình là người thừa trong căn nhà đáng ra mình được hưởng hạnh phúc <p>⇒ Từng chi tiết được ghi chép lại như từng mảnh ghép vụn vỡ xếp cùng với nhau khiến ta cảm nhận rõ nét nỗi đau trẻ thơ trong cuộc chia li.</p> <p>Luận điểm 4: Nỗi đau ngày mẹ trở về</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Bảy năm sau: Rất lâu trong mỗi mòn chờ đợi của người con. - Cuộc tái ngộ với mẹ: niềm vui hân hoan, rạng rỡ, nuôi thêm hi vọng về tháng ngày hạnh phúc sau này.

	- Tâm trạng người con: Khi biết không thể đi cùng mẹ, sụp đổ, vỡ oà mọi niềm tin năm xưa mà bố và mẹ khi chia li đã nói. ⇒ Nỗi đau không thể dứt bỏ, sự tổn thương sâu sắc trong tâm hồn đứa trẻ
Kết bài	Khẳng định lại vấn đề + cảm nhận bản thân

Các bước	Nội dung
Bước 3: Viết bài (60- 70 phút)	- Khi viết bài, cần bám sát dàn ý đã lập; sử dụng đa dạng các hình thức trích dẫn; kết hợp phân tích với nhận xét, đánh giá - Sử dụng từ ngữ chính xác, chọn lọc; diễn đạt sáng rõ, thể hiện được cảm xúc của người viết - Chú ý sự khác nhau về yêu cầu, mục đích của kiểu bài ghi lại cảm xúc sau khi đọc văn bản và phân tích tác phẩm

Các bước	Nội dung
Bước 4: Đọc lại và soát lỗi	- Chú ý đọc lại những câu mở bài, thân bài, kết kết xem đã viết đúng, rõ ràng chưa. - Soát lỗi chính tả. - Nếu có lỗi cần sửa thì gạch đi sửa lại thật sạch sẽ.

CÁCH VIẾT TỪNG ĐOẠN TRONG BÀI VĂN PHÂN TÍCH

1. Cách viết mở bài

a. Yêu cầu:

- Giới thiệu, dẫn dắt vào vấn đề nghị luận, cần giới thiệu được tên tác giả, tác phẩm
- Đánh giá chung về cảm xúc, tình cảm đối với văn bản.

b. Các cách viết mở bài

Cách 1: Vận dụng kiến thức về quy luật sáng tạo nghệ thuật	
Âm nhạc là một phương tiện diệu kì xoa dịu mọi trái tim thương tổn, còn văn chương sẽ nâng đỡ chúng ta trên vạn dặm hành trình vượt qua những đau đớn, thốn thức. Thế nên, nếu nhà soạn nhạc thiên tài Bethoven dừng chân tại kiếp sống này và để lại cho đời khúc hào tấu sonata “Ánh trăng” còn mãi với thời	<i>Âm nhạc là một phương tiện diệu kì xoa dịu mọi trái tim thương tổn, còn văn chương sẽ nâng đỡ chúng ta trên vạn dặm hành trình vượt qua những đau đớn, thốn thức. Thế nên, nếu nhà soạn nhạc thiên tài Bethoven dừng chân tại kiếp sống này và để lại cho đời khúc hào tấu sonata “Ánh trăng” còn mãi với thời</i>

gian, nhà văn Banzac trước khi về với đất mẹ, đã kịp lưu lại cho đời tác phẩm kinh điển “Tấn trò đời”. Thì hôm nay giữa dòng chảy khắc nghiệt, đầy giông bão ẩn mình trong bầu trời tươi xanh vẫn sẽ còn lưu lại bản tình ca đẹp đẽ, nhẹ nhàng, du dương mang tên tác phẩm A của nhà văn B đi xuyên qua trái tim người đọc, để lại ...(Nội dung)	thời gian, nhà văn Banzac trước khi về với đất mẹ, đã kịp lưu lại cho đời tác phẩm kinh điển “Tấn trò đời”. Thì hôm nay giữa dòng chảy khắc nghiệt, đầy giông bão ẩn mình trong bầu trời tươi xanh vẫn sẽ còn lưu lại bản tình ca đẹp đẽ, nhẹ nhàng, du dương mang tên “Hương lúa” của Trương thị Anh đi xuyên qua trái tim người đọc, để lại một lẽ sống cao cả của tâm hồn một bến đậu yên bình về quê hương tha thiết.
--	---

Cách 2: Dẫn dắt mang tính liên tưởng

Nếu một cơn mưa rào đầu hạ bất chợt ào ào dội xuống làm dịu đi cái nắng oi ả, gắt đầu hè thì một tác phẩm văn chương có giá trị cũng đủ sức sống khiến tâm hồn con người thêm trong trẻo, thanh cao trong cuộc sống bụi trần đầy ồn ào, tất bật. Chẳng thế mà, trên hành trình mài ngọc cho đời người nghệ sĩ luôn trăn trở, miệt mài tìm kiếm chất riêng cho mình để gửi lại cuộc sống, đó cũng là điều mà tác phẩm A của nhà văn B chất chiu, nhật lượm để lại cho mỗi chúng ta ngày hôm nay.	Nếu một cơn mưa rào đầu hạ bất chợt ào ào dội xuống làm dịu đi cái nắng oi ả, gắt đầu hè thì một tác phẩm văn chương có giá trị cũng đủ sức sống khiến tâm hồn con người thêm trong trẻo, thanh cao trong cuộc sống bụi trần đầy ồn ào, tất bật. Chẳng thế mà, trên hành trình mài ngọc cho đời người nghệ sĩ luôn trăn trở, miệt mài tìm kiếm chất riêng cho mình để gửi lại cuộc sống, đó cũng là điều mà tác phẩm Một đời người một rừng cây của nhà văn Quang Dũng chất chiu, nhật lượm để lại cho mỗi chúng ta ngày hôm nay.
---	---

Cách 3: Sơ cua

Âm nhạc là một phương tiện diệu kì xoa dịu mọi trái tim thương tổn. Còn văn chương sẽ nâng đỡ chúng ta trên vạn dặm hành trình. Nhà soạn nhạc thiên tài Bethoven dừng chân tại kiếp sống này và để lại cho đời bản sonata “Ánh trăng” – bản giao hưởng định mệnh. Nhà văn Banzac trước khi về với đất mẹ, đã kịp lưu lại cho đời tác phẩm kinh điển “Tấn trò đời”. Họa sĩ trứ danh Leonardo da Vinci trước khi rời xa cuộc đời cũng đã kịp để lại nụ cười bí ẩn của nàng Mona Lisa. Giữa dòng chảy khắc nghiệt của thời gian, mai này vẫn sẽ còn lưu lại của đi xuyên qua trái tim người đọc, để lại một lẽ sống cao cả của tâm hồn. Để lại ấn tượng sâu	Âm nhạc là một phương tiện diệu kì xoa dịu mọi trái tim thương tổn. Còn văn chương sẽ nâng đỡ chúng ta trên vạn dặm hành trình. Nhà soạn nhạc thiên tài Bethoven dừng chân tại kiếp sống này và để lại cho đời bản sonata “Ánh trăng” – bản giao hưởng định mệnh. Nhà văn Banzac trước khi về với đất mẹ, đã kịp lưu lại cho đời tác phẩm kinh điển “Tấn trò đời”. Họa sĩ trứ danh Leonardo da Vinci trước khi rời xa cuộc đời cũng đã kịp để lại nụ cười bí ẩn của nàng Mona Lisa. Giữa dòng chảy khắc nghiệt của thời gian, mai này vẫn sẽ còn lưu lại câu truyện “Mây lang thang” của Nguyệt Thảo đi xuyên qua trái tim người đọc, để lại một lẽ sống cao cả
--	---

đậm trong lòng người đọc là.....	<i>của tâm hồn. Để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng người đọc là hình ảnh cô gái Việt Nam duyên dáng đậm đà mang một vẻ đẹp rất á đông, rất nữ tính</i>
Nếu phải chọn cho mình một bản nhạc hay nhất có lẽ tôi sẽ chọn văn chương, vì chỉ khi đến với văn chương người nghệ sĩ mới được tự do để trái tim mình dẫn dắt, thể hiện cảm xúc qua nhiều cung bậc. Và các phẩm... của tác giả... đã để một nốt ngân đầy xao xuyến trong bản hoà tấu âm nhạc	<i>Nếu phải chọn cho mình một bản nhạc hay nhất có lẽ tôi sẽ chọn văn chương, vì chỉ khi đến với văn chương người nghệ sĩ mới được tự do để trái tim mình dẫn dắt, thể hiện cảm xúc qua nhiều cung bậc. Và tác phẩm “Đồng chí” của tác giả Chính Hữu đã để một nốt ngân đầy xao xuyến trong bản hoà tấu âm nhạc</i>

2. Cách viết thân bài

a. Yêu cầu:

-Thân bài phải có hệ thống luận điểm rõ ràng, đầy đủ 3 luận điểm chính:

+LD 1: Khái quát (1 đoạn văn)

+LD 2: Phân tích (Bám sát vào bố cục, mỗi nội dung được chia trong bố cục ta căn cứ là một luận cứ để phân tích)

+LD 3: Đánh giá (1 đoạn văn)

⇒ Thân bài gồm nhiều đoạn văn, mỗi đoạn làm rõ một nội dung nhất định (1 luận điểm hoặc 1 luận cứ, Luận điểm quan trọng nhất là luận điểm phân tích)

b. Cách viết:

Luận điểm 1: Khái quát

Dẫn lí luận (Ngôn từ*): Ngôn từ là tinh hoa quý giá nhất của một người làm thơ/viết văn. Người làm thơ/ viết văn cũng như người làm vườn vậy, muốn vườn hoa ngôn ngữ của mình nở ra những bông hoa đẹp nhất thì phải bỏ nhiều tâm huyết, phải trải qua “những cơn địa chấn của tâm hồn” mới có thể tạo ra “những vang ngân” tựa như “những bước sóng” đến gõ cửa tâm hồn người đọc. Để tạo ra , cũng phải trải qua một quá trình lao động và sáng tạo nghệ thuật nghiêm túc như vậy.

Hoặc dẫn lí luận: “Khi tác phẩm kết thúc, ấy là lúc cuộc sống thực sự của nó mới bắt đầu”. Để làm ra được một tác phẩm cho đời, nhà văn phải như “con ong chăm chỉ một giọt mật cho đời từ vạn chuyến ong bay” (Chế Lan Viên). Gian khổ, khó nhọc, có khi cả những trở trở của cảm xúc người nghệ sĩ mới có thể làm ra một tác phẩm cho cuộc đời. Và, tôi tin - đứa con tinh thần của ... cũng được hình thành từ quá trình lao động và sáng tạo nghệ thuật nghiêm túc như vậy.

Sau đó khái quát về:

+ Khái quát về tác giả, tác phẩm,

+ Hoàn cảnh sáng tác

+ Nhan đề truyện ngắn để người đọc có cái nhìn về tổng thể, tạo tiền đề dẫn dắt sang luận

điểm phân tích

⇒ Úi dồi như thế ta đã được 1 đoạn văn khái quát quá hay quá đặc sắc mà không bị quá ngắn, tránh được trường hợp không biết viết cái gì ở phần này

Ví dụ: Phân tích truyện ngắn “Bố mẹ li hôn rồi” (Ta có thể khai thác nhan đề tác phẩm - Nếu biết thì ghi vào, tránh không hiểu rõ để bị sai)

Đoạn văn mẫu

→. “Khi tác phẩm kết thúc, ấy là lúc cuộc sống thực sự của nó mới bắt đầu”. Để làm ra được một tác phẩm cho đời, nhà văn phải như “con ong chăm chỉ một giọt mật cho đời từ vụn chuyền ong bay” (Chế Lan Viên). Gian khổ, khó nhọc, có khi cả những trần trụi của cảm xúc người nghệ sĩ mới có thể làm ra một tác phẩm cho cuộc đời. Và, tôi tin truyện ngắn “Bố mẹ ly hôn rồi” - đứa con tinh thần của tác giả Thu La cũng được hình thành từ quá trình lao động và sáng tạo nghệ thuật nghiêm túc như vậy. Trong dòng đời vội vã lướt qua, đâu đó ta bỗng bắt gặp một ánh mắt bơ vơ, mệt mỏi, hoang loạn của đứa trẻ vật mình cùng cuộc sống đầy khó khăn, nhọc nhằn. Xem một thước phim chỉ vài hình ảnh vô tình đọng lại ta sẽ mã ám ảnh bởi hơi thở khê khàng như sợ hãi mà bao trái tim non nớt thiếu thốn tình yêu thương của cha mẹ đọng lại. Có lẽ, niềm vui nhanh chóng quên nhanh nhưng nỗi buồn thì còn đọng lại mãi mãi, khiến ta thốn thức trước bất hạnh mà cuộc sống chẳng mỉm cười với rất nhiều con trẻ trên thế gian này, để rồi từ đó khi khẽ chạm vào cánh cửa tràn đầy khắc khoải của cuộc chia li giữa bố và mẹ, cất lên ngay trong nhan truyện ngắn tiếng “*Bố và mẹ li hôn rồi*” như thông báo về cuộc hôn nhân thất bại, một sự chấp nhận, một tiếng thở dài đã “rời” của đứa trẻ sao khiến mắt ta rưng rưng, lòng bồng quặn thắt nghẹn ngào khi bầu trời vẫn xanh mà trong mắt nhân vật con như đã đổ xuống vụn vỡ.

=> Các em đọc xong có hay và đặc sắc không, viết thế này mà người chấm chắc chắn sẽ tan chảy trong văn của các em

Luận điểm 2,3,4...: Phân tích, làm sáng tỏ giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật

(Nên phân tích theo diễn biến truyện bám vào cốt truyện)

- Phân tích nội dung chính, phân tích từng hình ảnh, chi tiết trong truyện ngắn từ (Nên phân tích từng câu, từng hình ảnh một theo thứ tự xuất hiện theo bố cục để không bị sót ý, bám sát chi tiết để diễn giải, đánh giá).
- Phân tích theo trình tự bố cục truyện (Mở đầu-diễn biến-kết thúc)
- Phân diễn biến: (Khó nhất được coi là linh hồn của bài văn): Ta cần bám sát vào nhân vật chính, trung tâm (hình dáng, hành động, mối quan hệ với các nhân vật khác, tâm trạng...), mỗi ý cần có dẫn chứng, đánh giá, nhận xét.
- Khi phân tích có thể so sánh liên hệ với các tác phẩm cùng nội dung hoặc khác nội dung để nhấn mạnh truyện ngắn mình phân tích.

Lưu ý: phân tích truyện khác với phân tích thơ, nên khi phân tích truyện sẽ ít nghệ thuật

hơn, chủ yếu phân tích nội dung, trong quá trình viết thấy phần nào có nghệ thuật thì các em viết vào nhé)

Sau đó kết luận:

Dẫn dắt/tổng kết vấn đề (Hoa): Ai đó đã từng nói rằng: *Hoa phong lữ ở lại giữa cuộc đời nhờ hương thơm của nó cuộc đời nhờ hương thơm của nó; chim sơn tước ở lại giữa cuộc đời nhờ tiếng hót vút cao của nó giữa dàn đồng ca của núi rừng. Cũng như vậy, một tác phẩm muốn neo đậu thật lâu trong tâm trí người đọc thì phải mang trong nó một sứ mệnh riêng. Và sứ mệnh của..... là đánh thức*

Dẫn dắt/tổng kết vấn đề (Cá): *Trong truyền thuyết, nếu cá chép muốn hoá rồng thì phải rút đi toàn bộ lớp vảy cá và vây cá trên người mình mới có thể thành kim long vút bay lên trời cao. Người Ai Cập tin rằng có một loài chim nọ cũng phải tự đốt cháy mình, trải qua cơn đau thiêu đốt của ngọn lửa mới có thể hoá thành phượng hoàng cao quý làm tổ trên cây ngô đồng trước hoàng thành uy nghi bằng những nhánh quế thơm. Tôi luôn tin, câu chữ của trong..... sẽ thành những điều sâu thẳm mà người đọc nào cũng khắc cốt ghi tâm.*

Dẫn dắt/tổng kết vấn đề(đá): *Hẳn rằng chúng ta đều biết một tảng đá chắn ngang dòng sông có thể làm thay đổi dòng chảy của sông suối. Một cơn gió tương như vô hình lại có thể làm bật gốc cổ thụ trăm năm. Cũng như vậy, một tác phẩm văn học dù chỉ là những câu chữ trên một trang giấy mỏng manh cũng có thể làm thay đổi tâm hồn của người đọc (gieo vào lòng ta những tình cảm chưa có, và nuôi dưỡng những tình cảm đẹp mà ta sẵn có). Tin rằng..... của cũng thấp lên trong chúng ta.....*

Ví dụ: *Hẳn rằng chúng ta đều biết một tảng đá chắn ngang dòng sông có thể làm thay đổi dòng chảy của sông suối. Một cơn gió tương như vô hình lại có thể làm bật gốc cổ thụ trăm năm. Cũng như vậy, một tác phẩm văn học dù chỉ là những câu chữ trên một trang giấy mỏng manh cũng có thể làm thay đổi tâm hồn của người đọc (gieo vào lòng ta những tình cảm chưa có, và nuôi dưỡng những tình cảm đẹp mà ta sẵn có). Tin rằng tác phẩm “bố mẹ ly hôn rồi” của tác giả Thu La cũng thấp lên trong trong tâm trí của mỗi chúng ta những điều hạnh phúc mà ta đang sở hữu, là có bố mẹ ở bên gia đình luôn hoà thuận, là niềm vui nhỏ kiến thiết cuộc đời hạnh phúc của mỗi người, là nhịp đập của trái tim chung dòng máu đỏ, là sự trân trọng trong những phút giây quây quần bên nhau.*

⇒ câu dẫn này chúng ta có thể dùng để dẫn dắt trước khi phân tích VĐNL hoặc để chốt tổng lại VĐNL sau khi phân tích xong (1 bài văn ta dùng tối đa 3 đoạn lý luận bình sẵn thì sẽ rất hay, bài văn được dài ra, được cộng 0,5đ sáng tạo, các em không nên lạm dụng để chứng tỏ khả năng của bản thân điều đó sẽ làm bài viết của các em bị ngợp). Các em linh hoạt lúc để lý luận ở đầu đoạn, lúc cuối đoạn để không bị thành mô tip nha.

Phân tích nội dung chính, phân tích từng hình ảnh, chi tiết trong truyện ngắn từ (Nên phân tích từng câu, từng hình ảnh một theo thứ tự xuất hiện theo bố cục để không bị sót ý, bám sát chi tiết để diễn giải, đánh giá).

ĐOẠN VĂN 1: TA KHAI THÁC NHAN ĐỀ, TÌNH HUỐNG- ĐOẠN NÀY TÙY ĐỀ MỚI CÓ THỂ VIẾT ĐƯỢC

Ví dụ: Phân tích truyện ngắn “Bố mẹ li hôn rồi”

Viết mẫu

Mở đầu câu truyện tác giả không dẫn dắt quá dài, chẳng lời cãi vã nảy lửa, tiếng chia chác đón đau mà chỉ bằng lời kể tựa rất bình thản nhẹ nhàng nhưng đầy day dứt, với niềm tin “*Con ở với bố. Bố nói bố sẽ không tìm người về làm mẹ kế của con, vì bố lo con sẽ phải chịu tổn thương*”. Có lẽ, khi đọc từng âm vang trong **tình huống quen thuộc trong đời sống, ngôn ngữ chủ yếu là độc thoại nội tâm của nhân vật mà nhà văn xây dựng**, ta thấy đó đã từng ngưỡng mộ người bố hiện lên trong câu truyện có tình yêu bao la, bất tận sẵn sàng hi sinh vì đứa con chịu nhiều bất hạnh, thiết thời đã phần nào giúp ta thôi xót xa, làm ánh mắt trẻ thơ kia hi vọng, đặt trọn niềm tin sẽ luôn âm áp, đủ đầy đủ tổ ấm chẳng còn trọn vẹn để vơi bớt nỗi đau chia cắt với lời tiễn biệt mong manh nơi lời nói nghẹn đắng “*Con đợi mẹ nhé, đến khi nào mẹ đủ năng lực, mẹ sẽ quay lại dẫn con đi cùng*”. Mở đầu câu truyện là kết thúc một hành trình hôn nhân không tươi đẹp, song lại bắt nhịp vào con đường mới của một gia đình không hạnh phúc, mà ở đó chính người đọc cũng bị thu hút bởi sức hấp dẫn của nó, ta không chờ đợi đứa con trưởng thành, chữa lành vết thương lòng ra sao, có lẽ cái độc giả mong ngóng chính là người lớn trong câu truyện thực hiện lời hứa như thế nào, để rồi cứ thế thả mình theo dòng chảy của mạch truyện tới khi khép lại.

(Màu đỏ: từ trong truyện ngắn được tách ra phân tích, Màu đen: phân tích ý nghĩa nội dung của các hình ảnh trong truyện, Màu xanh: Nghệ thuật).

Phân tích theo trình tự bố cục truyện (Mở đầu-diễn biến-kết thúc)

ĐOẠN VĂN 2: TA PHÂN TÍCH PHẦN MỞ ĐẦU

Ví dụ: Phân tích truyện ngắn “Bố mẹ li hôn rồi”, ta cần dựa vào bố cục đã chia sau đó bám vào bố cục để phân tích:

⇒ Có lẽ, niềm vui nhanh chóng quên nhanh nhưng nỗi buồn thì còn đọng lại mãi mãi, khiến ta thổn thức trước bất hạnh mà cuộc sống chẳng mỉm cười với rất nhiều con trẻ trên thế gian này, để rồi từ đó khi khẽ chạm vào cánh cửa tràn đầy khắc khoải của đứa trẻ trong hoàn cảnh gia đình tan vỡ cuộc chia li giữa bố và mẹ, cất lên trong truyện ngắn tiếng “*Bố và mẹ li hôn rồi*” sao mất ta rung rung, lòng bồng quặn thắt nghẹn ngào khi bầu trời vẫn xanh mà trong mắt nhân vật con như đã đổ xuống vụn vỡ. Mở đầu câu truyện tác giả không dẫn dắt quá dài, chẳng lời cãi vã nảy lửa, tiếng chia chác đón đau mà chỉ bằng lời kể tựa rất bình thản nhẹ nhàng nhưng đầy day dứt, với niềm tin “*Con ở với bố. Bố nói bố sẽ không tìm người về làm mẹ kế của con, vì bố lo con sẽ*

phải chịu tổn thương”. Có lẽ, khi đọc từng âm vang trong tình huống mà nhà văn xây dựng, ta thấy đó đã từng ngưỡng mộ người bố hiện lên trong câu chuyện có tình yêu bao la, bất tận sẵn sàng hi sinh vì đứa con chịu nhiều bất hạnh, thiết thời đã phần nào giúp ta thôi xót xa, làm ánh mắt trẻ thơ kia hi vọng, đặt trọn niềm tin sẽ luôn ấm áp, đủ đầy dù tổ ấm chẳng còn trọn vẹn để vui bớt nỗi đau chia cắt với lời tiễn biệt mong manh nơi lời nói nghẹn đắng “*Con đợi mẹ nhé, đến khi nào mẹ đủ năng lực, mẹ sẽ quay lại dẫn con đi cùng*”.

(Màu đỏ: dẫn dắt, Màu vàng: xác định tình huống truyện, hoàn cảnh của nhân vật, màu xanh: nhận xét, đánh giá chi tiết liên quan tới tình huống truyện)

Phân diễn biến: (Khó nhất được coi là linh hồn của bài văn): Ta cần bám sát vào nhân vật chính, trung tâm (hình dáng, hành động, mối quan hệ với các nhân vật khác, tâm trạng...), mỗi ý cần có dẫn chứng, đánh giá, nhận xét.

ĐOẠN VĂN 3: TA PHÂN TÍCH PHẦN DIỄN BIẾN

Ví dụ: Khi phân tích bài thơ “Bố mẹ li hôn rồi” ta cần xác định rõ hành động, tâm trạng của người mẹ, đánh giá từng chi tiết (có dẫn chứng từ văn bản)

Viết mẫu

⇒ Để rồi, như một dòng nước ào ạt tràn ra, nỗi ám ức mỗi ngày một lớn mà tâm hồn đứa trẻ giờ đây chẳng còn đủ ngăn chứa, đứa con ghi lại đầy đủ trong trí nhớ của mình từng khoảnh khắc đau nhói chuyện du lịch đầy mong chờ, hơn hờ gác lại chỉ còn “*Bố, đi và em đi du lịch rồi, một mình con ở nhà ăn mì tôm hoặc thức ăn đã chuẩn bị từ trước...*”, có lẽ lúc này sự cô đơn lớn nhất của cô gái chuẩn bị thi đại học không phải là lạc lõng giữa dòng đời xa lạ với bao con người không quen. Mà phải chăng nó là sự **tổn thương**, thu mình lại trong chính ngôi nhà nhỏ bé, **ấm áp** mà trái tim mình lạnh giá, không người che chở, vỗ về. Bao nhiêu giọt nước mắt rơi, bấy nhiêu uất hận, bao nhiêu niềm tin, bấy nhiêu hụt hẫng, để rồi chỉ còn đó hình bóng con người kia in mình trên nền trời xanh ngắt, mà trái tim tràn ngập bóng tối đau thương, dù lớn **thôn thớt** vẫn chẳng vui bớt thay vào đây chỉ chồng chất lên mỗi ngày. Từ đó, động lại trong tâm tư của bạn đọc là câu hỏi đầy trăn trở sau cuộc cãi vã với đứa em cùng cha khác mẹ của nhân vật người con khiến bao người suy tư “*phải chăng bố đã thành bố của người khác rồi, vậy bố của con đâu?*”

(Màu đỏ: nêu ý về hành động, tâm trạng, màu vàng: Trích dẫn dẫn chứng, màu tím: Dẫn dắt, màu xanh: nhận xét, đánh giá về chi tiết)

Phân kết thúc: Ta xem xét câu chuyện kết thúc ra sao? Số phận các nhân vật như thế nào? Từ đó đưa ra nhận xét

ĐOẠN VĂN 4: TA PHÂN TÍCH PHẦN KẾT THÚC

Ví dụ: Phân tích truyện ngắn “Bố mẹ li hôn rồi” ta thấy kết thúc truyện khá bất ngờ

⇒ Nhà văn khép lại dòng nhật kí đau thương của đứa trẻ trong sự nức nở tuyệt vọng mà có lẽ người lớn chẳng bao giờ đủ bao dung, vị tha, nhân ái mà thấu hiểu nỗi đau của đứa con. Khi dòng thời gian dần trôi, thấm thoát cuộc li hôn năm nào đã “Bảy năm sau”, người con tưởng vỡ oà hạnh phúc bởi “cuối cùng mẹ cũng đã quay trở về thăm”, để rồi ánh mắt tiếp tục nuôi dưỡng hi vọng cho lời hứa năm nào mẹ đã trao, khiến con nao nao, hờn hờ “muốn đi cùng mẹ, rời khỏi đây”, rời khỏi cõi địa ngục trong tâm hồn suốt thời thơ ấu. Nhưng, vâng vẫn là chữ “nhưng” tắc nghẽn con đường sống ấy cất lên “mẹ không đồng ý” làm con rơi vào hố sâu tuyệt vọng không nơi bầu vú một lần nữa, cay đắng nhận ra “mẹ cũng đã kết hôn cùng một người khác” và “cũng đã sinh một em bé nữa”, đồng thời “cũng trở thành mẹ của người khác mất rồi”, từ “cũng” vang lên xót xa, nghẹn ngào mà đau thương buốt tận tim ta với bao bất lực khôn cùng. Câu truyện cứ thế khép lại, chẳng có điều kì diệu nào xảy ra như chính hiện thực phũ phàng mà người mãi chìm trong bóng tối của nó là những đứa con có chung số phận với nhân vật, để rồi từ đó ta nhận ra thông điệp thật sâu sắc mà nhà văn hướng tới gieo lìa ở đời: Hãy để mỗi đứa trẻ bình yên sống, bình yên cười và bình yên cảm thấy hạnh phúc ở đời này!

(Màu đỏ: Dẫn dắt, màu vàng: Trích dẫn, màu xanh: nhận xét, đánh giá, Màu tím: phân tích)

Khi phân tích có thể so sánh liên hệ với các tác phẩm cùng nội dung hoặc khác nội dung để nhấn mạnh truyện ngắn mình phân tích.

ĐOẠN VĂN 5: TA LIÊN HỆ SO SÁNH VỚI CÁC TÁC PHẨM KHÁC

Ví dụ: Khi phân tích bài thơ “Bố mẹ li hôn rồi”, ta có thể liên hệ với các bài thơ/truyện cùng chủ đề..

- Hụt hẫng, mất mát, tổn thương những có lẽ người con trong câu truyện vẫn tự trấn an mình chấp nhận thực tại chẳng thể thay đổi, ngoan ngoãn sống với gia đình mới, với người vợ của bố mà không phải mẹ của mình, có lẽ sự tổn thương ấy đâu đó khiến ta nhớ lại tâm hồn vụn vỡ của cậu bé Hồng trong “Những ngày thơ ấu” khi cũng phải gánh chịu những bất hạnh từ tuổi ấu thơ của một cuộc hôn nhân không hạnh phúc, của sự tan tác nơi mái ấm chia lìa ba mất, mẹ đi tha hương cầu thực. Cái đau đớn của hai nhân vật dù sống khác thời đại, suy nghĩ và gia cảnh đó là trở thành người thừa ngay trong chính nơi có những người thân cuối cùng để dựa dẫm, bầu vú.

(Màu đỏ: dẫn dắt, màu đen: liên hệ, so sánh với tác phẩm khác, màu vàng: trích tác phẩm cùng hoặc khác chủ đề, màu tím: Nhận xét sự khác biệt, giống nhau).

- Hoặc:

Từ đó, đọng lại trong tâm tư của bạn đọc là câu hỏi đầy trăn trở sau cuộc cãi vã với đứa em cùng cha khác mẹ của nhân vật người con khiến bao người suy tư “*phải chăng bố đã thành bố của người khác rồi, vậy bố của con đâu?*”, rồi ta bỗng hướng lòng mình chung cùng nỗi đau năm nào của trẻ thơ trong âm điệu đầy bi ai cùng bao khao khát của tác giả Dương Tuấn :

*Còn đâu một mái nhà chung
Có cha có mẹ vui cùng trẻ thơ
Bữa cơm đạm bạc đơn sơ
Mà sao ấm cả giấc mơ tuổi hồng.*

Có lẽ, bốn câu thơ đã góp nhặt thêm cho ta cái nhìn thật sâu lắng về đời và nỗi đau trẻ thơ, để từ đó chấp thêm nhịp đập hoà mình cùng tâm hồn người con, mỗi bạn đọc càng thấm thía vai trò của mình trong hành trình nuôi dưỡng trái tim một đứa trẻ hôm nay và mai sau.

Màu đỏ: dẫn dắt, màu đen: liên hệ, so sánh với tác phẩm khác, màu vàng: trích tác phẩm cùng hoặc khác chủ đề, màu tím: Nhận xét sự khác biệt, giống nhau).

Luận điểm 5: đánh giá (ND + NT)

- Yêu cầu: Đánh giá tổng quan về vấn đề nghị luận, phạm vi phân tích và mở rộng nêu ra là những cảm nhận, đánh giá cá nhân về tác giả, tác phẩm. (Không gộp với kết bài)

- Trình từ viết:

+ **Đánh giá cơ bản:**

- Nội dung: Khẳng định nội dung chính mà đề bài yêu cầu làm rõ (vấn đề nghị luận).

- Nghệ thuật: Khẳng định những đặc sắc nghệ thuật của dẫn chứng đã phân tích (nên đưa ra những dẫn chứng cụ thể cho những đặc sắc nghệ thuật đó). Đánh giá về nghệ thuật xây dựng nhân vật, ngôn ngữ, giọng điệu, nghệ thuật xây dựng tình huống truyện, nghệ thuật miêu tả tâm lý nhân vật, khung cảnh...

- Khẳng định về phong cách sáng tác/tâm lòng/tài năng của tác giả.

- Cảm nhận cá nhân về vấn đề nghị luận (nếu có)

- Nêu nhận định hoặc liên hệ mở rộng với các tác phẩm khác cùng đề tài hoặc cùng giai đoạn sáng tác (nếu có)

- Rút ra bài học nhận thức và hành động (nếu vấn đề nghị luận có thể liên hệ tới cuộc sống ngày nay, những phẩm chất đáng quý, truyền thống dân tộc cần phát huy...)

KẾT BÀI

Yêu cầu:

Kết bài = Tổng kết lại vấn đề nghị luận và phạm vi phân tích + Liên hệ, mở rộng Trong đó:

+Tổng kết lại vấn đề nghị luận và phạm vi phân tích là phần **BẮT BUỘC** phải nêu => Là phần cố định, phụ thuộc vào đề bài.

+Liên hệ mở rộng là phần không bắt buộc nhưng nên có để tạo sự cân xứng với mở bài => Là phần sáng tạo linh hoạt, tùy theo mở bài để có cách viết tương ứng.

Kết bài liên tưởng từ ý thơ của tác giả khác

Có nhà thơ đã từng viết:

Sách cũ trăm lần xem chẳng chán
Thuộc lòng ngâm nghĩ một mình hay
Quả thật đúng như vậy, dù cho bụi thời gian
đóng dày trên cỏ thơm thửa nào, thì ngâm
mấy câu thơ ý vị đầy đủ hương sắc trần gian

Ví dụ: Viết bài văn cảm nhận về câu truyện “Người đàn bà” của Nguyễn Minh Suy?

Có nhà thơ đã từng viết:

Sách cũ trăm lần xem chẳng chán
Thuộc lòng ngâm nghĩ một mình hay
Quả thật đúng như vậy, dù cho bụi thời gian

vẫn khiến lòng ta xao xuyến, đắm say. Thế nên, chắc chắn tác phẩm A của tác giả B với sức sống, trầm tích để lại cho ta hôm nay vẫn còn mãi mãi sống cùng thời gian và năm tháng muôn đời...	đóng dày trên cỏ thơm thưở nào, thì ngấm mấy câu thơ ý vị đầy đủ hương sắc trần gian vẫn khiến lòng ta xao xuyến, đắm say. Thế nên, chắc chắn bài thơ “Người đàn bà” của tác giả Nguyễn Minh Suy với sức sống, trầm tích để lại cho ta hôm nay vẫn sẽ còn mãi mãi sống cùng thời gian và năm tháng muôn đời...
--	--

Vận dụng kiến thức lí luận văn học

<p>Hemingway từng nói: “<i>tất cả các tác phẩm nghệ thuật đều có sự bất tử của riêng nó</i>”, bởi vì đó là sản phẩm bền vững của lao động và trí tuệ con người. Rồi mai này, các tranh tượng có thể tiêu tan, các đền đài có thể sụp đổ, chỉ có những tác phẩm văn học chân chính mới có khả năng vượt qua được quy luật băng hoại của thời gian để tồn tại vĩnh viễn. May thay, trong số các tác phẩm ấy, chúng ta có tác phẩm A đậm đà, ngan ngát của Tác giả B vẫn luôn bền bỉ “<i>cắm một cây sào sáng tạo</i>” vào mảnh đất màu mỡ của nghệ thuật để đem đến cho ta những thông điệp cao quý về lòng nhân ái, cùng những giá trị cao đẹp còn mãi với thời gian để ta hiểu rằng:</p> <p><i>Những trang sách suốt đời đi vẫn nhớ Như những đám mây ngũ sắc ngủ trên đầu</i></p>	<p>Ví dụ: Phân tích câu truyện “Ma ma đô” của Anlajdie</p> <p>Hemingway từng nói: “<i>tất cả các tác phẩm nghệ thuật đều có sự bất tử của riêng nó</i>”, bởi vì đó là sản phẩm bền vững của lao động và trí tuệ con người. Rồi mai này, các tranh tượng có thể tiêu tan, các đền đài có thể sụp đổ, chỉ có những tác phẩm văn học chân chính mới có khả năng vượt qua được quy luật băng hoại của thời gian để tồn tại vĩnh viễn. May thay, trong số các tác phẩm ấy, chúng ta có “<i>hương lúa</i>” đậm đà, ngan ngát của Anlajdie vẫn luôn bền bỉ “<i>cắm một cây sào sáng tạo</i>” vào mảnh đất màu mỡ của nghệ thuật để đem đến cho ta những thông điệp cao quý về lòng nhân ái, cùng những giá trị cao đẹp còn mãi với thời gian để ta hiểu rằng:</p> <p><i>Những trang sách suốt đời đi vẫn nhớ Như những đám mây ngũ sắc ngủ trên đầu</i></p>
--	---

Đối chiếu qua các môn nghệ thuật khác

<p>Nếu họa sĩ dùng màu sắc rồi vẽ tranh, nhà điêu khắc cùng đường nét để khai họa, nhạc sĩ mang âm nhạc nói lên nỗi lòng của mình thì nhà văn lại gửi tâm tình ngòi bút mà tạo ra đứa con tinh thần bằng ngôn ngữ - chìa khóa vạn năng để thi nhân mở ra cánh cửa của muôn vàn cảm xúc. Và có lẽ, bài thơ A mà tác giả B đã viết, cũng chính là một tuyệt bích nhân gian với muôn vàn cảm xúc cao</p>	<p>Ví dụ: Phân tích câu truyện “Tôi gục ngã trước tình yêu” của tác giả Phạm Văn Sầu</p> <p>Nếu họa sĩ dùng màu sắc rồi vẽ tranh, nhà điêu khắc cùng đường nét để khai họa, nhạc sĩ mang âm nhạc nói lên nỗi lòng của mình thì nhà văn lại gửi tâm tình ngòi bút mà tạo ra đứa con tinh thần bằng ngôn ngữ - chìa khóa vạn năng để thi nhân mở ra cánh cửa của muôn vàn cảm xúc. Và có lẽ, bài thơ</p>
---	---

<p>đẹp của nhà thơ đủ khiến lòng người rộn rã, đắm say và cứ thế mãi neo đậu nơi thế giới này trong trái tim vạn người!</p>	<p><i>“Tôi gục ngã trước tình yêu” mà Phạm Văn Sâu đã viết, cũng chính là một tuyệt bích nhân gian với muôn vàn cảm xúc cao đẹp của nhà thơ đủ khiến lòng người rộn rã, đắm say và cứ thế mãi neo đậu nơi thế giới này trong trái tim vạn người!</i></p>
<p>Khẳng định sức sống của thơ ca</p>	
<p>Mỗi áng thơ là một dòng thác chảy nhẹ nhàng, len lỏi vào từng ngách nhỏ trong tim ta ấm nồng những giá trị nhân văn cao đẹp của đời. Nếu đúng như thế, thì tác phẩm A của nhà thơ B sẽ mãi là một suối nguồn thiêng liêng, cao lớn được lưu lại mãi mãi trong lòng người đọc bao thế hệ và sống cùng dòng văn học Việt Nam muôn đời mà ta không thể nào quên trong hành trình cuộc đời chính mình hôm nay, mai sau...</p>	<p>Ví dụ: Phân tích câu truyện “Chiếc quạt cây” của tác giả “Mã Muôn Bay”</p> <p><i>Mỗi áng thơ là một dòng thác chảy nhẹ nhàng, len lỏi vào từng ngách nhỏ trong tim ta ấm nồng những giá trị nhân văn cao đẹp của đời. Nếu đúng như thế, thì “Chiếc quạt cây” của Mã Muôn Bay sẽ mãi là một suối nguồn thiêng liêng, cao lớn được lưu lại mãi mãi trong lòng người đọc bao thế hệ và sống cùng dòng văn học Việt Nam muôn đời mà ta không thể nào quên trong hành trình cuộc đời chính mình hôm nay, mai sau...</i></p>



Những bí kíp đọc chiêu công phá

câu nghị luận văn học phần



VỀ CƠ BẢN THÌ MẸO PHẦN THƠ GIỐNG PHẦN TRUYỆN NÊN CÁC EM XEM LẠI PHẦN MẸO THƠ ĐỂ ÁP DỤNG PHẦN TRUYỆN NHÉ, VÀ CÓ 1 SỐ BÍ KÍP CÔ SẼ TRANG BỊ THÊM CHO CÁC EM SAU ĐÂY:

Phương pháp dẫn dắt trước khi phân tích truyện

Công thức	Ví dụ
Cách 1: Một ngày tươi sáng không thể thiếu ánh mặt trời rực rỡ, biển êm đềm nhẹ ru chắc chắn sẽ được những con gió nhẹ ru và chắc hẳn văn chương cũng thế. Tác phẩm văn học chắc chắn phải là bản tình ca bắt nguồn từ cảm xúc của con người trước	<i>Phân tích truyện ngắn “Quà sinh nhật”?</i> <i>Một ngày tươi sáng không thể thiếu ánh mặt trời rực rỡ, biển êm đềm nhẹ ru chắc chắn sẽ được những con gió nhẹ ru và chắc hẳn văn chương cũng thế. Tác phẩm văn học chắc chắn phải là bản tình ca bắt nguồn từ cảm xúc của</i>

<p>đời sống được “giải bày và gửi gắm tâm tư” qua từng con chữ và truyện ngắn “Quà sinh nhật” cũng là một kiệt tác như vậy. Truyện mở đầu vô cùng đơn giản, nhẹ nhàng xoay quanh tình huống (Nội dung tình huống+ Đi vào phân tích nội dung ...)</p>	<p><i>con người trước đời sống được “giải bày và gửi gắm tâm tư” qua từng con chữ và truyện ngắn “Quà sinh nhật” cũng là một kiệt tác như vậy. Truyện mở đầu vô cùng đơn giản, nhẹ nhàng xoay quanh tình huống món quà sinh nhật của người con gái muốn trao tặng mẹ. Song, điều độc đáo của tác phẩm được đẩy lên cao trào bắt đầu từ những nét khác họa ngắn gọn trong hoàn cảnh của nhân vật người con khi phải gánh vác một trách nhiệm nặng nề nuôi con đang “tuổi ăn học” mà lại không có chồng bên cạnh, điều này thật vất vả đối với một người phụ nữ như vậy.</i> (Màu đen: Phân tích hoàn cảnh của nhân vật, Màu đỏ: dẫn dắt)</p>
<p>Đã bao lần tôi băn khoăn tự hỏi: điều gì khiến mỗi tác phẩm văn học mang hình hài của một chiếc lá thả mình vào dòng chảy miên viễn của thời gian? Một cốt truyện ly kì hấp dẫn hay một vần thơ rung cảm tận đáy tim? Để rồi một ngày kia, khi tìm đến những dòng văn của Tác giả A tôi chợt hiểu ra cái dáng lá chao mình ấy còn đọng lại + Nội dung cần phân tích, khiến ta phải lặng mình ngẫm về biết bao lẽ đời cao quý mà ta vội đánh rơi trong dòng thời gian vội vã. Mở đầu câu truyện...</p>	<p>Ví dụ: Phân tích truyện ngắn “Áo tết” của Nguyễn Ngọc Tư? <i>Đã bao lần tôi băn khoăn tự hỏi: điều gì khiến mỗi tác phẩm văn học mang hình hài của một chiếc lá thả mình vào dòng chảy miên viễn của thời gian? Một cốt truyện ly kì hấp dẫn hay một vần thơ rung cảm tận đáy tim? Để rồi một ngày kia, khi tìm đến những dòng văn của Nguyễn Ngọc Tư tôi chợt hiểu ra cái dáng lá chao mình ấy còn đọng lại trong bóng dáng thân thương, nhỏ bé của nhân vật Bích, khiến ta phải lặng mình ngẫm về biết bao lẽ đời cao quý mà ta vội đánh rơi trong dòng thời gian vội vã. Mở đầu câu truyện...</i></p>
<p>Cách 3: Khi bàn về giá trị của nghệ thuật nhà thơ Xuân Diệu đã từng thả hồn mình vào bầu trời ngôn từ mà cất tiếng tha thiết: “<i>Tình tự quá, thiêng liêng êm ái quá Thơ ở đâu thông thả xuống đường mưa Những hoa quý tỏa hương vương giả Mây đa tình, như thi sĩ đời xưa...</i>” (Tình mai sau – Xuân Diệu) Phải chăng, tự bao giờ, người ta luôn bằng lòng với quan niệm: Nghệ sĩ suốt đời trần trụi sẵn tìm cái đẹp và chỉ đau đầu ước vọng</p>	<p>Phân tích truyện ngắn “Truyện người mẹ”? <i>Khi bàn về giá trị của nghệ thuật nhà thơ Xuân Diệu đã từng thả hồn mình vào bầu trời ngôn từ mà cất tiếng tha thiết:</i> “<i>Tình tự quá, thiêng liêng êm ái quá Thơ ở đâu thông thả xuống đường mưa Những hoa quý tỏa hương vương giả Mây đa tình, như thi sĩ đời xưa...</i>” (Tình mai sau – Xuân Diệu) <i>Phải chăng, tự bao giờ, người ta luôn bằng lòng với quan niệm: Nghệ sĩ suốt đời trần trụi</i></p>

<p>về cái đẹp? Chẳng vậy mà, văn chương luôn bắt nguồn từ một men say, một tia chớp lóe sáng, một mạch nước ngầm âm ỉ khi tâm hồn mỗi con người chịu hạ mình lắng nghe dòng đời trôi chảy với bao ngân vang đẹp đẽ? Thế nên, mỗi tác phẩm phải mở ra được một hình sắc riêng, một cảm xúc riêng về cuộc sống, say mê trong khu vườn chữ nghĩa để ta tự tìm thấy bụi vàng lấp lánh cho viên ngọc trên trang văn thơ của đời mình. Nếu đúng như thế, thì Tác phẩm A có hàng ngàn hạt bụi vàng lung linh khiến chiếu rọi rõ trong tâm hồn ta triết lí sống nhân văn, cao cả. Lật mở từng dòng chữ nhỏ xinh, dung dị mà sâu sắc, thiêng liêng trong tác phẩm ta bắt gặp ngay tình huống truyện độc đáo (nêu tình huống truyện)</p>	<p><i>săn tìm cái đẹp và chỉ đau đầu ước vọng về cái đẹp? Chẳng vậy mà, văn chương luôn bắt nguồn từ một men say, một tia chớp lóe sáng, một mạch nước ngầm âm ỉ khi tâm hồn mỗi con người chịu hạ mình lắng nghe dòng đời trôi chảy với bao ngân vang đẹp đẽ? Thế nên, mỗi tác phẩm phải mở ra được một hình sắc riêng, một cảm xúc riêng về cuộc sống, say mê trong khu vườn chữ nghĩa để ta tự tìm thấy bụi vàng lấp lánh cho viên ngọc trên trang văn thơ của đời mình. Nếu đúng như thế, thì “Truyện người mẹ” có hàng ngàn hạt bụi vàng lung linh khiến chiếu rọi rõ trong tâm hồn ta triết lí sống nhân văn, cao cả. Lật mở từng dòng chữ nhỏ xinh, dung dị mà sâu sắc, thiêng liêng trong tác phẩm ta bắt gặp ngay tình huống truyện độc đáo.</i></p>
<p>Cách 4: Một tác phẩm có sức lôi cuốn người đọc đó là hành trình người nghệ sĩ kí thác đời sống bằng tài năng riêng biệt, khiến độc giả chìm trong không gian của nó mà không thể thoát ra, đem đến sự băn khoăn cho số phận của nhân vật, như chính con người ngoài đời thực, để rồi từ đó cũng khóc, cùng cười với nhà văn, với số phận sau con chữ. Và quả thực, hành trình bạn đọc bước vào tác phẩm A cũng đem lại dư âm sâu sắc của một tuyệt phẩm đắt giá như vậy trong lòng người đọc.</p>	<p>Phân tích truyện ngắn “Bức tranh bị bôi bẩn”? ➔ Một tác phẩm có sức lôi cuốn người đọc đó là hành trình người nghệ sĩ kí thác đời sống bằng tài năng riêng biệt, khiến độc giả chìm trong không gian của nó mà không thể thoát ra, đem đến sự băn khoăn cho số phận của nhân vật, như chính con người ngoài đời thực, để rồi từ đó cũng khóc, cùng cười với nhà văn, với số phận sau con chữ. Và quả thực, hành trình bạn đọc bước vào tác phẩm “Bức tranh bị bôi bẩn” cũng đem lại dư âm sâu sắc của một tuyệt phẩm đắt giá như vậy trong lòng người đọc.</p>

PHƯƠNG PHÁP BÌNH LUẬN MỞ RỘNG THÊM DẪN CHỨNG/HÌNH ẢNH

Ví dụ: Phân tích bài thơ “Truyện người mẹ”, khi phân tích tới hình ảnh đôi mắt mẹ hoá thành viên ngọc trai ta có thể viết:

⇒ Sâu xa hơn trong linh hồn của tác phẩm với bà mẹ sẵn sàng đánh đổi đôi mắt quý giá ấy vì sẽ chẳng còn gì quan trọng nếu không có con, bởi chính con mới là ngọn nguồn ánh sáng mà cả cuộc đời mẹ luôn dõi theo. Cái giá phải trả của người phụ nữ trong câu truyện và những

người mẹ trên thế gian này thật quá đắt, một đôi mắt hay có khi là mạng sống, ánh sáng cuộc đời hay tuổi trẻ nhọc nhằn, chỉ để mang lại một hi vọng mong manh gặp được con nơi tử thần giăng lối. **Vì thế, “viên ngọc” lấp lánh từ đôi mắt mẹ hiện lên mới đẹp làm sao? Đó chẳng phải, là giọt nước mắt của tình yêu thương, hi sinh vô bờ bến dành cho con, là thứ vô giá không gì có thể đánh đổi được trên thế gian này.**

(Chữ màu đỏ: Bày tỏ quan điểm, phát hiện cái hay khác biệt trong câu thơ, khen cách dùng từ => bình luận mở rộng thêm

Công thức	Ví dụ
So sánh: Hạnh phúc của mỗi con người trong cuộc sống là được cống hiến, vui sướng của mỗi con người là chạm tay vào thành quả ngọt ngào, ước mơ của mỗi con người là được đặt tên mình vào núi non, sông nước, cũng như hành trình nhà văn khe khẽ điểm (hình ảnh, chi tiết) vào trang văn ta mới hiểu được sự đẹp đẽ, vô ngần của cuộc sống được cất lên dung dị biết bao!	Phân tích truyện ngắn “Quà tặng mẹ”, khi phân tích hình ảnh bức tranh bát canh cá nấu me chua: ⇒ Hạnh phúc của mỗi con người trong cuộc sống là được cống hiến, vui sướng của mỗi con người là chạm tay vào thành quả ngọt ngào, ước mơ của mỗi con người là được đặt tên mình vào núi non, sông nước, cũng như hành trình nhà văn khe khẽ điểm hình ảnh bát cánh cá nấu me chua xuất hiện trong trang văn ta mới hiểu được sự đẹp đẽ, vô ngần của cuộc sống được cất lên dung dị biết bao!
Lí luận: Khi âm nhạc cất lên nốt nhạc khẽ trầm bổng, xao xuyến vương vào hồn ta, khi mặt trời ló rạng ta biết bình minh đã buông mình xuống nhân gian tươi đẹp, chẳng vậy mà khi chạm..... (Hình ảnh, chi tiết) ta biết trái tim đã thổn thức, khắc khoải trước (nội dung) quá đỗi nhẹ nhàng/ngọt ngào/ long lanh đến thế.	Phân tích bài “Ngân hàng ông Sáu Lục” ta có thể bình giảng và khen từ chi tiết ông Sáu mời nhân vật tôi đến làm cho cửa hàng mình. ⇒ Khi âm nhạc cất lên nốt nhạc khẽ trầm bổng, xao xuyến vương vào hồn ta, khi mặt trời ló rạng ta biết bình minh đã buông mình xuống nhân gian tươi đẹp, chẳng vậy mà khi đọc chi tiết đưa trẻ được ngỏ lời từ ông Sáu Lục “Sao? Có muốn ra tiệm của tao làm không?” ta biết trái tim đã thổn thức, khắc khoải trước hình ảnh người chiến sĩ vì mệt quá mà “ngủ” đấy thôi, chứ anh chẳng rời quên tổ quốc mà về với đất mẹ yên bình quá đỗi nhẹ nhàng đến thế.
Khẳng định: Thật xúc động và thiêng liêng biết bao, khi được đắm mình trong hơi thở nghệ thuật, thấu rõ lẽ đời, chiêm nghiệm cuộc sống rồi tự cúi đầu trước sự hi sinh và tấm lòng vĩ đại vượt không gian, thời gian qua (hình ảnh, chi tiết) để sừng sững hiện	Phân tích bài “Truyện người mẹ” ta có thể bình giảng và khen từ chi tiết giọt nước mắt của mẹ biến thành giọt ngọc. ⇒ Thật xúc động và thiêng liêng biết bao, khi được đắm mình trong hơi thở nghệ thuật, thấu rõ lẽ đời, chiêm nghiệm cuộc sống rồi tự cúi đầu trước sự hi sinh và tấm lòng vĩ đại vượt không gian, thời gian

ngang như một bức tượng đại của nhân vật A, ở đó người đọc bỗng nhận ra trong thế giới bao la, rộng lớn này có hàng trăm cái đẹp, hàng vạn điều ngọt ngào nhưng đẹp đẽ và ngọt ngào nhất vẫn là(nội dung) mãi mãi bên đời ta.	<i>qua hình ảnh giọt nước mắt biến thành giọt ngọc long lanh để sừng sững hiên ngang như một bức tượng đại của nhân vật người mẹ, ở đó người đọc bỗng nhận ra trong thế giới bao la, rộng lớn này có hàng trăm cái đẹp, hàng vạn điều ngọt ngào nhưng đẹp đẽ và ngọt ngào nhất vẫn là tình mẫu tử mãi mãi bên đời ta.</i>
--	---

Bài viết tham khảo

Đã từng có người khi nhận ra chất liệu mà nghệ thuật xây dựng đều phải bắt nguồn từ hiện thực nên nhẹ nhàng khẳng định rằng: “*Hương nhụy trong mát và ngọt lành của cuộc sống chính là văn học*”, phải chăng nhận định ấy đã bày tỏ rõ ràng quan niệm văn chương và sự sống luôn có một mối quan hệ hữu cơ gắn kết, khó có thể tách rời. Ví như con ong cần mẫn tìm mật ngọt cho đời, văn học- bằng chức năng và tác dụng diệu kì của mình, đã tiếp xúc, thu nhặt cái đẹp từ hiện thực mà khám phá, tái hiện và nâng thế giới tâm hồn con người lên một tầm cao mới, để tìm đến những giá trị chân- thiện- mỹ bởi “cuộc đời chính là điểm xuất phát, cũng là nơi đi tới của văn học”. Thế nên, cảm nhận đủ đầy về hơi thở hoà quện giữa cuộc sống và văn chương ấy tác giả đã đưa bạn đọc đến với tác phẩm “Bố mẹ li hôn rồi” -nỗi đau còn lại của đứa trẻ sau khi gia đình tan vỡ.

Trong dòng đời vội vã lướt qua, đâu đó ta bỗng bắt gặp một ánh mắt bơ vơ, mệt mỏi, hoảng loạn của đứa trẻ vật mình cùng cuộc sống đầy khó khăn, nhọc nhằn. Xem một thước phim chỉ vài hình ảnh vô tình đọng lại ta sẽ mãi ám ảnh bởi hơi thở khẽ khàng như sợ hãi mà bao trái tim non nớt thiếu thốn tình yêu thương của cha mẹ đọng lại. Có lẽ, niềm vui nhanh chóng quên nhanh nhưng nỗi buồn thì còn đọng lại mãi mãi, khiến ta thổn thức trước bất hạnh mà cuộc sống chẳng mỉm cười với rất nhiều con trẻ trên thế gian này, để rồi từ đó khi khẽ chạm vào cánh cửa tràn đầy khắc khoải của cuộc chia li giữa bố và mẹ, cất lên trong truyện ngắn tiếng “*Bố và mẹ li hôn rồi*” sao mắt ta rung rung, lòng bỗng quặn thắt nghẹn ngào khi bầu trời vẫn xanh mà trong mắt nhân vật con như đã đổ xuống vụn vỡ. Mở đầu câu truyện tác giả không dẫn dắt quá dài, chẳng lời cãi vã này nọ, tiếng chia chác đón đau mà chỉ bằng lời kể tựa rất bình thản nhẹ nhàng nhưng đầy day dứt, với niềm tin “*Con ở với bố. Bố nói bố sẽ không tìm người về làm mẹ kế của con, vì bố lo con sẽ phải chịu tổn thương*”. Có lẽ, khi đọc từng âm vang trong tình huống mà nhà văn xây dựng, ta thấy đó đã từng ngưỡng mộ người bố hiện lên trong câu truyện có tình yêu bao la, bất tận sẵn sàng hi sinh vì đứa con chịu nhiều bất hạnh, thiết thời đã phần nào giúp ta thôi xót xa, làm ánh mắt trẻ thơ kia hi vọng, đặt trọn niềm tin sẽ luôn ấm áp, đủ đầy dù tổ ấm chẳng còn trọn vẹn để vơi bớt nỗi đau chia cắt với lời tiễn biệt mong manh nơi lời nói nghẹn đắng “*Con đợi mẹ nhé, đến khi nào mẹ đủ năng lực, mẹ sẽ quay lại dẫn con đi cùng*”. Mở đầu câu truyện là kết thúc một hành trình hôn nhân không tươi đẹp, song lại bắt nhịp vào con đường mới của một gia đình không hạnh phúc, mà ở đó chính người đọc cũng bị thu hút bởi sức hấp dẫn của nó, ta không chờ đợi đứa con trưởng thành, chữa lành

vết thương lòng ra sao, có lẽ cái độc giả mong ngóng chính là người lớn trong câu truyện thực hiện lời hứa như thế nào, để rồi cứ thế thả mình theo dòng chảy mạch truyện tới khi khép lại.

Con chim non trong lần đầu tập bay chẳng may mất rơi xuống vực thẳm khiến cả đời sợ hãi đầu dám cất cánh, loài cá nhỏ bất chợt thoát khỏi lưới giăng của con người làm phần sống còn loại hoảng loạn, lo âu. Và có lẽ đó cũng là tâm lí của đứa con trong truyện ngắn, vì tan vỡ của bố mẹ, mà cuộc sống còn lại nó chẳng bao giờ bình an, chỉ vì sợ bị bỏ rơi, hoang mang náu lầy sợi dây duy nhất là lời hứa của người lớn, đặc biệt đặt mọi niềm tin vào bờ vai vững trãi nơi bố với hi vọng sẽ được yêu thương, bù đắp. Thế nhưng, câu nói của người cha ấy hôm nào vừa cất lên vội vàng quên nhanh như chính cơn gió thoảng qua dòng chảy thời gian xanh ngắt, trời vẫn đỏ rực, mây trôi nhẹ nhàng vạn vật chẳng đổi thay, mà giờ bố “yêu rồi”, còn *“dẫn con đi gặp dì ấy, dì đối xử rất tốt với con, dì còn đảm bảo sẽ chăm sóc con, quan tâm con, không để con có chút cảm giác tủi thân nào”*. Hụt hẫng, mất mát, tổn thương những có lẽ người con trong câu truyện vẫn tự trấn an mình chấp nhận thực tại chẳng thể thay đổi, ngoan ngoãn sống với gia đình mới, với người vợ của bố mà không phải mẹ của mình, có lẽ sự tổn thương ấy đâu đó khiến ta nhớ lại tâm hồn vụn vỡ của cậu bé Hồng trong “Những ngày thơ ấu” khi cũng phải gánh chịu những bất hạnh từ tuổi ấu thơ của một cuộc hôn nhân không hạnh phúc, của sự tác tác nơi mái ấm chia lìa ba mất, mẹ đi tha hương cầu thực. Có lẽ, giờ đây trái tim mong manh ấy chờ đợi, tự đánh cược cuộc sống để chọn nhắm mắt trong sự chăm lo của bàn tay người phụ nữ của bố mà hi vọng sẽ có một gia đình đủ đầy yêu thương như bao mái nhà khác. Lời hứa của bố dần thay đổi, người lớn cũng dần đổi thay, khi *“bố và dì sinh một em bé”*, niềm vui mới trong gia đình nhỏ, mà con giờ đây như một vật cản, bố chọn dành hết trái tim *“bảo con nhường hết đồ chơi cho em bé nhé, rồi sau này bố mua cho con đồ chơi khác. Nhưng sau đó, bố lại quên mất, bố không mua cho con món đồ chơi nào nữa”*. Từng dòng chữ hiện lên trước mắt chúng ta tựa như một mũi dao sắc nhọn đâm vào mỗi thớ thịt khiến ta đau đớn, rỉ máu, tức tưởi, để rồi hiểu được sự thất vọng cứ thế theo thời gian, năm tháng lớn dần chen vào tái tim người con, mà bao đêm đứa trẻ ấy khóc thầm, ước gởi lặng lẽ không người thấu hiểu. Để rồi ta ngộ ra rằng phải chăng chính người lớn và sự vô tâm, ích kỉ của mình đã cướp đi hạnh phúc nhỏ bé, nụ cười trong trẻo, ánh mắt tươi trong của một đứa trẻ chỉ vì những câu nói thờ ơ, vội mau quên như người bố trong câu truyện. Không những thế, dần dần đứa con còn cảm nhận được sự chia cắt tình yêu duy nhất mà nó luôn nâng niu, sợ hãi đánh mất trong đời từ hành động thiếu tinh tế ở người lớn mà thầm nghĩ trẻ con sẽ quên nhanh khi *“Bố đã phải xếp hàng rất lâu để mua món bánh mà em bé thích ăn”*, nhưng khi món con thích vội vàng xua đi bố nói *“bố bận lắm, hôm nào rảnh bố mua cho con sau nhé!”*. Từng mảnh vỡ vụn vặt của cuộc sống ghép vào nhau, như dòng nhật ghi cẩn thận ghi chép lại mỗi ngày, tất cả hiện lên gọn ghẽ, đầy đủ từ việc *“được mẹ mua kem”* nhưng không được khoe cho mình biết, hay cả nhà đi *“công viên chơi, một bên bố nắm tay em, một bên bố nắm tay dì, còn con đi ở phía sau”*, rồi *“Sinh nhật em, bố xin nghỉ hẳn một ngày để dẫn em đi chơi, còn đi ăn rất nhiều món ăn ngon nữa, thêm cả một đồng đồ chơi mới”*, nhưng ta không hề thấy đứa con ích kỉ vì so đo với em nhỏ, mà chỉ còn đọng lại ở đó cảm giác dư thừa, tiếm nuôi, ảm ức cho một gia đình tươi xinh mà mình xứng đáng được có. Để rồi, như một dòng nước ào ạt tràn ra, nỗi ảm ức mỗi ngày một

lớn mà tâm hồn đứa trẻ giờ đây chẳng còn đủ ngăn chứa, đứa con ghi lại đầy đủ trong trí nhớ của mình từng khoảnh khắc đau nhói chuyến du lịch đầy mong chờ, hớn hờ gác lại chỉ còn “*Bố, dì và em đi du lịch rồi, một mình con ở nhà ăn mì tôm hoặc thức ăn dì chuẩn bị từ trước...*”, có lẽ lúc này sự cô đơn lớn nhất của cô gái chuẩn bị thi đại học không phải là lạc lõng giữa dòng đời xa lạ với bao con người không quen. Mà phải chăng nó là sự tổn thương, thu mình lại trong chính ngôi nhà nhỏ bé, ấm áp mà trái tim mình lạnh giá, không người che chở, vỗ về. Bao nhiêu giọt nước mắt rơi, bấy nhiêu uất hận, bao nhiêu niềm tin, bấy nhiêu hụt hẫng, để rồi chỉ còn đó hình bóng con người kia in mình trên nền trời xanh ngắt, mà trái tim tràn ngập bóng tối đau thương, dù lớn thỏn thức vẫn chẳng vui bót thay vào đấy chỉ chồng chất lên mỗi ngày. Từ đó, đọng lại trong tâm tư của bạn đọc là câu hỏi đầy trăn trở sau cuộc cãi vã với đứa em cùng cha khác mẹ của nhân vật người con khiến bao người suy tư “*phải chăng bố đã thành bố của người khác rồi, vậy bố của con đâu?*”, rồi ta bỗng hướng lòng mình chung cùng nỗi đau năm nào của trẻ thơ trong âm điệu đầy bi ai cùng bao khao khát của tác giả Dương Tuấn :

*Còn đâu một mái nhà chung
Cố cha cố mẹ vui cùng trẻ thơ
Bữa cơm đạm bạc đơn sơ
Mà sao ấm cả giấc mơ tuổi hồng.*

Có lẽ, bốn câu thơ đã góp nhặt thêm cho ta cái nhìn thật sâu lắng về đời và nỗi đau trẻ thơ, để từ đó chấp thêm nhịp đập hoà mình cùng tâm hồn người con, mỗi bạn đọc càng thêm thấm thía vai trò của mình trong hành trình nuôi dưỡng trái tim một đứa trẻ hôm nay và mai sau.

Thạch Lam đã từng trăn trở về đời trên trang văn mà khẳng định “*Thiên chức của người nghệ sĩ là phát hiện ra cái đẹp ở chỗ không ai ngờ tới, tìm cái đẹp kín đáo và che lấp của sự vật, để cho người đọc một bài học trông nhìn và thưởng thức.*”, phải chăng nhận xét ấy là cái nhìn sâu sắc khi xem xét đặc trưng nghệ thuật của văn học là lay động đến tận cùng những góc khuất của cuộc sống để tìm hạt ngọc quý ẩn sâu bên trong tâm hồn mỗi con người. Chẳng vậy mà, tác giả của dòng truyện ngắn “*Bố và mẹ li hôn rồi*” đã khơi ra cho ta đủ đầy tình tể nơi trái tim hạt ngọc mang tên nỗi đau trẻ thơ thật độc đáo không chỉ ở mở đầu, diễn biến mà bất ngờ đến phút cuối cùng khi ta chạm vào lớp ngôn từ mong manh của kết truyện. Ở đó, nhà văn khép lại dòng nhật kí đau thương của đứa trẻ trong sự nức nở tuyệt vọng mà có lẽ người lớn chẳng bao giờ đủ bao dung, vị tha, nhân ái mà thấu hiểu nỗi đau của đứa con. Khi dòng thời gian dần trôi, thấm thoát cuộc li hôn năm nào đã “*Bảy năm sau*”, người con tưởng vỡ oà hạnh phúc bởi “*cuối cùng mẹ cũng đã quay trở về thăm*”, để rồi ánh mắt tiếp tục nuôi dưỡng hi vọng cho lời hứa năm nào mẹ đã trao, khiến con nao nao, hớn hờ “*muốn đi cùng mẹ, rời khỏi đây*”, rời khỏi cõi địa ngục trong tâm hồn suốt thời thơ ấu. Nhưng, vâng vẫn là chữ “*nhưng*” tắc nghẽn con đường sống ấy cất lên “*mẹ không đồng ý*” làm con rơi vào hố sâu tuyệt vọng không nơi bầu vùi một lần nữa, cay đắng nhận ra “*mẹ cũng đã kết hôn cùng một người khác*” và “*cũng đã sinh một em bé nữa*”, đồng thời “*cũng trở thành mẹ của người khác mất rồi*”, từ “*cũng*” vang lên xót xa, nghẹn ngào mà đau thương buốt tận tim ta với bao bất lực khôn cùng. Câu truyện cứ thế khép lại, chẳng có điều kì diệu nào xảy ra như chính hiện thực phũ phàng mà

người mãi chìm trong bóng tối của nó là những đứa con có chung số phận với nhân vật, để rồi từ đó ta nhận ra thông điệp thật sâu sắc mà nhà văn hướng tới gieo lìa ở đời: Hãy để mỗi đứa trẻ bình yên sống, bình yên cười và bình yên cảm thấy hạnh phúc ở đời này!

Văn học thật diệu kì! Nó giúp ta thanh lọc tâm hồn, thấp lên bao yêu thương, khát vọng, chắp thêm đôi cánh trong ta để luôn vững vàng trước những khó khăn của cuộc sống, là người bạn thân thiết trên mọi nẻo đường, nuôi lớn và làm phong phú tâm hồn người đọc với thứ tình cảm giàu tính nhân văn cao cả! Chính vì thế mà văn học không thể đứng riêng lẻ, tách rời mà phải gắn với cuộc đời, phải hòa mình vào cuộc sống của cộng đồng, đúng như hơi thở nức nở với niềm đồng cảm dành cho đứa con trong câu truyện “Bố và mẹ li hôn rồi”, sẽ mãi mãi là khúc tình ca tràn đầy tình yêu, tấm lòng nhân đạo sâu sắc hướng tới con người muôn đời hôm nay, mai sau...

Thầy cô và các em học sinh yêu quý!

Trước khi đến với phần NLXH tôi có chia sẻ như sau: dạng đề nghị luận có rất nhiều dạng từ lớp 6 đến 9, từ các bộ sách knnt-cd-ctst...các dạng và công thức làm muôn hình vạn trạng nhưng quanh đi quẩn lại vẫn bám sát công thức chương trình cũ.

VD: tư tưởng đạo lý: vẫn giải thích, biểu hiện, vai trò/tác hại, bài học...VD: hiện tượng đời sống: vẫn thực – nguyên – hậu – biện... **uigeli.xyz**

Trang 80

⇒ Tuy nhiên đề sẽ hỏi khác đi 1 chút sao cho giống cách hỏi của các bộ SGK nhưng chúng ta vẫn không thoát ly

câu trọng tâm phân nào thôi.

Cô ví dụ cách hỏi của chương trình mới: Hiện nay nhiều người lạm dụng túi ni lông em hãy viết 1 bài văn ngắn bàn về vấn đề này ⇒ ta làm y như công thức cũ chỉ có điều cần bàn luận sâu ở phần giải pháp là hoàn chỉnh (vì chương trình mới họ rất quan tâm tới phần giải pháp/bài học)

PHƯƠNG PHÁP NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

A. Dạng bài văn nghị luận về một hiện tượng xã hội

I. Kiến thức chung

1. Yêu cầu

- Nhận diện được dạng đề, **xác định được yêu cầu mà đề hỏi**: Nghị luận về một hiện tượng đời sống đó là bàn luận về một vấn đề đã hoặc đang xảy ra, gắn liền với đời sống của con người thu hút sự quan tâm của nhiều người xung quanh. Đó có thể là vấn đề mang tính tích cực hoặc tiêu cực.

Ví dụ: Vấn đề ô nhiễm môi trường, tai nạn giao thông, bạo lực học đường, nghiện game, hiến máu nhân đạo...

Mẹo nhỏ xác định dạng đề: Những đề có chữ: hiện nay, hiện tượng, ngày nay, vấn nạn...thì thường là dạng NLXH hiện tượng đời sống.

Ví dụ: Em hãy viết bài văn nghị luận về *hiện tượng* sống ảo của giới trẻ *ngày nay*.

⇒ Đề có hai từ “*Hiện tượng*” và “*ngày nay*” ⇒ *Hiện tượng đời sống*

2. Lập dàn ý theo sườn sau

Mở bài:

Giới thiệu về vấn đề cần nghị luận (Bám theo công thức về dạng đề ở dưới đây)

Thân bài:

Đảm bảo 5 ý sau:

- Ý 1: Giải thích được từ khóa (VĐNL)
- Ý 2: Nêu thực trạng của vấn đề trong cuộc sống
- Ý 3: Nêu nguyên nhân khách qua, chủ quan của VĐNL
- Ý 4: Nêu hậu quả + dẫn chứng, / kết quả nếu vấn đề tốt
- Ý 5: Bài học và liên hệ bản thân

Kết bài

Khẳng định lại vấn đề + thông điệp đưa ra.

Ví dụ:

Đề bài: Hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của em về vấn đề: “Trải nghiệm - ghi lại - tức thời chia sẻ lên mạng xã hội có nên là phương cách khẳng định giá trị của người trẻ trong thời đại ngày nay”?

Dàn ý:

* **Mở bài:** Giới thiệu vấn đề cần nghị luận +Trích câu nói

* **Thân bài:**

+ **Ý 1:** Giải thích: Trải nghiệm, ghi lại, tức thì được hiểu là gì?

+ **Ý 2:** Thực trạng về căn bệnh nghiện Internet trong giới trẻ

- Với nhiều người, Internet là một thứ không thể thiếu, một thói quen không kiểm soát nổi. Tất cả những thông tin của bản thân, hình ảnh riêng tư đều được công khai và đăng lên mạng để khoe mẽ.

- Quên thời gian, sao nhãng ăn uống và ngủ; tức giận, căng thẳng, bồn chồn khi không thể lên mạng; cân trang bị máy tính mạnh hơn, nhiều phần mềm mới; biểu hiện trầm cảm, hay cáu giận và tách biệt với xã hội.

+ **Ý 3:** Nguyên nhân:

- Như cầu được ca tụng, được sống trong thế ảo.

- Muốn lưu giữ lại những khoảnh khắc cá nhân.

- Muốn tìm hiểu những điều mới mẻ trên mạng xã hội

+ **Ý 4:** Hậu quả

- Dành rất nhiều thời gian cho mạng xã hội, quên cuộc sống thực tế.

- Có thể bị trầm cảm, stress trước những comment, bình luận từ người khác.
- Họ giảm tiếp xúc với gia đình, bè bạn, sống cô lập trước màn hình máy tính, lặn vào thế giới riêng.
- Có thể vướng vào pháp luật, bị lừa đảo...
- + **Ý 5: Giải pháp** + Đối lập, mở rộng
- Cần có lối ống lành mạnh, sử dụng mạng xã hội một cách hợp lý
- Chăm sóc, bồi dưỡng trí tuệ, tâm hồn trong cuộc sống thực bằng việc giao tiếp với mọi người...
- Còn rất nhiều người họ học cho mình một tư duy tốt để suy nghĩ tích cực hơn, tạo ra được nhiều giá trị cho bản thân, tự tìm cho mình một phương cách phù hợp, mạng xã hội chỉ là một công cụ để hỗ trợ chứ không phải là một sự lựa chọn phương cách.
- Liên hệ bản thân

3. Kết bài

Khẳng định lại vấn đề + Thông điệp

ĐỘC CHIÊU PHƯƠNG PHÁP MẸO NLXH CỦA CÔ DUYÊN ĐÁNH BẠI MỌI LOẠI ĐỀ

Mở bài= dẫn dắt + nêu vấn đề	
<p>Cách 1: Nếu ví cuộc sống là một bức tranh muôn màu muôn vẻ thì chắc hẳn ở đó sẽ có màu xanh của niềm tin, hi vọng, có sắc đỏ của tình cảm yêu thương, có sắc tím của sự thủy chung, gắn bó. Và thật may mắn/đáng buồn khi trong bức tranh ấy còn có + màu sắc tương ứng + của + Vấn đề nghị luận (VĐNL)</p>	<p>Nếu ví cuộc sống là một bức tranh muôn màu muôn vẻ thì chắc hẳn ở đó sẽ có màu xanh của niềm tin, hi vọng, có sắc đỏ của tình cảm yêu thương, có sắc tím của sự thủy chung, gắn bó. Và thật đáng buồn khi trong bức tranh ấy còn có màu đen xấu xí của thói quen vứt rác bừa bãi của con người hôm nay.</p>
<p>Cách 2: Xã hội của chúng ta hiện nay đang đứng trước nhiều thách thức như: tai nạn giao thông, ô nhiễm môi trường, nạn tham nhũng, bệnh vô cảm... Một trong những vấn đề thách thức hàng đầu hiện nay đó chính là (...). Đây là một hiện tượng xấu có nhiều tác hại mà ta cần lên án và loại bỏ.</p>	<p>Xã hội của chúng ta hiện nay đang đứng trước nhiều thách thức như: tai nạn giao thông, ô nhiễm môi trường, nạn tham nhũng, bệnh vô cảm... Một trong những vấn đề thách thức hàng đầu hiện nay đó chính là thói quen xả rác bừa bãi của con người. Đây là một hiện tượng xấu có nhiều tác hại mà ta cần lên án và loại bỏ.</p>
<p>Cách 3: Cuộc sống nằm ở trong tay</p>	<p>Cuộc sống nằm ở trong tay chúng ta cũng giống</p>

chúng ta cũng giống như cây bút chì nằm trong tay người họa sĩ. Bức tranh cuộc đời có đẹp hay không là do những gì ta đã vẽ lấy. Sống không chỉ để ghi dấu sự có mặt của mình trên đời mà sống phải cho có ý nghĩa, vậy nên một trong những việc làm có ý nghĩa nhất trong cuộc đời mỗi con người là nhận ra được bài học có giá trị từ....	nếu cây bút chì nằm trong tay người họa sĩ. Bức tranh cuộc đời có đẹp hay không là do những gì ta đã vẽ lấy. Sống không chỉ để ghi dấu sự có mặt của mình trên đời mà sống phải cho có ý nghĩa, vậy nên một trong những việc làm có ý nghĩa nhất trong cuộc đời mỗi con người là nhận ra được bài học có giá trị từ vấn đề ô nhiễm môi trường trong cuộc sống ngày hôm nay.
Cách 4: Nhà văn Phạm Lữ Ân từng viết: “Dẫu biết trăm năm là hữu hạn, có gì ta không sống thật sâu”. Thời gian là vô hạn, năm tháng của con người là hữu hạn chính vì thế những triết lý sống để có được một cuộc đời ý nghĩa luôn là điều mà chúng ta theo đuổi. Và là một bài học như vậy.	Nhà văn Phạm Lữ Ân từng viết: “Dẫu biết trăm năm là hữu hạn, có gì ta không sống thật sâu”. Thời gian là vô hạn, năm tháng của con người là hữu hạn chính vì thế những triết lý sống để có được một cuộc đời ý nghĩa luôn là điều mà chúng ta theo đuổi. Và cách giải quyết khi bị tổn thương vì những thông tin sai lệch hay bình luận tiêu cực trên mạng xã hội là một bài học như vậy.

-Ý 1: Giải thích được từ khóa (VDNL)

Thân bài: khai triển vấn đề		
Giải thích, khẳng định vấn đề	<p>Hiện tượng này được hiểu như thế nào? Mọi người quan niệm ra sao về hiện tượng này?</p> <p>- Có 2 cách giải thích:</p> <p>+Giải thích nghĩa của từ qua việc cắt nghĩa từ Hán Việt.</p>	<p>Ví dụ: Bao lực học đường: (Giải thích nghĩa dựa trên cắt nghĩa từ Hán Việt)</p> <p>+ Bao lực: Sử dụng sức mạnh thể chất để thực hiện hành vi như: Đánh đập thô bạo, ngang ngược, bất chấp công lý, đạo lý, xúc phạm,... tác động đến thân thể của một người khiến họ bị tổn thương về mặt thể chất và tinh thần.</p> <p>+ Học đường là môi trường, không gian sinh hoạt, học tập của các đối tượng là học sinh, sinh viên. Tại đây học sinh, sinh viên sẽ được nhà trường đào tạo, giảng dạy những kiến thức văn hóa xã hội và rèn luyện thể lực,... để trở thành một người có ích cho xã hội.</p> <p>=> Bao lực học đường là những hành vi thô bạo, ngang ngược, bất chấp công lý, đạo lý, xúc phạm trấn áp người khác gây nên những tổn thương về tinh thần và thể xác diễn ra trong phạm vi trường học mà đối tượng gánh chịu chủ yếu là các học sinh và sinh viên.</p>

	<p>+Giải thích nghĩa của từ qua việc tìm một số từ đồng nghĩa và trái nghĩa với hiện tượng được nêu</p>	<p>-Ví dụ 2: Ô nhiễm môi trường(Giải thích nghĩa dựa trên tìm từ đồng nghĩa, trái nghĩa)</p> <p>+Tìm từ đồng nghĩa: Ô nhiễm: Bẩn, nhiễm độc, Môi trường: thế giới tự nhiên</p> <p>+Từ trái nghĩa: Ô nhiễm: Sạch sẽ (Chuyển thành không còn sạch)</p> <p>=>Ô nhiễm môi trường là môi trường tự nhiên bị nhiễm độc, nhiễm bẩn, không còn sạch sẽ.</p>
--	---	---

- Ý 2: Nêu thực trạng của vấn đề trong cuộc sống

<p>Thực trạng</p>	<p>-Thông thường cần dùng số liệu, dẫn chứng, hình ảnh cụ thể, nhưng do có quá nhiều vấn đề mà có thể chúng ta không biết đến, nên cần dùng hai từ khóa sau: (Cần viết cả 2 ý dưới)</p> <p>+ Hàng ngày, hàng giờ (vấn đề nghị luận) vẫn có xu hướng gia tăng và chưa có dấu hiệu giảm, ngay trong cuộc sống ta dễ dàng bắt gặp (liệt kê các hình ảnh của vấn đề)...</p> <p>+ Không khó để thấy nếu dạo qua các trang mạng xã hội chỉ cần gõ cụm từ (Vấn đề nghị luận) thì hàng trăm video, hàng nghìn hình ảnh, thông tin mới nhất (về vấn đề) sẽ hiện ra một cách rõ ràng, đầy đủ nhất.</p>	<p>Ví dụ: Ô nhiễm môi trường</p> <p>+ Hàng ngày, hàng giờ vấn đề ô nhiễm môi trường vẫn có xu hướng gia tăng và chưa có dấu hiệu giảm, ngay trong cuộc sống ta dễ dàng bắt gặp những bãi rác lớn nhỏ được mọc lên ở đường làng, ngõ xóm, ao hồ sông suối vẫn đục...</p> <p>+ Không khó để thấy nếu dạo qua các trang mạng xã hội chỉ cần gõ cụm từ ô nhiễm môi trường thì hàng trăm video, hàng nghìn hình ảnh, thông tin mới nhất về hiện tượng này sẽ hiện ra một cách rõ ràng, đầy đủ nhất.</p>
--------------------------	--	---

- Ý 3: Nêu nguyên nhân khách qua, chủ quan của VĐNL

<p>Nguyên nhân</p>	<p>(Những hiện tượng trong đời sống luôn bắt nguồn từ những suy nghĩ, hành động của mọi người khi chịu ảnh hưởng từ điều kiện sống xung quanh. Sở dĩ có hiện tượng + VĐNL + là bởi....)</p>	<p>Ví dụ: Về hiện tượng Ô nhiễm môi trường</p> <p>Những hiện tượng trong đời sống luôn bắt nguồn từ những suy nghĩ, hành động của mọi người khi chịu ảnh hưởng từ điều kiện sống xung quanh. Sở dĩ có hiện tượng vứt rác bừa bãi như hiện nay:</p>
---------------------------	---	---

	<p>+Nguyên nhân khách quan (xã hội, môi trường sống...)</p> <p>+Nguyên nhân chủ quan (suy nghĩ, hành vi, thái độ của những người liên quan) là gì?</p>	<p>+ Khách quan, có thể thấy việc tuyên truyền, giáo dục ý thức cho người dân của các cơ quan chuyên trách đối với việc bảo vệ môi trường chưa thực sự cao. Thói quen này có thể hình thành do lối sinh hoạt truyền lại từ những đời trước, hoặc chưa được giáo dục về việc để rác đúng nơi quy định cũng như nhận thức của người dân về ô nhiễm môi trường còn hạn chế. Các qui định xử phạt lại thiếu và chưa thật nghiêm khắc.</p> <p>+Về chủ quan, ta thấy rất nhiều người không có ý thức bảo vệ môi trường tiện tay thì vứt, cốt sao sạch nhà mình, còn ngoài đường ra sao thì kệ. Họ đâu ý thức rằng những việc làm tưởng như rất bình thường, đó lại có tác hại lớn thế nào đến môi trường sống của chính họ và những người xung quanh.</p>
--	--	---

-Ý 4: Nêu tác động + dẫn chứng của VĐNL

<p>Tác động</p>	<p>-Từ vấn đề nghị luận ta sẽ xác định các tác động (ảnh hưởng của nó đối với tâm lí, sức khỏe, mối quan hệ... đối với cá nhân mình và những người xung quanh)</p> <p>+Tác động tích cực (Những tác động tốt): Khiến tâm lí vui vẻ, thoải mái, xây dựng được những mối quan hệ tốt đẹp, là bài học trong quá trình trưởng thành.</p> <p>+Tác động tiêu cực (Tác động xấu): buồn chán, stress, các mối quan hệ không bền vững,....</p> <p>⇒ Có những vấn đề sẽ ảnh</p>	<p>Ví dụ: Xung đột trong gia đình ở lứa tuổi học sinh</p> <p>- Tích cực: Khiến các thành viên trong gia đình hiểu rõ về nhau hơn, có thể nhận biết được những áp lực, suy nghĩ của những người khác trong gia đình.</p> <p>- Tiêu cực: Khi có xung đột, người trong cuộc có thể to tiếng, nặng lời, thậm chí có hành vi bạo lực. Một số người còn áp dụng bạo hành lạnh để đả kích đối phương. Chính xung đột là nguyên nhân tạo ra khoảng cách giữa cha mẹ và con cái. Gây ra các vấn đề tâm lý cho các thành viên, đặc biệt là con cái như: stress trầm cảm. Các thành viên ngày càng xa cách nhau, thậm chí dẫn đến gia đình tan vỡ.</p> <p>Ví dụ: Về hiện tượng Ô nhiễm môi trường (chỉ có tiêu cực)</p> <p>-Hậu quả: Hành động này làm xấu cảnh quan thiên nhiên gây mất mỹ quan đường phố. Nguy</p>
------------------------	---	---

	<p>hưởng cả tiêu cực và tích cực, nhưng có những vấn đề chỉ tác động một mặt nên cần suy nghĩ và lập luận chắc chắn khi ta trình bày.</p> <p>- Dẫn chứng +Nhận xét: Cần tìm những dẫn chứng hợp lý với vấn đề nghị luận +Nhận xét về dẫn chứng liên quan đến vấn đề nghị luận. .(Làm theo hay không làm theo)</p>	<p>hại hơn, nó làm cho môi trường sống của chúng ta lại ô nhiễm: Vứt rác ra sông hồ làm ô nhiễm nguồn nước, chôn rác không phân hủy làm ô nhiễm đất, làm ô nhiễm không khí, ô nhiễm tầm nhìn. Gây ảnh hưởng xấu đến các loài sinh vật chứ không kể riêng con người. Sức khỏe của con người suy giảm, dễ mắc các bệnh về hô hấp, về tiêu hóa, ung thư. Các loại sinh vật sống ở biển, hồ sẽ chết vì nuốt phải rác không phân hủy, chết vì nguồn nước quá ô nhiễm gây hoang mang cộng đồng.</p> <p>- Dẫn chứng: Việc sử dụng thời gian hợp lý:</p> <p>+ Thống kê năm 2023 của Vietnam Digital Advertising, trung bình hàng ngày mỗi người Việt Nam dành khoảng 6 tiếng 42 phút - tương đương với 1/4 ngày, để truy cập Internet trên tất cả các thiết bị. Trong đó, 2 tiếng 33 phút được dành để truy cập vào các mạng xã hội, cao hơn so với mức trung bình của thế giới là 2 tiếng 16 phút. ⇒ Con số này cho thấy, có rất nhiều người sử dụng thời gian rảnh rỗi để chìm trong thế giới ảo trên mạng; thay vì dành thời gian gắn kết với gia đình, bạn bè hoặc tham gia các hoạt động bổ ích ngoài xã hội. (Dẫn chứng đòi hỏi thường xuyên theo dõi kiến thức xã hội ⇒Khó).</p> <p>+ Mạc Đĩnh Chi: Nhà nghèo ông thường tranh thủ mọi thời gian để học, buổi tối Mạc Đĩnh Chi còn bắt đom đóm cho vào vỏ trứng tạo ra ánh sáng mà học bài ⇒ Đây chính là một tấm gương sáng về việc biết sử dụng thời gian hợp lý mà chúng ta cần học hỏi. (Nên sử dụng dạng dẫn chứng này để tránh soi sót về số liệu khi làm bài ⇒ Dễ hơn)</p> <p>Ví dụ: Về hiện tượng Ô nhiễm môi trường</p> <p>-Dẫn chứng: Ở Sing-ga-po, những người vứt rác ra đường hoặc những nơi công cộng dù là rác rất nhỏ như mẫu thuốc lá hay vỏ kẹo cao su. Cũng bị phạt rất nặng.</p>
--	---	---

		-Nhận xét: Đó chính là một kinh nghiệm mà đất nước ta cần học tập.
--	--	--

- Ý 5: Vấn đề đối lập +Mở rộng

Đối lập, mở rộng	<p>- Đối lập: Đi ngược lại vấn đề đang bàn luận (Đối lập với người thường xuyên chia sẻ những người chỉ giữ suy nghĩ cho riêng mình, đối lập với những người cân bằng được xung đột là những người bế tắc, không giải quyết được...).</p> <p>- Mở rộng: Suy tưởng nhiều chiều của vấn đề bàn luận (Nêu nêu hành động của vấn đề đối lập: Đối lập với những người cân bằng được xung đột là những người bế tắc họ tìm cách dùng bạo lực, hoặc suy nghĩ bi quan... ⇒ Nêu hành động của người đối lập)</p>	<p>Ví dụ: Xung đột của tuổi học trò.</p> <p>-Đối lập:Có những người khi gặp xung đột biết cách giải quyết êm đẹp hoặc ít khi để ra xung đột, nhưng bên cạnh đó còn có rất nhiều người không giải quyết được mâu thuẫn mà càng đẩy lên cao trào, thường xuyên gây ra xung đột với người khác.</p> <p>- Mở rộng: Tuy nhiên trong cuộc sống để không xảy ra xung đột nhiều người chọn cách im lặng, bỏ qua để người khác xúc phạm hoặc bắt nạt mà không phản kháng. Có những người lại chọn cách dùng bạo lực để giải quyết những xung đột ấy.</p>
-------------------------	--	--

-Ý 6: giải pháp

Giải pháp+ liên hệ	<p>-Giải pháp: Căn cứ vào nguyên nhân để đưa ra giải pháp (Nguyên nhân nào, giải pháp đây: Nguyên nhân do ý thức cá nhân kém, giải pháp: Tuyên truyền nâng cao ý thức cá nhân về VĐNL....)</p> <p>-Liên hệ bản thân: Sẽ làm gì để hành động về VĐNL đang bàn bạc?</p>	<p>-Giải pháp:</p> <p>+ Cần có những hình thức xử phạt thật nghiêm hành động này. Bên cạnh đó, các ban ngành chính quyền, các cơ quan chức năng, đoàn thể. Cần đẩy mạnh hơn nữa việc tuyên truyền giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho người dân để họ không vứt rác bừa bãi. Mặt khác chúng ta cần tích cực trồng cây xanh, phủ đồi trọc giữa môi trường Xanh – Sạch – Đẹp.</p> <p>Ví dụ: Trách nhiệm của thanh niên đối với đất nước</p> <p>Bước vào thời đại công nghiệp hoá, hiện đại hoá thì ai nắm được tri thức thì mới có thể xây dựng đất nước, lèo lái chiếc thuyền số phận của non sông Tổ quốc. Và nhiệm vụ của chúng ta phải học, học nữa, học mãi. Nhà nước phải</p>
---------------------------	---	--

		tạo mọi điều kiện để chúng ta dễ dàng tiếp cận tri thức thì tương lai dân tộc mới xán lạn, lấp lánh hào quang.
--	--	--

Kết bài

Khẳng định lại vấn đề + đưa ra thông điệp		
Thông điệp em muốn gửi tới qua bài viết này là gì?		Ví dụ: Trách nhiệm của tuổi trẻ <i>-Như vậy, trách nhiệm của tuổi trẻ chính là một tia sáng lấp lánh tạo nên vầng hào quang cho những ai đang sở hữu. Trên bầu trời ngàn vạn vì tinh tú, hãy là một ngôi sao tỏa sáng rạng ngời với ánh sáng của tuổi trẻ hôm nay.</i>
-Hiện tượng tích cực: Như vậy, VĐNL chính là một tia sáng lấp lánh tạo nên vầng hào quang cho những ai đang sở hữu. Trên bầu trời ngàn vạn vì tinh tú, hãy là một ngôi sao tỏa sáng rạng ngời với ánh sáng của.....		
-Hiện tượng tiêu cực: Cuộc sống quanh ta muôn màu muôn vẻ vẫn còn đó mảng màu tối tăm, đáng buồn mang tên VĐNL. Vì vậy, ngay từ ngày hôm nay bằng những nhận thức và hành động tích cực, mỗi người hãy....(hành động cụ thể)		- Ví dụ: Thói quen bảo vệ môi trường <i>Cuộc sống quanh ta muôn màu muôn vẻ vẫn còn đó mảng màu tối tăm, đáng buồn mang tên thói quen vứt rác bừa bãi. Vì vậy, ngay từ ngày hôm nay bằng những nhận thức và hành động tích cực, mỗi người hãy chung tay bảo vệ môi trường, bảo vệ sự sống của chúng ta từ hành động nhỏ nhất vứt rác đúng nơi quy định.</i>

PHƯƠNG PHÁP NÓI ĐOẠN HAY BẰNG CÔNG THỨC

Nội đoạn	Cách nói	Ví dụ
Từ mở bài sang Thân bài (Phần giải thích)	- Giống như những khoảng trống giữa các nốt nhạc mới là thứ làm nên giai điệu cho bản nhạc, giúp chia tách phân định các nốt và kết hợp chúng thành một khối hòa âm tuyệt vời; “khoảng trống” còn chính là khoảnh khắc tạm dừng trong cuộc sống để thư giãn, để suy nghĩ, để hướng tới những điều tốt đẹp khác, vậy nên.... Phải chăng là...	*Ô nhiễm môi trường: -Giống như những khoảng trống giữa các nốt nhạc mới là thứ làm nên giai điệu cho bản nhạc, giúp chia tách phân định các nốt và kết hợp chúng thành một khối hòa âm tuyệt vời; “khoảng trống” còn chính là khoảnh khắc tạm dừng trong cuộc sống để thư giãn, để suy nghĩ, để hướng tới những điều tốt đẹp khác, vậy nên ô nhiễm môi trường phải chăng là hiện tượng để chỉ việc môi trường đang.... *Quan điểm về “lối sống xanh”

	<p>- Cuộc sống giống như một dòng nước trong xanh lững lờ trôi, không cần đến những cơn sóng dữ dội khiến ta thấy chao đảo ngã nghiêng, không cần đến những màu sắc rực rỡ vì chỉ làm cho ta thêm huyễn ảo về hạnh phúc. Trên hành trình hữu hạn của đời người, ta chỉ cần những giá trị tinh thần bao bọc tâm hồn trước cuộc đời lắm nỗi thăng trầm, do đó khi ta hiểu được... - Như một lá thư gửi lại từ cuộc sống.../ Như một hương hoa mùa xuân ngọt ngào.../Như một bản nhạc đầy những nốt trầm lắng... (Chọn 1 trong 3 cái để dùng).</p>	<p>- Cuộc sống giống như một dòng nước trong xanh lững lờ trôi, không cần đến những cơn sóng dữ dội khiến ta thấy chao đảo ngã nghiêng, không cần đến những màu sắc rực rỡ vì chỉ làm cho ta thêm huyễn ảo về hạnh phúc. Trên hành trình hữu hạn của đời người, ta chỉ cần những giá trị tinh thần bao bọc tâm hồn trước cuộc đời lắm nỗi thăng trầm, do đó khi ta hiểu được rõ ràng quan điểm về lối sống xanh là một lối sống... * Cách xử lý thông tin xuyên tạc trên mạng: Như một lá thư đầy ý nghĩa được gửi lại từ cuộc sống, xuyên tạc thông tin cá nhân trên mạng xã hội là việc một người đăng những thông tin không có thật, mang hướng bôi nhọ, hạ thấp danh dự của người khác để điều hướng dư luận, công kích cá nhân vì lý do riêng; còn bình luận tiêu cực là khi bạn đưa ra những nhận xét không hay, nói xấu cá nhân nào đó trên không gian mạng.</p>
Từ giải thích sang biểu hiện	<p>-Ngắm nhìn những thăng trầm của cuộc sống, ta dễ dàng nhận thấy hàng ngày, hàng giờ đi qua đời ta... - Cuộc sống giống như một con thác chảy theo dòng thời gian, đối với vài người thì nó uốn lượn xinh đẹp, đối với một số khác thì nó chảy xiết đầy nguy hiểm, vậy nên có lẽtrong cuộc sống của chúng ta ngày hôm nay cũng tựa như một dòng thác chảy xiết khi hàng ngày hàng giờ...</p>	<p>*Ô nhiễm môi trường: - Ngắm nhìn những thăng trầm của cuộc sống, ta dễ dàng nhận thấy hàng ngày, hàng giờ đi qua đời ta vấn đề ô nhiễm môi trường vẫn còn trở thành vấn đề nhức nhối, có xu hướng gia tăng. *Tình trạng thiếu nước sạch - Cuộc sống giống như một con thác chảy theo dòng thời gian, đối với vài người thì nó uốn lượn xinh đẹp, đối với một số khác thì nó chảy xiết đầy nguy hiểm, vậy nên có lẽ tình trạng thiếu nước sạch trong cuộc sống của chúng ta ngày hôm nay cũng tựa như một dòng thác chảy xiết khi hàng ngày hàng giờ....</p>
Chuyển từ biểu hiện sang	<p>-Dòng chảy cuộc đời không như một khúc cua mà ở đó bất cứ điều gì xảy ra cũng đều</p>	<p>*Ô nhiễm môi trường: -Dòng chảy cuộc đời không như một khúc cua mà ở đó bất cứ điều gì xảy ra cũng đều mang</p>

nguyên nhân	<p>mang quy luật riêng của nó. Vậy nên... cũng vậy chắc chắn nó được bắt nguồn từ rất nhiều nguyên nhân khác nhau.</p> <p>- Vậy, nguyên nhân củanày xuất phát từ đâu?</p>	<p>quy luật riêng của nó. Vậy nên, ô nhiễm môi trường cũng vậy chắc chắn nó được bắt nguồn từ rất nhiều nguyên nhân khác nhau.</p> <p>*Quan điểm về “lối sống xanh”</p> <p>- Vậy, nguyên nhân của quan điểm này xuất phát từ đâu?</p>
Chuyển từ nguyên nhân sang tác động	<p>-Bầu trời sẽ đổ cơn mưa khi mây đen kéo về, hàng cây sẽ héo úa, lụi tàn khi không được gieo trồng trên mảnh đất tốt, do đó khi con người.... thì chắc chắn chúng ta sẽ phải nhận lại những điều tích cực/ tiêu cực vô cùng...</p>	<p>*Ô nhiễm môi trường:</p> <p>- Bầu trời sẽ đổ cơn mưa khi mây đen kéo về, hàng cây sẽ héo úa, lụi tàn khi không được gieo trồng trên mảnh đất tốt, do đó khi con người làm môi trường ô nhiễm thì chắc chắn chúng ta sẽ phải nhận lại những hậu quả vô cùng đau lòng từ những hành động ấy.</p>
Chuyển từ hậu quả sang vấn đề đối lập, mở rộng	<p>-Dòng đời vốn nhiều khúc cua, nhiều ngã rẽ nên bên cạnh những người...</p> <p>-Cuộc sống chẳng bao giờ xuôi chiều một lối, dù biết rằng vấn đề.... Đã đem tới những tích cực/ tiêu cực vậy cho mỗi chúng ta mà đâu đó vẫn có nhiều người....</p>	<p>* Gian lận trong thi cử</p> <p>-Dòng đời vốn nhiều khúc cua, nhiều ngã rẽ nên bên cạnh những người luôn tìm mọi cách gian lận trong thi cử thì vẫn có những người cố gắng bằng nỗ lực của chính mình để đạt được thành quả tốt nhất trong học tập.</p> <p>*Ví dụ: Sử dụng thời gian hợp lý</p> <p>- Cuộc sống chẳng bao giờ xuôi chiều một lối, dù biết rằng vấn đề sử dụng thời gian hợp lý đã đem tới những tích cực cho mỗi chúng ta vậy mà đâu đó vẫn có nhiều người không biết cân bằng giữa thời gian học tập, vui chơi, lãng phí thời gian vào những việc vô bổ...</p>
Chuyển từ hậu quả sang giải pháp	<p>-Trên hành trình tồn tại và phát triển của loài người không có con đường nào là con đường cùng, không có ngõ rẽ nào là ngõ cụt, nên khi ta tự sửa hành vi, điều chỉnh suy nghĩ trong việcthì chắc chắn sẽ thay đổi được cuộc sống trở nên tốt đẹp hơn.</p>	<p>*Tình trạng thiếu nước sạch</p> <p>-Trên hành trình tồn tại và phát triển của loài người không có con đường nào là con đường cùng, không có ngõ rẽ nào là ngõ cụt, nên khi ta tự sửa hành vi, điều chỉnh suy nghĩ trong việc tự nhận thức ra vai trò bảo vệ nguồn nước sạch thì chắc chắn sẽ thay đổi được cuộc sống trở nên tốt đẹp hơn.</p>

Bước 2: Viết bài

Khi viết, luôn luôn chú ý nhiệm vụ của từng phần trong bài viết:

- Mở bài: Viết thành một đoạn văn, giới thiệu trực tiếp hoặc gián tiếp vấn đề nghị luận. Tìm hiểu cách mở bài của các văn bản đọc và của bài viết tham khảo để vận dụng.
- Thân bài: Triển khai các ý đã nêu ở dàn ý. Mỗi ý lớn viết thành một đoạn văn. Cần luôn luôn quan tâm vị trí của câu chủ đề (đầu đoạn, cuối đoạn,...), sự phù hợp của câu chủ đề với nội dung cần trình bày và mục đích nghị luận. Tham khảo các kiểu đoạn văn đã phân tích ở văn bản đọc và ở phần Thực hành tiếng Việt để học tập cách viết. Chú ý dùng phương tiện liên kết giữa các câu trong đoạn và các đoạn trong bài.
- Kết bài: Nêu ý nghĩa của vấn đề và phương hướng hành động (viết trong một đoạn văn).

Bước 3: Chỉnh sửa bài viết.

Sau khi hoàn thành bài viết, rà soát và chỉnh sửa theo gợi ý sau:

- *Nếu bài viết chưa đầy đủ các ý theo dàn ý đã hướng dẫn thì cần bổ sung thêm*
- *Kiểm tra lỗi chính tả, câu từ và cách diễn đạt.*
- *Cần lập luận chặt chẽ giữa các ý, nếu lập luận còn chưa rõ ràng, mạch lạc thì cần sửa lại.*

5. Bài viết tham khảo:

Bài văn:

Vũ trụ của chúng ta là một vầng xoay không có điểm kết thúc, hay nói cách khác, khi được tạo hóa trao cho sinh mệnh, con người thường nương theo đó mà trôi trên vòng quay số phận mà không tìm được điểm dừng chân. Kim đồng hồ cứ tích tắc quay, thời gian không chờ đợi và bốn mùa cứ mãi luân chuyển, nếu vầng xoay ấy vô tình ngưng lại, phải chăng vũ trụ sẽ có sự xáo trộn? Có lẽ rằng, việc thượng đế trao cho chúng ta “đôi cánh sinh mệnh” và trôi dạt trong vũ trụ là một đặc ân khó lòng chối từ. Chính bởi lẽ đó mà ta thường luôn băn khoăn về sống phải khẳng định giá trị của bản thân. Trong thời đại ngày nay, nhiều người trẻ đưa ra lựa chọn “Trải nghiệm - ghi lại - tức thời chia sẻ lên mạng xã hội” là phương cách khẳng định giá trị, có nên hay không khi lựa chọn phương cách ấy? Đây là một dấu hỏi lớn đặt ra cần phải truy tìm căn nguyên.

Lướt mình trước những con sóng của cuộc đời, trước trần luân của sự sống ta chợt hiểu một cách đơn giản “trải nghiệm” chính là những gì ta đã trải qua và thu nhận trên hành trình sống. Nó bắt nguồn khi những quan sát, những va vấp khám phá của ta với nguồn sống không ngừng được bung mở, để ghi lại trong trí nhớ, ghi lại bằng những trang kí ức mong manh hay neo đầu bền chặt trong tâm hồn ta. Nói dễ hiểu hơn “ghi lại” là một hình thức giúp chúng ta có thể ghi nhớ được những điều đáng nhớ trong cuộc sống. Trước đây, con người thường trải nghiệm để ghi lại cảm xúc cũng như chiêm nghiệm của mình tuy nhiên xã hội thay đổi, thời buổi công nghệ số hiện đại lên ngôi nên một hình thức ghi lại những kỉ niệm của con người xuất hiện thêm đó là đăng hình ảnh lên mạng xã hội”, đây là một hình thức phổ biến của con người trong xã hội ngày nay, đây quả thực là một bước tiến để con người có thể ghi lại những khoảnh khắc nhanh hơn, lưu giữ lâu hơn mà vẫn có thể kết nối mọi người với nhau. Tuy nhiên tất cả mọi thứ đều có hai mặt lợi-hại, sự chia sẻ lên mạng xã hội ấy giờ đây kèm theo hành động “tức thời”, đó là sự chia sẻ thiếu chín chắn, sự vội vàng chưa suy nghĩ thấu đáo, đăng lên trong cảm xúc nhất thời. Nhiều người lại cho rằng khi có trải nghiệm, đã ghi lại thì bắt buộc phải đăng lên mạng xã hội hoặc đơn giản chỉ là đăng để khoe dù đó không phải là cuộc sống

của mình, vậy mới là cập nhật theo xu hướng, đi theo số đông và đó là phương cách khẳng định giá trị của bản thân, từ đó hình thành nên sự nhất thời trong việc chia sẻ khoảnh khắc lên mạng xã hội.

Cuộc sống giống như một con thác chảy theo dòng thời gian, đối với vài người thì nó uốn lượn xinh đẹp, đối với một số khác thì nó lại đem đến dòng chảy xiết đầy nguy hiểm, vậy nên có lẽ việc ghi lại, trải nghiệm và chia sẻ lên mạng xã hội trong cuộc sống của chúng ta ngày hôm nay cũng tựa như một dòng thác chảy xiết bởi hàng ngày hàng giờ hành động ấy diễn ra ngày càng có xu hướng gia tăng, chưa có dấu hiệu giảm. Điều đó khiến ta dễ dàng bắt gặp ngay trong cuộc sống đời thường bằng muôn vàn hành động tưởng như vô hại khi việc đầu tiên chúng ta làm là cầm ngay lấy chiếc điện thoại khi thức giấc, vào các nền tảng mạng xã hội như facebook, instagram để lướt nhìn thế giới sthul lại qua màn hình nhỏ, để Flex hình ảnh của bản thân, để sống ảo tạo ra vẻ ngoài hào nhoáng, đắp lên mình những thứ không phải của mình với lớp vỏ bọc đẹp đẽ trên mạng xã hội. Tình trạng này đang xuất hiện ngày càng nhiều và gây ra nhiều vấn đề đáng báo động nên ta không nên coi “trải nghiệm - ghi lại - tức thời” chia sẻ lên mạng xã hội là một phương cách duy nhất để thể hiện bản thân.

Dòng chảy cuộc đời không như một khúc cua mà ở đó bất cứ điều gì xảy ra cũng đều mang quy luật riêng của nó. Vậy nên, việc sử dụng mạng xã hội một cách ồ ạt như hiện nay thật không hiếm, khi nso mang lại rất nhiều điều thú vị giống như một thế giới phẳng, ở đó con người không bị ngăn cản bởi các yếu tố địa lí. Chỉ cần đăng ký tài khoản là chúng ta có thể kết bạn với mọi người, không bị giới hạn bởi quốc gia, khu vực, giới tính, độ tuổi, là nơi giúp mình có được cơ hội thể hiện bản thân, là nơi kết nối mọi người trên thế giới với nhau thông qua một nút chạm. Nơi bạn được núp dưới bóng hào quang mà mình tạo ra với bên ngoài, nơi thỏa mãn hết những đam mê và lưu giữ tào n bộ kỉ niệm bạn đã có trong bất cứ khoảnh khắc nào của cuộc đời mình để mọi người cùng biết, cùng vui, buồn với bạn. Ta không phủ nhận sự tích cực của mạng xã hội, ta cũng không đi lùi lại với xu thế chung của thời đại, song rõ ràng các trang mạng xã hội hiện nay như con dao hai lưỡi bởi các mặt trái của nó đem lại khi ta sử dụng không đúng cách. Việc chia sẻ những khoảnh khắc thú vị trong cuộc sống là một điều tốt nhưng nếu mang trong mình suy nghĩ nhất định phải chia sẻ lên mạng xã hội để người ta biết đến mình, để mình không thua kém người ta, để phô trương những vỏ bọc ảo, kéo về lượt ngưỡng mộ hay lời khen không có thật thì đây chính là biểu hiện của sống ảo, sống giả dối. Bạn bắt gặp hình ảnh một người bạn cũ chụp ảnh với nhà lầu, xe sang, đi du lịch khắp nơi với nhiều quần áo, túi xách hàng hiệu, bắt giác lòng ghen tị, đố kị nổi lên khiến bạn không muốn thua kém bất cứ ai, để rồi giây phút của sự hư vinh nổi lên đã làm bạn tự tạo ra vỏ bọc như vậy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hay chỉ với suy nghĩ đăng tải những khoảnh khắc của cá nhân để lưu giữ, để ghi lại cuộc sống thường nhật như một cuốn nhật kí trên mạng đã khiến bạn trở thành người bị theo dõi, chú ý và thậm chí gặp nguy hiểm bởi những kẻ mang ý đồ xấu. Thậm chí, ngay cả những khao khát được tương tác, được những người xa lạ trong thế giới ảo ca tụng, like, comment đôi khi cũng là thứ thuốc độc khiến ta sống ảo tưởng, quên hiện thực để rồi sâu chuỗi ngày dài chính bạn có thể trở thành công cụ cho những bình luận ấy điều khiển, đánh lạc hướng. Khiến chính bạn mất ăn, mất ngủ vì một lời chê bai, hậm hực khi lượt tương

tác không cao, trầm cảm, tự kỉ nơi thế giới ảo hỗn tạp ấy, hoặc có nhiều người vướng vào các tệ nạn xã hội, dính tới pháp luật, bị lừa đảo chỉ vì những tò mò, trải nghiệm những thứ mới mẻ ngày trên mạng xã hội. Hẳn bạn còn nhớ vụ việc hai tiktoker là Haley và Louis có những lời lẽ không hay về nhau trên mạng xã hội dù trước đây họ từng là bạn thân, với hành động, lời nói và sự chỉ trích gay gắt những thói hư tật xấu của bạn mình và đưa nó lên mạng xã hội. Rõ ràng, chúng ta những người ngoài cuộc sẽ chẳng quan tâm ai đúng ai sai trong vụ việc này nhưng cá nhân hai cô gái sẽ trở thành mục tiêu bị cười chê bởi vì những gì họ làm chẳng khác gì một trò hề ở trên mạng xã hội. Như vậy, nên hay không nên chọn cách đưa tất cả lên mạng xã hội khi đó không phải là phương cách duy nhất để thể hiện giá trị bản thân?

Mỗi cá nhân khi sinh ra đã là một phiên bản duy nhất, một cá thể đặc biệt không giống bất kì ai. Vậy nên bên cạnh những người chỉ chạy đua để trở nên giống với hình mẫu không phù hợp đó là việc bất khả kháng bởi hoàn cảnh mỗi người là khác nhau. Thì còn rất nhiều người họ học cho mình một tư duy tốt để suy nghĩ tích cực hơn, tạo ra được nhiều giá trị cho bản thân, cho cuộc sống xung quanh thì đó mới chính là phương cách tốt nhất khẳng định giá trị của bản thân khi tự tìm cho mình một phương cách phù hợp, mạng xã hội chỉ là một công cụ để hỗ trợ chứ không phải là một sự lựa chọn phương cách. Tôi bất chợt nhớ đến Khánh Vy, nữ MC trẻ của đài VTV, chị chính là một ví dụ tiêu biểu cho thế hệ gen Z tạo ra giá trị cá nhân. Nổi tiếng từ video “Hot girl 7 thứ tiếng” trên mạng xã hội nhưng chị không dừng lại ở đó, chị luôn kiên trì học tập, cố gắng trau dồi kiến thức, tích lũy kinh nghiệm và giờ đây Khánh Vy đã có đủ sự nghiệp, tri thức và cả sự nổi tiếng. Vậy nên hãy khai phá giá trị bên trong của bạn, mạng xã hội chỉ là công cụ để hỗ trợ, không phải là phương cách duy nhất.

Cuộc sống muôn màu muôn vẻ, hãy cố gắng trải nghiệm những điều mới mẻ trong cuộc sống nhưng thực tế vẫn còn rất nhiều người không thích sự trải nghiệm nên bỏ qua những cơ hội mới mẻ, sống ảo trên mạng xã hội nhưng lại thiếu kiến thức thực tế. Đây chính là một sự thiếu sót nếu không biết tận dụng cơ hội của các bạn trẻ. Sự thiếu kiến thức thực tế này khiến họ nhất thời xúc động và đăng nhiều dòng trạng thái lên mạng xã hội một cách thái quá và không kiểm soát khiến việc chia sẻ kỉ niệm trở nên “nhất thời” và nghĩ đây là cách khẳng định giá trị. Đây là quan niệm sai lầm, vậy nên hãy cố gắng thay đổi để chọn ra một phương cách phù hợp để khẳng định giá trị của bạn. Quả thật, nếu được làm những điều mình muốn thì sẽ rất hạnh phúc, tuy nhiên nếu làm những điều khiến giá trị bản thân thấp đi là điều không đáng. Không có hạnh phúc nào mà không đến từ hành động. Nhìn nhận lại bản thân, tôi thấy cá nhân mình cũng thích có những trải nghiệm mới mẻ, thích ghi lại những trải nghiệm nhưng đôi lúc tôi vẫn chưa chọn được phương thức khẳng định giá trị cá nhân, chưa tập trung vào cách thức rèn luyện bản thân, tập trung vào tri thức và tôi đang dần thay đổi điều này. Tôi tập cho mình những thói quen tích cực như đọc những trang sách hay, học những kiến thức mới mẻ, dù là nhỏ thôi nhưng nó cũng khiến tôi hạnh phúc.

Nghệ sĩ Thành Lộc đã từng nói: “Mỗi người đều có quyền lựa chọn cách sống cho riêng mình, miễn là hạnh phúc” phải chăng câu nói đầy lắng đọng này giúp chúng ta thấu hiểu hơn về cách sống của mỗi người, ta không cần phải chạy theo bất kì ai, chẳng cần đuổi theo bất cứ ai để chỉ là cái bóng của họ. Đừng vì những xu hướng nhất thời mà không tìm ra

phương thức khẳng định giá trị của bản thân một cách đúng đắn. Cuộc đời có vô vàn phương cách khẳng định giá trị, bạn đã tìm ra phương thức để mình tỏa sáng hay chưa?

PHƯƠNG PHÁP NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

Dạng bài văn nghị luận về tư tưởng đạo lý

I. Kiến thức chung

1. Yêu cầu

- Nhận diện được dạng đề: Dựa vào các tiêu chí khác nhau có thể đưa ra nhiều cách phân loại phù hợp. Cụ thể có hai dạng quan trọng là: dạng bàn luận về 1 **tư tưởng đạo lý** và dạng về 1 **hiện tượng đời sống**
- Nghị luận về 1 tư tưởng đạo lý: *Nghị luận về một tư tưởng, đạo lý thường là những châm ngôn, quan điểm của các nhân vật lỗi lạc với mục đích hướng học sinh đưa ra quan điểm đúng đắn về những giá trị đạo đức tốt đẹp như uống nước nhớ nguồn, ăn quả kẻ nhớ quả trồng cây...*

Trong dạng này có thể chia thành 2 dạng nhỏ:

- ❖ Dạng đề trong đó tư tưởng, đạo lý được **nói tới một cách trực tiếp**

Ví dụ: + Đề 1: Suy nghĩ của anh/chị về đức tính hy sinh.

- + Đề 2: Trình bày ý kiến của anh/chị về vấn đề: Sự tự tin của con người trong cuộc sống.

- ❖ Dạng đề trong đó tư tưởng, đạo lý được **nói tới một cách gián tiếp**: Ở dạng đề này, vấn đề tư tưởng, đạo lý được ẩn trong một câu tục ngữ, một câu danh ngôn, một câu ngạn ngữ, một câu chuyện, một văn bản ngắn...

Ví dụ: + Đề 1: Viết một đoạn văn 200 chữ trình bày ý kiến của anh/chị về câu nói sau đây của nhà văn Nga Lep Tôn-xtôi: “Bạn đừng nên chờ đợi những quà tặng bất ngờ của cuộc sống mà hãy tự mình làm nên cuộc sống”.

- + Đề 2: Viết một đoạn văn khoảng 200 chữ trình bày suy nghĩ của anh/chị về câu nói sau: “Một trong những tổn thất không có gì bù đắp được là tổn thất về thời gian”.

Cách nhận diện:

*Tư tưởng đạo lý:

- + Xuất hiện một tư tưởng, quan điểm, ý kiến (in nghiêng/ đặt trong ngoặc kép)
- + Quan điểm, ý kiến gắn trực tiếp với yêu cầu nghị luận theo dạng: Trình bày suy nghĩ về một bình diện, một khía cạnh nào đó của quan niệm“...”
- + **Dạng này VĐNL thường xuất hiện sau từ “về, bàn về...”**

2. Thực hành viết theo các bước

*Bước 1: Tìm ý và lập dàn ý

- **Lập dàn ý:** Sắp xếp các ý đã tìm được vào từng phần để thành dàn ý

Mở bài:

Giới thiệu về vấn đề cần nghị luận (Bám theo công thức về dạng đề ở dưới đây)

Thân bài:

Đảm bảo 5 ý sau:

- Ý 1: Giải thích được từ khóa (VĐNL)
- Ý 2: Nêu biểu hiện của vấn đề trong cuộc sống
- Ý 3: Nêu ý nghĩa của VĐNL
- Ý 4: Vấn đề đối lập, mở rộng
- Ý 5: Bài học và liên hệ bản thân

Kết bài

Khẳng định lại vấn đề + thông điệp đưa ra.

Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận: bàn về giá trị của niềm tin trong cuộc sống

Thân bài:

- **Ý 1:** Giải thích: là sự tin tưởng một cách tích cực vào sự việc nào đó hình thành từ trong ý niệm, thuộc về tư tưởng của con người.
- **Ý 2:** Biểu hiện: thể hiện qua lời nói, tâm hồn, suy nghĩ, tính cách của mỗi người
- **Ý 3:** Ý nghĩa/vai trò của niềm tin
 - + Là năng lượng tiếp sức cho chúng ta trên hành trình chạm tới mơ ước, hoàn thành lý tưởng sống của mình.
 - + Là nguồn điều hành những quyết định của não bộ, quyết định rằng việc mình định làm có đáng tin tưởng không.
 - + Niềm tin vào bản thân giúp mỗi người hoàn thành những dấu mốc công việc dù khó khăn nhất, thậm chí là nằm ngoài khả năng của họ...
- **Ý 4:** Vấn đề đối lập mở rộng:
 - + Thiếu niềm tin vào bản thân dẫn đến thiếu nguồn động lực, hệ quả là sự khó khăn để có thể thành công.
 - + Trong xã hội, việc thiếu niềm tin giữa con người với con người khiến các mối quan hệ trở nên nhạt nhẽo, đầy sự nghi ngờ, khó đoàn kết và chia sẻ.
- **Ý 5:** bài học nhận thức, hành động tự rút ra
 - + Với mỗi cá nhân, quan trọng nhất là phải tin tưởng vào chính bản thân mình, sau đó phải tạo cho mình lòng tin vào những điều tốt đẹp hiện hữu trong cuộc sống, không đánh mất lý tưởng sống của bản thân.

- + Đặt niềm tin vào những người khác, đặc biệt là những người thân trong gia đình để cảm thấy cuộc sống có ý nghĩa và biết trân trọng những giá trị đó hơn.
- + Trái lại, tự tin không có nghĩa là tự kiêu, tự phụ, quá tự tin vào bản thân dẫn đến chủ quan, dễ thất bại

Kết bài: Khẳng định lại vấn đề nghị luận

PHƯƠNG PHÁP MẸO LÀM DẠNG ĐỀ NÀY

Mở bài= dẫn dắt + nêu vấn đề

<p>Cách 1: Giống như những khoảng trống giữa các nốt nhạc mới là thứ làm nên giai điệu cho bản nhạc, giúp chia tách phân định các nốt và kết hợp chúng thành một khối hòa âm tuyệt vời; “khoảng trống” còn chính là khoảnh khắc tạm dừng trong cuộc sống để thư giãn, để suy nghĩ, để hướng tới những điều tốt đẹp khác và....(VDNL) cũng chính là một khoảnh trống cần lấp đầy trong cuộc đời mỗi chúng ta.</p>	<p>*Ví dụ: Lòng biết ơn</p> <p>Cách 1: Giống như những khoảng trống giữa các nốt nhạc mới là thứ làm nên giai điệu cho bản nhạc, giúp chia tách phân định các nốt và kết hợp chúng thành một khối hòa âm tuyệt vời; “khoảng trống” còn chính là khoảnh khắc tạm dừng trong cuộc sống để thư giãn, để suy nghĩ, để hướng tới những điều tốt đẹp khác và lòng biết ơn cũng chính là một khoảnh trống cần lấp đầy trong cuộc đời mỗi chúng ta...</p>
<p>Cách 2: Xukhôm linxki đã từng nói: “Con người sinh ra không phải để tan biến đi như một hạt cát vô danh. Họ sinh ra để lưu lại dấu ấn trên mặt đất, trong trái tim người khác”. Thật vậy, mỗi con người sống đều phải tạo ra cho mình những giá trị riêng thật tốt đẹp. Và nhận thức được.....(vấn đề cần nghị luận) chính là một trong yếu tố để chúng ta làm nên điều đó.</p>	<p>*Ví dụ: Sự cố gắng</p> <p>Cách 2: Xukhôm linxki đã từng nói: “Con người sinh ra không phải để tan biến đi như một hạt cát vô danh. Họ sinh ra để lưu lại dấu ấn trên mặt đất, trong trái tim người khác”. Thật vậy, mỗi con người sống đều phải tạo ra cho mình những giá trị riêng thật tốt đẹp. Và nhận thức được bài học từ sự cố gắng chính là một trong yếu tố để chúng ta làm nên điều đó.</p>
<p>Cách 3: Thước đo của cuộc đời không phải ở chỗ nó dài hay ngắn, mà ở chỗ bạn đã sử dụng nó như thế nào. Không có ý nghĩa nào khác ngoài việc bạn nên sống một cuộc sống có ý nghĩa với chính mình và cho mọi người. Và hạnh trình hiểu được bài học từ..... đã giúp tôi hiểu ra điều đó.</p>	<p>*Ví dụ: Lòng dũng cảm</p> <p>Cách 3: Thước đo của cuộc đời không phải ở chỗ nó dài hay ngắn, mà ở chỗ bạn đã sử dụng nó như thế nào. Không có ý nghĩa nào khác ngoài việc bạn nên sống một cuộc sống có ý nghĩa với chính mình và cho mọi người. Và hạnh trình hiểu được bài học về lòng dũng cảm đã giúp tôi hiểu ra điều đó.</p>

Thân bài: khai triển vấn đề		
Giải thích, khẳng định vấn đề	<p>Vấn đề này được hiểu như thế nào? Mọi người quan niệm ra sao về hiện tượng này?</p> <p>-Có 2 cách giải thích:</p> <p>+ Giải thích nghĩa của từ qua việc cắt nghĩa từ Hán Việt.</p> <p>+ Giải thích nghĩa của từ qua việc tìm một số từ đồng nghĩa và trái nghĩa với hiện tượng được nêu</p>	<p>Ví dụ 1: Tình mẫu tử (Giải thích nghĩa dựa trên cắt nghĩa từ Hán Việt)</p> <p>+Mẫu tử: Tình cảm mẹ con</p> <p>=> Tình mẫu tử là tình cảm sâu nặng thiêng nhất trên cuộc đời, là tình cảm của mẹ dành cho con trong cuộc sống</p> <p>-Ví dụ 2: Tính chăm chỉ(Giải thích nghĩa dựa trên tìm từ đồng nghĩa, trái nghĩa)</p> <p>+Tìm từ đồng nghĩa: Chăm chỉ: Cần cù, chịu khó, siêng năng</p> <p>+Từ trái nghĩa: Chăm chỉ: lười biếng</p> <p>=>Chăm chỉ là cần cù, chịu khó, siêng năng, không lười biếng trong mọi việc.</p>

-Ý 2: Biểu hiện

Biểu hiện	<p>- Bình luận, nêu quan điểm cá nhân, bước này cần đưa ra các biểu hiện, tác dụng/ tác hại của vấn đề sau đó bày tỏ suy nghĩ của bản thân (thấy đúng, sai hay cả đúng cả sai). Lí giải cho quan điểm đó. □ Tại sao?</p>	<p>* VD: Niềm tin trong cuộc sống</p> <p>Ngọn lửa trong mỗi người sẽ được biểu hiện ở cách họ tự tin nói lên niềm tin của mình và luôn khát khao tìm được những người đồng hành để cùng nhau cố gắng chứ không hề y lại chờ đợi người khác đến giúp đỡ trong mong manh.</p>
------------------	---	--

-Ý 3: Ý nghĩa+ dẫn chứng

Ý nghĩa	<p>Khi ta có đức tính/ phẩm chất ấy ta nhận được gì?</p> <p>- Tác dụng to lớn đến quá trình học tập và tu dưỡng ra sao ?</p> <p>- Đến kinh tế gia đình ?</p> <p>- Đến đời sống tình cảm, quan hệ với mọi người ?</p> <p>- Đến sức khỏe ?</p> <p>- Đến uy tín và tương lai bản thân ?</p> <p>*Công thức sẵn:</p>	<p>*Ví dụ: Ý chí trong cuộc sống</p> <p>Khi chúng ta mang trong mình ý chí nghị lực, con người sẽ tự tin vào bản thân và cuộc sống, làm tốt mọi công việc, lạc quan hướng đến tương lai. Chính lẽ sống bền bỉ và ý chí kiên định ấy đã giúp chúng ta chinh phục mọi thử, làm nên cuộc sống tươi đẹp. Nghị lực sống giúp mỗi người hiểu được sự cố gắng vươn lên thử thách không phải là thứ sẵn có mà là năng lực cần phải rèn luyện. Kiên định</p>
----------------	--	---

	<p><i>Khi chúng ta mang trong mình ý chí nghị lực, con người sẽ... Nghị lực sống giúp mỗi người hiểu được... Ta sẽ không thể... nếu thiếu đi. Khi mỗi cá nhân mang trong mình..., thì xã hội sẽ.... Đời sống của mọi người sẽ khoác lên mình tấm áo mới của....</i></p> <p>*Dẫn chứng: Nêu dẫn chứng: Vấn đề A được thể hiện rõ qua câu chuyện về nhân vật B. Nhân vật B đã....</p>	<p><i>ý chí, giữ vững lập trường, kỉ luật cao, không bao giờ né tránh hay lùi bước trước khó khăn thử thách, xông xáo làm việc, cống hiến sức mình trong công việc sẽ giúp bạn có sống vững mạnh an yên. Ta sẽ không thể có một cuộc đời ý nghĩa nếu thiếu đi bản lĩnh kiên cường sự quyết tâm đến cùng để chinh phục ước mơ. Khi mỗi cá nhân mang trong mình nghị lực sống, thì xã hội sẽ ngày càng phát triển văn minh tươi đẹp.Đời sống của mọi người sẽ khoác lên mình tấm áo mới của niềm tin, hi vọng để bước tới thành công.</i></p> <p><i>*Ví dụ: Ý chí trong cuộc sống</i></p> <p>Thông điệp đưa ra giúp cho tôi ngay lập tức nhớ đến chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc ta, suốt một đời lo cho nước, cho dân, đi nhiều nơi và làm đủ mọi việc. Con đường Người phải đi thật gian lao, vất vả nhưng với ý chí, quyết tâm, nghị lực phi thường. Người đã mang đến cho dân tộc ta ánh sáng của độc lập tự do, một cuộc đời ấm no, hạnh phúc.</p>
--	--	--

-Ý 4: Vấn đề đối lập, mở rộng

<p>Đối lập, mở rộng</p>	<p>- Đối lập: Đi ngược lại vấn đề đang bàn luận (Đối lập với người thường xuyên chia sẻ những người chỉ giữ suy nghĩ cho riêng mình, đối lập với những người cân bằng được xung đột là những người bế tắc, không giải quyết được...).</p> <p>- Mở rộng: Suy tưởng nhiều chiều của vấn đề bàn luận (Nêu nêu hành động của vấn đề đối lập: Đối lập với những người cân bằng được xung đột là những người bế</p>	<p>*Ví dụ: Sự cho đi</p> <p>- Bên cạnh những người sẵn sàng cho đi, không màng lợi ích cá nhân thì vẫn còn đâu đó những kẻ ích kỉ, chỉ nghĩ cho riêng mình, hoặc nếu cho đi cũng vì mục đích kiếm lợi, đánh bóng tên tuổi.</p>
--------------------------------	---	---

	<p>tắc họ tìm cách dùng bạo lực, hoặc suy nghĩ bi quan... ⇒Nêu hành động của người đối lập) ⇒ Nhận xét: hành động ấy cần lên án/ ca ngợi....</p>	
--	--	--

-Ý 5: Bài học

Bài học+ liên hệ	<p>- Bài học: Đưa ra bài học rèn luyện cho bản thân mình? (Chỉ rõ cần làm gì để có được đức tính ấy?)</p> <p>- Liên hệ bản thân: Sẽ làm gì để hành động về VĐNL đang bàn bạc?</p>	<p>*Ví dụ: Sự giản dị trong cuộc sống</p> <p>- Để sống giản dị, con người phải trải qua sự rèn luyện, cần một năng lực sống, quyết tâm cao, cũng cần hòa mình vào cuộc sống để sống và cảm nhận, cần loại bỏ lòng tham và bù đắp tình yêu cuộc sống. Đó là cách để tránh mọi cám dỗ, giảm áp lực tinh thần và nâng cao bản lĩnh văn hoá.</p>
-------------------------	---	---

Kết bài: Khẳng định lại vấn đề + đưa ra thông điệp

<p>Cách 1: Có thể nói,là một bài học vô giá mà ta nhận được từ cuộc sống. Vì vậy, đừng để thời gian trôi qua một cách lãng phí mà hãy thực hành ngay từ hôm nay để sống một cuộc đời có ý nghĩa bạn nhé!</p> <p>Cách 2: Khát vọng thành công chính là một điểm đến mà mỗi con người đều hướng tới, vì vậy trên con đường tìm kiếm khát vọng ấy bài học về ... chính là vạch chỉ đường cho ta chạm tới thành công còn vẹn nguyên giá trị cho hôm nay và mai sau.</p> <p>Cách 3: Tôi tin rằng, khi bạn tự vương lên, tự nhận thức được giá trị của bản thân từ việc hiểu rõ thông điệp cao quý mà khúc tình ca..... mang lại cũng là lúc bạn chạm tới hành trình chinh phục thành công của chính mình.</p>	<p>*Ví dụ: Sự tự tin</p> <p>Cách 1: Có thể nói, sự tự tin là một bài học vô giá mà ta nhận được từ cuộc sống. Vì vậy, đừng để thời gian trôi qua một cách lãng phí mà hãy thực hành ngay từ hôm nay để sống một cuộc đời có ý nghĩa bạn nhé!</p> <p>*Ví dụ: Ước mơ cao đẹp</p> <p>Cách 2: Khát vọng thành công chính là một điểm đến mà mỗi con người đều hướng tới, vì vậy trên con đường tìm kiếm khát vọng ấy bài học về nuôi dưỡng ước mơ cao đẹp chính là vạch chỉ đường cho ta chạm tới thành công còn vẹn nguyên giá trị cho hôm nay và mai sau.</p> <p>*Ví dụ: Tính tự lập</p> <p>Cách 3: Tôi tin rằng, khi bạn tự vương lên, tự nhận thức được giá trị của bản thân từ việc hiểu rõ thông điệp cao quý mà khúc tình ca về tính tự lập mang lại cũng là lúc bạn chạm tới hành trình chinh phục thành công của chính mình.</p>
--	---

GỢI Ý MỘT SỐ CÔNG THỨC NÓI ĐOẠN HAY

Nói đoạn	Cách nói	Ví dụ
Từ mở bài sang Thân bài (Phần giải thích)	- Như một lá thư gửi lại từ cuộc sống.../ Như một hương hoa mùa xuân ngọt ngào.../Như một bản nhạc đầy những nốt trầm lắng... (Chọn 1 trong 3 cái để dùng).	*Ví dụ: Lòng biết ơn -Như một hương hoa mùa ngọt ngào lòng biết ơn là....
Từ giải thích sang biểu hiện	-Ngắm nhìn những thăng trầm của cuộc sống, ta dễ dàng nhận ra...	*Tính chăm chỉ - Ngắm nhìn g nhận ra người chăm chỉ là người luôn những thăng trầm của cuộc sống, ta dễ dàng hoàn thành công việc được giao,
Chuyển từ biểu hiện sang ý nghĩa	- Tôi tin rằng khi bạn nắm trong tay chiếc chìa khoá mang tên... thì bạn đã và đang mở ra cánh cửa của... - Hành trình chậm bước vào thế giới của những giá trị tốt đẹp ở đời chính là hành trình bạn chính phục được... bởi nó đã đem lại cho ta rất nhiều điều cao quý...	*Ví dụ: Lối sống giản dị Tôi tin rằng khi bạn nắm trong tay chiếc chìa khoá mang tên lối sống giản dị thì bạn đã và đang mở ra cánh cửa của sự hạnh phúc, được người khác tôn trọng. Sự giản dị có ý nghĩa vô cùng to lớn, nó giúp chúng ta biết tiết kiệm và có sự cư xử đúng đắn với mọi người xung quanh. Lối sống giản dị mang lại cho con người một cuộc sống thanh bình, êm ả. Con người không bị ràng buộc bởi những tiện nghi. Tinh thần lúc nào cũng an nhàn, thoải mái
Chuyển từ ý nghĩa vấn đề đối lập, mở rộng	- Dòng đời vốn nhiều khúc cua, nhiều ngã rẽ nên bên cạnh những người... thì đâu đó... - Cuộc sống chẳng bao giờ xuôi chiều một lối, dù biết rằng Đã đem tới những tích cực/ tiêu cực vậy cho mỗi chúng ta mà đâu đó vẫn có nhiều người...	* Ví dụ: Niềm tin vào bản thân Dòng đời vốn nhiều khúc cua, nhiều ngã rẽ nên bên cạnh những người có niềm tin amnhj êm vào chính mình, thì đâu đó lại tồn tại rất nhiều người luôn thiếu sự tự tin vào chính mình, cũng có những người mới vấp ngã, thất bại lần đầu nhưng lo sợ không làm chủ được mình từ đó dẫn đến thất bại để lại nhiều hậu quả về sau. Hay cũng có nhiều người ngay từ nhỏ đã đủ đầy về vật chất, sống dựa vào bố mẹ mà khi ra ngoài không làm chủ được bản thân trước nhiều khó khăn thử thách .
Chuyển	- Mở cửa và nhìn ngắm thế giới	*Sự cống hiến

từ vấn đề đổi lập sang bài học, liên hệ	rồi nhìn lại chính mình, tôi thấy mình thật may mắn khi đã + việc tích cực đã làm. Bởi vậy, tôi tự nhủ hành trình sống cóchính là hành trình vô tận để tôi chạm tay vào một một sống ý nghĩa, có ích cho đời.	Mở cửa và nhìn ngắm thế giới rồi nhìn lại chính mình, tôi thấy mình thật may mắn khi đã sống và đóng góp hết sức mình cho tổ quốc hôm nay bằng cả trí tuệ và trái tim. Bởi vậy, tôi tự nhủ hành trình cống hiến chính là hành trình vô tận để tôi chạm tay vào một một sống ý nghĩa, có ích cho đời.
--	---	--

Bước 2: Viết bài: Khi viết, luôn luôn chú ý nhiệm vụ của từng phần trong bài viết:

- Mở bài: Viết thành một đoạn văn, giới thiệu trực tiếp hoặc gián tiếp vấn đề nghị luận. Tìm hiểu cách mở bài của các văn bản đọc và của bài viết tham khảo để vận dụng.
- Thân bài: Triển khai các ý đã nêu ở dàn ý. Mỗi ý lớn viết thành một đoạn văn. Cần luôn luôn quan tâm vị trí của câu chủ đề (đầu đoạn, cuối đoạn,...), sự phù hợp của câu chủ đề với nội dung cần trình bày và mục đích nghị luận. Tham khảo các kiểu đoạn văn đã phân tích ở văn bản đọc và ở phần Thực hành tiếng Việt để học tập cách viết. Chú ý dùng phương tiện liên kết giữa các câu trong đoạn và các đoạn trong bài.
- Kết bài: Nêu ý nghĩa của vấn đề và phương hướng hành động (viết trong một đoạn văn).

Bước 3: Chỉnh sửa bài viết.

Sau khi hoàn thành bài viết, rà soát và chỉnh sửa theo gợi ý sau:

- Nếu bài viết chưa đầy đủ các ý theo dàn ý đã hướng dẫn thì cần bổ sung thêm
- Kiểm tra lỗi chính tả, câu từ và cách diễn đạt.
- Cần lập luận chặt chẽ giữa các ý, nếu lập luận còn chưa rõ ràng, mạch lạc thì cần sửa lại.

Bài viết tham khảo:

Đề bài: Viết bài văn nêu suy nghĩ của em về giá trị của niềm tin trong cuộc sống?

“Hãy nhìn con chim đậu trên cành liễu: Nó thấy cánh sắp gãy mà vẫn vui vẻ hót vì biết rằng mình vẫn còn đôi cánh” (V. Huygo) - Chú chim đậu trên cành nhưng không sợ cánh gãy vì nó tin vào đôi cánh, tin vào chính mình. Con người ta cũng vậy, trên chặng đường ta đi, bất cứ lúc nào cũng phải đứng trên vực thẳm khó khăn và ta có niềm tin mọi thứ sẽ được cứu vớt. Bởi thế trong cuộc sống niềm tin chính là một món quà vô cùng ý nghĩa trên hành trình ta đi.

Như một lá thư đầy ý nghĩa gửi lại từ cuộc sống “Niềm tin vào bản thân” là niềm tin vào chính mình, vào năng lực, trí tuệ, phẩm chất, giá trị của mình trong cuộc sống. Đó còn là mình hiểu mình và tự đánh giá được vị trí, vai trò của mình trong các mối quan hệ của cuộc sống. Khi ta đánh mất niềm tin vào bản thân là ta đánh mất tất cả, đánh mất những điều kiện cơ bản và cần thiết để đạt đến những giá trị quý báu khác. Câu nói nhắc nhở chúng ta hãy có niềm tin vào bản thân, đó là bản lĩnh, phẩm chất, năng lực của mỗi người và là nền tảng của niềm yêu cuộc sống, là con đường dẫn tới mọi sự thành công.

Ngắm nhìn những thăng trầm của cuộc sống, ta dễ dàng nhận ra niềm tin là một thứ vô giá, đáng nâng niu, trân trọng ở đời và lưu giữ nơi trái tim ta. Vì niềm tin vào bản thân là điều cần thiết ở mỗi con người. Mỗi chúng ta luôn mang trong mình những hoài bão, ước mơ

riêng. Tôi tin rằng khi bạn đã và đang cầm trong tay chiếc chìa khoá của niềm tin bạn sẽ xác định được con đường tương lai riêng và nếu như con đường tàu mơ ước ấy bị cuộc sống đẩy va vào những tảng đá sắc cạnh của thực tế thì họ càng vững vàng vượt qua. Họ tin vào ý chí, nghị lực nên “ngịch cảnh chính là cơ hội để họ bút phá” (Henry Fielding). Không những vậy niềm tin còn đem lại cho ta tình yêu cuộc sống, yêu con người và luôn hy vọng hướng tới những điều tốt đẹp. Như vậy, phải chăng niềm tin chính là “món quà quý báu” mà tạo hóa ban tặng cho chúng ta. Đánh mất niềm tin thì con người sẽ không còn ý chí, nghị lực để vươn lên bởi “thiếu tự tin là nguyên nhân của phần lớn thất bại” (Bovee) và “niềm tin mà chúng ta dành cho năng lực bản thân sẽ ảnh hưởng một cách sâu sắc đến năng lực chính mình”. Cuộc sống muôn hình vạn trạng, người thiếu tự tin chỉ cần vướng mắc nhỏ đã lo sợ về bản thân không đủ bản lĩnh để vượt qua, dần buông xuôi phó mặc, đầu hàng số phận và đánh mất chính mình. Khi ấy ta đã để đánh mất đi những điều quý giá như tình yêu, hạnh phúc, cơ hội và thời gian... thậm chí là cả sự sống của chính mình.

Trong cuộc sống, không phải con đường nào cũng bằng phẳng mà nó đôi khi là gồ ghề, khúc khuỷu. Nhưng lúc này vẫn có bao con người sẵn sàng vượt qua. Tiêu biểu trong số đó là Roger Bannister. Bạn có tin rằng ta có thể chạy một dặm trong một phút không? Ông ấy thì tin. Ông đã quyết tâm thực hiện điều không thể này bằng việc thể dục hằng ngày và luôn không ngừng lặp lại trong tâm trí rằng mình có thể làm được và ông đã thành công. Hay vận động viên Glenn Cunningham khi còn nhỏ là một cậu bé bị bong nặng, phần thân dưới hoàn toàn bị mất cảm giác. Không cam chịu suốt cuộc đời gắn liền với chiếc xe lăn, bằng niềm tin của chính mình, anh đã vươn lên tất cả và trở thành huyền thoại của làng điền kinh Mỹ. Có thể nói, niềm tin đã tạo nên điều kì diệu trong cuộc sống.

Tuy nhiên, ngày nay, có những người luôn thiếu sự tự tin vào chính mình, cũng có những người mới vấp ngã, thất bại lần đầu nhưng lo sợ không làm chủ được mình từ đó dẫn đến thất bại để lại nhiều hậu quả về sau. Hay cũng có nhiều người ngay từ nhỏ đã đủ đầy về vật chất, sống dựa vào bố mẹ mà khi ra ngoài không làm chủ được bản thân trước nhiều khó khăn thử thách. Và họ đều cần lên án, phê phán.

Mỗi chúng ta đều cần nhận thức được tự tin là điều cần thiết nên có ở mỗi người. Nhưng tự tin là cũng phải đi liền với sự khiêm tốn, cẩn trọng, đừng tự tin một cách thái quá mà bước sang ranh giới của tự kiêu, tự phụ. Đừng bao giờ từ bỏ chính mình, bạn hãy tiếp tục đi và rồi bạn sẽ đến đích. Nếu có cảm thấy mệt mỏi, bạn hãy nhìn vào những điều tốt đẹp trong quá khứ để có thể vực dậy niềm tin. Hãy hài lòng với những gì mà bạn đang sở hữu, luôn nhìn mọi việc theo chiều hướng tốt đẹp. Đừng để nỗi sợ hãi cản trở bạn thực hiện những mục tiêu mà mình đã đặt ra. Niềm tin giúp bạn sống lạc quan hơn, giảm bớt căng thẳng, lo âu, phiền muộn. Đồng thời đem đến nguồn năng lượng sống tích cực tới cho mọi người. Nếu xung quanh mình là những người luôn tự tin, bạn sẽ cảm thấy mình mạnh mẽ hơn.

Niềm tin sẽ trở thành động lực thúc đẩy chúng ta vượt qua khó khăn, bất hạnh, như nhà văn Nguyễn Khải đã viết: “Ở đời này không có con đường cùng, chỉ có những ranh giới, điều cốt yếu là phải có đủ sức mạnh để bước qua những ranh giới ấy”. Cuộc sống này không gì

không thể, chỉ cần có niềm tin vào bản thân mọi ranh giới “sẽ dần bị xóa bỏ và bạn sẽ thành công”.

PHƯƠNG PHÁP LÀM DẠNG ĐOẠN VĂN NLVH

Cách viết đoạn văn phân tích tác phẩm Thơ

Bước 1: Phân tích đề (2 phút - gạch chân vào đề)

- **Gạch chân vào đề:**

- **Nội dung:** Làm rõ hình ảnh, nội dung, tâm trạng... của khổ thơ

+ **Vấn đề nghị luận:** đề bài yêu cầu làm rõ điều gì? (thường nằm sau chữ “về...”, “cảm nhận của em về...”, “phân tích về...”)

+ **Phạm vi phân tích:** Thường là 1 hoặc 2 khổ thơ nào, đoạn trích nào, nhân vật nào...

- **Hình thức:** Viết đoạn văn viết liền các phần mở-thân-kết liền nhau không được xuống dòng (Có thể yêu cầu hình thức đoạn văn diễn dịch, quy nạp hoặc tổng phân hợp... khoảng 12 hoặc 15 câu. Tuy nhiên trong giới hạn của dạng đề sẽ chỉ đi hướng dẫn về cách phân tích chung đối với một đoạn văn phân tích tác phẩm thơ.)

. **Ví dụ 1:** Viết đoạn văn phân tích khổ thơ sau:

*Đêm qua mưa thật là to
Trăng sao ướt hết tối mò buồn ghê
Sáng nay trời vội trở về
Chiếu muôn tia nắng trên đê trong làng.
(Bài thơ yêu đời- Nguyễn Hữu Bào)*

⇒ Vấn đề nghị luận: Nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ

⇒ Phạm vi phân tích: khổ thơ

⇒ Hình thức: Bài văn

Ví dụ 2: Viết đoạn văn ngắn nêu cảm nhận về tâm trạng của nhân vật trữ tình trong bài sau:

*Xuân bảy lăm. Tết Tân Biên
Mai rừng một nhánh nở bên giếng rừng
Em đang múc nước bỗng dừng
Nhìn mai vàng nở rung rung nhớ nhà
Giờ này mẹ ở quê xa
Cành mai mẹ cắm chắc là vàng thêm.*

(Mai vàng-Tế Hanh)

⇒ Vấn đề nghị luận: Phân tích tâm trạng của nhân vật trữ tình

⇒ Phạm vi phân tích: bài thơ

⇒ Hình thức: Bài văn

Bước 2: Tìm ý và lập dàn ý (5 phút - Ghi nhanh ra nháp hoặc gạch vào đề)

- **Tìm ý (3 phút - Ghi nhanh ra nháp hoặc gạch vào đề)**

- Tìm hiểu nhan đề và bố cục chia khổ thơ để nhận biết đề tài và nội dung chính

- Chia tách khổ thơ thành các phần và xác định nội dung chính của từng phần.

- Tìm những nét đặc sắc về nội dung và hình thức nghệ thuật của khổ thơ (và gạch chân (thông thường các tác phẩm bài thơ hay sử dụng ẩn dụ, điệp thanh, điệp vần, nhân hoá, so sánh... cần chú ý vào các biện pháp này)

- Tìm hiểu thông tin cơ bản về tác giả, về hoàn cảnh sáng tác để hiểu thêm về bài thơ (Thông thường có thể bỏ qua do giới hạn dung lượng đoạn văn yêu cầu ngắn gọn.)

Ví dụ: Viết đoạn văn phân tích khổ thơ:

*Đêm qua mưa thật là to
Trăng sao ướt hết tối mò buồn ghê
Sáng nay trời vội trở về
Chiều muôn tia nắng trên đê trong làng
Bầy chim mừng rỡ hót vang
Vườn hoa trước ngõ bướm vàng nhón nhơ.
(Bài thơ yêu đời- Nguyễn Hữu Bào)*

**Thể thơ: Lục bát*

**Xác định bố cục và nội dung từng phần (Đây là căn cứ khi phân tích ta bám sát vào làm)*

+ Hai câu đầu: Khung cảnh đêm mưa

+ Bốn câu tiếp: Bức tranh thiên nhiên khi trời nắng

**Xác định nhanh đặc sắc về nghệ thuật, nội dung:*

-Nội dung: Niềm vui trước khung cảnh thiên nhiên sau trời mưa

-Nghệ thuật:

+Từ ngữ, hình ảnh giản dị nhưng giàu sức biểu cảm, kết hợp kể, tả một cách sâu sắc.

+ Ngôn ngữ gần gũi, mộc mạc lời ăn tiếng nói hàng ngày.

+Nhân hoá, liệt kê, ẩn dụ, từ láy

• Lập dàn ý (5 phút - Ghi nhanh ra nháp hoặc gạch vào đề)

Dàn ý cơ bản của dạng đề phân tích đoạn thơ:

Phần	Nội dung
Mở đoạn	Dẫn dắt + Đặt vấn đề
Thân Đoạn	-Luận điểm 1: Phân tích giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật -Luận điểm 2: Đánh giá (Không trùng với kết bài)
Kết đoạn	Khẳng định lại vấn đề + Cảm nhận của bản thân

Bước 3: Viết đoạn (35 đến 40 phút - trình bày sạch sẽ, cẩn thận)

- Khi viết bài, cần bám sát dàn ý đã lập; sử dụng đa dạng các hình thức trích dẫn; kết hợp phân tích với nhận xét, đánh giá

- Sử dụng từ ngữ chính xác, chọn lọc; diễn đạt sáng rõ, thể hiện được cảm xúc của người viết

- Chú ý sự khác nhau về yêu cầu, mục đích của kiểu bài ghi lại cảm xúc sau khi đọc thơ và phân tích tác phẩm thơ

Bước 4: Đọc lại bài (3 phút - nếu còn thời gian)

- Chú ý đọc lại những câu mở bài, thân bài, kết kết xem đã viết đúng, rõ ràng chưa.
- Soát lỗi chính tả.
- Nếu có lỗi cần sửa thì gạch đi sửa lại thật sạch sẽ.

4.Cách viết từng đoạn trong bài văn phân tích

PHƯƠNG PHÁP VIẾT MỞ ĐOẠN (3 phút)

***Mở đoạn trực tiếp:** giới thiệu tác giả, tác phẩm+Trích đoạn thơ yêu cầu phân tích (Nếu có)

⇒ Vấn đề nghị luận và phạm vi phân tích. (Thường viết 1 câu)

⇒ Nhận xét: *Cách viết này nhanh, đảm bảo đúng, đủ, nhưng không ấn tượng.*

*** Mở đoạn gián tiếp:** Dẫn dắt từ đề tài/phong cách sáng tác/nhận định/cảm nhận cá nhân...

+ Nêu vấn đề và phạm vi phân tích

Dưới đây là một số cách dẫn dắt nhanh:

Cách 1: *Những năm tháng trôi đi và lịch sử không ngừng biến động nhưng tác phẩm ... của nhà văn/nhà thơ .. mãi là bông hoa không tuổi tựa mùa xuân không ngày tháng sống trọn vẹn nơi trái tim độc giả hôm nay mai sau, đặc biệt ở đó xúc động nhất chính là những câu thơ ở khổ thơ...*

Cách 2: *Văn học như một thiên thần mang sứ mệnh che chở và bảo vệ con người. Trong tác phẩm, nhà văn/nhà thơ đã để ngòi bút của mình thực hiện trọn vẹn sứ mệnh cao cả đó qua hình ảnh thơ vô cùng độc đáo trong khổ thơ: (Nếu phân tích cả bài thì bỏ chữ trong khổ thơ đi)*

Ví dụ:

Văn học như một thiên thần mang sứ mệnh che chở và bảo vệ con người. Trong tác phẩm “Bài thơ yêu đời” của nhà thơ Nguyễn Hữu Bào đã để ngòi bút của mình thực hiện trọn vẹn sứ mệnh cao cả đó qua những hình ảnh thơ vô cùng độc đáo.

PHƯƠNG PHÁP VIẾT THÂN ĐOẠN (30-35phút)

***Yêu cầu:** Thân đoạn gồm nhiều câu văn, mỗi câu làm rõ một nội dung nhất định.

-Thân đoạn phải có hệ thống luận điểm rõ ràng, đầy đủ 2 luận điểm chính:

+LD 1: Phân tích (Bám sát vào bố cục, mỗi nội dung được chia trong bố cục ta căn cứ là một luận cứ để phân tích)

+LD 2: Đánh giá (1 đoạn văn)

-Luận điểm quan trọng nhất là luận điểm phân tích

***Cách viết:**

Phương pháp viết LD 1: Phân tích giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật trong khổ thơ

- Nội dung: Phân tích nội dung chính, phân tích từng hình ảnh, chi tiết trong bài thơ (Nên phân tích từng câu, từng hình ảnh một theo thứ tự xuất hiện trong bài thơ để không bị sót ý)

- Nghệ thuật: Xác định những đặc sắc nghệ thuật của dẫn chứng đã phân tích, nêu tác

dụng của từng biện pháp nghệ thuật xuất hiện trong bài (nên đưa ra những dẫn chứng cụ thể cho những đặc sắc nghệ thuật đó), đánh giá về thể thơ, hình ảnh thơ, nhịp điệu, các biện pháp tu từ, giọng điệu...

Công thức viết: dẫn + Trích thơ+ Nội dung và nghệ thuật

Ví dụ: Khi viết đoạn văn phân tích hai khổ thơ trong bài “bài ca yêu đời” của Nguyễn Hữu Bào:

*Đêm qua mưa thật là to
Trăng sao ướt hết tối mò buồn ghê
Sáng nay trời vội trở về
Chiếu muôn tia nắng trên đê trong làng
Bầy chim mừng rỡ hót vang
Vườn hoa trước ngõ bướm vàng nhớn nhỡ.*

⇒ Xác định nội dung chính: Miêu tả về khung cảnh thiên nhiên sau đêm mưa thiên nhiên bỗng trở nên rạng rỡ và đầy sức sống mãnh liệt. Qua đó gửi gắm triết lí về đời người trong cuộc sống.

⇒ Nghệ thuật: Nhân hoá, ẩn dụ, liệt kê, thể thơ lục bát...

⇒ Khi đọc những tiếng thơ nhẹ nhàng, bông bênh trong lời hát của Nguyễn Hữu Bào ta không chỉ thấy rõ đủ đầy tâm tư, tình cảm của thi sĩ hơn thế còn lâng lâng cảm xúc của mình trong dư vị thật ngọt ngào:

*Đêm qua mưa thật là to
Trăng sao ướt hết tối mò buồn ghê
Sáng nay trời vội trở về
Chiếu muôn tia nắng trên đê trong làng
Bầy chim mừng rỡ hót vang
Vườn hoa trước ngõ bướm vàng nhớn nhỡ.*

Cánh cửa thi ca khẽ mở ra là khi ta bước vào thế giới bao la, say đắm vô cùng, hân hoan vô tận theo bước chân tác giả ngao du khắp nơi từ khoảnh khắc “*đêm qua*” đầy tăm tối lại buồn bã trong tiếng “*mưa*” rơi vang lên “*thật to*” xuyên qua không gian chạm vào tận lòng ta ào ào, dữ dội, đáng sợ biết bao. Có lẽ, với trái tim nhạy cảm trước sự sống, ánh mắt xanh non biêng biếc của đứa trẻ say mình cùng vạn vật, nhà thơ đã rung động thật tha thiết trước màn đêm huyền bí, trong khung cảnh “*tối mò*”, dò dẫm, cúi mình thật lâu tìm ánh sáng trên con đường quê mịt mờ, thăm thẳm, bao la bủa vây mà đến ngay cả “*trăng sao*” cũng “*ướt hết*” một hột sáng mong manh không còn, chẳng thể soi đường ta đi. Nhịp thơ thật đặc biệt, kết hợp cùng biện pháp nhân hoá trong thể thơ lục bát khiến bạn đọc chìm đắm trong âm hưởng da diết, thân thương, vô cùng đáng yêu, gần gũi “*trăng*” và “*sao*” ngấm giọt mưa long lanh, lạnh giá che mờ vàng sáng để người chẳng thấy rõ đường khiến cảnh tan tác dần mà trở lên âm đạm nơi màn mưa. Để rồi, ta chỉ còn thấy vang lên giữa không gian của bài thơ âm điệu trách cứ nhẹ nhàng, man mát sau tiếng thở dài “*buồn ghê*” cũng khẽ thấm vào lòng ta cảm giác lạnh lạnh, cô đơn của bầu trời sau cơn mưa rào như trút nước ấy. Đến đây, chẳng phải chỉ nhờ những

ngôn từ nhỏ bé, cất lên giữa không gian của làng quê yên bình ta bỗng chốc bước chân vào tâm hồn thi nhân mà cảm nhận rõ tình cảm tha thiết, mãnh liệt trước vạn vật hay sao? Thế nhưng, cái hay của câu thơ không chỉ ở nét tâm trạng có phần nũng nịu, hờn giận vô cùng đáng yêu mà sâu trong đó còn khiến người đọc rung rinh, bồng bềnh theo từng tiếng cười trong trẻo đầy lạc quan nơi bức tranh bình minh tươi mới khi “*sáng nay*” vạn vật thức dậy đã thấy “*trời*” tắt tả, hổi hả mà “*vội*” vã “*trở về*” cùng nhân gian làm khung cảnh thiên nhiên khoác lên màu áo rực rỡ, lung linh. Từ đó, kéo theo vạn vật thay sắc đổi màu cùng nhau hoan ca đắm say, ngọt ngào qua biện pháp liệt kê vào khoảng khắc “*muôn tia nắng*” nhảy múa cười tươi e lệ nép “*trên đê trong làng*”, rộn rã “*Bầy chim*” giật mình bỗng cất tiếng “*mừng rỡ hót vang*”, để rồi kéo theo hoa lá cũng rộn ràng nghiêng mình khoa sắc mời gọi “*buồm vàng nhón nhơ*”. Qua đó, nhà thơ muốn gửi gắm triết lí nhân sinh về đời người, ẩn dụ muôn thiên nhiên mà nói quy luật của cuộc đời hết mưa là nắng, hết khổ là vui...

Màu đỏ: dẫn, màu xanh lá: Nghệ thuật, Xanh lam: Nội dung, Vàng đậm: Trích thơ

Phương pháp viết luận điểm : Đánh giá

- Nội dung: Khẳng định nội dung chính mà đề bài yêu cầu làm rõ (vấn đề nghị luận).
- Nghệ thuật: Khẳng định những đặc sắc nghệ thuật của dẫn chứng đã phân tích (nên đưa ra những dẫn chứng cụ thể cho những đặc sắc nghệ thuật đó). Đánh giá về thể thơ, hình ảnh thơ, nhịp điệu, các biện pháp tu từ, giọng điệu...

Ví dụ: Đoạn đánh giá khi phân tích khổ thơ trong “bài thơ yêu đời”:

Đoạn thơ với chút tâm tình và niềm vui nơi bức tranh thiên nhiên được tác giả khắc hoạ với những đường nét tinh tế sống động giờ đây tràn ngập hạnh phúc qua biện pháp nhân hoá, liệt kê kết hợp với cảm nhận tinh tế trong việc huy động tất cả các giác quan cùng tụ hội, gom góp mở ra cánh cửa thiên nhiên vô cùng tươi trong, rạng rỡ như chính lòng người đang hân hoan, mê say vậy.

(Màu đỏ: Nội dung, màu vàng: Nghệ thuật, màu xanh: Nhận xét)

(Cách phân tích nội dung và nghệ thuật tương tự phần bài văn các em xem lại nếu cần ở phần trên nhé!)

PHƯƠNG PHÁP VIẾT KẾT ĐOẠN (3 phút)

***Yêu cầu:** Kết đoạn = Tổng kết lại vấn đề nghị luận và phạm vi phân tích + Liên hệ, mở rộng
⇒ Là phần sáng tạo linh hoạt.

- **Cách 1:** Đọc những trang thơ ấy, ta lại càng thêm trân quý tình cảm/tâm lòng/tài năng của một cây bút xuất sắc viết về + tên đề tài, góp phần làm nên diện mạo nền văn học Việt Nam phong phú, độc đáo, ấn tượng.
- **Cách 2:** Mỗi áng thơ là một dòng thác chảy nhẹ nhàng, len lỏi vào từng ngách nhỏ trong tim ta ám nồng những giá trị nhân văn cao đẹp của đời, nếu đúng như thế, thì tác phẩm A của nhà thơ B sẽ mãi là một suối nguồn thiêng liêng, cao lớn được lưu lại mãi mãi trong lòng người đọc bao thế hệ và sống cùng dòng văn học Việt Nam muôn đời mà ta không thể nào quên trong hành trình cuộc đời chính mình hôm nay, mai sau...

Ví dụ: *Mỗi áng thơ là một dòng thác chảy nhẹ nhàng, len lỏi vào từng ngách nhỏ trong tim ta âm nồng những giá trị nhân văn cao đẹp của đời, nếu đúng như thế, thì tác phẩm “Bài thơ yêu đời” của nhà thơ Nguyễn Hữu Bào sẽ mãi là một suối nguồn thiêng liêng, cao lớn được lưu lại mãi mãi trong lòng người đọc bao thế hệ và sống cùng dòng văn học Việt Nam muôn đời mà ta không thể nào quên trong hành trình cuộc đời chính mình hôm nay, mai sau...*

Một số cách nối câu hay và độc đáo

***Ví dụ: Khi phân tích khổ đầu trong tác phẩm “Bài thơ yêu đời”**

Cách dẫn	Ví dụ
Cách 1: Cứ thế con chữ dẫn hiện lên theo gánh suy tư của tác giả về...(Hình ảnh/ tâm trạng/ ý thơ/...)	<i>Cứ thế con chữ dẫn hiện lên theo gánh suy tư của tác giả về hình ảnh thiên nhiên khi ta bước vào thế giới bao la, say đắm vô cùng, hân hoan vô tận theo bước chân tác giả ngao du khắp nơi từ khoảnh khắc “đêm qua” đầy tăm tối lại buồn bã trong tiếng “mưa” rơi vang lên “thật to” xuyên qua không gian chạm vào tận lòng ta ào ào, dữ dội, đáng sợ biết bao.</i>
Cách 2: Gieo từng bước chân vào trang viết của mỗi thi nhân, ta lại thấy thấm đượm một câu chuyện gần gũi mà sâu sắc, phải chăng đây là lí do mà tác giả đã...(Hình ảnh/ tâm trạng/ ý thơ/...)	<i>Gieo từng bước chân vào trang viết của mỗi thi nhân, ta lại thấy thấm đượm một câu chuyện gần gũi mà sâu sắc, phải chăng đây là lí do mà tác giả đã vẽ ra khung cảnh màn đêm huyền bí, trong khung cảnh “tối mò”, dò dẫm, cúi mình thật lâu tìm ánh sáng trên con đường quê mịt mờ, thăm thẳm, bao la bủa vây mà đến ngay cả “trăng sao” cũng “uớt hết” một hột sáng mong manh không còn, chẳng thể soi đường ta đi.</i>
Cách 3: Trang nghệ thuật kia lại tiếp tục được nối dài khi nhà văn khắc hoạ về...	<i>Trang nghệ thuật kia lại tiếp tục được nối dài khi nhà văn khắc hoạ về không gian của bài thơ âm điệu trách cứ nhẹ nhàng, man mát sau tiếng thở dài “buồn ghê” cũng khẽ thấm vào lòng ta cảm giác lạnh lạnh, cô đơn của bầu trời sau cơn mưa rào như trút nước ấy</i>
Cách 4: Nối tiếp dòng cảm xúc ấy ta thấy rằng...	<i>Nối tiếp dòng cảm xúc ấy ta thấy rằng nhà thơ đã sử dụng biện pháp ẩn dụ để biến hạt mưa trên bầu trời, thành “giọt sầu” buồn vương lại, níu chặt vào tâm hồn con người</i>

	<i>chẳng rời xa. Để rồi, khi nỗi buồn đã “thật đây”, chập đến nỗi nhà thơ chẳng thể lưu lại, ôm lấy mà ngân nga trong cô đơn, một mình, chính vì vậy ông để nó tràn ra ngoài qua những vần thơ một cách thật tự nhiên trong bóng dáng “lặng lẽ”, trầm ngâm khắc họa lại “con mưa”</i>
--	---

Bài tập minh họa

Đề bài: Viết đoạn văn nêu cảm nhận của em về khổ thơ sau:

Đêm qua mưa thật là to
 Trăng sao ướt hết tối mò buồn ghê
 Sáng nay trời vội trở về
 Chiều muôn tia nắng trên đê trong làng
 Bầy chim mừng rỡ hót vang
 Vườn hoa trước ngõ bướm vàng nhớn nhơ.
 ((Bài thơ yêu đời- Nguyễn Hữu Bào)

Gợi ý dàn ý

* **Mở đoạn:** Giới thiệu tác phẩm, tác giả Nguyễn Hữu Bào+ Trích khổ thơ phân tích

* **Thân đoạn:**

- Bức tranh đêm mưa:

+ Thời gian: Đêm : Tối tăm, buồn bã, gọi nhin cảm giác cô đơn

+ Hình ảnh: Mưa, trăng sao ướt, đường trơn: vạn vật ảm đạm, thê lương

⇒ Nghệ thuật nhân hoá, nhịp điệu độc đáo, tạo nên bức tranh quen thuộc của làng quê

- Bức tranh mặt trời lên:

+Hình ảnh: mặt trời vội vã: Nhân hoá thấy được sự hồi hả của nhịp sống đời thường trở về.

Hoa nở, nắng lên, bướm lượn: Vạn vật hân hoan, đùa vui như chưa có khoảnh khắc dữ dội của đêm mưa.

+Âm thanh: Chim hót: Sôi động, tràn đầy sức sống của ngày mới

⇒ Nghệ thuật nhân hoá, ẩn dụ đưa ra thông điệp sâu sắc, đáng quý về cuộc sống thấy được tinh thần lạc quan của nhà thơ.

* **Kết đoạn:** Cảm nhận về nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ+Liên hệ, mở rộng.

Bài viết tham khảo

Văn học như một thiên thần mang sứ mệnh che chở và bảo vệ con người. Trong tác phẩm “Bài thơ yêu đời” của nhà thơ Nguyễn Hữu Bào đã để ngòi bút của mình thực hiện trọn vẹn sứ mệnh cao cả đó qua những hình ảnh thơ vô cùng độc đáo qua những câu thơ:

*Đêm qua mưa thật là to
 Trăng sao ướt hết tối mò buồn ghê*

*Sáng nay trời vội trở về
Chiếu muôn tia nắng trên đê trong làng
Bầy chim mừng rỡ hót vang
Vườn hoa trước ngõ bướm vàng nhón nhơ.*

Thơ là cuộc đời của trái tim, trái tim lại hội tụ cả nguồn sống nuôi con người trong nhịp thở từng ngày với đất trời, thế nên phải chăng thơ ca tự biết bao đời nay luôn mang sứ mệnh đặc biệt khiến ta không chỉ tồn tại ở dạng thức thông thường như bao loài vật nhỏ bé trong vũ trụ bạt ngàn, xanh tươi, mà hơn hết nó còn giúp tâm hồn con người sống một cách trọn vẹn giữa nhân gian với biết bao cảm xúc đan xen, hoà quện? Nếu đúng vậy, thì nhà thơ tựa một kiến trúc sư hàng ngày kiến tạo cuộc sống của bạn đọc qua hàng loạt ngôn từ đã được gọt giũa, tỉ mỉ, chọn lọc cất lên trong tâm hồn mình một cách vô cùng thiêng liêng, cao quý. Chẳng vậy mà, khi đọc những tiếng thơ nhẹ nhàng, bông bênh trong lời hát của Nguyễn Hữu Bào ta không chỉ thấy rõ đủ đầy tâm tư, tình cảm của thi sĩ hơn thế còn lâng lâng cảm xúc của mình trong dư vị thật ngọt ngào:

*Đêm qua mưa thật là to
Trăng sao ướt hết tối mò buồn ghê
Sáng nay trời vội trở về
Chiếu muôn tia nắng trên đê trong làng
Bầy chim mừng rỡ hót vang
Vườn hoa trước ngõ bướm vàng nhón nhơ.*

Cánh cửa thi ca khẽ mở ra là khi ta bước vào thế giới bao la, say đắm vô cùng, hân hoan vô tận theo bước chân tác giả ngao du khắp nơi từ khoảnh khắc “*đêm qua*” đầy tăm tối lại buồn bã trong tiếng “*mưa*” rơi vang lên “*thật to*” xuyên qua không gian chạm vào tận lòng ta ào ào, dữ dội, đáng sợ biết bao. Có lẽ, với trái tim nhạy cảm trước sự sống, ánh mắt xanh non biêng biếc của đứa trẻ say mình cùng vạn vật, nhà thơ đã rung động thật tha thiết trước màn đêm huyền bí, trong khung cảnh “*tối mò*”, dò dẫm, cúi mình thật lâu tìm ánh sáng trên con đường quê mịt mờ, thăm thẳm, bao la bủa vây mà đến ngay cả “*trăng sao*” cũng “*ướt hết*” một hột sáng mong manh không còn, chẳng thể soi đường ta đi. Nhịp thơ thật đặc biệt, kết hợp cùng biện pháp nhân hoá khiến bạn đọc chìm đắm trong âm hưởng da diết, thân thương, vô cùng đáng yêu, gần gũi “*trăng*” và “*sao*” ngấm giọt mưa long lanh, lạnh giá che mờ vầng sáng để người chẳng thấy rõ đường khiến cảnh tan tác dần mà trở lên âm đạm nơi màn mưa. Để rồi, ta chỉ còn thấy vang lên giữa không gian của bài thơ âm điệu trách cứ nhẹ nhàng, man mát sau tiếng thở dài “*buồn ghê*” cũng khẽ thấm vào lòng ta cảm giác lạnh lạnh, cô đơn của bầu trời sau cơn mưa rào như trút nước ấy. Đến đây, chẳng phải chỉ nhờ những ngôn từ nhỏ bé, cất lên giữa không gian của làng quê yên bình ta bỗng chốc bước chân vào tâm hồn thi nhân mà cảm nhận rõ tình cảm tha thiết, mãnh liệt trước vạn vật hay sao? Thế nhưng, cái hay của câu thơ không chỉ ở nét tâm trạng có phần nũng nịu, hờn giận vô cùng đáng yêu mà sâu trong đó còn khiến người đọc rung rinh, bông bênh theo từng tiếng cười trong trẻo đầy lạc quan nơi bức tranh bình minh tươi mới khi “*sáng nay*” vạn vật thức dậy đã thấy “*trời*” tắt tả, hỏi hã mà “*vội*” và “*trở về*” cùng nhân gian làm khung cảnh thiên nhiên khoác lên màu áo rực rỡ, lung linh. Từ đó, kéo

theo vạt thay sắc đôi màu cùng nhau hoan ca đắm say, ngọt ngào vào khoảnh khắc “*muôn tia nắng*” nhảy múa cười tươi e lệ nép “*trên đê trong làng*”, rộn rã “*Bầy chim*” giạt mình bỗng cất tiếng “*mừng rỡ hót vang*”, để rồi kéo theo hoa lá cũng rộn ràng nghiêng mình khoa sắc mời gọi “*bướm vàng nhón nhơ*”. Phải chăng, vạt thay đôi không chỉ vì khung cảnh bình minh rực sáng, le lói sau rặng tre, dãy núi mà ắt hẳn do lòng người hân hoan, mê say đúng như cảm nhận mong manh, tha thiết mà Nguyễn Du đã từng nói:

Cảnh nào cảnh chẳng đeo sầu

Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ.

Thế nên, bức tranh thiên nhiên được tác giả khắc hoạ với những đường nét tinh tế sống động giờ đây tràn ngập hạnh phúc qua biện pháp nhân hoá, liệt kê kết hợp với cảm nhận tinh tế trong việc huy động tất cả các giác quan cùng tụ hội, gom góp mở ra cánh cửa thiên nhiên vô cùng tươi trong, rạng rỡ như chính lòng người đang hân hoan, mê say vậy. Bởi thế, mỗi áng thơ là một dòng thác chảy nhẹ nhàng, len lỏi vào từng ngách nhỏ trong tim ta ấm nồng những giá trị nhân văn cao đẹp của đời, nếu đúng như thế, thì tác phẩm “*Bài thơ yêu đời*” của nhà thơ Nguyễn Hữu Bào sẽ mãi là một suối nguồn thiêng liêng, cao lớn được lưu lại mãi mãi trong lòng người đọc bao thế hệ và sống cùng dòng văn học Việt Nam muôn đời mà ta không thể nào quên trong hành trình cuộc đời chính mình để ta ngộ ra rằng bóng tối trần gian có bao nhiêu, mưa rền rã, ùi mị ra sao thì nếu ta an nhiên, bình tĩnh sống trời sẽ lên, nắng sẽ về như đúng câu nói mà Bác đã từng gửi lại cho chúng ta còn mãi đến tận ngày hôm nay:

Hết mưa là nắng hửng lên thôi

Hết khổ là vui vốn lẽ đời.

PHƯƠNG PHÁP LÀM DẠNG ĐOẠN VĂN NLVH

Cách viết đoạn văn phân tích tác phẩm TRUYỆN

Bước 1: Phân tích đề (2 phút - gạch chân vào đề)

Gạch chân vào đề:

- Vấn đề nghị luận: đề bài yêu cầu làm rõ điều gì? (thường nằm sau chữ “về...”, “cảm nhận của em về...”, “phân tích về...”)
- Phạm vi phân tích: một nhân vật, đoạn trích nào, tình huống truyện... cần phân tích
- Hình thức: Đoạn văn (Biết liền mở-thân-kết không được xuống dòng)

Ví dụ 1: *Viết đoạn văn phân tích truyện ngắn mà em đã học và yêu thích nhất trong chương trình THCS?*

⇒ *Vấn đề nghị luận: Truyện ngắn*

⇒ *Phạm vi phân tích: Toàn bộ tác phẩm*

⇒ *Hình thức: Đoạn văn*

Ví dụ 2: *Viết đoạn văn phân tích nhân vật người cha trong truyện “Chở con đi học”?*

⇒ *Vấn đề nghị luận: Nhân vật người cha*

⇒ *Phạm vi phân tích: Các sự việc, diễn biến xảy ra liên quan tới nhân vật người cha.*

⇒ *Hình thức: đoạn văn*

Bước 2: Tìm ý và lập dàn ý (5 phút - Ghi nhanh ra nháp hoặc gạch vào đề)

- **Tìm ý (5 phút - Ghi nhanh ra nháp hoặc gạch vào đề)**

1. Xác định đề tài, chủ đề :

- Đề tài: Nên dựa vào phạm vi đời sống hoặc đối tượng nhân vật.
- Chủ đề: Xem nội dung chính mà văn bản chuyên tải: Cần dựa vào nhan đề, nội dung hướng đến và thông điệp rút ra để tìm.

Ba chở con đi học

Năm con vào trường mẫu giáo, ba chở con đi học bằng chiếc Cub 50. Trên đường đi, trong lúc dựng xe ngoài sân trường và cả khi chia tay ở cửa phòng học, con cứ nói mãi một câu: "Ba ơi! Hết giờ, ba rước con sớm nhứt nghen, ba". Ba cũng lặp đi lặp lại không biết chán: "Ừ! Ba sẽ đến sớm nhứt!".

Suốt thời con học mẫu giáo, chỉ có một lần ba không phải là người đến sớm nhất. Phố đang mưa, ba chạy nhanh quá, không tránh kịp chiếc xe tải bất ngờ quẹo cua, đành thắng gấp. Chiếc Cub lết đi mấy chục mét, ba ngã nằm dưới gầm xe tải. May mà thoát chết! Lồm cồm bật dậy, chạy đến trường, hỏi hã ẵm con, hỏi hã xin lỗi. Con làm thình, nhìn mãi mặt ba, lâu lắm, chợt nói: "Ba ơi, sao trán ba có máu?". Năm con vào tiểu học, đường đến trường xa hơn. Ba vẫn chở con trên chiếc Cub cũ mèm. Buổi sáng, hễ chia tay nhau ngoài cổng trường là con nhắc: "Ba ơi! Ba cứ đứng đây nghen, ba! Khi nào con vô lớp rồi ba hãy về nghen, ba!". "Ừ! Ba sẽ đứng đây! Đừng lo!". Con đi qua sân, đến tận hành lang phòng học vẫn quay ra, đảo dác ngó, xem ba có còn đứng đó hay không. Ba đứng nhìn cái lưng nhỏ xíu của con lẫn trong đám học trò, giờ tay thật cao cho con thấy, đợi đến khi con vào lớp mới chạy vội cho kịp giờ dạy. Suốt thời con học tiểu học, cũng chỉ đúng một lần ba không đứng lại mà học tốc chạy đi. Ba chạy hơn trăm mét, bỗng giật mình, nôn nao, khó chịu lạ lùng, đành quay lại, len qua cánh cổng trường sắp đóng, nhìn vào, thấy con đứng tần ngần giữa hành lang vắng. Lúc thấy ba lộ đầu vào, ánh mắt con sáng lên như có một giọt nước phản chiếu ánh nắng sớm. Con giờ tay, mỉm cười, miệng mấp máy như muốn nói: "Chạy nhanh lên, ba. Cho kịp giờ! Con vào lớp

nghe!". Ông bảo vệ chưa đành đóng cổng trường, lắc đầu, cười: "Bữa nào cũng vậy!". Năm con vào cấp II, trường xa thêm chút nữa. Chiếc Cub cà tàng giờ uống xăng như uống nước, tuần nào cũng phải đem đến tiệm sửa hai, ba lần, nên ba và con phải thức sớm, dẫn xe ra hẻm, đạp cho nó nổ máy, phun khói đen mù mịt một lúc mới chịu chạy êm. Ba không còn đón con sớm nhất nữa mà có khi trễ, rất trễ vì thỉnh thoảng xe xì vỏ, nghệt xăng... Một lần, mưa rất to, phố xá chìm trong nước. Xe ướt bugi, chết máy. Ba xuống xe, dặn: "Con cứ mặc áo mưa, ngồi trên xe để ba dẫn qua chỗ ngập". Ba lội bì bõm trong nước, đẩy xe lên trong dòng người cũng đang vật vã với cảnh nước ngập đến đùi. Bỗng thấy chiếc xe nhẹ hơn, quay lại, thấy con đã cởi áo mưa, nhảy xuống từ lúc nào, cắn răng đẩy tiếp. Ba và con về đến nhà ướt mem, vậy mà vẫn nhìn nhau cười. Năm con vào cấp III, trường xa lắm, mỗi ngày hai lượt đi, về hơn 20 cây số. Chiếc Cub đã bán cho đồng nát. Ba mua chiếc Dream mới, không còn sợ cảnh chết máy dọc đường. Con ngồi phía sau, nói đủ chuyện trên đời: chuyện nhà, chuyện trường, chuyện thầy cô, bè bạn... Có khi xe đã đến cổng trường mà chuyện còn chưa dứt. Trong tiếng mưa, tiếng còi chói tai, tiếng máy xe gầm rú, tiếng cãi vã, hò hét xô bồ giữa đám khói bụi, giữa những ngã tư, ngã năm ứ ứ người và xe giờ cao điểm, ba vẫn nghe rất rõ tiếng con liến thoắng, vì tiếng nói đó ở ngay sau lưng ba. Ngày con thi đại học, ba chở con đến trường rất sớm rồi chờ ngoài cổng, chen chúc trong nhóm cha mẹ cũng ngồi chờ con, hết đứng lại ngồi. Gặp vài học sinh nộp bài ra sớm, cả nhóm nhao nhao bu lại hỏi: "Ra tác phẩm gì, con?", "Đề khó không, con?"... Ba chạy mua một ly nước mía, đợi con ra khỏi cổng trường là vội vã đưa: "Uống đi con! Cho khỏe rồi về! Làm bài được không, con?". Con cầm ly nước mía, ngó ba, chớp mắt mấy cái như bối rối: "Chắc không tệ ba à!". "Đâu, đưa đề ba coi!". Con cười, lấy đề đưa cho ba. Ba cầm cúi đọc, toàn số và hình, công thức và đồ thị, chẳng biết ắt giáp gì. Nhưng thôi, cứ lướt qua cho yên tâm.

Con đi học xa, vậy mà thỉnh thoảng, trong giấc ngủ, ba vẫn hay choàng tỉnh, hoảng hốt vì hình như đã thức dậy trễ giờ đưa con đi học. Biết rằng ở thành phố, chiếc xe là phương tiện tối hậu, nếu không con phải thức sớm, đi bộ cả quãng đường ba cây số từ ký túc xá đến lớp mới kịp giờ, nhưng cứ dự dưng mãi vì lo tình hình giao thông phức tạp, lỡ có bề nào... Cuối cùng, đành bấm bụng đem chiếc Dream lên Sài Gòn cho con đỡ chân. Căn nhà chật chội vì thường khi có chiếc xe dựng chiếm chỗ, giờ bỗng rộng mênh mông. Cứ thấy thiếu thiếu một cái gì! Con ra trường rồi ở lại Sài Gòn làm việc. Ba đi thăm con, đang chờ ngoài cổng bến xe Miền Tây thì nghe con gọi. Con chạy chiếc Dream ba cho, trờ tới, với tay xách túi đồ, nói: "Lên xe đi ba! Con chở ba về". Ba ngồi sau lưng con, đi qua chằng chịt phố xá, xe chen xe, người chen người, hoa cả mắt. Con luôn miệng giải thích: "Ở đây người ta chạy nhanh lắm, không giống ở quê mình!", "Chỗ này có quán ăn miền Tây nè ba!", "Mình vừa qua Đầm Sen đó ba"... Ba làm thỉnh nghe con nói, tiếng nói không còn vang lên từ phía sau mà từ phía trước. Hết nghe rồi lại nhìn! Ba nhìn tấm lưng dài và rộng của chàng trai trẻ, rung rung nhớ cái lưng nhỏ xíu của con ngày mới vào tiểu học. Rồi ba nhìn con đường trước mặt, dài thăm thẳm, lóa nắng, ngập khói bụi, ken đặc xe cộ, nửa ngao ngán, nửa thắc thom, tưởng tượng những sáng, những chiều, những tuần... con từ nhà đến chỗ làm rồi từ chỗ làm về nhà trên chiếc Dream đã rệu rã. Ba nói: "Ráng làm có tiền đổi xe mới đi, con! Chiếc này tệ lắm rồi!". Con quay lại, đùa: "Còn

chạy tốt mà ba! Con ráng o bế nó, để dành chỗ cháu nội ba đi học!". Ba cười cười, mắng con: "Thằng cha mày!...".

⇒ Đề tài: +Phạm vi đời sống: Đề tài về tình cảm gia đình

+Nhân vật: Người cha trong kí ức của con

⇒ Chủ đề: Công lao to lớn của người cha trong việc dạy dỗ con lên người qua hành trình chờ con đi học đầy yêu thương (Dựa vào chủ đề, nội dung truyện để rút ra)

2. Xác định bố cục và nội dung chính:

- Tác phẩm đã học ta cần nhớ lại các kiến thức về văn bản.
- Các tác phẩm ngoài sách giáo khoa nên ta cần đọc kĩ truyện ngắn được phân tích nhiều lần, nhớ cốt truyện để xác định bố cục, thông thường ta có các cách chia như sau: (Chia bố cục+ xác định nội dung và nghệ thuật giống như cách chia trong bài văn phân tích tác phẩm truyện)

• Lập dàn ý (5 phút - Ghi nhanh ra nháp hoặc gạch vào đề)

Dàn ý cơ bản của dạng đề phân tích truyện ngắn:

Phần	Nội dung
Mở đoạn	Giới thiệu tác giả+Tác phẩm
Thân đoạn	- Luận điểm 1: Phân tích, làm sáng tỏ giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật - Luận điểm 2: Đánh giá (Không trùng với kết bài)
Kết đoạn	Khẳng định lại vấn đề + Cảm nhận của bản thân

• **Bước 3:** Viết bài (35 đến 45 phút - trình bày sạch sẽ, cẩn thận)

- Khi viết bài, cần bám sát dàn ý đã lập; sử dụng đa dạng các hình thức trích dẫn; kết hợp phân tích với nhận xét, đánh giá
- Sử dụng từ ngữ chính xác, chọn lọc; diễn đạt sáng rõ, thể hiện được cảm xúc của người viết

• **Bước 4:** Đọc lại bài (3 phút - nếu còn thời gian)

- Chú ý đọc lại những câu mở bài, thân bài, kết kết xem đã viết đúng, rõ ràng chưa.
- Soát lỗi chính tả.
- Nếu có lỗi cần sửa thì gạch đi sửa lại thật sạch sẽ.

CÁCH VIẾT TỪNG ĐOẠN TRONG BÀI VĂN PHÂN TÍCH

I. Cách viết mở đoạn

Yêu cầu: Tác giả + Tác phẩm+ Yêu cầu đề(PT nhân vật, tình huống...(Nếu có)

Các cách viết mở bài (Chỉ viết 1 câu văn ngắn)

Cách 1: Nhà phê bình văn học G.Jung từng viết “Từ sự không thỏa mãn với đương thời, nỗi buồn sáng tạo dẫn đưa nghệ sĩ đi vào bề sâu cho tới khi nó tìm thấy trong vô thức mình cái nguyên tượng có khả năng bù đắp lại cao nhất sự tổn thất và què quặt của tinh thần hiện đại”,

và trong tác phẩm... nhà văn/nhà thơ đã để cái nguyên tượng ấy sống day mạnh mẽ trong những trang văn của mình.

Cách 2: "Nhà văn/nhà thơ.. đã từng tâm sự: . Và đó là lí do để.. ra đời với tất cả những thương quý của.. và cả những ánh ngời trên trang sách."

Cách 3: Văn học như một thiên thần, nó mang sứ mệnh che chở và bảo vệ con người. Trong tác phẩm, nhà văn... đã để ngòi bút tinh tế của mình thực hiện trọn vẹn sứ mệnh cao cả đó qua hình tượng nhân vật... thật ấn tượng.

Ví dụ: Văn học như một thiên thần, nó mang sứ mệnh che chở và bảo vệ con người. Trong tác phẩm "Chở con đi học" nhà văn "Nguyễn Kim Châu" đã để ngòi bút tinh tế của mình thực hiện trọn vẹn sứ mệnh cao cả đó qua hình tượng nhân vật người cha thật ấn tượng.

II. Cách viết thân đoạn

1. Yêu cầu: Thân bài phải có hệ thống luận điểm rõ ràng, đầy đủ 2 luận điểm chính:

+LD 1: Phân tích (Bám sát vào bố cục, mỗi nội dung được chia trong bố cục ta căn cứ là một luận cứ để phân tích)

+LD 2: Đánh giá (1 đoạn văn)

⇒ Thân đoạn gồm nhiều câu văn, mỗi câu làm rõ một ý nhất định về nội dung hoặc nghệ thuật.

2. Cách viết:

Phương pháp viết LD 1: Phân tích, làm sáng tỏ giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật (Nên phân tích theo diễn biến truyện bám vào cốt truyện)

Nội dung: Phân tích nội dung chính, phân tích từng hình ảnh, chi tiết trong truyện ngắn (Nên phân tích từng câu, từng hình ảnh một theo thứ tự xuất hiện theo bố cục để không bị sót ý, bám sát chi tiết để diễn giải, đánh giá).

Ví dụ: Khi phân tích truyện ngắn "Chở con đi học" ta bám sát vào các từ ngữ, chi tiết để phân tích, làm nổi bật nội dung truyện

⇒ Nội dung: Đoạn văn nói về tình cảm và sự hi sinh của người cha dành cho con suốt cuộc đời.

⇒ Nghệ thuật: Tình huống truyện nhẹ nhàng, ngôn ngữ gần gũi, xây dựng hình ảnh người cha mang bóng dáng thân thuộc của người cha trong trái tim chúng ta.

Đoạn mẫu:

Có ai nói hết được nhớ thương, ghi lại trọn vẹn đủ đầy yêu mến, gom góp chặt chẽ công lao của đảng sinh thành đã dành cho mình trong suốt quãng đời khôn lớn bằng tình yêu thương. Ấy vậy mà, trong kỉ niệm của nhân vật tôi, anh nhớ hết tất cả từng kí ức nhỏ bé khi có cha bên mình, như muốn níu giữ thật lâu khoảnh khắc có cha trên hành trình đã đi. Chẳng vậy mà, ngòi bút tiếp tục đưa theo dòng chảy của bao nhung nhớ khi con vào cấp hai, xe Cub tôi tàn ngày xưa giờ đã tựa chú ngựa già mệt mỏi, yếu ớt "*tuần nào cũng phải đem đến sửa hai, ba lần*". Con đường đi học giờ xa hơn nhưng cha vẫn thế, nhẹ nhàng, lặng lẽ song hành, tuy không còn "*đón con sớm nhất mà có khi trễ, rất trễ vì thỉnh thoảng xe xì vỏ, nghệt xăng...*" mà ba thì vẫn yêu thương con vẹn nguyên như ngày mới chào đời, sẵn sàng "*lội bì bõm trong nước, đẩy xe len trong dòng người*" để con được bình an ngồi trên xe trong ấm áp. Rồi những năm tháng gắn với chiếc xe máy cà tàng hôm nào cũng qua, con bước cấp ba, lên đại học cha vẫn vững

vàng “*Trong tiếng mưa, tiếng còi chói tai, tiếng máy xe gầm rú, tiếng còi vĩa, hò hét xô bồ giữa đám khói bụi, giữa những ngã tư, ngã năm ùn ứ người và xe giờ cao điểm*”, để giờ đây ba lắng nghe con “*nói đủ chuyện trên đời: chuyện nhà, chuyện trường, chuyện thầy cô, bè bạn...*” như một người tri kỉ lặng lẽ, chẳng cần hỏi đáp. Nếu trên dòng đời vĩa, thăm thẳm thời gian trôi qua chẳng có điểm dừng bạn chưa từng một lần cảm ơn cha, thì hãy một lần lắng nghe câu chuyện mở ra từ “*Ba chờ con đi học*” để thấy từng cử chỉ nhỏ bé mà người ba đã gieo vào trái tim con mỗi ngày, rồi khi đã đủ cất cánh bay trên bầu trời của riêng mình chàng trai ấy vẫn nhớ như in sự cẩn thận, chu đáo nơi “*cốc nước mía*” ngọt ngào ngày thi trong dáng tất tả của người cha đầy âm ỹm. Tình yêu thương ấy rộng lớn hơn biển sâu, cao vượt dãy núi dài nuôi dưỡng con trở thành một vì sao rực rỡ, sáng chói giữa đời, vậy mà ngay cả khi đã đủ rộng dài, khôn lớn rời xa vòng tay ẵm, không còn là đứa trẻ của năm nào, cha vẫn đau đáu nhớ thương con trong giấc ngủ vẫn chợt giật mình “*hoảng hốt vì hình như đã thức dậy trẻ giờ đưa con đi học*”, chẳng nói thành lời, người cha già ấy “*bấm bụng đem chiếc Dream lên Sài Gòn cho con đỡ chân*”. Chỉ bằng vài chi tiết, tình huống truyện nhẹ nhàng, ngôn ngữ gần gũi việc làm giản dị ấy thôi mà sao trang giấy tràn ngập điều kì diệu, thiêng liêng, cao cả đến thế khiến mỗi người như cúi đầu mà thầm cất lời cảm ơn cha, cảm ơn bao lo toan đáng sinh thành đã dành cả thanh xuân để đánh đổi một cuộc đời bình yên nơi này cho ta.

(Màu đỏ: từ trong truyện ngắn được tách ra phân tích, Màu xanh than: phân tích ý nghĩa nội dung của các hình ảnh trong truyện, màu xanh lá cây: Nghệ thuật).

Phương pháp viết LD 2: Viết luận điểm đánh giá

-Yêu cầu: Đánh giá tổng quan về vấn đề nghị luận, phạm vi phân tích và mở rộng nêu ra là những cảm nhận, đánh giá cá nhân về tác giả, tác phẩm về nội dung và nghệ thuật.(Không gộp với kết bài)

-Trình tự viết:

-Nội dung: Khẳng định nội dung chính mà đề bài yêu cầu làm rõ (vấn đề nghị luận).

-Nghệ thuật: Khẳng định những đặc sắc nghệ thuật của dẫn chứng đã phân tích (nên đưa ra những dẫn chứng cụ thể cho những đặc sắc nghệ thuật đó). Đánh giá về tình huống truyện, cách dẫn dắt, miêu tả tâm lí nhân vật, ngôn ngữ...

- Nêu nhận định hoặc liên hệ mở rộng với các tác phẩm khác cùng đề tài hoặc cùng giai đoạn sáng tác (nếu có)

Ví dụ: Phân tích tác phẩm “Chờ con đi học”- Nguyễn Kim Châu ta liên hệ với hình ảnh nhân vật “Lão Hạc” của Nam Cao:

Nếu trên dòng đời vĩa, thăm thẳm thời gian trôi qua chẳng có điểm dừng bạn chưa từng một lần cảm ơn cha, thì hãy một lần lắng nghe câu chuyện mở ra từ “Ba chờ con đi học” để thấy từng cử chỉ nhỏ bé mà người ba đã gieo vào trái tim con mỗi ngày, rồi khi đã đủ cất cánh bay trên bầu trời của riêng mình chàng trai ấy vẫn nhớ như in sự cẩn thận, chu đáo nơi “cốc nước mía” ngọt ngào ngày thi trong dáng tất tả của người cha đầy âm ỹm, hình ảnh dung dị ấy khiến ta nhớ tới nhân vật Lão Hạc trong tác phẩm mà nhà văn Nam Cao đã khắc họa, khi

cả một đời sẵn sàng hi sinh tất cả về con, dù phải đánh đổi bằng mạng sống của bản thân mình vì con.

III. Cách viết kết bài

Yêu cầu: Kết bài = Tổng kết lại vấn đề nghị luận và phạm vi phân tích + Liên hệ, mở rộng.

Các đoạn mẫu:

Cách 1: *Như vậy, tác phẩm B của nhà văn A đã giúp người đọc cảm nhận được bài học mang giá trị sâu sắc, để rồi dù đã khép lại, nhưng giá trị của nó sẽ còn tồn tại mãi với thời gian.*

Cách 2: *Khép lại những trang văn ấy, trong lòng bạn đọc vẫn bồi hồi bao cảm xúc bởi những cảm xúc được tác giả gieo vào lòng chúng ta không chỉ tồn tại cho hôm nay mà còn mãi mai sau về, đó chính điều đó đã tạo nên sức sống bất diệt cho tác phẩm A, cho nhà văn A trong nền văn chương rộng lớn, vĩ đại này.*

Ví dụ: *Khép lại những trang văn ấy, trong lòng bạn đọc vẫn bồi hồi bao cảm xúc bởi những cảm xúc được tác giả gieo vào lòng chúng ta không chỉ tồn tại cho hôm nay mà còn mãi mai sau về, đó chính điều đó đã tạo nên sức sống bất diệt cho tác phẩm “Chở con đi học”, cho nhà văn Nguyễn Kim Châu trong nền văn chương rộng lớn, vĩ đại này.*

Bài viết mẫu:

Đề bài: **Viết đoạn văn nêu cảm nhận về hình ảnh nhân vật người cha trong tác phẩm “Chở con đi học” của nhà văn Nguyễn Kim Châu.**

Dàn ý:

***Mở đoạn:** Giới thiệu truyện ngắn và nhân vật được phân tích trong đoạn trích.

***Thân đoạn:**

- Hoàn cảnh của nhân vật người cha

+ Hai cha con sống với nhau: Cô đơn, vừa làm cha, vừa làm mẹ, nuôi con.

+ Nghề nghiệp: Giáo viên: vất vả, nhọc nhằn cùng đời để nuôi con

+ Tài sản: Chiếc xe Cub 50: nhỏ bé, đơn xơ, không giàu có

⇒ Hoàn cảnh đặc biệt, khiến gánh nặng trên vai cha càng khó khăn, vất vả.

- Hành trình cha chở con đi học

+ Những năm tháng con mới chập chững vào đời

->Mầm non:

+ Ngày nào cũng đón con đúng giờ, đợi con vào lớp mới về: Dõi theo từng bước chân, động viên con mạnh mẽ bước đi.

+ Có lần duy nhất đón muộn vì ba gặp tai nạn: Bất chấp đau đớn, chỉ lo con sợ hãi, mong ngóng

->Tiểu học:

+ Đường xa hơn, vẫn đưa con đi học: Cẩn thận, chu đáo, lo lắng cho con

+ Nhìn con khuất vóng vào lớp, vẫn vẫy tay động viên phía sau: Là bờ vai vững chắc dìu con đi trên đường đời đầy nghiệt ngã

+ Đưa con giờ hiểu chuyện: Động viên cha an tâm đi làm: thấu hiểu sâu sắc tình yêu của cha

⇒ Cha như một bến bờ xanh thắm nâng bước con vào đời trong bình yên, mọi sóng gió đã có cha gánh vác

- Những năm tháng khôn lớn:

->Cấp hai cha chở đi học: Trời mưa ba vẫn để con được bình yên mà dắt xe lội qua nước lũ: Sẵn sàng hi sinh tất cả chỉ để con bình yên, hạnh phúc.

->Cấp ba: Trường xa hơn con đi học mỗi ngày vẫn có cha ngồi đằng trước lắng nghe đủ chuyện: Người bạn tri kỉ gần gũi với con

->Thi đại học: hỏi han con, xem đề thi, mua nước mía cho con: Tận tình, chu đáo, hướng từng bước con đi.

->Con lên đại học: Đưa xe để con đở đi bộ: Đau đầu nỗi lòng mong con không vất vả.

->Khi con đi làm: Động viên con mua xe: Muốn con được bằng đời, không chịu thiệt thòi

-Đứa con giờ đây đã chở được ba, gánh vác thay ba nhọc nhằn, nối tiếp con đường là cha tương lai trao yêu thương cho thế hệ tương lai.

⇒ Bản tình ca tha thiết rực cháy trên hành trình làm cha đầy yêu thương của nhân vật đã gửi lại cho ta rất nhiều thông điệp cao quý, nghẹn ngào.

***Kết đoạn:** Cảm nhận về nội dung, nghệ thuật của truyện ngắn “Ba chở con đi học” và nhân vật người cha.

Bài làm

Văn học như một thiên thần, nó mang sứ mệnh che chở và bảo vệ con người. Trong tác phẩm “Chở con đi học” nhà văn “Nguyễn Kim Châu” đã để ngòi bút tinh tế của mình thực hiện trọn vẹn sứ mệnh cao cả đó qua hình tượng nhân vật người cha thật ấn tượng. Đó là từng bước đi chập chững tới bóng dáng chàng trai trưởng thành khẽ mở theo từng nhịp đời hồi hải giữa vòng tay ba, được nhà văn kể lại ngày từ những năm đầu đời ngay lúc “*vào trường mẫu giáo*” trên chiếc xe Cub 50 người ba ấy luôn chở con đi học. Còn hơn cả một tình yêu thương, có lẽ nếu đủ đầy để kể về người cha trong câu chuyện đẹp đẽ, tình khôi vương màu vàng nắng ấy còn là một con người có trách nhiệm, hi sinh nỗi đau của riêng mình chỉ để con được an tâm vào đời. Vì “*Suốt thời học mẫu giáo, chỉ có một lần ba không phải là người đến sớm nhất*”, bởi “*chạy nhanh quá, không kịp tránh chiếc xe tải bất ngờ quẹo cua, đành thắng gấp*”, người cha ấy nằm dưới gầm xa “*May thoát chết*”, vẫn què cả thân mình “*Lồm ngồm bật dậy, chạy đến trường*” mà “*hồi hải ẵm con, hồi hải xin lỗi*” mặc kệ máu vẫn rơi, vết thương còn nguyên đó. Nếu trên dòng đời vội vã, thăm thẳm thời gian trôi qua chẳng có điểm dừng bạn chưa từng một lần cảm ơn cha, thì hãy một lần lắng nghe câu chuyện mở ra từ “*Ba chở con đi học*” để thấy từng cử chỉ nhỏ bé mà người ba đã gieo vào trái tim con mỗi ngày, rồi khi đã đủ cất cánh bay trên bầu trời của riêng mình chàng trai ấy vẫn nhớ như in sự can đảm, chu đáo nơi “*cốc nước mía*” ngọt ngào ngày thi trong dáng tất tả của người cha đầy âm yếm, hình ảnh dung dị ấy khiến ta nhớ tới nhân vật Lão Hạc trong tác phẩm mà nhà văn Nam Cao đã khắc họa, khi cả một đời sẵn sàng hi sinh tất cả về con, dù phải đánh đổi bằng mạng sống của bản thân mình vì con.Đề rồi, từ dòng chảy câu chuyện ta tiếp tục ru mình vào miền nhớ nơi tôi hôm nào tới những ngày tiểu học dần khôn lớn hơn, nhưng cha vẫn là người tất tả, vội vã với “*đường đến trường xa hơn*” mà ba chở con đi trên đường, như cả khoảng đời xa xôi, xanh biếc vẫn lặng lẽ

trôi qua. Thế nhưng, sâu thẳm nơi kí ức của con còn nguyên bao ảm áp lúc chia tay nhau ngoài cổng trường trong niềm bịn rịn, giây phút ấy để con không lạc lõng giữa đời “*con đi qua sân, đến tận hành lang phòng học vẫn quay ra, ráo rác ngó xem*” còn cha vẫn lặng lẽ đứng đó cổ “*giơ tay thật cao*”, rồi “*đợi đến khi con vào lớp mới chạy vội cho kịp giờ dạy*”. Rồi, thời gian cũng qua, những năm tháng đầu đời vội vã nhường lại cho kí ức ngọt ngào ngày tiểu học, thế nhưng ba chẳng khác vẫn yêu thương con vô điều kiện, dù có hôm vội vã, muộn làm, tất bật cùng thế giới hối hả, đã có lúc “*ba không đứng lại mà học tốc chạy đi*”, nhưng vì ấy nấy, vì lòng yêu thương, lo lắng và hơn hết là lời hứa của một con người bước chân bằng “*giật mình, nôn nao, khó chịu lạ lùng, đành quay lại, len qua cánh cổng trường sắp đóng*”, thế mới thấy tấm lòng bao la, rộng lớn của ba vĩ đại đến dường nào. Đó chính là những lo lắng mà mọi người cha luôn gom lại trong tim mình thầm lặng suốt bao năm tháng, chẳng bao giờ kể lể, kêu than, chỉ mong mỗi hành trình con qua bình yên, an nhiên mà mạnh mẽ. Khiến con thấu hiểu, suy nghĩ mà thương ba hơn giờ đây không còn sợ hãi cầu cứu cái vẫy tay hôm nào mà vui vẻ động viên “*Chạy nhanh lên ba. Cho kịp giờ! Con vào lớp nghen!*”. Ấy vậy mà, trong kỉ niệm của nhân vật tôi, anh nhớ hết tất cả từng kí ức nhỏ bé khi có cha bên mình, như muốn níu giữ thật lâu khoảnh khắc có cha trên hành trình đã đi. Chẳng vậy mà, ngòi bút tiếp tục đưa theo dòng chảy của bao nhung nhớ khi con vào cấp hai, xe Cub tồi tàn ngày xưa giờ đã tựa chú ngựa già mệt mỏi, yếu ớt “*tuần nào cũng phải đem đến sửa hai, ba lần*”. Con đường đi học giờ xa hơn nhưng cha vẫn thế, nhẹ nhàng, lặng lẽ song hành, tuy không còn “*đón con sớm nhất mà có khi trễ, rất trễ vì thỉnh thoảng xe xì vỏ, nghệt xăng...*” mà ba thì vẫn yêu thương con vẹn nguyên như ngày mới chào đời, sẵn sàng “*lội bì bõm trong nước, đẩy xe lên trong dòng người*” để con được bình an ngồi trên xe trong ảm áp. Không còn là đứa trẻ của năm nào, cha vẫn đau đáu nhớ thương con trong giấc ngủ vẫn chợt giật mình “*hoảng hốt vì hình như đã thức dậy trễ giờ đưa con đi học*”, chẳng nói thành lời, người cha già ấy “*bấm bụng đem chiếc Dream lên Sài Gòn cho con đỡ chân*”. Khép lại những trang văn ấy, trong lòng bạn đọc vẫn bồi hồi bao cảm xúc bởi những cảm xúc được tác giả gieo vào lòng chúng ta không chỉ tồn tại cho hôm nay mà còn mãi mai sau về, đó chính điều đó đã tạo nên sức sống bất diệt cho tác phẩm “Chờ con đi học”, cho nhà văn Nguyễn Kim Châu trong nền văn chương rộng lớn, vĩ đại này.

PHƯƠNG PHÁP LÀM DẠNG ĐOẠN VĂN NLXH

Dạng tư tưởng đạo lý

1. Mở đoạn: Dẫn dắt + nêu vấn đề

Mẹo:

Công thức	Ví dụ
-----------	-------

Cách 1: Trong cuộc sống hiện đại, con người cần nhiều hơn 1 bài học để có thể trưởng thành. Một trong số những bài học đó là...	<i>Trong cuộc sống hiện đại, con người cần nhiều hơn 1 bài học để có thể trưởng thành. Một trong số những bài học đó là sức mạnh của ý chí nghị lực.</i>
Cách 2: Những bài học trong cuộc sống luôn là cơ hội để con người trưởng thành. Và câu nói... chính là 1 bài học đắt giá như thế.	
Cách 3: Tôi luôn tự nói với mình hãy không ngừng hướng về phía trước. Bởi mỗi bước đi sẽ là những cơ hội mới để tôi chiêm nghiệm về cuộc đời. Và câu nói....đã giúp tôi có thêm 1 thông điệp hay và bổ ích như vậy.	
Cách 4: Trưởng thành là hành trình chúng ta chấp nhận đối mặt với những khó khăn, những vấn đề trong cuộc sống. Điều kỳ diệu là sau những bài học đó chúng ta ngày một trở nên cứng cáp. Tôi đã rất ấn tượng với trích dẫn này... và bài học tôi nhận được từ đó là....	

2. Thân đoạn

Ý chính	Công thức mẹo	Ví dụ
Ý 1: Giải thích được từ khóa (VĐNL)	<p>Cách 1: Trước tiên ta cần hiểu/hiểu đơn giản + VĐNL nghĩa là....</p> <p>Cách 2: Nhận định trên dẫn đến cho chúng ta bài học về.../khuyên chúng ta nên....</p> <p>Từ / cụm từ /câu...(mẹo: ta sử dụng khoảng 3 từ đồng nghĩa hoặc trái nghĩa để giải thích)</p>	Giải thích từ nghị lực ta có: <i>Hiểu đơn giản nghị lực sống chính là ý chí <u>kiên định</u> trước cuộc sống, <u>không bao giờ chịu khuất phục</u> hay <u>giục ngã trước khó khăn, thử thách</u>.</i>
Ý 2: Nêu biểu hiện của vấn đề trong cuộc sống (tùy đề thì sử dụng)	<p>Cách 1: Vậy biểu hiện của VĐNL là gì? → Câu trả lời</p> <p>Cách 2: Có ai đó đã từng nói, khi quay ngược trái tim mình lên thì trái tim sẽ có hình ngọn lửa. Đó chính là ngọn lửa của + VĐNL. Ngọn lửa trong mỗi người sẽ được</p>	Có ai đó đã từng nói, khi quay ngược trái tim mình lên thì trái tim sẽ có hình ngọn lửa. đó chính là ngọn lửa của nghị lực sống . Ngọn lửa trong mỗi người sẽ được biểu hiện ở cách họ tự tin nói lên niềm tin của mình và luôn khát khao tìm được những người

	<p>biểu hiện....</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người có tư tưởng (V ĐNL) như thế nào? - Người không có tư tưởng (V ĐNL) như thế nào? 	<p>đồng hành để cùng nhau cố gắng chứ không hề ỷ lại chờ đợi người khác đến giúp đỡ trong mong manh.</p>
<p>Ý 3: Nêu ý nghĩa của VĐNL+ dẫn chứng</p>	<p>Bước 1: Khi chúng ta mang trong mình + VĐNL chúng ta được/con người sẽ...VĐNL giúp mỗi người hiểu được...,trở nên...Ta sẽ không thể...nếu thiếu đi VĐNL</p> <p>Bước 2: Khi mỗi cá nhân hình thành/ mang trong mình + VĐNL, thì xã hội sẽ....Đời sống của mọi người sẽ khoác lên mình tấm áo mới của + ý nghĩa VĐNL</p> <p>Các em lần lượt bám theo các gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tác dụng to lớn đến quá trình học tập và tu dưỡng ra sao ? - Đến kinh tế gia đình ? - Đến đời sống tình cảm, quan hệ với mọi người ? - Đến sức khỏe ? - Đến uy tín và tương lai bản thân ? <p>Dẫn chứng:</p> <p>Cách 1: Câu chuyện chúng ta có thể nhắc tới ngay khi bàn về vấn đề...đó là...</p> <p>Cách 2: Cuộc sống đang từng ngày xoay vần biến đổi theo nhiều cách nhưng thật may ta vẫn được biết đến/ lắng nghe/ bắt gặp câu chuyện về.....</p> <p>Phương pháp phân tích nhanh dẫn chứng:</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin-top: 10px;"> <p>Công thức:</p> </div>	<p><i>Khi chúng ta mang trong mình ý chí nghị lực, con người sẽ tự tin vào bản thân và cuộc sống, làm tốt mọi công việc, lạc quan hướng đến tương lai. Chính lẽ sống bền bỉ và ý chí kiên định ấy đã giúp chúng ta chinh phục mọi thứ, làm nên cuộc sống tươi đẹp. Nghị lực sống giúp mỗi người hiểu được sự cố gắng vươn lên thử thách không phải là thứ sẵn có mà là năng lực cần phải rèn luyện. Kiên định ý chí, giữ vững lập trường, kỉ luật cao, không bao giờ né tránh hay lùi bước trước khó khăn thử thách, xông xáo làm việc, cống hiến sức mình trong công việc sẽ giúp bạn có sống vững mạnh an yên. Ta sẽ không thể có một cuộc đời ý nghĩa nếu thiếu đi bản lĩnh kiên cường sự quyết tâm đến cùng để chinh phục ước mơ. Khi mỗi cá nhân mang trong mình nghị lực sống , thì xã hội sẽ ngày càng phát triển văn minh tươi đẹp.Đời sống của mọi người sẽ khoác lên mình tấm áo mới của niềm tin, hi vọng để bước tới thành công. Cuộc sống đang từng ngày xoay vần biến đổi theo nhiều cách nhưng thật may ta vẫn được lắng nghe câu chuyện về chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc ta, suốt một đời lo cho nước, cho dân, đi nhiều nơi và làm đủ mọi việc. Con đường Người phải đi thật gian lao, vất vả nhưng với ý chí, quyết tâm, nghị lực phi thường. Người đã mang đến</i></p>

	Hình ảnh + tên nhân vật + hành động/việc làm + thành tích đã đạt được/tác hại	<i>cho dân tộc ta ánh sáng của độc lập tự do, một cuộc đời ấm no, hạnh phúc.</i>
Ý 4: Vấn đề đối lập, mở rộng	Thường bắt đầu bằng các cụm từ: Tuy nhiên/bên cạnh đó/ngoài ra... ở xã hội ngoài kia vẫn còn những trường hợp....(<i>tìm những trường hợp đối nghịch với đề bài</i>), những người như vậy ta cần lên án phê phán để có một xã hội văn minh/tốt đẹp/tốt hơn.	<i>Tuy nhiên ở xã hội ngoài kia vẫn còn những trường hợp</i> khi mới chỉ bị một chút sóng gió đã “ngã tay chèo” phó mặc buông xuôi cho số phận, <i>những người như vậy ta cần lên án phê phán để có một xã hội văn minh tốt đẹp.</i>
Ý 5: Bài học và liên hệ bản thân	Dũng cảm vượt ra khỏi vùng an toàn của bản thân, bạn sẽ trở thành phiên bản tốt nhất của chính mình. Vậy nên, nếu bạn... Vậy nên, nếu bạn...	Dũng cảm vượt ra khỏi vùng an toàn của bản thân, bạn sẽ trở thành phiên bản tốt nhất của chính mình. Vậy nên, nếu bạn muốn mạnh mẽ, dũng cảm, kiên định hơn từ đó có thể làm nên những gì đẹp đẽ nhất ở cuộc đời này

3. Kết đoạn: khẳng định lại vấn đề

Công thức	Ví dụ
Cách 1: Trích dẫn “....” Đã đem tới cho tôi một bài học đáng trân trọng. Vượt lên trên cả điều này, tôi cảm nhận được rằng bất cứ ai đang đọc bài viết này cũng sẽ nhận được giá trị nhiều như vậy. Đó là...	Chúng ta vẫn thường bắt đầu viết lên cuộc đời hạnh phúc của mình từ những điều bình yên và giản dị như vậy. Bài học về nghị lực sẽ là tấm gương phản chiếu cuộc đời tôi mãi mãi mang theo.
Cách 2: Là một người trẻ hiện đại trong thời kì hội nhập, tôi sẽ/ tôi thiết nghĩ rằng...	
Cách 3: Chúng ta vẫn thường bắt đầu viết lên cuộc đời hạnh phúc của mình từ những điều bình yên và giản dị như vậy. Bài học... sẽ là tấm gương phản chiếu cuộc đời tôi mãi mãi mang theo.	
Cách 4: Trích dẫn: “...” là bài học cuộc đời được góp nhặt. Giống như giọt mật ong được chắt chiu từ công sức lao động của những chú ong chăm chỉ để đem lại cho đời. Mang theo hành trang này bên mình, tôi tin, những người trẻ chúng ta sẽ gặt hái được nhiều	

thành công trong tương lai không xa.	
--------------------------------------	--

Luyện tập: Viết một đoạn văn khoảng 200 chữ bàn về sức mạnh của nghị lực.
--

Bài làm

Trong cuộc sống hiện đại, con người cần nhiều hơn 1 bài học để có thể trưởng thành. Một trong số những bài học đó là sức mạnh của ý chí nghị lực. Hiểu đơn giản, nghị lực chính là ý chí kiên định trước cuộc sống, không bao giờ chịu khuất phục hay giục ngã trước khó khăn, thử thách. Có ai đó đã từng nói, khi quay ngược trái tim mình lên thì trái tim sẽ có hình ngọn lửa. đó chính là ngọn lửa của nghị lực sống. Ngọn lửa trong mỗi người sẽ được biểu hiện ở cách họ tự tin nói lên niềm tin của mình và luôn khát khao tìm được những người đồng hành để cùng nhau cố gắng chứ không hề ỷ lại chờ đợi người khác đến giúp đỡ trong mong manh. Trước những khó khăn của cuộc đời cố gắng hết mình cho phép con người vượt qua nghịch cảnh và tiến bước. Mỗi con người đều khao khát thành công, và chẳng có thành công nào đến với ta mà thiếu đi ý chí nghị lực. Hành trình của con người sẽ được nối dài hơn ta quyết tâm dần thân và theo đuổi. Những bước chân của sự nghị lực luôn là những bước đi vững chắc nhất. Bởi lẽ nó được tạo dựng bằng tất cả những gì chúng ta có, bằng niềm tin và sự trân trọng vào chính bản thân mình. Con đường ấy dẫu có gian nan vất vả nhưng là con đường của chính bản thân mỗi người và không thể bị lung lay bởi người khác hay những định kiến xã hội. Hơn thế sự nỗ lực trở thành nguồn động lực cho mỗi người. Để rồi khi mệt mỏi chùn bước, con người nhìn vào những cố gắng của bản thân đã từng, nhìn vào con đường mình đang dựng xây và tương lai phía trước, chúng ta sẽ không gục ngã. Thông điệp đưa ra giúp cho tôi ngay lập tức nhớ đến chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc, suốt một đời lo cho nước, cho dân, đi nhiều nơi và làm đủ mọi việc. Con đường Người phải đi thật gian lao, vất vả nhưng với ý chí, quyết tâm, nghị lực phi thường. Người đã mang đến cho dân tộc ta ánh sáng của độc lập tự do, một cuộc đời ấm no, hạnh phúc. Chúng ta vẫn thường bắt đầu viết lên cuộc đời hạnh phúc của mình từ những điều bình yên và giản dị như vậy. Bài học về nghị lực sống sẽ là tấm gương phản chiếu cuộc đời tôi mãi mãi mang theo.

PHƯƠNG PHÁP LÀM DẠNG ĐOẠN VĂN NLXH

Dạng hiện tượng đời sống

1. Mở đoạn: Dẫn dắt + nêu vấn đề

Công thức	Ví dụ
Cách 1: Xã hội hiện đại ngày càng thay đổi kéo theo những vấn đề bức thiết cần được giải quyết. Một trong số đó là...	Bạo lực học đường Cuộc sống hiện đại giúp người trẻ chúng ta có được 1 góc nhìn

<p>Cách 2: Cuộc sống hiện đại giúp người trẻ chúng ta có được 1 góc nhìn đa chiều về các vấn đề và...là một trong số những “từ khóa” đang được bàn tán xôn xao.</p>	<p>đa chiều về các vấn đề và bạo lực học đường là một trong số những “từ khóa” đang được bàn tán xôn xao.</p>
<p>Cách 3: Trong thời đại mà con người suy tính nhiều hơn là yêu thương, bỏ quên nhiều hơn là tìm lại thì chúng ta đang phải đối mặt với những vấn đề tưởng như không lời giải đáp, và một trong số đó là.....</p>	
<p>Cách 4: Nhà hoạt động nhân quyền Mĩ gốc Phi, người được giải Nobel về hòa bình năm 1964 từng chia sẻ: “Trong thế giới này, chúng ta xót xa không chỉ vì lời nói và hành động của một kẻ xấu, mà còn là sự im lặng đáng sợ của những người tốt”. Quả thực đứng trước hiện tượng tiêu cực, tiêu biểu là.....,ta cần cùng nhau lên án, tìm ra giải pháp để giảm thiểu, xóa bỏ nó.</p>	

3. Thân đoạn

Ý chính	Công thức	Ví dụ
Giải thích	Oliver Wendell Holmes từng nói: “Điều quan trọng không phải là chúng ta có được vị trí nào trong cuộc đời, mà là đích đến cuối cùng của chúng ta ở đâu”, vậy nên phải chăng điều quan trọng trong cuộc sống của tuổi trẻ hôm nay chính là giải mã được chiếc chìa khoá của cuộc sống, giúp ta hiểu....	Nghịen Facebook Oliver Wendell Holmes từng nói: “Điều quan trọng không phải là chúng ta có được vị trí nào trong cuộc đời, mà là đích đến cuối cùng của chúng ta ở đâu”, vậy nên phải chăng điều quan trọng trong cuộc sống của tuổi trẻ hôm nay chính là giải mã được chiếc chìa khoá của cuộc sống, giúp ta hiểu nghịen facebook của giới trẻ chính là hành vi...
Hiện trạng	<ul style="list-style-type: none"> - Lướt qua dòng đời bộn bề của cuộc sống... - Lặng nghe cuộc sống từ những vang động nhỏ nhất ta nhận ra... 	Hiện tượng vô cảm Lướt qua dòng đời bộn bề của cuộc sống hàng ngày hàng giờ ta dễ dàng thấy hiện tượng vô cảm của giới trẻ ngày nay đã và đang có xu hướng gia tăng, chưa có dấu hiệu giảm.
Nguyên nhân	<ul style="list-style-type: none"> -Vậy, nguyên nhân củanày xuất phát từ đâu? -Ta hẳn sẽ dễ dàng nhận thấy nguyên nhân đầu tiên của hiện 	Việc sử dụng mạng xã hội Ta hẳn sẽ dễ dàng nhận thấy nguyên nhân đầu tiên của hiện tượng sử dụng mạng xã hội một cách ồ ạt như hiện nay xuất phát từ việc nó đã và đang mang lại rất nhiều điều

	tượng....	thú vị giống như một thế giới phẳng, ở đó con người không bị ngăn cản bởi các yếu tố địa lí.
Hậu quả	<p>- Ngôi nhà kiên cố hay không là do chiếc móng được xây trước đó vững vàng, chắc chắn như thế nào? Thế nên, nếu ngày hôm nay chúng ta... (Vấn đề A)... thì ngày mai bạn sẽ phải gánh chịu...(Hậu quả B,C,D).</p> <p>- Rõ ràng những hành động từ việc (VDNL) đã và đang gây ra muôn vàn hậu quả đau lòng cho cuộc sống của chúng ta hôm nay...</p>	<p>Bảo vệ môi trường</p> <p>Ngôi nhà kiên cố hay không là do chiếc móng được xây trước đó vững vàng, chắc như thế nào. Thế nên, nếu ngày hôm nay chúng ta không biết giữ gìn và bảo vệ môi trường thì ngày mai thế giới này sẽ phải gánh chịu những hậu quả nặng nề từ các căn bệnh lạ, từ khí hậu dần nóng lên, từ việc con người có thể bị huỷ diệt sự sống...</p>
Đối lập-Mở rộng	Trên hành trình tìm kiếm giá trị đích sự của sự sống mỗi ngày đâu đó bên cạnh những hành vi ...ta vẫn bắt gặp rất nhiều người....	<p>Bảo vệ môi trường</p> <p>Trên hành trình tìm kiếm giá trị đích sự của sự sống mỗi ngày đâu đó bên cạnh những hành vi phá huỷ môi trường ta vẫn bắt gặp rất nhiều người sẵn sàng hi sinh để cứu lấy trái đất xanh của nhân loại ngày hôm nay.</p>
Bài học	Tôi đã từng nghe đâu đó một câu nói: “Một mình, ta làm được rất ít; cùng nhau, ta làm được rất nhiều, vậy nên nếu ngay từ ngày hôm nay mỗi người chúng ta biết...”	<p>Sử dụng mạng xã hội:</p> <p>-Tôi đã từng nghe đâu đó một câu nói: “Một mình, ta làm được rất ít; cùng nhau, ta làm được rất nhiều, vậy nên nếu ngay từ ngày hôm nay mỗi người chúng ta biết sử dụng mạng xã hội một cách hợp lí trong học tập, tránh khoe mẽ bản thân...”</p>

3. Kết đoạn: khẳng định lại vấn đề

Công thức	Ví dụ
Cách 1: Là một người trẻ sinh ra và sống trong thời kỳ hội nhập, chúng ta hãy...	<p>Bạo lực học đường</p> <p>Giữa “bản nhạc” đầy tạp âm của cuộc đời, tôi luôn cố gắng sống tử tế, biết lắng nghe, hạn chế sự hẹp hòi của bản thân để có thể tĩnh lặng an yên và hạnh phúc. Bằng cách buông bỏ</p>
Cách 2: Là một người trẻ hiện đại trong thời kì hội nhập, tôi sẽ/ tôi thiết nghĩ rằng...	
Cách 3: Chúng ta vẫn thường bắt đầu viết lên cuộc đời hạnh phúc của mình từ những điều bình yên và giản dị	

<p><i>như vậy. Bài học...sẽ là tấm gương phản chiếu cuộc đời tôi mãi mãi mang theo.</i></p>	<p><i>những mưu cầu ích kỉ, chia sẻ thật nhiều những giá trị nhỏ bé của mình....</i></p>
<p>Cách 4: Giữa “bản nhạc” đầy tạp âm của cuộc đời, tôi luôn cố gắng....(vd: sống tử tế, biết lắng nghe/....) để có thể tĩnh lặng an yên và hạnh phúc. Bằng cách buông bỏ những mưu cầu ích kỉ, chia sẻ thật nhiều những giá trị nhỏ bé của mình....</p>	

ĐỀ LUYỆN

Đề 1:

Phần I(3,5 điểm): Đọc-hiểu

Tiếng gọi đồng đội dội vào lòng đất nước
Chiến tranh qua rất lâu rất lâu mà vẫn còn những cuộc hy sinh
Tôi cúi đầu trước những anh linh
Xác thân hòa trong bùn nhão
Các anh không kịp nghĩ gì hay nghĩ về ai đó khi cơn cuồng nộ của đất trời...
Áp xuống.
Những con đập thủy điện mọc lên
khoét sâu lòng ngực núi

*Rừng thở khò khè
Cây chảy máu
Đất rên đau
Những người kiếm lâm kêu cứu
Ai nghe?*

(Đêm trắng – Trúc Linh Lan)

Câu 1. Chỉ ra thể thơ và phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên

Câu 2. Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ sau:

*Những con đập thủy điện mọc lên
khoét sâu lòng ngực núi
Rừng thở khò khè
Cây chảy máu
Đất rên đau
Những người kiếm lâm kêu cứu
Ai nghe?*

Câu 3. Theo em thái độ của tác giả trong đoạn trích trên là gì? Hình ảnh nào thể hiện rõ nhất sự thay đổi của khu rừng sau chiến tranh?

Câu 4. Đoạn thơ khơi gợi trong em những tình cảm, thái độ gì?

Phần II (6,5 điểm)

Câu 1 (3,5). Từ đoạn thơ trên, em hãy trình bày suy nghĩ về vai trò của việc bảo vệ rừng với đời sống của con người.

Câu 2(3,0): Viết đoạn văn phân tích hình ảnh nhân vật người má trong đoạn văn sau:

Mâm cơm của má Khang

(Truyện kể về hình ảnh người má ngày nào cũng dậy thật sớm để chuẩn bị bữa cơm cho gia đình với việc chọn lựa đồ ăn vô cùng kĩ càng để các con đủ sức khỏe đi làm. Nhân vật tôi dù đi làm rất vất vả bằng nghề bán bánh dạo nhưng ngày nào cũng phaoi mang cơm má nấu đi ăn như một thói quen và vì má nấu rất ngon.)

Thịt kho hột vịt, má thường bỏ vô thêm trứng cút cho con nít dễ ăn. Má chọn thịt giỏi lắm, mà trả giá cũng giỏi dừ thân. Cái miệng má ngọt như mía lùi, nói một hồi, mấy bà ngoài chợ bán rẻ mà còn tặng thêm chút này, chút nọ. Mấy bữa má thay ba rọi bằng giò heo hầm nhừ hay heo quay, lúc đó nồi thịt kho lại có mùi vị khác. Má nói: “Vây cho đỡ ngán, đâu nhất thiết có một kiểu ăn hoài”. Má hay ngâm củ kiệu, lổ tai heo hoặc dưa giá. Nhất định mâm cơm phải có chén đồ chua dọn ra cùng cho có vị chua. Má nói nhai rạo rạo vui miệng, ăn cơm đỡ ngán. Nồi cơm của má nấu bằng bếp củi, thơm thơm mùi cơm cháy chín vàng ở đáy nồi. Cơm cháy vàng đều ran, ăn nghe rào rạo. Chấm muối tiêu cũng ngon, chứ đừng nói tới chấm kho quẹt. Gạo má mua hai, ba loại trộn chung. Má nói đó là công thức riêng, bảo đảm vừa dẻo, vừa thơm, vừa ngọt, không bị nhão hay bị khô. Nhiều khi, má còn cho cả nhà ăn cơm với trái cây nữa. Cơm trắng ăn với xoài chín, dưa hấu, chuối già. Kiểu ăn này dân xứ khác sẽ thấy kỳ cục, nuốt hồng được, chớ xóm tui ai cũng ăn như vậy. Ghiền đó, hồng chơi đâu!

Bếp là “thánh đường” của má. Ai bước vô làm xáo trộn là coi như “tới số”. Từng cái nồi, cái chảo treo trên vách sạch trơn từ nhỏ tới lớn. Từng chông chén kiêu, đĩa hình tiên nữ dâng đào, tô hình cá chép, má để dành mới tinh từ hồi mới về làm dâu. Máy chục đĩa tre má lau sạch. Rổ gia vị luôn đầy ắp, từ tiêu đen tới tiêu sọ, tỏi trắng tới tỏi tím, từ nước tương tới nước mắm nhỉ. Chai lọ thẳng hàng, từ thấp tới cao. Thấy má kỹ vậy chứ má hiền khô à! Chưa la mắng ai bao giờ. Anh em tui đánh răng ở sàn nước, chưa ráo nước trên mặt là đã nghe tiếng má từ nhà trước vọng vô hè: “Ra ăn cơm nè, má dọn cơm xong rồi!”

Tui tui đi ra, từng đưa ngồi vô bàn, theo đúng thứ tự của thói quen. Tui ngồi kế nồi cơm, thằng ba ngồi bên cạnh tui, còn thằng út ngồi kế má. Mọi người quây quần xung quanh cái bàn tròn phủ mặt bàn bằng tấm nylon in bông đủ màu sắc. Đang như không, chuẩn bị ăn, thằng út buột miệng hỏi cái câu ngớ ngẩn: “Ủa má, nhà có 4 người à, dư cái chén nè!”

Tui giật mình im re, nhìn qua thằng ba, nó cũng cứng họng im re. Má sững người, nhìn bộ chén đĩa dư nằm giữa trung tâm cái bàn. Má nhìn lâu lắm, xong má dời mắt qua bàn thờ của tía (ba) bên phải vách lá. Hình tía buồn thiu trên đó. Má nói bằng cái giọng nghẹn ngào, nhỏ xiu: “Ủa, má quên mất tiêu, tía bây mất lâu rồi, còn đâu!”

(Trích, Báo Long An số ra ngày 9/9/2023)

Gợi ý:

Câu	Đáp án	Điểm
1	Thể thơ tự do, phương thức biểu cảm	0,5
2	Biện pháp tu từ: Nhân hóa : Đập thủy điện mọc lên/ khoét sâu lòng ngực núi, rừng thở khô khè, cây chảy máu Tác dụng: Nhấn mạnh nỗi đau xót, bất lực của những người làm công tác bảo vệ rừng khi rừng bị tàn phá	0,25 0,75
3	-Thái độ tức giận, đau xót, lên án sự tàn phá của con người với những khu rừng -Hình ảnh thể hiện rõ nhất sự thay đổi của khu rừng sau chiến tranh: Những con đập thủy điện mọc lên, Cây chảy máu, Đất rên đau, Những người kiếm lâm kêu cứu, Rừng thở khô khè...	0,5 0,5
4	Đoạn thơ khơi gợi những tình cảm cao đẹp: + Nỗi xót xa, đau đớn, lòng biết ơn đến những người đã ngã xuống giữa thời bình để đem lại cuộc sống bình yên cho nhân dân + Nỗi căm hận trước những kẻ đã hủy hoại thiên nhiên, phá rừng, phá núi khiến cho thiên tai ập xuống làm hại biết bao người	0,5 0,5

Phần II(6,5 điểm):

Câu 1 (4,0):

Gợi ý

***Yêu cầu về hình thức:** Bài văn nghị luận

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận về vấn đề vai trò của rừng.

*Dàn ý:

1. Mở bài: Giới thiệu được vấn đề nghị luận (vai trò của việc bảo vệ rừng)

Giống như những khoảng trống giữa các nốt nhạc mới là thứ làm nên giai điệu cho bản nhạc, giúp chia tách phân định các nốt và kết hợp chúng thành một khối hòa âm tuyệt vời; “khoảng trống” còn chính là khoảnh khắc tạm dừng trong cuộc sống để thư giãn, để suy nghĩ, để hướng tới những điều tốt đẹp khác và việc nhận ra vai trò của bảo vệ rừng cũng chính là một khoảnh khắc cần lấp đầy trong cuộc đời mỗi chúng ta.

2. Thân bài: Trình bày cụ thể vai trò của việc bảo vệ rừng

- Giải thích:

+ Rừng không chỉ là một cụm từ mô tả khu vực cây cỏ xanh tốt, mà đó là một hệ sinh thái phức tạp bao gồm quần thể thực vật, động vật, và vi sinh vật. Ở Việt Nam, ba phần tư diện tích của đất nước là đồi núi, nơi mà rất nhiều cánh rừng quý hiếm đang tồn tại.

+ Quá trình phát triển của rừng trải qua nhiều giai đoạn khác nhau, từ rừng non, rừng sào, rừng trung niên cho đến rừng già. Hệ sinh thái trong rừng luôn phát triển và thay đổi không ngừng, đây cũng là đặc điểm riêng biệt của môi trường rừng so với các môi trường khác

- Biểu hiện:

+ Mỗi quốc gia đều có những khu rừng nguyên sinh của riêng mình, đó là phần tài nguyên quý giá cho sự phát triển bền vững của đất nước.

+ Việc bảo vệ rừng đã trở thành quy ước chung của các nước trên thế giới, do đó việc bảo vệ rừng cũng chính là hành động cần thiết để bảo vệ tài nguyên của quốc gia và sự sống của nhân loại

- Ý nghĩa:

+ Bảo vệ rừng là bảo vệ những nguồn lợi kinh tế to lớn mà rừng đem lại cho con người bởi rừng cho gỗ quý, dược liệu, thú, khoáng sản,... đem lại cho con người nguồn lợi ích to lớn ngay từ thủy khai thiên, lập địa của loài người. Trong sự phát triển của đời sống hiện đại nhiều quốc gia còn lấy rừng là một thế mạnh cho việc xây dựng các khu du lịch sinh thái đa dạng tạo điều kiện phát triển du lịch.

+ Rừng là nơi trú ẩn của con người thời chiến, nơi trú ẩn của các loài động, thực vật không chỉ trong chiến tranh khi ta lấy những cánh rừng rộng lớn làm nơi trú ẩn, tổ chức các trận chiến với giặc “rừng che bộ đội, rừng vây quân thù”, khiến rừng trở thành một người chiến sĩ cùng bộ đội ta đánh giặc. Mà trong cuộc sống hoà bình hiện nay rừng còn là ngôi nhà chung bảo vệ muôn loài thực vật, trong đó có những loài vô cùng quý hiếm. Ngôi nhà ấy không được bảo vệ, sẽ dẫn đến những hậu quả không nhỏ về mặt sinh thái. Sự phá phách của voi dữ Tánh Linh là một ví dụ.

+ Rừng duy trì sự sống bởi nó được coi như lá phổi xanh của trái đất khi cây quang hợp và thải ra khí O₂, cung cấp năng lượng sống cho con người. Rừng giúp chúng ta có không khí trong lành để thở và đóng góp vào việc cải thiện sức khỏe hàng ngày. Mặt khác nó còn có tầm quan trọng rất lớn trong việc điều hoà khí hậu, ngăn nước lũ, chống xói mòn. Ta có thể dễ dàng thấy, hầu như mọi hiện tượng bất thường của khí hậu đều có nguồn gốc từ việc con người không bảo vệ rừng. Ở Việt Nam chúng ta, suốt từ Bắc chí Nam, lũ lụt, hạn hán xảy ra liên miên trong nhiều năm qua là bởi rừng đã bị con người khai thác, chặt phá không thương tiếc.

-Đổi lập-mở rộng: Hiện nay rất nhiều người không có ý thức bảo vệ rừng, tìm mọi cách để khai thác, phá hủy hệ sinh thái của rừng tự nhiên đơn cử như việc đốt rừng làm rẫy của một số đồng bào dân tộc thiểu số. Hay việc chặt phá rừng, kể cả rừng phòng hộ lấy gỗ quý của một số cá nhân, tổ chức, có sự tiếp tay của kiểm lâm, lãnh đạo địa phương. Việc ồ ạt xây dựng các khu nghỉ dưỡng, sinh thái mà không có sự đầu tư nghiên cứu về môi trường, cảnh quan thiên nhiên; hoạt động du lịch tự phát của một số người thiếu ý thức bảo vệ môi trường cũng làm phá vỡ môi trường sống của nhiều loài động thực vật trong rừng...

*Ví dụ: Vụ cháy rừng Amaron năm 2019 đã gây ra những thiệt hại nặng nề cho không chỉ Braxin mà còn cả thế giới chỉ vì con người không có những hành động kịp thời để bảo vệ rừng.

- Bài học:

+ Ra sức chung tay bảo vệ rừng, duy trì và bảo vệ nguồn tài nguyên sẵn có bằng cách tích cực tham gia vận động mọi người trồng cây gây rừng, có những biện pháp phòng chống cháy rừng, nạn phá rừng bừa bãi để duy trì nguồn tài nguyên vô giá của nước ta .

+ Thẳng thắn tố giác những hành vi phá rừng, chuộc lợi phi pháp hay hành vi tiếp tay cho tội phạm phá rừng; tuyên truyền đến bà con những tác hại của việc đốt rừng làm rẫy; tham gia các phong trào hành động vì môi trường...

+ Nhà nước nên có những quy định nghiêm ngặt hơn đối với nạn chặt phá, đốt rừng làm nương rẫy để tránh gây tổn thương tài nguyên quý giá này của Trái Đất

3. Kết bài: Khẳng định lại vấn đề +Thông điệp

Tôi tin rằng, khi bạn tự vươn lên, tự nhận thức được giá trị của bản thân từ việc hiểu rõ thông điệp cao quý mà khúc tình ca của việc bảo vệ rừng mang lại cũng là lúc bạn chạm tới hành trình sống một cuộc đời trọn vẹn, ý nghĩa trên hành trình bạn được sống, được cống hiến hôm nay...

Câu 2(2,5):

***Hình thức:** Đoạn văn nghị luận tác phẩm truyện

***Nội dung:** Phân tích hình ảnh người mẹ trong đoạn trích

Dàn ý:

1. Mở đoạn: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về nhân vật

2. Thân bài: Làm rõ nội dung và nghệ thuật trong việc xây dựng hình ảnh nhân vật

Chia bố cục theo cốt truyện, bám vào đặc điểm của nhân vật để phân tích

a. Ý 1: Giới thiệu khái quát về nhân vật:

-Không được miêu tả nhiều về hình dáng, không tên tuổi cụ thể, cũng như số phận, biến cố theo chiều dài cuộc đời→ Tạo sự quen thuộc gợi nhớ tới hình ảnh người bà, người mẹ trong gia đình.

-Hoàn cảnh: nhà có ba má con, ba đã mất, hàng ngày má là người nấu nướng và nội chợ trong nhà→Thiếu đi sự yêu thương và trụ cột trong nhà, má chăm sóc con để quên đi nỗi buồn của chính mình.

b. Ý 2: Hình ảnh má gắn liền với những bữa cơm:

-Thời gian, không gian gắn với những bữa cơm má nấu:

+ Không gian: “Bếp là “thánh đường” của má” → Chủ yếu là trong nhà bếp và bàn ăn, nơi diễn ra những hoạt động thường ngày của gia đình, tạo cảm giác gần gũi, thân thuộc, ấm áp và vô cùng bình yên.

+Thời gian: Cả ngày má quanh quẩn trong công việc nội trợ, nấu nướng cho con cái → Thời gian khép kín, dành toàn bộ tâm sức để tạo ra những bữa cơm gia đình ngon miệng.

-Phẩm chất của má qua những bữa cơm:

+ Khéo léo, chăm chút và yêu thương con của mẹ qua bữa bữa ăn:

=> Bữa cơm với những món quen thuộc “Thịt kho hột vịt, má thường bỏ vô thêm trứng cút cho con nít dễ ăn”, bữa là “giò heo hầm nhừ hay heo quay, lúc đó nồi thịt kho lại có mùi vị khác”, “Má hay ngâm củ kiệu, lổ tai heo hoặc dưa giá”, Nồi cơm của má nấu bằng bếp củi “cơm cháy chín vàng” → Bữa cơm bắt mắt, với những món ăn đa dạng cho thấy má là người cầu kì, nấu ăn ngon, chĩn chu cho từng món trong bữa cơm, chăm chút quan tâm, chú ý tới từng người trong gia đình và lòng yêu thương sâu sắc đối với các con.

=> “Gạo má mua hai, ba loại trộn chung”, “bảo đảm vừa dẻo, vừa thơm, vừa ngọt, không bị nhão hay bị khô”, má còn cho cả nhà ăn cơm với trái cây “với xoài chín, dưa hấu, chuối già → Má hiện lên với hình ảnh người phụ nữ đảm đang, khéo léo, luôn tạo nên sự bất ngờ trong mỗi bữa cơm bằng chính tình yêu của mình cho việc nấu nướng cho gia đình.

=> “Chọn thịt giỏi lắm, mà trả giá cũng giỏi”, với “Cái miệng má ngọt như mía lùi”, “mấy bà ngoài chợ bán rẻ mà còn tặng thêm chút này, chút nọ” → Má không chỉ khéo léo mà còn rất tinh tế trong việc chuẩn bị đồ ăn, luôn mong muốn những điều tốt nhất đối với con thân yêu của mình.

+Gọn gàng và hiền lành:

=> Căn bếp được má sắp xếp rất cẩn thận “Tùng cái nồi, cái chảo treo trên vách sạch trơn”, “chén kiêu, đĩa hình tiên nữ dâng đào, tô hình cá chép, má để dành mới tinh từ hồi mới về làm dâu”, “đũa tre má lau sạch”, “Chai lọ thẳng hàng, từ thấp tới cao”... → Giữ gìn bếp núc rất sạch sẽ, ngăn nắp, đồ đạc đều được sắp xếp cẩn thận, má là người kỹ tính, rất trân trọng công việc nấu nướng, coi bếp là một thú vui, nơi để thả hồn mình vào những điều yêu thích, chăm chút cho không gian sống đẹp đẽ, sạch sẽ.

→ Với mọi người má “Má hiền khô, chưa bao giờ la mắng ai”, “Ra ăn cơm nè, má dọn cơm xong rồi!” → Má dịu dàng, ân cần, thân thương, luôn tạo nên không khí gia đình ấm áp dành cho các con phần nào nói được sự đẹp đẽ, duyên dáng và nền nã trong tâm hồn người má.

+Sự kiên cường và tình cảm

→ Khi thằng út buột miệng hỏi về cái chén dư “Má sưng người”, “xong má dờn mắt qua bàn thờ của tía (ba) bên phải vách lá” → Đối mặt với mất mát má nén nỗi buồn, nhưng vẫn giữ vững tinh thần, tiếp tục chăm sóc gia đình → Sự kiên cường, mạnh mẽ và lối sống tình cảm của má khi nhắc tới người chồng đã qua đời, trước mất mát má tiếp tục cuộc sống vì các con, tự mình vượt qua bằng chính sự mạnh mẽ mà má có.

→ “Tụi tui đi ra, từng đưa ngòì vô bàn, theo đúng thứ tự của thói quen” với “Tui ngòì kế nòì cơm, thằng ba ngòì bên cạnh tui, còn thằng út ngòì kế má” → Thói quen sinh hoạt mang đặc

điểm văn hoá riêng của gia đình, quây quần quanh bàn ăn tạo nên không khí gia đình ấm cúng. Là sự gắn kết khiến các con luôn trân trọng những điều nhỏ bé, giản dị nơi gia đình mình.

➔ Chính má đã lưu giữ văn hoá và lối sống gia đình cho các con, dạy các con những bài học quý giá trong cuộc sống, giúp các con hình thành nhân cách, sống có trách nhiệm, tình cảm và biết yêu thương gia đình.

-Liên hệ: Các bài thơ hoặc tác phẩm viết về hình ảnh bữa cơm gia đình hoặc hình ảnh người mẹ:

*Cơm ngày hai bữa dọn bên hè
Mâm gổ, muôi dừa, đĩa mộc tre
Gạo đỏ, cà thơm, vừng giã mặn
Chè tươi nấu đặc nước vàng hoe
Cảnh nhà dầu túng vẫn êm đềm
Ngày khó nhọc nhưng tối ngủ yên*

3. Kết đoạn: Đánh giá về nội dung và nghệ thuật:

+Nội dung: Tôn vinh sự hy sinh và tình yêu thương của người mẹ dành cho gia đình, nhấn mạnh tầm quan trọng của bữa cơm gia đình trong văn hóa Việt, gửi gắm thông điệp về tình yêu thương và sự quan tâm lẫn nhau trong gia đình, tạo nên giá trị bền vững và ý nghĩa sâu sắc trong cuộc sống.

+Nghệ thuật: ngôn ngữ gần gũi, giản dị, các chi tiết giúp người đọc dễ hình dung và cảm nhận được bữa cơm gia đình, giọng điệu nhẹ nhàng, tha thiết tràn đầy cảm xúc.

Đề 2

Phần I (3,5 điểm): ĐỌC – HIỂU

Đọc đoạn trích:

“Phạm Tử Hư quê ở Cẩm Giàng, là một người tuấn sảng hào mại không ưa kiềm thúc. Theo học nhà xử sĩ Dương Trạm, Trạm thường răn Tử Hư về cái tính hay kiêu căng. Từ đấy chàng cố sức sửa đổi, trở nên người có đức tính tốt. Khi Dương Trạm chết, các học trò đều tản đi cả, duy Tử Hư làm lều ở mã để châu chực, sau ba năm rồi mới trở về. Năm 40 tuổi, Tử Hư đi thi vẫn chưa đỗ; đời Trần, sang du học ở kinh, ngụ ở trong một nhà dân bên bờ hồ Tây.

Một buổi sáng, ở nhà trọ đi ra, trong ánh sương mù thấy có một đám những tán vàng kiêu ngọc bay lên trên không; kể lại có một cỗ xe nạm hạt châu, kẻ theo hầu cũng rất chững chạc. Tử Hư khẽ dòm trộm xem thì người ngồi trong xe, chính thầy học mình là Dương Trạm. Chàng toan đến gần sụp lạy nhưng Trạm xua tay nói:

– Giữa đường không phải chỗ nói chuyện, tôi mai nên đến đền Trấn Vũ cửa Bắc, thầy trò ta sẽ hàn huyên. Tử Hư bèn sắm rượu và thức nhắm, đúng hẹn mà đến. Thầy trò gặp nhau vui vẻ lắm, chàng nhân hỏi rằng:

– Thầy mới từ trần chưa bao lâu, thoát đã trở nên hiên hách khác hẳn ngày trước, xin thầy cho biết rõ duyên do để con được vui mừng. Dương Trạng nói:

– Ta thuở sống không có một điều thiện nào đáng khen, chỉ có hay giữ điều tín thực đối với thầy bạn, quý trọng những tờ giấy có chữ, hề thấy rơi vãi liền nhặt mà đốt đi. Đức Đế quân đây ngài khen là có bụng tốt tâm xin cho làm chức trực lại ở cửa Tử đồng. Hôm qua ta hầu lĩnh giá ngài lên châu Thiên cung, tình cờ lại gặp nhà ngươi, đó cũng là vì thầy trò mình có cái mối duyên...”

(Trích chuyện Phạm Tử Hư lên chơi Thiên Tào, Truyền kì mạn lục, Nguyễn Dữ, NXB)

Câu 1(0,5): Xác định thể loại của văn bản trên?

Câu 2(1,0): Theo đoạn trích Dương Tử Hư được thầy răn đe sửa đổi tính gì? Em hiểu về nào về từ “điều tín” mà người thầy nói trong văn bản?

Câu 3(1,0): Từ những việc làm của Dương Tử Hư với thầy em hiểu tôn sư trọng đạo là gì?

Câu 4(1,0): Nêu nội dung chính của đoạn trích trên?

Phần II(6,5): Viết văn

Câu 1(4,0): Em hãy viết bài văn bày tỏ suy nghĩ về ý nghĩa của lòng biết ơn trong cuộc sống?

Câu 2(2,5): Viết đoạn văn khoảng 12 câu phân tích khổ thơ sau:

“Những giọt sương lặn vào lá cỏ
Qua nắng gắt, qua bão tố
Vẫn giữ lại cái mát lành đầy sức mạnh
Vẫn long lanh, bình thản trước vầng dương...”

(Thanh Thảo – Sự bùng nổ của mùa xuân)

GỢI Ý:

Phần I(3,5 điểm): Đọc- hiểu

Câu	Đáp án	Điểm
1	-Thể loại: Truyền kì	0,5
2	-Theo đoạn trích nhân vật Dương Tử là người được thầy răn đe tính kiêu căng. -Điều tín mà người thầy nói đó là biết giữ chữ tín, giữ lời hứa, nói là phải làm.	0,5 0,5
3	- Tôn sư trọng đạo là một truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta, thể hiện sự coi trọng, biết ơn sâu sắc với những người thầy đã dạy dỗ mình nên người. -Tôn sư trọng đạo được biểu hiện ở nhiều khía cạnh như: Luôn nghe lời thầy cô, chăm chỉ học tập, hiếu kính với người đã dạy dỗ mình, luôn ghi nhớ công ơn....	0,5 0,5

4	-Nội dung đoạn trích: Ca ngợi phẩm chất của Dương Tử Hư và tính nghĩa thầy trò cao đẹp.	1,0
---	---	-----

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(4,0):

***Yêu cầu về hình thức:** Bài văn nghị luận

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận về vấn đề ý nghĩa của lòng biết ơn trong cuộc sống

*Dàn ý:

1. Mở bài: Giới thiệu được vấn đề nghị luận (ý nghĩa của lòng biết ơn)

Thước đo của cuộc đời không phải ở chỗ nó dài hay ngắn, mà ở chỗ bạn đã sử dụng nó như thế nào. Không có ý nghĩa nào khác ngoài việc bạn nên sống một cuộc sống có ý nghĩa với chính mình và cho mọi người. Và hạnh trình hiểu được bài học từ ý nghĩa của lòng biết ơn đã giúp tôi hiểu ra điều đó.

2. Thân bài: Trình bày cụ thể ý nghĩa của lòng biết ơn

-Giải thích:

+Biết ơn là sự ghi nhớ và trân trọng những gì mình nhận được từ người khác. Lòng biết ơn là sự thể hiện sự biết ơn của mình đối với những thành quả lao động do cha ông để lại. Lòng biết ơn là cơ sở khẳng định phẩm chất con người.

+ Lòng biết ơn là một đức tính cần có ở mỗi con người.

-Biểu hiện:

+ Người có lòng biết ơn là người luôn biết ghi nhớ và trân trọng những gì người khác trao tặng, để lại cho mình. Họ luôn biết gìn giữ và phát huy những giá trị ấy trong cuộc sống.

+Trong xã hội, lòng biết ơn được biểu hiện bằng những nghĩa cử cao đẹp. Tục thờ cúng ông bà tổ tiên thể hiện lòng biết ơn sâu sắc của con cháu đối với các bậc sinh thành đã có công dưỡng dục chúng ta nên người. Đó là một nét đẹp văn hóa mà ít dân tộc nào trên thế giới có được.

+ Ngày 27/7 hằng năm, trở thành ngày lễ trọng đại tri ân các anh hùng, thương binh, liệt sĩ đã anh dũng hi sinh thân mình bảo vệ và giữ gìn độc lập chủ quyền dân tộc. Truyền thống ấy đã được duy trì và phát huy trong mấy chục năm qua và ngày càng trở nên lớn mạnh.

+ Chúng ta có truyền thống tôn sư trọng đạo, tôn vinh công ơn của các thầy cô giáo vào ngày 20/11. Và ngày 20/11 hằng năm trở thành dịp để các em học sinh và phụ huynh thể hiện sâu sắc lòng biết ơn những người thầy đã hết lòng giáo dục các em nên người.

-Ý nghĩa:

+ Kế thừa thành quả lao động của các thế hệ đi trước, nhận lãnh các giá trị do người khác là bản chất của xã hội. Vì thế, ta phải sống có lòng biết ơn. Sống có lòng biết ơn thể hiện lối sống văn hóa, tình nghĩa, đoàn kết, gắn bó của con người Việt Nam.

+ Lòng biết ơn trở thành chuẩn mực nền tảng của đạo đức con người. Sống có lòng biết ơn là lối sống lành mạnh, tích cực, mẫu mực trong đời sống của chúng ta. Người sống có lòng biết ơn luôn được người khác yêu mến, trân trọng và giúp đỡ trong cuộc sống.

+Lòng biết ơn giống như một liều thuốc kì diệu giúp ta sống một cách vui vẻ, hạnh phúc và an nhiên khi luôn ghi nhớ và trân trọng những giá trị quan trọng trong cuộc sống.

+Dẫn chứng: Các học sinh của cụ giáo Chu Văn An dù trưởng thành và có địa vị trong xã hội vẫn không quên ơn nghĩa dạy dỗ của thầy, vào ngày mừng thọ thầy, họ vẫn tề tựu đông đủ, kính cẩn với thầy. Hay Tổng Bí Thư Nguyễn Phú Trọng khi đã ở một địa vị rất cao nhưng ngày 20/11 vẫn viết thư cho cô giáo dạy cấp 2 của mình năm nào....

-Đổi lập-mở rộng

+ Trong cuộc sống còn có nhiều người sống vô ơn. Họ sống cá nhân, ích kỉ, chỉ biết nhận lấy mà không biết ơn. Họ tự tách mình ra khỏi các quy luật của đời sống, tách biệt với cộng đồng, thậm chí là chà đạp lên các thành quả lao động do người khác để lại. Những người như thế thật đáng chê trách.

+ Tục ngữ ta có nhiều câu nói về sự vô ơn: “ăn cháo đá bát”; “qua cầu rút ván”; “vong ơn bội nghĩa”...

-Bài học:

+ Phải biết ơn những người đã mang lại cho mình những lợi ích. Hãy biết ơn và tôn vinh những điều tốt đẹp trong cuộc sống. Trước hết là biết ơn ông bà, cha mẹ, thầy cô giáo đã không quản khó nhọc nuôi dạy chúng ta nên người. Biết nói lời cảm ơn khi nhận một điều tốt đẹp từ người khác.

+Tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa trong xã hội. Thường xuyên thể hiện sâu sắc lòng biết ơn của bản thân đối với những người đã tạo dựng ra các thành quả lao động trong xã hội, mang lại cuộc sống ấm no hạnh phúc. Tuyên dương, ca ngợi, tôn vinh kịp thời, đúng lúc những hành động tốt đẹp trong cuộc sống.

+Phấn đấu học tập tốt, rèn luyện nhân cách nhân phẩm trở thành người hữu ích mai này đem sức mình xây dựng quê hương đất nước.

3. Kết bài: Khẳng định lại vấn đề +Thông điệp

Khát vọng thành công chính là một điểm đến mà mỗi con người đều hướng tới, vì vậy trên con đường tìm kiếm khát vọng ấy bài học về lòng biết ơn chính là vạch chỉ đường cho ta chạm tới thành công còn vẹn nguyên giá trị cho hôm nay và mai sau.

Câu 2(2,5):

***Hình thức:** Đoạn văn khoảng 12 câu nghị luận tác phẩm thơ

***Nội dung:** Cảm nhận khổ thơ

***Dàn ý:**

1. Mở đoạn: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về khổ thơ

2. Thân bài: Làm rõ nội dung và nghệ thuật trong khổ thơ

a. Ý 1: Bức tranh thiên nhiên mùa xuân

-Thử thách khắc nghiệt từ cuộc sống:

+ “Những giọt sương” → Ẩn dụ cho sự long lanh, cái đẹp mong manh trong cuộc sống → Gợi ra bức tranh bình minh tươi đẹp của buổi sớm ban mai, biểu tượng cho cái đẹp bình dị, khiêm nhường của đời sống quanh ta.

+ “Lặn vào lá cỏ”: → Nhân hoá, ẩn dụ “lá cỏ” cho sự nhỏ bé nhưng dẻo dai, kiên cường → Giọt sương mang sức sống, hành động giống con người → Gợi lên hình ảnh sự hòa quyện, sự

thấm nhuần của cái đẹp vào thiên nhiên, giữa cái trong trẻo của đất trời với cái xanh mát của vạn vật.

+”Nặng gắt, bão tố” → Nghệ thuật, ”: ẩn dụ+ điệp cấu trúc “Qua...vẫn...vẫn” khiến hình ảnh thơ gợi ra những suy ngẫm sâu sắc về cuộc sống đó là muôn vàn những khó khăn, thử thách của cuộc đời, nhưng đối diện với thử thách giống như muôn vàn những bão tố cuộc đời mà con người phải trải qua trong chính hành trình khôn lớn và trưởng thành của đời mình.

→ Hình ảnh thơ thể hiện hành trình vượt qua những khó khăn, thử thách của cuộc sống. Đây là một hình ảnh rất mạnh mẽ, cho thấy sự chịu đựng và khả năng vượt qua mọi nghịch cảnh.

-Sự bùng nổ của mùa xuân:

+ “Vàng dương”: Hình ảnh biểu tượng cho ánh mặt trời gầy gắt, chói chang của ngày mới

→ Ẩn dụ: Thử thách lớn lao với giọt sương có thể làm khô héo cây cỏ, làm tan giọt sương, biến những thứ mong manh nhỏ bé trở thành hư không.

+ Điệp từ “vẫn” + Động từ “giữ”+ liệt kê “cái mát lành đầy sức sống”, “long lanh”, “bình thản”→ Thể hiện sức sống mạnh mẽ, kiên định khi trước những thử thách của cuộc đời giọt sương long lanh kia vẫn giữ lại dịu dàng, dễ chịu và thanh thản. Nó đại diện cho những giá trị tốt đẹp, những cảm giác an yên và bình tĩnh trong tâm hồn, không bị lay động bởi những thay đổi hay áp lực từ bên ngoài → Đó chính là vẻ đẹp vững bền, bất biến của những giọt sương qua bao khắc nghiệt của tự nhiên, bao thăng trầm của đời sống.

→ Từ một hiện tượng trong thiên nhiên, Thanh Thảo gợi mở cho ta nhiều suy ngẫm về con người, cuộc sống: Sức sống bền bỉ, mãnh liệt của thiên nhiên, và cũng chính là sức sống bền bỉ, mãnh liệt của con người trước sóng gió cuộc đời.

b. Ý 2: Thông điệp sống cao đẹp:

+ Đời sống vẫn luôn tiềm ẩn những vẻ đẹp kì diệu. Có những sự vật bề ngoài tưởng chừng mong manh như những con người thoát nhìn rất nhỏ bé, khiêm nhường (như giọt sương, lá cỏ) nhưng lại ẩn chứa một sức mạnh lớn lao, một vẻ đẹp kì diệu (Vẫn giữ lại cái mát lành đầy sức mạnh, Vẫn long lanh, bình thản trước vàng dương)→ Chính hoàn cảnh khó khăn, thử thách lại là "thuốc thử" để con người nhận ra chính mình và vươn lên mạnh mẽ.

+ Sức sống bền bỉ, mãnh liệt của thiên nhiên, và cũng chính là sức sống bền bỉ, mãnh liệt của con người trước sóng gió cuộc đời. Đời sống vẫn luôn tiềm ẩn những vẻ đẹp kì diệu, nên trong cuộc sống dù gặp hoàn cảnh ra sao ta cũng cần kiên định, tự tin và khả năng giữ vững phẩm giá và giá trị tốt đẹp của mình trước mọi hoàn cảnh.

→ Bài thơ đem đến những thông điệp sâu sắc và quý giá trong cuộc sống, sự bùng nổ của thiên nhiên cũng chính là sự bứt phá của con người trước những ngã rẽ của cuộc đời mình.

-**Liên hệ:** Câu nói về nghị lực sống “Giống như hoa dại, hãy học cách sinh tồn trong mọi hoàn cảnh khắc nghiệt nhất, ngay cả khi người đời cho rằng bạn không thể”

3. Kết đoạn: Đánh giá về nội dung và nghệ thuật:

+Nội dung: Mượn hình ảnh thiên nhiên nhà thơ đã bày tỏ tình yêu đối với cuộc sống giữa muôn vàn chông gai cây vẫn đâm chồi và cỏ vẫn đơm bông, giữa sóng gió cuộc đời con người vẫn mạnh mẽ, tha thiết yêu đời.

+Nghệ thuật: ngôn ngữ gần gũi, giản dị, các hình ảnh thơ giàu giá trị biểu tượng, giàu cảm xúc.

Đề 3:**PHẦN I: ĐỌC - HIỂU (3,5 điểm)****Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

“Hòn đá có thể cho lửa, cành cây có thể cho lửa. Nhưng chỉ có con người mới biết nuôi lửa và truyền lửa. Lửa xuất hiện khi có tương tác, ít ra là hai vật thể tạo lửa. Lửa là kết quả của số nhiều. Cô bé bán diêm là số đơn. Cô đã chết vì thiếu lửa. Để rồi từ đó loài người đã cảnh giác thấp nển suốt mùa Giáng sinh để cho không còn em bé bán diêm nào phải chết vì thiếu lửa.

Nước Việt hình chữ “S”, hiện thân của số nhiều, lẽ nào không biết nuôi lửa và truyền lửa, lẽ nào thiếu lửa? Không có lửa, con rồng chẳng phải là rồng, chỉ là con giun, con rắn. Không có lửa làm gì có “nồng” nàn, “nhiệt” tâm! Làm gì có “sốt” sắng, “nhiệt” tình, đúốc tuệ! Làm gì còn “nhiệt” huyết, “cháy” bỏng! Sẽ đâu rồi “lửa” yêu thương? Việc mẹ cha, việc nhà, việc nước, làm gì với đôi vai lạnh lẽo, ơ hờ? Không có lửa em lấy gì “hun” đúć ý chí, “nấu” sủ sôi kinh? Em... sống đời thực vật vô tri như lưng cây, mắt lá, đầu cành, thân cỏ....

Cho nên: Biết ủ lửa để giữ nhân cách – người, nhân cách – Việt. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội. Thế nhưng: Nếu không có lửa làm sao thành mùa xuân?”.

(Trích Thắp mình để sang xuân, Nhà văn Đoàn Công Lê Huy)

Câu 1(0,5). Xác phương thức biểu đạt chính trong đoạn trích trên.

Câu 2(1,0). Cho biết ý nghĩa của từ " lửa" được in đậm trong hai câu văn sau: " Hòn đá có thể cho lửa, cành cây có thể cho lửa. Nhưng chỉ có con người mới biết nuôi lửa và truyền lửa".

Câu 3(1,0). Tại sao tác giả lại nói: “ Biết ủ lửa để giữ nhân cách - người , nhân cách - Việt”?

Câu 4(1,0). Thông điệp có ý nghĩa nhất được rút ra từ đoạn văn bản trên là gì? (1,0 điểm)

II. Viết văn (6,5 điểm)

Câu 1 (4,0). Hãy viết một bài trình bày suy nghĩ về trách nhiệm của tuổi trẻ với tương lai đất nước.

Câu 2 (2,5): Viết đoạn văn nêu cảm nhận của em về những đoạn trích sau:

Nước mắt của nội

(Tóm lược: người bà của nhân vật tôi đã ở độ tuổi xế chiều, trải qua nhiều đau khổ đang phải chăm sóc cho chồng những ngày cuối đời còn lại. Rồi ngày ông mất bà không rất mạnh mẽ, chỉ khóc khi đưa con riêng của ông về quỳ lạy nhận lỗi thay mẹ của anh ta.)

Nội không khóc lâu lắm rồi, kể từ lần cuối cùng người đàn bà đó mang theo thằng nhỏ hai tuổi đến nhà. Thằng nhỏ giống y chang ông nội, mắt to, chân mày rậm, tóc xoăn và cái miệng cười tươi rói. Vừa nhìn thấy thằng nhỏ, bà nội chết đứng. Mãi sau mới run run bảo cô đưa thằng nhỏ vào nhà không nằng. Người đàn bà vùng vằng nói tôi trả nó cho chị nuôi, con của chồng chị đó. Bà nội nhìn thằng nhỏ muốn ứa nước mắt, rót cho nó ly nước mà lòng ngóng sánh cả ra ngoài. Đến chiều thì người đàn bà mang thằng nhỏ đi với số tiền nội đã dành dụm định cuối năm sẽ sửa sang lại căn nhà cho tươm tất. Mấy đứa con đều đã đến tuổi trưởng thành, cần phải có nơi có chốn cho đàn ông hoàng đảng còn lo chuyện vợ con. Ba gặp hai mẹ con người đàn bà ngoài ngõ. Bà ta đang hí hửng đếm cọc tiền trên tay. Ba chạy một mạch về nhà thấy nội ngồi gục đầu sau bếp, hai vai run lên. Năm đó ba 17 tuổi. Chưa khi nào ba dám hỗn với bà nội, dù chỉ một lời. Ba dạy ba đứa em răm rắp nghe lời, biết phụ nội làm mọi việc. Lời ra tiếng vào bên hàng xóm láng giềng không ít, ba cũng nuốt hết vào trong. Tính ba giống y chang tính bà nội, cứ lặng lẽ chịu đựng. Trước khi rước bà nội về làm dâu dòng họ Nguyễn, ông nội đã từng có một đời vợ tận bên xứ Lào. Nghe đâu người đàn bà đó ở với nội một thời gian rồi theo một người buôn bán khác. Ông nội cưới bà nội rồi lại tiếp tục bươn bả qua những vùng đất khác. Từ đó, bao nhiêu tai tiếng bà nội lãnh hết, không oán than. Ba cũng vậy, kể từ ngày hiểu được nỗi khổ của bà nội, người đàn bà có chồng đào hoa, ba càng thương nội hơn.

Nhưng năm 17 tuổi, lần đầu tiên ba hỗn với nội. Ba nói con hết chịu nổi rồi. Không có ba tụi con vẫn sống được. Tới nước này rồi, má đừng để ba bước về căn nhà này nữa. Bà nội đang khóc, đứng dậy đưa tay tát ba một cái bạt tai bảo im ngay. Dù ba có như thế nào thì vẫn là ba của tụi con. Nhà này vẫn là nhà của ba con. Lần đầu tiên nội đánh ba. Lần đầu tiên ba lặng im suốt một tuần không nói với nội lời nào. Rồi ông nội về thấy mọi thứ vẫn bình thường. Chỉ có thằng con trai lớn không biết đến tuổi dậy thì trở chứng hay sao mà cứ làm làm

lì lì cả ngày, hỏi gì cũng chỉ ừ hử rồi lảng đi. Và rồi sau lần đó, ông nội đi luôn, ở luôn bên nhà người đàn bà kia cho đến ngày ông bị chứng đau đầu kinh niên. Ông hay lên cơn lúc thời tiết thay đổi, nhất là vào mùa hè. Ông cũng lên cơn khi có biến động về cảm xúc, kiểu như ngoài sức chịu đựng. Những lúc ấy ông la hét om sòm, đập phá tùm lum, miệng lảm nhảm những lời khó hiểu. Rồi ông nội mất thính lực. Bác sĩ nói ông bị sốc. Chú Tư đau, chú Tư bệnh, chú Tư hư, rồi chú lớn, lấy vợ, sinh con... một tay bà nội lo như những anh em khác. Vậy mà chú tự tử ở cái tuổi 39. Vậy mà người sốc là ông nội... Gọi thằng Út về cho nó nhìn mặt ba bấy lần cuối. Là bà nội nói khi mọi người bàn chuyện ma chay cho ông. Rồi bà nội khóc lúc chú Út vái lạy nội ba lạy. Suốt mấy chục năm qua, nội chỉ khóc trong lòng vì căn bệnh tắc tuyến lệ.

Để mãi đến khi ông nội mất, nội nhỏ những giọt nước mắt cuối cùng cho người đàn ông của mình, cho nỗi uẩn ức một đời đeo mang chỉ được tháo gỡ bằng cái lạy tạ tội của chú Út. Cũng từ đó, mắt nội mờ dần... Nội đưa những ngón tay xương xương mò mẫm trên mặt bàn gom từng hạt cơm rơi bỏ vào miệng. Cái bàn nhỏ được mang từ nhà cũ qua, luôn có một ghế dành cho ông nội. Món tép rang thơm mùi lá chanh, cũng là món khoái khẩu của ông nội. Lần nào nhậu với chú Bảy, ba bấy chẳng đòi món này, mà phải thật nhiều lá chanh. Học ở đâu ra thích cái món chi ngô. Nội vừa nhắc, vừa đặt lại chảo tép lên bếp. Mùi lá chanh làm mũi ba cay nồng...

(Trích “Nước mắt của nội”, báo tuổi trẻ online số ra ngày 10/09/2017)

Gợi ý:

Phần I (3,5 điểm): Đọc hiểu

CÂU	Đáp án	ĐIỂM
1	Phương thức biểu đạt chính trong đoạn trích trên: nghị luận	0,5
2	Từ “lửa” được nói đến trong câu văn mang ý nghĩa ẩn dụ, nó là: nhiệt huyết, đam mê, khát vọng, ý chí, niềm tin, là tình yêu thương mãnh liệt... ngọn lửa ấy được con người nuôi dưỡng trong tâm hồn và có thể lan truyền từ người này sang người khác.	1,0
3	“Biết ủ lửa để giữ nhân cách – người, nhân cách – Việt” “Biết ủ lửa” tức là biết nhen nhóm, nuôi dưỡng lửa trong tâm hồn mình. Có ngọn lửa của đam mê, khát vọng mới dám sống hết mình, dám theo đuổi ước mơ hoài bão. Có ngọn lửa của ý chí, nghị lực sẽ có sức mạnh để vượt qua khó khăn trở ngại, đến được cái đích mà mình muốn. Có ngọn lửa của tình yêu thương sẽ sống nhân ái, nhân văn hơn, sẵn sàng hi sinh vì người khác. Ngọn lửa ấy giúp ta làm nên giá trị nhân cách con người.	1,0
4	HS có thể rút ra những thông điệp khác nhau từ đoạn văn bản trên và trình bày suy nghĩ thẩm thía của mình về thông điệp đó. - Tuổi trẻ chính là mùa xuân của đất nước, bởi tuổi trẻ mang hi vọng cho sự thay đổi và phát triển của đất nước trong tương lai. Vậy nên, mỗi chúng ta hôm nay đứng ở đây đều phải luôn nỗ lực không ngừng, học tập, bồi dưỡng nhân cách, trí tuệ để tạo ra một mùa xuân rực rỡ nhất cho tương lai	1,0

của đất nước sau này.	
-----------------------	--

Phần II (6,5 điểm): Viết văn**Câu 1(4,0):*****Yêu cầu về hình thức:** Bài văn nghị luận***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận về trách nhiệm của tuổi trẻ với tương lai đất nước.***Dàn ý:****1. Mở bài:** Giới thiệu được vấn đề nghị luận (trách nhiệm của tuổi trẻ với tương lai đất nước)

Có bao giờ bạn nghe được một tiếng lá rơi, thấy được chồi non mới nhú, hay bạn đã nắm lấy đôi bàn tay gầy gò của mẹ, hôn lên đôi mắt đầy nếp nhăn của cha để nhận ra họ đang già đi hay chưa? Bạn đã lắng nghe tiếng chim hót chào mừng ngày mới, lắng nghe tiếng rì rào bất tận trên những cánh đồng quê? Hay bạn đã chạm vào cánh hóa mềm mại của bó cúc trắng tinh, hay thử vuốt ve bộ lông mượt mà của chú mèo con bên nhà? Nếu chưa thì tôi đã may mắn hơn bạn rất nhiều, vì tôi làm được mọi thứ. Cuộc sống là bức tranh lung linh trong mắt tôi, là bản nhạc trầm bổng qua tai tôi, và là một cuộc sống yêu thương trong trái tim tôi khi tôi nhận ra một bài học vô cùng có giá trị mang tên tuổi trẻ là tương lai của đất nước.

2. Thân bài: Trình bày cụ thể vấn đề trách nhiệm của tuổi trẻ với tương lai đất nước**-Giải thích:**

+ Tuổi trẻ đại diện cho những công dân, con người đang ở lứa tuổi thanh niên, trẻ trung, những con người đã và đang trưởng thành, là thế hệ măng mọc sắp thay thế được tre già.

+Trách nhiệm là những việc cần phải là bổn phận, nghĩa vụ phải có đối với đất nước, tổ quốc mình.

-Biểu hiện:

+Ai cũng phải trải qua thời kì tuổi trẻ của đời mình, cũng mang trong mình những ước mơ khát vọng lớn lao.

+Sống và luôn hướng về những giá trị cao đẹp, hướng tới việc xây dựng đất nước, tổ quốc của mình ngày càng giàu mạnh hơn đó chính là trách nhiệm mà tuổi trẻ cần mang bên mình.

+ Khi có chiến tranh, tuổi trẻ hăng hái lên đường ra chiến trường sẵn sàng hi sinh xương máu để bảo vệ đất nước. Từng chàng sinh viên khoác ba lô cóc, để lại giảng đường, trang sách, sẵn sàng cầm súng đứng lên bảo vệ đất nước

+Dẫn chứng tiêu biểu: 10 cô gái ngã ba Đồng Lộc, phong trào thanh niên xung phong...

+Khi hòa bình, thanh niên vẫn luôn hăng hái cùng nhau dựng xây đất nước giàu đẹp, văn minh. Mỗi trường đại học đều có những đội sinh viên tình nguyện, sẵn sàng đi đến những vùng vao, vùng khó khăn để giúp đỡ đồng bào dân tộc thiểu số. Mỗi năm, hàng chục nghìn sinh viên được đưa sang nước ngoài để học tập sự tiến bộ của các nước lớn trên thế giới: Mĩ, Anh, Nhật Bản, Nga,...

-Ý nghĩa:

+ Thanh niên học sinh hôm nay sẽ là thế hệ tiếp tục bảo vệ, xây dựng đất nước sau này với vốn tri thức được học và nền tảng đạo đức được nhà trường giáo dục là quan trọng, cơ bản để tiếp tục học cao, học rộng, đem ra thực hành trong cuộc sống khi trưởng thành.

+Một thế hệ trẻ giỏi giang, có đạo đức hôm nay hứa hẹn có một lớp công dân tốt trong tương lai gần. Do đó, việc học hôm nay là rất cần thiết khi sự cống hiến sẽ giúp con người đẩy xa cái tôi cá nhân, sự ích kỷ, nhỏ nhen của mình để từ đó hướng tới những điều tốt đẹp hơn.

+Thế giới không ngừng phát triển, muốn “sánh vai các cường quốc” thì đất nước phải phát triển về khoa học kỹ thuật, văn minh – điều đó do con người quyết định mà nguồn gốc sâu xa là từ việc học tập, tu dưỡng thời trẻ.

+Thực tế đã chứng minh, việc học tập của tuổi trẻ tác động lớn đến tương lai đất nước, ở đó những người có sự chăm chỉ học tập, rèn luyện khi còn trẻ thì sau này đều có những cống hiến quan trọng cho đất nước.

-Đổi lập-mở rộng:

+ Bên cạnh đó vẫn còn có nhiều người chưa có nhận thức đúng đắn về trách nhiệm của mình đối với quê hương, đất nước, chỉ biết đến bản thân mình, coi việc chung là việc của người khác,... những người này đáng bị xã hội thẳng thắn lên án.

-Bài học:

+ Là một học sinh trước hết chúng ta cần học tập thật tốt, nghe lời ông bà cha mẹ, lễ phép với thầy cô. Có nhận thức đúng đắn về việc giữ gìn và bảo vệ tổ quốc. Mỗi người trẻ cần ý thức được trách nhiệm của bản thân đối với sự phát triển của đất nước, phải chăm chỉ học hành, rèn luyện đạo đức. Luôn biết yêu thương và giúp đỡ những người xung quanh,...

+Luôn trân trọng, ca ngợi những tấm gương trẻ tuổi sống có cống hiến, hoài bão, ước mơ làm rạng danh đất nước, đưa đất nước không ngừng tiến bộ và đổi mới trong tương lai.

+Đảng và nhà nước cần có những chính sách ưu tiên hơn nữa cho việc đào tạo thế hệ trẻ, kết hợp với nhà trường phải đẩy mạnh công tác giáo dục thế hệ trẻ về tài, đức.

3. Kết bài: Khẳng định lại vấn đề +Thông điệp

Hãy sống một cuộc đời ý nghĩa bởi cuộc sống như một trang sách, kẻ ngu ngốc sẽ lật trang nhanh chóng mà chẳng để lại gì. Còn người khôn ngoan thì vừa đọc, vừa suy ngẫm vì biết rằng mình chỉ đọc một lần. Ý nghĩa cuộc sống không chỉ được đo bằng độ dài sự sống, mà được tính bằng những gì bạn đã cống hiến cho cuộc đời này, những gì bạn hành động và nhận thức được trách nhiệm của tuổi trẻ với tương lai đất nước.

Câu 2(2,5):

***Hình thức:** Đoạn văn nghị luận tác phẩm truyện

***Nội dung:** Phân tích đoạn trích

*Dàn ý:

1. Mở đoạn: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về nhân vật

2. Thân bài: Làm rõ nội dung và nghệ thuật trong việc xây dựng theo từng diễn biến, sự kiện trong truyện. (Chia bố cục theo cốt truyện và diễn biến của truyện)

a. Ý 1: Câu chuyện người thứ ba mang con đến bắt vạ nội

-Sự kiện: “Người đàn bà đó mang theo thằng nhỏ hai tuổi đến nhà”, “Thằng nhỏ giống y chang ông nội, mắt to, chân mày rậm, tóc xoăn và cái miệng cười tươi rói” → Sự bất ngờ, bàng hoàng và sững sờ khi nội biết người chồng mình yêu thương phản bội, đó là nỗi đau tột cùng không thể tha thứ.

-Diễn biến: “bà nội chết đứng”, “run run bảo cô đưa thằng nhỏ vào nhà không nằng”, “Người đàn bà vùng vằng nói tôi trả nó cho chị nuôi, con của chồng chị đó” → Câu chuyện như một thử thách lớn lao đặt nhân vật vào tình huống đặc biệt, cũng như tô đậm được nỗi đau và những mất mát tận cùng trong tâm hồn của người vợ, người con khi chứng kiến gia đình đổ vỡ, không nguyên vẹn.

-Cách xử lí của các nhân vật:

+ “Người đàn bà mang thằng nhỏ đi với số tiền nội đã dành dụm định cuối năm sẽ sửa sang lại căn nhà cho tươm tất” → Nội là người nhân hậu, dù bị tổn thương, bà vẫn nhẫn nhịn và đối xử tử tế với những kẻ chen vào hạnh phúc gia đình mình, đó là sự bao dung và kiên nhẫn của bà.

+ Chứng kiến cảnh này và cảm thấy bất lực “Lời ra tiếng vào bên hàng xóm láng giềng không ít, ba cũng nuốt hết vào trong” → Dù rất tức giận và không chấp nhận hành vi của người đàn bà, nhưng anh con trai vẫn phải nuốt nỗi đau vào trong và không dám hỗn với bà nội, yêu thương, thấu hiểu nỗi đau của mẹ, hơn hết là sự nhận nhịn, chịu đựng để không làm mẹ buồn.

→ Tình huống đặt tào ngộ các nhân vật vào một bi kịch lớn đối với gia đình đang yên bình, nó khiến mỗi chúng ta như nhìn thấy đâu đó những nỗi đau rất đời mà đâu đó ta vẫn thấy, vẫn gặp ngoài cuộc sống.

b. Ý 2: Câu chuyện về những năm một mình nội nuôi dạy con

-Sự kiện: “Lần đầu tiên ba hỗn với nội. Ba nói con hết chịu nổi rồi”, “Không có ba tụi con vẫn sống được”... → Tuổi nổi loạn với những áp lực và dư luận khiến anh con trai không thể chịu nổi những gièm pha và nhục nhã từ một người cha không đàng hoàng → Là tâm lí, phản ứng bình thường của con người.

-Diễn biến:

+ “Bà nội đang khóc, đứng dậy đưa tay tát ba một cái bạt tai bảo im ngay”, “Dù ba có như thế nào thì vẫn là ba của tụi con → Nén lại nỗi đau để giữ một gia đình chơn vẹn, giữ người cha lại cho con → Sự cảm chịu của người phụ nữ được khắc họa rất thực tế trong tác phẩm.

+ “Ông nội về thấy mọi thứ vẫn bình thường”, thằng con trai lớn thì “cứ làm làm lì lì cả ngày, hỏi gì cũng chỉ ừ hử rồi lảng đi”, “ông nội đi luôn, ở luôn bên nhà người đàn bà kia” → Xây dựng hình ảnh người chồng vô cùng tàn nhẫn, vô trách nhiệm, đồng thời giúp người đọc thấy được những vất vả, hi sinh của người bà trong tác phẩm một mình gánh vác nuôi con khôn lớn, dạy con nên người → Người phụ nữ mạnh mẽ, nghị lực, kiên cường.

+ “Ông bị chứng đau đầu kinh niên”, “ông la hét om sòm, đập phá tùm lum, miệng lảm nhảm những lời khó hiểu” → Không chỉ vất vả nuôi con giờ còn phải chăm chồng, gánh nặng nhân đôi, nhưng bà vẫn chịu đựng → Là người phụ nữ nhân hậu, hết lòng vì chồng vì con, dù chồng phẩm bội nhưng bà đối với ông bằng tình nghĩa còn lại của một con người

+ “chú Tư bệnh, chú Tư hư, rồi chú lớn, lấy vợ, sinh con...”, “một tay bà nội lo như những anh em khác. Vậy mà chú tự tử ở cái tuổi 39”, “người sóc là ông nội...” → Đưa câu chuyện đẩy lên cao trào, đặt nhân vật vào những thử thách kịch tính, nỗi đau nhân lên làm đôi khi vừa mất chồng, vừa mất con → Đó là những bi kịch liên tiếp mà một con người hiền lành như nội phải gánh chịu, là một sự bất công nghiệt ngã

-Cách xử lí của nhân vật:

+Bà đã nhắn “Gọi thằng Út về cho nó nhìn mặt ba bấy lần cuối”, “bà nội khóc lúc chú Út vái lạy nội ba lạy” → Giọt nước mắt của những uất hận nghẹn ngào, uất ức hơn hết giọt nước mắt của con người khi mình cách hành xử của mình sống đúng lẽ sống ở đời →Giữ trọn đạo làm người để đứa con riêng kia được có mặt, công nhân nó như con của mình, sự tử tế và cách sống đáng nể trọng của một con người trải qua quá nhiều nỗi đau trong cuộc đời.

→Câu truyện được hoá giải bằng cách cư xử tử tế, nhân văn của những con người sống nhân hậu, hiểu biết và hơn hết coi trọng giá trị đạo đức, đó là một thông điệp sâu sắc cho mỗi chúng ta luôn sống vị tha, không thù oán, sống bằng chính sự tử tế của mình cho cuộc đời này.

-Liên hệ: Các bài thơ hoặc tác phẩm viết về hình ảnh người bà như “Bếp lửa”, “Tiếng gà trưa”...

3. Kết đoạn: Đánh giá về nội dung và nghệ thuật:

+Nghệ thuật: Ngôn ngữ mộc mạc, giản dị, tình huống truyện độc đáo, khai thác được tâm lí của nhân vật sâu sắc.

+Nội dung: Khắc họa một cách chân thực và sâu sắc cuộc đời đầy gian truân của bà nội, từ những biến cố trong gia đình đến sự nhẫn nhịn và hy sinh trong suốt cuộc đời.

Đề 4:

Phần I (3,5 điểm):

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu :

Không hiểu bằng cách nào, một hạt cát lọt vào bên trong cơ thể của con trai . Vị khách không mời mà đến đó tuy rất nhỏ, nhưng gây rất nhiều khó chịu và đau đớn cho cơ thể mềm mại của con trai . Không thể tống hạt cát ra ngoài, cuối cùng con trai quyết định đối phó bằng cách tiết ra một chất dẻo bọc quanh hạt cát .

Ngày qua ngày, con trai đã biến hạt cát gây ra nỗi đau cho mình thành một viên ngọc trai lấp lánh tuyệt đẹp

(Theo Lớn lên trong trái tim của mẹ, Bùi Xuân Lộc, NXB Trẻ, 2005)

Câu 1(0,5). Tìm một phép liên kết được sử dụng trong văn bản? Chỉ rõ phương tiện liên kết?

Câu 2(1,0). Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn

" Vị khách không mời mà đến đó tuy rất nhỏ, nhưng gây rất nhiều khó chịu và đau đớn cho cơ thể mềm mại của con trai "

Câu 3(1,0). Em hiểu như thế nào về nghĩa tượng trưng của hai hình ảnh: hạt cát và chất dẻo?

Câu 4(1,0). Hình ảnh con trai trong đoạn trích khiến em có suy nghĩ gì về cách sống của con người trước khó khăn?

Phần II (6,5 điểm)

Câu 1(4,0) Từ nội dung của câu chuyện trên hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bàn về ý nghĩa của tinh thần lạc quan đối với cuộc sống của mỗi người .

Câu 2: (2,5) Viết đoạn văn khoảng 200 chữ phân tích bài thơ sau:

Hoá thân
-Nguyễn Hường-
Hóa thân làm ánh Ban Mai
Xua tan giá lạnh thương ai đêm dài.
Hóa thân làm cánh hoa Nhài
Bên hiên Chim hót khoan thai ngắm Trời.
Hóa thân vui mãi muôn đời
Câu ca điệu nhạc thơ ngời sắc Xuân.

*GỢI Ý:

Phần I(3,5 điểm): Đọc- hiểu

Câu	Đáp án	Điểm
1	-Có thể xác định phép thế, hoặc phép lặp -Phép lặp: Con trai, không	0,5
2	- Biện pháp tu từ nhân hoá: vị khách ko mời mà đến . -Tác dụng : +Tăng sức gợi hình, làm đoạn văn hay hơn và hấp dẫn hơn. Đồng thời nó còn làm nổi bật lên hạt cát , khiến nó có hồn hơn giống như một con người . +Nhấn mạnh hạt cát chính là khó khăn, thử thách gây ra những đau đớn cho con trai. +Thể hiện thái độ xót xa đối với chú trai nhỏ bé sống dưới biển	0,25 0,75
3	- Hạt cát : được hiểu là những gian lao , thử thách và những khó khăn, chông gai mà còn người phải gặp trên chặng đường bước tới sự thành công. - Chất dẻo: được hiểu là những biến đổi , sự thích nghi của con người để thích ứng và tập làm quen với những khó khăn mà họ gặp . Họ không gục ngã và chịu sự thất bại mà họ tìm cách để vượt qua những khó khăn đó.	0,5 0,5
4	-Qua hình ảnh con trai ta hiểu rằng trong cuộc đời của con người đôi khi chúng ta cũng sẽ phải trải qua muôn vàn khó khăn, thử thách lớn lao thậm chí phải chịu đau đớn, đánh đổi bằng cả mạng sống. Nhưng thay vì bỏ cuộc, buông xuôi thì ta cần mạnh mẽ vượt qua, đối diện khó khăn và biến nó thành lời thể riêng của mình, đưa khó khăn thành thành quả ngọt ngào bằng nỗ lực của bản thân.	1,0

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(4,0):

***Yêu cầu về hình thức:** Bài văn nghị luận khoảng 600 chữ

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận về vấn đề ý nghĩa của lòng biết ơn trong cuộc sống

*Dàn ý:

1. Mở bài: Giới thiệu được vấn đề nghị luận (ý nghĩa của tinh thần lạc quan)

Khi cuộc đời cho bạn cả trăm lý do để khóc, hãy cho đời thấy bạn có cả ngàn lý do để cười". Để tới được thành công, mỗi người chúng ta phải trải qua rất nhiều những khó khăn, thử thách, những sai lầm và thất bại. Tuy nhiên chính thái độ của chúng ta sẽ quyết định mọi thứ. Tinh thần lạc quan chính là liều thuốc tốt nhất để chúng ta có động lực vượt qua những khó khăn.

2. Thân bài: Trình bày cụ thể ý nghĩa của tinh thần lạc quan

-Giải thích: Lạc quan: cảm giác vui vẻ, thoải mái, vô tư dù gặp phải hoàn cảnh khó khăn hay gian nan thử thách hay gặp phải chuyện không vui trong cuộc sống. → Lạc quan rất quan trọng đối với cuộc sống con người, mỗi người nên rèn luyện cho bản thân sự lạc quan để sẵn sàng đối mặt với những thử thách của cuộc sống.

-Biểu hiện:

+ Người có tinh thần lạc quan luôn có nét mặt vui tươi hơn hẳn, tâm hồn họ lúc nào cũng phong phú rộng mở. Họ luôn tìm thấy trong mọi sự việc hàng ngày những lí do để vui sống, để sống có ý nghĩa, có ích, có cách nhìn người bằng cặp mắt bao dung và luôn thấy những điều tốt đẹp, luôn hy vọng điều tốt đẹp sẽ đến với mình và kỳ vọng về một tương lai tươi sáng

+Người lạc quan nhìn đời bằng con mắt tích cực họ luôn tìm kiếm những khía cạnh tốt trong bất kỳ tình huống nào. Biết cách tạo động lực, luôn tin tưởng vào khả năng của bản thân, dám đương đầu với mọi thử thách.

+Những người lạc quan luôn không ngừng cố gắng, nỗ lực, không ngừng học hỏi, không ích kỷ, không ganh đua so sánh, không dựa dẫm mà biết cách tự phấn đấu bằng chính năng lực của bản thân. Do đó, họ luôn tin tưởng ở tương lai tốt đẹp, tin vào sự tất thắng của chân lý mà biết học hỏi những kinh nghiệm quý giá trong mọi thất bại. Với họ, khó khăn không phải để cản đường mà là để dẫn đường.

+ Thường nhắc tới những điều tích cực, vui vẻ để tự động viên bản thân vượt qua thử thách, hành động đó làm khích lệ, nguồn động lực cổ vũ những người có suy nghĩ tiêu cực, bi quan để nghĩ về một điều tốt đẹp hơn, tích cực hơn

-Ý nghĩa:

+ Người lạc quan luôn vui vẻ, luôn nở nụ cười hạnh phúc, họ tạo ra tiếng cười lan tỏa sự lạc quan yêu đời đến những người xung quanh cùng vui với mình và quên đi phiền muộn của cuộc sống.

+ Những người lạc quan thường rất mạnh mẽ, bản lĩnh vượt qua mọi thử thách để hướng tới những mục tiêu, những khát vọng tương lai.

+ Người lạc quan bạn ít khi thấy họ than phiền, không dễ dàng bộc lộ cảm xúc mệt mỏi, chán nản ra bên ngoài.

+ Trong cuộc sống, con người không tránh khỏi những lúc vấp ngã, chán nản, tinh thần lạc quan sẽ giúp người đó đứng lên và tiếp tục chiến đấu, chinh phục con đường mà mình đã lựa chọn.

+ Lạc quan giúp con người sống vui vẻ hơn, tận hưởng được nhiều vẻ đẹp hơn của cuộc sống, giúp cho cuộc sống muôn màu sắc hơn.

+ Người lạc quan luôn truyền được năng lượng tích cực cho người khác.

-Đổi lập-mở rộng: Trong cuộc sống, có nhiều người bi quan, khi đứng trước khó khăn thử thách không dám đương đầu hoặc luôn chán nản mà gục ngã; lại có nhiều người vì quá lạc quan mà trở nên vô tâm;... những người này nên bị chỉ trích, phê phán.

-Bài học:

+ Luôn trân trọng ca ngợi những con người sống lạc quan, yêu đời và có cái nhìn tích cực trong cuộc sống.

+ Rèn luyện tinh thần lạc quan, tự tin, sống yêu đời, yêu người, sống có ích cho xã hội. Sống để sau này nhìn lại chúng ta không phải ân hận, không tự trách bản thân.

3. Kết bài: Khẳng định lại vấn đề + Thông điệp

Dòng chảy của cuộc đời chưa bao giờ dừng lại, và hành trình đi tìm kiếm những giá trị tốt đẹp của con người cũng sẽ trải dài theo tháng ngày miên viễn xa xăm. Vậy nên, tinh thần lạc quan sẽ luôn là một bài học đồng hành cùng mỗi người trên suốt chặng đường đó, tựa như một “báu vật đáng giá” nâng bước chân họ đi qua cuộc đời bão giông.

Câu 2(2,5):

***Hình thức:** Đoạn văn nghị luận tác phẩm thơ

***Nội dung:** Cảm nhận bài thơ

*Dàn ý:

1. Mở đoạn: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về bài thơ

2. Thân đoạn: Làm rõ nội dung và nghệ thuật trong thơ

a. Ý 1: Ước nguyện hoá thân của nhà thơ

-Hình ảnh hoá thân:

+ Điệp ngữ+ Điệp cấu trúc “Hoá thân”, “hoá thân làm” → Ước nguyện ào ạt, mãnh liệt được hoà tan vào thiên nhiên, tan vào cuộc sống của thi sĩ, đó là ước nguyện cao quý, mong muốn cống hiến của chính nhà thơ.

+ Liệt kê+ ẩn dụ: “ánh ban mai”, “hoa nhài”, “vui mãi muôn đời” → Là hình ảnh vừa trừu tượng vừa cụ thể, mang nhiều sức gợi trong lòng người đọc → Tác giả muốn hoá thân, hoà nhập vào sự sống trong những hình ảnh quen thuộc rực rỡ như “ánh ban mai” không quá chói chang, nóng bức mà vừa đủ đem lại sức sống cho muôn loài, thơm mát tựa “hoa nhài” không nồng nàn, ngào ngạt chỉ thoang thoảng hương đưa dịu dàng, vui tươi và luôn lạc quan hạnh phúc trước cuộc đời. → Cuộc sống có ý nghĩa, không ào ạt mà trầm lắng nhẹ nhàng, tinh khôi, đẹp đẽ, tinh khiết và thanh cao, thể hiện khát vọng sống một cuộc đời nhẹ nhàng, thanh thản và không bị vướng bận bởi những điều tầm thường.

→ Mong muốn được sống một cuộc đời nhẹ nhàng, thanh thản và tinh khiết. Đây là khát vọng sống một cuộc sống hạnh phúc, an yên và mãi mãi không bao giờ bị vướng bận bởi những lo

toan, muộn phiền, cuộc sống được hoà mình làm cỏ cây, làm ánh sáng, làm thiên nhiên tươi đẹp để sống cuộc đời an nhiên, và đầy rực rỡ, được tô điểm, phô sắc, khoe hương cho cuộc sống này.

-Mục đích hoá thân:

+ “Xua tan giá lạnh thương ai đêm dài” → Sử dụng đại từ phiếm chỉ ai, ẩn ý sự đồng cảm, thấu hiểu trước những con người cô đơn trong cuộc sống, nguyện đem lại ánh sáng sưởi ấm trái tim lạnh giá trong “đêm dài” cô quạnh, khoảng thời gian u ám, buồn bã, khó khăn trong cuộc sống.

+ “Chim hót khoan thai ngắm trời” → Nghệ thuật nhân hoá “khoan thai”, gọi ra tư thế, tâm thế bình tĩnh, an nhiên của cánh chim bên hiên nhà là một hình ảnh rất đẹp và yên bình → Nó tượng trưng cho sự tự do, thanh thản và sự kết nối với thiên nhiên, sự thư giãn, chiêm ngưỡng vẻ đẹp của thiên nhiên và cảm nhận sự bình yên nơi tâm hồn.

+ “Câu ca điệu nhạc thơ ngời sắc Xuân” → Nghệ thuật liệt kê, ẩn dụ: “câu ca”, “điệu nhạc”, “thơ”, “ngời sắc xuân” đều là những tiếng lòng được cất lên từ tâm hồn con người, từ đó mang đến một cảm giác tươi mới và tràn đầy sức sống. → “Câu ca điệu nhạc” ở đây tượng trưng cho niềm vui, sự vui vẻ và hạnh phúc sự tươi mới, trẻ trung và đầy sức sống của mùa xuân, mùa của sự khởi đầu và sinh sôi, là mong mỏi kết nối với thiên nhiên, tìm sự bình yên

→ Nghệ thuật: liệt kê → Thể hiện những mục đích nhỏ bé, giản dị nhưng hết sức có ý nghĩa khi nhà thơ muốn hóa thân để đem lại ánh sáng và hy vọng cho người khác, sống một cuộc đời thanh cao và hòa mình với thiên nhiên, đồng thời tận hưởng niềm vui và hạnh phúc lâu dài.

b. Ý 2: Thông điệp sống cao đẹp:

+ Bài thơ là khúc nhạc vui tươi, đầy ào ạt ước nguyện cao quý, mong muốn được sống một cuộc đời tràn đầy hy vọng, niềm vui, sự bình yên và thanh thản. Nhà thơ muốn xua tan những khó khăn, đau khổ, mang lại niềm vui cho người khác và sống hòa mình với thiên nhiên, tận hưởng vẻ đẹp của cuộc sống.

+ Khuyến con người trong cuộc sống khi gặp những buồn đau, gian khổ của cuộc đời thì cũng cần sống luôn lạc quan, vui vẻ, hướng về tương lai tươi đẹp phía trước, hướng về t cuộc đời thanh thản, tinh khiết và không vương bận những điều tầm thường.

→ Bài thơ đem đến những thông điệp sâu sắc và quý giá trong cuộc sống, tinh khiết, trong trẻo và tràn đầy sức sống của thiên nhiên cũng chính là sự bình thản của con người trước những khó khăn, thử thách của cuộc đời mình.

-**Liên hệ:** Câu nói, thơ về sự lạc quan, yêu đời trong cuộc sống:

*Cảm ơn đời bao điều ta trông thấy
Cảnh đất trời, vẻ đẹp với ngàn mây
Cảm ơn Người mỗi sớm mai thức dậy
Vẫn tình thương dịu hiền ở nơi đây*

3. Kết đoạn: Đánh giá về nội dung và nghệ thuật:

+Nội dung: Khát vọng của tác giả muốn biến thành những hình ảnh đẹp và thanh cao của tự nhiên để xua tan những buồn phiền, khó khăn và sống một cuộc sống vui vẻ, bình yên và đầy ý nghĩa, nó thể hiện sự tươi mới, tinh khiết và đầy hy vọng trong tâm hồn thi nhân.

+Nghệ thuật: Ngôn ngữ gần gũi, thể thơ lục bát, giản dị, các hình ảnh thơ giàu giá trị biểu tượng, giàu cảm xúc, gieo vần chân và vần lưng độc đáo.

Đề 5

Phần I(3,5 điểm): Đọc-hiểu

Đọc đoạn trích

“Đố kị nghĩa là bực tức, khó chịu trước những may mắn và thành công của người khác. Trong khi người thành công luôn nhìn thấy và học hỏi những đức tính tốt đẹp của người khác thì kẻ thất bại lại không làm được điều đó. Họ không muốn nhắc đến thành công của người khác, đồng thời họ luôn tìm cách chê bai, hạ thấp người xung quanh. Họ để mặc cho lòng tự hiềm, thói ganh tỵ, cảm giác tự ti gặm nhấm tâm trí ngày qua ngày.

Đố kị không những khiến con người cảm thấy mệt mỏi mà còn hạn chế sự phát triển của mỗi người. Thói đố kị khiến chúng ta lãng phí thời gian và không thể tận dụng hết năng lực để đạt được điều mình mong muốn. Ganh tỵ với sự thành công của người khác sẽ khiến chúng ta đánh mất cơ hội thành công của chính mình.

(George Matthew Adams, Không gì là không thể, Thu Hằng dịch, NXB tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2017, tr.44)

Câu 1(1,0). Xét theo cấu tạo câu sau thuộc kiểu câu gì? Phân tích cấu tạo của câu đó: “Họ không muốn nhắc đến thành công của người khác, đồng thời họ luôn tìm cách chê bai, hạ thấp người xung quanh”?

Câu 2(0,5). Theo tác giả đồ kị là gì?

Câu 3(1,0). Theo em, vì sao người có tính đồ kị thường “không muốn nhắc đến thành công của người khác”?

Câu 4(1,0). Em có đồng ý với ý kiến: “Ganh tị với sự thành công của người khác sẽ khiến chúng ta đánh mất cơ hội thành công của chính mình” không? Vì sao?

Phần II(6,5 điểm): Viết -văn

Câu 1(4,0). Từ nội dung đoạn trích phần Đọc – hiểu, hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về lối sống luôn sự đồ kị với người khác.

Câu 2(2,5). Viết đoạn văn nêu cảm nhận của em về hình ảnh nhân vật “thằng Mít” trong câu truyện dưới đây:

Thằng 'Mít' tóc vàng mắt xanh

TẠ TU VŨ

(Tóm lược: Ông bà Năm có cô con gái tên đang yêu một chàng trai người Mỹ tên Smith nhưng ông bà quen gọi là Mít, vốn là giáo viên dạy cùng trường với con gái ông. Hai người yêu nhau đã lâu lần này con gái ông quyết định dẫn người yêu về gặp ba mẹ)

Thằng Mít cao một mét chín, tóc vàng mắt xanh. Ngày nó bước vào nhà, đầu nó va vào thành cửa cái cốp, trán nó sưng một cục. Ông bà Năm ái ngại nhìn Mít, con Trang thì mặt lo lắng, lảng xảng. Thằng Mít vừa hít hà vì đau, vừa nhăn răng cười nhìn ông bà Năm. Bà Năm quỳnh quáng lấy chai dầu cù là đưa cho Mít, con Trang gạt ngang: "Thôi đi má, má tìm cho con cục nước đá, chứ ai lại thoa dầu". Thằng Mít xoa xoa trán rồi cố rặn ra ba chữ: "Không... xạo... đâu"... Ông Năm nhớ hoài bữa cơm đầu tiên của thằng Mít ở nhà ông. Khi mọi thứ vừa dọn ra bàn, con Trang bày muống nĩa mang theo cho thằng Mít, thằng Mít gạt ngang, nó chọn đĩa. Thằng Mít ăn như chiến hạm, nhất là món canh bí đỏ thịt bằm của bà Năm nấu. Con Trang tót lên nhà trên khi ăn xong, còn thằng Mít thì ăn sạch, uống sạch, rồi cái thân hình mét chín của Mít lom côm dọn dẹp bàn ăn, rửa chén. Bà Năm cảm thấy nào Mít cũng nhất quyết làm. Ông Năm bực mình gọi con Trang, nhưng con Trang cứ vui đùa vào màn hình laptop với cái tai nghe lủng lẳng. Ông Năm lắc đầu. Nhưng điều ông bà Năm bất ngờ nhất với Mít là chuyện khác. Đó là lúc đi ngủ, Mít nhất quyết không ngủ chung phòng với Trang, vì nó sợ ông bà Năm sẽ khó xử với hàng xóm. Dù gì thì Mít cũng chưa là chồng Trang. Mít giải thích là nó nghiện cứu kỹ văn hóa Việt Nam lắm. Ông bà Năm lại nhìn nó mỉm cười. Ông Năm cười tươi nhìn bà Năm: "Đêm nay, thằng Mít ngủ giường bà, bà thì qua giường tui nghe hông". Con Trang mặt một đống, nó bỏ về phòng đóng cửa cái ầm.

Sáng sớm, ông Năm ngạc nhiên khi thấy mấy lông chim của mình được đem ra treo trên hành lang. Sân nhà đã được quét sạch. Bà Năm dậy thì có sẵn bình trà lài đã pha sẵn. Ông bà Năm vẻ mãn nguyện, cảm giác được an hưởng tuổi già ulla về, dù ông bà biết chỉ là trong phút chốc. Thằng Mít từ phía biển chạy về, thở dốc. Nó lại rặn ra mấy chữ giải thích là đi tập thể dục sáng, và nó chúc bà Năm uống trà ngon miệng. Ông bà Năm nhìn nhau. Phòng Trang

tiếng máy lạnh vẫn rì rì... Những ngày tiếp theo là những ngày vui của ông bà Năm. Thằng Mít lăng xăng chuyện trò với ông bà mỗi ngày, dù tiếng Việt của nó như tra tấn ông bà. Mít đánh cờ tướng, khè khà ly rượu để với ông Năm, bóp vai cho bà Năm mỗi khi bà nhăn nhó vì mỏi. Mít rành hết mọi thứ trong nhà và chỉ quan tâm ông bà Năm. Đôi lúc bà Năm muốn nói chuyện với con gái, nhưng Trang cứ suốt ngày ở lì trong phòng, hoặc khi có mặt nó chỉ xí xăng xí xồ tiếng tây tiếng u với thằng Mít. Về nhà được ba ngày, hôm sau, Trang vùng vằng bỏ về thành phố một mình...

"Giờ tui mới hiểu vì sao đêm đó thằng Mít với con Trang cãi nhau rùm trời", ông Năm đưa lá thư cho bà Năm đọc. "Con Trang dẫn thằng Mít về nhà 3 ngày, rồi sau đó tụi nó sẽ vào khách sạn trong phố ở 4 ngày nữa để chơi hè. Nhưng hết 3 ngày thằng Mít đổi ý, nó muốn ở thêm 4 ngày nữa. Con Trang hồng chịu". Ông Năm nhớ cái đêm cuối cùng ông thấy thằng Mít ngồi rít thuốc đầu hè. Ông ra ngồi với nó, cả hai chuyện trò. Mít nói lung tung, nhưng ông Năm cũng hiểu nó là thằng mỗ cô bên Mỹ. Mít muốn gọi ông bà là ba, mẹ nhưng nó không dám. Lúc rời đi, Mít ôm ông bà Năm thật chặt. Nó mua bàn cờ tướng bằng gỗ cho ông Năm và một thùng trà lái cho bà Năm. Trong thư, Mít nói sẽ suy nghĩ lại quan hệ của nó và Trang. Mít xin phép gọi ông bà trong thư sau bằng ba mẹ, dù Mít có chia tay con Trang hay không. Ông Năm nhìn băng quơ lên bầu trời đã sẫm sẫm tối. Trang lại không gọi về đã mấy ngày nay. Bà Năm nhìn ông Năm khẽ khàng: "Dù sao con gái cũng về thăm ông rồi". Ông Năm thở dài: "Tui nhớ thằng Mít".

Câu	Đáp án	Điểm
1	-Xét theo cấu tạo đó là câu ghép -Họ / không muốn nhắc đến thành công của người khác, CN1 VN1 (đồng thời) họ / luôn tìm cách chê bai, hạ thấp người xung quanh"? CN2 VN2	0,5 0,5
2	-Theo tác giả đồ kị nghĩa là bức tức, khó chịu trước những may mắn và thành công của người khác.	0,5
3	Người có tính đồ kị thường “không muốn nhắc đến thành công của người khác” vì: + Họ không chịu thừa nhận thành công của người khác + Họ không muốn người khác thành công hơn mình	0,5 0,5
4	Gợi ý: Đồng ý - Lý giải: - Ganh tị với người khác khiến cho bản thân tốn nhiều thời gian để khó chịu, mặc cảm, tự tin, - Đồ kị khiến con người ngày càng kém cỏi, lãng phí thời gian để hoàn thiện bản thân, tích lũy những kiến thức cần thiết cho sự phát triển bản thân của mình,	0,25 0,75

Phần II (6,5 điểm)

Câu 1(4,0)

Gợi ý

***Yêu cầu về hình thức:** Bài văn nghị luận

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận suy nghĩ của em về lối sống luôn có sự đố kị với người khác

***Dàn ý:**

1. Mở bài: Giới thiệu được vấn đề nghị luận (lối sống luôn có sự đố kị với người khác)

Cuộc đời của con người giống như một cuốn nhật ký. Mỗi ngày chúng ta lại viết nên những trang giấy nhiều điều: có niềm vui, cũng có nỗi buồn, có thành công, cũng có thất bại. Trên hành trình để hoàn thiện cuốn nhật kí cho riêng mình, chúng ta cần phải nhận ra được bài học từ vẻ đẹp của lối sống không có sự đố kị. Để rồi đến khi khép trang nhật kí lại, mỗi người đều cảm thấy mãn nguyện, tự hào về những năm tháng mình đã không sống hoài, sống phí...

2. Thân bài: Trình bày cụ thể: Suy nghĩ của em về vẻ đẹp của lối sống không có sự đố kị

-Giải thích: Đố kị nghĩa là bực tức, khó chịu trước những may mắn và thành công của người khác. Đố kị là sự ghen ghét, không công nhận, thậm chí có suy nghĩ, hành động bài trừ, chê bai, không thừa nhận đối với những thành tựu của người khác.

-Biểu hiện:

+Ai trong cuộc sống này cũng đôi khi so sánh, chạnh lòng trước những may mắn mà người khác có được và tủi thân cho những điều mà mình phải gánh chịu. Song, nếu đứng trước điều tốt đẹp mà người khác có ta hằn học, ghen ghét, thù hận và tìm mọi cách để hắt bỏ thành quả của họ thì đó chính là hành động đầy đố kị không nên có ở cuộc đời này.

+Biểu hiện của sự đố kị còn là trong bất cứ việc gì, trong bất cứ điều gì ta cũng không muốn họ hơn mình, vượt qua mình, muốn mọi người phải thấp kém, bất hạnh hơn mình thì mới cảm thấy thoả mãn và thích thú.

-Tác động:

Tiêu cực:

+ Một người sống đố kị thì sẽ không có ý chí phấn đấu. Họ chỉ muốn hạ thấp, hãm hại người khác để thỏa lòng ích kỷ tăng lên. Kẻ đố kị luôn chán nản, bỏ cuộc dẫn đến liên tục thất bại. Từ đó thói ghen ghét, đố kị làm cho con người trở nên ti tiện, nhỏ nhen, tầm thường, ích kỷ, tự hạ thấp giá trị bản thân mình và từ đó sẽ bị mọi người coi thường, xa lánh, ghét bỏ

+ Người có lối sống không có sự đố kị là người có đức hi sinh, có đạo đức, có ý chí, lòng quả cảm, sống trung thực, có tấm lòng vị tha, khoan dung, độ lượng... khiến những người xung quanh tin tưởng và yên mến.

+ Người có lối sống không có sự đố kị sẽ tạo nên sức mạnh làm thay đổi bộ mặt xã hội, tất cả đều hướng thiện, hướng về chân lí, lẽ phải, cái tốt, cái đẹp; làm cho cái xấu, cái ác không có chỗ nương thân...

Tích cực:

+ Lối sống không có sự đố kị là người có lối sống lành mạnh, phong phú; sống có lý tưởng, sống phù hợp với thời đại và hoàn cảnh sẽ khiến bản thân ta luôn cảm thấy hạnh phúc, an nhiên và bình an nơi tâm hồn.

+ Sống đổ kị sẽ làm nảy sinh nhiều trạng thái tâm lý tiêu cực, khiến cho bản thân người có lòng đổ kị luôn căng thẳng, bức bối, không thoải mái, thậm chí là đau đớn. Bởi kẻ đổ kị không chấp nhận thực tế người khác hơn mình. Vì vậy, khi ta sống không đổ kị là lúc bản thân luôn nhìn cuộc sống bằng ánh mắt tích cực, suy nghĩ lạc quan và tốt đẹp.

+ Người sống không có sự đổ kị sẽ được mọi người yêu quý, trân trọng, ngợi ca và luôn tận tình giúp đỡ khi ta khó khăn, gặp trở ngại trên hành trình mình sẽ đi, đang đi...

+Lối sống không có sự đổ kị sẽ giúp mọi người xích lại gần nhau hơn vì thế mà xã hội sẽ ngày càng trở nên tốt đẹp.

+ Dẫn chứng: Người anh trong truyện “Cây khế” vì tham lam đổ kị mà tự hại chính mình ngược lại, người em sống vô tư, rộng lượng thì lại có kết quả tốt đẹp

-Đôi lập-mở rộng: Trong xã hội vẫn còn có nhiều người sống với tấm lòng chân thành, yêu thương rộng mở; biết chấp nhận cuộc sống bản thân và hoàn thiện nó; không tranh đua, ghen ghét, nhòm ngó cuộc sống của người khác,... Những người này sẽ luôn thấy được vẻ đẹp của cuộc đời, ý nghĩa của cuộc sống và là tấm gương sáng để chúng ta học tập và noi theo, đó chính là cái đẹp cao cả của một cuộc sống không có lòng đổ kị.

-Bài học:

+ Trong quá trình học tập và rèn luyện để hoàn thiện nhân cách của mình, chúng ta phải dũng cảm, phải kiên quyết loại bỏ thói ghen tị: “Đừng để cho con rắn ghen tị luồn vào trong tim”

+Hãy coi thành công của người khác là tấm gương để chúng ta học tập, noi theo, phấn đấu.

+Luôn rèn luyện bản thân mình theo lối sống nhân ái, trân trọng và ca ngợi những con người sống ích kỉ, luôn nghĩ cho người khác trong cuộc sống.

3. Kết bài: Khẳng định lại vấn đề +Thông điệp

Không ai có quyền hưởng thụ hạnh phúc mà không tạo ra nó, thành công không đến với ta một cách tự nhiên. Bạn phải vượt qua muôn vàn thử thách, thất bại trên con đường thành công đó. Ý nghĩa cuộc sống chẳng phải được đo bằng thời gian cuộc đời, mà đó là những giá trị bạn làm nên cho bản thân và cống hiến cho xã hội. Vì vậy hãy học cách sống bằng một trái tim không đổ kị để ngày càng sống tốt hơn.

Câu 2(2,5):

***Hình thức:** Đoạn văn nghị luận tác phẩm truyện

***Nội dung:** Phân tích hình ảnh nhân vật “Thằng Mít” trong đoạn trích

*Dàn ý:

1. Mở đoạn: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về nhân vật

2. Thân bài: Làm rõ nội dung và nghệ thuật trong việc xây dựng hình ảnh nhân vật

Chia bố cục theo cốt truyện, bám vào đặc điểm của nhân vật để phân tích

a. Ý 1: Giới thiệu khái quát về nhân vật:

-Ngoại hình: “cao một mét chín, tóc vàng mắt xanh”→ Có ngoại hình đặc trưng của người phương Tây, đặc biệt với những người xung quanh vì thằng Mít vốn là người nước ngoài.

-Hoàn cảnh: “nó là thằng mồ côi bên Mỹ”, là người yêu của Trang con gái ông Năm→ Thiếu thốn tình yêu thương của người thân, là đứa trẻ tội nghiệp, chỉ là người mới quen biết, không máu mủ thân thích với ông bà Năm

→ Hoàn cảnh ấy không tạo ra rào mà tạo nên những đặc điểm rất đặc biệt, phẩm chất đáng quý của thằng Mít, khi được ông bà gọi ngay từ đầu bằng cái tên vô cùng dân dã.

b. Ý 2: Đặc điểm của nhân vật thằng “Mít”

-Tính cách và hành động:

+ Khi mới gặp dù va vào cửa nhưng thằng Mít “vừa hít hà vì đau, vừa nhả răng cười nhìn ông bà Năm”, “xoa xoa trán rồi cố rặn ra ba chữ: “Không... xạo... đâu”...”, “lăng xăng chuyện trò với ông bà mỗi ngày, dù tiếng Việt của nó như tra tấn ông bà” → Thằng Mít có tính cách thân thiện, dễ gần và hòa đồng. Anh ta cố gắng nói tiếng Việt dù không thạo, điều này cho thấy sự nỗ lực để hoà nhập vào gia đình và văn hóa của bạn gái.

+ “Con Trang bày muống nĩa mang theo cho thằng Mít, thằng Mít gạt ngang, nó chọn dưa”, “ăn như chiến hạm, nhất là món canh bí đỏ thịt băm của bà Năm nấu”, “ăn sạch, uống sạch”, rồi “lồm cồm dọn dẹp bàn ăn, rửa chén” → Vô tư, hồn nhiên, dễ mến và coi những người mới gặp như ruột thịt từ lâu, là con người có sự tôn trọng và yêu thích văn hóa Việt, coi trọng những đặc điểm riêng trong vùng đất trong phải quê hương, xứ sở của mình.

+ Mít luôn chủ động giúp ông bà Năm công việc như “Lồng chim của mình được đem ra treo trên hành ối”, “Sân nhà đã được quét sạch”, “bình trà lải đã pha sẵn”, “đánh cờ tướng, khè khè ly rượu để với ông Năm” và chủ động “bóp vai cho bà Năm mỗi khi bà nhăn nhó vì mỏi”

→ Đường như bao nhiêu tình yêu thương dành cho cha mẹ không làm được vì là trẻ mồ côi thằng Mít gửi hết quan tâm đặc biệt đến ông bà Năm để cảm nhận được hơi ấm gia đình. Những hành động này không chỉ là sự biết ơn mà còn thể hiện sự yêu mến và tôn trọng đối với bố mẹ của bạn gái → Con người nhân hậu, thật thà, biết quan tâm và hiểu tâm lý người già.

→ Nhân vật hiện lên là người âm áp, hiểu biết, thân thiện, hơn hết đây là hình tượng con người trẻ tuổi nhưng có những hành động trưởng thành, đáng tin.

-Quan điểm và suy nghĩ:

+ Dù sống trong môi trường phương Tây rất thoáng về tư tưởng nhưng “Mít nhất quyết không ngủ chung phòng với Trang, vì nó sợ ông bà Năm sẽ khó xử với hàng xóm” → Tôn trọng phong tục tập quán của Việt Nam, biết đặt mình vào vị trí người khác để thấu hiểu và suy nghĩ giúp họ.

+ Dù chỉ mới gặp gỡ ít ngày nhưng “muốn gọi ông bà là ba, mẹ”, “nói sẽ suy nghĩ lại quan hệ của nó và Trang” song “xin phép gọi ông bà trong thư sau bằng ba mẹ” → Thể hiện sự khao khát về tình cảm gia đình, đặc biệt khi anh ta là người mồ côi ở Mỹ, điều này thể hiện sự chân thành và mong muốn gắn bó lâu dài. Hơn hết còn là con người sống có tình nghĩa, suy nghĩ sâu sắc, tình cảm.

+ Trước khi về quê Mít và Trang thoả thuận chỉ ở nhà mấy ngày nhưng “hết 3 ngày thằng Mít đổi ý, nó muốn ở thêm 4 ngày nữa” → Dành tình cảm cho Trang rất sâu sắc, nhưng có mâu thuẫn khi Mít muốn ở thêm với ông bà Năm bởi trân trọng hạnh phúc gia đình nhỏ bé, muốn cảm nhận sự âm áp của hơi ấm trong vòng tay cha mẹ, đó cũng là cách nghĩ rất đặc biệt và hiếm hoi của những người trẻ.

→ Mít không chỉ yêu Trang mà còn rất trân trọng và yêu quý ông bà Năm, điều này khiến ông Năm và bà Năm cảm thấy vui vẻ và an ủi khi Mít rời đi, coi Mít như đứa con mà mình thương

nhớ, chính tình cảm chân thành của Mít đã chinh phục và neo đậu mãi nơi trái tim hai con người đã ở tuổi xế chiều khao khát được quan tâm từ con cháu.

3. Kết đoạn: Đánh giá về nội dung và nghệ thuật:

+Nội dung: thằng Mít là một nhân vật thể hiện sự kết hợp hài hòa giữa sự hồn nhiên, chân thành và sự tôn trọng đối với văn hóa khác biệt, là một minh chứng cho thấy tình yêu và sự hiểu biết văn hóa có thể vượt qua mọi rào cản ngôn ngữ và tập quán, tạo nên những mối quan hệ đẹp và ý nghĩa.

+Nghệ thuật: ngôn ngữ gần gũi, giản dị, các chi tiết giúp người đọc dễ hình dung và cảm nhận vẻ đẹp bên trong của nhân vật với những điều đời thường, dung dị, tình huống truyện nhẹ nhàng xen lẫn chút hài hước nhưng cũng xúc động và đẹp đẽ.

Đề 6:

Phần I(3,5 điểm): Đọc-hiểu

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

Tết

Tết năm kia bố mẹ già tắt bật nhật lá mai, trang hoàng nhà đón chờ con cháu.

Chợt xe bưu phẩm dừng trước cửa, người ta ôm vào đủ loại quà kèm bưu thiếp ghi: “Bố mẹ ăn tết vui vẻ, sang năm chúng con sẽ về”.

Tết năm sau lại hăm hở dọn nhà. Lại xe đỗ cửa. Lại quà ngổn ngang. Và lời chúc quen thuộc.

Tết năm này con cháu về, thấy nhà mình thiếu tết. Cây mai nguyên lá. Mái nhà xanh rêu. Quà năm cũ còn nguyên, vương bụi...

(Trần Hoàng Trúc, <https://tuoitre.vn>).

Câu 1: Đoạn văn đề cập tới thời điểm nào trong năm? Những từ ngữ nào cho thấy điều đó?

Câu 2: Tìm yếu tố miêu tả trong văn bản và nêu tác dụng

Câu 3: Tìm lời dẫn trực tiếp trong văn bản, cho biết dấu hiệu để em nhận ra đó là lời dẫn trực tiếp.

Câu 4: Cho biết những thông điệp có ý nghĩa em rút ra sau khi đọc văn bản trên?

Phần II (6,5 điểm): Viết văn

Câu 1 (4,0). Từ văn bản trên, em hãy viết bài văn bản về vai trò của gia đình với cuộc đời mỗi con người.

Câu 2(2,5): Viết đoạn văn khoảng 200 chữ phân tích đoạn thơ sau trong bài thơ “Lạc quan” của Xuân Diệu:

*Vườn cười bằng bướm, hót bằng chim;
Dưới nhánh, không còn một chút đêm :
Những tiếng tung hô bằng ánh sáng
Ca đời hưng phục trẻ trung thêm.
Gió qua, như một khách thừa lương,
Lay nắng trên mình lá loáng sương.
Hoa cúc dường như thôi ản dật.
Hoa hồng có vẻ bận soi gương....*

Gợi ý

Câu	Nội dung cần đạt	Điểm
1	-Đoạn văn đề cập tới thời điểm Tết -Những từ ngữ như: tết, mai vàng, dọn nhà...	0,25 0,25
2	-Yếu tố miêu tả: tất bật nhặt lá mai, trang hoàng nhà, hăm hở dọn nhà, quả ngón ngang, cây mai nguyên lá, mái nhà xanh rêu, quả năm cũ còn nguyên, vương bụi, -Tác dụng: Gợi khung cảnh hieu quạnh, vắng vẻ của căn nhà đồng thời thể hiện niềm xót xa, đau đơn khi cha mẹ không còn nữa	0,5 0,5
3	- Lời dẫn trực tiếp: “Bố mẹ ăn tết vui vẻ, sang năm chúng con sẽ về”. - Dấu hiệu nhận biết: Đây là nguyên văn lời nhắn của con với bố mẹ trong tấm thiệp và nó được đặt sau dấu hai chấm và trong ngoặc kép.	0,5 0,5
4	HS nêu được những thông điệp có ý nghĩa: - Là con cái, dù đi đâu thì tết cũng nên về sum họp cùng gia đình. - Tết không quan trọng ở vật chất đủ đầy, điều quan trọng là cả gia đình được sum họp đầm ấm. - Khi cha mẹ còn trên đời, hãy quan tâm đến họ, đừng để khi họ đã lìa xa cõi đời mới đau đớn, xót xa.	0,5 0,5

Phần II (6,5 điểm)

Câu 1(4,0)

***Yêu cầu về hình thức:** Bài văn nghị luận

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận về vấn đề ý nghĩa của lòng biết ơn trong cuộc sống

*Dàn ý:

1. Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận (vai trò của gia đình)

Xukhôm linxki đã từng nói: “Con người sinh ra không phải để tan biến đi như một hạt cát vô danh. Họ sinh ra để lưu lại dấu ấn trên mặt đất, trong trái tim người khác”. Thật vậy, mỗi con

người sống đều phải tạo ra cho mình những giá trị riêng thật tốt đẹp. Và việc nhận ra vai trò của gia đình chính là một trong yếu tố để chúng ta làm nên điều đó.

2. Thân đoạn : Bàn về vai trò của gia đình

- Giải thích:

+ Gia đình: là nơi những người có quan hệ gần gũi hoặc có cùng huyết thống chung sống dưới một mái nhà, cùng nhau làm ăn, phát triển dựa trên nền tảng yêu thương và đùm bọc nhau.

➔ Gia đình có vai trò vô cùng quan trọng đối với cuộc sống con người, là nơi con người khôn lớn, phát triển cả về thể xác và tâm hồn.

-Biểu hiện:

+Ai sinh ra trong cuộc đời này cũng có một gia đình riêng của mình, là nơi ta lớn lên được nuôi dưỡng và trưởng thành.

+Khi ốm đau gia đình là nơi ta được chăm sóc, quan tâm lo lắng, khi thất bại là điểm tựa cho ta, khi mệt mỏi là nơi ta trở về...

-Ý nghĩa: Gia đình có vai trò đặc biệt quan trọng với cuộc đời của mỗi con người

+ Gia đình như một tế bào tự nhiên, là đơn vị nhỏ nhất để tạo nên xã hội. Không có gia đình để tái tạo ra con người thì xã hội không tồn tại và phát triển được. Chính vì vậy, muốn xã hội tốt thì phải xây dựng gia đình tốt.

+ Gia đình là cầu nối giữa cá nhân và xã hội. Mỗi cá nhân chỉ có thể sinh ra trong gia đình. Không thể có con người sinh ra từ bên ngoài gia đình. Gia đình là môi trường đầu tiên có ảnh hưởng rất quan trọng đến sự hình thành và phát triển tính cách của mỗi cá nhân. Và cũng chính trong gia đình, mỗi cá nhân sẽ học được cách cư xử với người xung quanh và xã hội.

+ Gia đình là tổ ấm mang lại các giá trị hạnh phúc. Gia đình là tổ ấm, mang lại các giá trị hạnh phúc, sự hài hòa trong đời sống của mỗi thành viên, mỗi công dân của xã hội. Chỉ trong gia đình, mới thể hiện mối quan hệ tình cảm thiêng liêng giữa vợ và chồng, cha mẹ và con cái. Gia đình là chỗ dựa tinh thần vững chắc trong cuộc sống, chốn về bình yên sau những vất vả gian lao, nơi luôn rộng mở khoan dung sau những sai lầm vấp ngã.

+ Gia đình là nơi nuôi dưỡng, chăm sóc những công dân tốt cho xã hội. Sự hạnh phúc gia đình là tiền đề để hình thành nên nhân cách tốt cho những công dân của xã hội. Vì vậy muốn xây dựng xã hội thì phải chú trọng xây dựng gia đình. Hồ chủ tịch nói: “Gia đình tốt thì xã hội tốt, nhiều gia đình tốt cộng lại thì làm cho xã hội tốt hơn”.

+ Gia đình là nguồn động viên, hỗ trợ về tinh thần để mỗi người nỗ lực hơn, mạnh mẽ và vững vàng hơn trong cuộc sống

* Dẫn chứng: Nhân vật Nhĩ trong tác phẩm “Bến quê” của nhà văn Nguyễn Minh Châu quá nửa đời người phiêu dạt, đến khi nằm trên giường bệnh mới nhận ra điều giản dị và thiêng liêng nhất là gia đình và người vợ tần tảo với những đứa con ngoan chính là bến đỗ bình an nhất, là điểm tựa cho anh những ngày cuối cùng của cuộc đời.

-Đổi lập-mở rộng:

+ Bên cạnh đó vẫn còn có nhiều người chưa nhận thức được tầm quan trọng của gia đình, sống vô tâm, hời hợt thờ ơ với mọi người.

Cũng có những người thiếu đi sự may mắn, không có gia đình hoặc có một gia đình chưa trọn vẹn.

- Bài học:

+ Ý thức rõ vai trò của gia đình, vì vậy phải ra sức gìn giữ, bảo vệ gia đình. Tuy nhiên cũng cần chú ý rằng, yêu gia đình là hoàn toàn đúng nhưng điều đó không có nghĩa là bao che cho những người thân làm việc sai trái với chuẩn mực và pháp luật.

+ Là học sinh, là thành viên của gia đình ta phải giữ gìn gia đình hạnh phúc, phải chăm ngoan học giỏi, hiếu kính với ông bà cha mẹ, anh em phải yêu thương hòa thuận có như thế gia đình mới ấm êm, hạnh phúc.

3. Kết bài: Khẳng định lại vấn đề + Thông điệp

Cuộc đời không hề dễ dàng, nhưng cũng chưa bao giờ phức tạp. Tất cả do suy nghĩ của chúng ta mà nên. Chúng ta sinh ra từ đâu và khi chết đi chúng ta sẽ đi đâu? Chúng ta có đang sống cho giấc mơ của mình hay sống cho giấc mơ của người khác? Tất cả đều nằm ở suy nghĩ của mỗi người. Vậy nên, hãy sống luôn trân trọng, yêu thương gia đình và chiêm nghiệm về những điều ta đang có để sau này ta không phải nói hai từ “giá như” bạn nhé!

Câu 2(2,5):

***Hình thức:** Đoạn văn khoảng 12 câu nghị luận tác phẩm thơ

***Nội dung:** Cảm nhận khổ thơ

***Dàn ý:**

1. **Mở đoạn:** Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về khổ thơ

2. **Thân bài:** Làm rõ nội dung và nghệ thuật trong khổ thơ

Vườn cười bằng bướm, hót bằng chim;

Dưới nhánh, không còn một chút đêm :

Những tiếng tung hô bằng ánh sáng

Ca đời hưng phục trẻ trung thêm.

Gió qua, như một khách thừa lương,

Lay nắng trên mình lá loáng sương.

Hoa cúc dường như thôi ản dật.

Hoa hồng có vẻ bận soi gương....

a. Ý 1: Bức tranh thiên nhiên

- Khu vườn rộn rã, rục rờ:

+ Hình ảnh: “Vườn cười”, có cánh “bướm”, “gió qua”, “hoa cúc”, “hoa hồng”, “ánh sáng”: Liệt kê, nhân hoá nhưng hình ảnh thiên nhiên quen thuộc trong khu vườn đầy rục rờ, phong phú về các loài hoa thơm, lung linh đang đón chào hạnh phúc → Tạo nên bức tranh khu vườn lộng lẫy, tràn đầy ánh sáng, bất tận niềm vui, hân hoan.

+ Âm thanh: “hót bằng chim”, “tiếng tung hô” → Nhân hoá tạo nên âm thanh náo nức, tạo thành bản hoà tấu mãnh liệt của sự sống, đó là những vang vọng của thiên nhiên hay cũng chính là tiếng vang vọng trong lòng người hạnh phúc mà tràn ngập cả cảnh sắc vạn vật.

+ Sự chuyển động của thiên nhiên: “tung hô bằng ánh sáng” > “không còn một chút đêm”, “Gió qua, như một khách thừa lương”, “Lay nắng”, “Hoa cúc”, “như thôi ản dật”, “hoa hồng”,

“bạn soi gương”→ Nhân hoá, so sánh, đối lập, ẩn dụ→ Tạo nên bức tranh dạt dào sự sống, náo nức niềm vui, thiên nhiên không tĩnh tại mà dường như vận động mạnh mẽ không ngừng, tạo ra những dư âm sống động, rạo rực trong lòng người→ Thiên nhiên biết làm duyên, làm dáng, biết tô điểm cho chính mình “hoa hồng bạn soi gương”, hoa cúc đã tự ló mặt khỏi cuộc sống ẩn lấp, ánh sáng rực rỡ xua tan mọi đêm tối→ ẩn ý chỉ cuộc sống yêu đời vượt qua mọi trong gai tối tăm trong cuộc đời.

→Thiên nhiên có âm thanh, hình ảnh, màu sắc, không hề tĩnh tại mà như bừng sáng sau một giấc ngủ trong màn đêm tối tăm của đất trời.

-Tâm trạng con người:

+ “Ca đời hưng phục trẻ trung thêm”→Ẩn dụ: Trước bức tranh thiên nhiên rạng rỡ con người dường như cũng cất lên khúc ca say sưa của lòng mình, khúc ca cuộc đời náo nức hạnh phúc nơi sự sống động của tuổi trẻ, của niềm hạnh phúc. Đó còn có thể hiểu là sự hồi sinh, trỗi dậy sau những ngày tháng u sầu, tối tăm mà thi sĩ đã phải trải qua.

+Hình ảnh thiên đang tô điểm, rạo rực hân hoan “cúc” thôi ẩn mình, ánh sáng rực rỡ, hoa “hồng” bạn soi gương→ Chính là bức tranh trong lòng thi nhân đang bừng rộ tô điểm lại cho cuộc sống của chính mình, dám bước ra ngoài với ánh sáng nơi tự nhiên bất tận, không thu mình trong bóng tối cuộc đời.

→Bức hoạ thiên nhiên là bức hoạ lòng, tâm trạng hân hoan, vui ca của con người trong hành trình hạnh phúc đang được đón chào, niềm vui đang được gom nhặt vào chính trái tim lạc quan của thi sĩ hôm nay.

b. Ý 2: Thông điệp sống cao đẹp:

+Giữa cuộc đời bộn bề, và nhiều thăng trầm chúng ta hãy biết tận hưởng và trân trọng những điều tươi đẹp, sống động xung quanh mình. Cuộc sống có nhiều niềm vui và sự hồng hậu nếu ta biết cảm nhận và trân trọng.

+Thế giới xung quanh luôn thay đổi và chúng ta cần học cách linh hoạt, thích nghi như gió qua như một "khách thừa lương". Điều này khuyến khích chúng ta không nên cố gắng kiểm soát mọi thứ mà hãy chấp nhận và hòa hợp với những biến đổi của cuộc sống, luôn giữ niềm tin vào tương lai và tin rằng những điều tốt đẹp sẽ đến với chúng ta.

+Thiên nhiên là nguồn cảm hứng vô tận và nó cung cấp cho chúng ta sự thanh thản và bình yên. Vậy nên, chúng ta cần học cách đánh giá và trân trọng vẻ đẹp tinh tế trong thiên nhiên để tìm được sự bình yên trong cuộc sống.

→Bài thơ đem đến những thông điệp sâu sắc và quý giá trong cuộc sống, học hỏi để sống một cách đầy ý nghĩa và hạnh phúc.

-**Liên hệ:** Thơ về sự lạc quan:

*Hôm nay dù mệnh mông
Nhưng ngày mai sẽ khác
Hoa vẫn nở thơm ngát
Dẫu đêm qua bão bùng.*

3. Kết đoạn: Đánh giá về nội dung và nghệ thuật:

+Nội dung: Mượn hình ảnh thiên nhiên nhà thơ đã bày tỏ tinh thần lạc quan đối với cuộc sống qua một bức tranh sống động, tươi mới về khu vườn đầy màu sắc và âm thanh, biểu hiện cho sức sống, sự trẻ trung và niềm vui rộn ràng dòng đời.

+Nghệ thuật: Thể thơ 7 chữ, với biện pháp tu từ như nhân hóa, ẩn dụ và so sánh được sử dụng tinh tế, làm nổi bật vẻ đẹp và sự sống động của thiên nhiên.

Đề 7

Phần I(3,5 điểm): Đọc-hiểu

Đọc kĩ đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Giữa năm 2015, bà Lê Thị Thảo, mẹ của Hòa, quyết định tặng thận...

[...] Tháng 3-2016, Hòa lên bàn mổ để tặng một quả thận cho một người phụ nữ trạc tuổi mẹ mình. Người được nhận thận quê ở Hà Nam, đã bị suy thận nhiều năm và cần được ghép thận để tiếp tục được sống.

[...] Để tặng được quả thận, từ khi quyết định hiến tặng đến khi lên bàn mổ, bà Thảo đã phải hơn 10 lần một mình một xe máy từ Bắc Ninh ra bệnh viện Việt Đức ở Hà Nội để làm các xét nghiệm. Con gái bà Thảo cũng vậy, và cuối năm 2016 khi mẹ con bà được mời lên truyền hình để nói về ý nghĩa của việc hiến tặng mô tạng, hai mẹ con lại chở nhau bằng xe máy từ Bắc Ninh lên Hà Nội rồi vội vã trở về ngay trong đêm... Nếu có ai hỏi về chuyện hiến thận đã qua, bà chỉ phẩy tay cười: “Cứ nghĩ bình thường đi, bình thường với nhau đi, bây giờ tôi chẳng đang rất khỏe là gì...”. Và nhờ cái “bình thường” của mẹ con bà Thảo, giờ đây có thêm hai gia đình được hạnh phúc vì người thân của họ được khỏe mạnh trở lại. Ở Bắc Ninh, gia đình bà Thảo cũng đang rất vui vẻ. Nỗi đau đớn của ca đại phẫu thuật đã qua đi, giờ đây trên bụng hai mẹ con là hai vết sẹo dài, như chứng nhân về quyết định rất đổi lạ lùng, về việc sẵn sàng cho đi mà không bán khoản một phần thân thể của mình.

Có lẽ bạn đọc nghĩ rằng đó là hai con người kì lạ, nhưng khi gặp họ và trò chuyện, chúng tôi mới thấy mẹ con bà Thảo không kì lạ chút nào, họ chỉ muốn tặng quà một cách vô tư để nhận lại một thứ hạnh phúc tinh thần nào đó mà tôi không thể nào định danh được!

(Trích Hai mẹ con cùng hiến thân, Lan Anh, Báo Tuổi trẻ, ngày 31/5/2018)

Câu 1(0,5): Trong đoạn trích hai mẹ con bà Thảo đã làm hành động gì có ý nghĩa?

Câu 2(1,0): Chỉ ra lời dẫn trực tiếp được sử dụng trong đoạn trích? Nêu dấu hiệu để xác định lời dẫn trực tiếp đó?

Câu 3(1,0): Xác định và nêu tác dụng của phép tu từ được sử dụng trong câu trên? “Nỗi đau đón của ca đại phẫu thuật đã qua đi, giờ đây trên bụng hai mẹ con là hai vết sẹo dài, như chứng nhân về quyết định rất đổi lạ lùng, về việc sẵn sàng cho đi mà không băn khoăn một phần thân thể của mình”.

Câu 4(1,0): Có lẽ bạn đọc nghĩ rằng đó là hai con người kì lạ, nhưng khi gặp họ và trò chuyện, chúng tôi mới thấy mẹ con bà Thảo không kì lạ chút nào, họ chỉ muốn tặng quà một cách vô tư để nhận lại một thứ hạnh phúc tinh thần nào đó mà tôi không thể nào định danh được!

Theo em, “thứ hạnh phúc tinh thần mà người viết không thể nào định danh được” là gì?

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(4,0): Từ đoạn trích trên em hãy viết bài văn nghị luận về ý nghĩa của sự cho và nhận trong cuộc sống?

Câu 2(2,5): Viết đoạn văn nêu cảm nhận của em về truyện ngắn dưới đây:

Tình cha

-NGUYỄN ANH ĐÀO-

(Tóm lược: Câu chuyện kể về cha của Thu trong hành trình suốt đời vượt qua nhiều đón đầu, bệnh tật và khó khăn mà không nản lòng. Sinh ra trong gia đình nghèo khó, cha luôn chăm chỉ học giỏi, vào đại học và làm việc tại nhà máy lớn. Cha mẹ Thu gặp nhau và kết hôn, sinh ra hai anh em Thu. Khi cha nhập ngũ và bị thương nặng, mẹ kiên trì chăm sóc suốt ba năm giúp cha hồi phục một phần sức khỏe. Mẹ đột ngột qua đời, để lại nỗi đau khôn nguôi cho cha con Thu, và cha lặng lẽ ngồi trước di ảnh mẹ suốt đêm ngày)

Hai anh em tôi vẫn hằng ngày cấp sách tới trường. Ngoài suất lương thương binh của cha, lúc rảnh anh trai tôi đi bán bánh mì, tôi đi bán ngô nướng. Một hôm cha bảo: “Thu này! Cha muốn xuống xóm Đán trông coi nhà cho bác Phú, bác ấy vào nam với mấy cậu con, chẳng biết đến bao giờ mới về. Nhà ta cho thuê, còn ở Đán cha con ta trồng rau, nuôi con gà con lợn để có thêm thu nhập, lấy tiền cho con ăn học”.

- Nhưng cha thì bệnh tình như vậy, ai làm hã cha?

- Cha sẽ làm, làm tức tặc con ạ!

Tôi đồng ý để chiều lòng cha. Ở nơi rộng rãi, cha bắt đầu trồng rau, nuôi thêm mấy con gà, rồi cha nuôi thêm đôi lợn. Nhìn cha đi lại khó khăn, lúc lúc chăm gà, chăm rau... trong lòng tôi dấy lên một nỗi niềm thương cha vô hạn. Nhưng thật trớ trêu, tai họa lại ập đến với cha tôi. Chỉ vì thấy cây trứng gà rậm rạp che khuất mát vườn trồng rau, cha bắc ghế trèo lên để phạt bớt mấy cành, nhưng chiếc ghế bị nghiêng, cha ngã nhào xuống đất, vết thương cũ lại tái phát.

Cha phải nằm viện liền mấy tháng trời bệnh tình mới đỡ. Về nhà cha lại trồng rau, nuôi lợn, nuôi gà kiếm thêm đồng ra đồng vào.

Năm tôi thi đỗ vào Trường đại học Ngoại ngữ ở Hà Nội, cha cầm sổ đỏ đi thế chấp ngân hàng để lấy tiền cho tôi ăn học. Được gần một năm, không an tâm ngồi rồi, cha lên tàu xuôi Hà Nội. Mấy ngày đầu cha cứ bước một, bước một đi quanh quẩn xem xét nơi này, chỗ kia, chung quanh nơi hai cha con ở trọ. Một thời gian sau ông làm quen được với một ông bạn già cùng tuổi, hai ông rủ nhau trông xe đạp, xe máy ở khu tập thể. Ông bạn của cha khỏe hơn thì nhận xe vào bãi rồi dắt xe ra trả, cha yếu hơn thì ghi phiếu nhận tiền, cứ như thế, ngày nắng cũng như ngày mưa, cha đã trụ lại đất Hà Nội gần 5 năm trời với tôi. Khi tôi học xong, xin việc làm ở Hà Nội ông mới lại quay trở về Thái Nguyên trông coi nhà cửa. Anh trai tôi cũng đã ra trường, có việc làm, tuy đồng lương ít ỏi nhưng gia đình cũng bắt đầu không phải đi vay mượn nữa. Đời sống của cha con dần dần cũng đủ ăn đủ tiêu. Lúc này cha tôi thường giục tôi: “Con lấy chồng đi để cha nhìn thấy cháu ngoại trước khi nhắm mắt!”. Tôi vừa cười vừa nói với cha: “Cha còn lâu mới chết, con còn đi học thêm nữa cha ạ!”

- Con thương cha thì con lấy chồng sớm cho cha yên lòng.

Tuy cự nự như vậy, nhưng thương cha, tôi quyết định lấy chồng. Đám cưới của tôi giản dị nhưng vui. Cha là người vui nhất, ông chống gậy đi đi lại lại, khuôn mặt sáng bừng lên một niềm kiêu hãnh và hạnh phúc. Tôi lấy chồng tròn năm thì anh trai tôi cũng xây dựng gia đình. Chị dâu tôi là một người phụ nữ đẹp người, tốt nết, khi chị đang yêu anh, không ít người gièm pha, bóng gió: “Mày lấy nó là để hầu bố nó phải không?”. Rồi thì: “Gia cảnh nhà nó buồn đến chết, sáng nhìn thấy người què, chiều nhìn thấy người què...”. Nhưng chị dâu tôi thật sự yêu anh tôi. Anh chị làm đám cưới sau hai năm yêu nhau, rồi chị sinh cho cha tôi một đứa cháu trai đẹp như một thiên thần. Tuy ở Hà Nội, nhưng tháng nào tôi cũng bắt chồng tôi đưa hai mẹ con về thăm cha. Mỗi lần về thăm cha thường bảo: “Nhà mình tuy nghèo nhưng cũng đã yên ổn, các con có công ăn việc làm, các cháu ngoan, cha lấy làm hạnh phúc và mãn nguyện lắm rồi. Bây giờ mẹ con có gọi cha đi, cha cũng vui lòng!”. Tôi nói với cha: “Chúng con được như ngày hôm nay là nhờ vào tình thương của cha, nói đại cha mà mất sớm thì chúng con chắc chẳng nên người! Cha phải sống mà nhìn các cháu của cha trưởng thành chứ!”

Cha rơm rớm nước mắt, lặng lẽ nhìn về nơi xa xôi. Cha vẫn vậy, vẫn chiếc gậy trúc nhắc một nhắc một, cười đùa với hai đứa cháu nội ngoại mỗi ngày. Tôi thường ngồi ngắm cha, trong lòng dạt dào tình cha con.

GỢI Ý:

Câu	Đáp án	Điểm
1	-Hai mẹ con bà Thảo đã hiến thận để cứu sống người khác	0,5
2	-Lời dẫn trực tiếp được sử dụng trong đoạn trích: “Cứ nghĩ bình thường đi, bình thường với nhau đi, bây giờ tôi chẳng đang rất khỏe là gì...”. -Dấu hiệu: Trích trong dấu “”, trích chính xác lời nói của nhân vật.	0,5 0,5

3	<p>Biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn trên là biện pháp so sánh. Hai vết sẹo dài trên bụng hai mẹ con (bà Thảo và Hòa) được so sánh như chứng nhân về quyết định rất đổi lạ lùng, về việc sẵn sàng cho đi mà không băn khoăn một phần thân thể của mình.</p> <p>- Tác dụng của biện pháp so sánh:</p> <p>+ Khẳng định giá trị của những vết thương mà hai mẹ con phải chịu đựng.</p> <p>+ Hai vết sẹo ấy là bằng chứng sáng rõ nhất của tinh thần làm việc thiện, sẵn sàng cho đi một phần thân thể của mình mà không cần đáp lại. $\Rightarrow$ Khẳng định tinh thần hiến dâng, biết sống vì người khác của hai mẹ con.</p>	<p>0,25</p> <p>0,75</p>
4	<p>Thứ hạnh phúc tinh thần mà người viết không thể nào định danh được là niềm hạnh phúc của việc cho đi, của tinh thần sẻ chia, biết sống vì người khác, biết yêu thương với những số phận bất hạnh trong cuộc đời.</p>	1,0

Phần II(6,5 điểm):

Câu 1 (4,0):

Gợi ý

***Yêu cầu về hình thức:** Bài văn nghị luận

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận về vấn đề ý nghĩa của sự cho và nhận trong cuộc sống

*Dàn ý:

1. Mở bài: Giới thiệu được vấn đề nghị luận (ý nghĩa của sự cho và nhận trong cuộc sống)

Trong cuộc sống bộn bề lo âu, chúng ta phải luôn chia ngọt sẻ bùi để cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn. Nhà thơ Tố Hữu từng viết: "Sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình". Cuộc sống là sự sẻ chia giữa người với người. Nhất là trong cuộc sống ngày càng hiện đại, con người ta càng ngày càng ít quan tâm đến những người xung quanh, điều này lại càng quan trọng hơn. Trao yêu thương để nhận lại yêu thương là một quy luật tất yếu trong cuộc sống, phải cho đi để được nhận lại và nếu được nhận từ người khác thì phải biết cho đi. Đó là luật nhân quả giữa "cho và nhận" trong cuộc sống.

2. Thân bài: Trình bày cụ thể ý nghĩa của sự cho và nhận trong cuộc sống

-Giải thích:

+ "Cho" không chỉ đơn thuần là việc trao đi, chia sẻ tình cảm, mà còn là lòng sẵn sàng giúp đỡ những người gặp khó khăn hơn chúng ta, để xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn. + "Nhận" không chỉ đơn thuần là sự thoải mái khi ta nhận lấy sự giúp đỡ và tình cảm từ người khác, mà còn là sự hạnh phúc trong lòng khi chúng ta biết rằng tình cảm của mình đã tạo nên niềm vui và thay đổi cuộc sống của người khác.

$\rightarrow$ "Cho và nhận" không phải là hai khái niệm đối lập, mà chúng đều là một phần quan trọng của cuộc sống, giúp con người tạo dựng và củng cố các mối quan hệ xã hội và tình cảm gia đình

-Biểu hiện:

+ Ai sinh ra trong cuộc đời này cũng có thể cho đi những thứ vật chất, tiền bạc thông qua các hành động từ thiện, quyên góp ủng hộ những người gặp hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn. Đó cũng có thể là những hành động giúp đỡ, chia sẻ nỗi buồn, nỗi mất mát với những người xung quanh mình.

+“Cho” và “nhận” là hành động xuất phát từ tình yêu thương giữa con người với con người. Hành động ấy hoàn toàn tự nguyện, không vụ lợi cá nhân, không vì bất cứ một mục đích riêng tư nào, hay vì suy nghĩ vị kỉ cho riêng mình.

-Ý nghĩa:

+Chúng ta trao đi yêu thương chúng ta sẽ nhận lại sự thanh thản và niềm vui trong tâm hồn. Dù cái chúng ta nhận lại không phải là vật chất, là những thứ hiển hiện, chỉ là niềm vui, là sự an nhiên mà thôi, bởi cho và nhận là những quy luật của tự nhiên và xã hội loài người. Trong xã hội, vấn đề này càng cần được nhận thức rõ ràng: không cho thì không thể nào nhận được.

+Khi trao đi hạnh phúc cho người khác, chúng ta mới cảm thấy rằng cuộc sống của mình thực đáng sống và đáng trân trọng. Có nhiều người làm từ thiện cả một đời, họ trao đi rất nhiều mà chẳng mong nhận lại điều gì. Nhưng thứ họ nhận được là sự nhẹ nhõm và bình an trong tâm mình khi hịc hiểu cho và nhận chính là hành động xứng đáng được ngợi ca với tinh thần ta biết sống vì người khác, một người vì mọi người.

+Những người đang cho đi, đôi khi sự nhận lại không phải trong phút chốc, cũng không hẳn nó sẽ hiển hiện ngay trước mắt. Điều bạn nhận lại có khi là cả một quá trình, sau này bạn mới nhận ra mình được đáp trả nhiều hơn cái cho đi đó, vì cho là một hạnh phúc, vì phải có mới cho được, điều đó càng có ý nghĩa khi cái ta cho không chỉ là vật chất, tiền bạc mà là lòng nhân ái.

+Cho và nhận một cách tích cực sẽ khiến xã hội càng phát triển, đời sống được nâng lên.

-Đối lập-mở rộng:

+ Cũng có rất nhiều sống theo một lối sống ích kỉ, chỉ biết nhận mà không muốn cho, họ không quan tâm đến chuyện gì, cũng như không quan tâm đến những người xung quanh. Trong cuộc sống, nếu con người ta cạnh tranh để sống thì cho đi không được hiểu theo cái nghĩa đơn thuần nữa mà nó giống như một sự trao đổi.

+Cho đi thì ít nhưng muốn nhận lại thật nhiều, hoặc nếu phải cho đi họ lại luôn mưu cầu vì danh lợi, vì tiền tài, vì những thứ vật chất tầm thường mà họ bóp méo hai chữ cho và nhận theo đúng nghĩa của nó.

- Bài học:

+Cho và nhận đáng phê phán khi: những kẻ tham lam tàn nhẫn sống trên mồ hôi nước mắt của người khác, kẻ tầm thường chỉ muốn nhận muốn vay mà không muốn cho, muốn trả.

+Phê phán một bộ phận lớp trẻ hiện nay chỉ biết nhận từ cha mẹ, từ gia đình, người thân... để rồi sống ích kỉ, vô cảm, không biết chia sẻ với bạn bè, đồng loại.

+ Mỗi cá nhân phải không ngừng học tập, nâng cao trình độ, sáng tạo trong nghiên cứu, ứng dụng, bằng tài năng và sức lực, mới góp phần làm giàu cho Tổ quốc, làm giàu cho bản thân. Khi đó, cái mà ta cho cũng là cái ta nhận, bởi nếu chỉ cho mà không nhận thì khó duy trì lâu dài, nhưng nếu như cho và lại đòi hỏi được đền đáp thì sự cho mất đi giá trị đích thực của nó.

3. **Kết bài:** Khẳng định lại vấn đề + Thông điệp

Trong cuộc sống này, không phải ai cũng may mắn, vì vậy ai ai trong chúng ta cũng phải biết cho đi, hãy cho rồi hãy nghĩ đến việc nhận. Nhạc sĩ Trịnh Công Sơn đã viết: “Sống trong đời sống, cần có một tấm lòng. Để làm gì, em biết không? Để gió cuốn đi...”. Sống trong cuộc sống này, mỗi người chúng ta cần phải biết quan tâm, giúp đỡ những người xung quanh. Phải cho đi rồi mới nghĩ đến chuyện nhận lại, trao yêu thương để nhận lại yêu thương sẽ làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn. Hãy cho đi rồi sẽ được nhận lại, không nhận gì thì cũng đã được cho.

Câu 2(2,5):

***Hình thức:** Đoạn văn nghị luận tác phẩm truyện

***Nội dung:** Phân tích hình ảnh người mẹ trong đoạn trích

*Dàn ý:

1. Mở đoạn: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung câu truyện

2. Thân bài: Làm rõ nội dung và nghệ thuật trong việc xây dựng trong truyện ngắn

Chia bố cục theo cốt truyện, diễn biến truyện để phân tích

a. Ý 1: Tình huống truyện

-Khi ba cha con còn ở nhà cùng nhau:

+ Dù rơi vào hoàn cảnh khó khăn, cha bệnh tật ba cha con vẫn cố gắng cùng nhau “lúc rảnh anh trai tôi đi bán bánh mì, tôi đi bán ngô nướng”, còn ba thì luôn trăn trở việc kiếm tiền nuôi con “Ở nơi rộng rãi, cha bắt đầu trồng rau, nuôi thêm mấy con gà, rồi cha nuôi thêm đôi lợn. Nhìn cha đi lại khó khăn, lúc xúc chăm gà, chăm rau...” → Cuộc sống vô cùng khó khăn của gia đình nhưng cha của Thu dù bị thương tật nhưng vẫn làm việc chăm chỉ để kiếm thêm thu nhập. Ông không ngần ngại làm mọi công việc để nuôi các con ăn học, còn anh em Thu thương ba, cùng lăn lộn cuộc sống với ba → Tình huống này cho thấy sự nỗ lực không ngừng của cha để duy trì cuộc sống gia đình, bất chấp những hạn chế về sức khỏe.

+ Khó khăn luôn thử thách sự kiên trì của ba cha con khi tại họa ập tới “thấy cây trứng gà rậm rạp che khuất mất vườn trồng rau, cha bắc ghế trèo lên để phạt bớt mấy cành”, “cha ngã nhào xuống đất, vết thương cũ lại tái phát”, phải “nằm viện liền mấy tháng trời bệnh tình mới đỡ”... → Cuộc sống mưu sinh vất vả với những gian khổ và biến cố mà chính những con người nhua cha con Thu không thể nào ngờ tới, song họ chưa bao giờ từ bỏ, chính tình huống này đã đẩy câu truyện lên đến cao trào, để là điều kiện toả sáng cho tính cách của các nhân vật.

+ Không có tiền cho con đi học “đổ vào Trường đại học Ngoại ngữ ở Hà Nội”, “cha cầm sổ đỏ đi thế chấp ngân hàng để lấy tiền cho tôi ăn học” → Hi sinh cả cuộc đời, sẵn sàng đánh đổi để cho con một tương lai tốt đẹp nhất.

→ Qua lời kể của nhân vật ta thấy ba cha con vô cùng yêu thương nhau, trong ánh mắt và trái tim Thu ba không hề khiến cô xấu hổ mà vô cùng tự hào, xen lẫn cả sự thương yêu vô bờ bến, biết ơn chân thành với cha.

-Khi con bắt đầu đi học xa nhà và có sự nghiệp:

+ Không yên tâm về con, muốn được gần để chăm sóc con, thì cha “trông xe đạp, xe máy ở khu tập thể”, “cha đã trụ lại đất Hà Nội gần 5 năm trời với tôi” → Sẵn sàng bên con, đồng hành cùng con và hơn hết cùng con hoàn thành việc học, đó chính là một sự hi sinh cao cả cho con,

không muốn con vất vả, hơn hết là muốn con có một chỗ dựa tinh thần vững vàng trên con đường phía trước.

+ Cuộc sống gia đình ổn định là lúc cha lại lo hạnh phúc cho con “Đám cưới của tôi giản dị nhưng vui”, “Cha là người vui nhất, ông chống gậy đi đi lại lại, khuôn mặt sáng bừng lên một niềm kiêu hãnh và hạnh phúc”, “tháng nào tôi cũng bắt chồng tôi đưa hai mẹ con về thăm cha” → Cả cuộc đời cha luôn hướng theo hành trình của các con, mong con được hạnh phúc, còn con lại luôn lo lắng, thấu hiểu nỗi lòng và trân trọng ba một cách đặc biệt.

→ Đó là sự đồng lòng và kiên trì của gia đình đã cùng nhau vượt qua mọi khó khăn, từ việc mẹ mất đến việc phải đối mặt với những lời gièm pha từ xã hội, đó còn là một cái kết thật có hậu, tốt đẹp mà tác giả đã để lại gửi cho mỗi chúng ta về hành trình tìm kiếm hạnh phúc nhỏ bé trong cuộc sống.

b. Ý 2: Thông điệp được gọi ra từ tác phẩm:

- Tình yêu thương vô điều kiện: Cha mẹ luôn yêu thương và hy sinh cho con cái mà không cần đền đáp. Tình cha trong câu chuyện là một minh chứng cho tình yêu thương vô bờ bến của cha mẹ.

- Sự kiên cường và nỗ lực: Dù gặp nhiều khó khăn, cha của Thu luôn kiên cường và nỗ lực để mang lại cuộc sống tốt đẹp hơn cho con cái.

- Sự biết ơn và hiếu thảo: Thu luôn biết ơn cha và cố gắng để không phụ lòng cha. Câu chuyện khuyến khích sự hiếu thảo và biết ơn đối với cha mẹ.

- **Liên hệ:** Các bài thơ hoặc tác phẩm viết về hình ảnh người cha:

*Tình cha như mùa hạ đầy nắng
Như mùa thu luôn vẹn ánh trăng mờ.*

3. Kết đoạn: Đánh giá về nội dung và nghệ thuật:

+ Nội dung: Truyện ngắn là câu chuyện cảm động về tình cha con, sự hy sinh và tình yêu thương vô điều kiện của cha mẹ dành cho con cái. Qua những chi tiết chân thực và xúc động, câu chuyện truyền tải thông điệp về lòng hiếu thảo và sự biết ơn đối với những người đã hy sinh vì chúng ta.

+ Nghệ thuật: ngôn ngữ gần gũi, giản dị, các chi tiết giúp người đọc dễ hình dung và cảm nhận được tình cảm của cha, giọng điệu nhẹ nhàng, tha thiết tràn đầy cảm xúc.

Đề 8

Phần I(3,5 điểm) Đọc-hiểu:

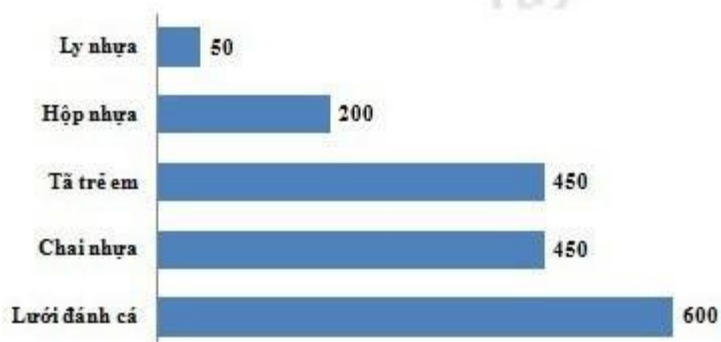
Em hãy đọc hai văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Văn bản 1

Báo cáo mới đây của tạp chí Science cho thấy đến nay thế giới đã sản xuất khoảng 8,3 tỉ tấn nhựa, trong đó 6,3 tỉ tấn hiện là rác thải. Và 79% trong 6,3 tỉ tấn đó giờ đang nằm trong các bãi rác và môi trường tự nhiên.

Nhựa được sử dụng phổ biến vì tiện dụng, rẻ tiền, dễ chế tạo. Tuy nhiên nhựa có hạn chế lớn là rất lâu phân hủy, đồng nghĩa với việc rác thải nhựa sẽ gây nên thảm họa môi trường nếu không có cách giải quyết

Thời gian phân hủy tự nhiên của một số vật thể nhựa (đơn vị: năm)



Trong các đại dương, số lượng rác thải nhựa ước tính khoảng 150 triệu tấn – nặng gần bằng 1/5 khối lượng cá. Các nhà khoa học dự báo với tốc độ gia tăng rác thải nhựa như hiện nay, vào năm 2050, khối lượng rác thải nhựa sẽ nặng hơn cả khối lượng cá.

Việt Nam là một trong các quốc gia xả rác thải nhựa nhiều nhất thế giới. Tại Việt Nam, số lượng túi nilon, chai nhựa, ly nhựa, ống hút, hộp xốp,... được sử dụng nhiều vượt trội so với các nước khác.

Rác thải nhựa ảnh hưởng tiêu cực đến hệ sinh thái, làm ô nhiễm môi trường đất, môi trường nước, gây nguy hại cho nguồn lợi thủy hải sản và tác động xấu đến sức khỏe con người,...

Văn bản 2

Trước sự đe dọa của rác thải nhựa, nhiều nước đã lên kế hoạch hành động. Từ tháng 1 năm nay, chính phủ Scotland đề xuất ý kiến về việc cấm sản xuất, kinh doanh một số sản phẩm làm từ nhựa. Lệnh cấm này sẽ góp phần giảm đáng kể lượng rác thải nhựa.

Tại Anh, các loại hạt kim tuyến trang trí đã bị cấm sử dụng. Việc tính phí với túi nhựa cũng được thực hiện. Theo số liệu thống kê của Bộ Môi trường, Thực phẩm và Các vấn đề nông thôn, nhờ việc tính phí này, trong thời gian qua, số lượng túi nhựa được đưa vào sử dụng đã giảm 9 tỉ chiếc.

Từ năm 2019, Đài Loan sẽ cấm sử dụng các loại ống hút nhựa tại các chuỗi cửa hàng thức ăn nhanh, sau đó tiến tới cấm hoàn toàn việc cung cấp túi nhựa tại các điểm kinh doanh.

Tại Việt Nam, một số tổ chức xã hội đã phát động các chiến dịch như: “7 ngày thách thức”, “Bớt một vỏ chai, cứu tương lai”,... với mục tiêu thúc đẩy cộng đồng chung tay chống lại rác thải nhựa.

Trong thời gian qua, nhiều bạn trẻ Việt Nam cũng đã tổ chức hàng loạt hoạt động nhằm giảm rác thải nhựa. Các bạn mày mò thực hiện những dự án làm ống hút từ tre và cỏ bàng, tái chế rác thải nhựa thành những vật dụng có ích,... Chắc chắn những hành động này sẽ góp phần giúp môi trường trở nên xanh, sạch đẹp hơn.

(Hai văn bản trên được tổng hợp từ các báo Tuổi trẻ, Thanh Niên, Thời nay)

Câu 1(1,0). Dựa vào văn bản, hãy cho biết tác hại của rác thải nhựa đối với cuộc sống.

Câu 2(0,5). Tìm thành phần biệt lập được sử dụng trong đoạn cuối của văn bản 2.

Câu 3(1,0). Chỉ ra mối liên hệ về nội dung của hai văn bản trên.

Câu 4(1,0). Theo em, giải pháp nào là hiệu quả nhất để giảm ô nhiễm rác thải nhựa ở nước ta hiện nay? Vì sao? (Em có thể lựa chọn giải pháp trong văn bản hoặc tự đề ra giải pháp khác. Trả lời trong khoảng 3 – 5 dòng).

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(4,0): Hãy viết bài văn nêu suy nghĩ của em về vấn đề rác thải nhựa trong cuộc sống của chúng ta hiện nay?

Câu 2(2,5): Viết đoạn văn khoảng 200 chữ phân tích bài thơ sau:

Chơi nhài

Một khóm nhài xinh ngự trước nhà

Hương nồng theo gió tỏa bay xa

*Sương đêm lóng lánh hôn nhành lá
Nắng sớm lung linh giỡn cánh hoa.
Bông nở trắng cành ong đến dạo
Nụ chen thắm cội bướm năng qua
Bình minh thưởng ngoạn nghe chim hót
Ngây ngất vị thơm đượm ẩm trà.*

(Tác giả: Vũ Hùng Việt)

GỢI Ý:

Câu	Đáp án	Điểm
1	Tác hại của nhựa đối với cuộc sống: Lâu phân hủy, gây nên thảm họa với môi trường nếu không có cách giải quyết: Rác thải nhựa làm ảnh hưởng tiêu cực đến hệ sinh thái, làm ô nhiễm môi trường đất, môi trường nước, gây nguy hại cho nguồn lợi thủy hải sản và tác động xấu đến sức khỏe con người.	1,0
2	Thành phần biệt lập: chắc chắn – thành phần tình thái.	0,5
3	- Mối liên hệ về nội dung giữa hai văn bản: hai văn bản đề cập vấn đề rác thải nhựa: + Văn bản 1: Thực trạng và tác hại khôn lường của rác thải nhựa đối với con người và môi trường. + Văn bản 2: Giải pháp, những kế hoạch hành động để hạn chế sử dụng rác thải nhựa ở các nước và Việt Nam.	1,0
4	- Giải pháp theo em là hiệu quả nhất để giảm thiểu ô nhiễm rác thải nhựa ở nước ta hiện nay là Ban ra lệnh cấm sản xuất, kinh doanh đối với một số mặt hàng làm từ nhựa rẻ tiền không cần thiết cho sinh hoạt hàng ngày. Đồng thời, tính phí với việc sử dụng túi nhựa và khuyến khích các sản phẩm làm từ thiên nhiên như gỗ, tre,.. Bởi vì: + Khi lệnh cấm được ban ra đi kèm cùng nó sẽ là các hình phạt thích đáng, đơn vị sản xuất, kinh doanh sẽ phải ngừng sản xuất những mặt hàng đó. + Việc tính phí cũng sẽ làm cho người tiêu dùng hạn chế tối đa việc sử dụng túi nhựa vì nó đánh trực tiếp vào kinh tế. + Khuyến khích các sản phẩm làm từ tự nhiên.	1,0

Phần II (6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(4,0):

***Yêu cầu về hình thức:** Bài văn nghị luận

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận về vấn đề rác thải nhựa trong cuộc sống hiện nay

***Dàn ý:**

1. Mở bài: Giới thiệu được vấn đề nghị luận (rác thải nhựa trong cuộc sống hiện nay)

Rác thải nhựa, hay được gọi là 'Ô nhiễm trắng', là một mối đe dọa đang đe dọa và sẵn sàng phá hủy môi trường toàn cầu. Có gì đáng sợ hơn khi các sản phẩm nhựa được ưa chuộng, được ưu tiên sử dụng, nhưng khi không cần dùng nữa, chúng lại còn đọng lại trong môi trường

sống của chúng ta hàng trăm, thậm chí hàng nghìn năm. Vấn đề của rác thải nhựa cho đến nay vẫn chưa được giải quyết, và có thể sẽ mất rất nhiều thời gian nữa để giải quyết triệt để. Mỗi người cần nhìn nhận rõ về bản chất của nhựa và tác động tiêu cực của chúng đến môi trường và sức khỏe của chính mình.

2. Thân bài: Trình bày cụ thể vấn đề rác thải nhựa trong cuộc sống hiện nay

-Giải thích:

+Rác thải nhựa: Là các sản phẩm làm từ nhựa đã qua sử dụng và bị bỏ đi. Một số loại rác thải nhựa: Túi nilon, chai nhựa, ống hút, ca, cốc nhựa,

+Đặc điểm của rác thải nhựa: khó phân hủy (vài trăm đến vài nghìn năm), gây ô nhiễm môi trường

➔Một trong những loại rác thải gây ra nhiều vấn đề nhức nhối về môi trường và sức khỏe của con người hiện nay

-Hiện trạng:

+ Việc xử lý rác thải là một vấn đề đáng quan tâm của nhiều quốc gia trên thế giới. Theo số liệu năm 1900, đã có khoảng 220 triệu người sống ở các thành phố, tạo ra ít nhất 300.000 tấn chất thải rắn mỗi ngày. Một trăm năm sau, hơn 2,9 tỷ người sống ở các thành phố và tạo ra hơn 3 triệu tấn rác thải mỗi ngày. Hiệp hội Chất thải rắn quốc tế (ISWA) nêu bật 'tình trạng khẩn cấp toàn cầu' đối với lượng rác thải ảnh hưởng đến cuộc sống.

+Việt Nam cũng là một trong những quốc gia có tình trạng rác thải đáng lo ngại nhất. Theo nghiên cứu của Ngân hàng Thế giới, Việt Nam đứng thứ 17 về rác thải nhựa. Không cần những con số, chúng ta vẫn thấy qua hình ảnh rác ở Việt Nam. Rác tràn lan ở khắp mọi nơi: từ thành thị đến nông thôn, từ đất liền ra biển.

-Nguyên nhân:

+ Do thói quen lạm dụng nhựa sử dụng một lần, với sự tiện lợi, giá rẻ, chi phí thấp trong sản xuất, lại cùng với việc sử dụng được trong rất nhiều lĩnh vực tiêu dùng của đời sống: đựng thực phẩm, làm đồ trang sức, vật dụng gia đình...

+Năng lực quản lý yếu kém: Số lượng rác thải nhựa quá lớn, trong khi năng lực quản lý chất thải ở Việt Nam vẫn còn rất nhiều hạn chế. Điều này làm gia tăng áp lực lên môi trường và sức khỏe cộng đồng.

+Công tác phân loại rác, xử lý rác thải còn hạn chế do chưa có nhiều máy móc hiện đại, tiên bộ, kinh phí để xử lý rác thải nhựa.

+Ý thức của người dân vẫn còn kém: Người dân chưa có ý thức đúng đắn về mức độ nguy hiểm của ô nhiễm rác thải nhựa đối với môi trường, đặc biệt là môi trường biển.

-Hậu quả:

+ Số lượng rác thải nhựa và túi nilon được tiêu thụ ngày càng tăng lên, đe dọa đến sức khỏe con người và môi trường sống. Đây là một gánh nặng nghiêm trọng đối với môi trường và cần phải có các giải pháp kịp thời và hữu hiệu để giải quyết.

+Rác thải nhựa gây ra những hậu quả nghiêm trọng đối với môi trường và sức khỏe con người. Nếu không có biện pháp hữu hiệu, tác động tiêu cực từ rác thải nhựa sẽ ngày càng trầm trọng hơn.

+Hàng ngày, rác thải nhựa đang tác động tiêu cực đến môi trường sống và sức khỏe con người, khiến trái đất có nguy cơ ô nhiễm cao, biến đổi khí hậu càng ngày càng có xu hướng tiêu cực tác động lên tất cả các quốc gia trên thế giới.

+Dẫn chứng: Theo Tổ chức Lương Nông Liên Hiệp Quốc (FAO), ước tính Việt Nam có khoảng 8 triệu tấn chất thải nhựa mỗi năm. Đây là con số vô cùng kinh hoàng, đặt ra cảnh báo cấp bách cho tất cả mọi người, tất cả các quốc gia trên thế giới.

-Đổi lập-mở rộng:

+ Bên cạnh đó vẫn còn có nhiều người chưa có nhận thức đúng đắn về trách nhiệm của mình đối với quê hương, đất nước, chỉ biết đến bản thân mình, coi việc chung là việc của người khác,... những người này đáng bị xã hội thẳng thắn lên án.

-Giải pháp:

+ Hạn chế việc sử dụng túi nilon và sản phẩm nhựa một lần sử dụng. Như ở các quốc gia châu Âu, mọi người thường mang theo túi của họ và tái sử dụng túi vải khi đi mua sắm để giảm lượng túi nilon không cần thiết.

+Tái chế: Thay vì vứt đi, chúng ta có thể tái chế chúng thành các vật dụng trong nhà hoặc hãy phân loại rác để dễ dàng tái chế ở các cơ sở sau này. Điều này đã được rất nhiều quốc gia trong đó đề khuyến khích việc thu gom nhựa để tái chế, ở Thổ Nhĩ Kỳ, rác thải nhựa có thể đổi lấy vé tàu.

+Vật liệu thay thế: Đầu tư vào nhựa sinh học để thay thế nhựa nhựa plastic là một hướng đi mới, nhằm thúc đẩy phát triển bền vững. Ngoài ra, chính phủ cũng có thể thực hiện các biện pháp như áp thuế cao hoặc cấm sản xuất, sử dụng nhựa plastic, đặc biệt là các sản phẩm sử dụng một lần.

3. Kết bài: Khẳng định lại vấn đề +Thông điệp

Hãy hành động để bảo vệ môi trường tránh khỏi ô nhiễm do rác thải nhựa gây ra ngay từ hành động nhỏ bé ngày hôm nay nơi ý thức và hành vi của mỗi người trong việc sử dụng sản phẩm nhựa sẽ quyết định liệu vấn đề rác thải nhựa có được giải quyết hay không. Hãy lan tỏa thông điệp về sự cần thiết của việc dùng sản phẩm nhựa một lần và tạo ra một môi trường sống trong lành cho tất cả mọi người.

Câu 2(2,5): Viết văn

***Hình thức:** Đoạn văn nghị luận tác phẩm thơ

***Nội dung:** Cảm nhận bài thơ

*Dàn ý:

1. Mở đoạn: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về bài thơ

2. Thân bài: Làm rõ nội dung và nghệ thuật trong khổ thơ

a. Ý 1: Hình ảnh của những bông hoa nhài

-Về đẹp của hoa nhài:

+ Lời giới thiệu: “Một khóm nhài xinh ngự trước nhà” → Nhân hoá hoa nhài như một người con gái xinh đẹp, yêu kiều, được con người nâng niu, ưu ái mang đến sự tươi mới và thanh tao ngay trước cửa nhà, tượng trưng cho sự yên bình và sự sống.

+Đặc điểm: “Hương nồng”, “bông nở trắng”, “nụ chen” → Liệt kê, nhà thơ không chỉ miêu tả lại những đặc điểm quen thuộc của loài hoa nhài mà ta quen thuộc, thường thấy trong cuộc sống hàng ngày, mà hơn hết còn gọi được những đặc trưng rất riêng của loài hoa này.

=> Hương thơm nồng nàn và quyến rũ, lan tỏa theo gió và bay xa trong không gian, khiến bao người lưu luyến, mê say.

=> Với sắc trắng tinh khôi tạo nên một vẻ đẹp thanh khiết tượng trưng cho sự trong sáng và thuần khiết, đồng thời cũng là biểu tượng của sự hoàn hảo và thanh cao.

=> Sức sống mãnh liệt, mạnh mẽ khoe sắc phô hương giữa đời.

→ Hoa nhài trong bài thơ tạo nên một bức tranh tuyệt vời về vẻ đẹp và ý nghĩa sâu sắc của nó trong thiên nhiên và đời sống con người.

-Sự yêu thích của thiên nhiên:

+ Trước vẻ đẹp trong trẻo, tinh khiết của hoa nhài nhiên nhiên có sự hoà quện đắm say hương hoa được “gió tỏa bay xa”, nhành lá được “Sương đêm lóng lánh hôn”, cánh hoa có “Nắng sớm lung linh giỡn”, bông có “ong đến dạo”, nụ lại được “bướm năng qua” → Nghệ thuật liệt kê + động từ “bay, hôn, giỡn, dạo, qua” + từ láy → Thấy được thiên nhiên quần quýt yêu thích và cho thấy hoa nhài có một sức hấp dẫn đặc biệt với các sinh vật khác, thể hiện sự cân bằng và sự hài hòa trong tự nhiên.

+ Hình ảnh thiên nhiên mở qua sông động có màu sắc, có hương vị, có hình ảnh, hoạt động nhộn nhịp, phong phú, thấy được cuộc sống hoà hợp, thể hiện sự cân bằng và sự hài hòa trong tự nhiên.

→ Hoa nhài đã trở thành trung tâm của vẻ đẹp trong đời sống, thu hút vạn vật một cách đặc biệt và đầy mê say, náo nức với những điều đẹp đẽ và tinh khôi nhất. Nó gọi cho ta hình ảnh của người con gái đẹp mang trong mình hương sắc và sự thanh tao khiến bao kẻ mê đắm, ngắm nhìn.

b. Ý 2: Tâm trạng nhà thơ

+ Thời gian: Bình minh → Là thời điểm đẹp nhất trong ngày, ánh sáng hài hoà, tinh khôi, đẹp đẽ còn đọng chút hơi sương và gió lạnh dịu dàng, khoan thai → Lí tưởng ngắm nhìn vạn vật.

+ Hoạt động của con người: “Thưởng ngoạn”, “nghe chim hót”, uống “trà” → Cuộc sống bình yên, thư thái, thả hồn vào thiên nhiên, lắng đọng cùng cuộc sống → Tạo ra thú vui tao nhã mà vô cùng ý nghĩa, có sự hài hòa và sự thanh thoát của tự nhiên vào thời điểm này của ngày → Gọi lên một bầu không khí thanh bình và tĩnh lặng của bình minh, yên bình trong tâm hồn con người.

+ Tâm trạng: “ngây ngất” → Biểu thị cho cảm giác ngây ngất và sự thư giãn mà trà mang lại, đồng thời cũng phản ánh sự tinh tế và thanh nhã của người thưởng thức, nó chứng tỏ con người vô cùng tận hưởng cuộc sống, ngắm nhìn và hoà mình với thiên nhiên, trân trọng vẻ đẹp mà vạn vật mang lại cho cuộc đời tươi xinh này.

→ Hình ảnh thơ không chỉ mô tả được cảnh sắc thiên nhiên mà còn mang lại cho người đọc một cảm giác sâu lắng về sự thanh bình và sự thư thái trong cuộc sống hàng ngày. Chúng thể hiện sự tinh tế và sự sâu sắc trong việc tận hưởng những khoảnh khắc đơn giản nhưng đầy ý nghĩa của cuộc sống.

-Liên hệ: Câu thơ về hoa nhài:

*Tỏa hương thơm ngát tuyệt vời
Mùi hương quyến rũ anh dờn gót chân
Ngập ngừng anh kiếm băng khuâng
Mùi hương ngào ngạt lâng lâng đợi chờ ?*

3. Kết đoạn: Đánh giá về nội dung và nghệ thuật:

+Nội dung: Bài thơ không chỉ mô tả vẻ đẹp của thiên nhiên mà còn làm nổi bật sự kết nối giữa con người và tự nhiên, tạo nên một không gian thanh tịnh và yên bình, rất phù hợp để thưởng thức và cảm nhận.

+Nghệ thuật: ngôn ngữ gần gũi, giản dị, các hình ảnh thơ giàu giá trị biểu tượng, giàu cảm xúc.

ĐỀ 9

Phần I (3,5 điểm): Đọc-Hiểu

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở bên dưới:

Vào một buổi học, thầy giáo chúng tôi mang vào lớp rất nhiều túi nhựa và một bao khoai tây thật to. Thầy chậm rãi giải thích với mọi người rằng, mỗi khi cảm thấy oán giận hoặc không muốn tha thứ lỗi lầm cho ai, hãy viết tên của người đó lên một củ khoai tây rồi cho vào túi nhựa. Chúng tôi thích thú viết tên những người mình không ưa hay ghét hận rồi cho vào túi. Chỉ một lúc sau, chiếc túi nào của chúng tôi cũng đã căng nặng, đầy khoai tây. Thậm chí có người một túi không chứa hết khoai, phải thêm một túi nhỏ kèm theo.

Sau đó, thầy yêu cầu chúng tôi hãy mang bên mình túi khoai tây đó bất cứ nơi đâu và bất cứ lúc nào trong thời gian một tuần lễ. Đến lớp thì mang vào chỗ ngồi, về nhà thì mang vào tận giường ngủ, thậm chí khi vui chơi cùng bạn bè cũng phải đem theo. Chỉ sau một thời gian ngắn, chúng tôi bắt đầu cảm thấy mệt mỏi và phiền toái vì lúc nào cũng có một túi khoai tây nặng nề kề bên cạnh. Tình trạng này còn tệ hơn nữa khi những củ khoai tây bắt đầu thối rữa, rỉ nước. Cuối cùng, chúng tôi quyết định xin thầy cho quăng hết số khoai ấy đi và cảm thấy thật nhẹ nhàng, thoải mái trong lòng.

Lúc ấy, thầy giáo của chúng tôi mới từ tốn nói: "Các em thấy không, lòng oán giận hay thù ghét người khác đã làm chúng ta thật nặng nề và khổ sở! Càng oán ghét và không tha thứ cho người khác, ta càng giữ lấy gánh nặng khó chịu ấy mãi trong lòng. Lòng vị tha, sự cảm thông với những lỗi lầm của người khác không chỉ là món quà quý giá để ta trao tặng mọi người, mà đó còn là một món quà tốt đẹp mỗi chúng ta dành tặng bản thân mình".

(Nguồn internet)

Câu 1 (0,5). Trong đoạn trích vào một buổi học thầy giáo đã mang đến lớp những thứ gì?

Câu 2(1,0). Tìm một câu văn có sử dụng lời dẫn gián tiếp, cho biết dấu hiệu?

Câu 3 (1,0). Theo em cách giáo dục của thầy giáo có điều gì thú vị?

Câu 4(1,0). Ở cuối văn bản, thầy giáo khuyên học sinh: “Càng oán ghét và không tha thứ cho người khác, ta càng giữ lấy gánh nặng khó chịu ấy mãi trong lòng. Lòng vị tha, sự cảm thông

với những lỗi lầm của người khác không chỉ là món quà quý giá để ta trao tặng mọi người, mà đó còn là một món quà tốt đẹp mỗi chúng ta dành tặng bản thân mình". Em có đồng ý với ý kiến của thầy giáo không? Vì sao?

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(4,0). Từ văn bản trên, em hãy viết bài văn bàn về ý nghĩa của sự khoan dung trong cuộc sống?

Câu 2(2,5). Viết đoạn văn phân tích hình ảnh “chị hàng xóm” xuất hiện trong truyện ngắn sau:

Người chị hàng xóm

ĐỖ LAN

Ngày ấy, cái ngày mà sau những đắn đo, do dự rồi cuối cùng em cũng đi đến quyết định ra Huế ôn luyện thi đại học. Quả là một quyết định táo bạo và không dễ dàng với em tí nào! Mẹ lo lắng: Xa nhà, một thân một mình “chạy” ra đó cho xa xôi, lỡ có ốm đau lấy ai mà săn sóc?”. Em tự nhủ mình: “Phải cố thôi, mình sẽ làm được mà!! Nhiệm vụ quan trọng nhất lúc này là học và học”. Trong mỗi trang vở của em lúc nào cũng đầy những dòng chữ nắn nót ghi ở phía trên cùng: “Cố gắng lên - Quyết tâm đậu đại học!” Cũng chính vì lịch học quá căng thẳng, lại chủ quan không để ý đến sức khỏe, đêm ấy em đã trải qua một cuộc thập tử nhất sinh... Nếu không có chị thì biết đâu giờ này, em đã...

Đâu có là chị ruột của em, lại chẳng phải “đồng hương đồng khí” gì, vậy mà những gì chị đã làm khiến em không khỏi thấy xốn xang! Chân ướt chân ráo bước vào dải miền Trung gió cát này, không bạn bè, không một người thân, em chơ vơ và đơn độc. Chính chị - “người hàng xóm” duy nhất - đã ân cần chỉ bảo cho em từng tí một. Ngày nắng gắt, để đầu trần đi học. Chị trách: “Đầu đầu đó em ạ”. Trưa về, nắng nóng, chạy thẳng ra sau nhà xối vội gáo nước lạnh, thấy hả hê. Chị răn: “Coi chừng bị cảm lạnh”.

Cuộc sống sinh viên nghèo của chị nào có dư dả gì cho cam. Vậy mà, thi thoảng chị nấu mang sang cho em bát canh tôm, chén chè, vài ly sữa. Chị bảo: “Ăn để lấy sức mà học”! Trước chị, em chưa bao giờ nói lời cảm ơn. Song, sâu thẳm trong em lúc nào cũng không cho phép mình được quên công ơn của một người chị luôn tận tâm chăm chút hết lòng!! Chị thường bảo: Chị giúp em như chính cái ngày đầu tiên chị cũng từng được giúp như vậy. Rồi em cũng thế, ngày mai, ngày kia, em sẽ chìa tay ra với những người đến sau em. Cuộc sống luôn là vậy đó em à”! Em lơ mơ chẳng rõ nhưng rồi cũng gật đầu, ậm ừ cho qua?!

Trưa. Hăm hở về đến dãy trọ, nhìn vào thấy phòng chị vắng ngắt, trống trơ. Chị dọn đi từ sáng. Mấy người gần đó cho hay: “Người mẹ nuôi duy nhất của chị bất ngờ bị tai nạn qua đời, có lẽ chị sẽ về, không trở ra nữa”. Hỏi ra em còn biết thêm: “Chị là đứa trẻ được xin từ làng phong, cả bố và mẹ đều đã qua đời vì căn bệnh quái ác này ngày ấy....”. Giờ, đến lượt người mẹ nuôi xấu số cũng đã ra đi, chị đành chấp nhận phải bỏ lửng những ước mơ còn dang dở nơi giảng đường rộng thênh thang... Chị ơi, vậy mà em nào có hay biết gì?! Giờ, em đã hiểu tại sao chị luôn sống hết lòng với những người xung quanh, chị tốt với em và mọi người cho dù không quen biết đến vậy!? Em khao khát và nhất định mình phải đậu đại học. Phải trở thành một bác sĩ trong tương lai. Phải làm ra thật nhiều tiền để có cơ hội cứu mang và giúp đỡ những đứa trẻ mồ côi như chị! Biết đâu, trên suốt chặng hành trình còn lại, giữa một ngã rẽ

nào đó, bắt chợt em sẽ tìm thấy chị đang mãi mê rong ruổi trong cuộc mưu sinh này...!? Một quyết tâm nung nấu và sôi sục trong em! Chờ ngày mới...!

Gợi ý

Phần I (3,5 điểm): Đọc-hiểu

Câu	Đáp án	Điểm
1	-Trong một buổi học thầy giáo đã mang vào lớp rất nhiều túi nhựa và một bao khoai tây thật to	0,5
2	-Lời dẫn gián tiếp: Thầy chậm rãi giải thích với mọi người rằng, mỗi khi cảm thấy oán giận hoặc không muốn tha thứ lỗi lầm cho ai, hãy viết tên của người đó lên một củ khoai tây rồi cho vào túi nhựa. -Dấu hiệu: Thuật lại lời nói của nhân vật người thầy, có điều chỉnh cho thích hợp và lời dẫn gián tiếp không đặt trong dấu ngoặc kép.	0,5 0,5
3	-Thầy không cho làm bài vào vở mà viết lên khoai tây. -Thầy không bắt ai phải tha thứ nhưng bằng hình ảnh những củ khoai tây, thầy đã giúp cả lớp hiểu ra giá trị của sự tha thứ, lòng vị tha và sự cảm thông với lỗi lầm của người khác.	0,5 0,5
4	HS được bày tỏ quan điểm của mình. Tuy nhiên nên định hướng theo quan điểm đồng ý Vì: nếu cứ mang thù oán thì chính mình mới là người cảm thấy mệt mỏi nhất	1,0

Phần II (6,5 điểm): Viết văn

Câu 1 (4,0 điểm)

Gợi ý

***Yêu cầu về hình thức:** Bài văn nghị luận

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận suy nghĩ của em về ý nghĩa của sự khoan dung.

*Dàn ý:

1. Mở bài: Giới thiệu được vấn đề nghị luận (ý nghĩa của sự khoan dung)

Cuộc đời của mỗi người giống như một cuốn nhật kí, ghi lại những trang đầy ắp cảm xúc và trải nghiệm khác nhau. Trên hành trình này, sự khoan dung là những yếu tố cần thiết để giúp chúng ta hoàn thiện bản thân và tạo ra những trang nhật kí đẹp nhất. Hãy cùng thảo luận và chia sẻ về những yếu tố này để mỗi người đều có thể viết nên một cuốn nhật kí đáng tự hào.

2. Thân bài: Trình bày cụ thể: (ý nghĩa của sự khoan dung)

-Giải thích:

+ Khoan dung là vị tha, rộng lượng, sẵn sàng tha thứ, bỏ qua cho lỗi lầm của người khác đối với mình mà không tính toán thiệt hơn hay để lòng.

→ Khoan dung là một đức tính tốt đẹp mà mỗi người cần có để gây dựng một cuộc sống tốt đẹp, giàu tình cảm.

-Biểu hiện:

+Con người không ai hoàn hảo cả nên ai cũng ít nhất từng một lần phạm sai lầm, gây tổn thương đến người khác và cần lòng khoan dung của họ, hay khi người khác phạm sai lầm thì

người khoan dung sẽ là người sẵn sàng tha thứ, bỏ qua và không tìm mọi cách để khiến người khác phải đau khổ.

-Ý nghĩa:

+ Cha ông ta xưa dạy rằng: “Đánh kẻ chạy đi không ai đánh kẻ chạy lại”. Khi được khoan dung, người mắc lỗi sẽ bớt hoặc xoá đi mặc cảm tội lỗi, có cơ hội vươn lên hoàn thiện mình, là động lực giúp người mắc lỗi nhận ra sai lầm và khoan dung có sức cảm hóa mãnh liệt, là động lực giúp họ nhận ra sai lầm, vươn lên hoàn thiện mình. Ngược lại người có lòng khoan dung cũng sẽ thấy tâm hồn nhẹ nhõm hơn.

+ Ai sẽ chấp nhận bạn nếu bạn từng không đoái hoài đến sự ăn năn hối lỗi của người khác? Và ai sẽ khoan dung bạn nếu bạn chưa từng khoan dung với mọi người? Vì vậy, không khoan dung với người khác chính là tàn nhẫn với mình.

+ Khoan dung sẽ xoá đi hận thù giữa người với người, là chất keo hàn gắn thế giới như lời Phật dạy: “tài sản lớn nhất của con người là lòng khoan dung, khoan dung giúp cuộc sống tốt đẹp hơn, tạo nên một cộng đồng gắn bó bền chặt”.

+ Dẫn chứng: Đất nước ta là đất nước luôn có lòng khoan dung, độ lượng. Câu chuyện “Thạch Sanh” với niêu cơm thần là một minh chứng rõ ràng. Dù 18 nước chư hầu mang quân sang sách nhiễu nước ta nhưng khi chúng thua trận. Thạch Sanh vẫn bao dung, độ lượng giúp cho niêu cơm thần ăn hết lại đầy. Đất nước ta đã trải qua biết bao cuộc chiến tranh xâm lược, khi gươm đao, bom đạn kết thúc cũng là lúc ta khép lại hận thù. Với kẻ thù ta luôn mở cho con đường sống. Và chính vì thế mà giờ đây dân tộc mới được sống trong bình yên, êm ả.

-Đổi lập-mở rộng:

+ Trong xã hội vẫn có không ít người có tính ích kỷ, nhỏ nhen, chỉ biết đến bản thân mình mà không cần suy nghĩ cho người khác, để đạt được mục tiêu của mình không ngại làm chuyện xấu; lại có những người quá khoan dung không biết lựa chọn đúng sai mà tha thứ cho những lỗi lầm không xứng đáng để làm khổ bản thân mình hết lần này đến lần khác → những người này cần bị phê phán, chỉ trích.

+ Phê phán những lối sống vô cảm, thờ ơ, ích kỷ, và những người lợi dụng lòng khoan dung của mọi người để mà thực hiện những mưu đen tối, làm mối nguy hại cho xã hội cần phải lên án.

-Bài học:

+ Không bao dung, rộng lượng một cách mù quáng, chỉ tha thứ cho những ai biết nhận ra sai trái lỗi lầm và làm lại cuộc đời. Chứ không tha thứ cho những người liên tiếp mắc lỗi, liên tiếp phạm lỗi lầm đó đi ngược lại với sự khoan dung ta dành cho họ, họ sẽ ỷ lại và không có giác ngộ, ta chính là người gián tiếp dung túng họ tiếp tục phạm lỗi.

+ Mỗi người hãy học cách tha thứ, bao dung lỗi lầm, sai trái của người khác để cho họ cơ hội sửa sai và làm lại cuộc đời. Hãy mở lòng mình, hãy lắng nghe, thấu hiểu, đồng cảm với những khó khăn của họ để động viên giúp họ sớm vượt qua. Động viên, khuyến khích hỗ trợ họ khắc phục hậu quả mà họ đã gây ra.

3. Kết bài: Khẳng định lại vấn đề +Thông điệp

Không ai có quyền hưởng thụ hạnh phúc mà không tạo ra nó, thành công không đến với ta một cách tự nhiên”. Bạn phải vượt qua muôn vàn thử thách, thất bại trên con đường thành công đó. Ý nghĩa cuộc sống chẳng phải được đo bằng thời gian cuộc đời, mà đó là những giá trị bạn làm nên cho bản thân và cống hiến cho xã hội. Vì vậy hãy học cách sống vị tha để ngày càng sống tốt hơn.

Câu 2(2,5):

***Hình thức:** Đoạn văn nghị luận tác phẩm truyện

***Nội dung:** Phân tích hình ảnh nhân vật chị hàng xóm trong đoạn trích

*Dàn ý:

1. Mở đoạn: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về nhân vật

2. Thân bài: Làm rõ nội dung và nghệ thuật trong việc xây dựng hình ảnh nhân vật

Chia bố cục theo cốt truyện, bám vào đặc điểm của nhân vật để phân tích

a. Ý 1: Khái quát về nhân vật “chị hàng xóm”:

- Hoàn cảnh nhân vật: “Chị là đứa trẻ được xin từ làng phong, cả bố và mẹ đều đã qua đời vì căn bệnh quái ác này ngày ấy....”, “người mẹ nuôi xấu số cũng đã ra đi”, “chị đành chấp nhận phải bỏ lửng những ước mơ còn dang dở nơi giảng đường rộng thênh thang...”

➔ Nhân vật có hoàn cảnh vô cùng đặc biệt, thiếu thốn tình yêu thương và hơn hết là cuộc sống khó khăn, có lẽ chính những đau thương và mất mát của chị là lý do khiến chị sống hết lòng và tốt bụng với những người xung quanh.

-Tình huống quen biết với nhân vật tôi: hai người không phải là “chị ruột của em, lại chẳng phải “đồng hương đồng khôi”, nhưng khi nhân vật tôi vừa bước chân vào trường đại học “không bạn bè, không một người thân” chơ vơ và đơn độc, “chị - “người hàng xóm” duy nhất - đã ân cần chỉ bảo cho em từng tí một” ➔ Cuộc gặp gỡ tình cờ nhưng mang lại khiến nhân vật tôi không còn cô đơn, lạc lõng, bất an trong những ngày đầu rời xa gia đình với đầy bỡ ngỡ, lạ lẫm.

➔ Những giới thiệu khái quát về một nhân vật chị hàng xóm không tên đã gợi ra những nét mộc mạc, giản dị mà cũng vô cùng thân thuộc trong cuộc sống của mỗi con người mà ta có thể bắt gặp trên đường đời.

b. Ý 2: Tính cách và hành động của nhân vật

-Tận tâm và chu đáo: Chị luôn nhắc nhở nhân vật tôi từ những điều nhỏ bé nhất, em để đầu trần đi học dưới nắng, chị nhắc: “Đầu đầu đó em ạ”, em tắm nước lạnh vào buổi trưa, chị răn: “Coi chừng bị cảm lạnh”, nấu và mang sang cho em bát canh tôm, chén chè, vài ly sữa với lời nhắn: “Ăn để lấy sức mà học” ➔ Những hành động này thể hiện sự quan tâm chân thành và sự tận tâm của chị đối với em, mặc dù chị không phải là người thân ruột thịt, sự quan tâm tỉ mỉ và chu đáo của chị đối với em không chỉ vì lo lắng cho sức khỏe của em mà còn cố gắng chăm sóc em bằng những gì chị có thể, dù cuộc sống sinh viên của chị cũng rất khó khăn ➔ Sự tận tâm này xuất phát từ tấm lòng nhân hậu và tình thương yêu chân thành, không hề đòi hỏi sự đền đáp.

-Sống vì người khác: Chị chia sẻ với em rằng: “Chị giúp em như chính cái ngày đầu tiên chị cũng từng được giúp như vậy” ➔Chị hàng xóm có triết lý sống đẹp, luôn sẵn sàng giúp đỡ

người khác. Điều này cho thấy chị là người biết ơn và mong muốn lan tỏa lòng tốt, sự giúp đỡ mà mình từng nhận được đến những người xung quanh → Triết lý sống này của chị đã truyền cảm hứng và động lực cho em, giúp em hiểu được giá trị của sự sẻ chia và lòng nhân ái cao đẹp ở đời.

-Kiên cường: Trải qua nỗi đau thương ấu khi “Chị là đứa trẻ được xin từ làng phong, cả bố và mẹ đều đã qua đời vì căn bệnh quái ác này ngày ấy”, nhưng nỗi đau tiếp tục ập đến khi “Người mẹ nuôi duy nhất của chị bất ngờ bị tai nạn qua đời, có lẽ chị sẽ về, không trở ra nữa”, Chị phải bỏ lửng những ước mơ còn dang dở nơi giảng đường rộng thênh thang để về lo cho mẹ nuôi → Quá khứ đau thương và mất mát không làm chị trở nên khép kín hay bi quan, ngược lại, chị trở thành người kiên cường, mạnh mẽ và giàu lòng vị tha. Chị không để những khó khăn cá nhân ngăn cản mình sống tốt và giúp đỡ người khác. Điều này chứng tỏ chị có nghị lực sống mạnh mẽ và nghị lực sống cao đẹp. Chị hàng xóm là tấm gương sáng về sự kiên cường vượt qua khó khăn và lòng tốt lan tỏa.

→ Những hành động và triết lý sống của chị hàng xóm đã có ảnh hưởng sâu sắc đến em. Em đã học được sự quyết tâm, lòng nhân ái và ý thức về trách nhiệm với cộng đồng từ chị. Nhờ sự giúp đỡ và tình cảm của chị, em đã có thêm động lực để học tập và phấn đấu trở thành một bác sĩ trong tương lai. Em cũng áp dụng một khao khát giúp đỡ những đứa trẻ mồ côi, như cách chị đã giúp đỡ em.

3. Kết đoạn: Đánh giá về nội dung và nghệ thuật:

+Nội dung: Chị hàng xóm là biểu tượng của lòng nhân ái và sự hy sinh. Nhân vật này không chỉ giúp đỡ em trong lúc khó khăn mà còn truyền cảm hứng, động lực và niềm tin vào cuộc sống cho em. Qua chị, tác giả muốn gửi gắm thông điệp về sự quan tâm, chia sẻ và lòng tốt trong cuộc sống.

+Nghệ thuật: ngôn ngữ gần gũi, giản dị, các chi tiết giúp người đọc dễ hình dung và cảm nhận vẻ đẹp bên trong của nhân vật với những điều đời thường, dung dị, tình huống truyện nhẹ nhàng xen lẫn chút hài hước nhưng cũng xúc động và đẹp đẽ.

Đề 10**Phần I (3,5 điểm): Đọc-hiểu****Đọc đoạn trích:**

Bản chất của học vấn phụ thuộc vào khả năng ứng dụng. Có học vấn mà không ứng dụng được vào cuộc sống thực tế thì chẳng khác nào vô học. [...]

Theo như suy nghĩ của tôi, bản chất thật sự của học vấn là phải động não suy nghĩ, chứ không phải chỉ là đọc sách một cách đơn thuần.

Để ứng dụng sống động suy nghĩ đó vào cuộc sống thực tế thì cần phải biết trù tính, lo liệu. Tức là phải quan sát sự vật. Phải suy đoán đạo lý của sự vật. Phải đưa ra chính kiến, cách nghĩ cách làm của bản thân mình. Ngoài ra, đương nhiên là còn phải đọc sách, phải viết sách. Phải nói lên ý kiến của mình cho người ta nghe. Phải tranh luận. Biết vận dụng tổng hợp các biện pháp như vậy thì mới được gọi là nghiên cứu học vấn.

Quan sát sự vật, suy luận, đọc sách là cách để tích lũy tri thức. Bàn bạc, tranh luận là cách để trao đổi tri thức. Viết, diễn thuyết là cách để mở rộng tri thức.

(Fukuzawa Yukichi, Khuyến học, Người dịch: Phạm Hữu Lợi, NXB Thế Giới)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 2. Theo đoạn trích, “ bản chất thật sự của học vấn” là gì?

Câu 3. Theo em, vì sao tác giả khuyên mọi người phải đọc sách?

Câu 4. Em có đồng ý với ý kiến “ có học vấn mà không ứng dụng được vào cuộc sống thực tế thì chẳng khác gì vô học” không? Vì sao?

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

Câu 1. Viết một bài văn bàn về ý kiến được nêu trong đoạn trích ở phần Đọc hiểu: bàn bạc, tranh luận là cách để trao đổi tri thức.

Câu 2: Viết đoạn văn khoảng một trang giấy chữ phân tích đoạn thơ sau:

*Nắng là tia nắng ban mai
Đậu trên xóm nhỏ, lặn ngoài nương xanh
Giúp Mẹ hong áo cho anh
Trong vườn trái chín trĩu cành hôm xưa.
Nắng là tia nắng ban trưa
Mồ hôi Cha đổ như mưa ngoài đồng
Đợi ngày lúa trở oằn bông
Bát cơm mùa gặt ấm lòng trẻ thơ...*

Phần I(3,5 điểm):Đọc-hiểu:

Câu	Đáp án	Điểm
1	Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích là nghị luận.	0,5
2	Theo đoạn trích, “bản chất thật sự của học vấn” là phải động não suy nghĩ, chứ không phải chỉ là đọc sách một cách đơn thuần.	1,0
3	Tác giả khuyên mọi người phải đọc sách vì: đọc sách là cách con người tự học, tự nghiên cứu để tích lũy tri thức, mở rộng hiểu biết để ứng dụng vào cuộc sống; đọc sách là nền tảng để con người vươn tới thành công, khẳng định giá trị đích thực của bản thân mình.	1,0
4	Học sinh có thể đồng ý hoặc không đồng ý nhưng cần có kiến giải hợp lí. Hướng dẫn đồng ý vì: - Học đi đôi với hành. - “Vô học” chỉ tình trạng không có tri thức, ở đây là kiến thức tích lũy chỉ thể hiện ở lí thuyết, sách vở mà không áp dụng vào thực tế. Con người sống trong cuộc đời với muôn mặt đời thường chứ không đóng khung trong sách vở nên học vấn chỉ thực sự phát huy tác dụng khi ứng dụng vào cuộc sống thực tế. - Khả năng áp dụng những điều học được vào thực tế thể hiện sự linh hoạt của chủ thể, cho thấy năng lực thật của con người chứ không phải sự sao chép, học vẹt. Không đồng ý vì: - Những người vô học không nhất thiết phải là không áp dụng vào thực tế mà vì thật sự không có kiến thức gì để áp dụng. - Vô học còn được kể đến trong trường hợp tích lũy được tri thức, có năng lực nhưng lại áp dụng vào những việc có hại cho cộng đồng.	1,0

Phần II(6,5 điểm): Viết văn**Câu 1(4,0):**

***Yêu cầu về hình thức:** Bài văn nghị luận

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận về vấn đề bàn bạc, tranh luận là cách để trao đổi tri thức.

***Dàn ý:**

1. Mở bài: Giới thiệu được vấn đề nghị luận (bàn bạc, tranh luận là cách để trao đổi tri thức)
Cuộc sống là một cuộc hành trình vô tận và mỗi người đều đi trên con đường riêng của mình. Những triết lý sống là những điều mà chúng ta tìm kiếm trong cuộc đời, và việc bàn bạc, tranh luận là cách để trao đổi tri thức là một trong những giá trị tinh thần quan trọng để hướng đến mục tiêu cao nhất của cuộc đời mà mỗi con người cần có trong cuộc sống.

2. Thân bài: Trình bày cụ thể vấn đề nghị luận:

- Giải thích:

+ Bàn bạc là trao đổi ý kiến, tranh luận là bàn cãi để tìm ra chân lí, lẽ phải, tri thức là những kiến thức về sự vật, hiện tượng tự nhiên, xã hội...

+ Ý nghĩa: bàn bạc, tranh luận là cơ hội để giúp mỗi con người được trau dồi, mở rộng học tập thêm nhiều kiến thức, chân lí, lẽ phải.

→ Đây là một trong những chuỗi hoạt động vô cùng cần thiết để giúp con người mở mang tri thức mà mỗi chúng ta cần có, bởi ý kiến đưa ra thông qua quá trình bàn bạc và tranh luận là đã thông qua sự trao đổi về sự hiểu biết cũng như nắm bắt được thông tin mới mà bản thân không hề biết. Đó là một cách thu thập tri thức hiệu quả.

- Biểu hiện:

+ Ai trong cuộc sống này cũng đều có những câu hỏi, những điều chưa biết, những thắc mắc không thể giải đáp và cần tìm kiếm câu trả lời.

+ Khi gặp bài toán khó, khi cần đưa ra một công trình, phát minh khoa học nào đó ta cần có sự bàn bạc thậm chí là tranh luận, phản biện cùng nhau để giải quyết vấn đề.

- Bàn luận:

+ Trong quá trình bàn bạc, tranh luận, người tham gia sẽ trao đổi, mở rộng thêm nhiều tri thức mới từ người khác, nâng cao tầm hiểu biết của bản thân, bởi xuất phát từ một thực tế những hiểu biết của cá nhân chưa chắc đã chính xác, thông qua quá trình bàn bạc và tranh luận, những điều còn chưa rõ được làm sáng tỏ hoặc được bày tỏ ý kiến của mình để có cái nhìn thấu đáo, sâu sắc hơn.

+ Bàn bạc, tranh luận là để tìm ra lẽ phải, chân lí, qua quá trình bàn bạc, tranh luận, những bên tham gia được tiếp thu cả hiểu biết mà trước đó mình chưa nhận ra. Nhờ đó, người tham gia bàn bạc, tranh luận sẽ nhận ra những kiến thức còn sai sót, chưa chính xác trong nhận thức, từ đó điều chỉnh hoàn thiện cho bản thân mình.

+ Bàn bạc, tranh luận không phải để phân định rạch ròi thắng- bại, hơn – thua, tốt- xấu, cao- thấp, cổ chấp, bảo thủ trong tranh luận, hẹp hòi, không trao đổi, chia sẻ kiến thức cho người khác

+ Dẫn chứng: Cuộc tranh luận về thời gian giữa Einstein và Bergson chính là cuộc tranh luận đặc biệt của các nhà khoa học để tìm ra những điều thú vị trong cuộc sống mà chúng ta cần giải mã → Đó là điều vô cùng cần thiết trong quá trình phát triển của con người

- Đối lập- mở rộng:

+ Phê phán những người tự cho mình là giỏi hơn người khác, luôn cho mình là đúng, tranh luận mang tính tiêu cực, hơn thua không mang tính đóng góp.

- Bài học:

+ Chúng ta cần không ngừng học tập, tìm tòi mỗi ngày để có cơ sở kiến thức vững chắc, hiểu biết rõ ràng về vấn đề cần tranh luận.

+ Tranh luận trên nền tảng tôn trọng lẫn nhau, khách quan, cùng phát triển, xuất phát từ nhận ra lợi ích của việc bàn bạc, tranh luận trong quá trình tiếp thu tri thức, thường xuyên bàn bạc, tranh luận để mở rộng kiến thức cho bản thân đồng thời cũng là cách để giúp người khác nâng cao tầm hiểu biết của họ.

+ Tự bản thân phải rút ra được những tích lũy sau mỗi lần tranh luận, chủ động tiếp thu những điều mới mẻ, bổ ích để làm giàu thêm vốn tri thức trong cuộc sống.

3. Kết bài: Khẳng định lại vấn đề + Thông điệp

Cuộc sống là những dòng chảy muôn màu, rực rỡ, vậy nên bàn bạc, tranh luận là cách để trao đổi tri thức chính là một tia sáng lấp lánh tạo nên vầng hào quang cho những ai đang sở hữu. Trên bầu trời ngàn vạn vì tinh tú, hãy là một ngôi sao tỏa sáng rạng ngời với ánh sáng của tri thức luôn rực rỡ, lung linh.

Câu 2(2,5):

***Hình thức:** Đoạn văn khoảng một trang giấy nghị luận tác phẩm thơ

***Nội dung:** Cảm nhận khổ thơ

*Dàn ý:

1. Mở đoạn: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về khổ thơ

2. Thân bài: Làm rõ nội dung và nghệ thuật trong khổ thơ

a. Ý 1: Hình ảnh tia nắng gắn với mẹ:

- Hình ảnh:

+Lời giới thiệu: "Nắng là tia nắng ban mai" → Như một lời giới thiệu ngắn gọn về hình ảnh đáng yêu của tia nắng nhỏ trong không gian của làng quê → Gợi lên hình ảnh của ánh nắng buổi sáng sớm, nhẹ nhàng và tươi mới, bắt đầu một ngày mới, nắng tinh khôi, đượm chút hồng mong manh chứ không hề chói chang, khó chịu.

+Không gian: " trên xóm nhỏ", "ngoài nương xanh" → Gắn với không gian rộng lớn, bát ngát, thân thuộc, gần gũi, tạo ra sự ấm áp → Miêu tả ánh nắng chiếu xuống những ngôi nhà trong xóm nhỏ và trải dài trên cánh đồng xanh mướt.

+Hành động: "đậu trên xóm nhỏ" và "lăn ngoài nương xanh" → Nghệ thuật: Liệt kê, nhân hoá tạo cảm giác nhẹ nhàng, gần gũi, và yên bình tựa một em bé tinh nghịch, thích vui chơi, ưa khám phá và yêu quê hương, làng xóm nơi mình sống.

→ Tạo cảm giác nhẹ nhàng, lan tỏa, như những tia nắng đang vui đùa trên những tán lá, cánh đồng. Hình ảnh này thể hiện sự hài hòa, gần gũi giữa thiên nhiên và cuộc sống con người.

- Tia nắng bên mẹ:

+ Hành động: "Giúp mẹ hong áo cho anh" → Nghệ thuật: Ánh nắng được nhân hóa, trở thành trợ thủ đắc lực giúp mẹ phơi áo → Hình ảnh này tạo cảm giác thân thương, gần gũi, và cho thấy sự gắn kết của thiên nhiên với cuộc sống hàng ngày của con người, thể hiện tình cảm gia đình, tình yêu thương của mẹ dành cho con. Từ "anh" có thể ám chỉ người con trai hoặc người anh trong gia đình, nhấn mạnh vai trò của mẹ trong việc chăm sóc gia đình.

+Hình ảnh: "Trong vườn trái chín trĩu cành" → Khu vườn đầy trái cây chín mọng, cành cây trĩu nặng vì trái là biểu tượng của sự no đủ, thịnh vượng và thành quả lao động. → Gợi lên ký ức về những ngày tháng đã qua, những kỷ niệm đẹp về gia đình, về cuộc sống bình dị nhưng đầy ý nghĩa.

→ Hình ảnh tia nắng hiện lên đẹp đẽ, long lanh và tràn đầy sức sống, tia nắng ấy giống như đứa trẻ nhỏ tíu tít bên mẹ, giúp mẹ công việc nhà giống như những đứa trẻ trong cuộc sống mà ta

thường gặt, tác giả muốn tôn vinh vẻ đẹp giản dị của cuộc sống, sự gắn kết giữa thiên nhiên và con người, đồng thời nhấn mạnh giá trị của những kỷ niệm gia đình và quá khứ.

b. Ý 2: Hình ảnh tia nắng gắn với cha

-Hình ảnh:

+Lời giới thiệu:“ Nắng là tia nắng ban trưa”→ Ở đây tác giả dùng từ "tia" nhưng với ý nghĩa khác, nhấn mạnh sự khắc nghiệt, nóng bức của nắng trưa.==>Ánh nắng giữa trưa thường gay gắt, chói chang, mạnh mẽ hơn so với nắng ban mai. Nó đại diện cho thời điểm giữa ngày, khi công việc lao động trở nên khắc nghiệt nhất.

+ Hình ảnh cha: “Mồ hôi Cha”,” đổ như mưa”: Sử dụng phép so sánh "như mưa" để nhấn mạnh sự nhiều và liên tục của mồ hôi, cho thấy mức độ lao động nặng nhọc và sự cố gắng, kiên trì của người cha. →Hình ảnh người cha làm việc chăm chỉ, vất vả ngoài đồng. Mồ hôi là biểu tượng của lao động cực nhọc, hy sinh.

-Thành quả lao động ngọt ngào:

+ “Đợi ngày lúa trở oằn bông”→ Là thời gian dài của sự kiên nhẫn, chờ đợi một thành quả sau một quá trình lao động→ Gợi ra những tháng năm vất vả của người nông dân trong mùa gặt hái.

+ “Lúa trở oằn bông”→ Nhân hoá”oằn bông” như dáng vẻ của con người oằn mình vất vả→ Hình ảnh lúa chín đầy hạt, nặng trĩu. Đây là biểu tượng của sự thành công, thành quả sau một mùa vụ vất vả. "Oằn bông" ám chỉ lúa nặng hạt đến mức cành lúa cong xuống, biểu hiện sự dồi dào, phong phú.

+ “Bát cơm mùa gặt ấm lòng trẻ thơ...”→Thành quả cuối cùng của quá trình lao động. Bát cơm trắng ngần từ hạt lúa là biểu tượng của sự no đủ, cuộc sống ấm no→ Gợi niềm vui và sự hạnh phúc của trẻ nhỏ khi có bữa cơm đầy đủ. Đây là biểu tượng của tình yêu thương gia đình, sự hy sinh của cha mẹ mang lại hạnh phúc cho con cái.

→Bài thơ đem đến tấm lòng biết ơn sâu sắc, tôn vinh sự lao động cần cù, hy sinh của cha mẹ và niềm hạnh phúc đơn giản nhưng đầy ý nghĩa khi gia đình có thể cùng nhau tận hưởng thành quả lao động. Qua đó, tác giả muốn nhấn mạnh giá trị của sự lao động và tình yêu thương gia đình trong cuộc sống.

3. Kết đoạn: Đánh giá về nội dung và nghệ thuật:

+Nội dung: Mượn hình ảnh thiên nhiên nhà thơ đã bày tỏ sự tri ân đối với công sức của cha mẹ và niềm hy vọng về một tương lai ấm no cho thế hệ trẻ.

+Nghệ thuật: ngôn ngữ gần gũi, giản dị, các hình ảnh thơ giàu giá trị biểu tượng, giàu cảm xúc.

Đề 11:

Phần I (3,5 điểm):

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Hoa hồng tặng mẹ

Anh dừng lại một tiệm bán hoa để mua hoa gửi tặng mẹ qua đường bưu điện. Mẹ anh sống cách chỗ anh ở khoảng 300km. Khi bước ra khỏi xe, anh thấy một bé gái đang đứng khóc bên vỉa hè. Anh đến bên và hỏi nó sao lại khóc.

- Cháu muốn mua một bông hồng để tặng mẹ cháu - nó nức nở - nhưng cháu chỉ có 75 xu trong khi giá bán hoa hồng đến 2 dolar.

Anh mỉm cười và nói với nó:

- Đến đây chú sẽ mua cho cháu.

Anh liền mua hoa cho cô bé và đặt một bó hồng để gửi cho mẹ anh. Xong xuôi, anh hỏi cô bé có cần đi nhờ xe về nhà không.

Nó vui mừng trả lời:

- Dạ, chú cho cháu đi nhờ xe đến nhà mẹ cháu.

Nó chỉ đường cho anh lái xe đến nghĩa trang, nơi có phần mộ vừa đắp. Nó chỉ vào ngôi mộ và nói:

- Đây là nhà của mẹ cháu.

Nói xong, nó ân cần đặt bông hoa hồng lên mộ.

Tức thì anh quay lại tiệm bán hoa hủy bỏ dịch vụ gửi hoa và mua một bó hoa hồng thật đẹp.

Suốt đêm đó anh đã lái xe một mạch 300km về nhà để trao tận tay mẹ bó hoa.

(Quà tặng cuộc sống, theo nguồn Internet)

Câu 1(0,5). Xác định thể loại và ngôi kể của văn bản trên?

Câu 2(1.0). Theo văn bản chàng trai đã mua cho cô bé nghèo khổ điều gì? Điều đó cho thấy anh là người như thế nào?

Câu 3(1.0). Theo em, hai nhân vật: em bé và anh thanh niên, ai là người con hiếu thảo? Vì sao?

Câu 4(1.0). Từ văn bản trên, em rút ra bài học gì cho cuộc sống của mình?

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

Câu 1. Từ câu chuyện trên, em hãy viết 1 đoạn văn bản về ý nghĩa của tình mẫu tử.

Câu 2: Phân tích đoạn trích dưới đây bằng một đoạn văn ngắn:

Chiếc ống bơm

HÀNG CHÚC NGUYỄN

(Tóm lược: Nhân vật tôi có một người anh họ là con của dì ruột mình điện thoại báo sẽ lên Sài Gòn ở chơi với tôi vài hôm rồi về Quảng Ngãi giỗ ông già, nhân tiện đi tìm mua phụ tùng xe đạp. Mẹ mất sớm, cha anh có vợ mới, nên anh ở với gia đình tôi từ nhỏ. Khi mười tám tuổi, anh vào Sài Gòn lập nghiệp, sau đó cưới vợ, có con và định cư ở Sóc Trăng, mở tiệm may và sống ổn định. Khi lớn tuổi, anh chỉ quản lý tiệm, thời gian còn lại anh cà phê,

trồng cây, nuôi cá và chơi xe đạp cổ, mỗi lần lên Sài Gòn đều đi tìm mua phụ tùng và mang về những món đồ cũ kỹ nhưng quý giá để khoe với tôi.)

Nghe anh lên Sài Gòn, tôi rất vui vì lâu quá anh em không gặp, nhưng thật ra tôi vui vì nghĩ đến món quà bất ngờ tôi sẽ dành cho anh: chiếc ống bơm xe đạp bằng nhôm cũ kỹ mà tình cờ tôi mua được ở cái "núi" đồ lạc xoong trên đường Nguyễn Kiệm, gần ngã ba Chú Ía. Chiếc bơm được người bán hàng giới thiệu quả quyết là "đồ cổ chính cống, từ thời Pháp thuộc mà vẫn còn bơm ngon à nghe. Bơm nhẹ, nhiều hơi...". Nhớ lại hôm anh xách cái chân chống chữ A về, tôi hình dung anh cũng sẽ hào hứng cầm cái ống bơm sấm soi, lật qua lật lại, vuốt vuốt, búng búng và rồi ra rồi rít cảm ơn "cái thằng em tâm lý quá, cho tiền cho bạc cũng không bằng". Nghĩ vậy, bất giác tôi mỉm cười và mong anh sớm đến. Trưa, anh đến. Com nước xong, tôi chế bình trà, anh em ngồi chuyện trò. Đột ngột tôi nhìn anh cười cười, nói: "Em có cái quà đặc biệt tặng anh". Anh chỉ kịp nói: "Ủa quà gì vậy?" thì tôi đã đứng lên vào lấy chiếc ống bơm gói trong mấy lớp báo. "Gì mà bí mật ghê vậy ta", anh nói và mở từng lớp báo. Chiếc ống nhôm bạc thếch lộ ra, anh nhận ra ngay: "Ồ, chiếc ống bơm". Tôi tưởng anh sẽ cười toe thốt lên "Quý quá!" và sẽ hỏi dồn hỏi dập nào là sao em có được, tìm đâu ra, mua nhiều tiền không; nhưng không, khi anh kéo cái tay bơm để bơm thử thì cái cần bơm bên trong - một thanh sắt tròn nhỏ đen ngòm, ướt ướt dầu nhớt - lộ ra, anh bỗng khựng lại, lặng im.

Anh nhìn chăm chăm vào cái thanh sắt nhỏ đen ngòm ấy và từ từ mặt anh dường như tái lại. Hai tay anh run run vội đẩy tay bơm vào và quơ lấy mấy tờ giấy báo lỏng cồng quăn chiếc bơm lại. Tôi hơi ngạc nhiên, chưa kịp hỏi vì sao thì anh đã đẩy chiếc bơm qua tôi, lạnh lùng nói: "Cất đi, cất đi em". Từ đó mặt anh cứ dăm chiêu, không nói không rằng gì, làm tôi rơi vào sự hụt hẫng, ngỡ ngàng. Trưa Sài Gòn nắng nóng, ngọt ngọt. Nhưng tôi nghe ngọt ngọt hơn nhiều lần khi thấy anh bỏ áo vào quần, vớ đôi giày mang vào và kéo chiếc vali nhỏ. Anh nhỏ nhẹ nói: "Chắc anh về lại Sóc Trăng em à". Không chịu nổi nữa, tôi bực mình: "Nhưng vì sao anh lại như vậy? Ít ra có điều gì anh cũng nói em biết chứ?". Anh vẫn nhỏ nhẹ: "Không có gì đâu em. Tự nhiên anh thấy người mệt mệt thôi". "Nhưng anh còn về Quảng giỗ dựng mà?". "Thôi, cũng không cần đâu em". Dưới cơn nắng nóng, anh kéo chiếc vali làm lũi đi ra con hẻm, để lại cho tôi nhiều thứ: thắc mắc, hoang mang, lo lắng, có cả sự bực bội, tức tức, giận giận trộn lẫn.

Buổi tối, không còn chịu đựng được, tôi gọi cho anh Hai kể hết sự tình... Nghe, anh Hai không hề ngạc nhiên mà chỉ hỏi tôi: "Ủa, em không biết chuyện chiếc ống bơm của dựng hồi ấy sao?".... Hồi ấy, dì bị bệnh nặng. Dựng đưa dì và hai con về tá túc nhà ngoại rồi đi biệt. Đâu cũng nửa năm sau dựng mới về. Dựng đi xe đạp, không mang thuốc thang, quà cáp gì, tay chỉ cầm một tờ giấy: tờ giấy ly hôn. Dựng đến bên giường dì, ngồi xuống. Dì mừng mừng, tủi tủi không nói nên lời. Hai con cũng chưa kịp mừng cha thì dựng nói với dì: "Bà à, xin bà thuận tình ký cho cái giấy này". Khi biết đó là tờ giấy ly hôn, dì run lên, lắp bắp: "Chắc tui không còn sống bao lâu nữa, ông muốn gì muốn, ký chú gì, tay chân vậy...". Dựng không nói không rằng, lẳng lặng đứng lên ra chỗ chiếc xe đạp lấy chiếc ống bơm. Vào đứng sát bên giường dì, dựng kéo tay bơm. Cái thanh sắt đen ngòm trong ống bơm hiện ra. Dựng lạnh lùng nắm ngón trỏ của dì ịn vào thanh sắt và gí vào tờ giấy ly hôn lăn qua lăn lại, rồi đổi

ngón... Dượng cuốn tờ giấy, cầm chiếc ống bơm bước ra gần vào xe và đi. Hai đứa con kêu vọng theo: "Ba!, Ba!...". Dì nắc nhen, mắt nhắm nghiền mà mặt ướt đầm nước mắt.

Mấy ngày sau, dì từ giã cõi đời. Đứa con gái, vốn ốm yếu, ngã bệnh và mấy tháng sau cũng đi theo dì... Mẹ mất, chị mất, cha đi biệt, anh trở thành đơn độc giữa đời. "Sau này anh có gặp lại dượng không?", tôi hỏi anh Hai. "Có, khi nghe tin dượng bị bệnh nặng, từ Sóc Trăng anh đã tìm về. Rồi dượng mất, anh cũng về cùng lo đám tang. Từ đó giỗ dượng năm nào anh cũng về. Anh luôn nói nghĩa tử là nghĩa tận". Nghe chuyện, cả đêm tôi không ngủ được. Sáng sớm tôi liền gọi cho anh: "Anh ơi, em xin lỗi, do em không biết chuyện nên...". "Không sao đâu em, chuyện qua rồi. Anh đổi ý rồi. Anh đã lấy về về Quảng. Sáng mốt anh đến, kịp giỗ em à"

GỢI Ý:

Phần I (3,5 điểm): Đọc-hiểu

Câu	Đáp án	Điểm
1	-Thể loại: truyện ngắn -Ngôi kể: Thứ ba	0,25 0,25
2	Trong văn bản chàng trai đã mua cho cô bé nghèo một bông hoa để cô tặng mẹ. Chàng trai là một người tốt bụng, nhân hậu và biết yêu thương, chia sẻ với những người khó khăn hơn trong cuộc sống.	0,5 0,5
3	- Trong câu chuyện trên, cả cô bé và anh thanh niên đều là những người hiếu thảo. - Vì cả hai đều nhớ đến mẹ, đều biết cách thể hiện lòng biết ơn và tình yêu với mẹ của mình	0,5 0,5
4	Bài học rút ra từ câu chuyện: -Cần hiếu thảo với cha mẹ của mình, sự hiếu thảo cần phải được cụ thể hóa bằng hành động cụ thể -Nếu hôm nay không quan tâm cha mẹ rất có thể đến khi cha mẹ không còn chúng ta sẽ cảm thấy rất ân hận và khi ấy dù có muốn cũng không còn ai cho ta quan tâm nữa	1,0

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(4,0 điểm):

Gợi ý

***Yêu cầu về hình thức:** Bài văn nghị luận

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận suy nghĩ của em về ý nghĩa của tình mẫu tử

*Dàn ý:

1. Mở bài: Giới thiệu được vấn đề nghị luận (ý nghĩa của tình mẫu tử)

Cuộc sống là một cuộc hành trình vô tận và mỗi người đều đi trên con đường riêng của mình. Những triết lý sống là những điều mà chúng ta tìm kiếm trong cuộc đời, và tình mẫu tử là một trong những giá trị tinh thần quan trọng để hướng đến mục tiêu cao nhất của cuộc đời.

2. Thân bài: Trình bày cụ thể: (ý nghĩa của tình mẫu tử)

-Giải thích:

+Tình mẫu tử: là tình mẹ mẹ dành cho con, là tình cảm đầu tiên của mỗi con người. Sau chín tháng mười ngày mang nặng đẻ đau, giây phút được nghe đứa con bé bỏng cất tiếng khóc chào đời là giây phút hạnh phúc nhất của người mẹ. Và tình cảm ấy sẽ theo con đi đến hết cuộc đời.

+ Hơn thế tình mẹ là tình cảm vừa có yếu tố máu thịt vừa mang tinh thần cao cả. Đứa con là hạt máu cất đôi của mẹ.

→ Trong cuộc đời có nhiều tình cảm cao đẹp nhưng thiêng liêng và cao cả hơn cả chính là tình mẫu tử.

-Biểu hiện:

+ Mẹ là người đã sinh ra con, mang nặng đẻ đau chín tháng mười ngày để cho con có hình hài, đáng đứng. Công đức sinh thành của mẹ không gì sánh bằng.

+Mẹ không quản bao vất vả, nắng mưa đã nuôi dưỡng, chăm sóc con thành người. Dòng sữa ngọt ngào, lời ru của mẹ đã nuôi dưỡng con cả về vật chất và tinh thần. Lúc con ốm, con đau, mẹ lo lắng, chăm sóc đêm ngày, lúc con ngoan ngoãn, lớn khôn, mẹ sung sướng, tự hào. Mỗi bước trưởng thành của con mẹ thêm vất vả, gian nan.

-Ý nghĩa:

+ Mẹ chính là người thầy, người cô đầu tiên trong cuộc đời con, mẹ dạy bảo con bài học làm người, uốn nắn con từng lời ăn tiếng nói, chỉ bảo con từng điều hay, lẽ phải, giúp con luôn cảm thấy hạnh phúc, bình an, trên mỗi bước đường mình đi trên cuộc đời này.

+ Ngay cả trên bước đường đời con có vấp ngã, thất bại, buồn đau thì không ai khác, mẹ chính là điểm tựa bình yên nhất, là chỗ dựa tinh thần vững chắc nhất cho con, che chở, bảo vệ con, tiếp thêm cho con sức mạnh.

+ Thử hình dung, nếu một ngày không còn mẹ trên đường đời, chắc chắn đó sẽ là ngày buồn thảm nhất, chắc chắn đứa con sẽ là người bất hạnh nhất bởi sẽ không còn mẹ để được lo lắng, yêu thương, dạy bảo, chăm sóc.

-Dẫn chứng: Có biết bao câu chuyện cảm động về tình mẹ. Người mẹ trong câu chuyện “Người mẹ một mắt”, đã hi sinh chính con mắt của mình để “con được nhìn thế giới”. thật cảm động biết bao. - Câu chuyện về người mẹ Nhật Bản đã dùng cả tấm thân mình che chở con trong trận động đất lịch sử khiến ai trong chúng ta cũng phải xúc động. Dòng chữ cuối cùng người mẹ để lại trên chiếc điện thoại “Nếu con có thể sống, con phải nhớ rằng mẹ luôn yêu con” mãi là bức thông điệp về tình mẫu tử thiêng liêng, bất diệt.

-Đôi lập-mở rộng:

+Trong cuộc sống bên cạnh những người mẹ hết lòng yêu thương con vẫn còn đâu đó Những người mẹ nhẫn tâm vứt bỏ con cái, hành hạ, ngược đãi chúng. Điều này là một việc làm đáng lên án và phản đối. Hoặc những người lợi dụng tình mẫu tử để đánh đập, hành hạ trẻ em. Đây là một tội ác đáng lên án và cần bị trừng phạt theo luật pháp.

+Hay cũng có những đứa con sẵn sàng tệ bạc với cha mẹ, không quan tâm, phụng dưỡng những lúc cha mẹ già tuổi và yếu đuối. Điều này đều là việc làm vô trách nhiệm và thiếu lòng biết ơn.

-Bài học:

+Biết tôn trọng và khắc ghi công ơn của mẹ. Đây là việc làm cơ bản nhưng không bao giờ trở nên lỗi thời. Lời cảm ơn và lòng biết ơn sẽ luôn làm cho mẹ hạnh phúc.

+Sống sao cho xứng đáng với tình mẫu tử. Điều này bao gồm việc chăm sóc và tôn trọng mẹ, đặt mối quan hệ gia đình lên hàng đầu.

+Cần biết đón nhận và cởi mở với mẹ của mình để tạo điều kiện cho sự thấu hiểu của cả hai bên. Sự trò chuyện và lắng nghe trong gia đình là cách tốt nhất để tăng cường tình mẫu tử.

3. Kết bài: Khẳng định lại vấn đề + Thông điệp

Hãy sống một cuộc đời ý nghĩa, bởi cuộc sống giống như một quyển sách. Những người đại dốt sẽ lật trang nhanh chóng mà không để lại dấu vết. Ngược lại, những người khôn ngoan sẽ đọc và suy ngẫm, bởi họ biết rằng cuộc sống chỉ được trải qua một lần. Ý nghĩa của cuộc sống không chỉ nằm trong thời gian ta sống, mà còn ở những gì ta đóng góp cho thế giới này đặc biệt ẩn chứa trong thứ tình cảm vô cùng cao cả, thiêng liêng là tình mẫu tử đẹp đẽ, sâu sắc.

Câu 2(2,5):

***Hình thức:** Đoạn văn nghị luận tác phẩm truyện

***Nội dung:** Phân tích đoạn trích

*Dàn ý:

1. **Mở đoạn:** Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về truyện.

2. **Thân bài:** Làm rõ nội dung và nghệ thuật trong việc xây dựng theo từng diễn biến, sự kiện trong truyện.

Chia bố cục theo cốt truyện và diễn biến của truyện

a. Ý 1: Bối cảnh

-Bối cảnh: Sài Gòn vào một buổi trưa nắng nóng → Không khí oi ả, cuộc sống vội vã, nhộn nhịp của chốn đô thị đôi khi khiến người ta khó có thể sống chậm lại để cảm nhận những nỗi buồn sâu thẳm của những kiếp người nhỏ bé ở đời.

→Gợi ra bối cảnh đặt biệt đặt câu chuyện trong cách kể nhẹ nhàng để tạo nên những điều độc đáo sẽ được giải mã trong câu chuyện.

b. Ý 2: Tình huống và xung đột:

-Món quà bất ngờ: Nhân vật "tôi" chuẩn bị kỷ lưỡng và mong chờ niềm vui của anh họ khi nhận món quà là chiếc ống bơm “chiếc ống bơm xe đạp bằng nhôm cũ kỹ mà tình cờ tôi mua được ở cái "núi" đồ lặt xoong trên đường Nguyễn Kiệm, gần ngã ba Chú Ía”, “ được người bán hàng giới thiệu quả quyết là "đồ cổ chính cống, từ thời Pháp thuộc mà vẫn còn bơm ngon” →Dành tình cảm vô cùng chân thành và yêu quý người anh họ của mình, luôn muốn dành những điều tốt đẹp nhất cho anh, muốn anh vui, muốn tặng cho anh những thứ anh thích.

-Phản ứng bất ngờ của anh họ: Khi nhìn thấy chiếc ống bơm, anh họ bất ngờ phản ứng mạnh mẽ “mặt anh dường như tái lại”, “Hai tay anh run run vội đẩy tay bơm vào và quơ lấy mấy tờ giấy báo lóng cồng quăn chiếc bơm lại”, anh lạnh lùng nói: "Cất đi, cất đi em" → Cảm xúc đau đớn, bất ngờ khuôn mặt tái lại, tay run run, và từ chối nhận quà → Món quà đã chạm tới một nỗi đau, sự bất hạnh nghiệt ngã nào đó mà anh không muốn phải nhớ tới.

-Xung đột nội tâm: “tôi rơi vào sự hụt hẫng, ngỡ ngàng”, “ngột ngạt hơn nhiều lần khi thấy anh bỏ áo vào quần, vớ đôi giày mang vào và kéo chiếc vali nhỏ”, “tôi bực mình: "Nhưng vì sao

anh lại như vậy? Ít ra có điều gì anh cũng nói em biết chứ”, còn lại tôi với “nhiều thứ: thất lạc, hoang mang, lo lắng, có cả sự bức bối, tức tức, giận giận trộn lẫn” → “ Nhân vật "tôi" cảm thấy hụt hẫng, bối rối và sau đó bức mình khi anh họ quyết định rời đi ngay lập tức mà không giải thích rõ ràng lý do, nó khiến tôi bút đứt như mình có tội nào đó lớn với anh, những cũng bức bối vì không rõ câu chuyện xảy ra → Mâu thuẫn tâm lí, đẩy câu truyện lên đến kịch tính.

→ Câu truyện đã đưa ra được một tình huống truyện độc đáo, tạo ra nhiều băn khoăn, trăn trở và suy tư trong lòng người đọc. Cách viết lôi cuốn, thu hút gọi nhiều tò mò và dự đoán tới mỗi chúng ta.

c. Ý 3: Kết thúc truyện

-Tiết lộ của anh Hai: Khi được anh Hai tiết lộ, chiếc bơm cũ như một nhát dao chí mạng với người anh họ kia khi cha anh là “kéo tay bơm”, “lạnh lùng nắm ngón trỏ” của mẹ anh “in vào thanh sắt và gí vào tờ giấy ly hôn lăn qua lăn lại, rồi đổi ngón...” rồi “cuốn tờ giấy, cầm chiếc ống bơm bước ra gắn vào xe và đi” rồi việc ấy khiến mẹ và chị gái của anh đều ra đi để lại anh cô đơn và mang theo nỗi đau suốt cuộc đời. → Lời kể của anh Hai đã giải mã được tào nộ bí ẩn của câu truyện giúp nhân vật "tôi" mới biết về quá khứ đau buồn của anh họ. Hành động lạnh lùng và tàn nhẫn này đã để lại dấu ấn sâu sắc trong tâm hồn anh họ → Câu truyện được cội nút khiến nhân vật tôi ăn ăn và day dứt.

-Sự thấu hiểu và cảm thông: Nhân vật tôi nghe chuyện “cả đêm tôi không ngủ được”, “Sáng sớm tôi liền gọi cho anh: "Anh ơi, em xin lỗi, do em không biết chuyện nên..."”, nhưng người anh không trách mà nói "Không sao đâu em, chuyện qua rồi. Anh đổi ý rồi. Anh đã lấy vé về Quảng. Sáng mốt anh đến, kịp giờ em à" → Sự hối hận và hối lỗi sâu sắc trong lòng nhân vật tôi sau khi hiểu được sự thật đã giúp anh thấu hiểu hơn về nhân cách của anh họ mình và cũng biết được tình yêu thương của anh với mẹ, với người chị xấu số. Đồng thời còn thấy được sự nhân hậu và lòng vị tha sâu sắc khi anh vượt qua mọi hận thù, nỗi đau quá khứ vẫn về giờ cha mỗi năm → Họ đều là những con người nhiều tổn thương nhưng đáng kính.

→ Truyện nhấn mạnh tầm quan trọng của sự thấu hiểu và cảm thông trong mỗi quan hệ gia đình. Dù có những hiểu lầm và đau buồn, tình thân vẫn là sợi dây gắn kết mạnh mẽ.

-Liên hệ: Các bài thơ, câu nói hay viết về sự chia sẻ hoặc tình cảm gia đình:

“Tháng ngày bình dị cứ thế trôi qua, mong chúng ta đừng bỏ lỡ những điều tốt đẹp từ gia đình”

3. Kết đoạn: Đánh giá về nội dung và nghệ thuật:

+Nghệ thuật: Ngôn ngữ mộc mạc, giản dị, tình huống truyện độc đáo, khai thác được tâm lí của nhân vật sâu sắc.

+Nội dung: Truyện ngắn này là một bức tranh tinh tế về tình cảm gia đình nó cho thấy rằng, đôi khi, những hành động tốt đẹp nhất cũng có thể mang lại nỗi đau không ngờ, và việc hiểu rõ câu chuyện đằng sau mỗi con người là điều quan trọng nhất để duy trì mối quan hệ tốt đẹp.

Đề 12:

Đọc đoạn lời bài hát sau:

*Hãy sống như đời sông để biết yêu nguồn cội
Hãy sống như đời núi vươn tới những tầm cao
Hãy sống như biển trào, như biển trào để thấy bờ bến rộng
Hãy sống như ước vọng để thấy đời mệnh mông*

*Và sao không là gió, là mây để thấy trời bao la?
Và sao không là phù sa dâng mỡ màu cho hoa?
Sao không là bài ca của tình yêu đôi lứa?
Sao không là mặt trời gieo hạt nắng vô tư?*

*Và sao không là bão, là giông, là ánh lửa đêm đông?
Và sao không là hạt giống xanh đất mẹ bao dung?
Sao không là đàn chim gọi bình minh thức giấc?
Sao không là mặt trời gieo hạt nắng vô tư?*

(Trích lời bài hát Khát Vọng – Phạm Minh Tuấn)

Câu 1(0,5). Trong đoạn một của đoạn trích trên tác giả khuyên con người ta sống như những điều gì?

Câu 2(1,0). Xét theo mục đích nói câu “Và sao không là bão, là giông, là ánh lửa đêm đông?” là kiểu câu gì? Chức năng dùng để làm gì?

Câu 3(1,0). Chỉ ra và phân tích hiệu quả của các biện pháp tu từ được sử dụng trong lời bài hát trên?

Câu 4(1,0). Lời bài hát gợi cho em những suy nghĩ gì về cuộc sống của chính mình?

Phần II(6,5 điểm):

Câu 1(4,0): Từ những ca từ trên, em hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ của mình về ý nghĩa của những khát vọng sống cao đẹp?

Câu 2(2,5): Phân tích đoạn thơ sau để làm rõ vẻ đẹp của cây tre trong đó:

*Mỗi sớm mai thức dậy,
Lũy tre xanh rì rào,
Ngọn tre cong gọng vó
Kéo mặt trời lên cao.*

*Những trưa đồng đầy nắng,
Trâu nằm nhai bóng râm,
Tre bản thân nhớ gió,
Chợt về đây tiếng chim....*

(Trích “Lũy tre”-Nguyễn Công Dương)

GỢI Ý:

Phần I(3,5 điểm): Đọc-hiểu

Câu	Đáp án	Điểm
1	Trong đoạn một của đoạn trích trên tác giả khuyên con người ta sống như: đời sông để biết yêu nguồn cội, như đời núi vươn tới những tầm cao, như biển trào, như biển trào để thấy bờ bến rộng, như ước vọng để thấy đời mệnh mông.	0,5
2	-Câu: “Và sao không là bão, là giông, là ánh lửa đêm đông?” là kiểu câu hỏi. -Chức năng dùng để bộc lộ cảm xúc.	0,5 0,5
3	HS chỉ ra được biện pháp tu từ chính là điệp ngữ và câu hỏi tu từ và liệt kê + Điệp ngữ: Hãy sống như, và sao không là... + Câu hỏi tu từ : Và sao...? Sao ...? + Liệt kê: sông, núi, biển, gió, mây, bài ca ... – Tác dụng: +Tạo nhịp điệu, tình nhạc trong lời bài hát +Các biện pháp tu từ trên nhấn mạnh khát vọng cao đẹp của nhạc sĩ, đặc biệt còn khiến lời ca như giục giã nhắc nhở con người về lẽ sống tốt đẹp, sống hết mình, sống có ích cho cuộc đời. +Thể hiện thái độ trân trọng, ngợi ca, khuyên con người hãy sống một cuộc đời đẹp đẽ và rực rỡ nhất.	0,5 0,5
4	Lời bài hát đem đến bài học + Bài học về ước mơ, lý tưởng, khát vọng đẹp cần có ở mỗi người trong cuộc sống. Con người sống phải hết mình, sống có nhiệt huyết, có ước mơ khát vọng. + Dù là ai, ở đâu, làm gì, bản thân cần khắc phục hoàn cảnh, cố gắng vươn lên, đóng góp phần nhỏ bé nhưng tốt đẹp cho cuộc đời chung có như thế cuộc đời của chúng ta mới có ý nghĩa.	0,5 0,5

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

***Yêu cầu về hình thức:** Bài văn nghị luận

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận về vấn đề ý nghĩa của những khát vọng sống cao đẹp

***Dàn ý:**

1.Mở đoạn: Giới thiệu vấn đề : ý nghĩa của những khát vọng sống cao đẹp

Mỗi người sinh ra được tặng cho trí tuệ và trái tim để cảm nhận yêu thương. Với khả năng đó, chúng ta có thể xây dựng cho bản thân những giá trị quan trọng, trong đó có những khát vọng sống cao đẹp để tạo nên một cuộc sống ý nghĩa và đáng sống.

2. Thân đoạn: Nêu rõ ý nghĩa của những khát vọng sống đẹp

-Giải thích:

+Khát vọng là mong muốn những điều lớn lao, tốt đẹp trong cuộc sống. Nó thôi thúc con người ta sống, nỗ lực để đạt đến điều đó. Khát vọng thể hiện được giá trị cao đẹp của con người.

+ Khát vọng biểu tượng cho những gì lớn lao tốt đẹp mà con người ta hướng đến cho bản thân mình và cho cộng đồng. Giá trị của khát vọng là những điều mà chúng ta nên hướng đến, để chúng ta đạt được giá trị của cuộc sống.

-Biểu hiện:

+ Ai trong cuộc sống cũng sẽ có những khát vọng và lí tưởng của riêng cuộc đời mình. Những người có khát vọng thường có tầm nhìn xa và mục tiêu rõ ràng, họ sẽ tập trung vào những điều quan trọng và bỏ qua những điều không cần thiết. Họ cũng có động lực, tinh thần kiên trì và quyết tâm để thực hiện mục tiêu của mình.

+ Khát vọng là biểu hiện mang tính tích cực của tâm lý, tốt đẹp của con người. Khát vọng xuất phát từ những mong ước làm nên cuộc đời hạnh phúc, không chỉ cho bản thân người đó mà cho những người xung quanh.

-Ý nghĩa:

+ Khát vọng biểu tượng cho những gì lớn lao tốt đẹp mà con người ta hướng đến cho bản thân mình và cho cộng đồng. Nó chính là mục đích cho mọi hành động của mỗi chúng ta

+ Khát vọng sống đẹp sẽ khiến cho cuộc đời của chúng ta trở nên có ý nghĩa và cũng vì thế mà nó khiến cho xã hội ngày càng tốt đẹp hơn

+Những con người có khát vọng luôn nhận thức mình là ai và có thể làm gì để giúp đỡ mọi người. Những người có khát vọng sống có trái tim say mê, luôn sống hết mình và hơn ai hết họ nhận thức được lợi hại. Và trong thực tế cuộc sống họ luôn tỉnh táo tránh được những rủi ro không đáng có.

+Khát vọng có thể thực hiện được có thể không nhưng chung quy lại nó luôn mang đến cho người ta sự lạc quan nhất định và hướng đến những điều tốt đẹp nhất cho nhân loại.

+Dẫn chứng: Xuân Diệu, khát khao yêu đương, tiếng nói yêu đương là sự trẻ nhất ta cần phải kể đến. Xuân Diệu không phải người nổi tiếng có sức vóc, nhưng đọc thơ Xuân Diệu, ta mặc nhiên nghĩ ông chính là nhà thơ của thế hệ trẻ, và vì sao khi bước vào làng văn thơ, ông đã có vị trí trong lòng giới trẻ. Tuy nhiên ngày nay có những bạn trẻ sống bê tha, có lối sống hưởng thụ an nhàn trong khi chưa tạo ra thành quả, điều đó đáng phê phán, và họ đang tự giết chết cuộc sống của chính mình. Và ta cần học tập những tấm gương như Xuân Diệu, luôn nuôi dưỡng ước mơ, khát vọng trong trái tim mình.

-Đổi lập-mở rộng:

+ Trái ngược với những khát vọng sống tốt đẹp là tham vọng, là những điều khiến con người trở nên bất chấp, xấu xa. Tham vọng khiến cho con người trở nên mù quáng trong xã hội này, làm những việc trái lương tâm của con người chỉ vì muốn đạt được những mục tiêu của mình bất chấp đúng sai.

-Bài học:

+Hãy đặt ra cho mình những ước mơ khát vọng riêng phù hợp với bản thân mình để có động lực phấn đấu. Sống có khát vọng thì mỗi người sẽ có được những kết quả riêng, cho dù có thất bại đi chăng nữa thì cũng không được bỏ cuộc, vấp ngã ở đâu thì đứng lên ở đó.

+ Đã đặt ra mục tiêu thì con người phải biết kiên trì với mục tiêu đó, cố gắng rèn luyện để đạt được những gì mà mình mơ ước. Mặt khác, con người phải biết nhận thức đúng đắn khát vọng của bản thân, đừng biến khát vọng thành tham vọng. Mỗi người sống cần có ý chí kiên định và đủ bản lĩnh để theo đuổi những ước mơ của bản thân, sống và làm việc có ích cho mọi người và cho đất nước.

3.Kết bài: Khẳng định lại vấn đề +Thông điệp

Cuộc sống là những dòng chảy muôn màu, rực rỡ, vậy nên bàn bạc, tranh luận là cách để trao đổi tri thức chính là một tia sáng lấp lánh tạo nên vầng hào quang cho những ai đang sở hữu. Trên bầu trời ngàn vạn vì tinh tú, hãy là một ngôi sao tỏa sáng rạng ngời với ánh sáng của tri thức luôn rực rỡ, lung linh.

Câu 2(2,5):

***Hình thức:** Đoạn văn khoảng một trang giấy nghị luận tác phẩm thơ

***Nội dung:** Cảm nhận khổ thơ

*Dàn ý:

1. **Mở đoạn:** Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về khổ thơ và hình ảnh cây tre.

2. **Thân bài:** Làm rõ nội dung và nghệ thuật trong khổ thơ

a.Ý 1: Hình ảnh cây tre buổi sớm

-Thời gian: Phó từ “mỗi”+ từ chỉ thời gian” sớm mai thức dậy” → Lặp đi, lặp lại đều đặn hàng ngày, mọi thứ bắt đầu thức tỉnh sau một đêm dài yên tĩnh, gợi lên sự tươi mới và trong lành của một ngày mới. Đây là thời khắc bắt đầu, mang lại hy vọng và sự khởi đầu mới, tạo cảm giác quen thuộc và bình yên.

-Hình ảnh:

+ “Luỹ tre”, “ngọn tre”: Nghệ thuật liệt kê → Miêu tả dáng vẻ của cây tre một cách gần gũi, thân thuộc và mộc mạc nơi làng quê yên bình, biểu tượng đặc trưng của làng quê Việt Nam.

+ “Xanh rì rào”, “cong gọng vó”, “kéo mặt trời lên cao” → Nghệ thuật miêu tả, so sánh “Ngọn tre” với “gọng vó” và nhân hoá “kéo mặt trời” → Hình ảnh khóm tre đầy sức sống tươi mới, và đẹp đẽ

=> Hàng tre xanh mướt với tiếng lá tre xào xạc trong gió tạo nên âm thanh tự nhiên, êm dịu và yên bình, nhẹ nhàng, mang đến cảm giác mát mẻ, yên ả, và thân thuộc của làng quê. Nó cũng gợi lên sự sống động và tươi mới của cảnh vật vào buổi sáng sớm.

=>Ngọn tre uốn cong giống như cánh cung hoặc một chiếc vó— một công cụ dùng trong nông nghiệp → Gợi lên sự mềm mại và dẻo dai của cây tre, biểu tượng cho sức sống mãnh liệt và sự kiên cường của người dân quê. Cách so sánh này không chỉ làm nổi bật hình ảnh ngọn tre mà còn liên tưởng đến sự cần cù, chăm chỉ trong lao động của con người.

=>Cây tre như đang chủ động kéo mặt trời lên khỏi giấc ngủ đêm dài, bắt đầu tràn lên chiếu sáng muôn nơi, gợi lên sự sống động của thiên nhiên trong cuộc sống hàng ngày với ánh sáng,

năng lượng khởi đầu cho một ngày mới đầy hi vọng và sinh khí, tạo ra một cảm giác ấm áp, lạc quan, như thể thiên nhiên đang cùng con người bắt đầu một ngày mới tràn đầy năng lượng.

➔ Bức tranh buổi sáng làng quê thanh bình, với hình ảnh lũy tre, ngọn tre và mặt trời. Các hình ảnh đều rất gần gũi và sống động, thể hiện sự gắn bó mật thiết với thiên nhiên và cuộc sống thường ngày của con người.

b. Ý 2: Hình ảnh cây tre buổi trưa

-Thời gian+ không gian:

+ “Buổi trưa” ➔ Khoảng thời gian yên tĩnh, bình lặng và oi ả của làng quê, gợi nên sự thong thả nghỉ ngơi của con người và vạn vật.

+ “đồng” ➔ Không gian rộng lớn, bát ngát nhưng vô cùng thân thuộc của con người Việt Nam, gợi ra sự trải dài, nối tiếp từ cánh đồng này tới ruộng nương khác ➔ Gần gũi, thân thuộc và vô cùng yêu thương trong trái tim mỗi con người.

-Hình ảnh:

+ “Đồng đầy nắng” ➔ Sử dụng tính từ “đầy” độc đáo ➔ Miêu tả thời điểm nóng bức nhất trong ngày, ánh nắng rực rỡ trải dài trên cánh đồng, tạo nên một cảnh tượng rực rỡ và sống động, gợi lên cảm giác oi bức nhưng cũng rất đặc trưng của vùng quê Việt Nam ➔ Cánh đồng như được nhuộm màu nắng trở lên long lanh, rực rỡ hơn.

+ “Trâu nhai bóng râm”, “Tre bần thần nhớ gió” ➔ Liệt kê, nhân hoá “tre bần thần”

=> “Trâu nhai bóng râm”: Cách nói đa nghĩa, gợi nhiều liên tưởng độc đáo ➔ Hình ảnh con trâu nhai cỏ dưới bóng râm, hai là chú trai đang thông thả coi bóng râm mát mẻ là thức ăn của mình? ➔ Biểu tượng của sự thanh bình, nhàn nhã, quen thuộc của làng quê, chú trâu gắn liền với công việc đồng áng và cuộc sống người nông dân gợi lên cảm giác mát mẻ, bình yên, đối lập với cái nắng gay gắt ở câu trước.

=> “Tre bần thần nhớ gió” ➔ Hình ảnh cây tre được miêu tả như một con người có cảm xúc, với trạng thái bồn chồn, như đang mong chờ một điều gì đó. Cây tre “nhớ gió” tạo ra một hình ảnh độc đáo, thể hiện sự tĩnh lặng và chờ đợi. Gió ở đây có thể tượng trưng cho sự mát mẻ, thoải mái, và sự sống động của thiên nhiên. Câu thơ này làm nổi bật sự đối lập giữa sự tĩnh lặng, bồn chồn của cây tre và sự sống động, mát mẻ của gió ➔ Thiên nhiên như có tình cảm, thương nhớ và tương tư như những người đang yêu, gợi lên cảm giác quẩn quýt, thương nhớ đặc biệt.

+ “Chợt về đây tiếng chim...” ➔ “Chợt” sự bất ngờ, ngỡ ngàng khi tiếng chim riu rít trở về làm cho không gian trở nên sống động, tạo ra sự chuyển đổi đột ngột từ trạng thái tĩnh lặng, bồn chồn sang trạng thái sôi động, vui tươi. Tiếng chim riu rít làm cho không gian trở nên sinh động, tràn đầy sức sống, làm tăng thêm cảm giác tươi mới và phấn khởi như một bức tranh hoàn chỉnh về làng quê yên bình và tràn đầy sức sống.

➔ Hình ảnh này tạo nên một bức tranh tĩnh lặng, yên ả, thể hiện nhịp sống chậm rãi và yên bình của làng quê, cái nắng không còn khiến. Bức tranh mùa hè làng quê với những hình ảnh trưa nắng, con trâu, cây tre và tiếng chim. Mỗi hình ảnh đều mang một ý nghĩa riêng, nhưng khi kết hợp lại tạo nên một bức tranh hài hòa, sống động, thể hiện nhịp sống bình yên và gắn bó với thiên nhiên của làng quê.

-Liên hệ: Bài thơ “Tre Việt Nam”- Nguyễn Duy:

*“Tre xanh xanh tự bao giờ?
Chuyện ngày xưa đã có bờ tre xanh...
Thân gầy guộc, lá mong manh
Mà sao lên lũy lên thành tre ơi!
Ở đâu tre cũng xanh tươi
Cho dù đất sỏi, đá vôi bạc màu.”*

3. Kết đoạn: Đánh giá về nội dung và nghệ thuật:

+Nội dung: Đoạn thơ này không chỉ miêu tả cảnh sắc thiên nhiên mà còn truyền tải tình yêu và sự gắn bó với quê hương thông qua những hình ảnh gần gũi và thân thuộc.

+Nghệ thuật: ngôn ngữ gần gũi, giản dị, các hình ảnh thơ giàu giá trị biểu tượng, giàu cảm xúc.

Đề 13

Phần I (3,5 điểm): Đọc-hiểu

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi nêu ở dưới:

NGƯỜI ĂN XIN

Một người ăn xin đã già. Đôi mắt ông đỏ hoe, nước mắt ông giàn giụa, đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi. Ông chìa tay xin tôi.

Tôi lục hết túi nọ đến túi kia, không có lấy một xu, không có cả khăn tay, chẳng có gì hết. Ông vẫn đợi tôi. Tôi chẳng biết làm thế nào. Bàn tay tôi run run nắm chặt lấy bàn tay run rẩy của ông :

- Xin ông đừng giận cháu! Cháu không có gì cho ông cả.

Ông nhìn tôi chăm chăm, đôi môi nở nụ cười:

- Cháu ơi, cảm ơn cháu ! Như vậy là cháu đã cho lão rồi.

Khi ấy tôi chợt hiểu ra: cả tôi nữa, tôi cũng vừa nhận được một cái gì đó của ông .

(Theo Tuốc-ghe- nhép)

Câu 1: Người ăn xin được miêu tả với vẻ ngoài như thế nào?.

Câu 2: Chỉ ra 2 từ láy, 2 từ ghép được sử dụng trong văn bản?

Câu 3: Theo em, tại sao không nhận được một xu nào từ nhân vật “tôi” mà ông lão vẫn cảm ơn và nói: “Như vậy là cháu đã cho lão rồi”?

Câu 4: Hãy nhận xét ngắn gọn về nhân vật “tôi” trong câu chuyện trên.

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

Câu 1. Từ nội dung phần Đọc hiểu, em hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ về cách ứng xử với những người bất hạnh.

Câu 2(2,5): Viết đoạn văn phân tích đoạn trích sau:

Chớ đừng buông ra

PHÁT DƯƠNG

(Tóm lược: Gặp năm hạn hán gia đình ông Năm không còn gì để ăn, phải dè xẻn, cầm cự từng ngày. Bao nhiêu tiền đều đổ để mua nước ngọt cứu vườn cây những cũng không có tia hi vọng khiến ông vô cùng buồn bã. Đã thế tại họ lại tiếp tục áp tới với những khó khăn chồng chất khi thằng cu Ty bên hàng xóm sang ăn trộm trứng gà rồi đập chết con gà mái của nhà ông khiến cả nhà vô cùng xót xa đành phải đem đi thịt. Sau bữa ăn thì ông lại nghe tin bão chuẩn bị về.)

Con Ba bật tivi, trúng ngay kênh đang báo sắp có giông, có thể xuất hiện lốc xoáy. Dự báo vậy là sẽ có mưa thiệt. Còn lớn nữa. Để chắc ăn, ông Năm ngó quanh nhà, nghĩ coi cần gia cố cái gì để phòng. Chà, cái nhà sau lo gió dữ hất tốc mái. Mà cũng chưa chắc có lốc. Năm ngoái dự báo y vậy, chỉ có mấy đợt gió oằn cột nhà kêu cọt kẹt chút đỉnh. Ba ăn cái này nè ba, con Hai gấp vô chén ông Năm cái đầu gà, thứ ông khoái. Đang ăn, nhỏ Út cũng bắt chước chị bỏ miếng thịt cắn dở vô chén ông. Con Ba nhìn ông, chờ ông sai biểu nếu cần, nó là đứa thể hiện yêu thương âm thầm. Ngó mấy đứa con, mắt ông bắt đầu mờ khi nước mắt ầng ậng trào. Ông cười khi nghĩ tới cơn mưa lớn sắp đổ xuống, xua xua mấy đứa nhỏ, ăn cơm ăn cơm.

"Tụi con chui vô đây, lẹ lên", ông Năm cho con Ba chui xuống gầm giường trước. Nhỏ Út ôm được con chó mực rồi mới chịu để chị Hai lúi lôm vô gầm giường. Ông kiểm thêm đồ che lên trên giường cho chắc chắn. Căn nhà dưới sức gió bầm hết mình mảy, rã rã từng hồi. Mưa chưa kịp mừng mà đã vậy. Con Hai giục ông Năm chui lẹ vô. Lốc tới rồi. Những tiếng va đập cứ đột ngột vang lên, báo hiệu nhà của ai đó vừa bị tốc mái. Vừa đưa chân lọt vô tới đầu gối, ông khựng lại, lẹ lẹ rút ra. Con Hai hét át tiếng mưa, ba đi đâu vậy ba. Ông không ngoài đầu lại, chụp lấy cây đèn pin, kêu tụi con chui sâu vô trong, ba qua coi thằng Ty. Con Hai ôm chặt hai đứa em không cho tụi nó chạy theo ba, vừa khóc vừa la, ba điên rồi mới đi cứu thằng quý đó. Gió giật càng ngày càng mạnh, tước từng đợt vách nhà. Tưởng như ai đó đang lột dần cái bắp chuối, từ từ tiến tới những non mềm yếu ớt bên trong. Đường dây điện bị kéo đứt, bóng tối ngoạm lấy căn nhà. Nhỏ Út sợ quíu ôm chặt con chó mực, con Ba ôm nó, con Hai ngoài cùng ôm cả đám. Tụi nhỏ co người lại chờ sẵn chỗ cho ba. Tiếng còi đồ đạc xa làm con chó giật mình tru ư ử. Con Ba run run, tay lạnh ngắt, giọng nghèn nghẹn không biết ba có bị gì không chị. Con Hai nạt, đừng có trù, ba hông sao đâu, trong khi bụng nó cũng đánh lô tô. Không biết bao lâu sau, ông Năm mới xộc được vô nhà. Lẹ lẹ đẩy thằng Ty ướt nhem vô gầm giường trước, ông soi đèn pin đếm đủ ba đứa con, chắc lưỡi ngồi luôn ở ngoài. Ông kéo miếng ván che lên mình. Con Ba khóc, ba chui vô đi ba. Nhỏ Út cũng đã ràn rụa, xích sát sát cho ba vô coi. Con Hai rống lên, hết chỗ thì ba cho nó ra ngoài đi. Thằng Ty lạnh quá không nói được gì, rã rã đập vô nhau lớp cốp tường kiểu gì cũng gãy vài cái.

Ông Năm nạt, nằm im hết coi. Tụi nhỏ giật mình, nín thình nằm ngoan dưới gầm giường. Con chó mực bị nước nhều trúng la ư ử, chui ra kiếm chỗ trú khác. Nhỏ Út bò ra theo. Khi con Hai la giữ con Út lại, nó đã bò tới bàn nước. Trước khi có ai kịp phản ứng, thằng Ty nhào chạy ra ôm cứng con Út. Nghe tiếng đồ sụp của mái nhà, Ty lúi lẹ Út trốn vô gầm bàn. Ông Năm lao tới, đưa lưng chắn cho hai đứa nhỏ. Một tiếng rầm vang lên, cây đèn pin bị hất văng tắt ngúm, không ai còn thấy gì. Cuối cùng con giông và lốc cũng tan. Bốn đứa con nít bu quanh ông Năm, coi ông có bị làm sao không. Lau chút máu đọng trên vai, ông cười, làm bộ gồng tay tạo dáng lực sĩ, khà khà còn mạnh cùi cùi. Tụi nhỏ mạnh nhau đứa nào đứa nấy òa ra khóc.

Thằng Ty nhớ lại cảnh nó nằm chèm nhẹp như con chuột giữa căn nhà sắp bị lốc bứng, ông Năm xông vô túm nó ra. Mặc kệ căn nhà đổ bất cứ lúc nào, kệ nó giãy giụa, ông ôm chặt nó, nói át tiếng mưa, làm gì làm chó đừng buông ra. Chó đừng buông ra. Ông Năm cũng la câu này khi kêu tụi nhỏ nắm chặt lấy nhau, lúc giông chưa tắt. Phải ba mẹ thằng Ty chịu nhớ câu này, đâu có ai rời đi. Ty lúi trong bụng ra gói khăn ướt mem, đưa cho con Hai, miêng mếu như sắp gãy, em trả. Con Hai mở mấy lớp khăn, hết hồn thấy mớ trứng gà bể nát, hất mặt chồm chi rồi trả. Ty mếu hơn cả lúc này, lấp bắp mẹ em sắp về, mẹ có em bé, em lấy cho mẹ. Không nói không rằng, con Hai nhào tới ôm chặt thằng nhỏ. Nó đoán chắc lúc trộm trứng bị gà mẹ mổ, thằng Ty sợ mới đập con gà, đâu ngờ mạnh tay làm chết. Ông Năm nhìn mấy đứa nhỏ, lại nhìn đống đồ nát, nhìn ánh sáng còn kịp lên sau cơn lốc dữ. Con Hai, con Ba, nhỏ Út. Thằng Ty. Cả con mực. Thôi còn đủ hết, có gì thì làm lại. Miễn đừng buông nhau ra.

Gợi ý:

Phần I (3,5 điểm): Đọc-hiểu

Câu	Đáp án	Điểm
1	-Hình ảnh người ăn xin được miêu tả vẻ ngoài với :Đôi mắt ông đỏ hoe, nước mắt ông giàn giụa, đôi môi, tái nhợt, áo quần tả tơi	0,5
2	-HS chỉ ra 2 từ láy: giàn giụa, tả tơi, run run, run rẩy, chầm chầm.. - HS chỉ ra 2 từ ghép: Đôi mắt, đôi môi, bàn tay...	0,5 0,5
3	Mặc dù không nhận được một xu nào từ nhân vật “tôi” mà ông lão vẫn cảm ơn và nói: “Như vậy là cháu đã cho lão rồi” là bởi ông lão đã cảm nhận được những tình cảm chân thành và sự tôn trọng mà nhân vật “tôi” dành cho mình.	1,0
4	Nhân vật “tôi” là người giàu tình cảm, người tốt bụng, người sâu sắc...	1,0

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(4,0 điểm):

Gợi ý

***Yêu cầu về hình thức:** Bài văn nghị luận

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận suy nghĩ của em về việc chúng ta cần có cách ứng xử như thế nào đối với những người bất hạnh?

***Dàn ý:**

1. Mở bài: Giới thiệu được vấn đề nghị luận (Chúng ta cần có cách ứng xử như thế nào đối với những người bất hạnh?)

2. Thân bài: Trình bày cụ thể: (Chúng ta cần có cách ứng xử như thế nào đối với những người bất hạnh?)

-Giải thích:

+ Ứng xử là biểu hiện của quá trình giao tiếp, chính là cách mà con người ta phản ứng lại trước tác động của người khác với mình trong một tình huống nhất định. Ứng xử còn được hiểu là thái độ, hành động, cư xử, lời nói của con người với cá nhân, tập thể, mọi người xung quanh...

+Bất hạnh là không hạnh phúc, nhiều đau khổ, cuộc sống gặp nhiều khó khăn, trắc trở; sức khỏe giảm sút. Một cuộc đời như vậy chẳng ai mong muốn và cách những người bình thường chúng ta đối xử với những cuộc đời này cũng thật đặc biệt.

-Biểu hiện :

+Bất hạnh không phải là điều mà ai cũng mong muốn trải qua. Chính vì vậy, trong một xã hội, chúng ta cần hỗ trợ và chia sẻ gánh nặng với những người gặp khó khăn. Dù trong bất kỳ hoàn cảnh nào, cảm giác hy vọng vẫn tồn tại. Hy vọng vào một tương lai tươi sáng, một tình thương, và một cuộc sống ý nghĩa.

+Hàng trăm ngàn người dân bị ô nhiễm màu da cam, và hậu quả đó là những đứa trẻ sinh ra bị khuyết tật. Có những người đã phải nằm một chỗ, không thể vận động được từ khi sinh ra. Cũng có những người phải chịu đựng những tổn thương ở tay, chân, mất đi những bộ phận cần thiết trên cơ thể. Có những người mất khả năng nhìn và hiểu biết, không nhận thức được hành động của bản thân. Sinh ra trong một gia đình nghèo, họ phải chịu đựng những gánh nặng và bất hạnh mà ít ai có thể thấu hiểu.

- Ý nghĩa :

+ Khi chúng kiến những cảnh đau thương của những người kém may mắn, lòng thương cảm không khỏi trở dậy trong chúng ta. Điều này thúc đẩy chúng ta suy nghĩ về bản thân mình và đánh giá những điều mà chúng ta thường xuyên coi nhẹ. Chúng ta trân trọng những điều bình dị như sức khỏe, gia đình, và cuộc sống an lành mà chúng ta được ban tặng.

+ Trong xã hội còn nhiều người có hoàn cảnh khó khăn: Trẻ mồ côi, người nghèo, người kiếm sống lang thang, nạn nhân chiến tranh, người khuyết tật, nạn nhân của thiên tai, những căn bệnh quái ác, những cảnh ngộ éo le... Với những người như thế chúng ta cần đồng cảm, chia sẻ với họ. Sự đồng cảm chia sẻ của chúng ta sẽ giúp họ có thêm sức mạnh, nghị lực, niềm tin trong cuộc sống để họ có thể vượt qua những khó khăn thử thách trong cuộc sống của mình.

+ Một người có ứng xử tốt chắc chắn sẽ được nhiều người yêu quý, tôn trọng bởi bản thân ta là người có cư xử văn hoá, hiểu biết, có tâm lòng nhân ái, đồng cảm với mọi người xung quanh mình.

+ Dẫn chứng: Mẹ Theresa đã chăm sóc cho người nghèo, bệnh tật, trẻ mồ côi, người hấp hối và lãnh đạo dòng Thừa Sai Bác Ái (Missionaries of Charity) phát triển từ Ấn Độ lan rộng sang các quốc gia khác trong suốt hơn 40 năm.

- Người dân cả nước đã chung tay san sẻ, ủng hộ cho gia đình các nạn nhân thiệt mạng trong vụ cháy chung cư mini tại Thanh Xuân, Hà Nội

-Đổi lập-mở rộng :

+ Thật đáng buồn khi có nhiều người vẫn còn suy nghĩ trọng giàu nghèo, có thái độ coi thường, xem thường những người bất hạnh. Thậm chí là lợi dụng họ như công cụ kiếm tiền.

-Bài học :

+ Chúng ta đừng bao giờ tỏ ra coi thường những người bất hạnh. Cuộc đời họ đã khổ nếu chúng ta lại coi thường họ thì họ đâu còn động lực để vượt qua những bất hạnh của mình. Sự coi thường của chúng ta có thể sẽ đẩy họ vào bước đường cùng và cuộc đời của họ ngày càng trở nên bất hạnh.

+ Hãy tôn trọng họ dù họ là ai. Họ dù bất hạnh nhưng họ vẫn là một con người. Chúng ta cần tôn trọng thì họ cũng cần nhận được sự tôn trọng từ chúng ta.

+ Hãy giúp đỡ họ khi có thể. Sự giúp đỡ ở đây có thể là những giúp đỡ về vật chất hoặc tinh thần. Đôi khi những lời động viên của chúng ta cũng có thể khiến những người bất hạnh có niềm tin hơn vào cuộc sống.

+ Dẫn chứng : Và trong cuộc sống này ta bắt gặp không ít những người đã có những hành động, thái độ đúng mực với những người bất hạnh. Đó là những người lập ra cây ATM gạo miễn phí trong mùa dịch hay những người chủ nhà trọ sẵn sàng miễn tiền nhà trọ cho công nhân gặp khó khăn. Điều đó thật đáng trân trọng

3. Kết bài: Khẳng định lại vấn đề +Thông điệp

Cuộc sống là một sân chơi đầy màu sắc và mỗi người có một hoàn cảnh riêng biệt. Dù chúng ta có cuộc sống may mắn hay khó khăn, hãy luôn nhớ đến những người khác và chia sẻ phần nào cảm xúc và tình cảm của mình với họ. Bằng cách này, chúng ta có thể làm cho cuộc sống của mình và của người khác trở nên ý nghĩa và hạnh phúc hơn. Truyền thống đoàn kết và

tương thân tương ái của dân tộc ta sẽ là động lực mạnh mẽ giúp chúng ta vượt qua mọi khó khăn và hướng tới một tương lai tươi sáng.

Câu 2(2,5):

***Hình thức:** Đoạn văn nghị luận tác phẩm truyện

***Nội dung:** Phân tích đoạn trích

*Dàn ý:

1. Mở đoạn: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về nhân vật

2. Thân bài: Làm rõ nội dung và nghệ thuật trong việc xây dựng theo từng diễn biến, sự kiện trong truyện.

Chia bố cục theo cốt truyện và diễn biến của truyện

a. Ý 1: Bối cảnh

-Bối cảnh: Ngay trong bữa ăn “Con Ba bật tivi, trúng ngay kênh đang báo sắp có giông, có thể xuất hiện lốc xoáy. Dự báo vậy là sẽ có mưa thiết” → Thời điểm các thành viên gia đình quây quần bên nhau, tạo nên một không khí ấm cúng, nhưng nó lại được đặt trong bối cảnh có phần căng thẳng, lo lắng khi cơn lốc tới gần → Gợi ra bối cảnh đặt biệt đặt câu chuyện trong cách kể hấp dẫn để tạo nên những điều độc đáo sẽ được giải mã trong câu chuyện.

b. Ý 2: Tình huống và xung đột:

- Khi cơn bão vừa đến:

+“ông Năm cho con Ba chui xuống gầm giường trước.”, “kiểm thêm đồ che lên trên giường cho chắc chắn”, “Những tiếng va đập cứ đột ngột vang lên, báo hiệu nhà của ai đó vừa bị tốc mái” → Lo lắng cho sự an nguy của con, cơn lốc là một sức mạnh tự nhiên đầy nguy hiểm, có thể gây ra thiệt hại lớn về nhà cửa và đe dọa tính mạng của các thành viên trong gia đình, nhưng ông vẫn bình tĩnh sắp xếp mọi thứ để con có nơi trú ngụ an toàn.

+“Vừa đưa chân lọt vô tới đầu gối, ông khựng lại, lẹ lẹ rút ra”, “Ông không ngoái đầu lại, chụp lấy cây đèn pin, kêu tụi con chui sâu vô trong, ba qua coi thẳng Ty.” → Quyết định ra ngoài của ông Năm, bất chấp nguy hiểm cận kề, thể hiện rõ nét sự hy sinh và lòng dũng cảm của ông. Đoạn này cho thấy ông Năm đặt tình cảm và trách nhiệm lên trên sự an toàn của bản thân để sẵn sàng giúp đỡ những hòn cảnh khó khăn, những con người đang bơ vơ trong dòng nước lũ mặc dù trước đó thằng Ty đã ăn cắp trứng lại giết chết con gà nhà ông → Tình huống truyện đã giúp nhân vật bộc lộ được tấm lòng nhân hậu, đẹp đẽ.

+“Con Hai hét át tiếng mưa, ba đi đâu vậy ba”, “ôm chặt hai đứa em không cho tụi nó chạy theo ba, vừa khóc vừa la, ba điên rồi mới đi cứu thằng quỷ đó.” → Phản ứng của con Hai là biết bao sự lo lắng và sợ hãi khi thấy ba mình ra ngoài trong cơn giông lốc, tạo nên sự căng thẳng tột độ. Con Hai phải kiềm chế nỗi sợ hãi và bảo vệ các em, điều này càng làm tăng thêm áp lực và sự nghiêm trọng của tình huống truyện thêm độc đáo.

-Cuộc đối mặt với cơn lốc:

+ “Gió giật càng ngày càng mạnh, tước từng đợt vách nhà”, “Tưởng như ai đó đang lột dần cái bắp chuối, từ từ tiến tới những non mềm yếu ớt bên trong”, “Đường dây điện bị kéo đứt, bóng tối ngòm lấp căn nhà.” → Mô tả chi tiết về cơn lốc với những tiếng gió giật, nhà cửa rung

chuyển và bóng tối bao trùm, tạo ra một bối cảnh nguy hiểm và ám ảnh, đối mặt với nỗi sợ hãi lớn nhất, tạo nên đỉnh điểm của sự căng thẳng, khiến người đọc hồi hộp, lo lắng cùng nhân vật.
+ Ông Năm “Lẹ lẹ đẩy thẳng Ty ướt nhem vô gầm giường trước”, “Con Ba khóc, ba chui vô đi ba”, “Nghe tiếng đổ sập của mái nhà, Ty lôi lẹ Út trốn vô gầm bàn” → Hành động nhanh chóng và quyết đoán của ông Năm để bảo vệ Ty khỏi nguy hiểm, nhưng cũng cho thấy tình cảm thương yêu và lo lắng của con Ba đối với ba trong tình huống khẩn cấp → Sự căng thẳng và sự hy sinh, quan tâm lẫn nhau đã tô đậm tình cảm gia đình, tình hàng xóm trở nên rõ nét hơn trong tình huống khủng hoảng này.

+Câu nói của ông Năm “Chớ đừng buông ra” → Không chỉ là lời nhắc nhở mà còn là lời khuyên để giữ vững tinh thần và sự đoàn kết của gia đình trong lúc khó khăn, là ý chí và nghị lực của con người trước gian khổ, thử thách của thiên nhiên.

→Truyện ngắn với kịch tính cao tạo ra một xung đột nội tâm lớn, đối mặt với sự nguy hiểm của cơn giông lốc, tâm lí các nhân vật được đẩy lên cao trào, căng thẳng, giúp người đọc cảm nhận được mức độ nguy hiểm và cảm xúc của các nhân vật cuốn hút người đọc.

c. Ý 3: Kết thúc truyện

- Khi cơn bão tan đi: “Bốn đứa con nít bu quanh ông Năm, coi ông có bị làm sao không”, “Lau chút máu đọng trên vai, ông cười, làm bộ gõ tay tạo dáng lực sĩ, khả khả còn mạnh cùi cùi. Tụi nhỏ mạnh nhau đứa nào đứa nấy òa ra khóc.” → Cao trào được giải quyết, thể hiện lòng dũng cảm và tình yêu thương của ông, đồng thời giải tỏa sự căng thẳng và lo lắng của các con, thể hiện tình acrm gia đình sâu sắc dù thế nào cũng luôn bên nhau.

- Hoá giải hiểu lầm với thằng Ty:

+ “Ty lôi trong bụng ra gói khăn ướt mem”, “Con Hai mở mấy lớp khăn, hết hồn thấy mớ trứng gà bẻ nát, hất mặt chồm chi rồi trả”, “Ty méo hơn cả lúc nãy, lấp bắp mẹ em sắp về, mẹ có em bé, em lấy cho mẹ”, “con Hai nhoài tới ôm chặt thằng nhỏ” → Sự cảm thông chia sẻ và hơn hết là tấm lòng yêu thương, nhân hậu của những đứa trẻ nhỏ tuổi nhưng hiểu truyện tới tội nghiệp, cũng vì cảnh nghèo mà chúng phải như thế khiến ta vô cùng xúc động.

→ Truyện không chỉ tạo ra sự kịch tính mà còn mang đến những bài học nhân văn sâu sắc về tình yêu thương và sự hy sinh. Điều này làm cho câu chuyện trở nên cảm động và ý nghĩa, để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng người đọc.

-Liên hệ: Các bài thơ, câu nói hay viết về sự chia sẻ hoặc tình cảm gia đình:

“Tháng ngày bình dị cứ thế trôi qua, mong chúng ta đừng bỏ lỡ những điều tốt đẹp từ gia đình”

3. Kết đoạn: Đánh giá về nội dung và nghệ thuật:

+Nghệ thuật: Ngôn ngữ mộc mạc, giản dị, tình huống truyện độc đáo, khai thác được tâm lí của nhân vật sâu sắc.

+Nội dung: Truyện ngắn là một bức tranh chân thực và cảm động về tình yêu gia đình và sự hy sinh của người cha. Qua đó, tác giả muốn nhấn mạnh tầm quan trọng của tình cảm gia đình và sự đoàn kết trong việc đối mặt với những thử thách và khó khăn trong cuộc sống.

Đề 14

Phần I (3,5 điểm): Đọc-hiểu

Đọc kỹ văn bản sau và thực hiện yêu cầu:

(1) Công nghệ hiện đại đã làm thay đổi cuộc sống của con người cả về vật chất lẫn tinh thần, mang lại những trải nghiệm mới mẻ với vô số tiện ích giúp tìm kiếm, nắm bắt thông tin một cách nhanh chóng và dễ dàng song cũng có những mặt trái nhất định.

(2) Công nghệ có sức ảnh hưởng mạnh mẽ đến mọi mặt của đời sống con người. Đó là sự xuất hiện của những chiếc điện thoại thông minh, máy nghe nhạc, máy tính xách tay, máy tính bảng ... và từ đó Internet cũng được kết nối ở mọi nơi: từ quán cà phê, quán ăn, nhà hàng, khách sạn đến các tụ điểm công cộng ...

(3) Đối với giới trẻ ngày nay, việc sử dụng công nghệ là thường xuyên, như một phần không thể thiếu. Vào mạng để làm việc, học tập, tìm kiếm thông tin; ngoài ra còn trao đổi, thảo luận, bày tỏ ý kiến và học hỏi kinh nghiệm khi tham gia các diễn đàn ... Việc chia sẻ buồn vui trên blog, các trang mạng xã hội đang trở thành “con sốt”. Tuy nhiên, bên cạnh những tiện ích thiết thực mà công nghệ hiện đại mang lại thì việc giới trẻ lạm dụng và bị phụ thuộc vào những sản phẩm công nghệ hiện đại cũng đang là một thực trạng đáng bàn. Nhiều bạn trẻ dành phần lớn thời gian sử dụng điện thoại, ipad, máy vi tính để tán gẫu, xem phim, nghe nhạc, chơi những trò chơi trực tuyến. Thay vì như trước đây, giới trẻ dành nhiều thời gian cho đọc sách, gặp gỡ trực tiếp bạn bè để cùng nhau làm bài tập nhóm, trò chuyện, vui chơi, ... thì bây giờ lại gặp nhau qua màn hình máy tính, smartphone,...- một thế giới ảo. Việc đó vô tình khiến chúng ta dần đánh mất những bản năng vốn có của con người. Đến khi phải đối mặt với thế giới thực tại lại thấy xa lạ, khó hòa nhập.

(Theo duonggcv.wordpress.com)

Câu 1 (0,5): Theo đoạn trích công nghệ có sức ảnh hưởng mạnh mẽ đến mọi mặt của đời sống con người như thế nào?

Câu 2(1,0): Em hiểu thế nào là thế giới ảo?

Câu 3(1,0): Nội dung chính của văn bản

Câu 4(1,0): Quan đoạn trích em rút ra được bài học gì cho bản thân mình khi sử dụng mạng xã hội?

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(4,0): Từ đoạn trích trên, em hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về tác hại của hiện tượng sống ảo ở giới trẻ ngày nay?

Câu 2(2,5): Viết đoạn văn khoảng 12 câu phân tích bài thơ “Giọt sương long lanh” của Liễu Nguyên:

*Giọt sương long lanh đọng trên cành
Nắng mai rọi chiếu sáng long lanh
Hững hờ một lúc tan trong gió
Kiếp người mấy giọt sương mong manh?*

GỢI Ý:

Phần I(3,5 điểm): Đọc-hiểu

Câu	Đáp án	Điểm
1	-Theo đoạn trích công nghệ có sức ảnh hưởng mạnh mẽ đến mọi mặt của	0,5

	đời sống con người: Đó là sự xuất hiện của những chiếc điện thoại thông minh, máy nghe nhạc, máy tính xách tay, máy tính bảng ... và từ đó Internet cũng được kết nối ở mọi nơi: từ quán cà phê, quán ăn, nhà hàng, khách sạn đến các tụ điểm công cộng ...	
2	- Thế giới ảo: là một mạng lưới xã hội của các cá nhân tương tác thông qua các phương tiện truyền thông cụ thể, có khả năng vượt qua những ranh giới địa lý và chính trị để theo đuổi lợi ích, hay mục tiêu chung.	1,0
3	- Nội dung chính: Ảnh hưởng của công nghệ hiện đại đối với cuộc sống con người	1,0
4	- Quan đoạn trích em rút ra được bài học gì cho bản thân mình khi sử dụng mạng xã hội đó là cần sử dụng một cách hợp lý, đúng mục đích, tránh lạm dụng mạng xã hội mà quên mất hiện thực cuộc sống. -Cần trò chuyện tiếp xúc trực tiếp hơn với mọi người ngoài thực tế, cần dành nhiều thời gian cho việc học tập, đọc sách, chơi thể thao để tranh gây ra những hệ lụy đau lòng từ mạng xã hội.	

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(4,0):

1.Mở đoạn:Giới thiệu vấn đề nghị luận (Tác hại của sống ảo)

Bạn là một người trẻ thuộc thế hệ GEN Z giống như tôi? Xin hỏi, mỗi ngày bạn dành bao nhiêu thời gian cho các mạng xã hội như facebook, instagram, tiktok... Nói cách khác, mỗi ngày bạn dành bao nhiêu thời gian cho việc “sống ảo” trên các ứng dụng mạng xã hội? Bạn có biết bạn được gì và mất gì khi “sống ảo” không? Liệu chúng ta sống thật như thế nào và sống ảo ra sao để có thể cân bằng cuộc sống của mình?

2.Thân đoạn: Trình bày cụ thể tác hại của việc sống ảo.

-Giải thích: Sống ảo là lối sống, phong cách sống không giống với hoàn cảnh thực của con người ở trên mạng xã hội. Thậm chí lối sống ấy được giới trẻ thể hiện có phần thái quá, lộ bịch. Sống ảo cũng có nghĩa là mơ tưởng, ảo tưởng về cuộc sống hiện tại. Nó đã trở thành một xu thế, một trào lưu trong xã hội hiện nay. Các bạn trẻ sống ảo ngày càng nhiều. Chúng ta có thể dễ dàng bắt gặp các hiện tượng sống ảo trên facebook, instagram, zalo,..

-Biểu hiện:

+ Hiện nay, với sự phát triển của mạng Internet, rất nhiều mạng xã hội ra đời, là nơi để các bạn trẻ giao lưu như; Facebook, Instagram, Zalo, SnapChat,... thu hút một lượng lớn các bạn trẻ tham gia.

+ Xây cho mình những cái vỏ tuyệt vời, là nơi để thỏa sức thể hiện bản thân, bằng cách khoe khoang sự giàu có, sự hạnh phúc, phô bày vẻ đẹp của bản thân, để được sự chú ý.

+ Ai cũng tự tin bày tỏ quan điểm ý kiến, sẵn sàng chửi rửa lăng nhục, cười nhạo một cá nhân nào khác, để lại những tổn thương tâm lý sâu sắc cho nạn nhân, gây ra những hậu quả nghiêm trọng, khiến nạn nhân, chán chường, trầm cảm, tự tử.

+ Tạo scandal, phát ngôn gây sốc để nổi tiếng, chia sẻ những thông tin phản cảm, văn hóa phẩm đồi trụy một cách tràn lan mà chẳng quan tâm ai sẽ bắt gặp chúng, họ chỉ cần biết mình

được tung hô, tán tụng, được bao nhiêu “like”, bao nhiêu “comment”, còn ai như nào không cần quan tâm.

-Nguyên nhân:

+ Nguyên nhân chủ quan: Nhiều bạn trẻ thích thể hiện bản thân, hành vi của họ là để bù đắp cho sự thiếu tự tin ngoài thực tế. Nói cách khác, họ muốn được yêu thương, ngưỡng mộ, chấp nhận thông qua việc đăng những ảnh mà họ cho rằng sẽ khiến họ trở nên hấp dẫn hơn, và theo kịp thời đại. Suy cho cùng, sống "ảo" là hệ quả của việc sống thiếu bản lĩnh, thói quen mong hưởng thụ nhiều hơn cố gắng. Các bạn có thể ngồi hàng giờ để nhắn tin với những người mới quen mà quên đi các bạn của mình. Đã gọi là thế giới ảo thì cuộc sống trong đó vô cùng đẹp và hấp dẫn. Mỗi người có thể xây dựng một ngôi nhà tuyệt đẹp trên đó và có rất nhiều người gọi là bạn.

+ Nguyên nhân khách quan: Do sự phát triển ồ ạt của mạng xã hội, do công nghệ hiện đại và nhiều chức năng được khai thác trên các phần mềm đã khiến con người, đặc biệt là giới trẻ chìm đắm mà không thể thoát ra được. Do chưa có nhiều biện pháp giáo dục và can thiệp của các ban ngành xã hội để có những giải pháp kịp thời trước việc nghiện mạng xã hội của con người hiện nay.

-Hậu quả:

+ Ảnh hưởng đến sức khỏe: Việc sử dụng điện thoại quá nhiều sẽ ảnh hưởng đến thị lực của mắt, khiến con người trở nên mệt mỏi và có thể dẫn đến các vấn đề về tâm lý. Ví dụ như trường hợp tự tử vì bị chế giễu trên mạng xã hội hoặc những vụ nổ điện thoại khi sử dụng quá mức...

+ Làm tốn nhiều thời gian: Có một số người sử dụng mạng xã hội là công cụ để tìm kiếm thông tin, kiếm tiền hay giải trí. Tuy nhiên, lại rất ít người có thể sử dụng mạng xã hội một cách có khoa học và không có kiểm soát. Họ thường sa đà vào những tin tức không chính thống, hoặc dành quá nhiều thời gian để lướt màn hình điện thoại một cách vô bổ. Điều đó khiến chúng ta không còn thời gian dành cho những việc có ích khác, cho học tập, cho gia đình, bạn bè. Kết quả học tập đi xuống, các mối quan hệ dần trở nên xa cách một phần cũng vì sống ảo.

+ Tiếp cận những thông tin không lành mạnh: Trên các trang mạng xã hội luôn đầy rẫy những thông tin, hình ảnh không lành mạnh. Đó có thể là những hình ảnh đồi trụy không phù hợp với lứa tuổi, thông tin lừa đảo hay những thông tin về chính trị mang tính phản động. Những hình ảnh và thông tin như vậy rất dễ ảnh hưởng đến sự hình thành nhân cách con người.

+ Xa rời những mối quan hệ hiện thực: Việc quá chú tâm vào những người bạn ảo sẽ khiến bạn xa rời thực tế, bỏ rơi những người thân thiết, yêu thương bạn. Vì quá chú tâm vào thế giới ảo nên khiến nhiều người trở nên thờ ơ, lạnh nhạt với nhau hơn. Khi gặp hỏa hoạn hay tai nạn người ta vẫn “vô tư” livestream trên facebook để câu tương tác.

+ Dẫn chứng: Có không ít những câu chuyện dở khóc dở cười xảy ra khi bạn trẻ sống ảo quá mức. Có những người làm quen qua mạng một cô gái rất xinh nhưng khi gặp ngoài đời thực thì lại quá thất vọng vì những bức ảnh trên mạng chỉ là “sống ảo”

- Rút ra bài học:

- + Hãy để mạng XH dừng lại ở mức là món ăn tinh thần, là phương tiện kết nối bạn bè, đem lại lợi ích thật.
- + Hãy thôi sống ảo, bắt đầu tin tưởng vào bản thân, hướng cuộc sống của bạn đến với những giá trị có ích cho bản thân và xã hội. Đừng để đến khi cuộc sống ảo hoàn toàn thay thế và làm chủ cuộc sống thật của bạn.
- + Dành thời gian cho những việc có ích, sống hoà đồng, quan tâm giúp đỡ những người xung quanh bởi đó mới chính là cuộc sống của bạn.

***Kết đoạn:** Khẳng định sống ảo, gây ra rất nhiều tác hại

Các bạn ạ, mặc dù mạng xã hội mang đến nhiều lợi ích nhưng hãy sử dụng mạng xã hội và sống ảo một cách khoa học để không làm xáo trộn cuộc sống thực tại và cuộc sống ảo. Sống ảo có thể coi là một căn bệnh khó chữa, gây ảnh hưởng không nhỏ tới sức khỏe và tinh thần của giới trẻ. Vậy nên mỗi người cần có lối sống lành mạnh, không quá bị thu hút bởi mạng xã hội. Sống ảo là một hiện tượng không xấu nếu như chúng ta biết chừng mực. Hãy tỉnh táo và hãy sống thực tế hơn là sống ảo!

Câu 2(2,5):

***Hình thức:** Đoạn văn khoảng 12 câu nghị luận tác phẩm thơ

***Nội dung:** Cảm nhận khổ thơ

*Dàn ý:

1. Mở đoạn: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về khổ thơ

2. Thân bài: Làm rõ nội dung và nghệ thuật trong khổ thơ

a. Ý 1: Hình ảnh bức tranh thiên nhiên buổi sớm:

-Hình ảnh: “Giọt sương”, “Nắng mai”: Hình ảnh liệt kê gợi ra sự quen thuộc của bình minh buổi sớm ban mai → Bức tranh yên bình, đẹp đẽ, trong trẻo và mát trong chứ không oi ả, nóng bức và ngột ngạt. → Hình ảnh tạo ra một hình dung tĩnh màu sắc và tinh tế của thiên nhiên, sự tinh khiết và sự hiện diện nhẹ nhàng trong cảnh vật, sự tươi sáng, hy vọng và sự bắt đầu mới hiện ra một cảnh vật rực rỡ, sống động.

-Hoạt động: “rơi chiếu sáng long lanh”, “long lanh đọng trên cành”: Từ “long lanh” được sử dụng hai lần+ động từ “chiếu sáng”, “đọng” → Như bức tranh tươi mới của buổi ban mai, nhưng còn đọng lại những gì đẹp đẽ, nguyên sơ của buổi ban đầu đẹp đẽ, sự im lặng và sự yên tĩnh của một cảnh vật thiên nhiên → Một cảnh vật mà còn mang đến một tầm nhìn sâu sắc về sự thanh thoát và sự sống, nhưng lại bùng lên những hi vọng về khởi đầu mới, sự tươi sáng trong cuộc sống cho tương lai.

+Sự tan biến của giọt sương: Từ láy, nhân hoá “Hững hờ” + thời gian “một lúc” + hoạt động “tan trong gió” → Đường như có sự lưu luyến với vạn vật thiên nhiên, miêu tả hình ảnh thực của giọt sương trong thực tế khi nắng lên, những cũng ẩn dụ cho sự luyến tiếc của đời người khi phải rời xa những điều tươi đẹp → Tạo ra một hình ảnh tạm thời, mờ nhạt và thoáng qua, chỉ ra sự tạm thời và mất mát, gợi suy nghĩ về sự tạm thời của sự tồn tại và sự không thay đổi của thế giới tự nhiên.

➔ Bức tranh thiên nhiên tươi đẹp, thoáng buồn về những đẹp dễ vội qua nhanh trong cuộc sống, từ đó phản ánh sự tạm thời và thoáng qua của mọi thứ mà cuộc đời con người trải qua ở đời.

b. Ý 2: Thông điệp sống cao đẹp:

- Suy ngẫm về đời người: “Kiếp người mấy giọt sương mong manh?” ➔ Câu hỏi tu từ ➔ Gợi ra số phận của người từ hình ảnh giọt sương trong nắng ban mai, mặt khắc từ "kiếp người" đưa ra ý nghĩa của cuộc sống con người, sự hiện hữu và tồn tại của mỗi cá nhân, nhỏ bé, mỏng manh dễ tan biến như giọt sương vậy ➔ Sự so sánh giữa cuộc đời con người và giọt sương, nhấn mạnh sự tạm thời và mỏng manh của cuộc sống. Câu hỏi này đặt ra để khơi gợi sự suy ngẫm sâu xa về sự ngắn ngủi của cuộc sống và những gì tồn tại trong thế giới tự nhiên. Nó cho thấy sự sâu sắc trong suy tư về đời sống và thời gian, và mở ra một không gian cho người đọc để cảm nhận và suy ngẫm về mối quan hệ giữa sự sống và cái chết, sự hiện hữu và sự mất đi.

-Thông điệp:

+Hình ảnh giọt sương để biểu hiện sự tạm thời và mỏng manh của mọi thứ trong cuộc sống. Giọt sương là biểu tượng của sự thoáng qua, dễ bị tan rã, nhưng lại mang đến vẻ đẹp tinh khiết và thanh thoát từ đó thúc đẩy người đọc suy ngẫm về sự ngắn ngủi và tạm thời của cuộc sống con người. Sự so sánh giữa giọt sương và cuộc đời con người nhấn mạnh rằng mọi thứ trong thế giới này đều không thể tránh khỏi sự phai nhạt và mất đi.

+Bài thơ cũng thể hiện sự bất biến của thế giới tự nhiên, nơi mà những hiện tượng như giọt sương vẫn luôn xuất hiện và tan biến theo thời gian. Điều này nhấn mạnh rằng dù thế giới xoay chuyển thế nào, thì cuộc sống sẽ luôn tiếp diễn điều đẹp dễ này qua đi sẽ có những điều đẹp dễ khác xuất hiện. Con người tồn tại ở kiếp nhân sinh này dù mỏng manh nhưng vẫn luôn đẹp dễ và long lanh như chính những giọt sương ở mỗi sớm ban mai.

➔ Bài thơ là khuyên người đọc suy nghĩ về sự tạm thời và mỏng manh của cuộc sống, và khám phá ý nghĩa sâu xa về sự tồn tại và mất mát trong thế giới tự nhiên và con người.

-**Liên hệ:** Câu thơ về hình ảnh giọt sương:

*Giấu một đêm bất tận dài
Sáng ra long lanh tình khô trên lá
Mang hình giọt nước mắt
Sương khô dần trước gió*

3. Kết đoạn: Đánh giá về nội dung và nghệ thuật:

+Nội dung: Bài thơ này sử dụng hình ảnh tự nhiên để tạo ra một bức tranh tĩnh lặng và sâu sắc về sự tạm thời của cuộc sống và sự ngắn ngủi của mọi thứ trong vũ trụ.

+Nghệ thuật: ngôn ngữ gần gũi, giản dị, các hình ảnh thơ giàu giá trị biểu tượng, giàu cảm xúc.

Đề 15:

Phần I (3,5 điểm): Đọc-hiểu

Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu:

*Phong phanh ngực trần
dẻo dai vững bền
đan nhau che bão tố
nên cột nên kèo, nên ngà nên đố
tre ăn đời ở kiếp với người nông dân
Trong trắng lòng, xanh cật, săn gân
ngay thẳng cùng trời cuối đất
thương nhau mắt nhìn không chớp
ân tình xòe những bàn tay*

(Nguyễn Trọng Hoàn, Trích Lũy tre, Tam ca, tr 9 10, NXB Hội nhà văn, 2007)

Câu 1. Xác định thể thơ và đối tượng được bộc lộ cảm xúc trong đoạn thơ?

Câu 2. Trong những dòng thơ sau, tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ nào để viết về cây tre nêu tác dụng của biện pháp tu từ ấy?

*Phong phanh ngực trần
dẻo dai vững bền
đan nhau che bão tố*

Câu 3. Chỉ ra và nêu tác dụng của các từ tả đặc điểm, phẩm chất cây tre trong hai dòng thơ sau:

*Trong trắng lòng, xanh cật, săn gân
ngay thẳng cùng trời cuối đất*

Câu 4. Theo em, phẩm chất nào của cây tre trong đoạn thơ trên có nhiều nét tương đồng với con người Việt Nam?

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(4,0). Viết một đoạn văn ngắn bày tỏ suy nghĩ của em về ý nghĩa về giá trị của lòng trung thực trong cuộc sống?

Câu 2(2,5). Viết đoạn văn phân tích nhân vật bà Nẫu trong đoạn văn dưới đây:

Bà già lẩn thẩn

TẠ TU VŨ

(Tóm lược: Nhà bà Nẫu có hai mẹ con, chồng bà mất sớm, thằng Tâm con trai bà rất thích nghề diễn viên thay vì nghề ổn định khác. Thằng Tâm từ nhỏ đã có năng khiếu diễn xuất, nhưng bà muốn nó thử những nghề khác để có tương lai tốt hơn. Tuy nhiên, nó kiên quyết với đam mê của mình, thậm chí dọa bỏ nhà đi nếu bà không ủng hộ. Bà Nẫu cảm thấy khó xử, không biết làm sao để thuyết phục con. Cuối cùng, bà quyết định sẽ ủng hộ thằng Tâm theo đuổi nghề diễn viên, vì bà hiểu rằng giữ con bên mình là quan trọng nhất).

Đêm đó, bà Nẫu quyết định nói cho thằng Tâm biết là bà sẽ bán luôn mảnh vườn để đầu tư cho nó học nghề diễn viên. Nhưng thằng Tâm chẳng còn ở nhà. Bà Nẫu chỉ thấy mỗi tờ giấy học trò nguệch ngoạc nét chữ: "Tui vô Sài Gòn tìm tương lai. Bà khỏi phải lo lắng". Nhưng đó là chuyện của mấy năm trước. Giờ đây, một ngày của bà Nẫu là đi lòng vòng trong xóm thông báo lịch chiếu phim có con bà đóng, rồi đến 5 giờ chiều, bà cùng mấy bà hàng xóm

ngồi dán mắt lên tivi xem thằng Tâm đóng phim. Ai cũng trầm trồ, xuýt xoa khi thấy thằng Tâm diễn hài "dzui" quá trời quá đất. Hôm qua xem phim của thằng Tâm, bà Nẫu thấy nó bị bọn ác đánh cho tơi tả. Dù biết là phim, nhưng bà cũng thấy lo. Bà trách mình già rồi nên lẩn thẩn. Nhưng ba năm nay thằng Tâm về nhà đúng ba lần vào dịp giỗ cha nó, còn lại, nó chỉ gửi tiền.

Bà Nẫu gọi cho nó thì cũng nói chuyện được đôi ba câu vì nó phải diễn. Có khi con nhỏ thư ký đoàn phim còn phải bắt máy thay nó. Nghĩ lại cảnh nó bị bọn ác đánh cho bầm dập, bà Nẫu cảm cảnh: "Cái nghề gì mà nghiệt". Bà quyết lên Sài Gòn thăm nó. Vừa xuống bến xe, bà Nẫu điện nhưng chẳng thấy thằng Tâm bắt máy. Bà đành phải đi xe ôm đến nhà con trai, nhưng bảo vệ khu dân cư chỉ cho bà vào nếu có người nhà ra xác nhận. Bà Nẫu đành phải qua vỉa hè đối diện để đợi cuộc gọi.

Bà bán nước mía reo lên khi biết con bà Nẫu là nghệ sĩ hài Đại Tâm. Vừa lúc đó, một chiếc xe hơi màu đen chạy vào khu dân cư. Bà Nẫu nhìn theo xe, mắt bà sáng lên rồi quay sang bà nước mía: "Xe của con tui đó bà". Chợt điện thoại bà Nẫu reo lên, thằng Tâm gọi. Bà Nẫu lật đật nói ngay: "Má xem phim thấy mày bị đánh ghê quá, má lên thăm mày đó Tâm". "Trời, má lẩn thẩn hử, đóng phim mà. Con đang diễn ở miền Tây, má đừng lên. Xong việc rồi con tính" - giọng thằng Tâm qua máy. Bà Nẫu ngẩng mặt ra: "Con, con khỏe không Tâm?".

Bên kia cổng khu dân cư, chiếc xe hơi dừng lại trước cổng nhà, thằng Tâm bước xuống, một tay nghe điện thoại, một tay thì ôm xốc con chó nhỏ trong lòng: "Khỏe, má yên tâm. Thôi, con đang diễn, có gì con gọi lại sau". Thằng Tâm đóng sầm cửa xe hơi lại. Điện thoại bà Nẫu cũng "tút" tiếng tắt máy. Bà nước mía ngơ ngác nhìn bà Nẫu như ngơ vực: "Con bà dì rồi kìa. Sao bà còn ngồi đây?". Bà Nẫu giật mình sau câu hỏi, cuống quýt: "Đâu có, nó bận lắm, nó đang diễn ở miền Tây". Bà bán nước mía thở dài rồi ngả người dựa ghế: "Sao bà lẩn thẩn vậy. Bộ tui hồng biết mặt nghệ sĩ Đại Tâm hử?". Với tay cầm cây quạt máy nhỏ xiu, bà nước mía nhìn bà Nẫu rồi thở dài: "Ly nước mía mười ngàn. Còn bà muốn đi đâu, tui gọi xe ôm giúp cho". Bà Nẫu tay run run móc tiền ra trả: "Tui ra bến xe Miền Đông"...

GỢI Ý:

Phần I(3,5 điểm): Đọc-hiểu

Câu	Đáp án	Điểm
1	-Thể thơ: tự do - Đối tượng được bộc lộ cảm xúc trong đoạn thơ: là cây tre, qua đó ẩn ý nói tới hình ảnh con người Việt Nam.	0,5
2	- Biện pháp tu từ: nhân hóa: Cây tre được nhân hóa hiện lên giống như một con người thông -Tác dụng: +Tạo ấn tượng, tăng giá trị gợi hình, gợi cảm trong hình ảnh thơ. +Nhấn mạnh sự dẻo dai, đoàn kết và kiên cường của cây tre trước khó khăn thử thách của thiên nhiên. +Thể hiện thái độ ca ngợi, yêu mến cây tre, qua đó nhằm tô đậm sự trân trọng đối với con người Việt Nam trước khó khăn, thử thách trong cuộc	0,25 0,75

	sống.	
3	- Những từ phẩm chất của cây tre: trong trắng, xanh, sẵn, ngay thẳng. - Tác dụng: vừa tả được đặc điểm của cây tre lại vừa gợi liên tưởng đến những phẩm chất đáng quý của con người.	1,0
4	- Chỉ ra được phẩm chất tương đồng của cây tre với con người Việt Nam: Tinh thần đoàn kết, tinh thần nhân ái, lòng trung thực, tinh thần vượt khó vươn lên.	1,0

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(4,0):

***Yêu cầu về hình thức:** Bài văn nghị luận

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận suy nghĩ của em về giá trị của lòng trung thực

*Dàn ý:

1. Mở bài: Giới thiệu được vấn đề nghị luận (giá trị của lòng trung thực)

Mỗi người sinh ra đều có một kho báu vô giá, đó là trí tuệ để suy nghĩ và trái tim để cảm nhận yêu thương. Tuy nhiên, để khai thác được kho báu này, chúng ta cần phải xác định và phát triển những giá trị cốt lõi của bản thân, trong đó có lòng trung thực - một yếu tố quan trọng giúp chúng ta trở nên tốt đẹp và ý nghĩa hơn trong cuộc sống.

2. Thân đoạn: Nêu rõ những giá trị của lòng trung thực

-Giải thích:

+ "Trung thực" là thành thực với mọi người, với công việc và với chính mình; chân thật trong cả lời nói lẫn hành động.

+Tính trung thực không chỉ đơn thuần là việc nói dối hay không nói dối. Nó đòi hỏi sự thành thực với tất cả mọi người xung quanh chúng ta, với công việc mà chúng ta đảm nhiệm, và quan trọng nhất, với chính bản thân mình. Điều này có nghĩa rằng chúng ta phải thể hiện tính trung thực không chỉ trong lời nói mà còn trong hành động hàng ngày của mình.

➔ Trung thực là một phẩm chất đáng quý của con người. Nó là một trong những thước đo để đánh giá đạo đức, phẩm chất, lối sống của mỗi người. Nó giúp chúng ta hoàn thiện bản thân mình hơn.

-Biểu hiện:

+ Ngay thẳng, thật thà, không gian xảo, dối trá, không lừa mình dối người: Tính trung thực yêu cầu chúng ta nói lời thật lòng và hành động không gian xảo, không dối trá ngay cả khi chúng ta cảm thấy thế có lợi.

+Tuân thủ mọi quy định của pháp luật, mọi chuẩn mực đạo đức văn hóa: Tính trung thực đòi hỏi chúng ta phải tuân thủ luật pháp và các nguyên tắc đạo đức xã hội, không vi phạm những quy định này vì lợi ích cá nhân. Nói đi đôi với làm, nói được làm được: Tính trung thực bao gồm việc duy trì sự thích ứng giữa lời nói và hành động của chúng ta. Chúng ta không nên hứa hẹn điều gì mà không thể thực hiện được.

+Có trách nhiệm với lời nói và hành động của mình: Tính trung thực đòi hỏi chúng ta phải chịu trách nhiệm với những gì mình nói và làm, và sẵn sàng chịu hậu quả của những lời nói và hành động đó.

-Ý nghĩa:

+ Trung thực tạo niềm tin cho người khác và bản thân mình. Cuộc sống rất cần có niềm tin. Khi ta nói phải có người tin đó là đúng, khi ta làm phải có người tin đó là sự thật. Không trung thực, nói dối, bịa đặt cũng đồng nghĩa với việc ta đã đánh mất niềm tin ở mọi người xung quanh. Cuộc sống sẽ thật đáng sợ nếu không ai tin ta. Sống như vậy nếu có đạt được thành công cũng sẽ là vô giá trị.

+ Trung thực tạo cho tâm hồn được thanh thoi, nó giúp ta giữ được nhân phẩm, phẩm giá của mình. Thẳng thắn, trung thực khiến con người không phải sống với những lo lắng, bất an bị người khác phát hiện, bị phơi bày sự thật.

+Trung thực giúp con người nhìn nhận, đánh giá đúng bản thân, nhận ra điểm mạnh, điểm yếu của mình. Ngược lại không trung thực, ta sẽ thích nghe những lời đường mật, nịnh hót, mất đi cơ hội để tự hoàn thiện bản thân.

+Trung thực tạo sự dũng cảm, kiên định, là sức mạnh giúp con người đương đầu với lừa dối, lọc lừa. Trung thực còn là gốc rễ để hình thành những phẩm chất tốt đẹp ở đời, là cơ sở tạo nên sự hiếu nghĩa với cha mẹ, sự tín nghĩa với bạn bè, sự trung thành với lí tưởng, nhân dân, tổ quốc. Như thế có nghĩa là trung thực góp phần làm cho xã hội ngày càng tiến bộ và phát triển.

+Dẫn chứng: Lịch sử và cuộc sống có nhiều tấm gương về sự trung thực của con người, dám đấu tranh bảo vệ lẽ phải và sự công bằng ở đời. Thời Trần, Chu Văn An bậc danh nho nổi tiếng dâng thất trăm sớ xin chém bảy gian thần nhưng không được vua chấp nhận đã xin cáo quan về ở ẩn.

-Đổi lập-mở rộng:

+ Hiện nay vẫn còn nhiều cá nhân sống không trung thực, dối trá, và lừa lọc, chỉ vì lợi ích cá nhân mà họ làm ra những hành động đi ngược lại với đạo đức và pháp luật. Điều này dẫn đến sự tha hóa đạo đức trong xã hội, làm mất niềm tin và khiến mọi người không thể tin tưởng vào người khác. Nó cũng gây ra sự mất mát về nhân cách và đạo đức, và ngăn chặn sự phát triển bền vững của xã hội.

- Bài học:

+Chúng ta cần rèn luyện tính trung thực ngay từ những điều nhỏ nhất, đừng nói dối, đừng gian lận trong bất cứ việc gì. Đồng thời chúng ta cũng cần phải có bản lĩnh, có sự tỉnh táo để tránh mắc những sai lầm không đáng có.

+Là học sinh, chúng ta cần rèn luyện tính trung thực ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Cần rèn luyện cho mình tính thật thà bởi “thật thà là cha nói dối”, tạo cho mình thói quen học thật, thi thật, không gian lận trong thi cử. Có như thế chúng ta mới được mọi người coi trọng và yêu thương.

3. Kết bài: Khẳng định lại vấn đề +Thông điệp

Lòng trung thực là bài học quý giá mà cuộc đời đã góp nhặt dâng tặng cho mỗi chúng ta hôm nay. Giống như giọt mật ong được chắt chiu từ công sức lao động của những chú ong

chăm chỉ để lại cho đời. Mang theo hành trang này bên mình, tôi tin, những người trẻ chúng ta khi mang trong mình trái tim của sự trung thực chắc chắn sẽ gặt hái được nhiều thành công trong tương lai không xa.

Câu 2(2,5):

***Hình thức:** Đoạn văn nghị luận tác phẩm truyện

***Nội dung:** Phân tích đoạn trích

***Dàn ý:**

1. Mở đoạn: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về nhân vật

2. Thân đoạn: Làm rõ nội dung và nghệ thuật trong việc xây dựng theo từng diễn biến, sự kiện trong truyện.

Chia bố cục theo cốt truyện và đặc điểm của nhân vật

a. Ý 1: Giới thiệu chung về nhân vật

-Nhân vật bà Nẫu trong được khai thác về ngoại hình, hay những biến cố lớn trong cuộc đời mà chủ yếu tập trung toàn bộ cho tình cảm đối với con trai → Hình ảnh gợi lên bóng dáng của người phụ nữ Việt Nam tần tảo cả một đời lo lắng và hi sinh vì con, đó là những người mẹ thầm lặng mà ta có thể bắt gặp ở bất cứ đâu trong cuộc sống này.

-Hoàn cảnh: Bà Nẫu là một người mẹ đơn thân, mất chồng sớm, dành hết tình cảm và sự chăm sóc cho con trai duy nhất của mình. “Chồng mất sớm, bà Nẫu dồn hết tình thương cho thằng Tâm.” → Hoàn cảnh neo đơn, khó khăn một mình gánh vác nuôi con khôn lớn, làm cả cha lẫn mẹ trong hành trình cuộc đời của con.

→ Hoàn cảnh đặc biệt và vô cùng đáng thương, tôi nghiệp luôn phải lo lắng, trăn trở vì tương lai của con như chính nỗi lòng của những người cha, người mẹ ngoài cuộc sống mà chúng ta biết.

b. Ý 2: Phẩm chất của nhân vật:

- Sự hi sinh và yêu thương con:

+Khi biết con muốn làm diễn viên “Bà lo cho thằng Tâm. Đời thiếu gì việc hồng làm, sao nó cứ đâm đầu vô cái nghề cứ mãi giả thiện - ác để kiếm sống.” → Bà lo lắng cho tương lai của con, muốn con có một nghề nghiệp ổn định hơn là nghề diễn viên.

+Khi nhận thấy con không thay đổi ý định “Bà Nẫu quyết định nói cho thằng Tâm biết là bà sẽ bán luôn mảnh vườn để đầu tư cho nó học nghề diễn viên.” → Đây là một quyết định lớn và đầy khó khăn, nhưng bà chấp nhận hy sinh vì hạnh phúc của con, đánh đổi toàn bộ tài sản cả đời có được chỉ mong con có tương lai tốt đẹp đó là ấm lòng vĩ đại của người mẹ.

+Xa con “ ba năm nay thằng Tâm về nhà đúng ba lần vào dịp giỗ cha nó, còn lại, nó chỉ gửi tiền”, “gọi cho nó thì cũng nói chuyện được đôi ba câu vì nó phải diễn” nhưng bà luôn nhớ về con → Không trách móc mà vẫn yêu thương và quan tâm đến con. Bà cố gắng duy trì liên lạc với con, dù chỉ là những cuộc gọi ngắn ngủi, đó là nỗi nhớ, sự mong mỏi tận sâu trái tim người mẹ gửi tới con.

+ Bà lo lắng khi thấy con bị đánh trong phim dù biết đó chỉ là diễn xuất “Nghĩ lại cảnh nó bị bọn ác đánh cho bầm dập, bà Nẫu cảm cảnh: "Cái nghề gì mà nghiệt" → Sự xót xa, đau lòng

của người mẹ khi thấy con phải chịu những thiệt thòi, khó khăn dù chỉ là diễn → Điều này thể hiện sự yêu thương và quan tâm vô bờ bến của bà dành cho con, lo lắng, luôn muốn gần con.

→ Hi sinh và tình yêu thương của bà Nẫu là hình ảnh đẹp và cảm động về tình mẹ, một tình cảm mà không gì có thể so sánh được.

-Sự tự hào về con, luôn kiên nhẫn và chấp nhận sự cô đơn:

+Bà Nẫu tự hào về thành công của con trong nghề diễn viên, đi khắp xóm để thông báo lịch chiếu phim có con đóng. “Một ngày của bà Nẫu là đi lòng vòng trong xóm thông báo lịch chiếu phim có con bà đóng.” → Niềm vui của người mẹ trước thành công và sự hạnh phúc của con, hành động của bà chính là niềm tự hào mạnh mẽ khi thấy con đã đạt được ước mơ của đời mình, được người đời biết đến, yêu mến.

+Dù con trai có lúc tỏ ra xa cách, thậm chí không muốn gặp mẹ, bà Nẫu vẫn kiên nhẫn và chấp nhận. Khi lên Sài Gòn thăm con nhưng không gặp được, bà không hề trách móc mà vẫn lo lắng cho con. “Bà Nẫu điện nhưng chẳng thấy thằng Tâm bắt máy” → Bà sẵn sàng chấp nhận những ô đơn tuổi già, nhìn con từ xa để chỉ mong con có được niềm vui, hạnh phúc trong cuộc sống, sự kiên nhẫn, chấp nhận của bà còn thể hiện qua việc bà chờ đợi con gọi lại, chờ đợi sự quan tâm dù là nhỏ nhoi từ phía con.

→ Bà mang trong mình sự vĩ đại, lớn lao và đánh đổi mọi thứ, đây là hình ảnh đẹp và cảm động về tình mẹ, một tình cảm mà không gì có thể so sánh được.

c. Ý 3: Thông điệp:

-Câu chuyện như đang nói lên một thực tế trong cuộc sống giữa những mâu thuẫn thường thấy trong mối quan hệ cha mẹ và con cái, nơi mà sự kỳ vọng của cha mẹ có thể không đồng nhất với đam mê của con. → Khuyến các bậc cha mẹ nên lắng nghe và ủng hộ đam mê của con cái, dù đôi khi điều đó có thể đi ngược lại với mong muốn của họ.

-Truyện phần nào cũng phản ánh sự cô đơn của những người làm cha, làm mẹ khi con cái trưởng thành, đi xa ít khi về thăm nhà. Đây là thực tế mà nhiều người già phải đối mặt khi con cái trưởng thành và có cuộc sống riêng → Nhấn nhủ con cái hãy quan tâm, chăm sóc và dành thời gian cho cha mẹ mình, bởi họ luôn cần tình cảm và sự quan tâm từ con.

-Sự kiên nhẫn và bao dung với con trai của bà Nẫu không trách móc dù con có lúc vô tâm. Điều này cho thấy tầm quan trọng của sự bao dung trong mối quan hệ gia đình → Mọi người hãy kiên nhẫn, thông cảm và bao dung với nhau, nhất là trong mối quan hệ gia đình để tạo nên sự hài hoà, tốt đẹp trong cuộc sống gia đình thường ngày.

→ Câu chuyện đã đem đến những thông điệp sâu sắc, giàu giá trị và vô cùng nhân văn trong cuộc sống khiến chúng ta phải suy ngẫm và trăn trở.

-**Liên hệ:** Các bài thơ, câu nói hay viết về hình ảnh người mẹ:

*Ai còn mẹ xin đừng để mẹ khóc
Đừng để buồn lên mắt mẹ nghe không?*

3. Kết đoạn: Đánh giá về nội dung và nghệ thuật:

+Nghệ thuật: Ngôn ngữ mộc mạc, giản dị, tình huống truyện độc đáo, khai thác được tâm lí của nhân vật sâu sắc.

+Nội dung: Truyện ngắn này là một bức tranh tinh tế về tình cảm gia đình nó cho thấy rằng, đôi khi, những hành động tốt đẹp nhất cũng có thể mang lại nỗi đau không ngờ, và việc hiểu rõ câu chuyện đằng sau mỗi con người là điều quan trọng nhất để duy trì mối quan hệ tốt đẹp.

Phần 2: đoạn văn nlxh, bài văn nlvh

Đề số 1:

Phần I. Đọc hiểu (3,5 điểm):

Đọc văn bản sau:

Bà hành khát đến gõ tôi

Bà tôi cung cúc ra mời vào trong

*Lưng còng đỡ lấy lưng còng
Thăm hai tiếng gậy tung trong nắng chiều.
Nhà nghèo chẳng có bao nhiêu
Gạo còn hai ống chia đều thảo thơm
Nhường khách ngồi chiếc chổi rom.
Bà ngồi dưới đất mắt buồn ngó xa...
Lá tre rụng xuống sân nhà
Thoảng hương nụ với...chiều qua....cùng chiều.*

(Bà Tôi - Kao Sơn, dẫn theo nguồn <http://baohinhbinh.org.vn>)

Câu 1(0,5 điểm). Xác định thể thơ được sử dụng trong bài thơ?

Câu 2 (1,0 điểm). Tìm từ đồng nghĩa với từ hành khát? Cho biết vì sao tác giả lại lựa chọn cách dùng từ này trong bài thơ?

Câu 3 (1,0 điểm). Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong câu thơ thứ ba: Lưng còng đỡ lấy lưng còng

Câu 4 (1.0 điểm). Thái độ ứng xử cảm động chan chứa tình người của người bà trong hai thơ trên đã gợi cho em những suy nghĩ gì?

Phần II: Phần viết (6,5 điểm)

Câu 1 (2,5 điểm): Từ nội dung văn bản phần Đọc - hiểu, hãy viết đoạn văn nghị luận (Khoảng 200 chữ) bàn về giá trị của việc “Con người - sống là để yêu thương”?

Câu 2 (4,0 điểm): Phân tích truyện ngắn “Má đi chợ” của nhà văn Trúc Thiên?

Má đi chợ

Má đi chợ về, chưa vào nhà đã nghe tiếng: - Bé Tư, mày biết hông?

Như một thói quen đều đặn mỗi ngày, con nhỏ vẫn cặm cụi bên bàn máy may, đầu chẳng ngẩng lên, nhưng vẫn nghe rõ chuyện má kể:

-Thằng Tú xóm trên cạo cái đầu trọc lóc rồi bây. Má bà ngoài chợ xì xào nó bị điên chữ đó. Gì chứ mấy cái điên chữ là khó bề cứu nổi. Nghe đâu học cao gì lắm, hai ba cái bằng lận, hồi đó đi dạy cái trường nằm ngay ngã ba Rãi Quạt, rồi hổng biết mần sao mà nghỉ dạy. Chuyển qua hội văn nghệ tỉnh làm ngót đầu chừng bốn năm, giờ về nhà ở không. Bận nó mới về ngơ ngáo, xanh như tàu lá, nhà nó chạy chữa thầy bà dừ trời mà có được đâu. Tội hen! Đầu nó bằng tuổi thằng hai Tài nhà mình, cũng hơn ba mươi chứ ít gì. Xót quá bây à!

Má phẩy cái nón lá, ngồi cạnh bậc thềm gạch nung đỏ mà nghĩ mệ. Sớm tinh mơ, khi mấy cái loa của xã còn phát mấy bài nhạc quê hương, chưa kịp vào bản tin sáng là bà lại quẩy cái giỏ đi chợ. Cái nét đi chợ sớm, dãi bôi từng cọng rau, mớ cá thành thói quen cũ kỹ của mấy bà mấy dì ở xóm Cầu Long Hậu từ bao đời nay. Gặp nhau giữa buổi chợ, ngoài chuyện mua bán đổi chác thì còn đủ thứ chuyện hỉ nộ ái ố được mấy bà mấy dì đem ra mổ xẻ, lắm khi chuyện nhà người ta chưa tỏ nhưng ngoài ngõ mấy bà mấy dì đã tường. Già cả, rồi rồi sau những vụ mùa vườn tược lại tùm tùm mà thủ thủ, bàn tán bao nhiêu là chuyện trên trời dưới đất, chuyện làng chuyện xóm. Nên mỗi bận má đi chợ về, con bé Tư luôn được phổ cập. Con nhỏ suốt ngày ở nhà may vá, đồ khách đặt mần không kịp, lấy đâu ra thời gian mà ngồi lê chuyện nọ chuyện kia. Tất tần tật chuyện nó biết là nhờ má đi chợ về thôi. Kể ra con nhỏ cũng

cắc có, mấy bữa má đi chợ về, bắt chéo chân ngồi lên cái vồng, chưa kịp nói gì là nó đã móm lời hỏi coi nay má đi chợ có gì hay ho kể đặng nó biết. Thế là cơ man nào chuyện từ miệt đầu đầu nó còn không định hình nổi cho đến chuyện gần kề cạnh nhà mới phát hiện ra. Bận má kể chuyện bà Tám cô đơn bán tạp hóa ở đầu cầu, nay tự nhiên rước đầu ông nào dĩa ở chung rồi giới thiệu làm chồng. Thiên hạ rần rần ì xèo dữ dằn. Mà nghĩ lại cũng tội đứng hông con. Phận gái mười hai bến nước, dù trong dù đục, dù quá lứa lỡ thì, có đờn ông bên cạnh hủ hí đặng bề ổn yên. Thấy thương hen bây. Cái này ông bà mình nói duyên muộn đó. Nói đoạn, má quay qua nhìn con bé Tư rồi chắc lưỡi cái tạch. Mày là khổ rồi, ở với tao suốt coi như là chết duyên ghen. Mà biết đâu chừng mày cũng duyên muộn. Mặc con bé Tư giã này nững nịu, má vẫn cười khục khặc đi tuốt xuống nhà sau mâm bữa cơm trưa.

- Má nè- Con bé Tư gọi má bằng giọng thủ thỉ, khi bà vừa mới mở chiếc cổng tre vào nhà sau buổi chợ sớm thường ngày.

Bà đặt cái giỏ đệm xuống nền nhà, tay mở dây lạt buộc bó diên điển vàng ươm. Má đừng nói anh Tú vậy tội nghiệp ảnh ghen. Ảnh cạo đầu là do bị bệnh đó. Dì Bảy vừa qua đặt vài bộ đồ cho ảnh, dì khóc, nói ảnh bị ung thư giai đoạn cuối, chớ có diên chữ gì đâu. Ảnh hiền ngoan, lại là người học cao nhất nhà, à nhất xóm mình luôn ấy chứ. Giờ ảnh về đây dưỡng bệnh, mà chắc không khỏi. Ảnh là nhà văn đó nha má, xuất bản mấy cuốn sách rồi. Dì Bảy nói giờ còn bao nhiêu sức lực, bao nhiêu đam mê ảnh trút vào hết những câu chữ. Giỏi quá trời má hen.

- Ô! -Má đáp gọn lỏn mà ánh nhìn xa xăm theo giàn sử quân tử đang mùa ra bông ngập rào - Thằng Tú đó bằng tuổi hai Tài của nhà mình. Sao nó lặn dận vậy ta. Mà cũng là một kiếp nhân sinh, phước hay nghiệp đâu biết được. Để chiều tao quờn việc nhà tao qua chơi với chị Bảy coi. Nay mình ăn canh bông diên điển ghen bé Tư. Mùa này nước nổi, diên điển tràn bờ, mà má không gả mày xa đâu, lỡ may...

Má lại đi chợ về, lần này cái giỏ đệm chồng chơ trên nền gạch, tay má run run lần cái cột hiên mà ngồi xuống. Bé Tư thấy lạ, chạy vội tới đỡ. Mắt má ngấn nước:

-Mày kêu thằng hai Tài về gấp, sớm má đi chợ sao nghe cô Dung bên tư pháp huyện nói nó chuẩn bị đi nước ngoài gì đó, nghe nói đi luôn, nó đi cùng đợt với con cô Dung. Cổ nói qua bên là không có về nữa đâu ghen bé Tư. Sao má hông biết gì ráo trội.

Con bé Tư ngơ ngác, lần cái điện thoại bấm số hai Tài. Sẩm tối hai Tài về, má nằm ngoài vồng đợi từ chiều. Hai Tài quăng cái balô xuống nền gạch, nói:

-Con làm hồ sơ đi du học, đâu có đi luôn, con giấu má sợ má lo, với phần sợ không được nhận. Chớ sao dám qua mặt má. Học xong con về mà. Thêm canh bông diên điển của má thí mề, hông bỏ được.

- Ờ, riết rồi mày đi nước ngoài mà tao ra ngoài chợ mới biết. Mình gốc rạ chân quê thì phải biết đường về ghen con. Bậy lớn già cái đầu rồi, má chỉ sợ chỉ lo chứ không hờn không trách. Sợ đường đời quá nhiều gai góc, rồi lo chốn xa xôi ai chăm sóc đỡ nâng. Tuổi này, càng lớn, càng sống xa quê, càng buồn trong lòng con ơi...

Sớm tinh sương, má lại ra chợ, lựa mớ bông diên điển, mớ cá lạng về nấu cho hai Tài. Nay không thấy dì Bảy đâu, hỏi ra mới hay đêm qua thằng Tú mất rồi. Cả chợ giờ mới biết nó

bị ung thư giai đoạn cuối. Định bụng xong buổi chợ, mấy bà mấy dì xúm về mà phụ đám. Má quây quả đi nhanh riết về. Buổi chợ nay tan sớm hơn lệ thường...

(Trích “Báo tuổi trẻ”, số ra ngày 27/8/2017)

GỢI Ý:

Phần I: Đọc- hiểu

Câu	Đáp án	Điểm
1 (0,5 điểm)	Thể thơ: Lục bát	0,5
2 (1,0 điểm)	-Từ đồng nghĩa với từ “Hành khát” : ăn xin, ăn mày (chỉ những người sa cơ lỡ bước phải đi xin ăn nhờ vào sự bố thí của thiên hạ để duy trì sự sống) -Ở bài thơ tác giả dùng từ hành khát (từ Hán Việt) một cách trang trọng đã cho người đọc thấy một lối ứng xử hết sức nhân văn giữa bà tôi và người ăn xin.	0,5 0,5
3 (1,0 điểm)	-Biện pháp tu từ trong câu thơ “Lưng còng đỡ lấy lưng còng”: hoán dụ Hoặc Điệp ngữ “Lưng còng” (1 trong 2 biện pháp này đều đúng) -Tác dụng: +Khắc họa được chân dung già nua, nhọc nhằn có phần tội nghiệp của hai người bạn già. + Thể hiện thái độ thương yêu sâu đậm, sự đồng cảm thấu hiểu, trân trọng của người cháu với người bà và người hành khát cơ cực.	0,5 0,25 0,25
4 (1,0 điểm)	-Thái độ ứng xử cảm động chan chứa tình người của người bà trong bài thơ trên đã gợi cho em những suy nghĩ về tình người, lòng nhân ái của người bà đối với người ăn xin. -Đó là nét đẹp tinh thần rất cần phải được trân trọng, nâng niu, giữ gìn và nhân lên.	0,5 0,5

Phần II: Phần viết

Câu 1: (2,5 điểm):

Gợi ý:

***Yêu cầu về hình thức:** Đoạn văn khoảng 200 chữ

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận về câu nói “Chỉ có cuộc sống vì người khác mới là cuộc sống đáng quý”.

***Dàn ý:**

1. Mở đoạn: Giới thiệu được vấn đề nghị luận+Trích dẫn câu nói

2. Thân đoạn: Bàn luận làm sáng tỏ vấn đề

- Giải thích:

+ “Cuộc sống vì người khác” nhấn mạnh đến mục đích sống cao đẹp khi hướng đến sự sẻ chia, giúp đỡ, làm những điều tốt đẹp cho người khác.

+ “Đáng quý” là sự trân trọng, đề cao của những người xung quanh với những hành động vì người khác.

=> Câu nói “Chỉ có cuộc sống vì người khác mới là cuộc sống đáng quý” đã khẳng định giá trị đích thực của cuộc sống, ngọn nguồn của hạnh phúc lớn lao, đó là cuộc sống không chỉ cho mình mà còn vì người khác.

- Biểu hiện:

+ Trong cuộc sống còn rất nhiều số phận bất hạnh và thiệt thòi hơn ta.

+ Khi gặp người khó khăn hơn mình ta có thể chia sẻ về vật chất hoặc tinh thần để giúp họ vượt qua khó khăn.

- Ý nghĩa:

+ Trong cuộc sống, con người cần biết sẻ chia, sống cho người khác để mang đến cuộc sống hạnh phúc không chỉ cho mình mà còn cho những người xung quanh.

+ Nếu chỉ biết sống cho mình mà không quan tâm đến những người xung quanh, con người sẽ bị biệt lập, ngăn cách với xã hội.

+ Sống là cho đi, khi chúng ta có ý thức sẻ chia chúng ta không chỉ giúp đỡ được những người xung quanh mà còn làm cho mối quan hệ trở nên khăng khít.

+ Khi sống vì người khác, con người trở nên bao dung, vị tha hơn.

+ Sống vì người khác không chỉ mang đến những điều tốt đẹp cho bản thân mà còn mang đến hạnh phúc cho người khác.

(Hs lấy dẫn chứng phù hợp để minh họa; Hs có thể lấy những dẫn chứng về tấm gương các bác sĩ, nhân viên y tế từ khắp mọi miền đất nước đang xung phong vào Thành phố Hồ Chí Minh để chung tay phòng chống dịch bệnh Covid – 19; những chiếc xe chở hàng cứu trợ của nhân dân miền Bắc vào vùng dịch...)

- Đối lập- Mở rộng:

+ Cần thể hiện tình yêu thương, tấm lòng bao dung, nhân ái, “sống vì người khác” phù hợp, không để cho người khác lợi dụng lòng tốt để sống hưởng thụ, dựa dẫm...

+ Phê phán lối sống ích kỷ, bàng quan với mọi người...

- Bài học: Mỗi chúng ta cần cảm nhận được giá trị, ý nghĩa đích thực của cuộc sống; biết sống yêu thương nhau nhiều hơn; hãy “để gió cuốn đi” những tình cảm chân thành, tấm lòng nhân ái để gieo lên những sự sống, hy vọng cho những con người khó khăn, bất hạnh...

3. Kết đoạn: Khẳng định lại vấn đề + Thông điệp

Câu 2: (4,0 điểm)

***Hình thức:** Bài văn nghị luận tác phẩm truyện

***Nội dung:** Phân tích truyện ngắn

*Dàn ý:

1. Mở bài: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về nội dung truyện ngắn

2. Thân bài:

a. Ý 1: Giới thiệu khái quát về truyện: Đề tài, xuất xứ, tóm tắt qua về câu chuyện.

- Đề tài: Viết về đề tài gia đình (có thể cụ thể hơn là: hình ảnh người mẹ trong đời sống thường ngày) → Đề tài quen thuộc nên sẽ rất khó để tạo ra sự độc đáo, là một thử thách đối với tác giả.

-Xuất xứ: Trích trong “Báo tuổi trẻ”, số ra ngày 27/8/2017 → Chứng tỏ rằng đây là một tác phẩm độc đáo, được đánh giá cao về giá trị về văn học và cả về đời sống.

-Tóm tắt: Chuyện kể về những sinh hoạt rất đời thường trong gia đình nhỏ miền sông nước, người mẹ thường xuyên đi chợ mỗi ngày. Ngày nào sau buổi chợ cũng nghe được những tin tức nóng hổi xung quanh chòm xóm và kể cho bé Tư nghe, chuyện về chàng trai phải cạo đầu tưởng bị điên mà hoá ra là mắc căn bệnh ung thư, chuyện về cô Tám bán tạp hoá mới nhận người lạ làm chồng, câu chuyện về anh hai Tài chuẩn bị đi nước ngoài mà chợ kể má mới biết...

b. Ý 2: Tìm hiểu nội dung và nghệ thuật của truyện ngắn

Nội dung: Chia bố cục làm 3 phần (bổ dọc theo nhân vật người má trong truyện)

***Phần 1: Phẩm chất của má qua những câu chuyện buổi đi chợ (Trích dẫn chứng +Nhận xét)**

+ Khái quát chung về nhân vật: Nhân vật người má trong văn bản là nhân vật trung tâm xong không được miêu tả về cuộc đời, số phận, tính cách, ngoại hình mà chủ yếu tái hiện qua các cuộc đối thoại với bé Tư → Tạo nên sự gần gũi, không phải nhân vật điển hình, quá nổi bật trong các tác phẩm văn học đã gặp.

+Nguồn gốc những chuyện má kể: Xuất phát từ việc đi chợ về được mở đầu bằng lời kể giản dị “Má đi chợ về, chưa vào nhà đã nghe tiếng”, “Như một thói quen đều đặn mỗi ngày”, “Sớm tinh mơ, khi mấy cái loa của xã còn phát mấy bài nhạc quê hương, chưa kịp vào bản tin sáng là bà lại quây cái giỏ đi chợ” → Là thói quen không thể từ bỏ, là niềm vui mỗi ngày của má → Gợi hình bóng của những người phụ nữ của gia đình, không khí dân dã nơi thôn quê thích tán róc, thích lấy chuyện làm quà, những thông tin nóng hổi luôn được cập nhật ở nơi đông đúc buôn bán của cả xóm → Nét mộc mạc, đáng yêu, thấy được tính cách vô tư của người má, những người mẹ, người bà của ta ở đó.

+ Những câu chuyện của má:

- Câu chuyện của về anh Tú:

-> Lời kể của má: “Thằng Tú xóm trên cạo cái đầu trọc lóc rồi bây. Mấy bà ngoài chợ xì xào nó bị điên chứ đó. Gì chứ mấy cái điên chữ là khó bề cứu nổi” → Khi kể lại cho bé Tư với giọng hốt hoảng, coi đó như một thông tin nóng mà mọi người cần biết.

-> Nhận xét của má: “Tội hen! Đầu nó bằng tuổi thằng hai Tài nhà mình, cũng hơn ba mươi chứ ít gì. Xót quá bây à!” → Sự thương xót cho số phận kiếp người chứng tỏ má là một người có tấm lòng nhân hậu, trái tim yêu thương tha thiết, giọng ngậm ngùi đầy trăn trở khi nó giống như con của mình, bằng tuổi con của mình mà đã phải gánh chịu những thiệt thòi.

-> Thái độ của má: Khi được biết anh Tú không phải bị điên mà là “ bị ung thư giai đoạn cuối, chớ có điên chữ gì đâu. Ảnh hiền ngoan, lại là người học cao nhất nhà, à nhất xóm mình luôn ấy chứ”, thông tin ấy đến với má đột ngột, khiến thái độ người má “Má đáp gọn lỏn mà ánh nhìn xa xăm”, thương cảm đặc biệt, sự đồng cảm với người mẹ tội nghiệp khi có đứa con bệnh tật như thế “Để chiều tao quờn việc nhà tao qua chơi với chị Bảy coi” → Sẵn sàng san sẻ, động viên là người có tình làng nghĩa xóm, tình người cao quý.

-Câu chuyện về bà Tám:

-> Lời kể của má: “bà Tám cô đơn bán tạp hóa ở đầu cầu, nay tự nhiên rước đầu ông nào dĩa ở chung rồi giới thiệu làm chồng” → Rõ ràng đây là chuyện đáng cười, đánh chê trách, chuyện xấu hổ của một người phụ nữ có tuổi khao khát được hạnh phúc, được coi là chuyện giạt gân ở xóm nhỏ, vùng quê còn nhiều hủ tục

-> Nhận xét của má: Mặc dù mọi người “rần rần ì xèo dữ dằn” không chấp nhận, nhưng má lại có suy nghĩ khác “nghĩ lại cũng tội đứng hông con. Phận gái mười hai bến nước, dù trong dù đục, dù quá lứa lỡ thì, có đờn ông bên cạnh hủ hí đặng bề ỏn yên”, “Thấy thương hen bây” → Suy nghĩ tích cực, tiến bộ, có cái nhìn nhân ái, thương cảm cho kiếp người đa đoan, bạc phận trước mọi sự việc xảy ra, không thấy đó là việc đáng cười mà là chuyện đáng vui, đáng mừng cho cô Tám.

-Nhận xét: Là người hiền lành, chất phác, hơn hết ta thấy ở hình ảnh người má chân dung con người chân chất, thật thà, trải qua nhiều cay đắng cuộc đời, bình thản trước sóng gió, nhìn mọi việc theo nhiều chiều, sâu sắc, luôn đứng ở phía người khác để đánh giá sự việc nhưng vẫn tiếc nuối và day dứt cho kiếp sống nhỏ bé thiệt thòi ở đời.

***Phần 2: Tình cảm của má dành cho con cái**

+ Mỗi câu chuyện má kể đều khiến má nghĩ đến những đứa con của mình:

-Câu chuyện về anh Tú khiến má buồn bởi “Thằng Tú đó bằng tuổi hai Tài của nhà mình. ... Mà cũng là một kiếp nhân sinh, phước hay nghiệp đâu biết được” → Má thương số phận anh Tú thiệt thòi như thương chính đứa con của mình, má nghĩ tới sự thiệt thòi của anh Tú phải chăng cũng nghĩ tới anh Tài may mắn hơn, thương anh Tú hay còn là lo cho anh Tài trên con đường phía trước liệu có gặp biến cố gì không → Hai lần truyện nhắc tới câu thoại “Thằng Tú đó bằng tuổi hai Tài của nhà mình” chứng tỏ má luôn lo cho con, thương con, thương người và yêu con tha thiết.

-Câu chuyện về bà Tám khiến má nghĩ tới bé Tư sợ “Mày là khổ rồi, ở với tao suốt coi như là chết duyên ghen. Mà biết đâu chừng mày cũng duyên muộn”=> Chứng tỏ ngay trong những bình yên, bình dị của đời sống chưa bao giờ má thôi không nghĩ về những khó khăn, trắc trở mà con có thể phải trải qua. Phải chăng, đó không phải là sự bi quan mà là những thương yêu mong cuộc sống của con được bình yên, phẳng lặng và tốt đẹp.

-Câu chuyện anh Tài đi nước ngoài:

-> Lời má kể: “nó chuẩn bị đi nước ngoài gì đó, nghe nói đi luôn, nó đi cùng đợt với con cô Dung” → Vô cùng bất ngờ và bàng hoàng trước thông tin con sẽ đi nước ngoài.

->Hành động, lời nói: “tay má run run lần cái cột hiên mà ngồi xuống”, “má nằm ngoài vồng đợi từ chiều”, “Mình gốc rễ chân quê thì phải biết đường về ghen con...Sợ đường đời quá nhiều gai góc, rồi lo chốn xa xôi ai chăm sóc đỡ nâng. Tuổi này, càng lớn, càng sống xa quê, càng buồn trong lòng con ời...” → Lo cho con, buồn vì xa con không biết tương lai con ra sao, buồn vì con xứ người không ai bầu bạn, chia sẻ. Lời nói và hành động như sắp khóc của má cho thấy má vô cùng yêu thương và đau

-Nhận xét: Hình ảnh người má trong tác phẩm giống như trái tim và tình acrm của bất cứ người mẹ nào dành cho con trong cuộc sống này. Không dùng những lời hoa mỹ, ngọt ngào chỉ có những lời nói thật thà nhưng đầy suy ngẫm và trăn trở về con.

-Liên hệ: Các bài thơ hoặc tác phẩm viết về hình ảnh người mẹ trong ca dao hoặc bài thơ “Con cò” của Chế Lan Viên.

* Phần 3: Kết thúc truyện

+ Đối với con: “Sớm tinh sương, má lại ra chợ, lựa mớ bông điên điển, mớ cá lạng về nấu cho hai Tài” → Luôn mong dành cho con những thứ ngon và đẹp nhất, mong con nuôi dưỡng kí ức về gia đình về tổ ấm

+Đối với làng xóm: Nghe tin anh Tú mất “Má quây quả đi nhanh riết về” hỏi thăm và sang giúp đám → Là người hết lòng vì người khác, sống tính nghĩa, có trước có sau.

→ Bóng dáng của người má là bóng dáng của những người phụ nữ nơi xóm nhỏ, nhiều chuyện, thích nghe chuyện người khác nhưng sau tất cả họ đôn hậu, thâu phác, hiểu biết và sống tình nghĩa vô ngần.

→ Dưới ánh nhìn của bé Tư người được tác giả gửi gắm ánh nhĩ, quan điểm về má, người má hiện lên dù là người nhiều lời, nhiều chuyện, thích đi nghe ngóng chuyện người kahsc nhưng sâu thẳm lại rất thương con, thương người → Thể hiện sự kính trọng, biết ơn má, học được từ má lối sống cao đẹp, đáng quý.

*Nghệ thuật: Ngôn ngữ gần gũi, quen thuộc trong đời sống của người Nam Bộ, chủ yếu là đối thoại, xen lẫn câu văn tả, biểu cảm. Sử dụng ngôn ngữ, tình huống truyện nhẹ nhàng, hình ảnh nhân vật trung tâm là người má gần gũi mang tính điển hình quen thuộc đối với mỗi chúng ta.

3. Kết bài: Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm

ĐỀ SỐ 2:

Phần I: Đọc-Hiểu (3,5 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

Một con Thiên nga xinh đẹp đáp xuống một con suối. Nó đưa đôi mắt quan sát xung quanh và nhìn thấy một con Sếu đang lội ở chỗ nước nông gần bờ để tìm ốc sên.

Cùng lúc đó, Sếu nhìn về phía Thiên nga và hỏi:

- Bạn từ đâu đến vậy? Tôi chưa bao giờ thấy bạn ở nơi này cả.

Thiên nga đáp, giọng kiêu hãnh:

- Tôi đến từ Thiên đường.

- Vậy Thiên đường ở đâu? - Sếu hỏi thăm nhưng mắt vẫn không rời khỏi vũng bùn.

- Bạn chưa bao giờ nghe nói đến Thiên đường yên bình và xinh đẹp ở tận trên cao kia à? - Thiên nga ngạc nhiên hỏi.

- Chưa! Chưa bao giờ!- Sếu ung dung- Cuộc sống của tôi ở đây bận lắm. Dòng suối này mỗi năm lại đục hơn nhưng không bao giờ thiếu những con ốc sên béo ngậy. Thế nên tôi lấy đâu ra thời gian để nghĩ về một vùng đất xa xôi khác cơ chứ?

Thiên nga tiếp tục cuộc nói chuyện bằng cách ca ngợi Thiên đường của mình với những từ ngữ hoa mỹ- nào là những cánh cổng có đỉnh ngọc trai được gọi là Ngọc Môn, những con đường dát vàng và những dòng sông lấp lánh như pha lê.

- Thế có con ốc sên nào trong những dòng sông xinh đẹp ấy không? Sếu thản nhiên cắt ngang dòng cảm xúc của Thiên nga.

- Dĩ nhiên là không rồi! Thiên nga khó chịu đáp.

- Nếu thế thì bạn hãy cứ giữ lấy Thiên đường cho riêng mình đi! Tôi không thể sống ở nơi mà không có ốc sên được!- Sếu tuyên bố trong lúc lội dọc bờ suối nhầy nhụa để tìm thêm thức ăn.

Thực tế, rất nhiều người trong chúng ta cũng giống như con sếu trong câu chuyện trên. Chúng ta luôn bị ám ảnh bởi “những con ốc sên”, mà chính xác là những niềm vui thích chỉ thoáng qua trong thế giới rộng lớn này mà phớt lờ đi thiên đường cùng những tặng phẩm của nó. Thế nhưng, điều bạn cần ghi nhớ là trong cuộc sống, nếu bạn không mưu cầu những điều cao hơn thực tại thì bạn sẽ không thể nào đến được Thiên đường.

(Dẫn theo J. P. Vaswani; Thái độ sống tạo nên tất cả, NXB tổng hợp TP Hồ Chí Minh)

Câu 1: (0,5 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chủ yếu được sử dụng trong văn bản ?

Câu 2: (1,0 điểm) Hình ảnh Thiên đường và dòng suối đục trong văn bản biểu tượng cho điều gì?

Câu 3: (1,0 điểm) Trong văn bản, vì sao Sếu lại lựa chọn sống ở dòng suối đục và thờ ơ với Thiên đường mà Thiên nga ca ngợi? Lựa chọn ấy gợi cho anh chị về lối sống như thế nào?

Câu 4: (1,0 điểm) Anh chị có đồng tình với quan điểm của tác giả: điều bạn cần ghi nhớ là trong cuộc sống, nếu bạn không mưu cầu những điều cao hơn thực tại thì bạn sẽ không thể nào đến được Thiên đường” không? Vì sao?

Phần II: Viết văn (6,5 điểm)

Câu 1: (2.5 điểm) Có ý kiến cho rằng: Cuộc sống là nguyên liệu thô, chúng ta là những nghệ nhân. Nhào nặn nên một tác phẩm tuyệt đẹp hay một vật thể xấu xí tất cả đều nằm trong tay chúng ta.”. Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) bàn luận về ý kiến trên?

Câu 2: (4.0 điểm) Cảm nhận về hình tượng người mẹ được khắc họa trong văn bản sau:

Vàng trắng rơi xuống vãn tròn
 Khi mình vốc nước trắng còn trên tay
 Mẹ như chiếc lá tre gãy
 Thân cò lặn lội cuốc cày sớm trưa
 Tiết trời đổi nắng thành mưa
 Mẹ chạy chỗ thóc chỉ vừa phơi xong
 Hạt khô mẹ bỏ vào nong
 Hạt nào thấm nước quạt hong trước nhà
 Thế rồi ngày tháng cứ qua
 Bố đi công tác xa nhà từ khi

Nỗi buồn theo sóng cuốn đi
Thâm tâm luôn nghĩ làm gì nuôi con
Trăng còn có lúc khuyết tròn
Nghĩ về dáng mẹ vẫn còn vẹn nguyên

(Dáng mẹ - Hà Ngọc Hoàng)

*GỢI Ý:

Phần I: Đọc- hiểu

Câu	Đáp án	Điểm
1	Phương thức biểu đạt chính: tự sự	0,5
2	Các hình ảnh Thiên đường và dòng suối đục có ý nghĩa biểu tượng : - Thiên đường + Với Thiên nga: là nơi vô cùng xinh đẹp, lộng lẫy và yên bình + Với Sếu: đó là vùng đất xa xôi mà nó chưa bao giờ đặt chân tới. - Dòng suối đục: là nơi kiếm ăn hàng ngày của Sếu, có thể hiểu đó là cuộc sống thực tại trong môi trường sống bình thường, quen thuộc.	0,5 0,5 0,5
3	- Trong văn bản, Sếu lại lựa chọn sống ở dòng suối đục và thờ ơ với Thiên đường mà Thiên nga ca ngợi vì dòng suối đục là môi trường sống quen thuộc của Sếu . Nó không muốn ở Thiên đường- nơi rất xa xôi, lạ lẫm, mới mẻ, nơi đó không có nguồn thức ăn mà nó yêu thích. - Lựa chọn ấy gợi cho ta về lối sống đắm chìm trong sự an toàn và quen thuộc sẵn có; không biết ước mơ, không dám khám phá và trải nghiệm những vùng đất mới để hướng tới những điều tốt đẹp.	0,5 0,5
4	Cần lí giải hợp lí, thuyết phục, phù hợp với pháp luật và chuẩn mực đạo đức. +Đồng tình vì: -Trong cuộc sống nếu chúng ta không đặt mục tiêu, ước mơ lớn lao để chinh phục những điều vĩ đại thì ta sẽ chẳng bao giờ có được thành công hay “thiên đường” của những vinh quang rực rỡ, một cuộc sống tốt đẹp hơn.	0,5 0,5

Phần 2: Viết bài

Câu 1 (2,5 điểm):

Gợi ý:

***Yêu cầu về hình thức:** Đoạn văn khoảng 200 chữ

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận về câu nói “Cuộc sống là nguyên liệu thô, chúng ta là những nghệ nhân. Nhào nặn nên một tác phẩm tuyệt đẹp hay một vật thể xấu xí tất cả đều nằm trong tay chúng ta”.

*Dàn ý:

1. Mở đoạn: Giới thiệu được vấn đề nghị luận+Trích dẫn câu nói

2. Thân đoạn: Bàn luận làm sáng tỏ vấn đề: Tự quyết định cách cách sống của bản thân.

-Giải thích:

- + Cuộc sống là nguyên liệu thô: Cách nói hình ảnh để chỉ những bộn bề, phức hợp của cuộc sống: thuận lợi và khó khăn, tốt đẹp và ác xấu, bình lặng và bão giông.
- +Nghệ nhân: con người tài năng, tâm huyết đạt đến độ tinh túy trong công việc của mình.
- +Nhào nặn nên một tác phẩm tuyệt đẹp hay một vật thể xấu xí tất cả đều nằm trong tay chúng ta: Từ nguyên liệu cuộc sống mỗi người sẽ tạo nên tác phẩm cuộc đời của mình.
- Câu nói đã khẳng định và đề cao vai trò quyết định của mỗi cá nhân đối với cuộc sống mà chính mình có. Chính thái độ sống, năng lực sống của bản thân sẽ làm nên giá trị, ý nghĩa cuộc sống của mỗi người.

-Biểu hiện:

- +Trong cuộc sống ai cũng phải tự mình xây dựng cho riêng mình một cuộc đời của chính ta
- +Trước khó khăn, thử thách ta bỏ cuộc thì cuộc đời sẽ toàn những thất bại, trước phong ba bão tố ta mạnh mẽ vượt qua chắc chắn sẽ có một cuộc đời nở hoa, hạnh phúc.
- Đây là một quan điểm sống tích cực, mạnh mẽ và sâu sắc.

-Ý nghĩa:

- + Cuộc sống luôn mang trong mình những bộn bề, phức tạp, nếu chúng ta sống một cách chủ động và tích cực, biết gạt bỏ những cái xấu, tận dụng và phát huy những điều tốt đẹp, biến khó khăn, thử thách thành cơ hội thì ta sẽ có một tác phẩm cuộc đời mình thật tuyệt đẹp, chính ta sẽ có được sự hạnh phúc và an nhiên.
- + Là bước đệm cho ta bước tiếp trên con đường phía trước.
- +Được mọi người trân trọng với ánh nhìn ngưỡng mộ trước những kiến tạo mà ta tự tạo ra trong cuộc đời mình.
- +Bồi dưỡng nhân cách sống biết vươn lên trước khó khăn, biết dũng cảm, mạnh mẽ, biết chất lọc những cơ hội.

-Đối lập-mở rộng:

- +Tuy nhiên, không phải lúc nào, không phải với bất cứ ai, muốn trở thành thế nào cũng được. Tác phẩm cuộc đời của mỗi người còn chịu sự tác động không nhỏ của hoàn cảnh khách quan.
- Bài học nhận thức:
- + Mỗi người phải chủ động trang bị kiến thức, rèn luyện cách sống bản lĩnh, có lí tưởng, có ước mơ. Hãy cố gắng trở thành những nghệ nhân chuyên tâm và tài hoa nhất để làm nên tác phẩm tuyệt đẹp cho cuộc đời mình.

3. Kết đoạn: Khẳng định lại vấn đề +Thông điệp

Câu 2: (4,0điểm)

***Hình thức:** Bài văn nghị luận tác phẩm thơ

***Nội dung:** Cảm nhận về hình tượng người mẹ trong bài thơ

***Dàn ý:**

1. Mở bài: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về nội dung bài thơ

2. Thân bài:

a. Ý 1: Giới thiệu khái quát về bài thơ: Đề tài, thể thơ, nhan đề

- Đề tài: Viết về người mẹ

-Thể thơ: Lục bát

-Nhan đề: +Dáng mẹ: bóng dáng của người mẹ đi cùng năm tháng tảo tần trong kí ức người con.

+Không phải hình ảnh: Vì hình ảnh mang tính rõ nét, cụ thể hơn

+Đã bao quát được nội dung và chủ đề tư tưởng của tác phẩm, thể hiện rất rõ tình cảm của nhân vật trữ tình với mẹ.

→ Gọi sự mơ hồ, gọi dáng tảo tần, gọi nét lo toan là dáng vẻ còn lại trong niềm nhớ của con.

b. Ý 2: Tìm hiểu nội dung và nghệ thuật của tác phẩm (Bám sát vào bố cục để phân tích kết hợp phân tích cả nội dung và nghệ thuật trong từng phần)

Nội dung: Chia bố cục làm 2 phần (chia ngang)

***Phần 1: Mười hai câu thơ đầu: Bóng dáng mẹ trong kí ức người con**

- Hình ảnh người mẹ:

+Hình ảnh thiên nhiên: Vàng trắng rơi xuống vẫn tròn/ Khi mình vốc nước trắng còn trên tay

=>Ẩn dụ: “Vàng trắng” để so sánh với trái tim người mẹ → Trắng rơi xuống như hình ảnh mẹ già đi, mòn mỏi dần theo năm tháng nhưng tình yêu và sự hi sinh vẫn còn nguyên vẹn như “còn trên tay” cả cuộc đời vì con → Hình ảnh gợi cảm xúc sâu sắc, lắng đọng, đầy suy tư.

+Vóc dáng hao gầy, tiêu tụy: mẹ như chiếc lá tre gầy=> so sánh+ tính từ “gầy”: không chỉ gợi tả hình ảnh người mẹ có dáng người gầy như một chiếc lá tre, mà đâu đó còn gợi ra sự vất vả, nhọc nhằn của mẹ trong cuộc sống → Tình cảm yêu thương, xót xa trước hình dáng người mẹ khi xưa.

- Công việc của mẹ:

+ Hình ảnh mẹ trong công việc thường ngày: thân cò lặn lội cuộc cày sớm trưa → Mượn thi liệu trong ca dao viết về dáng cò, gợi thân phận nhỏ bé, mỏng manh, số phận thiệt thòi của người phụ nữ → ẩn dụ + Từ láy “lặn lội” + thời gian “sớm trưa” → Gợi sự vất vả nhọc nhằn lội nắng mưa, chỗ nguy hiểm trong thời gian khép kín cả một ngày vào những thời điểm vắng vẻ.

+ Hình ảnh cụ thể, chân thực ngày chạy thóc:

=> “Trời đổi nắng thành mưa” → Việc gieo vãi “ưa” ở “trưa-mưa” tạo ra sự vất vả, nhọc nhằn gấp đôi trên vai người mẹ: không chỉ là công việc khép kín mà còn là những biến cố liên tục đến.

→ Thiên nhiên bất ngờ thay đổi, là những khó khăn thử thách trong cuộc sống bất ngờ tới.

=> Hành động: “chạy chỗ thóc chỉ vừa phơi xong”, “Hạt khô mẹ bỏ vào nong”, “Hạt nào thấm nước quạt hong trước nhà” → Liệt kê chỉ sự tảo tần, chịu thương chịu khó và cẩn thận, chi chút từng thứ một để mong mang lại cho con một cuộc sống đủ đầy, ấm no nhất. Hành động quen thuộc của người nông dân được thể hiện trong dáng vẻ người mẹ hiện lên đầy gần gũi, thương yêu và cũng hết sức đáng trân trọng, biết ơn.

→Người mẹ hiện lên với những nhọc nhằn khó nói, với những khó khăn gian khổ cả cuộc đời quần quanh từ sáng tới trưa, từ trưa tới tối, từ ngày này sang ngày khác, không được nghỉ ngơi.

- Nỗi buồn lo khắc khoải trong tâm hồn:

+Hoàn cảnh: “Bỏ đi công tác xa nhà” → Thiếu vắng người trụ cột trong gia đình, xưa mẹ vất vả nay còn vất vả hơn → Vừa là cha vừa là mẹ nuôi dưỡng, dạy dỗ làm mọi việc, đó là sự vất vả về thể xác, mẹ còn gánh theo cả nỗi buồn, cô đơn về tâm hồn, tinh thần một mình vò võ nuôi

con. Nhưng chẳng có thời gian để suy nghĩ để buồn, để khóc và than thở mà nhanh chóng gửi “Nỗi buồn theo sóng cuốn đi”.

➔ Cuộc đời mẹ gắn với những nỗi buồn và nỗi cô đơn không ai thấu hiểu, không người sẻ chia. Qua đó tác giả thể hiện sự đồng cảm và trân trọng, yêu thương mẹ vô ngần.

+ Nỗi lo mưu sinh: “Thâm tâm luôn nghĩ làm gì nuôi con” ➔ Ẩn sâu trong trái tim mẹ là lời nhắc nhở sâu sắc “thâm tâm”, là sự khắc cốt, ghi tâm về cơm áo gạo tiền để nuôi con khôn lớn.

➔ Tái hiện lại hình ảnh người mẹ riêng của nhà thơ, nhưng là hình ảnh chung của tất cả những người mẹ mà chúng ta có, từ đó gợi lên hình ảnh quen thuộc và xúc động trong lòng người đọc.

***Phần 2: Hai câu cuối: Nhà thơ bày tỏ tình cảm đối với mẹ của mình:**

-Cảm xúc của người con:

+ Hình ảnh "Trăng còn có lúc khuyết tròn": Ẩn dụ cho sự thay đổi của cuộc sống, qua đó chỉ ra rằng mọi thứ đều không thể trọn vẹn và hoàn hảo ➔ Cuộc sống có biến đổi như thế nào, hình ảnh, tình cảm dành cho người mẹ lại luôn vẹn nguyên trong lòng con.

+Suy ngẫm "Nghĩ về dáng mẹ vẫn còn vẹn nguyên" ➔ Cho thấy lòng biết ơn, tôn kính của con đối với người mẹ qua năm tháng. Dù gặp nhiều thăng trầm, khó khăn trong cuộc sống, tình cảm của con dành cho mẹ vẫn không đổi.

-Nghệ thuật:

+Đối lập "trăng khuyết tròn" và "dáng mẹ vẹn nguyên" để tạo nên một bức tranh tình cảm ấm áp, sâu sắc, thể hiện tình mẹ con đẹp đẽ và chân thành.

+Kết cấu đầu cuối tương ứng: Mở đầu là vầng “trăng tròn” cuối là vầng “trăng khuyết” ➔ Thiên nhiên có thể đổi thay theo thời gian, những mẹ vẫn vẹn nguyên tình yêu thương con như thế. Tạo vòng tròn khéo kín về tình cảm của mẹ dành cho con đầy ấm áp.

➔ Khẳng định tình cảm yêu thương, trân trọng, biết ơn của con dành cho mẹ, hình ảnh người mẹ luôn vẹn nguyên trong kí ức của con, dù thời gian qua đi, mọi thứ đổi thay nhưng hình ảnh ấy không bao giờ phai nhạt.

-Nhận xét:

+Hình ảnh người mẹ trong bài thơ đã gửi gắm thông điệp sâu sắc của tác giả mẹ đã vất vả làm lụng hy sinh vì mình. Thức khuya dậy sớm, thân cò lặn lội dẫu nắng dẫu mưa vẫn cố gắng làm việc để nuôi nấng con mình nên người. Mẹ sẵn sàng hy sinh tất cả mọi thứ để đổi lấy sự hạnh phúc, vui vẻ của ta.

+Hãy yêu thương mẹ bởi nếu một mai này mẹ không còn trên cõi đời nữa thì lúc đó ta sẽ chẳng còn người lo lắng, yêu thương, chẳng còn người để thở than, oà khóc trên con đường khó khăn, nhọc nhằn này. Khi ấy mẹ chỉ còn lại là ảo ảnh như “bóng dáng” trong miền nhớ mà thôi.

-Liên hệ: Các bài thơ hoặc tác phẩm viết về hình ảnh người mẹ trong ca dao hoặc bài thơ “Mẹ” của Đỗ Trung Lai.

Nghệ thuật chung: Kết cấu đầu cuối tương ứng được sử dụng hiệu quả tạo sự hô ứng, tạo điểm nhấn và dư ba trong lòng người đọc. Sử dụng hệ thống hình ảnh đa dạng: hình ảnh thân cò trong ca dao, hình ảnh tả thực, hình ảnh lãng mạn có tính biểu tượng để khắc họa hình tượng. Thể thơ lục bát, ngôn ngữ giàu sức gợi, giàu giá trị biểu tượng, nhịp điệu nhịp nhàng, hài hòa, cân xứng.

3. Kết bài: Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm

Đề 3

Phần I: Đọc-hiểu

Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi:

Nếu muốn trải nghiệm, việc bạn cần làm là phải không ngừng hành động, không ngừng đặt bản thân vào thế chủ động và thế sẵn sàng, đi những vùng đất mới, thử những cái mới, quen những người bạn mới. Phải thoát ra khỏi vùng an toàn của mình càng sớm càng tốt. Đừng nói bạn không thể vì chắc chắn bạn có thể, lí do là vì tôi biết bạn không phải một cái cây. Cái cây đứng một chỗ nhận tất cả những gì nó cần: ánh sáng, nước, chất dinh dưỡng nhưng bản thân nó vẫn luôn khao khát được vươn xa hơn. Thế nên rễ nó mới dài ra, thế nên tán nó mới vươn rộng và cành không ngừng vươn cao để nhìn được những vùng đất xa lạ. Bạn may mắn hơn cái cây, bạn có thể tự dịch chuyển mình đi khắp chốn, thế thì tại sao lại không? Thoát khỏi vùng an toàn của mình là bước đầu tiên trong quá trình trải nghiệm. Mọi hành trình đều bắt đầu từ một bước chân. Ngay ngày mai, hãy thử làm công việc bạn chưa từng làm, dù nhỏ bé và đơn giản nhất thôi: hãy cười với một người lạ cùng tòa nhà, hãy đi một con đường khác đến công ty, hãy gọi một món ăn nghe tên thật lạ, hãy nghĩ một cách giải quyết khác cho công việc quen thuộc... Những thứ nhỏ bé này có thể đem đến cho bạn nhiều nguồn cảm hứng để bắt đầu những trải nghiệm khác to lớn hơn, bắt đầu hành trình lắp ghép cuộc đời mình bằng những điều mới mẻ thú vị.

(Không có trải nghiệm, tuổi trẻ không đáng một xu – Phi Tuyết đăng trên Facebook của tổ chức cộng đồng Volunteer For Education, 07/01/2015)

Câu 1 (0,5): Theo tác giả muốn trải nghiệm ta cần làm gì?

Câu 2 (0,5): Tìm và nêu ngắn gọn ý nghĩa của một câu hỏi tu từ trong đoạn văn trên?

Câu 3 (1,0): Em hiểu thế nào về câu văn: “Thoát khỏi vùng an toàn của mình là bước đầu tiên trong quá trình trải nghiệm”.

Câu 4 (1,0): Thông điệp nào trong văn bản trên có ý nghĩa nhất đối với em? Vì sao?

Phần 2: Viết văn (2,5 điểm) :

Câu 1(2,5): Viết đoạn văn 200 chữ bàn về vai trò của trải nghiệm đối với tuổi trẻ?

Câu 2 (4,0): Phân tích hình tượng nhân vật Huệ trong truyện ngắn dưới đây:

Nhà cũ

-Phạm Thị Ngọc Liên-

Mua bán nhà cửa phải có duyên. Huệ thám thía câu này lắm khi muốn bán cái nhà đang ở, mua cái nhà khác để có thể dư ra chút tiền kinh doanh, rao hoài mà không được. Người vào coi thì nhiều, có kẻ còn trả giá rất ráo, nhưng đến lúc đặt cọc thì biến không tăm tích. Đến nỗi sau một thời gian rao bán, Huệ đành hủy bỏ ý định. Nhà có hai cha con nên khi cha mất, cảnh nhà thật quạnh hiu. Sau bốn chín ngày của cha, cây mai chiếu thủy bỗng nhiên chết khô đến gần sát gốc. Cả cây xoài cũng có vẻ đang chết dần dần. Chú Bảy, bạn cha, tới thấp nhang cho cha, bảo: “Chắc hồi đám tang không ai cột cho mấy cây này miếng vải trắng, nên giờ tụi nó muốn đi theo cha con luôn”. Chiều đó, Huệ xách xô nước ra tưới vào gốc xoài. Cô kéo chiếc ghế mây lại gần, ngồi xuống, sờ tay lên lớp vỏ xù xì của nó, lầm bầm: “Mày đừng chết khi tao còn ở cái nhà này nghe xoài”. Rồi cô cầm kéo ra cắt cây mai chiếu thủy tới sát gốc, ngậm ngùi: “Ráng sống lại ở với tao nghe mai”.

Đùng một cái, hai ba bữa sau, có tiếng chuông cổng reo từng hồi dài, đầy vẻ sốt ruột. Một phụ nữ có vẻ sang cả, hỏi Huệ ngay khi cô hé cổng: “Tôi nghe nói nhà này bán phải không?”. Huệ bán nhà cho bà chủ tiệm vàng với giá cao hơn giá cô định bán rất nhiều. Đầu tiên, Huệ chỉ nói thách để bà ta bỏ đi. Người gì hách dịch thấy ghét. Vô nhà chê bai đủ thứ, nói sẽ đập bỏ hết để xây mới hết. Đã mua được nhà đâu mà chê tùm lum? Huệ nóng máu, tính mở miệng mời bà ta ra khỏi nhà, nhưng rồi cố nuốt cục tức xuống họng, nín thinh. Tuy nhiên, khi bà ta hỏi giá, cục tức của Huệ lại trôi lên. Cô thản nhiên nâng giá để rồi chung hững khi bà ta mở túi xách, lấy ra một cọc tiền: “Thôi được. Nhà quá mắc so với giá thị trường, nhưng tôi sẽ mua. Cô làm giấy nhận cọc đi”.

Ngôi nhà trệt, mái ngói âm dương, có võng treo đu đưa dưới gốc cây hoàng hậu từ đó trở thành quá khứ. Khi giao nhà, Huệ chỉ đem theo duy nhất chậu mai chiếu thủy mà sự sống chỉ còn khoảng một tấc cao. Cô đặt nó trên khoảng sân nhỏ xinh trước phòng thờ, nơi đôi mắt cha từ di ảnh có thể nhìn thấy nó hằng ngày. Cô mua thêm chậu hoa ngâu nhỏ để bên cạnh. Khi còn sống, cha chỉ uống trà với hoa ngâu tự ướp. Vừa tưới nước cho hai chậu hoa, Huệ vừa nói chuyện rì rầm: “Giờ tao chỉ còn tụi bay thôi đó. Ráng sống tốt rồi ra hoa cho cha con tao ngắm, nghe không?”. Chậu ngâu có vẻ nghe lời, ra hoa liên tục.

Cây mai chiếu thủy, sau bao ngày tháng rứt rề, cũng đã vươn lên mấy nhánh non bé bỏng. Hôm nhìn thấy mấy tược non, Huệ vui rớt nước mắt. Tối đó, Huệ hái mấy chùm hoa ngâu, pha trà, đặt trên bàn thờ của cha kèm thêm đĩa bánh đậu xanh: “Cha coi nè, cây mai chiếu thủy sống lại rồi”. Không hiểu sao, Huệ có cảm giác ấm áp lan tỏa xung quanh. Có thể vì mùi nhang trầm nhẹ nhẹ phảng phất trong không gian chăng? Huệ như sống lại khoảnh khắc ở nhà cũ. Rồi chợt như bừng tỉnh, cô lắc đầu, lầm bầm: “Bán rồi thì thôi đi. Nhớ nhưng gì nữa?”. Cô tưới thêm gáo nước vào hai chậu cây rồi bỏ vô nhà. Nói thôi, nhưng không hiểu sao hôm sau, trên đường đi làm về, Huệ lại chạy xe một hơi tới con đường dẫn về nhà cũ. Cách khoảng vài trăm mét, chỗ chợ nhỏ, Huệ ngừng xe bên một sạp vệ đường, nơi cô vẫn ghé mua trái cây. Chị bán hàng đang tay cân, tay gói cho khách, vui vẻ nói theo quán tính: “Mua cam đi cô. Cam bữa nay ngọt lắm”. Rồi ngừng đầu, chị kêu lên khi nhìn thấy Huệ: “Ủa em. Lâu dữ mới thấy ghé. Đi đâu mới về hả?”. Huệ cười: “Dạ. Em dọn nhà qua chỗ khác rồi chị. Bữa nay có việc ghé ngang thôi”. Mua cam xong, Huệ tẩn ngẩn một lúc trước khi chạy xe rề rề về phía nhà cũ. Thì mình ngó chút thôi, có gì mà ngại? Cô tự dỗ mình. Nhưng nhà cũ đã biến đâu mất rồi. Cánh cổng gỗ xanh có giàn hoa giấy trắng tím lòa xòa, cây xoài từng xum xuê trái vươn ra khỏi cổng cũng biến mất. Thay vào đó là cánh cổng inox mở rộng, phía trong sân đặt hai con sư tử đá mắt gườm gườm nhìn ra đường. Huệ giương mắt nhìn tòa nhà nhiều tầng to ngầu nghênh có tấm bảng đèn xanh đỏ nhấp nháy: Hotel Hoàng Gia. Người Huệ chên chao, tim hẫng như đập hụt một nhịp. Họng khô cháy.

Cô dựng xe trước quán cà phê vỉa hè xéo góc, bước lên thềm kéo ghế ngồi. Cô chủ quán reo lên: “A, chị Huệ. Chị đi đâu mà ghé đây? Lâu dữ”. Bưng ly cà phê ra cho Huệ, chủ quán tự nhiên kéo ghế ngồi cạnh: “Nhà chị giờ thay đổi ghế chưa?”. Ủ. Huệ biết bà chủ khách sạn cũng là chủ tiệm vàng mà. Cái kiểu hách dịch, khinh người của bà, Huệ cũng biết luôn. Cô chủ quán cà phê kể lể: “Trời ơi, bà tới lui chỗ này hàng tỉ lần mà không hề liếc con mắt nhìn chung quanh đâu ghen chị. Anh Minh sửa xe ngồi dưới gốc cây kế nhà chị hồi xưa đó cũng bị bà cho người đuổi, không cho làm, nói ảnh hưởng bộ mặt khách sạn của bà...”.

Tối đó, khi lên lầu thấp nhang cho cha, Huệ thủ thỉ: “Cha có đi chơi, đừng thềm ghé qua nhà cũ của mình nghe cha. Ghé là buồn đó. Nó không còn xú gì gọi nhớ ngôi nhà của mình hồi xưa đâu cha. Nó thấy ghét lắm...”. Trong ánh, đôi mắt cha nhìn Huệ thật bình thản. Như thế cha nói: “Mình hết duyên với ngôi nhà đó rồi thì thôi, con bận lòng làm gì?”.

Mùi hoa ngâu thoang thoảng ngoài sân nhắc Huệ pha một bình trà. Rồi cô lúi húi mở túi cói to dùng chớ về lúc chiều lòi ra một chậu cây. Cô chủ quán cà phê nói: “Bữa bà cho phá cổng, chặt giàn bông giấy, em chạy qua lấy mấy nhánh gốc về găm, giờ nở đẹp lắm chị. Em tặng chị một chậu nè”...

(Trích “Báo Hà Tĩnh”, số ra ngày 11/04/2017)

*GỢI Ý:

Phần I: Đọc- hiểu

Câu	Đáp án	Điểm
1	-Theo tác giả muốn trải nghiệm thì ta cần: cần làm là phải không ngừng hành động, không ngừng đặt bản thân vào thế chủ động và thế sẵn sàng, đi những	0,5

	vùng đất mới, thử những cái mới, quen những người bạn mới. Phải thoát ra khỏi vùng an toàn của mình càng sớm càng tốt.	
2	-Câu hỏi tu từ: Bạn may mắn hơn cái cây, bạn có thể tự dịch chuyển mình đi khắp chốn, thế thì tại sao lại không? -Tác dụng: + Nhấn mạnh mỗi người hãy tự dịch chuyển, chủ động thực hiện hành trình trải nghiệm, để có thể vươn cao, vươn xa hơn trong cuộc đời. +Thể hiện thái độ nhắc nhở, động viên, khích lệ của tác giả đối với mọi người trên hành trình mình đi.	0,5 0,5
3	- Hiểu về câu nói: “ Thoát khỏi vùng an toàn của mình là bước đầu tiên trong quá trình trải nghiệm”: +Vùng an toàn là khoảng đời sống gần gũi, quen thuộc, là những gì đã biết, thuận lợi, đảm bảo cho sự yên ổn của mỗi người. +Thoát khỏi vùng an toàn là đến những môi trường mới, gặp những con người mới, dám nghĩ và làm những điều khác, so với những gì ta đã biết, đã quen. ➔ Vì thế, thoát khỏi vùng an toàn chính là bước đầu tiên trong quá trình trải nghiệm.	0,5 0,5
4	(Học sinh có thể lựa chọn thông điệp về chủ động và sẵn sàng trải nghiệm; thoát ra khỏi vùng an toàn; thử làm những điều mới mẻ... Học sinh trình bày suy nghĩ của cá nhân, nêu rõ vì sao thông điệp đó có ý nghĩa nhất với mình. (Học sinh có thể rút ra được thông điệp khác hợp lý vẫn được chấp nhận) - Thông điệp em cảm thấy có giá trị nhất với mình là: sẵn sàng dám thoát khỏi vùng an toàn của bản thân để trải nghiệm. -Bởi chỉ khi đó chính ta mới có thể gặt hái được những giá trị cao đẹp, những thành quả lớn lao hơn cho cuộc sống của chính mình. Vì vậy, ngay từ ngày hôm nay mỗi người cần dũng cảm đối diện khó khăn, bước qua “vùng an toàn” vốn có của chính mình, kiên định với con đường phía trước ta đi chắc chắn thành công sẽ đến với bạn.	0,5 0,5

Phần 2: Viết bài (6,5 điểm)

Câu 1 (2,5 điểm):

Gợi ý

***Yêu cầu về hình thức:** Đoạn văn khoảng 200 chữ

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận về vấn đề vai trò của trải nghiệm đối với tuổi trẻ

*Dàn ý:

1. Mở đoạn: Giới thiệu được vấn đề nghị luận

2. Thân đoạn: Bàn luận làm sáng tỏ vấn đề: vai trò của trải nghiệm đối với tuổi trẻ

- ***Giải thích:*** Trải nghiệm: là tự mình trải qua để có được hiểu biết, kinh nghiệm tích lũy được nhiều kiến thức và vốn sống.

-Biểu hiện:

- +Ai trong cuộc sống cũng phải trải qua những trải nghiệm để trưởng thành nhất là tuổi trẻ.
- +Một chuyến đi, một thất bại, một bài học có giá trị mà ta nhận được từ cuộc đời cũng chính là trải nghiệm quý giá đối với tuổi trẻ hôm nay.

-Ý nghĩa:

- + Trải nghiệm đem lại hiểu biết, vốn sống và kinh nghiệm thực tế; giúp chúng ta mau chóng trưởng thành về cách nghĩ, cách sống, bồi đắp tình cảm, tâm hồn, giúp mỗi người gắn bó và góp phần cống hiến cho cuộc đời, cho đất nước. , bồi đắp tình cảm, tâm hồn, giúp tuổi trẻ gắn bó và góp phần cống hiến cho cuộc đời.
- + Trải nghiệm giúp mỗi người khám phá chính mình để có những lựa chọn đúng đắn và sáng suốt cho tương lai.
- + Trải nghiệm giúp mỗi người dần thân, thử nghiệm để sáng tạo; biết cách vượt qua những trở ngại khó khăn, tôi luyện bản lĩnh, ý chí để thành công.
- + Thiếu trải nghiệm cuộc sống của mỗi người sẽ nghèo nàn, thụ động, nhàm chán, vô ích; không cảm nhận được sự thú vị của cuộc sống.
- + Lấy dẫn chứng về những người trải nghiệm để chứng minh như Quang Linh Vlogs, Hoa hậu Thủy Tiên...
- ➔Trải nghiệm là hoạt động là hoạt động cần thiết của mỗi con người, đặc biệt là tuổi trẻ. Cần tạo điều kiện để tuổi trẻ được trải nghiệm cuộc sống hữu ích.

- Đối lập-mở rộng:

- +Thực tế nhiều bạn trẻ chưa coi trọng trải nghiệm để bản thân trưởng thành.
- + Coi nặng việc học tập, thi cử mà chưa chủ động, tích cực trải nghiệm, rèn kỹ năng sống.
- + Một số khác đắm chìm trong thế giới ảo
- + Một số bạn trẻ rơi vào thử nghiệm những điều có hại, sa vào tệ nạn...

-Bài học nhận thức và hành động:

- +Cần nhận thức được vai trò quan trọng và cần thiết của trải nghiệm, biết trải nghiệm tích cực, để giúp bản thân trưởng thành, vững vàng, sống đẹp.

3. Kết đoạn: Khẳng định lại vấn đề +Thông điệp

Câu 2: (4,0điểm)

***Hình thức:** Bài văn nghị luận tác phẩm truyện

***Nội dung:** Phân tích nhân vật Huệ

*Dàn ý:

1. Mở bài: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về nội dung truyện, nhân vật

2. Thân bài:

a. Ý 1: Giới thiệu khái quát về truyện: Đề tài, xuất xứ, tóm tắt qua về tác phẩm.

- Đề tài: Viết về đề tài ngôi nhà (có thể cụ thể hơn là: căn nhà cũ) ➔ Đề tài quen thuộc, gần gũi tạo nên sự ám áp đối với người đọc ➔ Thu hút bạn đọc tìm hiểu để khám phá bí ẩn mà tác giả muốn gửi gắm.

-Xuất xứ: Trích trong “Báo Hà Tĩnh”, số ra ngày 11/04/2017 ➔ Chứng tỏ rằng đây là một tác phẩm độc đáo, được đánh giá cao về giá trị về văn học và cả về đời sống.

-Tóm tắt: Chuyện kể về nhân vật Huệ có một căn nhà cũ sống cùng bố những ngày tháng bình yên, nhưng sau khi bố mất Huệ rao bán nhà mua nhà mới để có tiền kinh doanh. Căn nhà bán cho chủ tiệm vàng sau đó đã đổi khác rất nhiều sửa lại thành khách sạn sang trọng, những người hàng xóm trước đây cũng không còn có thể gần gũi, thân thiết như xưa. Thịnh thoảng nhớ về căn nhà cũ Huệ ghé qua nhưng đầy thất vọng và nhưng nhớ ngôi nhà trước đây của mình.

b. Ý 2: Tìm hiểu nội dung và nghệ thuật của truyện ngắn

Nội dung: Chia bố cục làm 2 phần (Chia theo cốt truyện, bám vào tâm trạng trong từng thời điểm của nhân vật)

***Phần 1: Nhân vật Huệ trước khi căn nhà được rao bán**

+ Khái quát chung về nhân vật:

-Không được miêu tả nhiều về hình dáng, cũng như số phận, biến cố theo chiều dài cuộc đời.

→ Chọn dấu ấn đặc biệt nhất trong một khoảng thời gian ngắn của nhân vật để khắc họa → Làm nổi bật phẩm chất, tính cách của nhân vật.

-Hoàn cảnh: “Nhà có hai cha con nên khi cha mất, cảnh nhà thật quạnh hiu” → Cha là chỗ dựa duy nhất không còn, cho thấy nỗi cô đơn, nỗi đau, sự mất mát quá lớn trong lòng nhân vật Huệ. Huệ muốn bán nhà để mua nhà mới và dư ra một số tiền để làm ăn → Nó là việc cần thiết cho sự phát triển bản thân và kinh tế sau này của cô

→ Trong hoàn cảnh đặc biệt, vừa trải qua nỗi đau mất cha, dường như việc bán nhà là để chạy trốn khỏi nỗi đau khi nhìn đâu cũng thấy bóng hình cha, nhưng cũng là mục đích cá nhân, từ đó mang sự quyến luyến vì nơi đây quá nhiều kỉ niệm đáng nhớ về gia đình.

+ Hình ảnh căn nhà sau ngày ba mất trong cảm nhận của Huệ:

-Hình ảnh thiên nhiên: mọi vật xung quanh như ủ rũ, thiếu sức sống “cây mai chiều thủy bồng nhiên chết khô đến gần sát gốc”, “Cả cây xoài cũng có vẻ đang chết dần dần” bởi có lẽ nó cũng buồn thương cho chủ của mình mà “Chắc hồi đám tang không ai cột cho mấy cây này miếng vải trắng, nên giờ tụi nó muốn đi theo cha con luôn” → Cây cối cũng có tình cảm, tâm tư với con người, dường như nó cũng ảm ý cho cuộc sống của Huệ đầy nhung nhớ cha, ủ rũ, cô đơn khi cha qua đời. Hay sâu xa hơn nó còn là thầm nói về tâm trạng của Huệ cũng đầy lưu luyến khi phải rao bán căn nhà.

-Hành động, lời nói của Huệ:

+ Hành động: “xách xô nước ra tưới vào gốc xoài”, “Cô kéo chiếc ghế mây lại gần, ngồi xuống, sờ tay lên lớp vỏ xù xì của nó”, “Rồi cô cầm kéo ra cắt cây mai chiều thủy tới sát gốc”: Muốn cứu lại cây xoài đang khô héo, như níu giữ lại kỉ niệm trọn vẹn với căn nhà khi ba còn sống.

→ Là người sống nội tâm, giàu tình cảm, yêu thiên nhiên.

+Lời nói: “Mày đừng chết khi tao còn ở cái nhà này nghe xoài”, “Ráng sống lại ở với tao nghe mai”: Thể hiện những buồn thương trước mất mát của cảnh vật đang dần biến mất nơi căn nhà xưa cũ, nỗi đau trước sự chia lìa với người cha, với những gì gần gũi đang dần biến mất. → Tâm trạng buồn đau, tiếc nuối, có chút hoài niệm.

-Việc bán nhà:

+Khi được người hỏi mua nhà: Người mua là chủ cửa tiệm vàng, ban đầu Huệ không muốn bán nên “Huệ chỉ nói thách để bà ta bỏ đi. Người gì hách dịch thấy ghét” → Một phần muốn tìm cho căn nhà người chủ dễ thương, nhẹ nhàng, đầy tình cảm như cảnh vật căn nhà có, sâu hơn có lẽ là sự không lỡ dù đã quyết định mua nhà mới và lấy tiền làm ăn.

+Thái độ: Thay đổi thái độ phần nào cho thấy nhân vật có những băn khoăn, đắn đo khi bán nhà từ việc “thản nhiên nâng giá” để rồi “chung hưởng” → Rõ ràng việc bán được nhà với giá cao hơn giá dự định là điều vui nhưng sao Huệ lại buồn? Phải chăng buồn vì không tìm được người chủ xứng đáng cho căn nhà, vừa buồn vì phải rời xa ngôi nhà đầy kỉ niệm → Sự giằng xé trong tâm trạng của nhân vật.

→ Nhận xét: Nhân vật có tâm hồn mong manh, nhạy cảm, có trái tim dạt dào tình yêu thương, lưu luyến và luôn trân quý những gì đã qua đẹp đẽ trong cuộc đời. Con người sống tình cảm, nội tâm nên căn nhà đã trở thành một phần kí ức không thể quên trong cô.

***Phần 2: Nhân vật Huệ sau khi căn nhà được rao bán**

-Hình ảnh căn nhà mới:

+Hành động: “đem theo duy nhất chậu mai chiếu thủy mà sự sống chỉ còn khoảng một tấc cao”, “Cô đặt nó trên khoảng sân nhỏ xinh trước phòng thờ, nơi đôi mắt cha từ di ảnh có thể nhìn thấy nó hằng ngày” và “Cô mua thêm chậu hoa ngâu nhỏ để bên cạnh.” → Muốn giữ lại một chút xưa cũ về sự sống mong manh nơi căn nhà ngày xưa, nơi ở giản dị, đơn sơ và có sự gần gũi với thiên nhiên, luôn trân quý người cha đã mất, trân trọng những điều đã qua.

+Tâm trạng: => Luôn thủ thủ với những chậu cây mà cô trồng trong nhà “Giờ tao chỉ còn tụi bay thôi đó”, “Ráng sống tốt rồi ra hoa cho cha con tao ngắm, nghe không?” → Là tình yêu thiên nhiên, cuộc sống thanh sơ, an nhiên nhưng hơn hết dường như cô còn gửi gắm niềm vui, nỗi buồn trong đó, với cô khi ba mất mọi thứ trở nên trống vắng nên “chỉ còn” bầu vút nên những cây nhỏ kia, như một chút hoài niệm đã qua.

=> Cảm thấy vui khi cây hoa ngâu đã trở bông “hái mấy chùm hoa ngâu, pha trà, đặt trên bàn thờ của cha kèm thêm đĩa bánh đậu xanh”, “Huệ có cảm giác ấm áp lan tỏa xung quanh”=> Nhớ những thói quen cũ của cha, hạnh phúc khi được thực hiện những thói quen mà cha vẫn làm khi còn sống, với cô dường như cha vẫn đang hiện hữu ngay gần bên cô không hề chia xa.

=> Ở nơi mới những những điều quen thuộc của căn nhà cũ vẫn còn khiến Huệ băng khoăn, làm “Huệ như sống lại khoảnh khắc ở nhà cũ”, với nỗi thất vọng “Bán rồi thì thôi đi. Nhớ nhưng gì nữa?” → Chứng tỏ Huệ chưa bao giờ quên căn nhà, luôn mang bóng dáng avf hình ảnh về nơi mình đã sống suốt thời thơ ấu.

-Sự thay đổi của căn nhà cũ:

+ Hình ảnh căn nhà sau khi đổi chủ: căn nhà cũ không còn, nó mang diện mạo mới với: “Cánh cổng gỗ xanh có giàn hoa giấy trắng tím lòa xòa, cây xoài từng xum xuê trái vươn ra khỏi cổng cũng biến mất”, “cánh cổng inox mở rộng, phía trong sân đặt hai con sư tử đá mắt gườm gườm nhìn ra đường”, “tòa nhà nhiều tầng to ngầu ngạnh có tấm bảng đèn xanh đỏ nhấp nháy: Hotel Hoàng Gia” => Mang sự lộng lẫy, giàu có, hiện đại, khác lạ so với trước đó, không còn dấu vết của ngày xưa.

+Thái độ của nhân vật: “giương mắt nhìn”, rồi “chênh chao, tim hẫng như đập hụt một nhịp. Họng khô cháy” → Sự thất vọng, mất mát và niềm đau quá lớn của con người khi những kỉ niệm đẹp đã có dường như cũng biến mất theo bóng dáng căn nhà thay đổi, giống như cô ở hiện tại cũng mất mát nhiều thứ tươi đẹp đã có của kỉ ức không thể lấy lại.

+ Lời nói của Huệ: “Cha có đi chơi, đừng thềm ghé qua nhà cũ của mình nghe cha”, “Nó không còn xịu gì gọi nhớ ngôi nhà của mình hồi xưa đâu cha..”=>Như tự nói với chính mình về sự thất vọng, hậm hực, hụt hẫng trước những thứ đã không còn là của mình=> Tâm trạng buồn thương về căn nhà cũ nơi có nhiều kỉ niệm.

+ Suy nghĩ: Mượn lời nói của người cha vọng lại trong tâm thức “Mình hết duyên với ngôi nhà đó rồi thì thôi, con bận lòng làm gì?” và lời nói của Cô chủ quán cà phê nói: “Bữa bả cho phá cỗ, chặt giò bông giấy, em chạy qua lấy mấy nhánh gốc về găm, giờ nở đẹp lắm chị. Em tặng chị một chậu nè”=> Vừa muốn quên nỗi đau, quên căn nhà mình đã từng sống, vừa muốn níu giữ một chút về kỉ niệm với ngôi nhà, như níu giữ kỉ niệm bên cha → Sự do dự, mâu thuẫn trong tâm trạng của nhân vật.

-Nhận xét: Căn nhà như là hồi ức, là kỉ niệm với nhân vật, việc căn nhà có những thay đổi khiến Huệ có những hụt hẫng, băng khuâng, day dứt như mất mát quá lớn với mình → Đây là con người có suy nghĩ sâu sắc, có sự gắn bó đặc biệt với căn nhà tuổi thơ, với cha.

-**Liên hệ:** Các bài thơ hoặc tác phẩm viết về hình ảnh con người trân trọng những nơi đã qua, những người đã từng gặp gỡ, như câu thơ của Chế Lan Viên:

Khi ta ở chỉ là nơi đất ở

Khi ta đi đất bỗng hoá tâm hồn.

*Nghệ thuật: Ngôn ngữ gần gũi, quen thuộc trong đời sống của người Nam Bộ, chủ yếu khai thác suy nghĩ và tâm lí nhân vật, xen kẽ đối thoại với độc thoại và độc thoại nội tâm một cách nhuần nhuyễn. Xây dựng tình huống truyện nhẹ nhàng, hình ảnh nhân vật trung tâm là người có tâm hồn, tình cảm nhạy cảm, dung dị, dễ gần.

3. Kết bài: Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm

Đề 4:**Phần I. Đọc-hiểu văn bản (3,5 điểm)****Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:****Câu chuyện về bốn ngọn nến**

Trong phòng tối, có bốn ngọn nến đang cháy. Xung quanh thật yên tĩnh, đến mức người ta có thể nghe thấy tiếng thì thầm của chúng.

Ngọn nến thứ nhất nói : Tôi là hiện thân của hòa bình. Cuộc đời sẽ như thế nào nếu không có tôi? Tôi thực sự quan trọng cho mọi người.

Ngọn nến thứ hai lên tiếng : Còn tôi là hiện thân của lòng trung thành. Hơn tất cả, mọi người đều phải cần đến tôi.

Đến lượt mình, ngọn nến thứ ba nói : Tôi là hiện thân của tình yêu. Tôi mới thực sự quan trọng. Hãy thử xem cuộc sống sẽ như thế nào nếu thiếu đi tình yêu?

Đột nhiên, cánh cửa chợt mở tung, một cậu bé chạy vào phòng. Một cơn gió ùa theo làm tắt cả ba ngọn nến. "Tại sao cả ba ngọn nến lại tắt ?" - cậu bé sững sốt nói. Rồi cậu bé òa lên khóc.

Lúc này, ngọn nến thứ tư mới lên tiếng: Đừng lo lắng, cậu bé. Khi tôi vẫn còn cháy thì vẫn có thể thắp sáng lại cả ba ngọn nến kia. Bởi vì, tôi chính là niềm hy vọng.

Lau những giọt nước mắt còn đọng lại, cậu bé lần lượt thắp sáng lại những ngọn nến vừa tắt bằng ngọn lửa của niềm hy vọng.

(Trích “Những bài học về cuộc sống”, NXB Thanh Niên, 2005)

Câu 1(0,5): Văn bản trên sử dụng ngôi kể nào? Vì sao em biết?

Câu 2(1.0): Em hiểu thế nào về lời thì thầm thì của ngọn nến thứ nhất?

Câu 3(1,0): Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp nhân hoá trong câu sau: Lúc này, ngọn nến thứ tư mới lên tiếng: Đừng lo lắng, cậu bé. Khi tôi vẫn còn cháy thì vẫn có thể thắp sáng lại cả ba ngọn nến kia. Bởi vì, tôi chính là niềm hy vọng.

Câu 4(1,0): Thông điệp sâu sắc nhất mà em rút ra được từ văn bản trên. Vì sao?

Phần II. Viết văn (6,5 điểm)

Câu 1 (2,5): Em hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) trả lời cho câu hỏi: Niềm hi vọng quan trọng như thế nào đối với cuộc sống này?

Câu 2 (4,0): Phân tích tâm trạng của nhân vật trữ tình trong bài thơ sau đây:

Chờ xuân

(Thơ: Trần Minh Đạo)

*Khoảnh khắc mùa xuân đã đến gần.
Mây bàng bạc vẫn ngủ lang thang.
Cỏ hoa lấp lửng rời đông tiết.
Chim én chưa về báo hiệu xuân.
Đất nước mang hình tia chớp lửa.
Đồng bào còn rạn dấu chia phân.
Từng cơn gió chướng đầy sinh khí.
Rạo rức nàng xuân đến thật gần.*

GỢI Ý:

Câu	Đáp án	Điểm
1	-Văn bản được kể theo ngôi thứ 3. -Ví: +Người kể giấu mặt không tham gia vào câu truyện kể, các nhân vật được gọi bằng tên của nó: ngọn nến thứ nhất, cậu bé...	0,25 0,25
2	Ngọn nến thứ nhất cho rằng mình quan trọng bởi nó là hiện thân của hòa bình. - Hòa bình là một nơi không có chiến tranh và chết chóc, nơi mọi người gắn bó với nhau cùng giúp đỡ nhau phát triển vì sự phồn vinh và hạnh phúc của nhân loại. - Hòa bình sẽ mang lại cuộc sống và hạnh phúc cho mỗi người, mỗi gia đình và xã hội. Khi con người được sống trong cảm giác yêu thương, hòa ái, an lạc, vô ưu sẽ tạo nên động lực mạnh mẽ cho con người sống, học tập và lao động cống hiến hết mình cho sự phát triển chung của nhân loại. - Nếu không có hòa bình con người phải sống trong đau thương, đói nghèo, bệnh tật, chia li chết chóc...	0,25 0,25 0,25 0,25
3	-BPNT: Nhân hoá: Ngọn nến biết nói chuyện, có suy nghĩ “mới lên tiếng”... -Tác dụng: +Tăng giá trị gợi hình, gợi cảm +Khiến hình ảnh ngọn nến gần gũi, mang dáng vẻ, hành động, tính cách của con người.	0,25 0,75

	+Nhấn mạnh hi vọng là yếu tố quan trọng để duy trì mọi thứ đẹp đẽ trong cuộc sống. +Thể hiện sự trân trọng, ca ngợi của tác giả đối với những con người sống có hi vọng, lạc quan trong cuộc đời.	
4	-Sau đây là 1 số gợi ý: Thông điệp về hòa bình, về lòng trung thành, về tình yêu, về niềm hy vọng trong cuộc sống. - Thông điệp em thích nhất đó là cần có niềm hi vọng trong cuộc sống này. -Bởi cuộc sống vốn rất nhiều khó khăn, thử thách và biến cố nhưng nếu ta biết sống trong hi vọng, niềm tin vào những tốt đẹp ở phía trước thì ta sẽ vượt qua được gian khổ ở đời và gặt hái thành công. Vì vậy, cần luôn sống cso niềm tin, lạc quan hướng về những điều tốt đẹp, đừng bỏ cuộc khi ta vấp ngã, gặp trắc trở ở đời.	0,25 0,75

Phần II (6,5): Viết văn

Câu 1: (2,5)

Gợi ý:

***Yêu cầu về hình thức:** Đoạn văn khoảng 200 chữ

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận về niềm hi vọng quan trọng như thế nào đối với cuộc sống?

*Dàn ý:

1. Mở đoạn: Dẫn dắt và giới thiệu vấn đề: Quan trọng của niềm hi vọng trong cuộc sống.

2. Thân đoạn:

- Giải thích:

+Hi vọng: Là sự chờ đợi, kì vọng về việc một điều gì đó sẽ diễn ra, mang đến kết quả như bản thân mong đợi.

+Niềm hi vọng nảy sinh từ những mong muốn mãnh liệt của con người.

- Biểu hiện

+Luôn có niềm tin vào cuộc sống, hướng đến những điều tốt đẹp, sống tích cực, lạc quan.

+Mang sự tích cực lan tỏa đến cộng đồng, không vì khó khăn mà nản lòng, luôn nỗ lực, cố gắng cho tương lai.

-Vai trò, ý nghĩa+ Dẫn chứng

+Mang đến sức mạnh để con người vững tin vào hành trình phát triển của bản thân.

+Tạo ra và lan tỏa sự lạc quan về cuộc sống.

+Loại bỏ những suy nghĩ, cảm xúc tiêu cực không đáng có.

+Tạo động lực thúc đẩy con người hành động để vươn tới thành công.

+Định hướng con người và xã hội đến tương lai tốt đẹp.

+Dẫn chứng: "Christine Hà" :một cô gái người Mỹ gốc Việt đã đạt quán quân trong chương trình "Vua đầu Mỹ" dù cô bị khiếm thị → Tấm gương đáng được ngưỡng mộ, ngợi ca về niềm hi vọng lớn lao trong cuộc sống.

- Vấn đề đối lập- mở rộng:

+Con người sống không có hi vọng:

+Tự vây hãm bản thân trong sự tiêu cực, bi quan, chán nản.

- +Bỏ lỡ nhiều cơ hội, đánh mất ý nghĩa của cuộc sống.
- +Đặt quá nhiều hi vọng dẫn đến ảo tưởng, mơ mộng viễn vông:
- +Hi vọng xa rời thực tế khiến bản thân trở nên mơ mộng quá mức.
- +Dễ gây thất bại, kéo lùi quá trình phát triển của bản thân.

-Bài học:

- +Cần trau dồi đầy đủ về nhận thức, đạo đức để không bị cuốn vào sự tiêu cực hay tình trạng mơ mộng.
- +Nuôi dưỡng hi vọng một cách tích cực, phù hợp với hoàn cảnh của bản thân.
- +Mạnh mẽ thực hiện, theo đuổi ước mơ, hi vọng của mình bằng hành động thực tế, cụ thể.

3. Kết đoạn: Khẳng định lại ý nghĩa của niềm hi vọng trong cuộc sống.

Câu 2(4,0):

***Hình thức:** Bài văn nghị luận tác phẩm thơ

***Nội dung:** Cảm nhận về tâm trạng của nhân vật trữ tình trong bài thơ

*Dàn ý:

1. Mở bài: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát về nội dung bài thơ và tâm trạng nhân vật trữ tình.

2. Thân bài:

a. Ý 1: Giới thiệu khái quát về bài thơ: Đề tài, thể thơ, nhan đề

- Đề tài: Viết về mùa xuân

-Thể thơ: Thất ngôn

-Nhan đề: +Chờ xuân: Mang nghĩa thừa và cả nghĩa ẩn

+Nghĩa thực: Tâm trạng chờ mùa xuân của thiên nhiên đang về.

+Nghĩa ẩn: Tâm trạng khắc khoải, buồn thương của con người trước sự chờ đợi mùa xuân độc lập của dân tộc, mùa xuân đất nước đang đến gần.

→ Mượn sự chuyển mình về thiên nhiên khi mùa xuân sắp về để nói tới sự chuyển mình của đất nước ngày sắp độc lập.

b. Ý 2: Tìm hiểu nội dung và nghệ thuật của tác phẩm (Bám sát vào bố cục để phân tích kết hợp phân tích cả nội dung và nghệ thuật trong từng phần)

Nội dung: Chia bố cục làm 2 phần (chia ngang)

***Phần 1: 4 câu đầu: Tâm trạng nhân vật trữ tình khi chờ mùa xuân thiên nhiên sắp về**

- Bức tranh thiên nhiên:

+Thời gian: “Khoảnh khắc mùa xuân” bức tranh thiên nhiên từ cuối đông đang dần sang đầu xuân, là thời điểm chuyển mình rất nhẹ, rất khẽ→ Báo hiệu sự thay đổi khởi sắc của đất trời, vạn vật.

+Không gian: Rộng lớn từ trên cao bầu trời với những đám mây, xuống dưới đất nơi cỏ hoa nhỏ bé→ Phóng khoáng, bao la.

+Hình ảnh:

=> Mùa xuân chưa về hẳn nhưng những dấu hiệu của nó đã xuất hiện qua: Mây , cỏ hoa, chim én→Những hình ảnh quen thuộc của mùa xuân thiên nhiên, đất trời, khi mùa xuân chạm ngõ. →Nghệ thuật: Liệt kê, sử dụng bút pháp tả cảnh quen thuộc trong thơ ca.

=> Kết hợp giữa các tính từ “bàng bạc”, “lấp lừng” với các cụm động từ “đã đến gần”, “Chưa về”, “vẫn ngủ lang thang”, “rời đông tiết” → Sự vận động của thiên nhiên không hề tĩnh tại mà có bước chuyển mình, bước đi của thời gian một cách rõ ràng, xong mùa xuân chưa về hẳn mà chỉ như mang tính dự báo. → Nghệ thuật: Sử dụng các từ láy “bàng bạc”, “lấp lừng”, “lang thang”, nhân hoá mây “vẫn ngủ”, hoa cỏ “rời tiết đông”, én “chưa về báo”.

→ Bức tranh thiên nhiên từ đông chuyển mình sang xuân dấu hiệu mùa đông còn đậm đặc, mùa xuân chưa về hẳn nhưng đã có sự chuyển mình một cách nhẹ nhàng, tinh tế.

→ Qua đó, thấy được sự mong chờ của nhân vật trữ tình, có chút hồi hộp, lo lắng, có chút bối rối qua việc nhà thơ sử dụng cách xây dựng hình ảnh mang tính đối lập: “Mùa xuân đã đến gần” >< “Chim én chưa về báo hiệu”. Đó là sự mong ngóng, thiết tha muốn ngắm nhìn cảnh sắc nua xuân chuẩn bị ghé thăm.

***Phần 2: 4 câu cuối: Tâm trạng nhân vật trữ tình khi chờ mùa xuân đất nước sắp về**

-Hình ảnh bức tranh đất nước: Đất nước mang hình tia chớp>< Đồng bào còn rạn dấu chia phân: Sử dụng nghệ thuật đối lập và ẩn dụ “hình tia chớp”, “rạn dấu chia phân” → Nói tới những biến cố, những bất ổn, đau thương và sự chia cắt lãnh thổ của đất nước, sự loạn lạc của chiến tranh.

→ Nỗi đau của dân tộc và thời đại, của mỗi con người đối với đất nước và đồng bào mình.

-Thái độ, tình cảm của nhà thơ: Trong lời thơ thể hiện rõ sự quyết tâm và sức mạnh dân tộc trước bối cảnh xã hội đầy rối ren “Tùng con gió chướng đầy sinh khí”: Gió chướng vốn là cách gọi khác của gió mùa Đông Bắc hay gió Tín Phong gây ra rất nhiều thiệt hại đối với thiên nhiên và con người, song trong cách nói của nhà thơ “Gió chướng” dấu hiệu đặc trưng của mùa đông ấy giờ đây ẩn dụ chỉ một luồng sinh khí mới của thời đại, sức mạnh vũ bão của dân tộc để vượt qua mọi khó khăn, gian khổ trước mắt. → Nghệ thuật ẩn dụ, lời thơ hào sảng, tươi mới thể hiện niềm tin, hi vọng về thời đại mới, sự chuyển mình của đất nước qua gian khổ, chiến tranh.

-Tâm trạng: “Rạo rục”: Chờ đón những dấu hiệu mới của mùa xuân thiên nhiên đang “đến thật gần” nhưng cũng là sự háo hức, đợi chờ mùa xuân của đất nước sẽ đổi sắc, độc lập sẽ về, tự do sẽ đến, đất nước lại liền mạch một dải sơn hà Bắc Nam.

→ Mùa xuân và tự do của đất nước chưa về, song trong trái tim của nhà thơ luôn mong ngóng, tin tưởng và hi vọng những điều tốt đẹp nhất sẽ đến với tổ quốc và non sông ta. Đó là tình yêu nước và nỗi đau của con người trong cảnh nước mất, nhà tan đầy tang thương.

-Nhận xét: Bài thơ là bức tranh thiên nhiên chưa trọn vẹn, đẹp đẽ nơi mùa đông giá rét, xuân mới chỉ có những dấu hiệu mong manh, mơ hồ. Song qua đó, tác giả đã phần nào gửi gắm niềm tin, sự mong chờ và những khát khao được nhìn thấy hạnh phúc của dân tộc ngày độc lập, biến cố kinh hoàng của non sông sẽ qua bằng chính sinh khí của mỗi con người mà thời đại có.

-**Liên hệ:** Các bài thơ hoặc tác phẩm viết về hình ảnh mùa xuân thiên nhiên và mùa xuân đất nước tươi đẹp như “Mùa xuân nho nhỏ” của Thanh Hải. Hoặc bốn câu thơ sau:

*Xuân đang đến, lòng rộn vang câu hát
Khúc hát xuân tô thắm mãi muôn đời
Trọn ân tình xây mơ ước đẹp tươi
Sum họp, đoàn viên hai miền Nam – Bắc*

Nghệ thuật chung: Ngôn ngữ thơ hàm súc, độc đáo, hình ảnh thơ giàu gợi hình, gợi cảm, nhịp điệu tha thiết, trầm lắng đầy niềm tin, hi vọng về tương lai phía trước của dân tộc.

3. Kết bài: Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm

ĐỀ SỐ 5

Phần I (3,5 điểm): Đọc-hiểu

Đọc văn bản sau đây và trả lời câu hỏi

*“Chưa chữ viết đã vẹn tròn tiếng nói
Vàng trắng cao đêm cá lặn sao mờ
Ôi tiếng Việt như đất cày, như lụa
Óng tre ngà và mềm mại như tơ
Tiếng tha thiết nói thường nghe như hát
Kể mọi điều bằng riu rít âm thanh
Như gió nước không thể nào nắm bắt
Dấu huyền trầm, dấu ngã chênh vênh”*

(Trích bài Tiếng Việt - Lưu Quang Vũ)

Câu 1(0,5): Tìm 2 từ láy xuất hiện trong đoạn thơ trên?

Câu 2 (0,5): Xác định nội dung chính được tác giả nói tới trong đoạn thơ?

Câu 3 (1,5): Chỉ ra và phân tích biện pháp tu từ được sử dụng chủ yếu trong văn bản.

Câu 4 (1,0): Văn bản thể hiện thái độ, tình cảm gì của tác giả?

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(2,5):Theo em thế hệ trẻ Việt Nam cần làm gì để thể hiện lòng yêu nước? Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày quan điểm của mình về vấn đề đó?

Câu 2(4,0): Phân tích đoạn trích sau:

Cho ngày nắng lên

Ny An

Tóm tắt đoạn lược bớt: (Con bão ập đến khi trời tờ mờ giờ sáng, nhân vật Lu bị đánh thức bởi sự dữ dội của nó bên bật dậy và chuẩn bị dạy đón bão. Đang dọn dẹp thì được ba con

anh Tư sang giúp, nhưng sau khi mọi người an toàn thì anh Tư lại mất tích dưới dòng nước thăm thẳm)

"Sơn ơi là Sơn! Con ơi là con..." - bác Tư lại gào thán thiết. Tiếng gào đâm thẳng vô tim Lu, quặn thắt, nhức buốt. Mấy người thanh niên lôi bác về từ trưa, mà đến chừ bác còn thất thần. Mưa vẫn xối xả, cứ như ông trời tức giận chi mặt đất lâu ngày, gom lại xả cơn một lần. Cái lạnh ngấm vào da, mặt bác Tư trắng bệch, đôi môi run run. Bác nhìn trân trân di ảnh vợ trên bàn thờ. Hồi đó, má anh Sơn cũng đi theo dòng nước lũ. Lâu lâu như sực tỉnh về lại với thực tại, bác đứng lên chạy ù ra cổng, giẫy nẩy vùng mạnh khi bị ghì chặt kéo ngược vô nhà.

Lúc sáng, anh Sơn cùng đám thanh niên bơi ghe qua mấy khu trũng giúp bà con. Tới đoạn nước ngập sâu, ghe lật, mớ dây nhợ rong bèo quấn chân anh Sơn, bộ đồ áo mưa đen quấy đập vô vọng trong dòng nước xiết. Mọi người không kịp với tay kéo anh lại, ai cũng ráng bơi vào bờ cho nhanh. Những thùng mì Hảo Hảo trôi lạc ra giữa sông, bị nước đánh rã ra. Thuyền cứu hộ đến chẳng kịp. Lu đưa tay vuốt mạnh những giọt nước đang làm mắt nhòe đi. Mưa tự dưng mằn mằn, nóng nóng. Lu tự dặn lòng, nước mắt để dành cho ngày nắng lên. Việc cần kíp bây chừ là giữ bác Tư không lao ra giữa mưa bão trắng trời.

Sáng ra, trời ngưng gắm gừ. Nhìn đông đồ nát còn lại, có ai đó thở dài len lén, thôi thì của đi thay người. Bác Tư vẫn lặng băng mắt hôn. Có câu an ủi nằng nằng, lỡ người đi rồi thì cứ nghĩ tới người ở lại. Anh Sơn nằm đó, người lạnh ngắt tím tái. Lu thay bác Tư nhận vài phong bì hỗ trợ ma chay. Cô Hai gọi bảo không ghé nhà tiễn anh Sơn được, nhờ Lu thấp nhang giùm. Chiều hôm qua, trong lúc bão đang quật thì một cơn lốc xoáy cũng tranh thủ quét ngang nhà cô, mái nhà tốc ra bay tuốt luốt, cái chuồng bò thì nát vụn vì bị cây bạch đàn đè ngang. Có vài phóng viên tới đưa tin. Mấy đoàn từ thiện cũng tới. Họ se sẽ động viên. Họ khe khẽ bắt tay. Dường như ai cũng sợ chạm vào nỗi đau của những người trong cuộc. Mà cần chi chạm, nó hiển hiện, mòn một. Bác Tư ôm chặt di ảnh anh Sơn. Tóc anh Sơn đen, mái đầu bác Tư bạc trắng. Nơi khóe mắt hoắm sâu nhấn húm của bác chỉ đọng được một giọt nước nhỏ bằng hạt lúa. Làm chi còn nước mắt nữa mà khóc. Lu nức nở trong vòng tay ba, tiếng nấc nghẹn nơi cổ họng. Nghe ba kể, hỏi Lu còn quán mền, chính anh Sơn là người nẩy ra "sáng kiến" đặt cô trong cái lu vỡ vành miệng, đẩy lại cho khỏi ướt giữa dòng nước lũ. Cái tên Lu cũng xuất phát từ đó. Ngày đưa anh Sơn đi, mọi người tới đông lắm. Ở cái xứ ni, gần như ai cũng một lần từng chịu ơn anh. Hồi anh còn cười nói giòn tan, có khi nửa đêm anh vác đèn pin đi lợp mái, kiếm heo gà cho hàng xóm. Bác Tư hay la ó, cái thằng trời hành, việc nhà thì nhác, việc chú bác thì siêng. Rứa chắc chừ trời hết hành, trời thấy anh tốt tính nên cho lên thiên đàng. Lu ngẩng mặt lên đón những tia nắng đang cố len lỏi ra khỏi những đám mây trĩu trĩu. Ba đang lúi cúi dọn dẹp mớ đồ linh kính. Cái dáng hao gầy vẫn lẫm lẫm chịu đựng thương khó. Từng món đồ được chắt chiu gội rửa cho sạch để còn dùng lại. Dân xứ ni mang tiếng là keo kiệt, bởi có những thứ đâu phải muốn bỏ là bỏ. Nó là kỷ niệm, là kỷ ức. Là cả một trời thương tưởng cần bám víu vào đó mà sống tiếp.

Một ngày nắng hanh sau mưa lũ bão dông, nước rút, đất bắt đầu khô ráo. Lu qua nhà, phụ bác Tư gom mớ lá cây lại thành đống rồi đốt. Sẽ thành tro bay về xa ngái. Mùi khói tự bao đời

luôn làm lòng dân xír cần cỏi ni thư thái. Có những thứ là phải dành cho ngày nắng lên. Bác Tư nhẹ nhàng nói, giữa làn khói hun nhèm mắt cay.

(Trích “Báo tuổi trẻ online”, số ra ngày 18/10/2020)

GỢI Ý:

Câu	Đáp án	Điểm
1	-Học sinh có thể chỉ ra 2 từ láy trong các từ láy sau: Mềm mại, tha thiết, ríu rít, chành vênh. (Mỗi 1 từ láy đúng được 0,25 điểm)	0,5
2	-Nội dung chính của đoạn thơ: Nói tới vẻ đẹp của Tiếng Việt ta trong đời sống của con người Việt Nam,	0,5
3	- Biện pháp tu từ tiêu biểu nhất được sử dụng trong đoạn thơ: so sánh - HS chỉ ra được các câu thơ có biện pháp so sánh - Ôi tiếng Việt như đất cày , như lụa - Óng tre ngà và mềm mại như tơ - Tiếng tha thiết nói thường nghe như hát - Như gió nước không thể nào nắm bắt Tác dụng : Hữu hình hóa vẻ đẹp của tiếng Việt bằng các hình ảnh, âm thanh; tiếng Việt đẹp bởi hình và thanh.	0,25 0,5 0,75
4	-Nội dung chính của đoạn thơ: Văn bản trên thể hiện lòng yêu mến, thái độ trân trọng đối với vẻ đẹp và sự giàu có, phong phú của tiếng Việt. Nhắc nhở mỗi người cần trân trọng, giữ gìn và nâng niu giá trị của Tiếng Việt trong đời sống.	1,0

Phần 2: Viết bài (6,5 điểm)

Câu 1 (2,5 điểm):

Gợi ý

***Yêu cầu về hình thức:** Đoạn văn khoảng 200 chữ

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận về vấn đề thế hệ trẻ Việt Nam cần làm gì để thể hiện lòng yêu nước (Tập trung chủ yếu vào phần bài học, hành động)

*Dàn ý:

1. Mở đoạn: Giới thiệu được vấn đề nghị luận

2. Thân đoạn: Bàn luận làm sáng tỏ vấn đề: hành động của thế hệ trẻ Việt Nam để thể hiện tình yêu nước.

- Giải thích:

+Trách nhiệm của tuổi trẻ đối với quê hương, đất nước: trách nhiệm giữ gìn nền độc lập, tích cực xây dựng nước nhà ngày càng vững mạnh,

+Tinh thần yêu nước: sự biết ơn đối với những người đi trước đã cống hiến cho đất nước, yêu quý quê hương, có ý thức học tập, vươn lên để cống hiến cho nước nhà và sẵn sàng chiến đấu nếu có kẻ thù xâm lược.

-Biểu hiện

+Ai sinh ra cũng có một đất nước, tổ quốc, dân tộc của riêng mình.

+Khi đất nước lâm nguy, khi tổ quốc cất tiếng gọi thì đó là lúc mà tất cả con người cần sẵn sàng hành động, nhất là thế hệ trẻ cần xông pha, cứu nước.

-Vai trò, ý nghĩa

+Là bộ đỡ tinh thần cho con người: là nguồn cảm hứng bất tận cho mỗi chúng ta phấn đấu và cống hiến.

+Chính lòng yêu nước đã bồi dưỡng tâm hồn những con người nước Việt trở nên vững vàng, mạnh mẽ trong hành trình sống khắc nghiệt.

+Là động lực giúp con người sống có trách nhiệm hơn với gia đình, quê hương, đất nước, cộng đồng hay đơn giản nhất là đối với chính bản thân mình.

-Đối lập-mở rộng: Bên cạnh đó vẫn còn có nhiều bạn chưa có nhận thức đúng đắn về tình yêu cũng như trách nhiệm của mình đối với quê hương, đất nước. Lại có những người cố ý có hành vi chống phá nhà nước, khối sức mạnh đại đoàn kết dân tộc. Đây là những suy nghĩ, hành vi lệch lạc mà chúng ta cần tẩy chay.

-Trách nhiệm của thế hệ trẻ Việt Nam đối với Đất nước

+Lòng yêu nước không phải là lời nói suông mà phải được thể hiện bằng hành động cụ thể:

+Không ngừng nỗ lực học tập, rèn luyện, trau dồi đạo đức để trở thành người đủ sức, đủ tài.

+Nghiêm túc, tự giác thực hiện các chính sách pháp luật của nhà nước, các nội quy, quy định của nhà trường, cơ quan công tác...

+Lao động tích cực, hăng hái, làm giàu một cách chính đáng

+Bảo vệ môi trường, bảo vệ động vật...

+Dũng cảm đấu tranh chống lại cái ác, cái xấu.

3. Kết đoạn: Khẳng định lại vấn đề +Thông điệp

Câu 2: (4,0điểm)

***Hình thức:** Bài văn nghị luận tác phẩm truyện

***Nội dung:** Phân tích nội dung và nghệ thuật của tác phẩm

*Dàn ý:

1. Mở bài: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về nội dung truyện, nhân vật

2. Thân bài:

a. Ý 1: Giới thiệu khái quát về truyện: Đề tài, xuất xứ, tóm tắt qua về tác phẩm.

- Đề tài: Viết về mùa mưa bão → Đề tài quen thuộc nhưng luôn tạo được ấn tượng và nỗi bi thương trong lòng người đọc

-Xuất xứ: (Trích “Báo tuổi trẻ online”, số ra ngày 18/10/2020)

-Tóm tắt: Truyện diễn ra tại vùng quê nghèo, mùa nước lũ, sau khi giúp đỡ mọi người chạy ra khỏi vùng bão đầy nguy hiểm anh Sơn mất tích, khi anh được tìm thấy người đã lạnh ngắt, không còn sự sống. Ba của anh đau đớn ôm di ảnh con và khóc lặng người, đám tang tổ chức trong sự đau xót và thương tiếc của những người hàng xóm, cùng rất nhiều người xung quanh nghe tin về anh.

b. Ý 2: Tìm hiểu nội dung và nghệ thuật của truyện ngắn

Nội dung: Chia bố cục làm 2 phần (Chia theo nhân vật, bám vào đặc điểm của nhân vật để khai thác)

*Phần 1: Nhân vật bác Tư

+ Khái quát chung về nhân vật:

-Không được miêu tả nhiều về hình dáng, cũng như số phận, biến cố theo chiều dài cuộc đời.

→ Chọn dấu ấn đặc biệt nhất trong một khoảng thời gian ngắn của nhân vật để khắc họa → Làm nổi bật phẩm chất, tính cách của nhân vật.

-Hoàn cảnh: Vợ mất vì nước lũ đã lâu, sống cùng con trai, nhưng anh con trai đem qua vì đi hỗ trợ dân làng tránh lũ cũng đã mất tích, chưa tìm thấy → Nỗi đau chồng chất nỗi đau, con người phải gánh chịu quá nhiều mất mát trong cuộc sống.

→ Trong hoàn cảnh bi thương, đầy đau đớn vì lần lượt mất đi những người thân yêu nhất vì dòng nước lũ, cảnh người đầu bạc tiễn kẻ đầu xanh khiến ta xót thương và day dứt, đau cùng nỗi đau của nhân vật.

+ Diễn biến tâm trạng trước khi tìm thấy con:

-Hình ảnh cơn mưa lũ: Mưa mỗi lúc một lớn, mưa không dừng “Mưa vẫn xối xả, cứ như ông trời tức giận chi mặt đất lâu ngày, gom lại xả cơn một lần” → Việc tìm kiếm con trai với bác Tư là điều vô cùng khó khăn, là một trở ngại rất lớn, khiến cơ hội tìm con càng ít đi → Thiên nhiên quá khắc nghiệt nhiệt tạo ra thử thách quá lớn cho con người.

-Dáng vẻ, hành động và lời nói của bác Tư:

+ Dáng vẻ: “Cái lạnh ngấm vào da, mặt bác Tư trắng bệch” và theo đó là “đôi môi run run” → Bóng dáng khắc khổ, đáng thương của con người vất vả một nắng hai sương trong mùa lũ, nó chạm vào trái tim mỗi chúng ta sự thương cảm đặc biệt và đầy ai oán.

+Hành động: “Bác nhìn trân trân di ảnh vợ trên bàn thờ” như nhắc lại nỗi đau hôm nào khi người vợ mất về nước lũ, rồi “đứng lên chạy ù ra cổng, giẫy nẩy vùng mạnh khi bị ghì chặt kéo ngược vô nhà” → Nỗi đau cả cũ lẫn mới hoà vào nhau tăng thêm thành gập bội phần. Là sự lo lắng cho con, số phận con liệu có như người vợ xấu số của mình. → Sự vô vọng của người đàn ông tội nghiệp trong ánh mắt thần thờ, vô hồn, bất lực.

+Lời nói: Bác gào lên trong vô vọng khi biết con trai bị cuốn đi “"Sơn ơi là Sơn! Con ơi là con..."” → Là câu nói duy nhất của bác Tư trong văn bản → Sự đau thương, tuyệt cùng của người cha đáng thương khi nhìn thấy con lần trong nước lũ mà không làm gì được.

→ Là người yêu thương con vô bờ bến, con người gánh chịu nhiều đau thương trong cuộc sống liên tiếp bởi nước lũ, tài sản mất, nhà mất quan trọng là người thân cũng chẳng còn. Nỗi đau của bác Tư đâu đó là nỗi đau của rất nhiều người cha khi gia đình tan tác, con thơ không còn bởi sự đáng sợ của thiên tai...

-Diễn biến tâm lí nhân vật bác Tư sau khi tìm được con:

+Khi thấy con: Nỗi đau bởi biết con chỉ còn trong dáng vẻ lặng im” người lạnh ngắt tím tái” khiến “Bác Tư vẫn lặng băng mắt hồn” → Người đàn ông đi qua biết bao gian khổ của cuộc đời không còn nước mắt để khóc, hay với ông đó là cả cuộc sống bỗng chốc sụp đổ, mọi thứ còn ý nghĩa gì nữa.

+Hành động: “Bác Tư ôm chặt di ảnh anh Sơn” với “mái đầu bác Tư bạc trắng”, “Nơi khoe mắt hoắm sâu nhẩn húm của bác chỉ đọng được một giọt nước nhỏ bằng hạt lúa” bởi “Làm chi còn nước mắt nữa mà khóc” → Thời gian trải qua trên màu tóc đầy bi thương, ở đó dường như bác đã chết trong tâm hồn, bao nhiêu niềm tin hi vọng gửi gắm vào con giờ nước lũ cuốn đi hết, cuộc đời người cha già giờ dường như sống chẳng còn ý nghĩa, ôm di ảnh của con là ôm còn lại những nỗi đau chồng chất không thể thành lời.

-Sau cơn lũ qua:

+Suy nghĩ: “Mùi khói tự bao đời luôn làm lòng dân xứ cần cỗi ni thur thái”, “Có những thứ là phải dành cho ngày nắng lên” → Suy nghĩ tích cực, lạc quan về cuộc sống, luôn tin tưởng vào phía trước tươi đẹp.

→ Nhận xét: Nhân vật bác Tư hiện lên vô cùng đáng thương, là người gánh chịu quá nhiều mất mát, hơn hết ở đó ta thấy những bi kịch nối tiếp nhau vì dòng nước lũ khiến người dân mất mát và đau thương quá lớn.

*Phần 2: Nhân vật Lu

-Tình cảm của Lu dành cho cha con bác Tư:

+ Hành động: Khi biết tin anh Tư bị nước cuốn, Lu “giữ bác Tư không lao ra giữa mưa bão trắng trời”, rồi nhận tin anh Sơn mất “Lu thay bác Tư nhận vài phong bì hỗ trợ ma chay”, “Lu nức nở trong vòng tay ba, tiếng nấc nghẹn nơi cổ họng”, sau ngày lũ “Lu qua nhà, phụ bác Tư gom mớ lá cây lại thành đống rồi đốt” → Sự thương cảm đặc biệt với cha con bác Tư, coi những người hàng xóm là thân thích, như ruột thịt, là sự đồng cảm đặc biệt với những mất mát mà bác Tư phải gánh chịu.

+Suy nghĩ: Nghe tiếng bác Tư gọi con “Tiếng gào đâm thẳng vô tim Lu, quặn thắt, nhức buốt”, trong mưa lũ cô “tự dặn lòng, nước mắt để dành cho ngày nắng lên” → Là con người tình cảm, thấu hiểu và vô cùng thương bác Tư, biết ơn anh Sơn người đã từng cứu mình trong dòng nước lũ → Sống nhân hậu, tình nghĩa.

-Tính cảm của Lu với mọi người xung quanh:

+ Hiểu rất rõ tính cách và cuộc sống của con người nơi cô sống: Sau ngày mưa lũ qua cô nhìn nnuowsc lũ tang thương mà nghĩ “Dân xứ ni mang tiếng là keo kiệt bởi có những thứ đâu phải muốn bỏ là bỏ”, “Nó là kỷ niệm, là ký ức. Là cả một trời thương tưởng cần bám víu vào đó mà sống tiếp” → Thấu hiểu được nỗi đau của những người còn sống sau mùa lũ, với họ những thứ nhỏ bé, đáng bỏ đi lại là kho báu vô giá nhắc tới ký ức về người đã mất → Trái tim tràn đầy tình yêu con người.

+Yêu thương ba: “Cái dáng hao gầy vẫn làm lủi chịu đựng thương khó” khiến cô luôn nhớ trong tim → Người con hiếu thảo, hiểu được những cơ cực vất vả mà ba đã phải trải qua sau bao mùa mưa lũ.

→ Nhân vật không sử dụng lời thoại, chủ yếu được khai thác trong suy nghĩ với hình thức độc thoại nội tâm làm nổi bật sự nhân hậu, yêu thương con người hiểu được những cơ cực, vất vả của những người dân vùng lũ, hiểu được những khắc nghiệt thử thách mà thiên nhiên tạo ra. Song cũng là người gắn bó chân thành với quê hương, với con người nơi đây.

*Chi tiết có ý nghĩa: Hình ảnh ngày nắng lên xuất hiện nhiều lần trong văn bản: Là khi Lu chứng kiến anh Sơn qua đời cô nghĩ “nước mắt để dành cho ngày nắng lên”, là suy nghĩ của bác Tư “phải dành cho ngày nắng lên”, là hình ảnh tia nắng sau ngày mưa “những tia nắng đang cố len lỏi ra khỏi những đám mây trĩu trĩt” → Nghĩa thực: Bão đã tan, ngày nắng về. Nghĩa ẩn: Để chỉ niềm tin, hi vọng, sự bình yên sau những ngày bão dông → Con người nơi đây rất lạc quan, đối diện với khó khăn nhưng không gục ngã.

-Nhận xét: Các nhân vật xây dựng trong văn bản là nhân vật đời thường, bình dị, được đặt trong biến cố của mùa lũ đầy bi thương, nhưng họ vẫn hiện lên với cái đẹp nhân cách đáng ngưỡng mộ.

-**Liên hệ:** Các bài thơ hoặc tác phẩm viết về hình ảnh con người trong vùng nước lũ hoặc nỗi đau của người cha:

*Giữa đêm khuya nghe tiếng thét xé lòng
Người mẹ trẻ, khóc tìm con trong lũ
Thương nhớ nhiều “khúc ruột miền Trung”
Nắng bạc đất, hoa màu chết rũ.*

*Nghệ thuật: Ngôn ngữ gần gũi, quen thuộc trong đời sống, chủ yếu thai thác suy nghĩ và tâm lí nhân vật, sử dụng độc thoại nội tâm một cách nhuần nhuyễn. Xây dựng tình huống truyện kịch tính, hình ảnh nhân vật mang tính tiêu biểu cho hình ảnh con người sống trong vùng nước lũ phải đối diện với nhiều thử thách từ thiên nhiên.

3. Kết bài: Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm

Đề 6

Phần I (3,5 điểm) Đọc văn bản:

Một nhà nghiên cứu thực hiện thí nghiệm sau. Ông đưa hai người - một người ngốc nghếch ốm yếu và một người thông minh cường tráng – đến một vùng đất. Sau đó, ông nói hai người cùng đào giếng để tìm nguồn nước.

Chàng ngốc không suy nghĩ gì mà liền cầm cuốc lên và bắt đầu đào. Còn người thông minh dự đoán và lựa chọn phần đất có thể có nước. Hai tiếng sau, cả hai đều đào được hai mét nhưng vẫn chưa thấy nước. Người thông minh nghĩ mình đã chọn sai nên liền tìm một vị trí khác để đào. Chàng ngốc tiếp tục kiên nhẫn đào phần đất của mình. Hai tiếng sau, anh đào được thêm một mét nữa, còn người thông minh đào được hai mét ở chỗ mới.

Một lúc sau, người thông minh lại cảm thấy dường như mình đang đào sai chỗ nên tìm một mảnh đất khác. Hai tiếng nữa lại trôi qua, chàng ngốc đào được thêm nửa mét nữa, còn người thông minh chuyển sang chỗ mới và đào được hai mét. Cả hai đều chưa thấy nước. Người thông minh cho rằng vùng đất này không có nước nên bỏ cuộc. Trong khi đó, chàng ngốc vẫn tiếp tục đào và cuối cùng anh đã tìm thấy nguồn nước.

Kết quả là chàng ngốc đã chiến thắng người thông minh.

(Theo Hạt giống tâm hồn, Tập 13, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2020)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1(0,5). Xét theo cấu tạo câu “Chàng ngốc tiếp tục kiên nhẫn đào phần đất của mình” thuộc kiểu câu gì?

Câu 2(1,0). Theo văn bản, vì sao người thông minh lại bỏ cuộc? Kết quả của hành động bỏ cuộc ấy là gì?

Câu 3(1,0). Tìm, gọi tên và cho biết vai trò của thành phần biệt lập trong câu: Ông đưa hai người - một người ngốc nghếch ốm yếu và một người thông minh cường tráng - đến một vùng đất.

Câu 4(1,0). Em có đồng tình với suy nghĩ và hành động của người thông minh trong văn bản không? Vì sao?

Phần II(6,5): Viết văn

Câu 1(2,5): Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của bản thân về vai trò của tính kiên nhẫn đối với con người.

Câu 2(4,0): Em hãy cảm nhận về bức tranh quê hương trong bài thơ sau:

Quê ơi!

Tác giả: Châu Lê

Quê nghèo nuôi lớn khôn tôi

Chang chang nắng đỏ ngày ngồi lưng trâu

Vui cùng ruộng lúa đồng sâu
 Bạn bè trang lứa xanh đầu thuở xưa...
 Thương cha cày cấy chiều mưa
 Thương mẹ tần tảo buổi trưa ngoài đồng
 Nhọc nhằn cái khổ nghề nông
 Chạnh lòng con viết nhớ mong quê mình.

Câu	Đáp án	Điểm
1	Xét theo cấu tạo câu “Chàng ngốc tiếp tục kiên nhẫn đào phần đất của mình” thuộc kiểu câu đơn.	0,5
2	-Người thông minh bỏ cuộc vì cho rằng vùng đất này không có nước. -Kết quả người thông minh chưa tìm thấy nước, chàng ngốc đã chiến thắng người thông minh.	0,5 0,5
3	- Thành phần phụ ngữ: một người ngốc nghếch ốm yếu và một người thông minh cường tráng. - Vai trò: giải thích cho cụm danh từ hai người.	0,5 0,5
4	-Không đồng tình - Vì: Mọi việc đều phải kiên trì mới có thể thành công, nếu bỏ cuộc giữa chừng thì không bao giờ chúng ta đi tới đích, không bao giờ hoàn thành nhiệm vụ được. Vì vậy, mỗi chúng ta cần có sự kiên trì, quyết tâm trước khó khăn trong cuộc sống.	0,5 0,5

Phần II(6,5): Viết văn

Câu 1(2,5):

***Yêu cầu về hình thức:** Đoạn văn khoảng 200 chữ

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận về: suy nghĩ của bản thân về vai trò của tính kiên nhẫn đối với con người.

*Dàn ý:

1. Mở đoạn: Dẫn dắt và giới thiệu vấn đề: Vai trò của lòng kiên trì, sự nhẫn nại

2.Thân đoạn: Trình bày cụ thể vai trò của lòng kiên trì sự nhẫn nại.

- Giải thích:

+ Kiên trì là đức tính rất đáng quý của con người

+Kiên trì là sự nhẫn nại, có một ý chí bền bỉ, kiên cường trước những khó khăn, thử thách

-Biểu hiện:

+ Lòng kiên nhẫn được thể hiện đa dạng trong đời sống là việc ta xác định được ước mơ, lý tưởng sống và kiên trì theo đuổi lý tưởng. Không nản lòng trước khó khăn, sẵn sàng học hỏi.

+ Biết kiểm soát cảm xúc, suy nghĩ của bản thân. Bao dung, yêu thương chính mình và những người xung quanh.

-Ý nghĩa:

+Kiên trì và nhẫn nại là một trong những thước đo để đánh giá đạo đức, phẩm chất, nhân cách và lối sống của mỗi người .Nó giúp chúng ta hoàn thiện bản thân mình hơn.

+Cuộc sống của chúng ta là muôn vàn những khó khăn thử thách. Nếu chúng ta không có lòng kiên trì và sự nhẫn nại chắc chắn chúng ta không thể vượt qua được những thử thách, khó khăn ấy để tiến đến thành công.

+Kiên trì, nhẫn nại giúp con người tôi rèn luyện ý chí, nghị lực từ đó không dễ dàng bị vấp ngã, làm cho con người trở nên bản lĩnh hơn, không sợ hãi hay lùi bước trước những khó khăn có thể xảy đến trong cuộc sống. Thật không quá khi nói rằng lòng kiên trì, sự nhẫn nại là một trong những chiếc chìa khóa để mở cánh cửa của sự thành công là con đường biến ước mơ thành hiện thực

-Một người có lòng kiên trì sẽ được mọi người yêu mến, ngưỡng mộ, đặt niềm tin và ngược lại, nếu chúng ta chán nản, nhanh bỏ cuộc chúng ta sẽ bị người đời coi thường và ghét bỏ.

+Dẫn chứng: Nick Vujicic sinh ra đã không có cả tay lẫn chân. Nhưng anh vẫn cố gắng vượt qua số phận bằng nghị lực sống, bằng lòng kiên trì và sự nhẫn nại tuyệt vời của mình. Nhờ đó anh trở thành người truyền cảm hứng đến cho mọi người trên thế giới bằng những bài diễn văn kể về câu chuyện cuộc đời mình.

-Đổi lập-mở rộng:

+Trong cuộc sống còn có nhiều những người không có tính kiên nhẫn, nóng vội và dễ bỏ cuộc.

+Kiên nhẫn cần đi liền với sự sáng suốt của lí trí. Kiên nhẫn đổi lập với bảo thủ, viển vông, không biết quan sát thực tế.

- **Bài học:** Trong mọi việc đều cần phải kiên trì, đừng bỏ cuộc khi chưa cố gắng hết sức, đừng sợ thất bại

3. Kết đoạn: Khẳng định vai trò của tính kiên trì sự nhẫn nại.

Câu 2(4,0):

***Hình thức:** Bài văn nghị luận tác phẩm thơ

***Nội dung:** Cảm nhận về về bức tranh quê hương trong bài thơ

*Dàn ý:

1. Mở bài: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát về nội dung bài thơ

2. Thân bài:

a. Ý 1: Giới thiệu khái quát về bài thơ: Đề tài, thể thơ, nhan đề

- Đề tài: Viết về quê hương → Quen thuộc, tạo nên dư âm tha thiết trong lòng mỗi bạn đọc.

-Thể thơ: Lục bát

-Nhan đề: +Quê ơi!: Sử dụng biện pháp nhân hoá, là một câu cảm thán, như một tiếng gọi tràn đầy cảm xúc của tác giả đối với quê hương nơi mình sinh ra lớn lên.

→ Thể hiện sự trân trọng và yêu thương vô ngần với quê hương.

b. Ý 2: Tìm hiểu nội dung và nghệ thuật của tác phẩm (Bám sát vào bố cục để phân tích kết hợp phân tích cả nội dung và nghệ thuật trong từng phần)

Nội dung: Chia bố cục làm 2 phần (chia ngang)

***Phần 1: 4 câu đầu: Quê hương gắn với những kỉ ức tuổi thơ đẹp đẽ**

- Khái quát chung về miền quê của nhà thơ:

+Giới thiệu: “Quê nghèo” => Cách mở đầu rất mộc mạc, có chút rung rung xúc động, nghẹn ngào, gợi ra vùng quê nghèo đói, quanh năm gắn liền với ruộng lúa, nương dâu=> Là hình ảnh thân thuộc của mỗi vùng quê Việt Nam

+Ý nghĩa của quê hương đối với nhà thơ: “Nuôi tôi lớn” => Không chỉ hiểu theo nghĩa thực là nuôi lớn về thể xác, mà còn ẩn dụ sự nuôi dưỡng, giáo dục về cả tâm hồn, nhân cách làm người đối với nhân vật trữ tình

➔Lời giới thiệu mộc mạc, ngan ngát tình yêu thương, sự tự hào và trân trọng đối với mảnh đất mà nhà thơ được sinh ra lớn lên và trưởng thành trên bước đường vạn dặm sau này.

-Hình ảnh quê hương trong kí ức:

+Hình ảnh: “Chang chang nắng đỏ”, “Ngồi lưng trâu”, “ruộng lúc đồng sâu”, “bạn bè trang lứa xanh đầu” ➔ Nghệ thuật liệt kê gợi ra hình ảnh giản dị gắn liền với công việc lao động quen thuộc trên những cánh đồng quê hương, Từ láy “chang chang” + “nắng đỏ” tạo ra cái nắng dữ dội, nóng bỏng, gợi hình ảnh lũ trẻ miền quê cười lưng trâu đầu trần, chân đất hồn nhiên với cuộc sống thôn quê, vô tư, vô lo, vô nghĩ=> Khung cảnh đời thường bình dị. Hay “nắng đỏ” còn có thể hiểu là niềm yêu thương đỏ rực với những kí ức không phai mờ trong tâm trí nhà thơ.

+ Tâm trạng: tác giả đã sử dụng từ “Vui cùng” + hình ảnh “ruộng lúa đồng sâu” và “bạn bè trang lứa” ➔Cuộc sống vất vả nhưng tràn ngập niềm vui, hạnh phúc, đó là hình ảnh con người nơi thôn quê hoà mình với thiên nhiên, quê hương, trân quý tình bạn và kí ức tuổi thơ hôm nào trong miền nhớ “thuở xưa” nhọc nhằn ➔ Tâm hồn lạc quan, đẹp đẽ và vô cùng gắn bó với quê hương với những kỉ niệm thơ ấu.

➔ Bức tranh quê hương hiện ra nhẹ nhàng, tràn ngập tình cảm và bị trân trọng biết ơn sâu sắc của nhà thơ, dù mảnh đất còn nhiều nghèo khó, dù cuộc sống còn vất vả, gian khổ nhưng với tác giả đó là những kí ức đẹp nhất trong thế nào quên.

***Phần 2: 4 câu cuối: Hình ảnh quê hương gắn liền với gia đình**

- Hình bóng cha mẹ trên bức tranh quê hương:

+Không gian + thời gian: “ngoài đồng”+ công việc cày cấy, thời gian: “chiều mưa”, “buổi trưa” ➔ cuộc sống lao động khó khăn quanh năm suốt tháng gắn với công việc quen thuộc chẳng được nghỉ ngơi.

-Hình ảnh về gia đình: “Cha cày cấy chiều mưa”, “mẹ tần tảo buổi trưa ngoài đồng” => Gợi sự mưu sinh đầy vất vả gian khổ, một nắng hai sương của người nông dân, của cha mẹ để nuôi con không lớn thành người ➔ Nghệ thuật: Điệp ngữ: “Thương”: là tận cùng của thấu hiểu sâu sắc những vất vả và trăn trở, lam lũ của cha mẹ, của người thôn quê với mùa màng, đồng áng ➔ Thể hiện sự kính trọng, biết ơn chân thành với cha mẹ.

- Tình cảm, cảm xúc của nhà thơ:

+Thái độ của nhà thơ: Đi xa nhớ về quê hương tác giả cất lên tiếng thơ “Nhọc nhằn cái khổ nghề nông” ➔ là tiếng thở dài, sự thương xót và thấu hiểu tận cùng về “nghề nông”, cái nghề một nắng hai sương trên cánh đồng, bán mặt cho đất, bán lưng cho trời không hề nhàn hạ, dễ dàng để nuôi lớn một con người trưởng thành ➔ Trong lời thơ dù xót xa nhưng lại có chút tự

hào gọi “nghề nông” không phải “làm ruộng” → Trân quý công việc của cha mẹ, của những người thôn quê nuôi mình lớn khôn.

+Tâm trạng: “Chạnh lòng”, “Nhớ mong quê mình” → Là chút bùi ngùi, xúc động, ghen ngào nghĩ thương cái cơ cực, nghèo khó của con người quê hương, nhưng hơn tất cả đó là sự nhớ mong da diết những kỉ niệm tuổi thơ bên gia đình, bạn bè, bên cánh đồng làng quê hôm nào

→ Cách nói “Quê mình”: Khẳng định sự gắn bó với quê hương, đó là biểu hiện của con người ân nghĩa, thủy chung không phủ nhận nơi mình sinh ra, không chê cái khó nghèo của quê hương mình sống → Tình cảm ấy chấp bút tảo thành khúc nhạc lòng tha thiết.

→ Quê hương trong lòng tác giả là những thứ quen thuộc, bình dị nhưng vô cùng thiêng liêng cao quý và không bao giờ có thể quên. Nó đã trở thành bức tường thành không thể nào phá hủy theo thời gian và năm tháng đối với nhà thơ.

-Nhận xét: Bài thơ mang tâm tình tha thiết về bức tranh đời sống nông thôn, nơi gắn liền với những giá trị cốt lõi không thể nào quên là gia đình và tình bạn, từ đó tạo nên một bức tranh toàn diện về cuộc sống và tình yêu thương đối với quê hương. Đồng thời qua bức tranh quê hương ấy, tác giả đã thể hiện sự kính trọng và yêu thương đối với quê hương, gia đình và những giá trị văn hóa bền vững. Nó thể hiện sự tinh tế và sâu sắc trong việc biểu đạt cảm xúc, đồng thời là lời nhắn nhủ đẹp đẽ đối với mỗi chúng ta về sự trân trọng, yêu mến và luôn hướng về những điều tốt đẹp nơi mình sinh ra, lớn lên, trưởng thành.

-**Liên hệ:** Các bài thơ hoặc tác phẩm viết về quê hương của các nhà thơ khác như “Quê hương” – Tế Hanh, “bài học đầu cho con”- Đỗ Trung Quân:

*Quê hương mỗi người chỉ một
Như là chỉ một mẹ thôi
Quê hương nếu ai không nhớ
Sẽ không lớn nổi thành người.*

Nghệ thuật chung: Ngôn ngữ thơ trong sáng, nhẹ nhàng, hình ảnh thơ giàu gợi hình, gợi cảm, nhịp điệu tha thiết, trầm lắng đầy niềm tin, sử dụng thể thơ lục bát cùng cách giao vãn tinh tế.

3. Kết bài: Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm

Đề 7:

Phần I (3,5 điểm): Đọc-hiểu

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

(1)... Mênh mông thuở hồn nhiên
Con chuồn chuồn bụng đỏ
Cánh điều nghiêng nghiêng gió
Chở nặng miền ước mơ.

(2) Con nhện hồng uơng tơ
Giăng kín lời ru muộn
À ơi con cà cuống
Mang tuổi thơ đâu rồi?

(3) Tiếng hát thuở năm nôi
Lớn theo từng mùa gặt
Vẫn còn nghe trong vắt
Như những hòn bi xanh./.

(Trích Đi về – Phạm Hải Bằng – Thơ Tình Du Mục – 2011)

Câu 1(1,0): Khổ thơ thứ 3 sử dụng cách gieo vần gì? Chỉ rõ vần được gieo trong khổ thơ đó?

Câu 2(0,5): Chỉ ra một số từ ngữ, hình ảnh gợi những kỷ niệm tuổi thơ của tác giả.

Câu 3(1,0): Hai câu thơ Cánh điều nghiêng nghiêng gió/ Chở nặng miền ước mơ gợi cho anh/chị suy nghĩ gì?

Câu 4(1,0): Hãy chỉ ra và phân tích tác dụng nghệ thuật của các biện pháp tu từ được nhà thơ Phạm Hải Bằng sử dụng trong đoạn thơ (2) và (3).

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(2,5): Viết đoạn văn khoảng 200 chữ bàn về cách rèn luyện, tu dưỡng vẻ đẹp tâm hồn.

Câu 2(4,0): Phân tích truyện ngắn sau đây:

Câu chuyện về bà tôi và chiếc đài con con kỳ diệu

-MS WRD 566-

Nếu ai chưa từng trải qua sẽ không thể nào biết vào thời điểm đó, đài phát thanh phát ra từ chiếc đài nhỏ xíu của bà cháu tôi hay ho và diệu kỳ đến chừng nào. Đó chính là niềm vui vô tận của tôi và bà, là cả thế giới đầy màu sắc, đầy hào hứng đợi chờ.

Đó là những ngày gió thổi riu riu sau hè, ngoài ruộng lúa đã cuối đầu ngậm căng phù sa châu thổ, bà tôi ngồi bên gốc cây chùm ruột, vừa lượm trái rụng vừa gọi tôi mang cái rổ đến để đựng mang vào chuẩn bị làm mứt. Tôi lúc đó khoảng chừng sáu bảy tuổi, tay chân cứ thoăn thoắt, miệng nói không ngừng. Tôi lấy rổ cho bà, sau đó trở vào lấy thêm chiếc đài con con bà để trên bàn máy may, từ chiếc đài con đó, chúng tôi có thể nghe phát thanh. “Đây là Tiếng nói

Việt Nam...” rồi kìa bà ơi, nhanh lên, nhanh bật lên đi. Tôi luýnh quýnh khi nghe âm thanh đó từ nhà bên phát lên. Bà cũng nghe theo lật bật bật lên, đúng ngay lúc có nhạc dân tộc, những giai điệu du dương, dẫn tôi vào những giấc ngủ trưa bay bổng. Tôi nằm trên bộ ván cạnh bà, gió thổi qua cửa sổ mát rượi, bà thì đang may vá, chiếc đài con đang ru những giai điệu bỗng bèn, gió mang cả hương ổi ngoài vườn vào cùng lắng nghe. Nhịp sống ở vùng ruộng đồng đơn giản và chậm rãi, mỗi ngày trôi qua đều gắn liền với một âm thanh nhất định, rồi dần tôi và cả bà nữa, đều thuộc nằm lòng thứ mấy, mấy giờ đài phát thanh sẽ có những chương trình gì, giờ cơm chiều là tiếng nhạc nào, buổi tối là chuyên mục gì, bắt đầu ngày mới là âm thanh ra sao. Tất cả đều thuộc nằm lòng, mọi sinh hoạt gắn liền với những cung bậc phát ra từ một chiếc đài con con.

Bà tôi thích nhất nghe Đọc truyện đêm khuya. Hai bà cháu chui vào mùng để tránh muỗi rồi nằm nghe những câu chuyện đời qua giọng đọc mềm mại như lụa mà cứ dạt dào cảm xúc như suối như sông. Có khi truyện gay cấn quá tôi còn nắm chặt áo bà, có khi chuyện buồn thì tôi khóc lóc. Có một lần tôi bảo bà là tôi sẽ viết truyện thật hay để truyện của tôi được lên mục Đọc truyện đêm khuya. Bà gật đầu cười, bà bảo tôi sẽ làm được. Ước mơ của tôi được gieo mầm từ đó. Mỗi ngày đều được tưới tẩm bởi những âm thanh, chuyên mục của đài. Thuở đó, miệt đồng bưng xa ngái, con chữ với chưa tới, sách vở cũng hiếm hoi thì đài phát thanh là một người bạn, người thầy truyền cảm hứng, đã gieo mầm cho bao nhiêu hiểu biết và ước mơ trong tôi, và chắc hẳn còn nhiều đứa trẻ khác, có khi cả một thế hệ.

Tôi lớn lên và chạy theo guồng quay cuộc sống cho đến một ngày, giữa một thành phố lạ, tôi bỗng dừng lại vì một âm thanh phát ra từ chiếc loa nào gần đó. Bạn có biết cảm giác đó không? Cảm giác khi nghe một âm thanh hoặc giai điệu bất chợt, tất cả một quãng thời gian nào đó như bừng sống lại, không phải chỉ trong trí nhớ mà còn cả thứ cảm xúc của quãng thời gian đó, tất cả trở về với bạn đầy đủ, vẹn nguyên như chưa từng ngắt quãng. Tất cả giống như chỉ chờ mỗi âm thanh đó để sống lại, trở về như thác lũ. Đó chính là tôi mỗi khi vô tình ở đâu đó nghe được đài phát thanh, nghe những tiếng nhạc quen thuộc, những giọng đọc ấm áp, những chuyên mục mà tôi đã cùng bà nghe trong cả quãng đời thơ ấu ở miệt đồng bưng châu thổ. Tôi rưng rưng nước mắt vì mừng quá, những kỷ ức và cảm xúc còn nguyên đây, những âm thanh này đã giữ hộ tôi những kỷ ức quý giá còn sót lại, thứ duy nhất tôi còn có được sau khi bà đi về một thế giới khác. “Biên biệt hà phương”.

Vào năm 30 tuổi, tôi đã có thể viết truyện. Hôm truyện được đọc trên mục Đọc truyện đêm khuya, tôi cảm giác như bà đang gần kề. Hai bà cháu chúng tôi đang ngồi nghe đọc truyện, âm thanh của truyện đêm khuya đã cho tôi được trở về trong vùng năng lượng yên bình mỗi ngày bên bà và chiếc đài con. Tôi rơi nước mắt, tự dưng tôi cảm thấy xúc động với cảm xúc của mấy mươi năm về trước bên cạnh bà, tôi như lần nữa sống lại quãng đời vô lo êm đềm ấy. Rồi tôi bỗng thấy đài phát thanh thật diệu kỳ, nó mang cho tôi những mong ước về thế giới ngoài kia, nó gieo mầm ước mơ và còn giữ hộ tôi kỷ ức và cảm xúc của cả quãng đời tươi đẹp bên bà. Giờ bà đã không cùng tôi bước đi mỗi ngày trong thế giới này, mỗi lần nghe âm điệu nào đó từng phát của đài phát thanh thời gian đó, tôi như thấy lại được kỷ ức của ngày xưa, dù chỉ là một chốc nhưng nó đã giữ lại những hồi ức quý giá mà tiền bạc không thể nào mua lại.

Sau mọi thứ xảy đến trong đời, tôi không có gì ngoài sự biết ơn, biết ơn tình yêu thương của bà, biết ơn vì cuộc đời đã cho tôi những tháng ngày êm đềm nơi ruộng đồng bát ngát phù sa, cảm ơn chiếc đài con con ngày ấy, cảm ơn những chương trình mang đến cho tôi những niềm vui bất tận và cả đài phát thanh, những âm điệu diệu kỳ đã gieo mầm mơ ước trong tôi, đã giữ giúp tôi những hoài ức mà dù thời gian có trôi chảy đến thế nào hoài ức đó vẫn vẹn nguyên bền vững như đài phát thanh đã đồng hành cùng cuộc sống con người cả thế kỷ vừa qua. Bền bỉ can trường.

(Trích “ Bài dự thi Cuộc thi viết về phát thanh” của đài VOV số ra ngày 15/01/2024)

GỢI Ý:

Câu	Đáp án	Điểm
1	- Khổ 4 sử dụng cách gieo vần chân và là vần liền. -Vần được gieo là vần: “ắt” trong từ “gặt”, “mất”	0,5 0,5
2	Chỉ ra những từ ngữ, hình ảnh gợi nhắc kỷ niệm tuổi thơ của thi sĩ: con nhện hồng; con cà cuống; tiếng hát; mùa gặt,...	0,5
3	- Cảm nhận về hai câu thơ: “Cánh diều nghiêng nghiêng gió/ Chở nặng miền ước mơ”: + Cảm nhận chung: đây là hình ảnh gợi nhắc, gợi nhớ kỷ niệm tuổi thơ sáng trong, đẹp đẽ của nhà thơ, để lại ấn tượng trong lòng độc giả bởi sự giản dị, mộc mạc mà giàu xúc cảm... + Cảm nhận cụ thể: + Hình ảnh “cánh diều”, từ láy “nghiêng nghiêng”: gợi vẻ đẹp giản đơn, thanh bình của làng quê và nét hồn nhiên của tuổi thơ. + Hình ảnh hoán dụ “miền ước mơ”: thế giới mà nhân vật trữ tình khao khát, một không gian bao la, khoáng đạt, một tương lai sáng tươi... + Đánh giá, nâng cao: hai câu thơ bộc bạch cảm xúc của tác giả về những năm tháng tươi đẹp nhất của tuổi ấu thơ. Chính những khao khát thơ ngây thuở bé, những nét giản dị trữ tình của quê hương là điểm tựa, là động lực trên con đường kiếm tìm và hiện thực hóa ước mơ của nhân vật trữ tình.	0,25 0,25 0,25 0,25
4	Một số thủ pháp tu từ đặc sắc: Chỉ ra và nêu hiệu quả khái quát: + Nhân hóa: hình ảnh “con cà cuống” mang tuổi thơ đi xa: khiến cho sự vật có hồn, câu thơ trở nên sinh động, gần gũi đồng thời gợi lại vẻ đẹp của một thời tuổi thơ. + Câu hỏi tu từ: “À ơi con cà cuống/ Mang tuổi thơ đâu rồi?": sự nuối tiếc, xót xa cho những kỷ niệm đẹp một thời, nay đã trở thành quá vãng. + Ẩn dụ (chuyển đổi cảm giác) + so sánh: “Tiếng hát thuở nằm nôi” – “Vẫn còn nghe trong vắt” – so sánh với “hồn bi xanh”: dù đã trưởng thành, đã già từ những tháng ngày thơ dại nhưng những ký ức năm xưa dường như vẫn còn hiển hiện rõ nét trong tâm tưởng nhà thơ một cách sống động, đẹp đẽ, khiến	0,5

lòng người không khỏi xao xuyến, bồi hồi... Hiệu quả chung: sự tổng hòa của nhiều thủ pháp tu từ, đặc biệt là ẩn dụ, so sánh, câu hỏi tu từ, nhân hóa đã góp phần tô đậm ấn tượng về một miền tuổi mộng đẹp giản dị; bộc lộ cảm xúc chân thành của nhà thơ và khát khao được một lần trở lại những tháng ngày đã qua ấy. Qua đó, giúp người đọc cảm nhận được tình cảm gắn bó với quê hương, với những điều mộc mạc, giản đơn đồng thời đánh thức ở mỗi cá nhân ý thức cội nguồn thiêng liêng, sâu sắc.	0,5
--	-----

Phần II:**Câu 1(2,5):****Gợi ý:**

***Yêu cầu về hình thức:** Đoạn văn khoảng 200 chữ

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận về cách để con người rèn luyện, tu dưỡng vẻ đẹp tâm hồn.

***Dàn ý:**

1. Mở đoạn: Giới thiệu được vấn đề nghị luận: Cách rèn luyện, tu dưỡng vẻ đẹp tâm hồn

2. Thân đoạn: Bàn luận làm sáng tỏ vấn đề

-Giải thích: Vẻ đẹp tâm hồn: là vẻ đẹp bên trong mỗi con người, là nhân cách, phẩm chất tốt đẹp, đức tính quý báu mà mỗi chúng ta cần rèn luyện, trau dồi để hoàn thiện bản thân mình.

-Biểu hiện:

+Ai sinh ra trên cuộc đời cũng cần phải có một tâm hồn đẹp.

+Tâm hồn đẹp là suy nghĩ tích cực, luôn sống yêu thương, nhân ái, chân thành...

-Ý nghĩa:

+ Đó sẽ là động lực quan trọng góp phần giúp ta cố gắng thực hiện những mục tiêu trong cuộc sống và đạt được những điều chúng ta mong muốn.

+ Con người trong xã hội sống và đối xử với nhau bằng tính cách, bằng suy nghĩ và hành động, không phải bằng vẻ bề ngoài.

+ Ngoài ra, người có đạo đức, nhân phẩm tốt sẽ được mọi người yêu quý, tôn trọng, sẽ có được nhiều cơ hội quý báu hơn trong cuộc sống.

-Đối lập-mở rộng:

+ Tuy nhiên, trong cuộc sống vẫn còn có nhiều người quá tự cao tự đại, ảo tưởng về sức mạnh của bản thân mà không chịu trau dồi, tiến bộ. Lại có những người đề cao vẻ đẹp về ngoại hình, hình thức hơn vẻ đẹp tâm hồn, nhân cách,... những người cần phải thay đổi những suy nghĩ tiêu cực này để hoàn thiện bản thân mình nhiều hơn.

- Bài học:

+ Mỗi con người có một khả năng riêng, thể mạnh riêng, chúng ta cần phải nhận ra giá trị của bản thân mình và tự tin vào bản thân mình.

+ Để trở thành người tốt được mọi người yêu quý, trọng dụng, chúng ta cần phải rèn luyện cho bản thân mình vẻ đẹp tâm hồn và những đức tính tốt đẹp.

+Biết lắng nghe sự chỉ bảo của ông bà, cha mẹ, thầy cô giáo, không ngừng học hỏi để nâng cao vốn sống, vốn hiểu biết

+Luôn hướng thiện và có tâm hồn đồng cảm với người khác, biết cách sống mình vì mọi người, bản thân không bao giờ vụ lợi và luôn có ý chí vươn lên trong cuộc sống

+Tránh gây tổn thương cho những người xung quanh, biết chia sẻ niềm vui mà bạn mình vừa nhận được,... lời nói đi đôi với việc làm, hành động bên ngoài thống nhất với suy nghĩ bên trong...

+Dẫn chứng: Trong cuộc sống của chúng ta có không ít những người có tâm hồn và lối sống đẹp và họ vẫn không ngừng rèn luyện, tu dưỡng để nuôi dưỡng làm đẹp tâm hồn mình. Đó là một doanh nhân thành đạt Phạm Nhật Vượng – người đã có rất nhiều đóng góp cho đất nước nhưng vẫn tiếp tục có những hành động tuyệt vời vì quê hương đất nước mình hay một ca sĩ nổi tiếng Hà Anh Tuấn – người đã ủng hộ rất nhiều cho công tác phòng chống dịch ở TP HCM trong những ngày này đây gặp nhiều gian nan nhất.

* **Kết đoạn:** Khẳng định lại vấn đề +Thông điệp

Câu 2: (4,0điểm)

***Hình thức:** Bài văn nghị luận tác phẩm truyện

***Nội dung:** Phân tích truyện ngắn

*Dàn ý:

1. Mở bài: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về nội dung truyện ngắn

2. Thân bài:

a. Ý 1: Giới thiệu khái quát về truyện: Đề tài, xuất xứ, tóm tắt qua về câu chuyện.

- Đề tài: Viết về đề tài gia đình (có thể cụ thể hơn là: hình ảnh người bà trong kí ức) → Đề tài quen thuộc, gần gũi, gợi nhiều thương nhớ trong lòng người đọc

-Xuất xứ: Trích trong “ Bài dự thi Cuộc thi viết về phát thanh” của đài VOV số ra ngày 15/01/2024.

-Tóm tắt: Truyện viết về kỉ niệm của tác giả với người bà những năm tháng ấu thơ bên chiếc đài truyền thanh và ước mơ được trở thành một nhà văn sau khi lớn lên. Rồi nguyện ước nay nào được thực hiện nhưng lúc đó bà đã đi xa, nhớ lại về bà và kí ức của thời thơ ấu tác giả vô cùng xúc động, bồi hồi và trân trọng.

b. Ý 2: Tìm hiểu nội dung và nghệ thuật của truyện ngắn

Nội dung: Chia bố cục làm 2 phần (bổ dọc theo nhân vật người tôi trong truyện)

***Phần 1: Kỉ niệm bên bà và chiếc đài phát thanh thời thơ ấu (Trích dẫn chứng +Nhận xét)**

+ Khái quát chung về nhân vật: Nhân vật người bà qua hồi tưởng của tác giả trong văn bản là nhân vật trung tâm xong không được miêu tả về cuộc đời, số phận, tính cách, ngoại hình mà chủ yếu tái hiện qua hành động và gắn liền với kỉ niệm bên chiếc đài phát thanh → Tạo nên sự gần gũi, khiến mỗi chúng ta đều nhớ về người bà của chính mình năm xưa.

+Không gian sống của hai bà cháu: Nơi đồng quê rất đổi yên bình, cuộc sống giản dị, đơn sơ, nhẹ nhàng không vội vã: “những ngày gió thổi riu riu sau hè, ngoài ruộng lúa đã cuối đầu ngậm căng phù sa châu thổ”, “Nhịp sống ở vùng ruộng đồng đơn giản và chậm rãi” → Gợi miền kí ức tuổi thơ thanh thản, thoải mái và hạnh phúc, không bon chen, vội vã, một cuộc sống đáng mơ ước ở hiện tại khi con người đáng phải chạy theo vòng xoáy của những danh lợi.

+Việc thường làm của hai bà cháu: “bà tôi ngồi bên gốc cây chùm ruột, vừa lượm trái rụng vừa gọi tôi mang cái rổ đến để đựng mang vào chuẩn bị làm mứt”, cả hai bà cháu làm việc “gắn liền với những cung bậc phát ra từ một chiếc đài con con”, “Hai bà cháu chui vào mùng để tránh muỗi rồi nằm nghe những câu chuyện đời” → Tuổi thơ của tác giả gắn với cơn việc bình dị bên bà, nó chính là dòng kí ức ngọt ngào, ấm áp, với sự quần quýt cùng bà, sống trong cái nôi của những giai điệu, câu chuyện mà lớn lên, trưởng thành và sống đầy nhân hậu, tha thiết yêu đời.

+Ước mơ khi thơ bé: “tôi bảo bà là tôi sẽ viết truyện thật hay”, “đài phát thanh là một người bạn, người thầy truyền cảm hứng, đã gieo mầm cho bao nhiêu hiểu biết và ước mơ trong tôi” → Ước mơ trẻ được gieo mầm mỗi ngày, được tưới tắm bởi những âm thanh, chuyên mục của đài và lời động viên của bà, khiến ta cũng nhớ lại những non nớt của tuổi thơ chính mình → Chính mơ ước và lời động viên của bà “Bà gật đầu cười, bà bảo tôi sẽ làm được” đã chấp cánh cho tâm hồn của một đứa trẻ có động lực, sống hoài bão, đó là dòng cảm xúc vô cùng xúc động và tự hào của tác giả khi nhớ về tuổi thơ của chính mình có bà đồng hành, nâng đỡ.

+ Tình cảm của tác giả: “bà thì đang may vá, chiếc đài con đang ru những giai điệu bông bênh, gió mang cả hương ổi ngoài vườn vào cùng lắng nghe”, “nghe những câu chuyện đời qua giọng đọc mềm mại như lụa mà cứ dạt dào cảm xúc như suối như sông”, “truyện gay cấn quá tôi còn nắm chặt áo bà, có khi chuyện buồn thì tôi khóc lóc” → Chính bà và những âm thanh của chiếc đài nhỏ đã nuôi dưỡng, gieo cho người cháu những gì đẹp đẽ nhất nơi tâm hồn mình, khiến cháu sống đẹp hơn, biết trân trọng với đời và người hơn từ thuở nhỏ.

-Nhận xét: Nhân vật “tôi” hiện lên trong dòng kí ức rất ngọt ngào qua những dòng tâm tình về bà và tuổi thơ, ở đó bà trong trái tim của tác giả là người hiền hậu, nhẹ nhàng sống tình cảm và luôn quần quýt bên cháu. Có lẽ, chính những năm tháng tuổi thơ êm đềm, bình dị, chính dòng chảy kí ức về bà và chiếc đài phát thanh đã bồi dưỡng cho cháu nhân cách sống, ước mơ cao đẹp sau này.

***Phần 2: Tình cảm của nhân vật tôi về bà sau khi lớn lên**

+ Không gian sống: “chạy theo guồng quay cuộc sống”, “giữa một thành phố lạ” → Cuộc sống vội vã, ở nơi xa lạ kéo theo nhiều thứ bị lãng quên, có những điều buồn thương, hối hận không còn bình yên thuở ấu thơ → Sự thay đổi lớn tạo ra những biến đổi về hoàn cảnh và suy nghĩ của nhân vật “tôi”.

+Hành động: Một ngày ở nơi sống xa hoa nhân vật bỗng “dừng lại vì một âm thanh phát ra từ chiếc loa nào gần đó” → Âm thanh như thức tỉnh về những hoài niệm đã qua, về những điều cũ kĩ tưởng bị lãng quên.

+ Tâm trạng: “tất cả một quãng thời gian nào đó như bùng sống lại”, “Tất cả giống như chỉ chờ mỗi âm thanh đó để sống lại, trở về như thác lũ”, “Tôi rung rung nước mắt vì mừng quá, những ký ức và cảm xúc còn nguyên đây” → Sự thức tỉnh và xúc động nghẹn ngào khi nhận ra sâu thẳm trong trái tim mình những ngọt ngào xưa cũ chưa hề bị lãng quên → Là con người sống tình cảm, chân thành, trái tim nhạy cảm, sống nhân hậu và thủy chung với quá khứ đã qua → Là thứ mà rất nhiều người ngày hôm nay trong dòng sống hối hả bị lãng quên, đánh mất và đáng tìm kiếm ở cuộc đời này.

+Ước mơ năm nào: “Vào năm 30 tuổi, tôi đã có thể viết truyện”, “bỗng thấy đài phát thanh thật diệu kỳ”, nó mang “những mong ước về thế giới ngoài kia”, nó gieo mầm “ước mơ và còn giữ hộ tôi ký ức và cảm xúc của cả quãng đời tươi đẹp” → Chính âm thanh của chiếc lao nào đó bỗng xuất hiện ở hiện tại khiến tôi sống lại với đam mê và sống với những nguyện ước đẹp đẽ của đời mình → Âm thanh của đài phát thanh không còn là âm thanh đời thường, cao cả hơn là tiếng gọi ký ức, đánh thức ước mơ của một con người, nó chứng tỏ ước mơ vẫn còn đó, chỉ đợi một tia lửa nhỏ khơi lại trong “tôi” mà thôi.

+Tình cảm với bà: “tôi không có gì ngoài sự biết ơn, biết ơn tình yêu thương của bà”, “biết ơn vì cuộc đời đã cho tôi những tháng ngày êm đềm nơi ruộng đồng bát ngát phù sa, cảm ơn chiếc đài con con ngày ấy” → Tấm lòng cao đẹp luôn trân quý và tự hào về những năm tháng sống cùng bà, mang trong mình lòng biết ơn sâu sắc khi được bà yêu thương, được gieo ước mơ tươi đẹp ở đời.

-Nhận xét:

+Nhân vật tôi là con người giàu cảm xúc, tràn đầy tình yêu thương, sống biết ơn và trân quý những giá trị cốt lõi trong cuộc đời. Chính bà và âm thanh của chiếc đài tuổi thơ đã khiến “tôi” thấp sáng mơ ước và sống đúng với những điều mình đam mê, ấp ủ. S

+Câu chuyện là một bài học giản dị cần có ở đời cần biết nâng niu, góp nhặt và luôn hướng tới những điều cao quý nhất trong cuộc sống của chính mình, sống biết ơn quá khứ, biết ơn những người, những điều đã hun đúc cho ta con người ở hiện tại

-**Liên hệ:** Các bài thơ hoặc tác phẩm viết về hình ảnh người bà trong bài “Bếp lửa”- Bằng Việt, “Tiếng gà trưa”- Xuân Quỳnh hoặc các câu sau như:

*Đêm hè nằm ngắm trăng đầy,
Vàng trắng cổ tích còn đây thuở nào.
Chị Hằng, Chú Cuội trên cao,
Lắng nghe Bà kể biết bao chuyện đời.*

*Nghệ thuật: Ngôn ngữ gần gũi, quen thuộc trong đời sống, chủ yếu khai thác dòng hồi tưởng và cảm xúc của nhân vật, không nhiều đối thoại từ đó thể hiện được tình cảm của tác giả một cách rất rõ nét, xen lẫn câu văn tả, biểu cảm. Sử dụng ngôn ngữ, tình huống truyện nhẹ nhàng, hình ảnh nhân vật người bà và hình ảnh về tuổi thơ hiện lên gần gũi mang tính điển hình quen thuộc đối với mỗi chúng ta.

3. Kết bài: Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm

Đề 8

Phần I (4.0 điểm): Đọc -hiểu

Đọc kĩ đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Có phải chúng ta đang ngày càng ít nói với nhau hơn. Chúng ta gặp nhau qua email, tin nhắn, chúng ta đọc blog hay những status trên Facebook của nhau mỗi ngày, chúng ta dường như đã hiểu hết về nhau mà không cần thốt nên lời. Có phải vậy chăng? Có phải chúng ta cũng như loài cá heo có thể giao tiếp với nhau bằng sóng siêu âm. Tiếng nói của con người dùng để làm gì nếu không phải để thổ lộ, để giải bày, để xoa dịu. Nếu muốn được hiểu thì phải nói trước đã. Vậy thì còn ngần ngại chi nữa, hãy nói với nhau đi. Nói với ba, với mẹ, với anh chị, với em, với bạn bè... Đừng chat, đừng email, đừng post lên Facebook của nhau, hãy chạy đến gặp nhau, hay ít nhất hãy nhắc điện thoại lên, thậm chí chỉ để gọi nhau một tiếng “oi” dịu dàng.

(Phạm Lữ Ân, Nếu biết trăm năm là hữu hạn, NXB Hội Nhà văn, tr48- 49)

Câu 1 (0,5). Theo tác giả hiện nay con người ít nói với nhau hơn mà thường gặp nhau qua đâu?

Câu 2(1,0). Chỉ ra công dụng của dấu chấm lửng được sử dụng trong đoạn văn? Tìm một phép liên kết được sử dụng trong đoạn văn, chỉ rõ phương tiện liên kết?

Câu 3 (1,5). Tìm và phân tích tác dụng của một câu hỏi tu từ trong đoạn văn

Câu 4(1,0). Qua văn bản người viết muốn gửi tới chúng ta lời khuyên gì?

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(2,5): Từ ý văn trên, hãy viết một đoạn văn (khoảng nửa trang giấy thi) bàn về thực trạng nghiện Facebook trong cuộc sống xã hội ngay nay.

Câu 2 (4,0): Em hãy viết bài văn nêu cảm nhận của mình về bài thơ sau đây:

VƯỜN NHÀ

Phạm Tân Dân

*Cây cảnh hoa tươi cũng đủ đầy
Xin mời thưởng ngoạn tới nơi đây
Điền viên cảnh trí lung linh lắm
Dịu ngọt xuân nồng hương ngát ngây*

*Tao nhã thú chơi nơi bạn hữu
Thuận lòng đẹp ý bóng hồng mây
Bạn vui ta thích đâu cùng đấy
Cảnh thế vườn nhà đáng phượng bay.*

Gợi ý

Câu	YÊU CẦU	Điểm
1	-Theo tác giả hiện nay con người ít nói với nhau mà thường gặp nhau qua: qua email, tin nhắn, chúng ta đọc blog hay những status trên Facebook của nhau mỗi ngày.	0.5
2	-Công dụng : Đặt sau phép liệt kê, tỏ ý còn nhiều người nữa mà tác giả chưa liệt kê hết- -Học sinh có thể xác định phép lặp: Chúng ta, nói, có phải... hoặc phép	0.5

	nói: Nếu...	
3	<p>-Học sinh chọn một trong ba câu hỏi tu từ sau:</p> <p>+ Có phải chúng ta đang ngày càng ít nói với nhau hơn.</p> <p>+Có phải vậy chăng?</p> <p>+Có phải chúng ta cũng như loài cá heo có thể giao tiếp với nhau bằng sóng siêu âm.</p> <p>-Dụng ý: Thể hiện sự băn khoăn, trăn trở trước sự lạm dụng công nghệ thông tin hiện nay của con người.</p>	<p>0.5</p> <p>0.5</p>
4	-Tác giả muốn gửi tới chúng ta lời khuyên: Cần quan tâm, lắng nghe và trò chuyện với những người xung quanh bằng việc giao tiếp trực tiếp để hiểu rõ hơn về người khác. Vậy nên, hạn chế sử dụng và lạm dụng Facebook để dành thời gian cho người thân, bạn bè bằng những cuộc trò chuyện có giá trị.	1,0

Phần 2: Viết bài

Câu 1 (2,5 điểm):

Gợi ý:

***Yêu cầu về hình thức:** Đoạn văn khoảng 200 chữ

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận bàn về thực trạng nghiện Facebook trong cuộc sống xã hội ngay nay.

*Dàn ý:

1. Mở đoạn: Giới thiệu được vấn đề nghị luận+Trích dẫn câu nói

2. Thân đoạn: Bàn luận làm sáng tỏ vấn đề: Nghiện Facebook

-Giải thích: Facebook là mạng xã hội cho phép chúng ta chia sẻ trạng thái hình ảnh và tương tác với nhau dễ dàng. Có thể kết nối facebook mọi nơi chỉ bằng một chiếc điện thoại có kết nối Internet.

- Thực trạng

+Facebook hiện nay đã trở thành một phần không thể thiếu trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Mạng xã hội này đã trở thành một phương tiện quan trọng để kết nối với bạn bè, gia đình và người thân. Thậm chí, một số người có đến hai hoặc nhiều tài khoản Facebook để phục vụ các mục đích khác nhau.

+Facebook là mạng xã hội lớn nhất và phổ biến nhất hiện nay. Hàng triệu người dùng truy cập Facebook hàng ngày, và chúng ta có thể bắt gặp người sử dụng Facebook ở mọi nơi. Tuy nhiên, sự phổ biến này cũng đi kèm với hiện tượng lạm dụng mạng xã hội, khi người dùng dành quá nhiều thời gian cho việc sử dụng Facebook.

- **Nguyên nhân:** nghiện Facebook của giới trẻ có thể được liệt kê qua các nguyên nhân như sau:

+ Nhu cầu kết nối: Facebook giúp con người kết nối với bạn bè, gia đình và người thân một cách dễ dàng hơn bao giờ hết. Việc chia sẻ khoảnh khắc, ký ức và thông tin cá nhân trên nền tảng này trở thành một phần quan trọng của cuộc sống hàng ngày.

+ Tính hiếu kì: Người trẻ thường muốn biết thêm về cuộc sống của bạn bè và người thân. Điều này thúc đẩy họ thường xuyên kiểm tra trạng thái và hồ sơ của người khác trên Facebook.

- Hậu quả: Nghiện Facebook có thể gây ra nhiều hậu quả tiêu cực, bao gồm:

- Lãng phí thời gian: Người dùng có thể dành rất nhiều thời gian trên Facebook, làm giảm sự hiệu quả và thời gian cho các hoạt động khác trong cuộc sống thực.

- Tác động đến sức khỏe: Việc sử dụng Facebook quá nhiều có thể gây ra các vấn đề về sức khỏe như cận thị do ánh sáng xanh và gây căng thẳng tinh thần.

- Khoảng cách xã hội: Sử dụng Facebook thường xuyên có thể tạo ra khoảng cách giữa con người, làm giảm sự giao tiếp trực tiếp và tạo cảm giác cô đơn.

-Đổi lập-mở rộng

Tuy sự nghiện Facebook mang theo những hậu quả tiêu cực, chúng ta cũng không thể phủ nhận những lợi ích mà mạng xã hội này mang lại. Facebook giúp chúng ta kết nối và liên lạc với bạn bè và người thân ở xa một cách dễ dàng. Nó cũng là một nguồn thông tin hữu ích và giúp chúng ta tiếp cận kiến thức và thông tin từ khắp nơi trên thế giới.

-Giải pháp:

+ Mỗi người đặc biệt là giới trẻ hãy chọn lọc thông tin, suy nghĩ kỹ trước khi đưa ra thông tin, bình luận gì ở trên mạng xã hội.

Chúng ta hãy sử dụng mạng xã hội một cách hợp lý, hợp thời gian, tránh rơi vào tình trạng “nghiện Facebook”.

+Không chia sẻ những thông tin sai sự thật, những thông tin chưa qua kiểm chứng và không tuyên truyền những thông tin xấu.

3. Kết đoạn: Khẳng định lại vấn đề +Thông điệp

Câu 2: (4,0điểm)

***Hình thức:** Bài văn nghị luận tác phẩm thơ

***Nội dung:** Cảm nhận về hình tượng người mẹ trong bài thơ

***Dàn ý:**

1. Mở bài: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về nội dung bài thơ

2. Thân bài:

a. Ý 1: Giới thiệu khái quát về bài thơ: Đề tài, thể thơ, nhan đề

- Đề tài: Khung cảnh thiên nhiên → Rộng lớn, khái quát về đẹp cuộc sống, nhưng bài thơ tập trung trong không gian nhỏ “vườn nhà” gần gũi.

-Thể thơ: Thất ngôn

-Nhan đề: Vườn nhà: Khung cảnh thiên nhiên yên bình, thân thuộc, gợi nhiều tình yêu đối với nơi mình sống →

→ Gợi sự tươi mát và thanh khiết trong tâm hồn.

b. Ý 2: Tìm hiểu nội dung và nghệ thuật của bài thơ (Bám sát vào bố cục để phân tích kết hợp phân tích cả nội dung và nghệ thuật trong từng phần)

Nội dung: Chia bố cục làm 2 phần (chia ngang)

***Phần 1: 4 câu đầu: Khung cảnh thiên nhiên nơi vườn nhà**

- Hình ảnh thiên nhiên vườn nhà:

+ Hình ảnh: “Cây cảnh”, “hoa tươi” → không gian dịu dàng, mát trong, cuộc sống hoà mình với thiên nhiên tươi đẹp → Nghệ thuật: Liệt kê + phó từ “cũng”, và tính từ “đủ đầy

→ Bức tranh thiên nhiên giàu có, trù phú, thơm ngát, tươi sáng và phong phú, thật đáng sống đáng sống. Dường như ẩn sau đó còn tượng trưng cho sự thịnh vượng và sự sống mạnh mẽ của vạn vật và tâm trạng thư thái của con người.

+ Lời gọi: “Xin mời thưởng ngoạn tới nơi đây”: Lời gọi chân thành, tha thiết có sự tôn kính đối với người được mời, nhà thơ sử dụng từ Hán Việt “Thưởng ngoạn”, không chỉ là ngắm cảnh mà hơn hết đưa việc ngắm khu vườn của mình trở thành một môn nghệ thuật để thưởng thức → Ta có thể tưởng tượng ra hình ảnh chủ nhân đang rất sẵn lòng mời khách bằng sự nồng nhiệt đến với khu vườn của mình trong niềm tự hào, lâng lâng vui sướng.

- Tâm trạng của thi sĩ:

+ Cụm danh từ “Điền viên cảnh trí” + cụm tính từ “lung linh lắm”, với từ láy “lung linh → Gọi ta sự thơ mộng, lấp lánh của khung cảnh, trang viên nơi khu vườn xinh đẹp, sự lung linh ấy có thể là do nắng, do sương, do ánh trăng, do ánh đèn lấp lánh hay do cách bố trí khéo léo, nhưng hơn hết là còn là sự “lung linh” trong tâm hồn → Thi sĩ mở lòng đón nhận vẻ đẹp của thiên nhiên, yêu thiên nhiên say đắm

+ Cách sử dụng từ độc đáo, có sự tương phản “Dịu ngọt” ><” nồng hương” những vẫn quện vào nhau rất thống nhất, tạo nên sự cân bằng cho mùi hương trong vườn nhà, không quá ngào ngạt, mà thoảng thoảng hương đưa, đặc biệt mùi vị ấy lại đến từ cảm xúc của mùa xuân mang đến khiến tâm trạng “ngát ngát” → Cách sử dụng từ độc đáo, từ láy “ngát ngát” đã giúp ta cảm nhận được sự say mê, tận hưởng đến quên hết ưu phiền trong câu thơ → Tâm trạng vui tươi, phấn khởi chìm đắm trong bức tranh của thiên nhiên

→ Khổ thơ có sự hoà phối rất đẹp từ hình ảnh đến hương vị, khiến ta thấy nhà thơ không chỉ cảm nhận bức tranh thiên nhiên vườn nhà bằng thị giác, thính giác mà còn là cảm xúc tâm hồn và trái tim tinh tế của mình. Từ đó, ông tự hào, say sưa trước khung cảnh tuyệt mỹ ấy nơi thân thuộc vườn nhà nên thơ, gần gũi.

***Phần 2: Bốn câu cuối: Thú vui bên vườn nhà của tác giả**

- Thú vui nơi vườn nhà:

+ Thi sĩ không thưởng thức vẻ đẹp của thiên nhiên nơi điền viên mình sống một mình mà “tao nhã thú chơi” với “nơi bạn hữu” → Nghệ thuật đảo ngữ: “Tao nhã” là vị ngữ đẩy lên đầu câu nhấn mạnh sự thanh tao, nhẹ nhàng, tinh tế, không ồn ào, náo nhiệt như những thú vui khác, nó tạo ra sự thanh thản nơi tâm hồn và sự tinh tế trong cách sống của thi nhân → Khu vườn còn là nơi để thi sĩ gặp gỡ, trò chuyện cùng bạn bè, tạo cuộc sống bình yên, thi vị, hài hoà và đầy lãng mạn

+ Xuất hiện trong bức tranh vườn nhà là “bóng mây hồng” với thái độ “Thuận lòng đẹp ý” → Đó là hài lòng, thích đáng, ý đẹp, ý tốt, ta cũng có thể hiểu ở đây đám mây xuất hiện khiến nhà thơ vừa ý, thuận lòng vì hợp với bức tranh thiên nhiên còn thiếu sắc hồng, cũng có thể hiểu là

thi sĩ cùng bạn đàm đạo nơi vườn nhà ngắm mây vừa đủ làm vừa lòng mây trên bầu trời(Hiểu theo ý 1 sẽ hợp lí hơn “Hài lòng với ý đẹp của bóng hồng mây”, hoặc "Thích thú với vẻ đẹp của mây màu hồng") → Hình ảnh mây mang màu sắc hồng, có thể là do ánh hoàng hôn hoặc ánh sáng mặt trời chiếu lên mây khiến chúng có màu hồng → Câu thơ này sử dụng hình ảnh mây màu hồng để tạo ra một bức tranh thơ mộng, ám chỉ vẻ đẹp tự nhiên và sự hài lòng, thích thú của người viết khi ngắm nhìn nó.

- Tâm trạng của con người:

+ “Bạn vui ta thích”: Sự hoà hợp trong tâm hồn con người, giống như sự hoà hợp của thiên nhiên đã tạo nên bức tranh tuyệt sắc nơi vườn chiều → Tâm hồn vui tươi, thoải mái, sáng khoái của con người, của chủ và khách trong không gian thiên nhiên tươi đẹp.

+ Sự hoà hợp của thiên nhiên và lòng người đã tạo nên bức tranh tuyệt mỹ nơi “Cảnh thể vườn nhà”, “dáng phượng bay” → Sự bay bổng, phóng khoáng của cảnh sắc thiên nhiên, bay bổng, nhẹ nhõm trong lòng người → Thiên nhiên đã chưa lành tâm hồn con người, một cảnh đẹp trong vườn nhà, với hình ảnh của con phượng hoàng đang bay lượn → Hình ảnh "dáng phượng bay" tượng trưng cho vẻ đẹp và sự thanh cao, tinh tế, khung cảnh này không chỉ đẹp về mặt hình ảnh mà còn gợi lên cảm giác yên bình, thanh tịnh nơi tâm hồn.

→ Hình ảnh thơ không chỉ miêu tả một cảnh đẹp thiên nhiên mà còn thể hiện tình cảm, sự đồng điệu và niềm vui của bạn hữu, của thiên nhiên với con người, chính sự đồng điệu ấy trong cảnh vườn nhà thêm phần tinh tế và lãng mạn cho bài thơ. Sự sáng khoái, vui tươi và hoà hợp của con người với thiên nhiên đã tạo nên bức tranh cân xứng, hài hoà cái đẹp của lòng người hoà cùng cái thanh tao của thiên nhiên

-Nhận xét: Bài thơ không chỉ mô tả một vườn hoa mà còn truyền tải một tinh thần yên bình, thư giãn và sự hòa hợp với thiên nhiên, từ đó khơi gợi cảm xúc và tưởng tượng của người đọc về vẻ đẹp xuân thật tươi mới và dịu dàng.

-**Liên hệ:** Các bài thơ hoặc tác phẩm viết về hình ảnh thiên nhiên trong cuộc sống:

*Ngày mỗi ngày, từng chiếc lá tre xanh
Đã mọc lên quanh những làng kháng chiến
Ngày mỗi ngày, từng miếng đất cỏ gianh
Đã lật lên dưới lưỡi cày mới luyện.*

Nghệ thuật chung: Ngôn ngữ trang nhã, nên thơ, giọng điệu vui tươi, hào sảng. Sử dụng hệ thống hình ảnh đa dạng, lãng mạn có tính biểu tượng để khắc họa hình tượng. Thể thơ thất ngôn chủ yếu gieo vần chân giàu sức gợi, giàu giá trị biểu tượng, nhịp điệu nhịp nhàng, hài hòa, cân xứng.

3. Kết bài: Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm

Đề 9

Phần I (3,5 điểm): Đọc-hiểu

Đọc kĩ đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

*Chuyện kể rằng : em, cô gái mở đường
Để cứu con đường đêm ấy khỏi bị thương
Cho đoàn xe kịp giờ ra trận
Em đã lấy tình yêu tổ quốc của mình thấp lên ngọn lửa
Đánh lạc hướng thù. Hứng lấy những luồng bom...
Đơn vị tôi hành quân qua con đường mòn
Gặp hố bom nhắc chuyện người con gái
Một nắm mộ, nắng ngời bao sắc đá
Tình yêu thương bồi đắp cao lên...*

(Trích “Khoảng trời, hố bom” của Lâm Thị Mỹ Dạ)

Câu 1 (0,5): Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt.

Câu 2 (1,0): Người con gái trong đoạn thơ đã hi sinh như thế nào?

Câu 3 (1,0): Từ đoạn thơ em có cảm nghĩ gì về con người Việt Nam?

Câu 4 (1,0). Đọc đoạn văn em thấy mình cần làm gì để xứng đáng với sự hi sinh của cha ông thuở trước?

Phần II(6,5): Viết văn

Câu 1(2,5). Từ đoạn thơ trên, em hãy viết 1 đoạn văn bàn về ý nghĩa của lòng yêu nước

Câu 2(4,0): Phân tích truyện ngắn dưới đây:

Ông Hỉ bán mỳ ký

NY AN

Tiệm mỳ ký của ông Tình nằm ở giữa xóm, rẽ vòng vào ba con hẻm ngang đoạn bờ rào đầy hoa dâm bụt là tới. Ông Tình điếc nên ai nói gì cũng nghe tiếng được tiếng mất.

Người ta nói ông điếc giả đồ, bởi ông toàn nghe có chọn lọc. Khi có kẻ chửi rủa, tự dưng ông điếc ngang, đợi họ tuôn xối xả một tràng, ông lau nước miếng dính trên mặt, hả họng ra: “Hỉ”. “Hỉ, anh nói cái chi tui nghe không rõ?”. Đó, tức điên lên được nhưng làm chi còn sức chửi tiếp. Thôi bỏ qua trất cho rồi. Ông cứ “hỉ” riết nên người trong xóm gọi luôn là Tình Hỉ, rút gọn thành ông Hỉ. Lò mỳ lá của ông đồ lửa suốt mấy chục năm, từ thời bà vợ của ông đương xuân xanh ngồi thổi trấu, tới nay bà đã yên ắng dưới nắm đất thì ông vẫn giữ nghề cũ. Người quê ông Hỉ ăn mỳ đôi khi không cần xắt sợi, chẳng cần nhưn gà hay nhưn thịt. Mở hũ mắm cáy bay mùi thơm điếc mũi, phi ít củ nén đập dập trong dầu phụng, dầm trái ớt bay cay nồng, xé miếng mỳ lá cuộn tròn lại chấm vào, vừa ăn vừa hít hà. Ngon quíu lười! Bụng đang đói mà có lá mỳ chấm mắm cáy là đúng bài, bao nhiêu ăn cũng hết, dù no canh hông vẫn thòm thòm.

Hồi đó nhà ông Hỉ nghèo xơ, tới chén mắm cáy còn phải đi xin nên được bữa mỳ lá chấm mắm là mừng hết lớn. Ông nhớ miết trận bão to năm mười sáu tuổi, má đội nón cời lội sang lò mỳ duy nhất của thôn để mượn gạo. Nhưng chái bếp ồm yếu nhà ông đã sụp mái trôi theo dòng nước rồi, không có củ lửa chẳng lẽ nhai gạo sống. Bà chủ lò mỳ cho hũ mắm cáy kèm bọc mỳ lá, nhờ đó mà cứu cả nhà. Mang ơn hàng xóm, ông Hỉ thường xuyên ghé nhà giúp đỡ mấy việc lặt vặt. Qua lại chừng ba, bốn năm, ông trở thành con rể của chủ lò mỳ. Ngày cưới, hoa dâm bụt nở đỏ rực kết thành cổng đón dâu. Ông Hỉ mừng rôm róm khi cưới được cô vợ hiền ngoan

đảm đang nhất thôn. Má vợ già yếu nên đóng bếp lò, truyền nghề xay bột, pha bột, tráng mỳ lại cho ông, hai vợ chồng nhờ đó có đồng ra đồng vào dư dả hơn trước.

Ông Hi cắt tám tôn lá đóng đinh vào mấy thanh tre làm thành tám biển, dùng bút lông ghi hai chữ “Mỳ ký”. Lợp mái che ở sân, dựng bàn để chồng mỳ vừa tráng xong từ lò đất bên cạnh, đặt cái máy cắt sợi mỳ quay bằng tay. Ông đổ nửa bao vỏ trấu vào lò, lụi củi nhóm lửa. Đặt nồi nước sôi bịt vải lên bếp lò, từ từ múc vãi bột nước tráng đều thành hình tròn trên lớp vải rồi đẩy nắp vung lại. Chờ hơi nước làm chín thì dùng đũa tre gỡ mỳ lá ra. Lò trấu cháy ngun ngún suốt mười mấy năm, nuôi ba đứa con gái học hành đàng hoàng lấy chồng ở phố, còn mỗi ông quanh quẩn bên giàn dâm bụt cũ. Ông bán mỳ lá theo ký, cứ cân ký tính tiền, không chỉ bỏ sỉ cho mấy quán mỳ Quảng lớn nhỏ trong thôn mà còn bán lẻ cho những người tự nấu mỳ tại nhà. Mỳ ký cũng có nghĩa là, nhà ai trong xóm hết gạo nấu cơm, ghé qua ông Hi mua ít mỳ về ăn đỡ đói, ông đều cho ký số thiếu nợ. Mỗi năm ông Hi lại gạch bỏ sổ một lần, dù có những cái tên chưa trả hết nợ. Hồi xưa lác, một ký mỳ đâu đó chừng bốn, năm nghìn đồng. Chừng đó năm qua đi, nay một ký mỳ cũng chỉ mười ba nghìn. Rẻ là vậy nhưng có người vẫn mua chịu mua thiếu. Hoặc do nghèo, tiền bạc dành dụm cho trăm thứ khác phải lo. Hoặc những đứa trẻ con mất cả ba lần má do đột dịch bệnh mấy năm trước, đang sống nhờ sự đùm bọc của làng xóm. Hoặc mấy bà bán vé số, lượm ve chai, đi quanh cả ngày dài mà chưa kiếm được đồng nào. Hoặc bởi vài người ưng gom lại tính một lần cho khỏe. Hoặc có kẻ kiếm có qua nhà nói chuyện với ông Hi đỡ buồn. Như bà Hậu ở xóm trên, cứ cách vài ba ngày lại cuộc bộ tới nhà ông Hi mua mỳ. Bữa không mua bán chi thì bà đem qua cho trái mướp, rổ rau tập tàng, dăm cái trứng gà so. Như kiểu bọn trẻ hay nói, có nợ qua lại mới thành có gặp nhau. Đám giỗ vợ ông Hi, ba đứa con gái bận bịu chuyện công việc chồng con không về sớm được, may nhờ bà Hậu mà mâm cúng tươm tất hơn. Bà Hậu hay ghẹo ông Hi, ý muốn dọn qua ở luôn, đã mấy lần dò hỏi nhưng ông đều âm ờ lảng sang chuyện khác. Mỗi sáng dậy sớm đi bộ thể dục, thỉnh thoảng ông ra nông cát thăm mộ vợ, nhổ mớ cỏ mới mọc lan, tưới chậu hoa đặt cạnh tấm bia hoặc ngồi nghỉ mệt ngắm mặt trời dần lên. Ông có kể vợ nghe về bà bạn già miệng mồm lạnh lẽo hết như bọn trẻ bây giờ. Chiến trường K cướp chồng khỏi tay bà Hậu khi mới chớm xuân sắc. Bà ở vậy nuôi má chồng và con trai mà chưa từng ngó nghiêng ai dù có vài đám đánh tiếng. Chừ thằng con mua nhà ở phố, nửa năm mới dẫn dâu cháu về một lần. Dường như những đứa trẻ quê luôn muốn thoát khỏi mùi rạ rơm chỉ để hít khói bụi sắc phố. Thôn xóm quanh quẩn toàn mấy ông bà già với vườn cây, chim chóc và những cánh đồng mênh mang cỏ. Nhưng họ vẫn luôn ở đó, là chốn an yên để những đứa con tha hương có nơi tìm về. “Hay là tui qua đây phụ ông tráng mỳ hi? Không lấy tiền công, bao ăn ở là được”- Bà Hậu lại nửa đùa nửa thiệt. Ông Hi dùng cuống lá chuối chấm dầu phụng trong chén phết đều lên từng lá mỳ, tay nhịp nhàng như người nghệ sĩ gảy phím đàn. Rồi ông trải lá mỳ lên máy cắt, quay cán cho từng sợi mỳ chạy xuống. Chờ bà Hậu lặp lại câu nói lần thứ hai, ông mới ngẩng đầu lên hơi nghiêng tai về phía bà. “Hi! Bà nói cái chi tui nghe chưa rõ?”. Ngoài bờ rào, những bông hoa dâm bụt đỏ rực khê lay trong gió. Trời đã ngả về chiều. Hoàng hôn nhuộm nền mây đỏ cam rực rỡ soi rõ những cánh chim đang thong thả bay về tổ sau một ngày dài...

Phần I (3,5 điểm): Đọc-hiểu

Gợi ý

Câu	Đáp án	Điểm
1	-Thể thơ tự do - PTBD: biểu cảm	0,25 0,25
2	- Người con gái trong đoạn thơ đã hi sinh vì bị trúng bom đạn của kẻ thù - Những lời thơ cho thấy sự hi sinh của người con gái : Em đã lấy tình yêu tổ quốc của mình thắp lên ngọn lửa /Đánh lạc hướng thù. Hứng lấy những luồng bom...	0,5 0,5
3	Từ đoạn thơ trên, ta nhận ra con người Việt Nam là những con người anh dũng , bất khuất , kiên trung. Ngay cả những cô gái thanh niên xung phong với vẻ ngoài mảnh mai, yếu ớt nhưng chí hướng của những người con gái ấy thì không hề nhỏ bé. Họ sẵn sàng đi trước mở đường, sẵn sàng hi sinh để mang lại sự tự do , độc lập cho dân tộc. Người Việt Nam không bao giờ chịu bé nhỏ , chịu cúi đầu trước khó khăn , gian khổ. Càng trong những hoàn cảnh khắc nghiệt , khó khăn , người dân ta càng kiên cường, thông minh và can đảm. Đó chính là một trong những phẩm chất đáng khen ngợi ở con người Việt Nam. Chính điều này đã làm nên chiến thắng vẻ vang trong lịch sử dân tộc và mang lại tự do , độc lập cho nước nhà.	1,0
4	-Đoạn trích giúp em hiểu ra để đánh đổi hoà bình như ngày hôm nay cha ông ta đã phải đánh đổi cả xương máu, tính mạng của mình. Chính vì vậy, là lớp trẻ của đất nước em nhận thấy mình phải có trách nhiệm học tập thật tốt, nối tiếp truyền thống dân tộc, hoà nhập với thế giới và luôn tự hào về tổ quốc về những người anh hùng đã làm nên quê hương Việt Nam hôm nay	

Phần II (6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(2,5):

Gợi ý:

***Yêu cầu về hình thức:** Đoạn văn khoảng 200 chữ

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận về câu nói “Cuộc sống là nguyên liệu thô, chúng ta là những nghệ nhân. Nhào nặn nên một tác phẩm tuyệt đẹp hay một vật thể xấu xí tất cả đều nằm trong tay chúng ta”.

***Dàn ý:**

1.Mở đoạn: Giới thiệu vấn đề nghị luận (sức mạnh của lòng yêu nước)

2.Thân đoạn: Nêu rõ sức mạnh của lòng yêu nước

-Giải thích: Lòng yêu nước là tình yêu đối với quê hương, đất nước, là hành động, là không ngừng nỗ lực để xây dựng và phát triển đất nước.

➔ Lòng yêu nước là một tình cảm thiêng liêng, cao quý của mỗi người dành cho đất nước mình.

-Biểu hiện:

+ Trong quá khứ lòng yêu nước tạo nên sức mạnh đoàn kết dân tộc, là yếu tố quyết định chiến thắng, giúp chúng ta đánh bại những kẻ thù tàn bạo và hùng mạnh nhất trên thế giới. (Dẫn chứng: Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ trường kì, nếu không có tinh thần yêu nước một lòng thì làm sao dân tộc ta có thể chiến thắng được những kẻ thù tàn bạo như vậy được.

+ Trong thời đại ngày nay, đất nước chúng ta đang phải đối mặt với nhất nhiều khó khăn thử thách. Đó là thiên tai lũ lụt, là dịch bệnh đang hoành hành . Và chính lòng yêu nước đã giúp chúng ta có thêm sức mạnh, bản lĩnh để chiến thắng thiên tai, dịch bệnh.

-Ý nghĩa:

+ Có lòng yêu nước , mỗi con người VN hiện đại sẽ sống có trách nhiệm hơn với cộng đồng, với đất nước, có khát vọng xây dựng đất nước giàu đẹp . Như thế đất nước sẽ ngày một phát triển hơn.

+ Mặc dù sống trong thời bình nhưng trong những năm gần đây, chủ quyền của chúng ta vẫn bị đe dọa. Và khi ấy, lòng yêu nước chính là thành trì kiên cố để chúng ta giữ vững chủ quyền của dân tộc mình.

+ Dẫn chứng: Trong khi dịch bệnh covid đang hoành hành khắp nơi, và VN cũng không phải là ngoại lệ thì chúng ta, bằng lòng yêu nước và trách nhiệm với dân tộc, toàn thể người dân đã cùng tham gia phòng chống dịch. Rất nhiều những người “chiến sĩ áo trắng” đã phải từ biệt gia đình, chấp nhận hiểm nguy xung phong vào tuyến đầu chống dịch, rất nhiều những người lính trẻ, những chiến sĩ công an đã phải nhường doanh trại cho những người phải cách ly. Đó không chỉ là trách nhiệm với công việc của bản thân mà còn là một biểu hiện của lòng yêu nước. Chính lòng yêu nước đã tiếp thêm cho họ sức mạnh để họ vượt qua được mọi khó khăn.

-Đối lập-mở rộng: Phê phán những con người có hành động bán rẻ linh hồn của mình cho bọn phản động, hại nước. Đó là những người rất đáng chê trách và bị xã hội tẩy chay.

- Bài học:

+ Chúng ta phải ý thức rõ vai trò của đất nước đối với mỗi con người, ra sức bảo vệ, xây dựng, phát triển đất nước lên tầm cao mới. Đó chính là cách thiết thực nhất để thể hiện tình yêu đất nước của mình.

+ Là học sinh, để góp phần vào truyền thống yêu nước của dân tộc, chúng ta phải không ngừng học tập, phấn đấu tu dưỡng đạo đức để góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh trong tương lai.

3.Kết đoạn: Khẳng định lại về sức mạnh của lòng yêu nước+ Thông điệp

Câu 2(4,0):

***Hình thức:** Bài văn nghị luận tác phẩm truyện

***Nội dung:** Phân tích truyện ngắn

***Dàn ý:**

1. Mở bài: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về nội dung truyện ngắn

2. Thân bài:

a. Ý 1: Giới thiệu khái quát về truyện: Đề tài, xuất xứ, tóm tắt qua về câu chuyện.

- Đề tài: Viết về đề tài tình yêu thương con người → Đề tài quen thuộc, có ý nghĩa có sức sống lâu bền trong trái tim bạn đọc.

- Xuất xứ: Trích trong “Báo Quảng Nam”, số ra ngày 16/6/2024

- Tóm tắt: Ông Tình còn gọi là ông Hi, là người thợ làm mỳ sống ở một xóm nhỏ. Ông bị điếc nên hay giả vờ không nghe thấy khi bị chửi. Ông giữ nghề làm mỳ suốt mấy chục năm, kể từ khi vợ ông còn sống. Người trong xóm thường mua mỳ của ông, và ông cho họ mua thiếu nợ. Ông cũng rất tốt bụng, thường xóa nợ cho những người khó khăn. Bà Hậu, một người hàng xóm, thường xuyên qua nhà giúp ông và tỏ ý muốn sống cùng ông để đỡ dần công việc. Tuy nhiên, ông Hi luôn lảng tránh lời đề nghị này. Ông vẫn nhớ đến vợ và thường thăm mộ bà. Mỗi ngày, ông vẫn làm mỳ, sống đơn giản và thanh thản giữa xóm nhỏ yên bình, nơi mà tình làng nghĩa xóm luôn hiện diện. Những chi tiết về cuộc sống khó khăn, nhưng đọng đầy tình người, giúp xây dựng bức tranh về một cộng đồng gắn bó, nơi mà sự đùm bọc và hỗ trợ lẫn nhau là nền tảng.

b. Ý 2: Tìm hiểu nội dung và nghệ thuật của truyện ngắn

Nội dung: Chia bố cục làm 3 phần (Chia theo hình tượng nhân vật trung tâm là ông Hi)

***Phần 1: Khái quát chung về nhân vật:**

- Khái quát: Nhân vật ông Hi trong văn bản là nhân vật trung tâm xong không được miêu tả về cuộc đời, số phận, tính cách, ngoại hình mà chủ yếu tái hiện qua các cuộc đối thoại, hành động với mọi người xung quanh → Tạo nên sự gần gũi, không phải nhân vật điển hình, quá nổi bật trong các tác phẩm văn học đã gặp.

- Hoàn cảnh: +Người ta bảo ông bị điếc, nhưng có người bảo ông giả điếc bởi có lẽ muốn tránh chuyện đời, vợ đã mất, ba đứa con gái lấy chồng xa, mình ông ở nhà với công việc làm mỳ lá bán cho chòm xóm → Hoàn cảnh cô đơn, cuộc sống mưu sinh vất vả, hoà mình với con người nơi cùng quê nghèo, dường như trong ông chứa nhiều nỗi buồn và tâm sự.

+ Ông cứ “hi” riết nên người trong xóm gọi luôn là Tình Hi, rút gọn thành ông Hi → Biệt danh thể hiện sự gần gũi, yêu quý của mọi người dành cho ông. Chứng tỏ với chòm xóm ông là một người thân thiết, đáng yêu và đáng quý.

- Thờ ấu của ông Hi: “Nhà ông Hi nghèo xơ, tới chén mắm cái còn phải đi xin”, “trận bão to năm mười sáu tuổi” vì nghèo má phải đi để mượn gạo những không có củi lửa để nấu “Bà chủ lò mỳ cho hũ mắm cái kèm bọc mỳ lá, nhờ đó mà cứu cả nhà” → Ông được lớn lên bằng những kí ức nhọc nhằn của thời gian khổ xưa cũ, ấn tượng khó phai trước cái nghèo đói của gia đình và tuổi thơ gian khổ → Kỉ niệm đã in hằn trong kí ức của ông.

- Nhận xét: Là người hiền lành, chất phác, hơn hết ta thấy ở hình ảnh ông Hi hiện lên có nét chân thực, gần gũi với số phận của con người đời thường, từ đó làm nền giúp người đọc đi khám được con người của nhân vật một cách rõ nét nhất. Tất cả những đặc điểm của nhân vật cũng là căn cứ, nền tảng để bộc lộ tính cách của ông Hi sau này.

***Phần 2: Phẩm chất của ông Hi:**

+Sống biết ơn: “Mang ơn hàng xóm, ông Hi thường xuyên ghé nhà giúp đỡ mấy việc lật vật. Qua lại chừng ba, bốn năm, ông trở thành con rể của chủ lò mỳ” → Con người sống tình nghĩa,

có trước có sau, luôn sống chân thành và ghi nhớ những ân nghĩa mà người khác đã giúp đỡ mình.

+Tốt bụng và bao dung: “Ông bán mỳ lá theo ký”, “Mỳ ký cũng có nghĩa là, nhà ai trong xóm hết gạo nấu cơm, ghé qua ông Hi mua ít mỳ về ăn đỡ đói, ông đều cho ký sổ thiếu nợ”, những “Mỗi năm ông Hi lại gạch bỏ sổ một lần, dù có những cái tên chưa trả hết nợ” → Ông Hi luôn giúp đỡ những người hàng xóm trong xóm khi họ gặp khó khăn, ông hiểu được nỗi cơ cực, vất vả và nhọc nhằn của những gia đình “nghèo, tiền bạc dành dụm cho trăm thứ khác phải lo”, “những đứa trẻ con mất cả ba lần má do đột dịch bệnh mấy năm trước, đang sống nhờ sự đùm bọc của làng xóm” → Yêu thương con người sống nhân hậu, hơn hết là đùm bọc và cho đi một cách không tính toán đó như là một cách ông trả lại ân nghĩa cho những người từng giúp ông và gia đình ông khi túng thiếu.

+Kiên trì và cần cù: “Lò mỳ lá của ông đồ lửa suốt mấy chục năm”, “nuôi ba đứa con gái học hành đàng hoàng lấy chồng ở phố” → Ông đã làm nghề tráng mỳ suốt mấy chục năm, từ khi còn trẻ đến khi tuổi già, sự kiên trì và tận tụy trong công việc của ông đã nuôi sống gia đình và giúp ông duy trì cuộc sống sau khi vợ mất → Công việc với ông không chỉ là nghề kiếm sống hơn hết nó còn là niềm vui được làm việc, được cống hiến và không trở thành con người vô nghĩa ở cuộc đời → Ý nghĩa sống cao cả.

+ Yêu thương gia đình: Mặc dù vợ đã qua đời, ông vẫn nhớ và trân trọng những kỷ niệm về bà “mừng rôm rớm khi cưới được cô vợ hiền ngoan đảm đang nhất thôn”, nhớ con “vẫn luôn ở đó, là chốn an yên để những đứa con tha hương có nơi tìm về”, “thỉnh thoảng ông ra nông cát thăm mộ vợ, nhổ mớ cỏ mới mọc lan, tưới chậu hoa đặt cạnh tấm bia” và kể chuyện về cuộc sống hiện tại với bà, → Yêu thương vợ tha thiết, đau đáu vì con, sống thủy chung, tình nghĩa và luôn nhớ về người vợ đáng thương, tội nghiệp của mình → Không muốn có người phục nữ khác chăm sóc dù “Bà Hậu hay ghẹo ông Hi, ý muốn dọn qua ở luôn, đã mấy lần dò hỏi nhưng ông đều ậm ừ lảng sang chuyện khác” cũng vì chúng thủy và luôn yêu thương, coi người vợ là người duy nhất ông luôn giữ trong tim mình, sự lảng tránh lời đề nghị của bà Hậu có thể xuất phát từ nỗi đau mất mát và sự khó khăn trong việc mở lòng với người khác.

+Giản dị và khiêm nhường: “Khi có kẻ chửi rửa, tự dưng ông điếc ngang, đợi họ tuôn xối xả một tràng, ông lau nước miếng dính trên mặt, hả họng ra: “Hi”, “con gái học hành đàng hoàng lấy chồng ở phố, còn mỗi ông quanh quẩn bên giàn dâm bụt cũ” → Sống nhẹ nhàng, thanh thản, bình yên một cách lặng lẽ bên xóm nhỏ, con người sâu sắc và hiểu đời, hiểu được những bộn bề của cuộc sống nên ông chọn cho mình cái “giả đờ điếc” là nghe lọc thông tin để giữ lại trong lòng → Ông Hi sống cuộc sống đơn giản, quanh quẩn bên giàn dâm bụt và lò mỳ cũ. Ông không đòi hỏi nhiều, chỉ mong muốn duy trì nghề truyền thống và sống bình yên giữa xóm nhỏ.

-Phần 3: Tình cảm của mọi người với ông Hi:

+Mọi người xung quanh với ông: ông luôn giúp đỡ người khác nên “có kẻ kiểng có qua nhà nói chuyện với ông Hi đỡ buồn” → Được người dân kính trọng và yêu mến vì lòng tốt và sự tận tụy, ông Hi được mọi người trong xóm kính trọng và yêu mến. Họ thường xuyên đến nhà ông để mua mỳ và trò chuyện, tạo nên một cộng đồng gắn kết.

+Tình cảm với bà Hậu: Bà Hậu, một người hàng xóm, thường xuyên giúp đỡ ông bà hay “đem qua cho trái mướp, rổ rau tập tàng, dầm cái trứng gà so”, “Đám giỗ vợ ông Hi, ba đứa con gái bận bịu chuyện công việc chồng con không về sớm được, may nhờ bà Hậu mà mâm cúng thơm tất hơn” và tỏ ý muốn sống cùng ông “Hay là tui qua đây phụ ông tráng mỳ hỉ? Không lấy tiền công, bao ăn ở là được” → Dù ông Hi luôn lảng tránh lời đề nghị của bà nhưng mối quan hệ này cho thấy sự quan tâm và tình cảm giữa hai người vô cùng thân thiết, cũng như sự cô đơn và mong muốn có người bầu bạn của ông.

→ Chính những phẩm chất đáng quý của nhân vật đã giúp ông được mọi người yêu quý, kính trọng, yêu mến.

→ Ông Hi hiện lên là con người có những phẩm chất đáng quý, song sâu thẳm con người này ta lại thấy được một nỗi cô đơn và sự lẻ loi, sự không trọn vẹn về đời sống tinh thần, dù được nhiều người yêu mến và kính trọng, ông Hi vẫn cảm thấy cô đơn, đặc biệt khi nhớ về vợ đã mất. Dù cuộc sống có nhiều khó khăn, ông Hi vẫn tìm thấy niềm vui và sự thanh thản trong công việc làm mỳ và cuộc sống hàng ngày. Sự bình yên và tình cảm của cộng đồng đã giúp ông duy trì tinh thần lạc quan. Nhân vật ông Hi là hiện thân của những giá trị truyền thống, lòng tốt và sự kiên trì, tạo nên một hình ảnh đẹp về con người và cuộc sống ở làng quê Việt Nam.

-Nhận xét:

+Nhân vật ông Hi được khắc họa là một biểu tượng đẹp của sự kiên trì, lòng nhân hậu, và tình cảm gắn bó với cộng đồng. Những đặc điểm nổi bật của ông Hi thể hiện rõ qua các tình tiết trong văn bản, từ việc ông luôn giúp đỡ người khác đến sự tận tụy trong công việc và tình yêu thương đối với gia đình. Song sâu thẳm trong ông vẫn là một nỗi cô đơn khó nói thành lời, khi những người thân yêu không có bên cạnh mình.

+ Nhân vật là một tấm gương sáng về sự kiên trì, lòng nhân hậu, và tình yêu lao động. Cuộc sống của ông, dù giản dị và đôi khi cô đơn, vẫn tràn đầy ý nghĩa nhờ vào tình cảm gắn bó với cộng đồng và sự tận tụy trong công việc. Ông Hi không chỉ là một người thợ làm mỳ, mà còn là biểu tượng của những giá trị truyền thống và lòng nhân ái trong một xã hội đầy thách thức

-Liên hệ: Các bài thơ hoặc tác phẩm viết về hình ảnh người nhân hậu, yêu thương con người trong thơ hoặc ca dao: “*Thấy ai đói rách thì thương*

Rét thường cho mặc đói thường cho ăn.”

*Nghệ thuật: Ngôn ngữ gần gũi, quen thuộc trong đời sống của người Nam Bộ, chủ yếu là đối thoại, xen lẫn câu văn tả, biểu cảm. Sử dụng ngôn ngữ, tình huống truyện nhẹ nhàng, hình ảnh nhân vật trung tâm là người nông dân gần gũi mang tính điển hình quen thuộc đối với mỗi chúng ta.

3. Kết bài: Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm

ĐỀ 10

Phần I (3,5 điểm): Đọc-hiểu

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

NGỌN LỬA

Tại một vùng núi non lạnh lẽo của miền Bắc Ấn Độ, người đi đường thường giữ ấm bằng một chiếc nôi đất nhỏ, cho than hồng vào và đập nắp cho kín. Sau đó họ lấy dây ràng kĩ quanh nôi rồi dùng khăn vải bọc lại. Khi đi ra ngoài, họ cấp chiếc lồng ấp trên vào người cho ấm.

Ba người đàn ông nọ cùng đi đến đền thờ. Đường thì xa nên cứ đi một lúc, họ lại nghỉ chân rồi mới đi tiếp. Ở một chặng nghỉ, một người trong họ trông thấy có vài người bộ hành ngồi co rúm lại vì lạnh. Anh ta vội mở chiếc lồng của mình ra lấy lửa mời cho những chiếc lồng ấp của họ để tất cả mọi người đều được sưởi ấm. Lần đó, anh ta cứu được mấy mạng người suýt bị chết cứng trong đêm lạnh rét buốt của vùng Bắc Ấn. Thế rồi, cả nhóm người lại lên đường. Đêm đã khuya. Đường đi tối mịt không có lấy một ánh sao. Người bộ hành thứ hai mở chiếc lồng sưởi của mình để mời lửa vào ngọn đuốc mà anh ta đã mang theo. Anh sáng từ ngọn đuốc đã giúp cho cả đoàn người có thể lên đường an toàn.

Người thứ ba cười nhạo hai người bạn đồng hành của mình: “Các anh là một lũ điên. Có hoạ là điên mới đem phí phạm ngọn lửa của mình như thế”. Nghe thế, họ bảo anh ta: “Hãy cho chúng tôi xem ngọn lửa của bạn”. Anh này mở chiếc lồng sưởi ấm của mình ra thì hỏi ôi, lửa đã tắt ngúm từ bao giờ, chỉ còn lại tro và vài mẩu than leo lét sắp tàn. [...]”

(Trích Ngọn lửa, Trái tim có điều kì diệu, NXB Trẻ, 2013)

Câu 1(1,0). Xác định ngôi kể của đoạn trích và nêu tác dụng?

Câu 2 (0,5). Xác định hai lời dẫn trực tiếp trong đoạn trích ?

Câu 3(1,0). Mỗi người đàn ông trong câu chuyện có một cách ứng xử riêng đối với những người bộ hành. Em đồng ý với cách ứng xử của ai? Vì sao?

Câu 4(1,0). Nhận xét ý nghĩa nhan đề Ngọn lửa?

Phần II(6,5): Viết văn

Câu 1(2,5). Từ văn bản trên, em hãy viết 1 đoạn văn bàn về ý nghĩa của lòng tốt trong cuộc sống hàng ngày.

Câu 2(4,0). Phân tích hình ảnh người bà hiện lên trong bài thơ sau:

Lời ru cho cháu

-Bùi Kim Anh-

Lời ru tự ở nơi xa

Ngủ được không cháu lời bà gió đưa

Sài Gòn lạc mất lối trưa

Lời ru qua nắng có vừa giấc không?

À ơi, qua ba dòng sông

Thắm cơn mắt đăm mênh mông cánh cò

Ngọt ngào chất đắng âu lo

Nhớ thương gói lại dành cho ngày về.

*Lời ru qua cả giấc hè
Mượn giờ mây trắng mà che ru hời.*
Gợi ý

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1	-Ngôi kể thứ 3 -Tác dụng: Cách kể này giúp người kể có thể kể chuyện một cách linh hoạt, tự do những gì diễn ra với nhân vật.	0,5 0,5
Câu 2	Lời dẫn trực tiếp: + “Các anh là một lũ điên. Có họa là điên mới đem phí phạm ngọn lửa của mình như thế.” + “Hãy cho chúng tôi xem ngọn lửa của bạn”.	0,25 0,25
Câu 3	-Đồng ý với cách ứng xử của người đàn ông thứ nhất và thứ hai vì họ đã chia sẻ những gì mình có để cứu giúp những người đang gặp nạn.	1,0
Câu 4	Đây là một nhan đề giàu ý nghĩa. Ngọn lửa không chỉ mang lớp nghĩa thực mà còn là một hình ảnh ẩn dụ + Đó là ngọn lửa ấm nóng, sưởi ấm, chiếu sáng cho con người + Là ngọn lửa của tình yêu thương chia sẻ	1,0

Phần II (6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(2,5):

***Yêu cầu về hình thức:** Đoạn văn khoảng 200 chữ

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận về sự cần thiết của lòng tốt

*Dàn ý:

1.Mở đoạn: Giới thiệu về sự cần thiết của lòng tốt

2.Thân đoạn:

-Giải thích:

+ Lòng tốt chính là lòng yêu thương, quan tâm, sẻ chia, vị tha đến những người xung quanh và rộng ra là đến cả muôn vật muôn loài xung quanh ta. Người có lòng tốt là người biết quan tâm, giúp đỡ, sẻ chia với người khác, đặc biệt là trong những hoàn cảnh khó khăn.

➔ Lòng tốt là một trong những điều không thể thiếu trong cuộc sống con người hiện nay.

-Biểu hiện:

+Sẵn sàng giúp đỡ người khác mà không ngại khó ngại khổ, không so đo tính toán thiệt hơn. Sẵn sàng sẻ chia, lắng nghe những niềm vui, nỗi buồn của người khác.

+Có những hành động thiết thực vì cộng đồng, tham gia những chiến dịch tình nguyện, tuyên truyền những thông điệp tốt đẹp đến với mọi người.

-Ý nghĩa:

+ Đường đời vốn nhiều chông gai, không ai là không từng vấp ngã. Khi người ngã, đưa đôi tay nắm lấy bàn tay đang cần sự giúp đỡ của họ để rồi khi chính bản thân rơi vào hoàn cảnh tương tự, sẽ có một bàn tay khác nắm lấy tay ta, sẻ chia, giúp đỡ.

- + Lòng tốt không chỉ giúp cho con người gần con người hơn, biết sống yêu thương nhau hơn mà còn xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn.
- + Hãy thử tưởng tượng một xã hội chỉ toàn những con người xấu xa, ích kỷ, chỉ biết nghĩ cho chính mình thì thế giới này sẽ chỉ toàn những ganh ghét, hãm hại lẫn nhau, rồi sự sống sẽ đi về đâu?
- + Hơn thế nữa, lòng tốt là một trong những quy chuẩn đạo đức của con người. Nó giúp cho con người sống người hơn, rời xa với lớp thú không có tình yêu, không có cảm xúc.
- + Dẫn chứng: Nguyễn Ngọc Mạnh, những mạnh thường quân...

-Đổi lập-mở rộng:

+Bên cạnh đó vẫn có không ít người có tính ích kỷ, nhỏ nhen, chỉ biết đến bản thân mình mà không cần suy nghĩ cho người khác, cũng có những người vô cảm mặc kệ nỗi đau của đồng loại,... đây là những tính xấu mà chúng ta cần phải bài trừ ra khỏi xã hội.

-Bài học:

- + Hãy sống và đối xử tốt với mọi người.
- + Nhưng không phải là lòng tốt một cách ngu ngốc và mù quáng.
- + Lòng tốt đặt không đúng chỗ hại mình mà hại cả những người xung quanh.

3.Kết đoạn: Khẳng định lại vấn đề +Thông điệp

***Hình thức:** Bài văn nghị luận tác phẩm thơ

***Nội dung:** Phân tích bài thơ

*Dàn ý:

1. Mở bài: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát về nội dung bài thơ

2. Thân bài:

a. Ý 1: Giới thiệu khái quát về bài thơ: Đề tài, thể thơ, nhan đề

- Đề tài: Viết về tình cảm gia đình → Quen thuộc, tạo nên dư âm tha thiết trong lòng mỗi bạn đọc.

-Thể thơ: Lục bát

-Nhan đề: Lời ru cho cháu: Thể hiện đối tượng cụ thể là bà hát ru cho đứa cháu ngủ ngon, qua đó nói lên sự chăm sóc, yêu thương và mong đợi cho ngủ ngon an lành của đứa trẻ. Đó là những lời ru tha thiết, nhẹ nhàng và thấm đẫm tình cảm.

→ Là tình cảm yêu thương, sự chăm sóc của đứa trẻ của người lớn đặc biệt là người bà trong bài thơ.

b. Ý 2: Tìm hiểu nội dung và nghệ thuật của tác phẩm (Bám sát vào bố cục để phân tích kết hợp phân tích cả nội dung và nghệ thuật trong từng phần)

Nội dung: Chia bố cục làm 3 phần (chia ngang)

***Phần 1: 4 câu đầu: Hoàn cảnh của lời ru**

- Không gian: +Mở đầu bằng cách nói đặc biệt“Lời ru tự ở nơi xa” → Có thể đó là lời hát ru mà bà ở nơi xa xôi gửi cho cháu nơi thị thành cụ thể “Sài Gòn”, bà không được gần bên cháu, chỉ có thể nhờ gió gửi tình yêu thương đến bên cháu cho cháu giấc ngủ ngon, hoặc đó là những câu hát từ xa xưa mà cháu chưa chắc đã hiểu khi bà cất lên ru cháu → Lời ru bắt đầu cất nhịp rất đặc biệt, tràn đầy tâm tình của bà với cháu.

+ “Sài Gòn lạc mất lối trưa” → Cuộc sống Sài Gòn ở đây có thể hiện sự bận rộn, lộn xộn, vội vã, mất đi lối mòn yên bình, lạc mất cả những giấc ngủ chưa từng thấy mà con người hay chọn mất để nghỉ ngơi sau những mệt mỏi, vội vã trước đó.

- Thời gian: “Trưa” → Khoảng thời gian mà mọi người chậm lại để nghỉ ngơi, thời điểm đứa trẻ bắt đầu giấc ngủ, là khoảng lặng trong sự yên ả sau nắng vàng → Bà là người chú ý tới cháu, biết được nhịp sinh hoạt của cháu và muốn cho cháu giấc ngủ bình yên.

- Tình cảm dành cho cháu:

+ Đường như bà đang ở nơi xa vì lo lắng cuộc sống nhộn nhịp trồn thị thành khiến cháu không yên giấc nên hỏi “Ngủ được không cháu”, “có vừa giấc không” → Sự lo lắng, yêu thương, hơn hết câu hỏi này tiếp tục nhấn mạnh sự mong đợi, hy vọng rằng những lời ru nhẹ nhàng sẽ giúp đỡ cháu có một giấc ngủ trưa an lành → Tình yêu vô bờ bến, lớn lao bà dành cho cháu, cho những lo toan khi ở nơi xa không thể tận tay ru cháu vào giấc ngủ bình yên.

+ Bà hát cho cháu “Lời bà gió đưa”, “Lời ru có nắng” → Nghệ thuật nhân hoá, ẩn dụ “Lời bà gió đưa”, “lời ru qua nắng”

→ Vừa miêu tả thực không gian, thời gian gắn với giấc ngủ của cháu, vừa để nói tới lời ru của bà nhờ gió, nắng băng qua mọi nẻo đường xa xôi đưa vào giấc ngủ bình yên, vừa là sự lo lắng lời ru ở xa xôi theo gió về, trưa có “nắng” vàng chói chang, cháu liệu có ngủ ngon không? ==> Sự yêu thương, chăm sóc và quan tâm của bà hết mực với người cháu nơi xa.

→ Ẩn dụ: Lời ru có gió, có nắng như chưa đựng cả bao tâm tình thể hiện sự trong trẻo, mát lành như gió, ấm áp, nồng hậu như nắng mà bà luôn giữ trong tim mong gửi đến cháu nơi xa.

→ Hoàn cảnh cất lên lời ru rất đặc biệt không phải trực tiếp gửi tới cháu mà qua những dòng chảy không gian xa xôi gửi trao cho cháu, từ đó thấy được sự mong nhớ, cái xa xôi cách trở mà bà không thể gần với cháu, thấy được niềm yêu thương, có chút ngậm ngùi của người bà nơi xa dành cho đứa trẻ non nớt, bé thơ.

****Phần 2: 4 câu cuối: Tâm tình gửi trong lời ru của bà***

-Khúc hát ru: “À ơi” → Tiếng hát ru quen thuộc đã đi cùng năm tháng, gợi ra sự thân thương, gần gũi đối với mỗi con người Việt Nam, tạo thành dòng chảy kí ức sâu đậm đối với mỗi chúng ta.

-Hình ảnh trong lời ru: “qua ba dòng sông”, “mênh mông cánh cò” → Không gian rộng lớn gắn liền với những hình ảnh thiên nhiên quen thuộc của miền quê thân thương, là hình ảnh thường xuất hiện trong ca dao, trong các lời ru → Ẩn dụ “qua ba dòng sông”, “mênh mông cánh cò”

+Từ láy “mênh mông” ẩn ý chỉ không gian địa lí xa xôi cách trở của lời ru của bà với cháu → Chưa đựng một nỗi buồn nhẹ nhàng, mênh mang của bà khi ở nơi xa.

-Tâm trạng của bà qua lời ru:

+ “Thăm con mắt đắm”: Sự bàng hoàng, giật mình thoát khỏi những suy tư, đắm chìm trong vẻ đẹp tự nhiên của cảnh quan trước hình ảnh của cánh cò mênh mang, dòng sông chảy dài của quê hương, nhưng nó dường như còn chất chứa chút tâm tình về cuộc đời của bà cánh cò bay lượn trên bề mặt sông, tạo ra một cảm giác mơ hồ và đầy sự yên bình hay thoáng những chiêm nghiệm về dòng sông rộng dài của cuộc đời bà đã trải qua → Con người trầm tư, giàu tình cảm và sâu sắc.

+Đối lập, ẩn dụ “Ngọt ngào”>< “đắng”, động từ “chất”, “âu lo”→ Tạo nên hai thái cực khác nhau trong lời ru, nhưng còn ẩn ý về những buồn vui của cuộc đời bà trải qua, ngọt ngào thì ít mà “chất” lọc lại là biết bao “âu lo” về lẽ đời bà đã sống. → Sự ngọt ngào của kỷ niệm và những lo âu, nỗi niềm của cuộc sống mà bà trải qua là những cảm xúc phong phú, phức tạp của cuộc sống và tình cảm, những vất vả, gian truân, những gian khổ kinh qua bà từng có.

+ “Nhớ thương gói lại”, “dành cho ngày về”→ Tác giả đã dùng từ “nhớ thương” thay vì “yêu thương” để thể hiện rất rõ mạch cảm xúc của bài thơ, bà ở nơi xa bao nhớ nhưng, thương yêu được chất chiu lại, dồn lại để đợi ngày con cháu về thăm→ Từ “gói” là từ rất đặc biệt trong câu thơ này→ Gói ghém, vun đắp, dồn lại, tình cảm nối tiếp từ ngày này qua ngày khác, năm này qua năm khác đợi con cháu về gửi tình yêu thương trực tiếp

→ Bốn câu này không chỉ mang đến những hình ảnh sinh động về thiên nhiên và cảm xúc sâu sắc mà còn thể hiện những trăn trở, suy nghĩ của bà về cuộc sống, nó là sự trân trọng và mong vào tương lai phía trước mà bà dành cho cháu qua những từ ngữ tinh tế để tạo nên một không gian thơ mộng và đầy cảm xúc, sâu sắc

***Phần 3: 2 câu cuối: Tình cảm bà dành cho cháu**

- “Lời ru qua cả giấc hè”→ Hình ảnh của "giấc hè" biểu thị cho một khoảng thời gian đầy sự tươi vui, ấm áp và tràn ngập ánh nắng→ Lời ru không chỉ dừng lại trong khoảnh khắc ngắn ngủi mà kéo dài suốt cả mùa hè, một khoảng thời gian dài. Lời ru của bà không chỉ là tình yêu thương vội vàng mà là cả cuộc đời chất chiu, giữ lại cho con cháu suốt cuộc đời mình.

-“ Mượn giời mây trắng mà che ru hời”→ Hình ảnh của "giời mây trắng" như một phương tiện để bao bọc, che chở lời ru nhẹ nhàng, như mong mỗi tình yêu thương của bà bằng lời ru che chở cho cháu giấc ngủ bình yên, cuộc đời hạnh phúc→ Cách sử dụng từ “Giời” độc đáo, là từ ngữ địa phương, thể hiện sự dân dã, gần gũi trong lời ru êm ái, nhẹ nhàng như làn mây trắng trôi bên trời xanh.

→ Không gian thơ mộng và tình cảm, cho thấy sự quan tâm, lo lắng và yêu thương sâu sắc của người lớn dành cho đứa trẻ. Bằng cách sử dụng những hình ảnh nhẹ nhàng của thiên nhiên, tác giả đã thành công trong việc truyền tải sự ấm áp và bình yên.

-Nhận xét: Bài thơ là một tác phẩm thơ mang đậm tình cảm gia đình và hy vọng vào sự an lành cho đứa trẻ. Bằng cách sử dụng hình ảnh thiên nhiên và những lời ru nhẹ nhàng, tác giả đã thành công trong việc tạo nên một không gian thơ mộng, dịu êm và sâu lắng. Bài thơ không chỉ là một lời chúc ngủ ngon mà còn là một lời ca tụng tình yêu thương và sự quan tâm từ người lớn mà cụ thể là hình ảnh người bà dành cho đứa trẻ.

-Liên hệ: Các bài thơ hoặc tác phẩm viết về lời ru hoặc hình ảnh người bà như:

-Con đi khắp bốn phương trời
Hành trang mang nặng những lời mẹ yêu
Hời ru cánh vồng sớm chiều
Hay ăn chóng lớn nhiều điều răn con
-Hình ảnh cánh cò trong lời ru:
Ngủ yên! Ngủ yên! Ngủ yên!
Cho cò trắng đến làm quen,

Cò đứng ở quanh nôi

Rồi cò vào trong tổ.

Nghệ thuật chung: Ngôn ngữ thơ trong sáng, nhẹ nhàng, hình ảnh thơ giàu gợi hình, gợi cảm, nhịp điệu tha thiết, trầm lắng đầy niềm tin, sử dụng thể thơ lục bát cùng cách giao vần tinh tế. Các hình ảnh mang ý nghĩa biểu tượng cao như gió, nắng, cánh cò, mây trắng... không chỉ là những mô tả mà còn mang đến những ý nghĩa sâu sắc về sự bao bọc, che chở và hy vọng. Sài Gòn được đưa vào như một bối cảnh, nhưng cũng mang tính biểu tượng cho sự lạc lõng và những khao khát của con người vươn tới cuộc sống hiện đại, giàu có, sa hoa nơi thị thành.

3. Kết bài: Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm

Đề 11:

Phần I (3,5 điểm): Đọc-hiểu

Đọc đoạn trích sau:

*Mẹ vẫn luôn ở đây như mọi khi
con vấp ngã, con ốm đau, con khóc quấy
mẹ biết rất nhiều lần con ghét mẹ đến mức không thèm nhìn dù vẫn thấy
trái tim của một đứa con, mẹ biết vẫn luôn là vậy
tìm cách từ chối những ân cần...*

*Mẹ vẫn luôn ở đây lúc con mỗi gối chôn chân
nhìn ra chung quanh biết cuộc đời xa lạ
con không cần làm gì và cũng không cần phải mặc cả
mẹ sinh ra con giống như thân cây nảy mầm một chiếc lá
đã có gốc rễ lo vun trồng...*

Mẹ vẫn luôn ở đây để ôm con, con biết không!

(Trích Mẹ vẫn luôn ở đây để ôm con,... Nguyễn Phong Việt, NXB Văn hoá - Văn nghệ, 2017, tr.64,65)

Câu 1 (0,5): Đoạn trích trên được viết theo thể thơ nào?

Câu 2(0,5): Chỉ ra và nêu tác dụng của phép liệt kê được sử dụng trong khổ thơ thứ nhất của đoạn trích?

Câu 3(1,0): Em hiểu như thế nào về nội dung của hai dòng thơ sau: “mẹ sinh ra con giống như thân cây nảy mầm một chiếc lá/ đã có gốc rễ lo vun trồng...?”

Câu 4: Trong cuộc sống, có những đứa con đôi khi tìm cách từ chối những ân cần của cha mẹ. Ở vị trí của một người con, theo em điều đó đáng chê trách hay có thể cảm thông? Vì sao?

Phần II(6,5điểm): Viết văn

Câu 1(2,5). Từ đoạn thơ trên em hãy viết một đoạn văn bản về tình cảm và thái độ cần có của con cái đối với cha mẹ?

Câu 2(4,0): Phân tích nhân vật chị Hiên trong đoạn trích sau:

Trở lại cố hương

VŨ THỊ HUYỀN TRANG

(Tóm lược: Chị Hiên sinh ra và lớn lên ngoài Hà Nội nhưng khi học cấp 2 gia đình phải chuyển vào Bình Dương làm ăn và kiếm sống. Bao nhiêu năm trôi qua chị luôn nhung nhớ tha thiết và mong ngóng trở về quê, giờ đã lập khi lời hỏi của con về quê hương Hiên quyết định trở về thăm quê một lần.)

Chị mang theo bức di ảnh của mẹ trong hành trình trở về. Lúc máy bay lao vút lên bầu trời mênh mông mây trắng, Hiên tưởng như có mẹ mỉm cười. Tụi nhỏ thích mê, chúng liên tục hỏi về vùng đất máy mẹ con sẽ đặt chân. Mùa này quê ngoại có những gì? Có dòng sông Kinh Thầy, cánh cò công năng qua sông, những luống hành, ruộng dưa, cánh đồng lúa mướt xanh màu mỡ. Ở nơi đó còn họ hàng, mồ mả cha ông. Có cả vùng trời kỷ ức tuổi thơ đã vỗ về mẹ lũ trẻ suốt những năm tháng xa quê bươn chải với đời. Hà Nội đón máy mẹ con bằng một cơn mưa rào. Nhưng lúc gần về đến quê nhà thì mưa tạnh, trên bầu trời xuất hiện cầu vồng. Tụi nhỏ nói với nhau:

- Chưa gì đã thấy chuyển đi này may mắn.

- Đi đâu mà đi. Đây là chính là trở về, mẹ nhỉ?

Hiên nắm chặt tay tụi nhỏ. Hết như lần rời quê vào miền Đông mẹ cũng nắm chặt tay chị em Hiên như thế. Đúng lúc ấy chuông điện thoại reo lên. Chồng Hiên hỏi máy mẹ con đã về đến đâu rồi? Có say xe không? Nhớ dẫn các con thưởng thức món bún cá rô đồng “đảm bảo các

con sẽ thích”. Anh hứa sẽ bay ra sớm cùng mấy mẹ con ngay khi chuyển công tác miền Tây kết thúc. Bác tài hỏi Hiên đi xa nhiều năm như thế, mọi thứ đã đổi thay sao vẫn nhớ được từng ngõ rẽ? Chị nói những con đường này mình vẫn thường đạp xe đi học trong những giấc mơ. Xe dừng trước cổng ngôi nhà có giàn hoa giấy đỏ, bà dì đã đợi sẵn ở đó, vừa thấy mẹ con Hiên bước xuống đã chạy lại ôm chầm lấy. Vòng tay của dì thân thuộc như vòng tay của mẹ khiến Hiên rơi nước mắt. Bữa cơm vừa được dọn ra, ngoài cổng đã lao xao tiếng nói cười. Biết mẹ con Hiên về anh em họ hàng ai cũng vội chạy sang thăm hỏi. Chuyện cũ ôn lại như vừa mới hôm qua. Như thế con bé Hiên sáu tuổi vừa nhận từ tay dì tô canh cá nấu chua, vừa đi vừa sợ vấp phải đá sỏi trên đường. Người chị từng trốn ngủ trưa cùng Hiên đi mò cua bắt ốc giờ tuổi đã ngoài bốn mươi, tóc trên đầu lẫn vài sợi trắng. Đứa em gái nhỏ con nhà cậu, mẹ mất sớm, Hiên từng bế đi xin sữa quanh làng giờ cũng đã hai con. Trên mâm cơm chiều vẫn những món thân quen. Cà pháo, canh cua, cá kho đúng vị mẹ ngày xưa vẫn nấu. Tụi nhỏ rất nhanh làm quen với nhau. Cũng phải thôi bởi trong chúng đều có giọt máu đào của anh em dòng họ. Thoáng cái đã thấy chúng mất hút sau những tán cây chỉ còn vọng lại những tiếng cười khúc khích. Hiên ngồi dưới gốc cây khế ngọt nhà dì xòe tay đón từng chùm nắng. Chiều muộn lũ trẻ trở về nhà khoe chiến lợi phẩm của mình. Mấy chú dế tội nghiệp nhảy tanh tách trong chai nhựa ngó nghiêng tụi nhỏ đang chụm đầu quan sát. Nhìn bộ quần áo lấm lem bùn đất của con khiến Hiên nhớ mình cũng từng có những tháng ngày tuổi thơ nghèo khó nhưng hạnh phúc. Đêm ấy mắc võng ngoài hiên ngó trăng tròn treo lủng lẳng trên tàu lá cau, con gái Hiên chợt hỏi:

- Vậy nhà ông bà ngoại ngày xưa ở chỗ nào vậy mẹ? Sao mẹ không dẫn chị em con đến đó thăm?

- Nhà ông bà ngày xưa ở ngay gần đây thôi con à. Cách có vài ba bước chân, chỉ có điều bây giờ đã thành nhà người khác.

- Chắc là mẹ buồn lắm đúng không ạ? Giống như lúc mình bán nhà để chuyển đi nơi khác, nhìn chủ mới đến ở, con cũng thấy rất buồn. Chị vỗ về con ngủ một giấc quê quá đổi yên bình. Sáng hôm sau Hiên dẫn các con thăm lại căn nhà cũ năm xưa. Chị đứng tận gần ngoài cổng nhìn vào bên trong và nhận ra chẳng còn dấu vết gì quen thuộc. Hàng rào được xây cao, không còn là hàng cây cúc tần hồng chỗ này chỗ khác. Bây giờ chị ngược mắt ngán ngơ nhìn tường rào kiên cố. Bỗng một con bướm trắng từ đâu đó đậu vào vai Hiên rồi đập dòn bay qua tường rào vào trong khu vườn cũ. Con gái Hiên lắc lắc tay mẹ hỏi:

- Mình có xin nhà chủ vào bên trong không mẹ?

- Thôi con à. Mọi kỷ niệm đều không còn hiện hữu ở đây. Tất cả đều đã nằm trong tâm trí mẹ. Chúng mình đi thôi con.

Trước đây Hiên chưa từng nghĩ khoảnh khắc quay lưng bước đi chị lại thấy nhẹ lòng đến thế. Quê hương thật ra chẳng bao giờ xa xôi. Dù chúng ta có đi bao lâu và bao xa thì quê hương vẫn luôn tồn tại trong chính mỗi con người...

(Trích “Báo Quảng Nam”, số ra ngày 24/03/2024)

Gợi ý

Câu	Đáp án	Điểm
-----	--------	------

1	Đoạn trích trên được viết theo thể thơ tự do	0,5
2	<p>-Phép liệt kê được sử dụng trong khổ thơ thứ nhất của đoạn trích: con vấp ngã, con ốm đau, con khóc quấy.</p> <p>-Tác dụng: +Nhấn mạnh sự vất vả của người mẹ khi chăm sóc con thuở thơ bé và nuôi lớn con thành người</p> <p>+Thể hiện tình yêu thương của mẹ dành cho con, là sự đồng cảm, trân trọng đối với những người mẹ đối với con.</p>	0,5
3	<p>mẹ sinh ra con giống như thân cây nảy mầm một chiếc lá/ đã có gốc rễ lo vun trồng...</p> <p>- Hai dòng thơ cho ta nhận ra mẹ luôn chắt chiu những gì tốt đẹp cho con vì con là duy nhất của mẹ, con đón nhận tình yêu và sự bảo bọc của mẹ như một quy luật của tự nhiên</p> <p>- Nhấn mạnh tình yêu thương vô điều kiện của mẹ đối với con.</p>	1,0
4	<p>- HS lựa chọn câu trả lời: đáng chê trách hoặc có thể cảm thông, hoặc vừa đáng chê trách vừa có thể cảm thông.</p> <p>- Lý giải hợp lý, thuyết phục: có thể lý giải theo các hướng sau:</p> <p>+ Đáng chê trách vì nó thể hiện sự vô tâm, lạnh lùng của những đứa con trước tình yêu thương và sự quan tâm của cha mẹ.</p> <p>+ Có thể cảm thông vì có lúc những ân cần, yêu thương của cha mẹ mang tính áp đặt, chưa có sự thấu hiểu tới những tâm tư tình cảm của con trẻ... từ đó dẫn đến việc con né tránh hoặc từ chối sự quan tâm của cha mẹ</p> <p>+ Vừa đáng chê trách vừa có thể cảm thông lý giải bằng cách kết hợp hai quan điểm trên</p>	1,0

Phần II (6,5 điểm)

Câu 1(2,5):

***Yêu cầu về hình thức:** Đoạn văn

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận về tình cảm và thái độ cần có với cha mẹ

*Dàn ý:

1. Mở đoạn: Dẫn dắt và giới thiệu vấn đề.

2. Thân đoạn: Trình bày cụ thể nêu những tình cảm và thái độ cần có đối với cha mẹ

- **Giải thích:** Tình cảm giữa cha mẹ và con cái: là tình yêu thương, quý mến, đùm bọc, giúp đỡ nhau của các thành viên trong gia đình.

- **Biểu hiện:**

+Ai sinh ra cũng có một gia đình của riêng mình, được sống trong tình yêu thương, chăm sóc của cha mẹ.

+ Một gia đình dạt dào tình cảm là một gia đình mọi người tôn trọng, yêu thương nhau, giúp đỡ nhau mọi điều từ nhỏ nhất trong cuộc sống.

-**Ý nghĩa:** Chúng ta cần biết ơn, yêu thương và trân trọng cha mẹ bởi:

+ Cha mẹ là người đã sinh ra ta để cho ta được có mặt trên cuộc đời này, không ai khác chính cha mẹ đã đem đến cho ta sự sống.

+ Cha mẹ đã không quản bao vất vả, nắng mưa đã nuôi dưỡng, chăm sóc con thành người. Dòng sữa ngọt ngào, lời ru của mẹ, tình cảm ấm áp của cha đã nuôi dưỡng ta cả về vật chất và tinh thần. Lúc chúng ta ốm đau. Cha mẹ đã lo lắng, chăm sóc đêm ngày, lúc ta ngoan ngoãn, lớn khôn, mẹ cha tự hào, sung sướng. Mỗi bước trưởng thành của chúng ta đều có những tháng ngày gian nan vất vả của cha mẹ.

+ Cha mẹ chính là người thầy, người cô đầu tiên trong cuộc đời ta, dạy bảo ta bài học làm người, uốn nắn cho chúng ta từng lời ăn tiếng nói, chỉ bảo cho ta từng điều hay, lẽ phải.

+ Ngay cả trên bước đường đời chúng ta có vấp ngã, thất bại, buồn đau thì không ai khác, mẹ cha chính là điểm tựa bình yên nhất, là chỗ dựa tinh thần vững chắc nhất.

+ Nếu không yêu thương cha mẹ, đến một ngày nào đó, cha mẹ không còn, chắc chắn chúng ta sẽ cảm thấy vô cùng day dứt và ân hận.

-Vấn đề đối lập-mở rộng:

+ Trong cuộc sống vẫn còn có nhiều người chưa biết trân trọng tình cảm gia đình, sống thờ ơ, lạnh nhạt. Lại có những người sống bất hiếu, vô lễ với ông bà, cha mẹ,... đây là những hành vi xấu mà chúng ta cần bài trừ ra khỏi xã hội.

-Bài học:

+Tình yêu thương cha mẹ phải được cụ thể hóa bằng hành động: Chăm sóc, phụng dưỡng khi cha mẹ ốm đau, giúp đỡ công việc khi cha mẹ vất vả

+ Hơn cả là phải sống cho thật tốt bởi đó là cách tốt nhất để báo hiếu với cha mẹ

+ Là học sinh, tuổi nhỏ làm việc nhỏ, ngay từ bây giờ, hãy chăm ngoan, học giỏi, vâng lời ông bà cha mẹ thầy cô. Đó là cách thiết thực nhất để thể hiện chữ hiếu, đạo làm con.

* D/C: Có biết bao câu chuyện cảm động về tình cảm của con cái dành cho cha mẹ. Đó là một Chữ Đồng Tử nhường chiếc khố cuối cùng để khâm niệm cho cha, là Thúy Kiều sẵn sàng bán mình để cứu cha. Tất cả đều rất đáng trân trọng.

3. Kết đoạn: Khẳng định vấn đề +Thông điệp

Câu 2(4,0):

***Hình thức:** Bài văn nghị luận tác phẩm truyện

***Nội dung:** Phân tích nhân vật

***Dàn ý:**

1. Mở bài: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về nội dung truyện ngắn và nhân vật chị Hiên.

2. Thân bài:

a.Ý 1: Giới thiệu khái quát về truyện: Đề tài, xuất xứ, tóm tắt qua về câu chuyện.

- Đề tài: Viết về đề tài quê hương (Nỗi nhớ quê hương)→ Đề tài quen thuộc, gần gũi, gợi nhiều thương nhớ trong lòng người đọc

-Xuất xứ: Trích trong “Báo Quảng Nam” của đài VOV số ra ngày 24/03/2024.

-Tóm tắt: Truyện này kể về cuộc hành trình của chị Hiên trở về quê hương sau nhiều năm xa cách. Chị mang theo hình ảnh của mẹ và những kỷ niệm thời thơ ấu về mảnh đất Hải Dương, và cùng con em trải qua những cảm xúc hồi hộp khi chuẩn bị đến với quê nhà. Lúc máy bay lên trời, Hiên cảm thấy như thấy mẹ mỉm cười, và cảm nhận được sự may mắn khi nhìn thấy

cầu vồng trên bầu trời. Khi đến nơi, chị được chào đón nồng hậu bởi gia đình và họ hàng, và cùng nhau tái hiện lại những kỷ niệm và món ăn thân quen của quê nhà. Mặc dù nhà cửa đã thay đổi, nhưng kỷ niệm và tình cảm với quê hương vẫn mãi trong lòng Hiên. Cuối cùng, chị nhận ra rằng dù chúng ta đi bao xa, quê hương luôn là nơi mà trái tim mỗi người trở về.

b. Ý 2: Tìm hiểu nội dung và nghệ thuật của truyện ngắn

Nội dung: Chia bố cục làm 2 phần (bổ dọc theo nhân vật người chị Hiên trong truyện)

***Phần 1: Hành trình trở về quê của chị Hiên (Trích dẫn chứng +Nhận xét)**

- Khái quát chung về nhân vật: Nhân vật chị Hiên không được xây dựng nhiều về ngoại hình, công việc, biến cố cuộc sống và những bước ngoặt quan trọng trong cuộc đời, thay vào đó tác giả khai thác dòng chảy hoài niệm của nhân vật về quê hương, về tình yêu với vùng đất mình sinh ra → Khai thác chiều sâu suy nghĩ và tâm tưởng của nhân vật.

-Hoàn cảnh: Sinh ra và lớn lên tại Hà Nội, gia đình của Hiên sang Bình Dương để kiếm sống khi cô đang học cấp 2, dù đã lập gia đình nhưng Hiên luôn nhung nhớ và mong ngóng có dịp trở về quê hương → Điều này cho thấy gia đình Hiên phải vất vả, chuyển động nhiều để tìm kiếm cơ hội sống tốt hơn, thể hiện sự gắn bó mạnh mẽ của Hiên với nơi mình sinh ra và lớn lên, cùng với sự quan tâm đặc biệt đối với các gốc rễ và gia đình.

-Tâm trạng của chị Hiên trên đường về quê hương

+Hành động: “Chị mang theo bức di ảnh của mẹ trong hành trình trở về”, “Hiên nắm chặt tay túi nhỏ. Hết như lần rời quê vào miền Đông mẹ cũng nắm chặt tay chị em Hiên như thế” → Chị là chiếc cầu nối giữa quá khứ qua hình ảnh người mẹ đã mất với hiện tại là những đứa trẻ → Chị Hiên đã sống xa quê hương trong một thời gian dài và suốt những năm tháng đó, cô luôn mang trong mình niềm mong đợi và khao khát được trở về gặp lại những nơi quen thuộc, những người thân yêu. Cảm giác hồi hộp và mong chờ trở về ngôi làng, nơi mà cô từng trải qua những kỷ niệm đẹp và quan trọng trong đời.

+Tâm trạng: Chị tự hỏi “Mùa này quê ngoại có những gì? Có dòng sông Kinh Thầy, cánh cò cõng nắng qua sông, những luống hành, ruộng dưa, cánh đồng lúa mướt xanh màu mỡ”, chị nhớ “vùng trời ký ức tuổi thơ đã vỗ về mẹ lũ trẻ suốt những năm tháng xa quê bươn chải với đời”, “những con đường này mình vẫn thường đạp xe đi học trong những giấc mơ” → Đó là sự nhớ nhung và hoài niệm khi chị Hiên nhớ về những thời khắc hạnh phúc, những cảm xúc trong sáng của tuổi thơ và những người thân mà cô đã từng chia sẻ cuộc sống. Những ký ức này mang lại cho chị một sự cảm thấy gần gũi và ấm áp, nhưng cũng có thể làm cho cô cảm thấy nhớ nhà hơn bao giờ hết.

→ Những dòng suy nghĩ và hồi tưởng của nhân vật đã cho thấy chị Hiên xúc động, nghẹn ngào và rất giàu tình cảm với quê hương. ở đó nhân vật đã trải qua một loạt các cảm xúc phức tạp từ niềm vui, sự mong đợi, háo hức cho tới những hoài niệm đẹp đẽ về mảnh đất ấu thơ gian khổ nhưng vô cùng đẹp đẽ, với quê hương trong ký ức là nơi thanh bình, giản dị, thấm đẫm tình người.

***Phần 2: Những ngày ở quê và tình cảm của chị với quê hương**

- Lúc mới về đến nơi:

+ Khi được gặp lại người thân “bà di đã đợi sẵn ở đó”, “Vòng tay của di thân thuộc như vòng tay của mẹ khiến Hiên rơi nước mắt”, “anh em họ hàng ai cũng vội chạy sang thăm hỏi” → Mẹ con chị được chào đón nồng hậu, bằng sự chân thành và yêu thương của mọi người thân quen, gọi lên bức tranh đầm ấm tình người của làng quê Việt Nam, đó là điều khiến người ta đi xa luôn nhớ về da diết, mãnh liệt.

+Cuộc trò chuyện khiến chị nhớ lại bao kỉ niệm: “con bé Hiên sáu tuổi vừa nhận từ tay di tô canh cá nấu chua, vừa đi vừa sợ vấp phải đá sỏi trên đường”, nhớ về những người bạn thơ ấu “Người chị từng trốn ngủ trưa cùng Hiên đi mò cua bắt ốc giờ tuổi đã ngoài bốn mươi”, “Đứa em gái nhỏ con nhà cậu, mẹ mất sớm, Hiên từng bế đi xin sữa quanh làng giờ cũng đã hai con” → Đó là những kỉ niệm sâu sắc với những con người bình dị, là kỉ niệm ấu thơ không thể nào quên của gian khổ và những niềm vui giản dị, nhỏ bé đối với chị.

+ Bữa cơm chiều: “vẫn những món thân quen. Cà pháo, canh cua, cá kho đúng vị mẹ ngày xưa vẫn nấu” → Mùi vị thơ ấu luôn sống, trở lại một cách mạnh mẽ trong chị, nó cho thấy chị Hiên là người có mối liên kết mạnh mẽ với quê hương. Dù đã sống xa quê nhà nhiều năm, chị vẫn giữ trong lòng niềm nhớ mong và khát khao trở về gốc rễ, để tái hiện lại những ký ức và cảm nhận về vùng đất mình từng lớn lên.

-Những ngày ở quê:

+Hành động:

=> “Ngồi dưới gốc cây khế ngọt nhà di xòe tay đón từng chùm nắng”, chị nhìn và theo dõi những đứa trẻ “trở về nhà khoe chiến lợi phẩm của mình” với “Mấy chú dế tội nghiệp nhảy tanh tách trong chai nhựa”, “ nhìn bộ quần áo lấm lem bùn đất của con khiến Hiên nhớ mình cũng từng có những tháng ngày tuổi thơ nghèo khó nhưng hạnh phúc” → Chính việc quan sát và ngắm nhìn lũ trẻ đã khơi gợi và alfm sống lại cho chị kỉ niệm đẹp đẽ thời thơ ấu, nó là sự nối tiếp từ thế hệ này sang thế hệ khác, c muốn con cũng được trải nghiệm niềm vui mà chị từng có.

=> “Hiên dẫn các con thăm lại căn nhà cũ năm xưa”, “đứng tần ngần ngoài cổng nhìn vào bên trong” → Là người mẹ quan tâm đến con cái và sẵn sàng dành thời gian để cho các con được trải nghiệm và hiểu thêm về quê hương của mình. Tình yêu thương và trách nhiệm của chị với gia đình, luôn nhớ về những điều giản dị đã từng có với gia đình ở tại mảnh đất này.

+Tâm trạng:

=> “Tần ngần ngoài cổng nhìn vào bên trong và nhận ra chẳng còn dấu vết gì quen thuộc”, căn nhà trước đã thay đổi với “Hàng rào được xây cao, không còn là hàng cây cúc tần hồng chỗ này chỗ khác”, “mắt ngẩn ngơ nhìn tường rào kiên cố” → Hụt hẫng trước những biến đổi sau bao năm xa cách của quê hương, nhiều thứ đã thay đổi, từ nhà cửa cho đến những cảnh vật xung quanh .

=> Chị nói: “Mọi kỷ niệm đều không còn hiện hữu ở đây”, “Tất cả đều đã nằm trong tâm trí mẹ. Chúng mình đi thôi con”, “chị lại thấy nhẹ lòng đến thế”, “Quê hương thật ra chẳng bao giờ xa xôi”, “quê hương vẫn luôn tồn tại trong chính mỗi con người” → Chị không khép lại bản thân trong quá khứ mà thay vào đó, chị chấp nhận và hiểu rằng quê hương không chỉ là nơi mà là một phần của chính bản thân.

➔Trở lại với quê hương chị Hiên nhận thấy rằng nhiều thứ đã thay đổi, từ nhà cửa cho đến những cảnh vật xung quanh. Tuy nhiên, chị không khép lại bản thân trong quá khứ mà thay vào đó, chị chấp nhận và hiểu rằng quê hương không chỉ là nơi để về mà là một phần máu thịt không thể lãng quên của chính bản thân.

-Nhận xét:

+Câu chuyện này mang đến một cái nhìn sâu sắc về việc tái hiện lại ký ức và tình cảm với quê hương, đặc biệt dòng chảy hoài niệm ấy cách tác giả sử dụng các chi tiết sinh động và hình ảnh tinh tế để vẽ nên bức tranh về quá trình trở về gốc rễ của nhân vật chị Hiên. Cảm xúc trong câu chuyện được diễn tả một cách chân thực và sâu sắc, từ niềm mong đợi, nhớ nhung cho đến sự giao thoa giữa quá khứ và hiện tại.

+Câu chuyện là một bài học giản dị cần có ở đời cần biết nâng niu, góp nhặt và luôn hướng tới những điều cao quý nhất trong cuộc sống của chính mình, sống biết ơn quá khứ, biết ơn những người, những điều đã hun đúc cho ta con người ở hiện tại, luôn nhớ về quê hương, nơi mình sinh ra, lớn lên, trưởng thành.

-Liên hệ: Các bài thơ hoặc tác phẩm viết về quê hương như: “Quê hương” -Tế Hanh, Bài học đầu cho con”- Đỗ Trung Quân...

*Nghệ thuật: Ngôn ngữ gần gũi, quen thuộc trong đời sống, chủ yếu khai thác dòng hồi tưởng và cảm xúc của nhân vật, không nhiều đối thoại từ đó thể hiện được tình cảm của tác giả một cách rất rõ nét, xen lẫn câu văn tả, biểu cảm. Sử dụng ngôn ngữ, tình huống truyện nhẹ nhàng, hình ảnh nhân vật người bà và hình ảnh về tuổi thơ hiện lên gần gũi mang tính điển hình quen thuộc đối với mỗi chúng ta. Nghệ thuật của câu chuyện này còn được thể hiện qua cách diễn đạt lời cuốn, có khả năng khuấy động và thúc đẩy sự đồng cảm của độc giả. Việc sử dụng các hình ảnh mô tả sống động về quê hương như dòng sông, cánh đồng, và những bữa cơm gia đình làm cho câu chuyện trở nên gần gũi và đầy cảm xúc hơn.

3. Kết bài: Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm

Đề 12

Phần I (3,5 điểm): Đọc-hiểu Đọc văn bản sau:

Thay vì giúp con có một ước mơ thực sự, nhiều ông bố bà mẹ thường đưa trẻ đến những trung tâm bồi dưỡng tài năng để tham gia hết khóa học này đến chương trình khác. Bởi, Phụ huynh cho rằng những chương trình đó rất bổ ích và có giá trị với con.

(...) Ai trong chúng ta cũng có một ước mơ cho riêng mình, trẻ em cũng vậy. Song khác với người lớn, trẻ sẽ có nhiều ước mơ bay bổng do trí tưởng tượng phong phú. Khi đó nhiệm vụ của cha mẹ là nuôi dưỡng ước mơ của con một cách hợp lý giúp chúng định hướng tương lai.

Trẻ em thường xuyên có ước mơ mới mỗi khi ngưỡng mộ ai đó. Khi được bác sĩ chữa khỏi bệnh, trẻ mong ước lớn lên sẽ làm bác sĩ. Khi xem tivi và chứng kiến những diễn viên xinh đẹp hoặc xem những bộ phim siêu nhân thì ước mơ của trẻ lại khác. Chắc hẳn, đây là câu chuyện

xảy ra trong nhiều gia đình. Thường, trẻ nhỏ với suy nghĩ ngây thơ, có thể con sẽ thoát ra những câu nói khiến cha mẹ hoang mang. Khi đó không ít phụ huynh áp đặt suy nghĩ và mong muốn của mình lên con. Họ ép con thích những điều cha mẹ muốn. Song đó không phải là niềm yêu thích của trẻ. Theo các chuyên gia, đó là một trong những suy nghĩ sai lầm mà cha mẹ nên bỏ trong quá trình định hình ước mơ cho con trẻ. Theo chuyên gia Trần Quốc Phúc, cha mẹ hãy cho con một tước mơ và đừng bao giờ "tiêu diệt" giấc mơ đó ". Cha mẹ hãy hỏi con thích gì và tin con sẽ làm được điều đó. Cha mẹ hãy dẫn con tới nơi có những người thành công để con tiếp cận, nhìn những căn nhà đẹp, những chiếc xe đẹp. Đồng thời để con chứng kiến cuộc sống của những trẻ em nghèo, chuyên gia cho biết.

(Theo: Vân Huyền, khơi gợi điều trẻ muốn hướng tới, Báo Giáo dục và Thời đại)

Câu 1(0,5). Theo tác giả nhiệm vụ của cha mẹ khi nuôi dưỡng ước mơ của trẻ là gì?

Câu 2(1,0) .Chỉ ra và gọi tên thành phần biệt lập trong câu văn sau: Chắc hẳn, đây là câu chuyện xảy ra trong nhiều gia đình.

Câu 3(1,0).Nêu nội dung chính của văn bản trên

Câu 4 (1,0).Em có đồng tình với việc cha mẹ ép con thích những điều cha mẹ muốn không? Vì sao?

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(2,5) :Từ việc đọc hiểu văn bản trên, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của ước mơ đối với mỗi con người trong cuộc sống.

Câu 2(4,0): Phân tích hình ảnh hoa sen trong bài thơ sau:

Hoa Sen

Tác giả: Đăng Lộ

*Diễm lệ đâu bằng những đóa sen
Đà vươn mãnh liệt trước chua phèn
Bình minh núi thẳm nâng đài dậy
Tiên cảnh mây hồng đón sắc chen.
Khiết bạch thanh cao nào ngại khó
Chân như bốn tánh chẳng lo hèn
Duyên phần lạc lối trong phạm tục
Để mãi cho đời quyến luyến khen.*

Câu	Gợi ý	Điểm
1	-Nhiệm vụ của cha mẹ là nuôi dưỡng ước mơ của con một cách hợp lý giúp chúng định hướng tương lai.	0,5
2	- Thành phần biệt lập trong câu văn là: Chắc chắn - Gọi tên thành phần biệt lập: Thành phần tình thái	0,5 0,5
3	Nội dung chính của văn bản: -. Đoạn văn đã nêu lên sai lầm của cha mẹ khi áp đặt ước mơ cho con. - Khuyến cha mẹ nên tôn trọng ước mơ của con, để con được sống đúng là mình.	0,5 0,5
4	- Bày tỏ quan điểm: Thí sinh có thể đồng tình/không đồng tình/đồng tình	0,5

	<p>một phần</p> <p>- Lí giải:</p> <p>+ Nếu đồng tình: Cha mẹ là người có nhiều kinh nghiệm trong cuộc sống hơn, luôn mong muốn những điều tốt đẹp nhất cho con. Đứa trẻ có thể chưa đủ tri thức và trải nghiệm để đưa ra những lựa chọn đúng đắn. Vì thế, sự định hướng của cha mẹ là rất cần thiết.</p> <p>+ Nếu không đồng tình: Mỗi con người đều có những ước mơ riêng, điều bố mẹ mong muốn chưa hẳn đã là niềm yêu thích của trẻ. Việc ép con làm theo ước mơ của cha mẹ có thể dẫn đến nhiều hậu quả khó lường.</p> <p>+ Nếu đồng tình một phần: kết hợp hai cách lí giải trên.</p>	0,5
--	--	-----

Phần II:**Câu 1(2,5):**

Gợi ý:

Yêu cầu về hình thức:** Đoạn vănYêu cầu về nội dung:** nghị luận về ý nghĩa của ước mơ đối với mỗi con người trong cuộc sống.

*Dàn ý:

1. Mở đoạn: Giới thiệu được vấn đề nghị luận: vai trò của ước mơ**2. Thân đoạn:** Bàn luận về vai trò của ước mơ

-Giải thích: Ước mơ chính là những dự định, khát khao mà mỗi chúng ta mong muốn đạt được trong thời gian ngắn hoặc dài. Ước mơ chính là động lực để mỗi chúng ta vạch ra phương hướng đường đi để dẫn tới ước mơ.

-Biểu hiện:

+Ai sinh ra trên cuộc đời cũng đều có một ước mơ của riêng mình.

+Khi nhỏ ta ước mơ có được một món đồ chơi mình yêu thích, lớn lên ta ước có được công việc phù hợp với đam mê...

-Ý nghĩa:

+Ước mơ có thể vĩ đại hay nhỏ bé nhưng phàm đã là con người thì ai cũng có ước mơ. Chính ước mơ làm cho cuộc sống của mỗi người thêm tươi đẹp, thêm ý nghĩa.

+ Ước mơ là động lực giúp con người phát triển và hoàn thiện mình hơn, giúp con người vượt qua khó khăn, thử thách để từ đó tìm được thành công trong cuộc sống. Thật không quá khi nói rằng ước mơ chính là chiếc chìa khóa để mở cánh cửa của sự thành công, là con đường biến ước mơ thành hiện thực

- Ước mơ chính là ngọn đuốc soi sáng trong tim mỗi chúng ta nó hướng chúng ta tới những điều tốt đẹp.

- Không có ước mơ bạn sẽ không xác định được mục tiêu sống của mình là gì. Chính vì không xác định được phương hướng sẽ dẫn tới bạn sẽ sống hoài sống phí, và trở thành người tụt hậu bị bạn bè, xã hội bỏ lại phía sau.

- Dẫn chứng: Steve Jobs là ví dụ về kiên trì với ước mơ, tạo nên những đột phá cho công nghệ

-Đôi lập-mở rộng: Trong xã hội ngày nay bên cạnh những bạn trẻ sống có ước mơ có lý tưởng rất đáng trân trọng, thì bên cạnh đó vẫn còn nhiều bạn trẻ sống không có ước mơ. Các bạn không hiểu mình muốn gì và không có ý chí phấn đấu, các bạn đó cứ sống và buông bỏ đời mình theo số phận muốn tới đâu thì tới, thật đáng buồn.

-Bài học:

+Mỗi người chúng ta hãy nuôi dưỡng cho mình một ước mơ, hi vọng.

+ Phải không ngừng học tập, rèn ý chí, trau dồi kỹ năng sống để biết ước mơ và biến ước mơ thành hiện thực.

3. Kết đoạn: Khẳng định lại về vai trò của ước mơ+ Thông điệp

Câu 2(4,0):

***Hình thức:** Bài văn nghị luận tác phẩm thơ

***Nội dung:** Cảm nhận về vẻ hình ảnh hoa sen trong bài thơ

*Dàn ý:

1. Mở bài: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát về nội dung bài thơ+Hình ảnh hoa sen

2. Thân bài:

a. Ý 1: Giới thiệu khái quát về bài thơ: Đề tài, thể thơ, nhan đề

- Đề tài: Viết về thiên nhiên (Hoa sen)→ Quen thuộc, đẹp đẽ, mang lại nhiều cảm xúc trong lòng bạn đọc

-Thể thơ: Thất ngôn

-Nhan đề: +Hoa sen: Giản dị, mộc mạc, đi thẳng vào vấn đề và đối tượng được khai thác, khắc họa trong tác phẩm.

→ Thể hiện tình cảm đối với loài hoa đặc biệt là biểu tượng cho con người Việt Nam trong thơ ca xưa nay.

b. Ý 2: Tìm hiểu nội dung và nghệ thuật của tác phẩm (Bám sát vào bố cục để phân tích kết hợp phân tích cả nội dung và nghệ thuật trong từng phần)

Nội dung: Chia bố cục làm 2 phần (chia ngang)

***Phần 1: 4 câu đầu: Vẻ đẹp và sức sống của hoa sen**

- Vẻ đẹp của hoa sen: Tính từ: “Diễm lệ”+ Từ phủ định “đâu bằng”→ Đảo ngữ đưa vị ngữ “diễm lệ” lên đầu cùng so sánh vẻ đẹp của hoa sen với sự diễm lệ nhằm khẳng định hoa sen là biểu tượng của vẻ đẹp thuần khiết, cao quý, mang vẻ đẹp kiêu diễm, lộng lẫy và kiêu sa nhất→ Tình cảm và sự ca ngợi của nhà thơ với loài hoa đặc biệt này.

- Sức sống của hoa sen:

+Nơi sống của hoa sen: “Chua phèn”, “Núi thẳm”→ Nghệ thuật: Liệt kê, khắc họa nơi sống hẻo lánh, trong vùng lầy tanh hôi→ Là hoàn cảnh sống bùn lầy dễ vương bẩn, hôi tanh của lớp bùn sâu.

+Hình ảnh:

=> “Đà vươn mảnh liệt”: → Nghệ thuật :Ẩn dụ, Nhân hoá “đà vươn” → Ví hoa sen cũng có bản lĩnh, ý chí và sức sống như con người, có tâm tư, tình cảm sâu sắc→ Sự mạnh mẽ, kiên cường của hoa sen khi mọc lên từ bùn đất ,chua phèn→ Ẩn dụ cho sự vươn lên, không khuất phục trước khó khăn của con người.

=>“Bình minh”, “Nâng đài dậy” → Nghệ thuật nhân hoá “bình minh nâng đài dậy”→ Thiên nhiên cũng có hành động, tâm hồn và tình cảm như con người, ánh sáng của bình minh ươm trung cho sự khởi đầu mới, năng lượng tích cực, sự sống và hy vọng. Ánh sáng ban mai chiếu rọi làm hoa sen thức tỉnh, bừng nở trong vẻ đẹp rạng rỡ → Hoa sen được nâng đỡ, tôn vinh vẻ đẹp thanh cao và sự trở dậy mạnh mẽ nắng sớm còn đượm chút hơi sương và gió lạnh, đó là sự hòa quyện đẹp đẽ của loài hoa này với thiên nhiên, vũ trụ.

-Cảm xúc của nhà thơ: Chính sự rực rỡ và đầy sức sống của hoa sen đặt giữa mây trời tạo thành “Tiên cảnh mây hồng đón sắc chen”→ Nghệ thuật Liệt kê “Tiên cảnh”, “Mây hồng”, bút pháp miêu tả +Nhân hoá “đón sắc chen”+ Động từ “chen”→ Nhà thơ đã thể hiện sự ngưỡng mộ đặc biệt trước bức tranh thiên nhiên tuyệt diệu của hoa sen, cho đó là cảnh tiên nơi nhân gian với hình ảnh mây hồng tạo nên bức tranh thiên nhiên đẹp như chính màu hoa đã tô điểm cho ánh hồng của đám mây, với sự đua nhau phô sắc của đoá hoa sen→ Hoa sen đón nhận ánh sáng mây hồng, tỏa sáng, lộng lẫy, là một phần của thiên nhiên mà còn làm bức tranh thiên nhiên thêm lung linh, tạo nên bức tranh hòa quyện giữa thiên nhiên tươi đẹp, tạo nên vẻ đẹp tuyệt mỹ.

→ Qua hình ảnh hoa sen vươn lên trong môi trường khắc nghiệt, thức tỉnh trong ánh sáng ban mai và hòa quyện trong cảnh tiên mây hồng, tác giả ca ngợi sự kiên cường, thanh cao và vẻ đẹp hài hòa của hoa sen, là sự khẳng định vẻ đẹp vượt thời gian, sự kiên định và khả năng hòa quyện, tỏa sáng của hoa sen trong mọi hoàn cảnh. Hoa sen không chỉ là biểu tượng của sự thuần khiết mà còn là nguồn cảm hứng về sự vươn lên và khởi đầu mới.

****Phần 2: 4 câu cuối: Phẩm chất và suy ngẫm của tác giả về loài hoa sen***

-Phẩm chất của đoá hoa sen:

+ Sự thanh cao, chịu khó: “Khiết bạch thanh cao”, “nào ngại khó”→ Nghệ thuật liệt kê, tô đậm không chỉ nói được vẻ ngoài trắng trong, tinh khiết của những cánh hoa sen “khiết bạch” mà còn ẩn ý tô đậm phẩm chất thuần khiết, không bị vấy bẩn bởi thế gian, là sự đương đầu và vượt qua những khó khăn, thử thách trong cuộc sống→ Hoa sen là biểu tượng của sự cao quý, trong sáng của những giá trị tinh thần, không ngại khó, không chùn bước trước những thử thách của cuộc sống, vẻ đẹp ấy sẽ mãi mãi bền vững và không phai mờ theo thời gian năm tháng.

+ Sự ngay thẳng: “Chân như bốn tấc” + “Chẳng lo hèn”→Nhân hoá,So sánh, ẩn dụ +Từ phủ định “chẳng” → Miêu tả dáng vẻ của hoa sen dễ cảm sâu, thẳng dưới lớp bùn đứng vững mà không sợ ngã trước gió mưa của thiên nhiên như tính cách ngay thẳng của nó → Ẩn dụ cho lối sống chân thành, thật thà, không giả dối, ngay thẳng, không có sự e dè, sợ hãi, hay chấp nhận điều kém cỏi, không bị ảnh hưởng bởi những thứ xấu xa, thử thách của cuộc sống → Tôn vinh sự cao quý của bản thân loài hoa sen khi giữ vững những giá trị đạo đức và tinh thần trong mọi hoàn cảnh.

-Suy ngẫm của nhà thơ:

+ Triết lí: “Duyên phần lạc lối trong phạm tục”→ Gắn loài hoa sen với triết lí của đạo Phật, như một sự giác ngộ của con người khi bắt gặp hoa sen→ Là sự suy tư, là một câu hỏi mang nhiều liên tưởng, phải chăng loài hoa của tiên cảnh ấy vì có duyên với phạm tục mà lạc lối xuống đây, để dâng cho đời vẻ đẹp thanh khiết của nó, hay con người khi có duyên ngắm nhìn

hoa sen như đang lạc lối trong chính cuộc sống phàm tục mà cứ ngỡ tiên cảnh → Lời thơ là cách ca ngợi, ngưỡng mộ và trầm trồ trước cái đẹp đặc biệt của hoa sen nơi trần thế.

+ Cảm xúc: “Đề mãi cho đời quyến luyến khen”: Chính những điều hoa sen dâng tặng cho thế gian đã khiến con người trần thế muôn đời lưu luyến, vẫn vương mà ngợi ca suốt muô đời → Bày tỏ sự tán dương, ca ngợi những điều cao quý sẽ được đời sau quý mến, yêu thích không bao giờ phai nhạt hay bị lãng quên.

→ Hình ảnh loài hoa sen với những vẻ đẹp của một cốt cách thánh tao, thẳng thán, sáng trong đã tạo nên một bức tranh về những phẩm chất tinh túy của con người mà còn truyền tải một thông điệp sâu sắc về tình yêu thương, ca ngợi sự đẹp đẽ và hy vọng vào một cuộc sống tốt đẹp hơn.

-Nhận xét: Bài thơ chứa đựng nhiều tâm tư, tình cảm sâu sắc và triết lý cao đẹp về sự cao quý, trong sáng và tình yêu thương ở đời. Từ đó, cái đẹp của hoa sen không chỉ ở hình ảnh và hương sắc mà còn là phẩm chất mãnh liệt, tinh khiết, trong trẻo bên trong mình, khiến con người đâu đó ngẫm và tự nhìn thấy về lẽ đời, kiếp sống của mình trong bóng dáng loài hoa này.

-**Liên hệ:** Các bài thơ hoặc tác phẩm viết về hoá sen như:

*Xin cho sen sắc ngọt ngào
Ơn đời mưa nắng dạt dào tình khôi
Tiếng cười luôn thắm trên môi
Dáng thanh tâm tịnh, đứng ngời thoảng hương.*

Nghệ thuật chung: Bài thơ sử dụng những hình ảnh tươi đẹp và lời cuốn như "đóa sen", "bình minh núi thắm", "mây hồng", "khiết bạch thanh cao",... để tạo nên một bức tranh sinh động về vẻ đẹp tự nhiên và tinh thần cao quý. Ngôn ngữ thơ sử dụng phong phú, hình ảnh sinh động giúp tác phẩm thu hút người đọc và dễ dàng gây ấn tượng, tuân theo cấu trúc thất ngôn giao vần “en” tạo nên sự chen chúc, sức sống mãnh liệt của loài, với nhịp điệu trầm ấm, phù hợp với chủ đề ca ngợi vẻ đẹp và giá trị cao quý mà hoa sen có. Đặc biệt, các câu thơ chuyển động mượt mà, tạo nên sự liên mạch và sự lưu loát khi đọc.

3. Kết bài: Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm

Đề 13:

Phần I(3,5): Đọc- hiểu:

Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

*Không có gì tự đến đâu con
Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa
Hoa sẽ thơm khi trải qua nắng lửa
Mùa bội thu trái một nắng hai sương.
Không có gì tự đến, dầu bình thường
Phải bằng cả đôi tay và nghị lực.
Như con chim suốt ngày chọn hạt
Năm tháng bao dung nhưng khắt nghiệt lạ kỳ...*

(Trích Không có gì tự đến đâu con – Nguyễn Đăng Tấn, Tuyển tập thơ Lời ru vàng trắng,
XBN Lao động, năm 2000, trang 42)

Câu 1(0,5). Xác định hai câu phủ định được sử dụng trong đoạn thơ trên?

Câu 2 (1,0). Em hiểu như thế nào về những câu thơ:

Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa

*Hoa sẽ thơm khi trải qua nắng lửa
Mùa bội thu trải một nắng hai sương.*

Câu 3(1,0). Chỉ ra và nêu tác dụng biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ: Như con chim suốt ngày chọn hạt.

Câu 4(1,0). Em cảm nhận được điều gì trong nỗi lòng của cha mẹ qua đoạn thơ trên?

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(2,5). Từ đoạn thơ trên, em hãy viết một đoạn văn bàn về thái độ cần có của mỗi người khi đứng trước khó khăn thử thách?

Câu 2 (4,0): Phân tích truyện ngắn dưới đây:

Quên được... cứ quên
NGUYỄN DUY QUYỀN

Thường thì những gì hơn mức trung bình - quá buồn, quá vui - sẽ khó mà quên, cho nên đôi khi những thứ nhớ ời là nhớ cũng ráng làm quên... Đời mà! Đau dữ lắm nhưng cũng cần phải sống!

Trong hẻm trọ hồi đó có nhỏ Phụng hăm bảy tuổi, bán cơm tám lẻ đường. Phụng đẹp mắt buồn như nước mùa thu, tối ngày dang nắng mà da trắng bóc, bốn giờ sáng nghe lục tục là biết con nhỏ thức nấu cơm, nướng thịt, mùi thịt nướng thơm bay tới chỗ nằm.

Cái tuổi mấy đứa con gái chưa thềm lấy chồng, quần này áo nọ, chơi bời tụ tập club nửa đêm, thì con nhỏ mắc kiếm tiền nuôi hai đứa con - đứa lớn mười tuổi, đứa nhỏ bảy tuổi. Sớm sớm thấy tụi nó ngồi phụ má nướng thịt, ngáp sái quai hàm là tôi bậm môi, trời đất ời sao mà nó giỏi? Sớm nào cũng vậy, đứa lớn vắn đồng hồ báo thức, lôi đầu đứa nhỏ dậy như kiến tha mồi, ba má con nhà đó ngày nào cũng làm tôi cảm thấy mắc cỡ.

Lúc đó còn nằm nhà đợi sở làm nên hay thức đêm để viết, có khi lợ mọ ra đầu hẻm ăn sáng, dòm cái tướng còm nhom của Phụng, hai đứa nhỏ đen nhẻm mắt còn dính ghèn chạy bung cơm, nghe như bụng có ai thả đá. Có bữa đứa lớn thấy em mệt quá ngồi khóc, không biết làm gì nó cũng khóc theo. Nghe đứt ruột, cảm lòng không đành, tôi qua ngồi nướng thịt với hai đứa nhỏ. Cái hẻm cụt chưa tới năm hộ, mà hết ba hộ di cư từ năm ngoái, nhà khóa cửa để đó chờ giải tỏa. Thành ra cũng chỉ còn dãy trọ và nhà nhỏ Phụng là ở đây, nguyên dãy trọ mỗi tôi ở, ăn cơm hoài nên có xa lạ chi với tụi nhỏ nhà Phụng.

Có bữa thấy hai đứa nằm ngủ trên hai đùi tôi, Phụng xin lỗi miết, ẵm đứa nhỏ vô nhà. Đứa lớn dụi mắt ngó: “Con có được ngủ hông má?”, mắt trong veo có mấy kỹ thuật số ghi lại chắc còn đẹp hơn hình máy em bé Sa Pa. “Ngủ gò ai tiếp má?” - Phụng hỏi.

Đời Phụng đã buồn, còn nghe thiên hạ gièm pha gò má cao tướng sát chồng hèn chi làm bé. Tôi cũng đi nhiều, kiến thức y khoa cũng đủ rộng để khẳng định ba cái thứ nhân tướng thì thẩm mỹ làm cái rẹt, Thị Nở cũng thành hoa khôi.

Vậy đó, mà chưa lần nào ra ăn cơm mà không nghe bàn tán về nhỏ Phụng, hết con nhỏ không cha, làm bé bị rạch mặt, thằng chồng sợ quá trốn biệt rồi, “hồi đó má nó làm bé mới sanh ra nó, cho nên nó làm bé người ta cũng chuyện thường thôi!”.

Sao không kiếm ổng về bắt chịu trách nhiệm (?), mỗi khi ai hỏi câu đó con nhỏ cười khì. Nhắc chi ba cái chuyện xưa như trái đất. Tui quên rồi! Từ hồi chồng trốn biệt, Phụng coi như

chồng đã chết, không thèm ngo ngàng gì tới đàn ông luôn, hai đứa con với quán cơm lẻ đường trở thành cuộc sống. Nhưng những vết sẹo trên mặt vẫn còn sờ sờ đó, quên được thì quá giỏi. Phụng cười vậy chứ chắc lòng có cười đâu. Hồi chồng bỏ đi, đứa con gái nhỏ còn ẵm ngửa trên tay, người ta khiêng má nó mặt đầm đìa máu vô nhà, con nhỏ lớn khóc thiếu điều muốn bung óc nhà lên trời, bị nó sợ má nó chết. “Ai cứu giùm má con! Ai cứu giùm má con!...”. Có một câu thơ mà con nhỏ la khản tiếng. Nghe đâu trước khi ra đi thằng chồng cũng thiệt nhân từ, lấy của con nhỏ cũng mấy chục triệu, nữ trang vàng vòng, tivi đầu máy, thứ gì giá trị trong nhà cũng quơ tay dọn giùm. Phụng đi nhà thương cũng tay bông tay dắt, về rồi mặt mày vậy có làm ăn được gì đâu. Mượn tiền từ đầu tới cuối hẻm giáp vòng đầu cả tháng. Mà coi bộ ông trời không triệt đường sống của con người, mất cái này ông bù cho cái khác, Phụng mở quán cơm lẻ đường, khách đông thiếu điều làm muốn ná thở. Ba mẹ con cũng có đồng ra đồng vô, riêng thằng chồng biệt tích không thấy bén mảng lần nào. Đâu chừng vài năm thằng chồng cũng lết thân tàn quay lại kiếm, nghe đâu bị bà lớn tống cổ khỏi nhà sau vài con bồ nhí nữa, con cái hất hủi, tiền cờ bạc rượu chè gái gú cũng hết. Phụng tỉnh queo: “Ông là ai vậy? Quen tui sao?”. Nhận người thân không xong, thằng chả chơi giấy đàn đạch cắt tay, cắt chân, ăn vạ gần quán cơm ba mẹ con Phụng. Bữa nào con nhỏ lớn cũng bùng cho ông một đĩa cơm, nhưng không nhìn nhận: “Cha tui đẹp trai, thương má tui dữ lắm! Không có giống ông”. Miệng Phụng nói quên, chứ cơm vẫn cho ăn đầy đủ, thấy trời lạnh để sẵn cái mền ngoài thêm cho thằng chồng đắp. Nếu không có một bữa trời mưa sớm tinh mơ thằng chồng nhậu ở đâu về trúng gió nằm ngay đơ trên sàn, Phụng ôm xác chồng khóc ngất, hai đứa nhỏ kêu cha thấu trời... Ờ, thì ra người ta chỉ nói miệng vậy thôi! Chứ sao mà quên được? Nói là quên chứ thiệt ra...

Có chẳng là giả vờ quên để cuộc sống trôi đi êm ả. Bởi vốn dĩ bản chất cuộc sống đã nhiều thứ phải bận tâm như bữa nay đóng tiền trường cho con, mơi tới tiền hụi, mốt là ngày con nhập học phải mua tập sách quần áo mới, ngày kia phải trả tiền thết tiền gạo rồi. Nhọc lòng làm chi những điều không đáng nhớ? Tôi lâu lâu về lại xóm trọ cũ, ghé ăn đĩa cơm, hỏi Phụng quên thằng chả chưa? Phụng cũng cười hì hì, trời ơi! Quên lâu rồi cha nội ơi! Chuyện này là quên thiệt. Nhiều chuyện phải làm cho tui nhỏ quá. Quên được, cứ quên!

(Trích báo “Tuổi trẻ online”, số ra ngày 21/08/2016)

Câu	Gợi ý	Điểm
1	-Hai câu phủ định: + Không có gì tự đến đâu con +Không có gì tự đến, đâu bình thường	0,25 0,25
2	-Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa Hoa sẽ thơm khi trải qua nắng lửa Mùa bội thu trải một nắng hai sương. →3 câu thơ trên đã cho ta hiểu rằng sự thành công trong cuộc đời mỗi con người không có gì là dễ dàng cả, cuộc đời luôn tồn tại những khó khăn thách thức trở ngại, muốn được thành công thì phải vượt qua nó.	1,0
3	Chỉ ra và nêu tác dụng biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ: Như con	

	<p>chim suốt ngày chọn hạt.</p> <p>- Biện pháp tư từ: so sánh</p> <p>- Hiệu quả:</p> <p>+ Tạo cho câu thơ thêm sinh động, gợi cảm</p> <p>+ So sánh hình ảnh con người với những chú chim chăm chỉ làm việc cả ngày để nhấn mạnh con người muốn gặt hái thành công thì phải bằng nghị lực và sự cố gắng, kiên trì.</p> <p>+Thể hiện thái độ ca ngợi, trân trọng những con người sống có nghị lực, cố gắng trong cuộc sống.</p>	<p>0,25</p> <p>0,75</p>
4	<p>-Đoạn thơ đã gửi gắm những lời khuyên nhủ, chia sẻ nhẹ nhàng, tình cảm của bậc cha mẹ dành cho con. Cha mẹ muốn con hiểu rằng mọi sự thành công trên đời này đều phải do ta nỗ lực phấn đấu, phải trải qua khó khăn thì mới có kết quả tốt đẹp</p> <p>- Đoạn thơ thể hiện sự quan tâm, yêu thương sâu sắc của cha mẹ, sự lo lắng cho con trước những thử thách của cuộc đời, bộc lộ niềm tin tưởng của cha mẹ rằng người con sẽ kiên trì đi đến mục tiêu cuộc đời.</p>	<p>0,5</p> <p>0,5</p>

Phần II(6,5 điểm):

Câu 1 (2,5 điểm):

Gợi ý

***Yêu cầu về hình thức:** Đoạn văn

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận về vấn đề thái độ cần có của mỗi người khi đứng trước khó khăn thử thách

***Dàn ý:**

1. Mở đoạn: Giới thiệu được vấn đề nghị luận: Đứng trước khó khăn chúng ta cần có thái độ như thế nào?

2. Thân đoạn: nêu rõ những thái độ mà mỗi người cần có khi gặp khó khăn

-Giải thích:

+Thái độ là cách ứng xử, suy nghĩ, hành động trong một hoàn cảnh nào đó của cuộc sống

+Khó khăn là những thử thách, sóng gió, không thuận lợi ở cuộc đời trên bước đường ta đi.

-Biểu hiện:

+Ai trong cuộc sống cũng gặp khó khăn.

+Khi gặp khó khăn có người bày tỏ thái độ bỏ cuộc, buông xuôi, người khác lại bình tĩnh, mạnh mẽ vượt qua.

➔Thái độ trước khó khăn là thứ quyết định rất lớn đến thành bại của mỗi chúng ta.

- Thái độ trước khó khăn:

+ Chúng ta ko thể mong chờ một cuộc đời luôn bình yên mà cần phải tìm cách đối mặt với những khó khăn thử thách để đạt được thành công.

+ Bất kể bao nhiêu thử thách cuộc sống mang đến cho bạn, bất kể bao nhiêu khó khăn lớn lao ập đến trong cuộc đời, bạn phải luôn nhớ rằng bạn lớn hơn tất cả những khó khăn đó. Và nhớ

rằng bạn có khả năng đối phó với bất cứ điều gì cuộc sống mang đến cho bạn. Cuộc sống càng khắc nghiệt, chúng ta càng cứng rắn hơn.

+Khi cuộc sống gặp khó khăn, hãy nhớ rằng cây sồi lớn lên mạnh mẽ trong gió ngược và kim cương được tạo ra nhờ lực nén. Và giống như viên kim cương, chúng ta cần những áp lực để làm cho đời sống của ta bóng bẩy và tinh ròng. Giống như cây sồi, chúng ta cũng cần những cơn gió để lớn lên, mạnh mẽ và tự tin.

+Mỗi khó khăn đều kèm theo một quà tặng, và nếu bạn có chất chồng một núi những vấn đề rắc rối cần giải quyết, bạn sẽ sớm có một trũng điệp những món quà của cuộc sống để tận hưởng. Và đây là điều mà bạn nên nhắc nhở chính mình trong những lúc gặp khó khăn và bạn muốn buông tay đầu hàng.

+Nên nhớ rằng ta sẽ chẳng thể thành công nếu ko một lần trải qua khó khăn trong cuộc sống. Tất cả chúng ta đều muốn có một cuộc sống vắng bóng khổ đau, sầu thương, tăm tối và khó khăn, nhưng những điều này là một phần của cuộc sống. Giống như hoa sen cần bùn để khoe sắc với cuộc đời, chúng ta cũng cần những thử thách để tinh luyện chính mình và trở thành những gì mà cuộc đời đã kiến tạo nên.

+Dẫn chứng: Nick Vujicic sinh ra đã không có cả tay lẫn chân. Nhưng anh vẫn cố gắng vượt qua số phận bằng nghị lực sống cùng với nụ cười luôn nở trên môi. Anh trở thành người truyền cảm hứng đến cho mọi người trên thế giới bằng những bài diễn văn kể về câu chuyện cuộc đời mình.

- Đối lập-mở rộng:

+ Tuy bản lĩnh là một phẩm chất đáng quý, nhưng không phải ai cũng có nó. Còn rất nhiều người tỏ ra nhút nhát, dễ bỏ cuộc, sợ thất bại và chẳng dám đối diện với khó khăn. Họ sống trong vùng an toàn của bản thân mà không biết vươn lên, bứt phá, và tạo nên tự thể cho cuộc sống của mình

-Bài học:

+Đừng sợ khó khăn

+Khi còn là HS: Hãy vượt qua những khó khăn trước mắt=> tương lai mới có đc thành công

3. Kết đoạn: Khẳng định lại vấn đề +Thông điệp

Câu 2: (4,0điểm)

***Hình thức:** Bài văn nghị luận tác phẩm truyện

***Nội dung:** Phân tích nội dung và nghệ thuật của tác phẩm

***Dàn ý:**

1. Mở bài: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát chung về nội dung truyện, nhân vật

2. Thân bài:

a.Ý 1: Giới thiệu khái quát về truyện: Đề tài, xuất xứ, tóm tắt qua về tác phẩm.

- Đề tài: Viết về người phụ nữ→ Đề tài quen thuộc với nhiều tác phẩm độc đáo về số phận của các nhân vật, giúp bạn đọc có suy ngẫm sâu sắc về cuộc sống.

-Xuất xứ: (Trích “Báo tuổi trẻ online”, số ra ngày 23/6/2016)

-Tóm tắt: Truyện kể về cuộc đời của Phụng, một người phụ nữ đầy nghị lực và kiên cường. Cô nuôi hai đứa con một mình sau khi chồng bỏ đi, sống bằng nghề bán cơm tấm ven đường. Dù

đời sống của cô đầy khổ đau và những vết thương vẫn còn đọng lại, Phụng vẫn vượt qua và tiếp tục sống với sự mạnh mẽ và bình tĩnh. Cô quyết định quên đi những đau buồn để cuộc sống có thể trôi qua êm đẹp hơn, tập trung vào việc nuôi dạy hai đứa con và duy trì quán cơm lẽ đường của mình.

b. Ý 2: Tìm hiểu nội dung và nghệ thuật của truyện ngắn

Nội dung: Chia bố cục làm 2 phần (Chia theo nhân vật, bám vào đặc điểm của nhân vật để khai thác)

***Phần 1: Khái quát chung về nhân vật:**

-Ngoại hình: “Phụng hăm bảy tuổi”, “Phụng đẹp mắt buồn như nước mùa thu, tối ngày dang nắng mà da trắng bóc”, “cái tướng còm nhom”, nhưng giờ có một vết sẹo trên mặt → Là cô gái xinh đẹp, trẻ trung, được hiện lên với đôi mắt chất chứa đầy tâm trạng và ẩn chứa cuộc đời bất hạnh, gương mặt bị biến dạng đã ghim lại nỗi đau suốt cả cuộc đời mình → Cho thấy cuộc sống vất vả, lo toan chứ không được bình yên, sung sướng.

-Hoàn cảnh: + Sinh ra từ hoàn cảnh mẹ là vợ lẽ, không được thừa nhận → Tuổi thơ bất hạnh, bị rẻ rúm coi thường, khinh miệt, không có sự yêu thương, thiếu bàn tay chăm sóc của cha, gia đình không trọn vẹn.

+ Lớn lên Phụng làm vợ lẽ của người đàn ông có tính trăng hoa, sinh được hai đứa con lên 10 tuổi và 7 tuổi, bị bà cả đánh ghen, bị rạch mặt, chồng chạy trốn để lại cô một mình nuôi con bằng việc “bán cơm tấm lẽ đường”, mẹ con cô phải ở thuê trong dãy trọ đang chuẩn bị giải thể → Cuộc đời bất hạnh, bị người đời chê cười, hôn nhân không hạnh phúc, cuộc sống mưu sinh vất vả, nhọc nhằn và chịu nhiều thiệt thòi, uất ức về số phận.

→ Khái quát những nét chính từ nhân vật nhà văn như phần nào mở ra những bi kịch về số phận và cuộc đời đầy sóng gió của Phụng, nhưng đồng thời cũng là một điểm tựa để khai thác và làm nổi bật rõ nét về phẩm chất cao quý của nhân vật này.

***Phần 2: Phẩm chất đáng quý của Phụng**

-Sự kiên cường và ý chí vượt khó:

+ Dù cuộc sống khó khăn, trắc trở nhưng cứ "Bốn giờ sáng nghe lục tục là biết con nhỏ thức nấu cơm, nướng thịt, mùi thịt nướng thơm bay tới chỗ nằm", “mắc kiếm tiền nuôi hai đứa con” → Làm việc chăm chỉ, một mình gánh vác gia đình, một mình nuôi hai con nhỏ, vừa là mẹ, vừa là cha, vừa là người trụ cột kinh tế vô cùng đáng thương → Bóng dáng của những người mẹ đơn thân phải gồng mình mạnh mẽ để sống.

+ Bị mọi người xì xào: “Phụng đã buồn, còn nghe thiên hạ gièm pha gò má cao tướng sát chồng hèn chỉ làm bé.”, “mà chưa lần nào ra ăn cơm mà không nghe bàn tán về nhỏ Phụng”, “con nhỏ không cha, làm bé bị rạch mặt, thằng chồng sợ quá trốn biệt rồi”, “hồi đó má nó làm bé mới sanh ra nó, cho nên nó làm bé người ta cũng chuyện thường thôi!” → Phụng dũng cảm đối mặt với những lời gièm pha mà không phản bác lại, không phải vì những nỗi đau ấy khiến cô chai xạm, thách thức đời mà trở nên lì lợm, chua ngoa, mà hơn hết tự cô hiểu được chỉ có ccash từ vượt qua nỗi đau của riêng mình, bình thản đón nhận nó thì cô mới thanh thản và bình yên.

→ Sự kiên cường, bản lĩnh, lạc quan trước khó khăn hơn hết là sống mạnh mẽ trước nỗi đau dù trong lòng đang phải rơi lệ, mềm yếu.

-Tinh thần trách nhiệm và lòng yêu thương con cái:

+Hình ảnh những đứa trẻ “Sớm sớm thấy tụi nó ngồi phụ má nướng thịt, ngáp sái quai hàm là tôi bặm môi.”, khi mệt quá lờ ngủ tỉnh dậy nó hỏi má “Con có được ngủ hông má?”, “đứa lớn thấy em mệt quá ngồi khóc, không biết làm gì nó cũng khóc theo” → Là những đứa trẻ hiểu chuyện, thương má, thương nhau vất vả trong cuộc sống mưu sinh cùng người mẹ tội nghiệp → Phụng không chỉ làm việc nuôi con mà còn dạy dỗ, hướng dẫn chúng giúp đỡ mình trong công việc hàng ngày trở thành những con người có ích, sống một cách xứng đáng và cao cả ở đời.

+ Phụng luôn chăm sóc và lo lắng cho con “Có bữa thấy hai đứa nằm ngủ trên hai đùi tôi, Phụng xin lỗi miết, ẵm đứa nhỏ vô nhà.” → Chăm sóc con cái, lo lắng và yêu thương con dù hoàn cảnh vô cùng khó khăn, chứ không hề hà khắc, gắt gỏng → Là người mẹ dịu dàng, hiểu được những cơ cực, thiệt thòi của các con đang phải trải qua.

- Lòng nhân hậu, bao dung và yêu thương chồng:

+ Khi chồng trở về “Miệng Phụng nói quên, chứ cơm vẫn cho ăn đầy đủ, thấy trời lạnh để sẵn cái mền ngoài thềm cho thằng chồng đắp”, “Bữa nào con nhỏ lớn cũng bung cho ông một đĩa cơm” → Sẵn sàng giúp đỡ chồng cũ mặc dù hắn đã bỏ đi và để lại nhiều đau khổ, Phụng vẫn không bỏ rơi anh ta khi anh ta trở về trong tình trạng tồi tệ.

+ Khi chồng qua đời “Phụng ôm xác chồng khóc ngất, hai đứa nhỏ kêu cha thâu trời” → Cách miêu tả tâm lí sâu sắc, phù hợp, thể hiện lối sống tình nghĩa, tình cảm, vị tha không thể kìm nén nỗi đau trước hình ảnh người mình đã từng yêu thương rất nhiều, người từng khiến mình đau khổ và có cuộc sống cơ cực như bây giờ.

+Dù khi được hỏi “quên thằng chả chưa”, Phụng chỉ nhẹ nhàng “cười hi hi”, “Quên lâu rồi cha nội ơi! Chuyện này là quên thiệt. Nhiều chuyện phải làm cho tụi nhỏ quá. Quên được, cứ quên!” → Câu nói chất chứa nỗi buồn và nỗi niềm thật khó nói mà cô không thể kể cùng ai, dù người chồng tệ bạc, khốn nạn nhưng với cô đó vẫn là người cha của con cô, người chồng mà cô từng yêu thương → Sâu thẳm trong trái tim vẫn luôn yêu thương chồng, không thể quên nỗi đau, quên con người tệ bạc ấy.

-Sự mạnh mẽ và độc lập:

+Một mình Phụng nuôi con nếu được hỏi cô chỉ đáp “Nhắc chi ba cái chuyện xưa như trái đất”, “Phụng coi như chồng đã chết, không thềm ngó ngang gì tới đàn ông luôn.”, cuộc sống vội vã của cô với “bữa nay đóng tiền trường cho con, mời tới tiền hụi, một là ngày con nhập học phải mua tập sách quần áo mới, ngày kia phải trả tiền thịt tiền gạo rồi”, → Luôn sống trong những vòng xoáy của lo toan, phải chăng đó cũng chính là cách để cô quên đi những đau buồn, éo le, không có thời gian mà nghĩ vẩn vơ về bất hạnh mình đang có → Độc lập trong cuộc sống không cần sự trợ giúp từ chồng mà tự mình gánh vác gia đình và vượt qua khó khăn.

+Cô luôn sẵn sàng trước khó khăn của chính mình, tìm cách tháo gỡ nó: “Phụng mở quán cơm lẽ đường khách đông thiếu điều làm muốn ná thờ” → Sự tự chủ, tự lập kinh tế, kiên nhẫn làm việc mỗi ngày, không ngừng nghỉ dù cuộc sống nhiều khó khăn.

-Nhận xét: Phụng là một nhân vật điển hình cho hình ảnh người phụ nữ Việt Nam mạnh mẽ, kiên cường, đầy trách nhiệm và lòng nhân hậu. Cô đối mặt với nhiều khó khăn trong cuộc sống nhưng luôn vững vàng và hết lòng vì con cái, thể hiện sự độc lập và dũng cảm đáng khâm

phục, song ẩn sâu trong con người với những phẩm chất tốt đẹp ấy vẫn là người phụ nữ yếu đuối, với những nỗi buồn sâu thẳm cần được chở che và yêu thương vô ngần, là sự cô đơn mà không ai thấu hiểu chia sẻ được.

-Liên hệ: Các bài thơ hoặc tác phẩm viết về hình ảnh người phụ nữ trong ca dao, thơ Hồ Xuân Hương... hoặc:

*Phận đàn bà mười hai bến mong manh
Gấp bến trong giấc an lành mộng đẹp
Gấn bó trọn đời như một đôi dép
Vượt cả gập ghềnh nhỏ hẹp quanh co*

*Nghệ thuật: Truyện diễn ra trong một bối cảnh đời thường, quen thuộc với người đọc, giúp câu chuyện trở nên gần gũi và chân thực hơn. Từ đó, tác giả khéo léo phản ánh những khó khăn và thử thách của cuộc sống thường nhật. Ngôn ngữ gần gũi, quen thuộc trong đời sống, chủ yếu tập trung vào những chi tiết nhỏ, ví dụ như hành động, cử chỉ của nhân vật để khắc họa tính cách và tâm lý của nhân vật. Xây dựng tình huống truyện nhẹ nhàng, hình ảnh nhân vật mang tính tiêu biểu cho hình ảnh người phụ nữ phải đối diện với nhiều thử thách, biến cố từ cuộc sống, số phận đầy vất vả, bất hạnh.

3. Kết bài: Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm

Đề 14:

Phần I(3,5 điểm) Đọc-hiểu

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi ;

Cùng một cơn mưa, người tiêu cực sẽ bức mình vì phải trùm áo mưa, người lạc quan thì nghĩ đến cây cối xanh tươi, không khí sẽ được trong lành. Và một khi chúng ta không thể thay đổi được hiện tượng xảy ra, tốt nhất là nhìn nó bằng ánh mắt tích cực. Cái thiện có thể sẽ thua cái ác trong một thời điểm nhưng chung cuộc sẽ chiến thắng. Cứ sau một sự cố, con người lại tìm nguyên nhân và khắc phục nó. Sau lũ lụt, phù sa sẽ làm màu mỡ hơn cho cánh đồng, sâu bọ sẽ bị quét sạch ra biển, dư lượng hóa chất trong đất đai sẽ bị rửa sạch. Lỗi lầm của người khác, thay vì giữ trong lòng và tức giận, thôi bỏ qua, mình sẽ thấy thoải mái hơn rất nhiều. Nói một cách khác, nếu bạn được sống 100 năm, xem như là một bộ phim có 100 tập, thì hãy tạo ra ít nhất 2/3 tập có tiếng cười thay vì tập nào cũng rơi vào bi kịch chán chường, đau khổ, chia ly,

mất

mất.

Trong từ Hán Việt, nguy cơ bao gồm nguy và cơ. Và đối với người có tư duy tích cực, "nguy" (problem) sẽ được họ biến thành "cơ" (opportunity). Người tích cực và lạc quan sẽ có gương mặt sáng bừng, nụ cười thường trực trên môi, sống và cháy hết mình, học tập và làm việc

hết mình dù ngày mai trời có sập.

(Trích Tư duy tích cực, theo Tony Buổi sáng, NXB Trẻ 2016, tr. 37)

Câu 1(0,5): Theo đoạn trích cùng một cơn mưa nhưng có những cách suy nghĩ như thế nào?

Câu 2(1,0): Tìm một phép liên kết và xác định nội dung của đoạn trích trên?

Câu 3(1,0): Từ “cháy” trong câu cuối cùng của đoạn trích nên hiểu như thế nào? Đó là từ được dùng theo nghĩa gốc hay nghĩa chuyển

Câu 4(1,0) : Thông điệp nào từ đoạn trích có ý nghĩa nhất đối với em

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(2,5). Từ đoạn trích trên, em hãy viết 1 đoạn văn bàn về ý nghĩa của tinh thần lạc quan trong cuộc sống.

Câu 2(4,0). Em hãy viết bài văn nêu cảm nhận của mình về bức tranh thiên nhiên mùa đông trong bài thơ sau:

Cây bàng mùa đông

-Phan Ngọc Hưng-

*Trong nắng hạ vàng cây mặc áo xanh
Trắng trời mưa đông lại thay áo đỏ
Tinh nghịch gió giật ra từng mảnh nhỏ
Vãi đầy sân muôn đóm lửa phập phù.
Chẳng ngược về thu nắp bóng sương mù
Cũng không thiết tìm xuân phơi nắng ấm
Từng cánh rơi - từng cánh rơi - chầm chậm
Lá bàng rung rung ôm ủ gốc bàng...
Nhìn run rẩy cây - mưa gió phủ phàng,
Chạnh thương mẹ bao mùa đông sững ướn
Một vòng tay cũng không cho người được
Con giận mình thua cả lá bàng khô!*

Gợi ý

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1	- Theo đoạn trích cùng một cơn mưa người tiêu cực sẽ bức mình vì phải trùm áo mưa, người lạc quan thì nghĩ đến cây cối xanh tươi, không khí sẽ được trong lành	0,5
Câu 2	- Phép nối: Và -Nội dung chính: Ý nghĩa của tư duy tích cực, của tinh thần lạc quan	0,5 0,5
Câu 3	-Từ chấy trong câu cuối nên hiểu là: Thái độ sống nhiệt huyết, cống hiến hết mình, tận hiến cho cuộc sống, cho cộng đồng. -Chuyển nghĩa theo phương thức ẩn dụ	0,5 0,5
Câu 4	Gợi ý: + Cần có thái độ sống lạc quan, luôn nhìn vào mặt tích cực của vấn đề trong mọi tình huống + Nên bỏ qua cho lỗi lầm của người khác để mình được thoải mái nhẹ nhàng hơn	0,5 0,5

Phần II(6,5): Viết văn

Câu 1(2,5):

***Yêu cầu về hình thức:** Đoạn văn khoảng 200 chữ

***Yêu cầu về nội dung:** nghị luận về: Vai trò của tinh thần lạc quan trong cuộc sống

***Dàn ý:**

1. Mở đoạn: Dẫn dắt và giới thiệu vấn đề: (ý nghĩa của tinh thần lạc quan)

2.Thân đoạn: Nêu rõ sức mạnh của tinh thần lạc quan

-Giải thích: Lạc quan là cảm giác vui vẻ, thoải mái, vô tư dù gặp phải hoàn cảnh khó khăn hay gian nan thử thách hay gặp phải chuyện không vui trong cuộc sống → tinh thần lạc quan rất quan trọng đối với cuộc sống con người, mỗi người nên rèn luyện cho bản thân sự lạc quan để sẵn sàng đối mặt với những thử thách của cuộc sống.

-Biểu hiện:

- +Có kế hoạch, mục tiêu, lí tưởng sống cho bản thân.
- +Hài lòng với những gì đã có, cố gắng vươn lên để trở nên tốt hơn.
- +Vượt qua khó khăn, thử thách một cách tốt nhất.

-Ý nghĩa:

- +Tinh thần lạc quan chính là liều thuốc bổ cho sức khỏe. Những người lạc quan sống vui vẻ, khỏe mạnh, trẻ trung. Họ ít khi bị trầm cảm, chán nản, mệt mỏi. Nếu bị bệnh người lạc quan mau bình phục hơn. Tinh thần khỏe mạnh giúp người lạc quan cảm nhận được sâu sắc giá trị cuộc sống.
- +Sống lạc quan giúp con người có cách nhìn sáng suốt, trí tuệ minh mẫn, hành động đúng đắn. Từ đó, họ dễ dàng đưa ra những quyết định khôn ngoan, đúng lúc để biến những dự định đang ấp ủ trong lòng trở thành hiện thực.
- +Lạc quan là sức mạnh tinh thần giúp con người vượt qua khó khăn. Sống có thái độ lạc quan thì việc rắc rối, phức tạp cũng sẽ hóa thành đơn giản. Khi đối diện với khó khăn, người lạc quan giữ được sự tươi vui, bình tĩnh tìm giải pháp để vượt qua trở ngại.
- +Lạc quan giúp nâng cao hiệu quả công việc. Làm việc với tinh thần lạc quan giúp con người tự tin, can đảm. Họ luôn nghĩ về kết quả tốt đẹp và tìm kiếm các cơ hội nên dễ gặt hái thành công. Không những thế, tinh thần lạc quan còn có sức mạnh truyền cảm hứng cho người khác. Tinh thần lạc quan giúp họ tin tưởng vào bản thân, vượt qua khó khăn, thành công trong mọi công việc.
- + Sống lạc quan được mọi người tin yêu. Sống vui vẻ sẽ tạo nên môi trường sống gần gũi thân thiện. Do đó được mọi người yêu thương quý trọng. Lạc quan cũng có sức cảm hóa con người. Họ truyền cho người khác sự tự tin và khả năng tự chủ bản thân trong mọi hoàn cảnh. Lạc quan giúp cho đời sống xã hội ngày càng tốt đẹp hơn.
- +Dẫn chứng: Hồ Chí Minh là tấm gương sáng cho tinh thần sống vô cùng lạc quan trong xiềng xích, tù đầy. Trong chiến tranh... Người lính xé trong “Bài thơ về tiểu đội xe không kính” dù phải đối mặt với bom đạn chiến tranh, với khó khăn thử thách thì họ vẫn ung dung, vẫn “cười ha ha”. Chính tinh thần lạc quan đã giúp họ quên đi tất cả những khó khăn gian khổ đó để tiếp tục chi viện cho chiến trường miền Nam.

-Đổi lập-mở rộng: có nhiều người bi quan, khi đứng trước khó khăn thử thách không dám đương đầu hoặc luôn chán nản mà gục ngã; lại có nhiều người vì quá lạc quan mà trở nên vô tâm

-Bài học:

- + Là học sinh thì chúng ta nên hiểu thật thấu đáo về vai trò của tinh thần lạc quan để rèn luyện phẩm chất này, trau dồi tri thức, hiểu biết, bản lĩnh để lạc quan trước mọi hoàn cảnh.

+ Cần hiểu lạc quan phải dựa trên sức mạnh của bản thân để gạt hái thành công, không lạc quan khi không có cơ sở thực tế

3. Kết đoạn: Khẳng định lại về sức mạnh của tinh thần lạc quan

Câu 2(4,0):

***Hình thức:** Bài văn nghị luận tác phẩm thơ

***Nội dung:** Cảm nhận về bức tranh thiên nhiên mùa đông trong bài thơ

***Dàn ý:**

1. Mở bài: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát về nội dung bài thơ

2. Thân bài:

a. Ý 1: Giới thiệu khái quát về bài thơ: Đề tài, thể thơ, nhan đề

- Đề tài: Viết về thiên nhiên → Quen thuộc, tạo nên dư âm tha thiết trong lòng mỗi bạn đọc.

- Thể thơ: tám chữ

- Nhan đề: Cây bàng mùa đông: Cụm danh từ gắn với hình ảnh loài cây quen thuộc trong cuộc sống đến mùa đông lạnh lẽo trút lá, còn xương gầy → Bức tranh thiên nhiên đẹp, buồn mà đầy lưu luyến, băng khoăn...

→ Thể hiện một hình ảnh đẹp của thiên nhiên, gợi nhiều liên tưởng độc đáo cho người đọc.

b. Ý 2: Tìm hiểu nội dung và nghệ thuật của tác phẩm (Bám sát vào bố cục để phân tích kết hợp phân tích cả nội dung và nghệ thuật trong từng phần)

Nội dung: Chia bố cục làm 2 phần (chia ngang)

***Phần 1: 8 câu đầu: Hình ảnh cây bàng mùa đông**

- Hình ảnh cây bàng mùa hạ:

+ Không gian, thời gian: “Trong nắng hạ” → Khoảnh khắc chói chang cuat mùa hè cùng nắng vàng rực rỡ là không gian tràn ngập ánh sáng lấp lánh để cây bàng hiện ra rực rỡ hơn → Không gian, thời gian có sự tĩnh tại nhưng rất nên thơ, không quá nóng nực, oi ả như khi ta đọc những viết về mùa hạ.

+ Hình ảnh: “Cây mặc áo xanh” → Nghệ thuật nhân hoá, miêu tả “mặc áo xanh” → Sự xanh mát, mơn mớn và dạt dào sức sống.

→ Bức tranh mùa hạ với các gam màu vàng của nắng, xanh của lá cho ta thấy sự cân bằng, hài hoà của thiên nhiên gợi sự sống, sự tươi mới và hy vọng tràn đầy.

- Hình ảnh cây bàng mùa đông:

+ Thiên nhiên khắc nghiệt: “Trắng trời mùa đông”, “Tinh nghịch gió giật”, Nghệ thuật nhân hoá “thay áo đỏ” → Thấy được sự thay đổi của cây bàng khi mùa đông sang trước cơn mưa dữ dội trắng xoá, trước những cơn gió dữ dội, ào ạt, trước sự khắc nghiệt của thiên nhiên → Hình ảnh thơ có sự phi lí, nếu là đông mưa không thể ào ạt dữ dội như vậy được, hay đó là những cơn mưa tuyết trắng xoá → Đặt trong ngữ cảnh của bài thơ ta thấy hình ảnh thơ dường như đang phô vẽ những nghịch cảnh vô cùng dữ dội mà thiên nhiên tạo ra đối với cỏ cây nói chung và cây bàng nói riêng.

+ Sự thay đổi của cây bàng: “Lại thay áo đỏ”, lá bị gió xé thành “từng mảnh nhỏ”, “vãi đầy sân muôn đốm lửa” → Phó từ lại+ Liệt kê+ nhân hoá “thay áo”, “xé” + Ẩn dụ “muôn đốm lửa” để nói về những lá bàng đỏ như lửa giữa sân → Hình ảnh thơ rực rỡ, nhưng man mát buồn

thương→Khắc hoạ rất rõ những thay đổi của cây bàng sau mùa đổi lá, đó không chỉ là đặc điểm tự nhiên vốn có của cây bàng mà mặt khác nhà thơ đã tạo nên sự tàn phá dữ dội của thiên nhiên, khiến cây bàng không còn vẻ xanh mát tràn đầy sức sống mà thay vào đó là những nứt, vỡ chia lìa, đau đớn của cây mẹ với những chiếc lá đỏ cuối cùng trên thân mình.

→Hình ảnh thơ không chỉ có màu sắc, sự vận động dữ dội, khốc liệt mà còn có cả sự đau đớn, đầy xót xa của cây bàng trước mùa đông lạnh giá→ Đau đó cũng là cái buồn của lòng người thời khắc đông sang với đầy trăn trở, khó nói của sự tan tác, buồn thương tha thiết.

-Sức sống của cây bàng:

+Sự lựa chọn của cây bàng trước mùa đông: “Chẳng ngược về thu”, “Cũng không thiết tìm xuân” để “nấp bóng sương mù”, “phơi nắng ấm”→ Câu phủ định “không thiết tìm”, “chẳng ngược về” + Nhân hoá “núp bóng”, “phơi”+Ẩn dụ “nấp bóng sương mù”, “phơi nắng ấm”→ Thể hiện sự mạnh mẽ dám đối diện với thử thách của hiện tại, không trốn về quá khứ, chạy đến tương lai mà sẵn sàng nghênh đón khó khăn, khắc nghiệt mà mùa đông tạo ra, nó cũng không che giấu những khó khăn, nỗi đau của mình chịu sống trong sương mù mà lu mờ trước nhân gian, không tìm cách chọn niềm vui, hạnh phúc hân hoan của ngày hạ nắng ấm→ Sự tự trọng cao cả, sự mạnh mẽ và sức sống mãnh liệt trước khó khăn.

+Hình ảnh: Trước sự khắc nghiệt của thiên nhiên và nỗi đau hiện tại cây bàng vẫn “Từng cánh rơi - từng cánh rơi - chầm chầm”, “Lá bàng rung rung ôm ủ gốc bàng...”→ Nghệ thuật điệp ngữ “từng cánh rơi” + từ láy “chầm chầm”, “rung rung”+ nhân hoá “ôm” diễn tả rất rõ nỗi đau chia lìa của cây bàng trước mùa đông, sự rơi rụng chầm chầm của từng lá cây bàng, nhấn mạnh sự chậm rãi và sự lặng lẽ của sự mất mát, nhưng nó vẫn sự chấp nhận thực tại phũ phàng và tàn nhẫn ấy→ Cây bàng dường như cũng có tâm tư, tình cảm, có nỗi đau chia lìa khó nói, nó nghẹn ngào trước sự chia lìa của thực tại nhưng vẫn nhớ về cội nguồn là gốc cây mẹ mà áp ủ để hoá thân vào đất, vui mình trong đó cho cây mẹ tốt tươi.

→ Qua hình ảnh cây bàng trước mùa đông giá rét, nhà thơ dường như gửi gắm một thông điệp sâu sắc về lẽ sống ở đời khi đối diện với khó khăn, thử thách của cuộc sống ta hãy dừng cảm đón nhận mọi thách thức ấy, chấp nhận vượt qua chứ không trốn tránh, chịu khuất mình lu mờ trước cuộc đời này. Luôn sống hướng tới cội người, dù không còn cũng hãy trở thành thứ có ích như chiếc lá bàng ấp ủ thân cây kia.

→ Bức tranh thiên nhiên với những hình ảnh sống động và màu sắc đặc trưng của cây bàng từng thời điểm khác nhau trong dòng chảy thời gian đã thể hiện được cảm xúc lưu luyến, bịn rịn, thương cảm cho kiếp nhân sinh ngắn ngủi với nhiều thử thách, để rồi ở đó nhà thơ gửi gắm nhiều triết lí sống cao quý mà ta cần trân trọng trong cuộc đời này.

***Phần 2: 4 câu cuối: Tâm trạng của tác giả**

-Sự liên tưởng từ hình ảnh cây bàng:

+Qua hình ảnh thiên nhiên “run rẩy cây”, “mưa gió phũ phàng”→ Liệt kê + Đảo ngữ “nhìn” là vị ngữ đẩy lên đầu câu+ Từ láy và nhân hoá, đối lập “run rẩy”< “phũ phàng”→ Thấy được sự khắc nghiệt của cuộc sống, dữ dội của thiên nhiên, gọi ra hình ảnh sống động có sự vận động đặc biệt trong dáng vẻ đối chọi một cách không cân sức giữa cây bàng mỏng manh với cơn gió tàn bạo của đất trời→ ẩn dụ cho kiếp người nhỏ bé, nhỏ nhoi sự lặng lẽ trong cuộc

sống đầy bão tố, thể hiện cảm giác mất mát của nhân vật khi đối diện với sự khắc nghiệt của thời tiết.

+Hình ảnh cây bàng khiến nhà thơ hình dung ra mẹ trong sự “Chạnh thương” “mẹ bao mùa đông ướt sũng” → Cách sử dụng từ độc đáo “Chạnh thương” là sự thương cảm đặc biệt có chút tự trách bản thân khi nhớ lại đáng về người mẹ với những vất vả, với nỗi buồn qua bao mùa đông lạnh giá → Ấn dụ: “Mùa đông sũng ướt” → Miêu tả thực mùa đông giá rét, sũng ướt mưa lạnh vì tần tảo nuôi con, ẩn ý cho bao giọt nước mắt, bao nhọc nhằn thầm lặng mà mẹ gánh chịu ở đời cho con khôn lớn. → Hình ảnh này thể hiện sự hy sinh và tình yêu thương vô điều kiện của mẹ. Mẹ đối diện với sự khó khăn của cuộc sống mà không có sự che chở, khiến con nhớ lại ngậm ngùi, thương cảm khi không thể làm gì để giúp đỡ mẹ.

→ Dáng cây bàng run rẩy trước gió nhỏ bé cô độc, phải chăng cũng như chính dáng mẹ nhỏ nhoi trước cơn bão của cuộc đời. Còn con chỉ như chiếc lá bàng sẵn sàng lìa cành để một mình mẹ với phong ba bão tố, một mình mẹ khổ đau trước cuộc đời mưa gió này. Lời tự trách về đạo làm con chưa trọn vẹn của nhà thơ.

-Cảm xúc của nhà thơ: Nỗi đau của con khi nhớ về mẹ: “Một vòng tay cũng không cho người được”, “Con giận mình thua cả lá bàng khô” → Nghệ thuật so sánh “mình thua cả lá bàng khô”, các câu thơ mang tính hình tượng và giàu sức gợi hình, gợi cảm → Sự tuyệt vọng và cảm giác bất lực, đau đớn khi không thể yêu thương, không có sự che chở hay an ủi cho nỗi buồn mà mẹ gặp phải → Tự trách mình sống chưa xứng đạo làm con, không bằng chiếc lá bàng dù lìa cành vẫn ấp ủ gốc cây mẹ, hoà mình vào đất để mẹ được tươi xanh khi xuân trở lại, còn con đi xa tận chân trời, rời khỏi bàn tay mẹ mà chưa khiến mẹ được bình yên, hạnh phúc một ngày → Nỗi then đáng quý, đáng trân trọng của con người có tình yêu, sự đồng cảm với những vất vả, đớn đau mà mẹ gặp phải ở đời

→ Khoảnh khắc mà thiên nhiên trở mình thay mùa được khắc họa rõ nét trong bài thơ sẽ không còn mùa hạ nóng bức hay mùa thu se lạnh nữa sẽ là mùa đông khắc nghiệt sẽ đến bên ta chỉ thương về mẹ có tuổi vẫn phải trải qua cái mùa khắc nghiệt này lo rằng mẹ có mặc đủ ấm ngủ đủ giấc khác khao được dành tặng mẹ một cái ôm ấm áp xua tan đi mùa đông giá lạnh

-Nhận xét: Bài thơ này có một sắc thái rất sâu lắng và đầy cảm xúc về sự thay đổi của mùa trong tự nhiên, đồng thời cũng nói lên một cảm xúc nhân sinh sâu sắc. Qua sự thay đổi của cây bàng trút lá ngày đông nhà thơ gửi gắm nỗi niềm tâm sự tràn đầy yêu thương và ghen ngào khi chưa thể cho mẹ một mùa đông ấm áp, đó chính là những trăn trở tràn đầy nhân văn của nhà thơ.

-Liên hệ: Các bài thơ hoặc tác phẩm viết về thiên nhiên mùa đông, tình yêu của con với mẹ hoặc cây bàng khi mùa đông về thơ ca:

*Chạnh lòng thương nhớ phố xưa
Cây bàng trút lá đón đưa đông về
Hoa rơi phủ kín đầu hè
Cành khô tro trọi ta về, mẹ nơi nao?*

Nghệ thuật chung: Ngôn ngữ thơ trong sáng, nhẹ nhàng, hình ảnh thơ giàu gợi hình, gợi cảm, nhịp điệu tha thiết, trầm lắng đầy niềm tin, sử dụng thể thơ tám chữ uyển chuyển cùng cách

gieo vắn chân tình tế “đỏ- nhỏ”, “phù-mù”, “ấm-chậm”, “bàng-phàng”, vắn lưng “phơi-roi”... Và các biện pháp nghệ thuật độc đáo như nhân hoá, ẩn dụ, so sánh... tạo nên những câu thơ giàu cảm xúc.

3. Kết bài: Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm

Đề 15:

Phần I(3,5 điểm):

Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi

*Có gì đâu, có gì đâu
Mỡ màu ít chất dồn lâu hoá nhiều
Rễ siêng không ngại đất nghèo
Tre bao nhiêu rễ bấy nhiêu cần cù
Vươn mình trong gió tre đu
Cây kham khổ vẫn hát ru lá cành
Yêu nhiều nắng nỏ trời xanh
Tre xanh không đứng khuất mình bóng râm
Bão bùng thân bọc lấy thân
Tay ôm tay níu tre gần nhau thêm*

(Trích Tre Việt Nam trong tập Cát trắng, Nguyễn Duy)

Câu 1(0,5). Cho biết từ cần cù, kham khổ thuộc kiểu loại từ gì?

Câu 2(1,0). Nêu 02 biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau:

*Vươn mình trong gió tre đu
Cây kham khổ vẫn hát ru lá cành*

Câu 3(1,0). Hình ảnh cây tre trong đoạn trích trên đã gợi lên những phẩm chất nào của con người Việt Nam?

Câu 4(1,0). Thông điệp nào từ hình ảnh cây tre trong bài thơ khiến em ấn tượng nhất? Vì sao?

Phần II (6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(2,5). Từ hình ảnh cây tre trong đoạn thơ trên, em hãy viết 1 đoạn (khoảng 200 chữ) văn bàn về ý nghĩa của sự chăm chỉ trong cuộc sống?

Câu 2(4,0): Viết bài văn nêu cảm nhận của em về bài thơ “Ra vườn nhật nắng” của Nguyễn

Thế Hoàng Linh:

Ra vườn nhật nắng

Ông ra vườn nhật nắng

Tha thần suốt buổi chiều

Ông không còn trí nhớ

Ông chỉ còn tình yêu

Bé khẽ mang chiếc lá
Đặt vào vệt nắng vàng
Ông nhặt lên chiếc nắng
Quầy nhẹ, mùa thu sang

Gợi ý:

Câu	Đáp án	Điểm
1	-Cần cù và kham khổ thuộc loại từ láy	0,5
2	Hai biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ - Nhân hóa: Hình ảnh cây tre được nhân hóa có những hoạt động như con người : vươn mình, cây kham khổ, hát ru lá cành - Ẩn dụ: tác giả đã mượn cây tre để ngụ ý nói về con người Việt Nam bất khuất, kiên cường , lạc quan dù có trải qua bao gian khổ	0,5 0,5
3	Gợi ý một số phẩm chất sau : -Cần cù, chịu thương chịu khó. -Lạc quan, yêu đời. -Ý chí, nghị lực phi thường. -Đoàn kết, yêu thương...	1,0
4	-Có thể chọn thông điệp như về sự cần cù, vượt khó, lạc quan, đoàn kết... -Trong bài thơ qua cây tre em thích nhất thông điệp về sự đoàn kết bởi dù khó khăn gian khổ hình ảnh những cây tre vẫn níu vào nhau, như nhắc nhở con người trước nghịch cảnh cuộc sống phải cùng nhau để vượt qua, không được tách rời. Do đó, mỗi chúng ta cần biết sống vì tập thể, góp sức mình vào công việc chung thì mới đạt được kết quả cao nhất.	1,0

Phần II(6,5 điểm): Viết văn

Câu 1(2,5):

*Yêu cầu về hình thức: Đoạn văn khoảng 200 chữ

*Yêu cầu về nội dung: nghị luận về (ý nghĩa của sự chăm chỉ

*Dàn ý:

1. Mở đoạn: Dẫn dắt và giới thiệu vấn đề:Quan trọng của niềm hi vọng trong cuộc sống.

2. Thân đoạn: Trình bày cụ thể những ý nghĩa của sự chăm chỉ

- **Giải thích:** Chăm chỉ là sự cố gắng, nỗ lực làm một việc đó để đạt được kết quả tốt. Người chăm chỉ, cần cù thì không ngại khó khăn, gian khổ và luôn kiên trì đến khi đạt được thành quả mới dừng lại.

-Biểu hiện:

+Luôn cố gắng hoàn thành tốt mục tiêu nhiệm vụ cho dù phải mất nhiều thời gian.

+Không ngừng học hỏi, tìm tòi và rèn luyện đến khi đạt được kết quả tốt nhất.

+Kiên trì với những mục tiêu mà bản thân đã đề ra và hoàn thành nó.

-Ý nghĩa:

- Chăm chỉ là một phẩm chất đáng quý của con người. Nó là một trong những thước đo để đánh giá đạo đức, phẩm chất, lối sống của mỗi người. Nó giúp chúng ta hoàn thiện bản thân mình hơn.
- Chăm chỉ giúp cho con người đạt được những điều mình mong muốn trong cuộc sống. Chăm chỉ học tập thì kết quả học tập sẽ ngày càng tiến bộ, chăm chỉ trong công việc thì công việc sẽ sớm hoàn thành
- Chăm chỉ còn rèn luyện đức tính kiên nhẫn cho mỗi người. Trong xã hội ngày càng xô bồ như hiện nay thì kiên nhẫn là một đức tính cực kì quan trọng
- Ông cha ta có câu “cần cù bù thông minh”. Nếu bạn không thông minh thì sự chăm chỉ cũng có thể đưa bạn đến với những điều mà bạn mong muốn. Sự kiên trì bền bỉ cũng đóng vai trò quan trọng không kém so với tài năng.
- Người chăm chỉ luôn được mọi người tôn trọng, tin tưởng, giúp đỡ chân thành cũng vì thế mà người chăm chỉ dễ có được thành công trong cuộc sống, được mọi người yêu mến ngưỡng mộ.
- Dẫn chứng: Một ví dụ điển hình như nhà khoa học Thomas Edison đã tiến hành hơn 1000 thí nghiệm để tìm ra dây tóc cho bóng đèn ngày nay. Ngay cả thiên tài cũng phải lao động miệt mài, cật lực, chăm chỉ mới có thể thành công và đem thành quả của mình để góp phần cho sự phát triển của thế giới.

-Đổi lập-mở rộng:

+ Tuy nhiên, có những người lười biếng, ỷ lại và không chịu cố gắng thì sẽ không thu được kết quả tốt.

-Bài học:

- + Là một học sinh, bản thân tôi cũng cố gắng học tập thật chăm chỉ. Tích cực rèn luyện nâng cao kiến thức, kĩ năng sống và cả thể chất.
- + Tự rèn luyện tinh thần đạo đức, chăm chỉ học tập để có nhiều kiến thức bổ ích.

3. Kết đoạn: Khẳng định lại ý nghĩa của niềm hi vọng trong cuộc sống.

Câu 2(4,0):

***Hình thức:** Bài văn nghị luận tác phẩm thơ

***Nội dung:** Cảm nhận về nội dung và nghệ thuật của bài thơ

*Dàn ý:

1. Mở bài: Giới thiệu tác giả+ tác phẩm + khái quát về nội dung bài thơ.

2. Thân bài:

a. Ý 1: Giới thiệu khái quát về bài thơ: Đề tài, thể thơ, nhan đề

- Đề tài: Viết về tình cảm gia đình

-Thể thơ: Năm chữ

-Nhan đề: Ra vườn nhặt nắng;+ Miêu tả hành động mang tính phi thực tế, nắng không phải là thực thể, con người không thể chạm tới được.

+Ẩn dụ: là sự ấm áp, gói ghém lưu giữ lại của tình thân nơi thân quen ở vườn nhà giữa ông và cháu.

➔ Mượn hình ảnh quen thuộc như cuộc dạo chơi của ông và cháu ca ngợi vẻ đẹp tình cảm gia đình sâu sắc, bền vững qua một chuỗi hành động kế tiếp nhau, có tính liên kết với nhau, từ đó nhan đề bài thơ quả thực rất thú vị.

b. Ý 2: Tìm hiểu nội dung và nghệ thuật của tác phẩm (Bám sát vào bố cục để phân tích kết hợp phân tích cả nội dung và nghệ thuật trong từng phần)

Nội dung: Chia bố cục làm 2 phần (chia ngang)

***Phần 1: 4 câu đầu: Hình ảnh người ông trong vườn nhà**

- Dáng vẻ của ông nơi chiều vàng nắng:

+Thời gian: Buổi chiều ➔ Ấn dụ: cho độ tuổi của đời người ➔ Không chỉ miêu tả thực thời gian trong ngày mà còn ẩn ý chỉ buổi chiều xế bóng của đời người ➔ Con người ở vào cái tuổi “xưa nay hiếm” thường hay lặng lẽ đón nhận tuổi già của mình cùng thiên nhiên.

+Không gian: Vườn ➔ Gần gũi, thân thuộc, gắn liền với thiên nhiên và cuộc sống êm ả của con người ➔ Gợi niềm vui nhỏ bé của con người khi về già.

+Hành động của ông: “Nhặt nắng”, “thơ thẩn” ➔ Sử dụng từ láy+ Ấn dụ ➔ Miêu tả hành động có phần phi lí trong thực tế vì nắng khó có thể cầm, nắm được nên “nhặt” là điều không thể ➔ Ông như đang níu giữ lại những gì tươi đẹp âm áp trong cuộc sống trong dáng vẻ thong thả, không có chút vội vã, tận hưởng sự thanh bình và tĩnh lặng.

➔ Bằng cái nhìn trẻ thơ, trong veo, ấm áp yêu thương của đứa cháu nhỏ, khổ thơ gợi hình ảnh người ông đã già thường góp nhặt niềm vui tuổi già vào mỗi buổi chiều nơi khu vườn nhỏ, hoà mình cùng thiên nhiên, cùng giọt nắng chiều nơi vườn nhà. Cuộc đời ông đã trải bao thăng trầm nhưng đến khi về già ông thanh thản, chẳng mấy bận tâm về chuyện đời, chuyện người. Tâm hồn ông giờ đây trong veo như giọt nắng thu nghiêng nghiêng mà ông gom lại cho tuổi già thêm niềm vui.

- Lý do nhặt nắng của ông:

+Nguyên nhân: “Không còn trí nhớ” ➔ Sử dụng câu phủ định, nói đến người ông tuổi đã cao, trí nhớ không còn tốt như xưa nữa. Người già tính tình cũng rất giống trẻ con, thay đổi thất thường ➔ Nó một chút yêu thương và thương ông khi đã chạm độ tuổi cuối của cuộc đời.

+Tình cảm của ông cho gia đình: “Ông chỉ còn tình yêu” ➔ Điệp ngữ “ông” ở hai câu liên tiếp, đối lập “không còn trí nhớ” >< “chỉ còn tình yêu” ➔ Khẳng định dù tuổi đã cao, dù trí nhớ không tốt có nhiều kỉ niệm đã lãng quên, những kí ức về gia đình phai mờ dần, nhưng tình yêu của ông cho con cháu sẽ mãi còn đầy âm áp và luôn rực cháy nơi trái tim ông.

➔ Những tiếng thơ ươm màu nắng vàng gợi lên hình ảnh một người già đã ở tuổi xế chiều, dù mất đi trí nhớ nhưng vẫn còn đó tình yêu và lòng trân trọng với cuộc sống. Nó thể hiện sự lạc quan, niềm tin vào giá trị cốt lõi của con người, rằng dù có mất đi trí nhớ, tình yêu vẫn là điều không thể thay đổi.

***Phần 2: 4 câu cuối: Sự nối kết giữa ông và cháu**

-Dáng vẻ người cháu:

+Thời gian: “Mùa thu sang” ➔ Bước chân chuyển động của dòng chảy thời gian trên trang thơ vô cùng tươi đẹp.

+Hành động:

=>"Bé khê mang chiếc lá" diễn tả sự dịu dàng, nhẹ nhàng của một đứa trẻ → Từ "khê" cho thấy hành động rất tinh tế và cẩn thận, thể hiện sự quý trọng đối với chiếc lá nhỏ bé và thiên nhiên quanh vườn nhà, còn là sự cẩn thận không tạo ra tiếng động mạnh khiến ông giật mình → Sự đẹp đẽ, êm dịu trong không gian trời chiều, nơi khoảng thư tươi xinh.

=> "Đặt vào vệt nắng vàng" → Sự ngây thơ, đáng yêu của đứa trẻ đã làm cho sắc vàng của lá hoà trong màu nắng tinh khôi làm nên vệt vàng lung linh, cả không gian như tràn ngập sắc vàng. Một chiếc lá vàng rụng xuống thật khẽ, thật nhẹ làm xao động không gian, xao động cả lòng trẻ thơ → Nghệ thuật: Ẩn dụ: vệt nắng vàng ở đây không chỉ là ánh sáng mặt trời mà còn mang ý nghĩa của sự ấm áp và rực rỡ. Hành động này của bé có thể hiểu là sự kết nối giữa chiếc lá, biểu tượng của thiên nhiên và ánh nắng, biểu tượng của sự sống và hy vọng.

- Tình cảm lấp lánh của ông và cháu:

+ Hình ảnh: "Ông nhặt lên chiếc nắng" → ẩn dụ chiếc lá uơm màu nắng thành "chiếc nắng" → Đẹp đẽ, thơ mộng, rực rỡ, khiến hình ảnh thơ như mở ra cái đẹp của sự nối tiếp, gắn bó của hai thế hệ khi cả hai ông cháu cùng đón nhận mùa thu sang, • Hành động của ông không chỉ đơn thuần là nhặt lên một vật, mà còn mang ý nghĩa nhặt lên những kỷ niệm, những khoảnh khắc đẹp đẽ. → Hình ảnh biểu tượng: vệt nắng vàng dường như là sự kết nối góp phần làm cho tình ông cháu thêm sâu sắc, cũng khiến cho tuyến tình cảm trong bài được bộ lộ càng rõ ràng. Câu văn được sử dụng rất giản dị, quen thuộc và gần gũi với độc giả. Chiếc lá, chiếc nắng được tác giả miêu tả rất khéo. Dường như, nhờ tình yêu thương của hai ông cháu, ánh nắng ấy cũng hoá thành thực thể.

+ Sự vận động của thiên nhiên: "Quầy nhẹ", "mùa thu sang" → Gọi lên một động tác rất nhẹ nhàng, tinh tế của ông vào không gian thiên nhiên khiến "mùa thu sang" mang đến cảm giác thay đổi của thời gian, hành động nhỏ của ông đã đem lại sự thay đổi lớn trong cảm nhận về thời gian và không gian của khu vườn nhỏ khiến âm thanh mùa thu, tiếng thu đang cựa quậy, chuyển mình, bước chuyển mùa cũng thật khẽ khàng và dịu êm.

→ Khổ thơ có đầy đủ âm thanh, hình ảnh, màu sắc và cả tình cảm tràn đầy của ông và cháu khiến ta cảm nhận dường như chính tình cảm của người cháu cũng đầy ắp, phủ kín của chiếc lá vàng gửi lại cho được ông trân trọng nâng niu, để rồi nhờ tình cảm thấm thiết ấy, mùa hạ nắng gắt lui đi, để lại mùa thu mát mẻ trở về.

-Nhận xét:

+Bài thơ là giọt lòng của đứa cháu nhỏ dành cho người ông kính yêu của mình. Đó chính là giọt trong vắt của yêu thương. Chính phép màu của yêu thương đã thu niềm vui tuổi già của ông vào trong giọt nắng. Bởi yêu thương tạo ra mọi kì diệu cả trong cuộc đời và trong nghệ thuật, là sự cất tiếng của yêu thương để bồi đắp cái gốc yêu thương cho con người! Từ đó tạo nên một bức tranh tươi đẹp và yên bình của một khoảnh khắc trong cuộc sống hàng ngày, thể hiện tình cảm gắn kết giữa hai thế hệ trong một cảm giác hài hòa và ấm áp.

+Hình ảnh chiếc lá, vệt nắng và mùa thu đều mang ý nghĩa tượng trưng, gọi lên sự tuần hoàn của tự nhiên và cuộc sống, cũng như những khoảnh khắc đẹp đẽ, quý giá mà chúng ta cần trân trọng.

-**Liên hệ:** Các bài thơ hoặc tác phẩm viết về tình cảm ông cháu như "Thương ông"-Tú Mỡ

Nghệ thuật chung: Ngôn ngữ thơ gần gũi, tự nhiên, tinh tế, độc đáo, hình ảnh thơ giàu gợi hình, gợi cảm, nhịp điệu tha thiết, trầm lắng, những hình ảnh tượng trưng, âm thanh nhẹ nhàng, và tình cảm sâu sắc đều góp phần làm nên vẻ đẹp và giá trị nghệ thuật của bài thơ.

3. Kết bài: Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm